

Tiểu thuyết

Danielle Steel

Tiền
chúộc
mạng

DANIELLE STEEL

**tiền
chuộc
mạng**

Văn Hòa & Kim Thùy dịch

NXB Văn học

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

Peter Mathew đứng trước quầy trả đồ đạc của tù nhân. Gã nhận cái ví đựng bốn trăm đô-la mà người ta giao trả. Gã phải có giấy tờ phóng thích để xuất trình cho nhân viên quản lý các tù nhân mới được thả. Gã mặc áo quần do bang cấp, chiếc quần jeans, áo thun trắng có sơ-mi bằng vải bông dệt chéo khoác ra ngoài, mang giày chạy bộ và tất trắng. Áo quần thật rất khác xa với áo quần mà gã đã mặc khi mới vào đây. Gã ở trong nhà tù Pélican Bay của bang bốn năm ba tháng. Gã đã ở đủ thời gian tối thiểu của bản án, mà theo bản án thì gã phải ở tù lâu hơn thế rất nhiều. Gã đã bị bắt với số lượng rất nhiều côcain, bị chính quyền bang truy tố, bị ban hội thẩm của tòa án kết tội, tổng giam vào nhà tù Pélican Bay.

Mới đầu gã chỉ bán ma túy cho bạn bè, rồi sau đó không những để thỏa mãn cho thói quen không bỏ được, mà còn để phục vụ cho nhu cầu về tài chính của mình và cho gia đình. Chỉ trong vòng sáu tháng mà gã kiếm được gần một triệu đô-la trước khi bị bắt, nhưng dù có nhiều tiền như thế, gã cũng không lấp được lỗ hổng về mặt tài chính mà gã đã tạo nên một cách tùy hứng. Đó là vì gã nghiện ngập ma túy, đầu tư không thành công, buôn bán các mặt hàng thua lỗ. Gã làm môi giới thị trường chứng khoán một thời gian, gây nhiều rắc rối cho công ty, nhưng công ty không đủ chứng cứ để truy tố gã ra tòa, vì trường hợp này chỉ có nhân viên điều tra liên bang mới bắt gã, chứ không phải cảnh sát bang, mà nhân viên điều tra liên bang không có đủ chứng cứ. Gã sống một cuộc sống vượt quá đồng lương của mình, đắm mình trong những cuộc truy hoan bê tha, có nhiều khả năng sa đọa, tạo cơ hội cho những kẻ xấu đi vào con đường nghiện ngập ma túy. Cho nên cuối cùng gã chỉ còn con đường duy nhất là theo bọn buôn ma túy để có tiền sống

theo nhu cầu của mình. Gã lại còn gây ra một vài chuyện gian lận nho nhỏ khác nữa, như làm quỹ phiếu giả, biến thủ tiền bạc của công ty, nhưng gã đã gặp may là không bị phát hiện. Khi gã bị bắt vì buôn bán cocaine, chủ gã không truy tố gã, quan trọng gì nữa đâu mà truy tố. Gã không có tiền để trả bất cứ cái gì gã đã lấy, vả lại số tiền gã ăn cắp cũng không nhiều và gã đã tiêu hết từ lâu và không có cách gì để họ thu lại số tiền đã mất. Chủ của gã lại còn tỏ ra thương hại gã. Peter có cách làm cho mọi người có cảm tình với gã và thích gã.

Peter Morgan là hình ảnh tượng trưng cho lớp thanh niên đi vào con đường lầm lạc. Trong cuộc sống, nhiều lần gã chọn con đường sa đọa và khước từ cơ hội ngàn vàng để tu nhân. Bạn bè và những người hợp tác làm ăn với Peter thường tỏ ra thương xót cho vợ con gã, gia đình gã đã trở thành nạn nhân của chương trình điên loạn và sự phán xét sai lầm của gã. Nhưng bất cứ người nào quen biết gã, đều nói rằng tự thâm tâm Peter Morgan là người tốt. Khó mà biết cái gì đã làm cho gã mắc phải sai lầm như thế. Trên thực tế, có nhiều người đã gặp phải trường hợp như gã.

Bố Peter chết khi gã mới ba tuổi, ông ta là con dòng cháu giống trong một gia đình danh tiếng của xã hội thượng lưu ở New York. Mấy năm sau khi ông ta mất, tài sản gia đình bắt đầu khánh kiệt, vì mẹ gã tiêu xài hoang phí của chồng để lại trước khi gã khôn lớn. Chẳng bao lâu sau khi bố mất, mẹ gã lấy một thanh niên quý tộc rất nổi tiếng. Ông ta là người thừa kế của một gia đình chủ ngân hàng giàu có. Ông ta nhiệt tình thương yêu Peter và hai người em ruột của gã, ông ta cho anh em gã học hành và thương yêu chúng, cho chúng theo học những trường tư tốt nhất cùng với hai cậu em trai cùng mẹ khác cha với Peter. Gia đình ông ta có vẻ sung túc, có nhiều tiền, nhưng mẹ gã càng ngày càng uống rượu nhiều, đến nỗi cuối cùng bà lâm bệnh phải vào bệnh viện, để Peter và hai em ruột gã sống trong cảnh cô độc. Người bố kế không nhận anh em gã làm con nuôi, nên sau

khi mẹ gã chết một năm thì ông ta lấy vợ khác. Bà vợ mới này thấy chồng không có lý do gì phải gánh lấy bảy con riêng của vợ cũ, về mặt tài chính cũng như về các mặt khác. Bà ta chỉ bằng lòng để cho chồng cứ mang chăm sóc hai đứa con mà ông đã có với mẹ của Peter, mặc dù bà ta muốn ông gửi hết chúng vào trường nội trú. Nhưng bà ta không muốn làm thế với ba đứa con riêng của mẹ Peter. Bố dượng của Peter đành phải cố gắng đưa anh em Peter vào trường nội trú, rồi vào cao đẳng với số tiền trợ cấp ít ỏi và nói rằng, ông không cho chúng ở trong nhà nữa và không cho thêm tiền bạc gì nữa.

Sau đó, vào những dịp nghỉ lễ hay nghỉ hè, Peter phải ở lại trường, hay đến nghỉ ở nhà bạn bè. Gã phải trở tài chính phục họ, để họ mời gã về nghỉ ở nhà mình. Gã rất có tài quyến rũ người khác. Khi mẹ chết, Peter phải học cách làm đẹp lòng người để sống. Gã chỉ còn con đường ấy và nhờ phương cách ấy mà gã sống được thoải mái. Trong thời gian này, gã đã sống nhờ vào tình thương yêu, đùm bọc của bố mẹ bạn bè mình.

Khi gã ở với bạn bè trong thời gian nhà trường nghỉ lễ, thường xảy ra những chuyện không hay nho nhỏ. Tiền bạc trong nhà biến mất, vợt đánh tennis không cánh mà bay và khi gã đi rồi thì những chuyện như thế không xảy ra nữa. Áo quần gã mượn không bao giờ trả. Có một lần, cái đồng hồ vàng trong nhà tự nhiên tan thành mây khói và cô gái giúp việc khóc nức nở vì bị đuổi việc, cô ta bị kết tội ăn cắp. Nhưng sau đó chuyện vỡ, người ta biết rằng Peter đã ngủ với cô gái. Lúc ấy gã mới mười sáu tuổi, tiền bán chiếc đồng hồ vàng do gã xúi cô ta ăn cắp cho gã, đã giúp gã tiêu xài trong sáu tháng. Đời gã là một cuộc chiến đấu không ngừng để có đủ tiền chi tiêu. Gã làm bất cứ gì để có tiền dùng cho các nhu cầu trong đời sống của gã. Gã rất dễ thương, lịch sự, vui vẻ với mọi người chung quanh và khi tình hình trở nên gay gắt, lúc nào gã cũng có vẻ thơ ngây vô tội. Không thể nào tin nổi một chàng trai như gã lại có thể có hành động xấu hay phạm tội được.

Có lần vị bác sĩ tâm lý của trường cho rằng Peter có khuynh hướng trở thành tội phạm của xã hội, điều này đã khiến cho vị hiệu trưởng khó tin. Vị bác sĩ tâm lý nói rằng, trông bộ mã bên ngoài của gã hiền từ, nhưng tâm địa không tốt. Cái vẻ ngoài dễ thương của gã khiến cho mọi người nhầm lẫn. Dưới cái vỏ bên ngoài của Peter, người ta khó mà biết bản chất thật sự của gã. Nhờ thế mà gã sống được qua một cuộc đời đầy gian truân. Gã duyên dáng, thông minh, đẹp trai, đã gặp nhiều gian khổ trong cuộc sống. Gã không có ai để nương nhờ, lòng gã quá đau đớn ê chề. Bố mẹ gã chết, cha kế xa lánh gã, không cho gã đồng xu nào. Hai người em ruột của gã thì từ khi chúng bị gửi đến trường nội trú ở Bờ Đông, gã không hề được gặp, tất cả những chuyện đó đã phủ lên đời gã một màu đen bi thảm. Rồi sau đó, khi đang học đại học, gã nhận được tin cô em gái mười tám tuổi đã trầm mình tự vẫn, khiến cho linh hồn non trẻ đã bị thương tổn của gã bị thêm một vết đau nữa. Hiếm khi gã nói đến cuộc đời đầy sóng gió của mình, không bao giờ gã thổ lộ nỗi buồn phiền trong lòng với ai và lúc nào cũng tỏ ra mình là người tốt bụng, lạc quan yêu đời, khôn ngoan, cho nên mọi người ai cũng yêu mến và cư xử tốt với gã. Nhưng cuộc đời không dễ dàng gì cho gã, khi nhìn gã, không ai thấy được điều này. Không ai thấy gã tỏ ra là người đang trải qua những tháng ngày gian khổ. Những vết thương lòng ẩn sâu trong tâm khảm gã, không ai trông thấy được.

Đàn bà đi qua đời gã như lá mùa thu, còn đàn ông thì thích làm bạn với gã. Về sau, bạn bè gã nhớ rằng khi còn học đại học, gã uống rượu nhiều nhưng không bao giờ uống quá trớn, bây giờ cũng thế. Những vết thương lòng của Peter quá sâu đậm.

Peter Morgan luôn luôn biết tự chủ. Lúc nào gã cũng có chương trình hành động. Bố dượng của gã đã giữ đúng lời hứa, cho gã đi học ở Duke và ở đây gã được học bổng toàn phần để vào học trường Harvard, rồi gã lấy được bằng cử nhân Quản trị kinh doanh. Gã có đủ phương tiện để thỏa mãn các nhu cầu

trong cuộc sống, có đầu óc thông minh, có diện mạo đẹp đẽ và có một vài mối liên kết giá trị mà gã đã tạo được trong thời gian theo học các trường danh tiếng. Người ta tin chắc thế nào gã cũng tiến xa trên con đường sự nghiệp. Không ai nghi ngờ việc Peter Morgan sẽ không thành công trên đường đời. Gã có tài hái ra tiền, hay có vẻ như thế và gã có nhiều kế hoạch để hành động. Khi ra trường, gã có việc làm trong một công ty môi giới chứng khoán tại Wall Street và sau hai năm làm việc ở đây, gã bắt đầu đi con đường sai trái. Gã không làm đúng nguyên tắc, tráo trở một vài tài khoản, “mượn” tiền người ta. Tình hình trở nên nguy hiểm cho gã trong một công ty đầu tư ngân hàng, ở đây gã trở thành chàng trai vàng của Wall Street trong một thời gian ngắn. Gã có đủ phương tiện để bước đến thành công, nhưng thiếu mái ấm gia đình và không có lương tâm. Lúc nào Peter cũng có kế hoạch, có chương trình để làm sao tiến đến đích thật nhanh trong nháy mắt, nên gã phải lo cho bản thân mình, nếu được may mắn, thì may mắn cũng chỉ đến trong một thời gian ngắn ngủi thôi và bất cứ may mắn gì đến với mình, gã cũng chớp lấy ngay.

Năm hai mươi chín tuổi, gã cưới Janet, cô gái mới ra mắt xã hội thượng lưu, đẹp rục rỡ. Và cô ta hóa ra là con gái của người đứng đầu công ty gã làm việc. Họ lấy nhau hai năm, có hai đứa con gái thật kháu khỉnh. Cuộc sống của gã thật hoàn hảo, gã yêu vợ và rất mực thương con. Cuộc đời trước mắt gã rất nhiều hứa hẹn, êm đềm, nhưng không ai biết tại sao tình hình lại bắt đầu bất ổn. Gã chỉ nghĩ đến chuyện làm ra cho thật nhiều tiền, gã luôn luôn bị tiền bạc ám ảnh, gã muốn làm ra nhiều tiền bằng bất cứ cách nào. Có người cho rằng gã ăn chơi trác táng. Chuyện này đối với gã dễ dàng thôi. Gã như chuột sa vào hố nếp, vui chơi thoải mái, trở thành tham lam và dần dà để cho cuộc đời buông xuôi, không kiểm chế được. Cuối cùng, tư tưởng muốn có nhiều tiền thật nhanh và thói quen cũ muốn lấy những gì gã muốn có, trở lại với gã. Gã bèn xén bớt tiền bạc của

công ty, cấu kết với những kẻ bắt lương, làm những việc mà công ty không thể viện cớ để sa thải, nhưng bố vợ của gã không thể dung tha. Peter như kẻ đang đi thật nhanh trên con đường hướng đến chỗ hiểm nghèo. Peter và bố vợ đã nhiều lần nói chuyện nghiêm túc với nhau, trong lúc họ đi trên lãnh địa của ông ta tại Connecticut và bố của Janet nghĩ rằng gã đã hiểu rõ được vấn đề. Để cho chàng rể hiểu rõ vấn đề, ông ta đã vạch ra cho gã thấy rằng ở đời không dễ gì đạt được thành công như ăn bữa trưa miễn phí hay đi trên chuyến tàu tốc hành, ông báo cho gã biết rằng, phương pháp làm ăn bất chính mà gã đang làm và nguồn gốc tiền bạc bắt lương gã đang xài, thế nào có ngày gã cũng mang lấy hậu quả không hay. Hậu quả này có thể đến rất sớm. Ông giảng cho gã biết về tầm quan trọng trong sự thành thật. Và ông tin thế nào Peter cũng chú ý đến lời khuyên của ông. Ông thích gã. Thực vậy, ông đã thành công trong việc làm cho Peter cảm thấy lo lắng, bị thúc đẩy phải có trách nhiệm.

Năm ba mươi một tuổi, Peter bước vào cuộc “vui chơi trác táng” lần đầu, gã bắt đầu nếm mùi ma túy. Gã tuyên bố không có gì tai hại trong việc này, mọi người đều xài nó, việc dùng ma túy làm cho người ta vui hơn và hưng phấn hơn. Janet rất lo lắng về chuyện đó. Năm ba mươi hai tuổi, Peter Morgan gặp đại nạn, gã không làm sao kiềm chế được thói quen dùng ma túy, mặc dù gã đã cố chống lại thói quen này. Gã bắt đầu xài tiền của vợ cho đến khi bị bố vợ ngăn chặn. Một năm sau, gã bị buộc phải thôi việc ở công ty, vợ gã dọn về nhà cha mẹ, đau đớn sững sờ trước cảnh nàng đã phải sống với Peter trong thời gian qua. Gã không lạm dụng nàng, nhưng gã luôn luôn say côcain, đời gã coi như hoàn toàn buông xuôi. Khi ấy bố nàng nhận ra gã nợ như chúa chổm, gã “bí mật” biển thủ tiền bạc của công ty, khiến họ mang vạ lây, có khả năng làm cho họ gặp nhiều rắc rối, cho nên Janet phải trả nợ của công ty cho gã. Gã bằng lòng để cho Janet bảo trợ hai con, là một gái lên hai và một lên ba. Sau đó gã mất quyền thăm viếng con vì một chuyện có dính

dáng đến gã: Ba người đàn bà bị bắt với một lượng côcain lớn giấu trong chiếc du thuyền ngoài khơi East Hampton. Khi ấy các con gã đang đến thăm gã. Chị vú gọi điện thoại di động từ trên thuyền báo cho Janet biết. Janet dọa sẽ gọi cảnh sát tuần duyên đến bắt gã. Gã để cho chị vú và hai cô bé gái rời khỏi thuyền, Janet không để cho gã gặp con lại. Nhưng khi ấy gã đã gặp những chuyện rắc rối khác nữa rồi. Gã đã vay mượn một số tiền rất lớn để thỏa mãn như cầu về ma túy, gã mất hết số tiền gã đầu tư có nhiều mạo hiểm vào thị trường hàng hóa. Sau đó, dù gã chứng minh mình có khả năng tốt, hay thông minh lanh lợi bao nhiêu đi nữa, gã cũng không kiếm được việc làm. Và giống y như mẹ gã trước khi bà mất, gã sa đọa hoàn toàn. Không những gã không có tiền rồi, mà gã còn nghiện ngập ma túy.

Hai năm sau khi Janet rời khỏi gã, gã cố xin việc làm trong một công ty có vốn đầu tư mạo hiểm nổi tiếng tại San Francisco, nhưng không được. Khi ấy gã đã ở tại San Francisco rồi, gã bèn chuyên chú vào việc buôn bán côcain. Gã đã ba mươi lăm tuổi, khi bị bắt quả tang với số lượng lớn côcain đem đi bán, gã mắc nợ rất nhiều người. Số côcain gã đem đi bán là cả một gia tài kéch sù, nhưng khi bị bắt, gã mắc nợ nhiều gấp năm lần như thế và nợ của những người cực kỳ nguy hiểm. Nhiều người biết gã khi nghe tin này, nói rằng gã đã mang họa vào thân, chuyện này có khả năng đưa gã sang thế giới bên kia. Vì khi bị bắt gã nợ rất nhiều, cho nên những kẻ buôn bán với gã có thể giết gã. Gã không trả nợ cho ai được hết, vì gã không có tiền để trả. Có nhiều trường hợp vào tù như thế này thì nợ nần hủy bỏ. Nhưng gặp những trường hợp tệ hơn, họ có thể bị giết ở trong tù. Hay nếu có người may mắn, chủ nợ sẽ bỏ qua. Peter hy vọng gã sẽ gặp được trường hợp chủ nợ cho qua.

Khi Peter vào tù, gã không gặp được con đã hai năm và có lẽ gã không thể gặp lại chúng được. Gã ra tòa với vẻ mặt bình tĩnh và khi đứng trước vành móng ngựa, gã có vẻ thông minh, tỏ ra

ăn năn hối hận. Luật sư của gã cố xin cho gã được án treo, nhưng chánh án không chịu. Ông ta đã gặp những người như Peter rồi, mặc dù không nhiều, nhưng ông tin chắc rằng gã đã có nhiều cơ hội để tu nhân mà không làm. Ông ta đọc rất kỹ hồ sơ của gã, ông thấy rằng gã có nhiều điều không đáng tin. Bên ngoài và hành động của gã rất trái ngược nhau. Chánh án không chấp nhận những lời ăn năn hối cải mà Peter đã nói trước tòa. Gã nói thì hay, vẽ mặt tội nghiệp, nhưng không thành thật. Gã dễ thương thật đấy, nhưng hành động của gã thì khủng khiếp. Khi ban hội thẩm kết luận gã có tội, chánh án kết án gã bảy năm tù giam, gửi đến nhà tù Pilican Bay, tại Crescent City. Nhà tù này nghiêm ngặt nhất gồm có ba ngàn ba trăm tù trong tội, thuộc hệ thống nhà tù California, nằm ở phía Nam San Francisco xa ba trăm bảy mươi dặm, cách biên giới bang Oregon mười một dặm. Bản án này có vẻ nghiêm khắc, nhưng quá thích đáng cho Peter, vì ở đâu cũng không xứng với tội của gã.

Ngày Peter được phóng thích, tính thời gian gã ở trong tù là đúng bốn năm ba tháng. Gã đã bỏ được ma túy, lo làm công việc của mình. Gã làm trong văn phòng của người quản ngục, phần lớn thời gian đều ngồi trước máy tính và suốt bốn năm không hề vi phạm kỷ luật của nhà tù. Người quản ngục mà gã làm việc cho ông ta tin rằng gã đã thành thật ăn năn hối cải. Mọi người biết gã đều tin rằng gã không có ý định đi vào con đường lưu manh nữa. Gã đã học được bài học về hành động này rồi. Gã còn nói với ban quản lý tù nhân được phóng thích - nhưng còn bị giám sát một thời gian - rằng mục tiêu trước mắt của gã là được gặp lại các con và một ngày nào đấy gã sẽ trở thành người cha tốt. Peter nói như thể là thời gian vừa qua chỉ là sự trở ngại kỹ thuật nhỏ trên màn hình tivi và gã có vẻ tin như thế. Nên gã định từ nay về sau, sẽ giữ cho màn hình trong sáng rõ đẹp, không có gì trở ngại nữa. Và mọi người đều tin gã.

Gã được phóng thích nhờ chế độ giảm án. Gã phải ở tại Bắc

California một năm, dưới sự giám sát của nhân viên quản lý tù nhân bị quản chế tại San Francisco. Gã định sống trong nhà tạm trú dành cho người mới ra tù cho đến khi tìm được việc làm và gã nói với ban giám sát rằng gã không chọn lựa trong khi tìm việc. Gã sẽ làm bất cứ việc gì tìm được cho đến khi cuộc sống ổn định và nếu cần, gã cũng làm cả công việc bằng chân tay, miễn đấy là công việc lương thiện. Mọi người đều nghĩ rằng, thế nào Peter Morgan cũng tìm được việc làm. Gã đã mắc phải sai lầm lớn, nhưng sau bốn năm sống trong nhà lao Pelican Bay, gã vẫn còn là một anh chàng dễ thương, thông minh. Những người thương gã, kể cả ông quản ngục, đều hy vọng rằng với một ít may mắn, gã sẽ tìm ra việc làm tốt cho mình, và xây dựng cuộc sống lương thiện. Gã có đủ thứ để thực hiện được việc này. Bây giờ gã chỉ cần gặp được cơ hội may mắn nữa thôi. Và mọi người đều hy vọng khi ra tù, gã sẽ kiếm được việc làm tốt. Người ta luôn luôn thích Peter và mong gã gặp được nhiều may mắn, tốt lành. Chính ông quản ngục ra bắt tay tù biệt gã. Peter đã làm việc riêng cho ông suốt bốn năm trời.

- Nhớ cho tôi biết tin tức. - Ông quản ngục nói, nhìn gã với ánh mắt nồng ấm. Cách đây hai năm, ông ta có mời Betet về nhà để ăn Giáng sinh với vợ con, Peter đã tỏ ra mình là con người rất tuyệt vời. Bốn cậu con trai còn tuổi vị thành niên của ông quản ngục rất thích gã, vì gã bảnh trai, nhiệt tình, vui vẻ và rất tốt. Mọi người, cả già lẫn trẻ, đều cho gã có phong cách dễ thương. Thậm chí gã còn gợi ý cho một trong mấy chàng trai nộp đơn xin học bổng để vào học ở Harvard. Chàng trai được học bổng vào mùa xuân năm đó. Ông quản ngục cảm thấy như thể mình mang ơn Peter, còn Peter thì thật lòng thích ông ta và gia đình ông, gã cảm ơn lòng tốt mà gia đình ông đã đối xử với gã.

- Năm sau tôi sẽ ở tại San Francisco - Peter vui vẻ đáp - Tôi hy vọng họ sẽ cho phép tôi về miền Đông để thăm các con gái tôi. - Suốt sáu năm rồi gã không thấy mặt con và trong bốn năm qua

gã không có tấm ảnh nào của chúng. Bây giờ Isabelle và Heather đã tám và chín tuổi, nhưng trong óc Peter, gã vẫn thấy chúng còn nhỏ xíu, Janet đã cấm không cho gã tiếp xúc với chúng từ lâu, bố mẹ nàng cũng đồng ý với quyết định này của nàng. Bố dượng của gã, người đã trả tiền học cho gã trước đây, chết lâu rồi. Người em trai của gã đã biến mất nhiều năm. Peter Morgan hiện không có ai hết, không có gì hết. Gã có bốn trăm đô-la trong ví, có người nhân viên giám sát ở San Francisco và chiếc giường trong nhà trọ dành cho người mới ra tù ở khu Mission, khu vực phần lớn cư dân đều có gốc Tây Ban Nha và là một vùng xưa có thời rất đẹp, nhưng bây giờ có vài nơi đã xuống cấp trầm trọng. Nơi Peter sẽ đến ở thuộc vùng bị xuống cấp trầm trọng ấy. Số tiền gã có sẽ không kéo dài được lâu, từ bốn năm nay gã không hề được hớt tóc cho ra hồn. Những người duy nhất còn lại ngoài đời mà gã quen biết, là một ít người gã đã tiếp xúc trước đây trong lĩnh vực có vốn đầu tư mạo hiểm và kỹ nghệ cao ở Silicon Valley và những cái tên của giới buôn bán ma túy mà gã đã từng hợp tác. Gã quyết định sẽ không tiếp xúc với họ nữa. Gã không muốn đi vào con đường ấy nữa. Gã sẽ gọi cho một vài người khi đến thành phố, nhưng gã nghĩ rằng gã có thể đi rửa bát đĩa hay bơm xăng. Tuy nhiên, gã tin chắc là không đến nổi nào như thế. Dù sao thì gã cũng có bằng MBA⁽¹⁾ ở Harvard, và trước đó đã từng học ở Duke. Nếu không suôn sẻ, gã sẽ tìm gặp một số bạn học cũ, có lẽ họ không biết gã đi ở tù. Nhưng gã không tin là công việc sẽ dễ dàng như thế. Gã đã ba mươi chín tuổi và dù có giải thích như thế nào đi nữa, thì thời gian bốn năm qua sẽ là một quãng trống trong lý lịch của gã. Trước mắt gã, con đường quá gian khổ, khó khăn. Nhưng gã khỏe mạnh, hết nghiện ma túy, thông minh và bề ngoài vẫn còn rất duyên dáng. Cuối cùng thế nào mọi việc cũng sẽ tốt đẹp cho gã. Gã tin như thế và ông quản ngục cũng tin vậy.

- Hãy gọi cho chúng tôi. - Ông quản ngục lại dặn. Đây là lần đầu tiên ông gắn bó mật thiết với một tội phạm đã làm việc cho

ông. Nhưng những người mà ông đã làm việc với họ ở Pelican Bay rất khác xa với Peter Morgan.

Nhà tù Pelican Bay được xây dựng với mức an ninh tối đa để giam giữ những tội nhân nặng nhất, những tù nhân này trước kia được đưa đi giam ở San Quentin. Hầu hết đàn ông đều bị nhốt riêng. Nhà tù được cơ giới hóa rất cao và trang bị toàn máy tính, máy móc rất hiện đại, cho phép họ giam giữ những thành phần nguy hiểm nhất trong vùng, ông quản ngục nhận thấy ngay Peter không thuộc thành phần này. Gã chỉ có tội buôn bán một lượng lớn ma túy và có liên quan đến tiền bạc, nên phải bị tống giam vào nhà tù có an ninh nghiêm ngặt này. Nếu lời buộc tội ít nghiêm khắc hơn, chắc gã sẽ chỉ bị giam trong những nhà tù ít nghiêm ngặt hơn. Gã không có mưu đồ trốn thoát, không có tiền sử bạo động và trong thời gian ở đây, gã không dính dáng đến bất cứ vụ gì không hay xảy ra. Gã là con người văn minh điển hình nhất. Vài người đã nói chuyện với gã trong những năm qua đều kính trọng gã và gã đã giữ mình tránh xa những chuyện lộn xộn có thể xảy ra. Mối liên hệ mật thiết của gã với ông quản ngục đã làm cho gã thành người bất khả xâm phạm, tạo cho gã con đường an toàn. Gã không chơi với các nhóm băng đảng, không cấu kết với các nhóm chủ trương bạo động, hay gần gũi với các thành phần chống đối. Gã chăm lo công việc của mình. Và sau hơn bốn năm, gã rời nhà tù Pelican Bay tương đối bình an vô sự. Trong tù, gã chỉ biết cúi đầu, làm việc cho hết giờ. Gã đã đọc nhiều tài liệu về pháp lý và tài chính, dành rất nhiều thì giờ trong thư viện và làm việc không biết mệt mỏi cho ông quản ngục.

Ông quản ngục viết thư giới thiệu gã với ban quản lý tù mới được thả với lời lẽ rất tốt. Trường hợp của gã chỉ là sa chân lỡ bước vào con đường sai lầm và bây giờ gã cần có cơ hội để đi theo con đường chân chính. Ông quản ngục tin chắc gã sẽ theo con đường đúng đắn. Ông chờ mong nhận được tin tốt lành của Peter trong tương lai. Với tuổi ba mươi chín, có quá trình học

hành tốt, Peter vẫn còn trước mắt tương lai xán lạn. Hy vọng những lỗi lầm gã đã mắc phải sẽ là bài học quý giá để gã tu thân sửa tính trên đường đời. Bất cứ người nào biết gã cũng đều tin rằng Peter sẽ là người trung thực và đứng đắn.

Khi gã đang bắt tay từ biệt ông quản ngục, thì có người phóng viên báo chí và nhiếp ảnh gia của tờ báo địa phương trong chiếc xe tải bước ra, họ đi đến bàn làm việc nơi Peter vừa lấy cái ví của mình. Khi ấy một tù nhân khác đang ký vào hồ sơ phóng thích, hắn và Peter nhìn nhau và gật đầu chào. Peter biết hắn là ai - mọi người đều biết. Họ thỉnh thoảng gặp nhau trong phòng tập thể dục và trong hành lang. Trong hai năm qua, hắn thường đến văn phòng làm việc của quản ngục. Hắn đã cố minh oan cho mình nhiều năm nhưng không thành công, nổi tiếng là luật sư không chính thức trong tù và rất có lương tri. Hắn tên là Carlton Waters, bốn mươi một tuổi, đã ở trong tù hai mươi bốn năm vì tội giết người. Thực vậy, hắn đã trưởng thành ở trong tù.

Carlton Waters bị kết tội giết hai vợ chồng người hạng xóm và cố giết luôn cả hai đứa con họ nhưng không thành công. Khi ấy hắn mới mười bảy tuổi và tên đồng bọn với hắn trong vụ giết người này là một cựu tù hai mươi sáu tuổi, tên này kết bạn với hắn. Hai tên xông vào nhà nạn nhân, cướp hai trăm đô-la. Tên đồng bọn với Waters bị tử hình trước đó nhiều năm, còn Waters thì luôn mồm nói rằng hắn không giết người. Hắn chỉ có mặt ở đấy thôi, hắn không bao giờ thay đổi lời khai trong chuyện này. Hắn luôn mồm nói mình vô tội, đã đến nhà nạn nhân mà không biết ý đồ gì của bạn hắn. Chuyện xảy ra quá nhanh và quá tàn bạo, các đứa con nạn nhân còn quá nhỏ nên không chứng thực được chuyện hắn khai. Các đứa con còn nhỏ, chúng không sợ bị nhận diện, nên chỉ đánh đập rất tàn bạo rồi tha mạng cho các bé. Cả hai tên đều say, Waters khai rằng hắn xây xẩm, mờ mắt trong khi án mạng xảy ra, nên không nhớ gì hết.

Ông chánh án không tin lời hãn khai và mặc dù tuổi hãn còn nhỏ nhưng ông vẫn kết tội hãn như người lớn và sau đó hãn kháng án nhưng không thành công. Hãn sống phần lớn cuộc đời trong tù, mới đầu ở tại nhà tù San Quentin, rồi sau chuyển đến Pelican Bay. Hãn cố học đại học ở trong tù và theo học ở trường luật được nửa chừng. Hãn viết một số bài về hệ thống pháp lý, đề nghị tu chính pháp luật và mở rộng quan hệ với báo chí trong nhiều năm qua. Hãn viết bài chống đối chính quyền vì đã bỏ tù hãn vô tội, cho nên Waters đã trở thành tù nhân có tiếng tăm. Hãn làm chủ bút tờ báo trong tù và biết hết về mọi người trong tù. Người ta tìm đến hãn để xin ý kiến và hãn được mọi người trong tù kính nể. Hãn không có cái vẻ hào nhoáng quý tộc của Morgan, mà hãn trông thô ráp, khỏe mạnh. Hãn chăm lo rèn luyện thân thể. Mặc dù khi còn nhỏ hãn nông nổi, gây nên nhiều chuyện xấu, nhưng suốt hai thập niên qua ở trong tù hãn là tù nhân gương mẫu. Hãn khỏe mạnh, trông có vẻ đáng sợ, nhưng hồ sơ trong tù của hãn trong sạch, tiếng tăm của hãn không bằng vàng thì cũng bằng đồng. Chính Waters đã thông báo cho báo chí biết việc hãn được phóng thích và hãn rất sung sướng khi thấy các phóng viên đến đây.

Waters và Morgan không hợp tác với nhau, nhưng hai người thường kín đáo nể phục nhau. Có những lúc, trong khi Waters đợi để gặp ông quản ngục, Peter có nói chuyện với hãn, hai người thỉnh thoảng bàn đến những vấn đề về pháp lý. Peter đã đọc nhiều bài của hãn viết đăng trên tờ báo trong tù và báo địa phương. Gã thấy hãn khó mà gây được ấn tượng mạnh cho gã, dù hãn có tội hay vô tội. Hãn có đầu óc sáng suốt và làm việc cật lực để hoàn thành mục tiêu hãn đề ra, mặc dù hãn đã lớn lên trong tù với hoàn cảnh rất khó khăn.

Khi Peter đi qua cổng nhà tù, lòng cảm thấy hân hoan đến ngộp thở, gã quay đầu nhìn lại, thấy Carlton Waters đang bắt tay ông quản ngục, trong lúc đó người nhiếp ảnh của tờ báo địa phương chụp ảnh hãn. Peter biết hãn sẽ đến ở tại nhà tạm trú ở

Modesto. Gia đình hắn vẫn còn sống ở đây.

Peter dừng lại một lát, nhắm mắt, lẩm nhẩm trong miệng - Cám ơn Chúa! - Rồi mở mắt nhìn lên trời. Gã cảm thấy ngày hôm ấy như đang mở rộng cửa để đón nhận gã vào đời. Gã đưa tay chùi mắt để không ai thấy nước mắt đang trào ra trên mắt gã. Rồi gã gật đầu chào người gác cổng và đi bộ về phía trạm xe buýt. Gã biết bến xe nằm ở đâu, gã muốn đi nhanh đến đây. Gã chỉ đi bộ mười phút là đến bến xe và khi gã vẫy tay đón xe buýt, bước lên xe, Carlton Waters đang đứng trước nhà tù để chụp tấm hình cuối cùng. Hắn lại nói với người phóng viên lần nữa là hắn vô tội. Dù hắn có tội hay không thì hắn đã tạo nên được câu chuyện rất hay, đã trở thành người được kính trọng trong tù suốt hai mươi bốn năm qua và đã hưởng được thành quả do lời tuyên bố hắn vô tội mang đến. Từ nhiều năm rồi, hắn thường nói đến kế hoạch viết sách. Hai người mà hắn được xem như đã giết họ và hai đứa bé đã sống mồ côi do hắn gây nên trước đó hai mươi bốn năm, đã hoàn toàn bị lãng quên. Họ đã bị những bài báo của hắn viết và những lời thanh minh hay ho của hắn đẩy vào bóng tối. Khi Peter Morgan bước xuống trạm xe buýt cuối cùng và mua vé xe đi San Francisco, thì Waters vừa trả lời phỏng vấn xong, cuối cùng hắn đã được tự do.

Ted Lee thích làm vào ca đêm. Ông đã làm việc như thế lâu rồi, nên bây giờ làm ca đêm thích hợp với ông. Đó là thói quen cũ dễ chịu, thoải mái. Ông làm thanh tra cảnh sát tại phòng Điều tra tổng hợp thuộc Lực lượng cảnh sát San Francisco, làm việc từ bốn giờ chiều cho đến mười hai giờ đêm. Ông giải quyết các vụ trộm cướp, hành hung, những hành vi tội phạm xảy ra hằng ngày như cơm bữa, những vụ hiếp dâm đến bán dâm, dâm chém đến giết người. Mới đầu ông làm việc trong phòng chuyên trách về tội giết người hai năm và ông ghét công việc này. Công việc quá khốc liệt đối với ông, nhân viên làm nghề này luôn luôn có vẻ kỳ lạ đối với ông.

Họ ngồi một chỗ hàng giờ nhìn vào những bức ảnh chụp các nạn nhân bị sát hại. Toàn bộ quan điểm về cuộc đời của họ bị méo mó vì căm thù trước những hình ảnh họ thấy. Công việc của Ted thì nhàm chán hơn, nhưng ông thấy lý thú hơn nhiều. Mỗi ngày mỗi khác. Ông thích công việc giải quyết chuyện rắc rối có liên quan giữa tội phạm với nạn nhân, ông đã làm việc trong lực lượng cảnh sát hai mươi chín năm, từ khi mới mười tám tuổi. Làm công việc thanh tra này gần hai mươi năm, ông rất giỏi trong công việc. Ông đã làm việc trong phòng điều tra tội lừa đảo thẻ tín dụng một thời gian, nhưng công việc này quá chán. Công việc trong phòng điều tra tổng hợp là ông thích nhất, cũng như ông thích làm ca đêm vậy. Ông đã sinh ra và lớn lên giữa lòng Phố Tàu. Bố mẹ ông đến từ Bắc Kinh trước khi ông chào đời và cả bà ngoại bà nội của ông cũng đi theo họ đến đây. Gia đình ông gắn bó với những truyền thống cũ. Bố ông làm việc trong nhà hàng ăn uống suốt đời, mẹ ông làm nghề may vá. Cả hai em trai của ông đều gia nhập lực lượng cảnh sát giống như ông ngay từ khi học xong trung học. Một người làm

cảnh sát khu vực ở Tenderloin và không muốn gì hơn thế nữa, còn người kia làm cảnh sát cưỡi ngựa. Ông có cấp bậc cao hơn hai người, nên họ thường trêu ông về việc này. Làm thanh tra cảnh sát là chuyện phi thường đối với ông.

Vợ Ted là người Mỹ gốc Hoa thế hệ thứ hai. Gia đình bà gốc ở Hồng Kông, có cửa hàng ăn uống nơi bố ông làm việc trước khi về hưu, vì thế Ted mới gặp nàng. Họ yêu nhau năm mười bốn tuổi và ông không hề hẹn hò bồ bịch với người phụ nữ nào khác. Ông không biết tại sao như thế. Ông không yêu bà say đắm, nhiều năm như thế, nhưng ông cảm thấy yên ổn dễ chịu với bà. Bây giờ họ là bạn bè thân thiết hơn là những người tình. Bà là người tốt. Shirley Lee làm nữ điều dưỡng trong phòng chăm sóc đặc biệt tại Bệnh viện đa khoa San Francisco, bà chứng kiến nhiều nạn nhân của hành động bạo lực hơn cả ông nữa. Người nào cũng gặp người đồng sự của mình nhiều hơn họ gặp nhau. Họ đã quen với cảnh này. Ông chơi gôn vào ngày nghỉ, đưa mẹ đi mua tạp phẩm, hay đưa bà đi làm việc gì bà cần. Shirley thích đi đánh bài hay đi mua hàng với bạn gái, hay đi làm tóc. Họ hiếm khi có cùng ngày nghỉ và họ không quan tâm đến việc này. Bây giờ con cái họ lớn hết rồi, họ có ít bồn phận với nhau. Họ có cuộc sống riêng tư mặc dù không có ý định làm thế và họ đã lấy nhau từ khi họ mới mười chín tuổi, hai mươi tám năm chung sống.

Người con trai của họ tốt nghiệp đại học vào năm ngoái, đã chuyển đến New York. Hai cậu con trai khác còn học đại học, một người học ở San Diego thuộc hệ thống Đại học California và người kia học ở UCLA. Ba cậu con trai của họ không ai muốn vào lực lượng cảnh sát, nhưng Ted không trách họ. Ông chọn nghề cảnh sát và mặc dù Sở Cảnh sát rất tốt với ông, nhưng ông muốn các con tiến xa hơn mình. Khi về hưu, ông sẽ có lương hưu một trăm phần trăm. Ông không nghĩ đến chuyện về hưu, mặc dù sang năm là ông đủ ba mươi năm trong nghề và có nhiều bạn bè đã về hưu từ lâu. Ông không biết phải làm gì khi

về hưu. Với tuổi bốn mươi bảy ông không muốn tìm nghề thứ hai. Ông vẫn thích nghề đầu tiên của mình. Ông thích công việc ông đang làm và thích những người đã làm với ông, Ted đã gặp nhiều người đến rồi đi trong nhiều năm qua, một số về hưu, một số thôi việc, một số bị giết, một số bị thương. Ông đã làm việc với người đang là đồng sự với mình từ mười năm nay và trước đó vài năm, người ta đã ghép một người đàn bà vào làm việc với ông. Bà ta làm với ông bốn năm, rồi chuyển đi Chicago với chồng, tham gia lực lượng cảnh sát ở đấy. Năm nào ông cũng nhận được thiệp Giáng sinh của bà và mặc dù mới đầu còn dè dặt, ông rất thích làm việc với bà.

Người cộng sự của ông trước đây, Rick Holmquist, bỏ lực lượng cảnh sát để gia nhập FBI. Tuần nào hai người cũng đi ăn trưa với nhau một lần và Rick trêu ông về những vụ án ông phụ trách. Rick thường nói thẳng với Ted rằng công việc ông ta làm ở FBI quan trọng hơn, hay ít ra ông ta nghĩ như thế. Ted không nghĩ vậy. Theo nhận xét của Ted, thì Sở Cảnh sát San Francisco giải quyết được nhiều vụ án hơn. Còn FBI chỉ làm công việc thu thập thông tin và giám sát, rồi các cơ quan khác nhảy vào, lấy thông tin của họ. Những anh chàng trong các lực lượng truy lùng bọn buôn rượu lậu, buôn thuốc lá lậu và vũ khí thường xen vào công việc của Rick, rồi cơ quan CIA. Bộ Tư pháp, phòng Công tố Hoa Kỳ, Sở Cảnh sát Hoa Kỳ cũng xen vào nữa. Còn với Ted, hầu hết thời gian đều không có ai xen vào các vụ án của ông ở Sở Cảnh sát San Francisco, trừ phi có nghi can nào vượt ranh giới của bang, hay là vi phạm luật liên bang, dĩ nhiên khi ấy FBI mới nhảy vào.

Thỉnh thoảng ông và Rick vẫn làm việc chung với nhau trong một vụ án và lúc nào Ted cũng thích thế.

Trong suốt thời gian mười bốn năm từ khi Rick rời khỏi Sở Cảnh sát San Francisco, hai người vẫn chơi thân với nhau, vẫn kính trọng nhau. Rick Holmquist đã ly dị vợ trước đây năm năm, nhưng cuộc hôn nhân của Ted với Shirley không hề gặp

sóng gió. Dù họ bất đồng nhau về quan điểm gì, hay tình vợ chồng bớt mặn nồng, thì hôn nhân của họ vẫn bền vững. Rick hiện đang yêu một cô nhân viên FBI trẻ, ông đang tính đến chuyện lấy vợ lại, Ted thích trêu chọc bạn về chuyện này. Rick thích giả vờ mình là người cứng rắn, nhưng Ted biết ông ta là người rất dịu dàng.

Điều khiến cho Ted thích làm ca đêm nhất, là mỗi khi về nhà, ông được hưởng cảnh yên tĩnh trong nhà. Khi ấy ngôi nhà yên lặng, Shirley đã ngủ. Bà làm việc ban ngày và trước khi ông thức dậy vào buổi sáng thì bà đã đi làm rồi. Ngày xưa, khi con họ còn nhỏ, việc này rất tiện lợi cho họ. Trong khi Ted còn ngủ, bà đi làm và chở con đến trường luôn. Còn ông thì đi đón chúng và trong những ngày ông nghỉ việc, ông dạy cho chúng chơi thể thao vào bất cứ khi nào ông có thể dạy được, hay ít ra đến dự các trận đấu của chúng. Khi ông đi làm thì Shirley ở nhà vì thế các con họ luôn luôn có bố mẹ chăm sóc. Khi ông về nhà, mọi người đều đi ngủ hết. Nghĩa là ông ít khi gặp vợ hay các con trong thời gian chúng trưởng thành, nhưng việc này đã mang đến điều lợi là họ không cần tốn tiền thuê người giữ trẻ và khỏi lo việc chăm sóc con trong ngày. Hai người đã cố nhường nhịn nhau để sống. Trong thời gian họ không ở với nhau, cuộc sống của họ rất buồn. Có một thời gian, cách đây mười mười lăm năm, bà rất tức chuyện này và cuối cùng họ thỏa thuận với nhau về giờ giấc làm việc của ông. Cả hai người cố làm việc vào ban ngày một thời gian, nhưng họ hình như cãi nhau nhiều hơn, rồi ông làm việc vào ban đêm một thời gian và trở lại làm việc ca đêm. Làm ca đêm phù hợp với ông hơn.

Đêm đó khi Ted về nhà, Shirley đang ngủ say, ngôi nhà yên lặng. Bây giờ phòng của các cậu con đều bỏ không. Cách đây mấy năm, ông đã mua ngôi nhà nhỏ ở quận Sunset, vào những ngày nghỉ, ông thích đi bộ trên bãi biển, ngắm sương mù phủ xuống khắp nơi. Đi bộ ngắm cảnh như thế làm cho ông cảm thấy nhẹ người, thanh thản sau một vụ án gay go, hoặc sau một

tuần vật lộn với công việc, hay sau chuyện gì đó làm cho ông chán nản. Trong Sở Cảnh sát đã diễn ra nhiều trò chính trị, việc này thỉnh thoảng làm cho ông căng thẳng thần kinh, nhưng thường thì ông là người có bản chất tốt, dễ chịu. Có lẽ nhờ thế mà ông vẫn sống chung được với Shirley. Trong nhà, bà là người nóng nảy, hay nổi giận to tiếng với ông, bà thường cho rằng lẽ ra cuộc hôn nhân của họ, mối liên hệ của họ phải tốt đẹp, suôn sẻ hơn thế này. Ted mạnh mẽ, bình tĩnh, kiên trì và nhiều lúc thấy chồng như thế, bà nghĩ rằng thế cũng đủ rồi, bèn thôi không đòi hỏi gì ông nhiều hơn nữa. Nhưng ông nghĩ là khi bà thôi không cãi cọ với ông nữa, không mè nheo với ông nữa, tình vợ chồng có giảm đi phần nào. Họ từ bỏ một vài thứ đáng quý như sự thân mật hay sự đối xử với nhau một cách tự nhiên. Nhưng như Ted đã biết, mọi việc ở đời là sự thỏa hiệp, ông không phàn nàn gì hết, bà là người tốt, họ có con khôn lớn, có nhà cửa khang trang, ông thích công việc của mình, những người cùng làm việc với ông đều tốt. Ông không thể đòi hỏi gì nhiều hơn thế, dĩ nhiên là không, chính vì thế mà bà càng giận ông thêm. Ông bằng lòng sống với những gì mà cuộc đời đã đem lại cho ông, không đòi hỏi thêm gì hơn.

Shirley thì muốn nhiều hơn những gì mà Ted đòi hỏi ở cuộc đời. Thực ra, ông không đòi hỏi gì hết. Ông bằng lòng với cuộc sống trước mắt, lúc nào cũng thế. Ông chỉ dành hết sức mình vào công việc và lo cho con cái thôi. Điều đó đã diễn ra suốt hai mươi tám năm qua. Đây là thời gian dài, ông không ham sống cách khác với cuộc sống cũ. Sống khác đi chẳng được cái gì cho họ. Ông yêu vợ, vấn đề này quá rõ ràng. Và ông nghĩ Shirley cũng yêu ông. Bà không để lộ tình cảm ấy một cách lộ liễu và hiếm khi nói ra thành lời. Nhưng ông chấp nhận phong cách của bà, chấp nhận mọi việc diễn ra trong cuộc sống, cái tốt với cái xấu, sự thất vọng với sự thoải mái. Ông thích cảnh mỗi đêm được về nhà an toàn với bà, cho dù bà đã ngủ say. Họ không nói chuyện với nhau nhiều tháng rồi, có lẽ nhiều năm cũng nên,

nhưng ông biết nếu có điều gì không hay xảy ra, bà sẽ ở đây đợi ông và ông sẽ về với bà. Ted không cần sự kích thích trong đời. Ông chỉ muốn những gì ông có, công việc ông thích, người đàn bà ông hiểu rõ, ba đứa con ông thương yêu và sự bình an.

Ông ngồi nơi bàn bếp, uống tách trà, thưởng thức cảnh tĩnh lặng trong ngôi nhà an bình, ông đọc báo, xem thư từ, xem truyền hình một lát. Đến hai giờ rưỡi, ông chui vào giường nằm bên cạnh bà, suy nghĩ trong bóng tối. Bà không nhúc nhích, không biết ông đang nằm bên cạnh. Thực ra, khi ông quay lưng về phía bà, vừa nghĩ đến vụ án đang giải quyết vừa cố dỗ giấc ngủ, bà lặn người ra khỏi ông, miệng lẩm bẩm nói gì đó trong giấc ngủ. Ông có kẻ nghi can mà ông tin chắc là hắn sẽ đem heroin từ Mexico vào và sáng mai ông sẽ gọi Rick Holmquist để nói chuyện này. Khi nhắc mình nhớ gọi Rick vào sáng mai, ông thở dài nho nhỏ, rồi bắt đầu thiu thiu ngủ.

Fernanda Barnes ngồi nơi bàn trong bếp, mắt nhìn đăm đăm vào chồng hóa đơn. Bà cảm thấy như thể bà đang nhìn vào chồng hóa đơn mà bà đã nhìn cách đây bốn tháng từ khi chồng bà mất, hai tuần sau lễ Giáng sinh. Nhưng bà biết rất rõ rằng, tuy bà thấy chồng hóa đơn có vẻ giống như trước, nhưng thực ra ngày nào nó cũng cao thêm lên. Mãi khi thư từ đến là có thêm hóa đơn. Từ khi Allan qua đời, bà thấy tin xấu đáng sợ cứ ùn ùn kéo đến cho bà. Tin xấu mới nhất là công ty bảo hiểm không chịu trả tiền bảo hiểm nhân mạng cho chồng bà. Bà và vị luật sư của bà đã chờ đợi đón nhận tin ấy. Chồng bà chết một cách đáng ngờ trong chuyến đi câu cá ở Mexico. Trong khi các bạn đồng hành của ông đang ngủ trong khách sạn, thì ông lấy thuyền ra biển một mình lúc đêm khuya. Khi ông lấy thuyền thì nhân viên trên thuyền đều lên bờ vào trong quán rượu và ông đã rơi ra khỏi thuyền. Năm ngày sau người ta mới tìm thấy xác của ông. Căn cứ vào tình hình tài chính của ông lúc ông mất và vào bức thư thê thảm mà ông đã gửi cho vợ, bức thư đầy tuyệt vọng, nên công ty bảo hiểm nghi rằng đây là một vụ tự tử. Fernanda cũng nghi như thế. Bức thư đã được cảnh sát giao cho công ty bảo hiểm.

Fernanda không xác nhận chuyện này với ai, ngoại trừ với vị luật sư của họ, Jack Waterman, nhưng khi họ gọi báo tin cho bà, bà nghĩ ngay đây là vụ tự tử. Trước đó, Allan đã ở trong trạng thái hoảng hốt lo sợ suốt sáu tháng và luôn luôn nói với bà rằng ông sẽ qua khỏi tình trạng đáng lo ấy, nhưng khi đọc bức thư, bà mới thấy ông không tin vào việc ấy. Allan Barnes đã gặp một chuyện rất may vào lúc kỹ nghệ máy tính đạt đỉnh cao, xem như ông đã trúng số độc đắc, như được của trời cho. Ông bán công ty mới thành hình của mình cho một tập đoàn lớn với

giá hai trăm triệu đô-la. Bà thích đời sống êm ả trước đó. Cuộc sống trước khi ông trở nên giàu có rất phù hợp với bà. Họ có ngôi nhà nho nhỏ xinh xinh ở trong một khu vực an lành tại Palo Alto, gần khuôn viên Đại học Stanford vào hôm sau ngày tốt nghiệp. Mười ba năm sau, ông làm nên sự nghiệp lớn. Chưa bao giờ bà nghĩ đến chuyện họ giàu to như vậy, chưa bao giờ bà hy vọng, cần hay muốn giàu to như thế. Mới đầu bà không hiểu nổi chuyện này. Bỗng nhiên ông mua du thuyền, máy bay, mua một hợp tác xã ở New York để làm chỗ họp hành về chuyện làm ăn và mua một ngôi nhà ở London, ông nói ông đã muốn có nhà ở đây từ lâu. Ông còn mua căn hộ có nhiều phòng ở Hawaii, mua một ngôi nhà ở thành phố rất rộng, đến nỗi khi thấy lần đầu tiên, bà đã khóc. Ông đã mua ngôi nhà ấy mà không hỏi ý kiến bà. Bà không muốn dọn đến ở trong một lâu đài. Bà thích ngôi nhà ở Palo Alto, nơi họ đã sống từ khi cậu con trai Will của họ ra đời.

Mặc dù Fernanda chống đối, nhưng họ vẫn dọn nhà đến thành phố cách đây bốn năm, khi Will được mười hai tuổi. Ashley lên tám, và Sam mới hai tuổi. Allan nhất quyết đòi bà phải thuê một chị vú để bà có thể đi du lịch với ông, việc mà Fernanda không muốn. Bà thích tự mình chăm sóc con cái. Bà không làm việc gì, may sao Allan làm đủ tiền để nuôi gia đình. Cuộc sống thảnh thơi gặp lúc ngặt nghèo, nhưng mỗi khi như thế, bà sống thắt lưng buộc bụng, nên họ qua khỏi những giây phút túng thiếu ấy. Bà thích ở nhà với các con. Will ra đời đúng chín tháng sau ngày họ cưới nhau, bà làm việc ngoài giờ tại một tiệm sách trong khi có thai đứa con đầu lòng và từ đó bà không làm việc gì nữa. Bà học môn lịch sử hội họa thêm để lấy bằng thạc sĩ hay tiến sĩ, mới mong đi dạy hay làm việc ở viện bảo tàng. Ngoài việc này, bà không có tài buôn bán. Bà chỉ giỏi một việc là làm vợ, làm mẹ. Con cái của bà được hạnh phúc, khỏe mạnh và thông minh. Dù khi Ashley đã mười hai và Will mười sáu tuổi, cái tuổi có khả năng gây nên lắm chuyện rắc rối,

nhưng bà vẫn không có gì rắc rối với các con. Các con bà cũng không muốn đến ở thành phố. Tất cả bạn bè của họ đều ở tại Palo Alto.

Ngôi nhà mà Allan mua cho gia đình ở rất lớn. Nhà được một nhà tư sản mại bản danh tiếng xây cất, ông ta bán lại khi về hưu để đi châu Âu. Nhưng Fernanda thấy ngôi nhà lớn như một lâu đài. Bà đã lớn lên trong khu ngoại ô của Chicago, bố bà làm bác sĩ, còn mẹ là giáo viên. Họ sống thoải mái, và không giống Allan, bà chỉ có những niềm ước mơ đơn giản. Bà chỉ muốn lấy người nào yêu mình, muốn có những đứa con kháu khỉnh dễ thương. Bà bỏ nhiều thì giờ để đọc những tài liệu nói về phương pháp giáo dục thực nghiệm, bà say mê môn tâm lý học có liên quan đến việc nuôi dạy con và chia sẻ đam mê về hội họa của mình với con. Bà khuyến khích con ham thích hội họa và theo đuổi môn học mình thích. Bà cũng luôn luôn khuyến khích Allan như thế. Bà không ngờ ông đã cố những ước mơ vượt quá giới hạn sự mong đợi của bà.

Khi nghe nói ông bán công ty của mình được hai trăm triệu đô-la, bà gằn ngất xỉu, cứ tưởng ông nói đùa. Bà cười ông, cứ nghĩ có lẽ may mắn lắm ông bán được một, hai, hay năm triệu, hay là ngập phải ruồi cũng đến mười triệu là cùng, chứ không thể đến hai trăm triệu. Bà chỉ muốn có đủ tiền để cho con theo học đại học và sống thoải mái cho hết những ngày còn lại của hai vợ chồng thôi. Bà chỉ muốn đủ tiền để Allan có thể về hưu sớm hơn, để hai vợ chồng có thể đi du lịch một năm ở châu Âu, bà có thể dẫn ông đi xem các viện bảo tàng. Bà thích đến chơi ở Florence một hay hai tháng. Nhưng của trời cho này quá lớn ngoài sự mơ ước của bà. Và Allan đã hăm hở tận dụng vận may này một cách quá đáng.

Không những ông mua nhà, mua hợp tác xã, du thuyền và máy bay, mà còn đầu tư vào ngành kỹ nghệ cao hết sức liêu lĩnh. Mỗi lần làm thế, ông cam đoan với bà rằng ông làm công việc này đứng đắn. Ông cười trên đầu ngọn sóng và nghĩ là

mình vô địch. Ông tin vào phán đoán của mình đến một ngàn phần trăm. Hai vợ chồng bắt đầu cãi nhau về việc này. Ông cười bà vì bà quá lo sợ. Ông vung tiền vào những công ty chưa có dấu hiệu phát triển, trong khi giá cả thị trường tăng vùn vụt, và bất cứ thứ gì ông đụng tay vào, đều đã biến thành vàng chỉ trong vòng gần ba năm. Hình như bất cứ thứ gì ông làm, hay thứ gì ông phiêu lưu đầu tư vào, ông cũng không mất tiền. Theo sổ sách thì vào năm đầu hay hai năm đầu, gia sản mới kèch sù của họ đã tăng gấp đôi. Ông đã đầu tư vào hai công ty mà ông tin tưởng với số tiền lớn đáng kể, nhiều người cảnh báo ông rằng, hai công ty này có thể sẽ phá sản, nhưng ông không nghe, không nghe bà và nhiều người khác. Niềm tin của ông dâng cao đến độ chóng mặt, trong khi đó bà trang hoàng nhà mới và ông mắng bà vì quá bi quan, quá thận trọng. Khi ấy, dù bà đã quen với cảnh giàu sang, đã bắt đầu tiêu tiền nhiều hơn trước, nhưng Allan vẫn nói bà nên hưởng thụ cuộc đời và đừng lo lắng. Bà sửng sốt khi thấy mình mua hai bức tranh ấn tượng đắt tiền tại cuộc bán đấu giá của cửa hàng Christie ở New York và run cả người khi treo lên trong phòng khách. Bà không bao giờ nghĩ rằng có ngày bà lại làm chủ hai bức tranh ấy. Ông đang bay cao, đang hưng phấn, ông muốn bà cùng vui sống như thế.

Nhưng dù đang làm ăn phát đạt, Fernanda cũng không phung phí, không quên thời gian sống đơn giản của mình trước đây. Gia đình của Allan xuất phát từ nam California, họ có cuộc sống sung túc hơn gia đình bà rất nhiều. Bố ông là thương gia, mẹ ông nội trợ? khi còn trẻ bà làm người mẫu. Họ có xe hơi đắt tiền, có nhà đẹp, tham gia câu lạc bộ trong xứ. Lần đầu tiên đến nhà Allan, bà rất ấn tượng, nhưng bà nghĩ bố mẹ ông có vẻ muốn phô trương bề ngoài. Vào một đêm đẹp trời mà mẹ ông cũng mặc áo khoác lông thú, khiến bà nghĩ đến mẹ bà. Ngay khi sống trong mùa đông lạnh giá của miền Trung Tây, mẹ bà cũng không có áo lông thú và không muốn mặc áo ấy. Allan muốn phô trương sự giàu sang hơn bà, cho dù ông làm giàu nhờ may

mắn chứ không phải do tài năng và chỉ mới giàu trong thời gian ngắn. Ông chỉ ân hận một điều là bố mẹ ông không còn sống để chứng kiến cảnh giàu sang của ông. Ông nghĩ sự thành công của ông sẽ làm cho bố mẹ ông nở mặt nở mày với thiên hạ. Còn Fernanda thì mừng vì bố mẹ đã chết, không thể thấy được cảnh này. Họ đã chết vì tai nạn xe hơi vào một đêm băng giá cách đây mười năm. Nhưng bà luôn luôn có cảm giác rằng bố mẹ bà sẽ hết sức kinh ngạc khi thấy cách Allan tiêu tiền và bà vẫn thấy lòng xao xuyến mãi ngay sau khi mua hai bức tranh. Ít ra mua hai bức tranh cũng là cách đầu tư, hay bà hy vọng như thế. Thực ra bà thích hai bức tranh. Nhưng phần nhiều những thứ mà Allan mua là vì lý do muốn khoa trương mà thôi. Và khi ông để bà mua hai bức tranh, ông cũng muốn khoa trương.

Cuộc sống sang trọng của họ tiếp diễn gần ba năm, Allan tiếp tục đầu tư vào những công ty phiêu lưu khác, đổ tiền rất lớn vào những công ty công nghệ cao có nhiều mạo hiểm, ông rất tin vào trực giác của mình, nhưng thỉnh thoảng niềm tin ấy xem ra không hợp lý chút nào. Bận bè và đồng nghiệp của ông trong giới máy tính gọi ông là tên Cao Bồi Diên, họ trêu ông về việc này. Rất thường khi, Fernanda cảm thấy mình có tội vì không giúp chồng được gì nhiều. Khi ông còn nhỏ, ông thiếu niềm tin, bố ông thường chê ông không mạnh dạn. Bây giờ ông tin rằng bà cảm thấy ông thường xuyên đang đứng cheo leo trên bờ đá và không hề tỏ ra sợ sệt chút nào. Nhưng tình yêu của chồng đã làm bà quên hết mọi nghi ngờ của mình và cuối cùng bà đành phải động viên ông, hoan hô ông ở ngoài đường biên. Có lẽ bà không thấy có gì phải phàn nàn về chuyện này. Trong vòng ba năm mà gia sản của họ tăng gấp ba lần và ông có trong tay nửa tỷ đô-la. Đây là điều ngoài sức tưởng tượng của họ.

Bà và Allan luôn luôn sống hạnh phúc với nhau, ngay cả trước khi họ giàu có. Ông là người dễ mến, dịu dàng, thương yêu vợ con. Mỗi lần bà sinh con là họ vui sướng vô cùng, và ông

rất mực thương chúng, cũng như bà vậy. Ông rất tự hào về Will, vì cậu có tài thể thao bẩm sinh. Lần đầu tiên ông xem Ashley trình diễn vũ ba lê vào lúc cô bé năm tuổi, ông đã khóc ròng, ông là người chồng người cha tuyệt vời và khả năng biến việc đầu tư nhỏ thành số vốn khổng lồ làm cho các con họ có cơ hội thể hiện hết năng khiếu của mình, cơ hội mà không có ai trong họ mơ tưởng tới. Ông đang tính chuyển sang London một năm vào lúc nào thuận tiện, để cho các con có thể đi học ở châu Âu, Fernanda mỗi lần nghĩ đến chuyện sẽ đi suốt ngày thăm Viện bảo tàng Anh Quốc và Viện bảo tàng Tate là bà náo nức, say sưa. Cũng vì thế mà bà không phàn nàn khi ông mua ngôi nhà ở Belgrave Square với giá hai mươi triệu đô-la. Đây là cái giá cao nhất trong lịch sử buôn bán nhà từ trước tới nay, nhưng chắc có lẽ ngôi nhà đẹp lắm.

Khi trường nghỉ hè, các đứa bé không phản đối việc đi nghỉ một tháng ở bên Anh và bà cũng không. Họ thích thăm viếng London. Thời gian còn lại trong hè, họ đi chơi trên du thuyền ở miền Nam nước Pháp, mời một số bạn bè ở Silicon Valley đến nghỉ với họ, Allan đã trở thành nhân vật huyền thoại. Có nhiều người khác làm ra nhiều tiền gần như ông, nhưng họ như những kẻ đánh bạc ở Las Vegas, một số thắng rồi không đánh nữa, trong khi những người khác đặt tiền lên bàn, tiếp tục đánh nữa. Allan tiếp tục kinh doanh, ông đầu tư những số vốn khổng lồ. Bà không hiểu rõ những việc ông làm. Bà chỉ có việc coi sóc nhà cửa, chăm nom con cái và không ngớt lo âu về việc ông đầu tư gì. Bà tự hỏi, không biết những người; giàu có thường lo sợ như thế này không. Phải mất ba năm bà mới cảm thấy yên tâm khi giấc mộng làm giàu của ông có vẻ đã thành sự thật.

Ba năm sau ngày may mắn từ trên trời xuống, cái bong bóng vỡ tan tành. Vụ thất bại đầu tiên có liên quan đến một trong những công ty mà ông đã đầu tư vào rất nhiều với tư cách có phần hùn nặc danh. Không ai biết ông đã đầu tư bao nhiêu, nhưng ông mất tiêu hơn một trăm triệu đô-la. Kỳ diệu thay là

khi ấy số tiền này so với gia sản của ông chẳng nghĩa lý gì. Fernanda đọc báo thấy công ty vỡ nợ, bà nhớ có nghe ông nói đến công ty này, bèn hỏi ông, nhưng nói bà đừng lo. Theo ông thì đối với họ một trăm triệu chẳng nghĩa lý gì. Gia sản của ông vẫn còn gần một tỷ đô-la. Ông không nói cho bà biết, nhưng ông đã vay tiền để mua số cổ phiếu đang lạm phát lúc ấy và khi cổ phiếu mất giá, ông không bán kịp đủ để trang trải nợ nần. Ông gây dựng tài sản bằng cách vay mượn để mua thêm tài sản.

Vụ thất bại thứ hai nặng hơn vụ đầu, gần gấp hai số tiền lần đầu. Và sau vụ thất bại thứ ba khi việc làm ăn tụt dốc. Allan bắt đầu có vẻ lo sợ. Số cổ phiếu ông vay tiền để mua, bỗng không có giá trị gì hết, ông chỉ còn lại nợ nần thôi. Chuyện xảy ra sau đó là sự phá sản hết sức nặng nề, đến nỗi toàn bộ tiền bạc trong ngành kỹ nghệ máy tính đều mất hết. Chỉ trong vòng sáu tháng, tất cả sự nghiệp của Allan đều tan thành mây khói, các cổ phiếu có giá trị đến hai trăm đô-la bây giờ không đáng giá một đồng xu. Nói trắng ra, tương lai gia đình Barnes đang đứng trên bờ vực hiểm nghèo.

Cay đắng trước hiện trạng này, ông bán du thuyền và máy bay, ông cam đoan với Fernanda và với chính mình rằng ông sẽ mua lại các thứ ấy, hay mua lại những chiếc đẹp hơn thế trong vòng một năm, khi công việc làm ăn phát tài trở lại, nhưng dĩ nhiên sẽ không có chuyện này. Không những ông mất hết những gì mình có, mà số tiền đầu tư của ông cũng thua lỗ nặng, khiến ông mắc nợ rất nhiều, trong khi đó vốn đầu tư mạo hiểm của ông sụp đổ như ngôi nhà bằng giấy. Đến cuối năm, ông thấy số nợ lớn bằng số tài sản trời cho của ông. Và cũng như lần đầu tiên ông gặp may mắn có cửa từ trên trời rơi xuống, Fernanda hoàn toàn không hay biết chuyện gì sẽ xảy ra, vì ông không nói gì với bà hết. Ông luôn luôn căng thẳng, lúc nào cũng nói chuyện trên điện thoại, đi từ nơi này đến nơi khác và khi về nhà thì to tiếng với bà. Bỗng nhiên ông như người điên. Ông hoàn toàn hoảng hốt, việc này cũng có lý do của nó.

Trước Giáng sinh năm ngoái, bà chỉ biết một điều là ông mắc nợ nhiều trăm triệu và tất cả cổ phiếu của ông đều không có giá trị gì. Bà biết như thế, nhưng không biết ông sẽ làm gì để trả nợ, không biết tình hình sẽ trở nên bi quan như thế nào. Kỳ lạ thay ông đầu tư nhiều phần hùn vào những cái tên không ai biết, trong những xí nghiệp loại “hộp thư”, những xí nghiệp này được thành lập mà không công bố tên của ông. Vì thế, giới kinh doanh làm ăn với ông không ai biết hoàn cảnh nguy ngập của ông và ông không muốn ai biết. Ông bắt đầu cảm thấy như thể mùi hôi của sự thất bại đang bao quanh ông, giống như hương thơm chiến thắng đã phảng phất quanh ông trước đây. Không khí quanh ông bỗng đầy sự lo sợ, Fernanda âm thầm hoảng hốt, bà muốn động viên ông về mặt tình cảm, nhưng lại ngại chuyện không hay sẽ xảy ra cho họ và cho con cái họ. Khi ông rời nhà đi Mexico sau lễ Giáng sinh, bà giục ông bán ngôi nhà ở London, bán hợp tác xã ở New York và căn hộ nhiều phòng ở Hawaii, ông đến đây để làm giao kèo với một nhóm người, ông nói với bà rằng nếu công việc làm ăn suôn sẻ, ông sẽ thu lại gần số tiền đã mất. Trước khi ông đi, bà đề nghị bán ngôi nhà ở thành phố và dọn về Palo Alto lại, ông nói bà rất kỳ cục, ông bảo đảm với bà rằng mọi việc sẽ trở lại như cũ rất nhanh và khuyên bà đừng sợ. Nhưng sự giao kèo làm ăn ở Mexico không xảy ra.

Ông đến đó được hai ngày thì bỗng một tai họa khác trong việc kinh doanh của ông xảy ra. Ba công ty chính sụp đổ như những chiếc lều tranh ọp ẹp trong vòng một tuần, mang theo hai số tiền đầu tư lớn nhất của Allan. Nói tóm lại họ bị phá sản. Một buổi tối vào lúc đêm khuya, ông từ khách sạn gọi về cho bà, giọng ông nghe khàn khàn. Ông đã thương lượng suốt nhiều giờ, nhưng không thành công. Ông không còn gì nữa để thương lượng, hay buôn bán. Bà nghe ông bắt đầu khóc, nên cam đoan với ông rằng bà không thay lòng đổi dạ vì chuyện này, mà vẫn yêu ông. Nhưng bà nói gì cũng không khuyên giải ông được.

Đối với Allan, chỉ có sự thất bại và chiến thắng, leo lên đỉnh Everest và rơi xuống lại, rồi bắt đầu leo lại. Ông đã đứng bốn mươi tuổi vào tuần trước, sự thành công rực rỡ trong bốn năm qua của ông bỗng tan biến hết. Theo ông thì ông hoàn toàn thất bại. Bà nói gì cũng không an ủi được ông. Bà nói bà không quan tâm đến chuyện này, chuyện thất bại không thành vấn đề đối với bà. Bà nói rằng bà sẽ rất sung sướng khi được sống với ông trong túp lều tranh, miễn hai người có nhau và có con cái là được. Bên kia đầu dây, ông khóc ròng, ông nói cuộc đời bây giờ không đáng sống nữa. Ông nói ông sẽ là trò cười cho thiên hạ và bây giờ số tiền duy nhất ông có là tiền bảo hiểm nhân mạng. Bà nhắc ông nhớ rằng họ vẫn còn nhiều ngôi nhà để bán và nếu bán hết họ cũng sẽ có gần một trăm triệu đô-la.

- Em có biết chúng ta nợ như thế nào không? - Ông hỏi, giọng thốn thức và dĩ nhiên bà không biết, vì ông không nói cho bà biết - Chúng ta nợ đến hàng trăm triệu. Chúng ta bán hết cũng không đủ trả nợ, mà phải trả đến hai mươi năm nữa mới mong hết. Anh không biết có thoát ra khỏi việc này được không. Chúng ta nợ quá nhiều, em à. Hết thật rồi. - Bà không thấy nước mắt chảy xuống hai má ông, nhưng bà có thể nghe giọng ông đầy nước mắt. Bà không hiểu hết chuyện này, không biết ông đã đem tiền bạc đầu tư vào những nơi nguy hiểm, đã dùng hết tài sản của mình và vay mượn để đầu tư, bây giờ thì mất hết. Thực vậy, ông đã trắng tay và nợ lút đầu.

- Không, không hết - Bà cương quyết nói - Anh có thể tuyên bố phá sản. Em sẽ kiếm việc làm. Chúng ta bán hết để trả nợ. Có sao đâu! Em không cần những thứ này. Nếu phải đứng ở góc đường để bán bút chì em cũng chịu được, miễn là chúng ta có nhau. - Lời nói dịu dàng, thái độ đứng đắn, nhưng ông quá đờ đẫn không nghe được lời bà.

Khuya đêm đó bà gọi cho ông để nói cho ông an tâm, bà lo lắng cho ông. Bà không thích điều ông nói về việc bảo hiểm nhân mạng, bà hoảng sợ về bản thân ông hơn cả chuyện về tình

hình tài chính của họ. Bà biết đàn ông thường làm những việc điên rồ vì tiền thua bạc lỗ, hay công việc làm ăn thất bại. Toàn bộ cái tôi của ông được gói gọn trong tài sản của ông. Và khi bà nghe ông trả lời trên điện thoại, bà biết ông đang uống rượu. Có vẻ uống rất nhiều. Lưỡi ông lú lịu và ông cứ nói mãi rằng đời ông thế là hết. Bà rất lo, đến nỗi bà định hôm sau sẽ đáp máy bay đi Mexico để gặp ông trong khi ông đang thương thảo, nhưng sáng mai trước khi bà chuẩn bị đi thì một người ở đây đã gọi về cho bà. Giọng ông ta ấp úng, nghẹn ngào. Ông ta chỉ biết chuyện Allan lấy chiếc thuyền hộ thuê để đi một mình sau khi tất cả mọi người đã đi ngủ. Thủy thủ đoàn đã lên bờ hết và ông tự mình lái thuyền đi vào lúc đêm khuya. Tất cả mọi người đều nghĩ rằng, chắc ông rơi ra khỏi thuyền vào lúc nào đó trước khi trời sáng. Khi thuyền trưởng báo cáo thuyền mất, đội tuần duyên tìm thấy chiếc du thuyền, nhưng không tìm thấy Allan ở đâu hết. Người ta đã mở cuộc tìm kiếm khắp nơi nhưng chẳng thấy gì.

Chuyện còn tệ hại hơn nữa là khi bà đến Mexico vào xế chiều hôm đó, cảnh sát đưa cho bà bức thư ông để lại. Họ đã photo lá thư để làm tài liệu. Bức thư nói rằng tình hình hoàn toàn vô vọng, ông không thể vươn lên được nữa, cuộc đời đối với ông đã hết, ông thà chết còn hơn đương đầu với sự khủng khiếp, sự nhục nhã khi mọi người nhận ra ông là điên rồ, ông đã làm chuyện hết sức bê bối. Bức thư thật tai hại, đọc bức thư bà nghĩ ngay là ông đã tự tử. Hay có thể ông say và rơi ra khỏi thuyền. Không có cách nào biết chắc được. Nhưng rất có khả năng là ông tự tử.

Cảnh sát đưa lá thư cho công ty bảo hiểm, vì họ phải làm như thế. Căn cứ vào lời lẽ trong thư, công ty từ chối không chịu trả tiền bảo hiểm cho thân chủ và luật sư của Fernanda nói rằng có lẽ bà không nhận được tiền này. Chứng cứ trong thư thật tai hại.

Khi họ tìm thấy xác Allan, họ nghĩ là ông bị chết đuối. Không

có bằng chứng gì cho thấy ông bị hành hung, ông không tự bắn vào mình, hoặc là nhảy xuống nước hay té khỏi thuyền, nhưng xét cho kỹ tình hình của ông lúc ấy, thì chắc ông muốn chết căn cứ vào những gì ông đã nói với vợ trước đó và những lời ông viết trong thư để lại cho bà.

Fernanda ở lại Mexico trong thời gian người ta tìm xác ông. Xác được một cơn bão nhỏ đánh tấp vào bờ gần đây. Cảnh tượng trông thật khủng khiếp và đau lòng, bà mừng là không có các con ở đó để chứng kiến cảnh này. Mặc cho chúng phản đối, bà để chúng ở lại California, đi một mình đến Mexico. Một tuần sau, sau những thủ tục giấy tờ rườm rà, bà trở về, thành góa phụ, với thi hài của Allan trong áo quan trên máy bay chở hàng.

Đám tang diễn ra rất đau đớn, báo chí nói rằng ông chết vì tai nạn khi đi thuyền ở Mexico và mọi người đều bằng lòng nói như thế. Những người làm ăn với ông không ai biết hoàn cảnh ông rất bi đát, còn cảnh sát thì giữ kín nội dung bức thư không cho báo chí biết. Không ai biết ông bị phá sản, không ai biết tinh thần ông xuống thấp đến độ quá bi quan như thế. Không ai ngoài bà và vị luật sư của ông biết rõ tình hình tài chính của ông đang lâm cảnh nguy ngập.

Ngoài chuyện bị phá sản, ông còn nợ nhiều nơi khiến bà phải mất nhiều năm mới thanh toán hết. Trong bốn tháng từ khi ông mất, bà bán hết của cải, ngoại trừ ngôi nhà ở thành phố, ngôi nhà cũng liên quan đến tài sản của ông. Nhưng khi nào người ta buộc bà trả nợ, bà cũng phải bán. Rất may là những tài sản khác của họ đều đứng tên bà như là quà ông tặng vợ, nên bà có thể bán chúng được. Bà còn thiếu tiền thuế rất nhiều, không chóng thì chầy cũng phải trả. Còn hai bức tranh ấn tượng đã gửi đi bán đấu giá ở New York vào tháng Sáu. Bà bán những thứ của riêng, hay có kế hoạch như thế. Jack Waterman, luật sư của họ, nói với bà rằng nếu bà thanh toán hết các thứ, kể cả việc bán nhà để trả nợ, thì bà sẽ không còn một đồng xu. Phần lớn nợ của Allan đều dính đến những hoạt động của xí nghiệp và

Jack sẽ tuyên bố phá sản, nhưng không ai biết những phạm vi hoạt động khác của Allan bị suy sụp, bà cố giữ kín chuyện này vì kính trọng ông. Ngay cả các con họ cũng chưa biết hết chuyện xảy ra. Vào một buổi chiều trời nắng tháng Năm sau ngày ông mất đã bốn tháng, bà vẫn còn cố tìm hiểu chuyện này khi ngồi trong bếp cảm thấy tâm trí ngẩn ngơ, bàng hoàng.

Trong hai mươi phút nữa, bà sẽ đi đón Ashley và Sam ở trường, ngày nào bà cũng làm việc này. Will thường lái xe đi học, trước đây sáu tháng bố cậu đã cho cậu chiếc BMW nhân ngày sinh nhật thứ mười sáu của cậu. Sự thực thì với số tiền còn lại Fernanda không đủ để nuôi các con, bà rất nóng lòng muốn bán ngôi nhà để trả thêm nợ hay để có chút ít tiền chi tiêu. Bà nghĩ, chắc thế nào bà cũng tìm việc để làm trong thời gian gần đây, có lẽ xin làm trong viện bảo tàng. Toàn bộ cuộc sống của họ thay đổi hết, bà không biết nói sao với các con. Chúng biết công ty bảo hiểm không chịu trả tiền và bà nói tài sản của bố chúng hiện đang đợi tòa án chứng thực, nên tạm thời tình hình rất khó khăn. Nhưng cả ba đứa con không ai biết rằng trước khi bố chết, ông đã mất hết toàn bộ tài sản, chúng cũng không biết lý do công ty bảo hiểm không trả tiền là vì họ nghĩ ông tự tử. Mọi người đều được cho biết rằng đây là vụ tai nạn. Những người đã từng làm việc với ông, không biết về lá thư và hoàn cảnh của ông, đều tin đây là tai nạn. Chỉ có bà, luật sư của bà và nhà cầm quyền mới biết chuyện đã xảy ra như thế nào.

Đêm nào nằm ngủ bà cũng nghĩ đến câu chuyện cuối cùng họ đã nói với nhau, câu chuyện cứ tái diễn mãi trong đầu bà. Bà chỉ nghĩ đến câu chuyện ấy, bà nghĩ bà sẽ trách mình mãi vì đã không đi Mexico sớm hơn. Bà cứ trách cứ mình có tội mãi, rồi những tờ hóa đơn cứ ùn ùn kéo đến làm cho bà vô cùng lo sợ, nợ nần do ông tạo ra quá nhiều, bà không biết lấy đâu ra để trả. Bốn tháng qua, bà lo sợ không thể nào tả nổi.

Fernanda cảm thấy hoàn toàn cô lập vì những chuyện đã xảy

ra cho bà, chỉ có một người duy nhất biết chuyện bà sắp gặp phải là luật sư của họ, Jack Waterman. Ông ta tốt bụng, hết lòng giúp đỡ bà và cư xử rất tuyệt vời, sáng đó họ thỏa thuận với nhau rằng ngôi nhà sẽ rao bán vào tháng Tám. Họ đã sống ở đây bốn năm rưỡi, bây giờ bọn trẻ thích ngôi nhà, nhưng bà không còn cách gì để khỏi bán nhà. Có lẽ bà phải yêu cầu ai đó giúp đỡ tài chính để cho con bà được tiếp tục học trong các trường tư tốt và bà chưa thể làm được việc đó. Bà vẫn còn cố giữ kín chuyện tài sản gia đình khánh kiệt. Bà cố làm thế vì thanh danh của Allan, để tránh mọi người khỏi kinh ngạc. Những người chủ nợ vẫn nghĩ là bà có tiền, nên họ để cho bà một thời gian rồi sẽ trả. Bà trách tòa án cứ kéo dài thời gian chứng thực di chúc và trách cơ quan thuế. Vì thời gian kéo dài, nên không ai biết chuyện này.

Báo chí đã nói đến một vài công ty ông đầu tư bị phá sản. Nhưng may thay, không ai tổng hợp các chuyện tai hại đã xảy ra với nhau, hầu hết là vì trong nhiều trường hợp, quần chúng không biết ông là nhà đầu tư chính. Nhiều chuyện khủng khiếp đã ám ảnh Fernanda suốt ngày lẫn đêm, trong khi bà quá sức đau đớn vì mất chồng, và cố làm sao cho các con nguôi ngoai được nỗi sầu muộn về bố chúng. Bà rất sửng sốt, kinh hãi khi thấy mình khó mà đón những chuyện sẽ xảy ra cho mình.

Tuần trước bà có đi khám bác sĩ, vì bà mất ngủ đã nhiều tháng rồi, bác sĩ đề nghị cho bà uống thuốc, nhưng bà không muốn. Fernanda muốn xem mình không uống thuốc có chịu đựng được không. Nhưng bà hoàn toàn kiệt sức và thất vọng khi cố kéo dài từng ngày để duy trì cuộc sống bình thường, chỉ để cho con thôi. Bà phải giải quyết những chuyện bê bối và cuối cùng tìm ra cách để nuôi con. Nhưng nhiều lúc, nhất là về đêm, bà quá lo sợ.

Fernanda đang ngồi trong nhà bếp lát đá granite trắng rất đẹp, đưa mắt nhìn đồng hồ khổng lồ, thấy còn năm phút nữa là tan học, bà phải vội vã đi đón con. Bà lấy sợi dây thun buộc

quanh chồng hóa đơn rồi ném chúng vào cái thùng bà cất các thứ cần thiết. Bà nhớ nhiều lần đã nghe ai đấy nói rằng người ta tức giận người mình thương yêu khi họ chết, nhưng bà chưa cảm thấy như thế. Bà chỉ mới khóc thôi và ước chi ông không điên cuồng làm ăn thành công quá nhanh như thế, để rồi phải hủy hoại mình và lôi theo gia đình vào cảnh khốn đốn. Nhưng bà không giận ông, mà chỉ buồn và kinh hoàng.

Bà mặc quần jeans, áo thun tay cụt trắng, mang xăng-đan, thân hình nhỏ nhắn, yếu điệu. Bà vội đi ra cửa, cầm xách tay và chìa khóa xe. Mái tóc bà có màu vàng, dài, được bím lại thả sau lưng, mới nhìn qua, trông bà giống như con gái. Ashley mười hai tuổi, nhưng lớn nhanh, nên cô bé đã cao bằng mẹ.

Bà vội vã đi ra cửa và khi vừa đóng cửa thì Will đang bước lên thềm nhà. Cậu ta cao, tóc đen, có thân hình lực lưỡng. Trông cậu như người lớn chứ không còn bé bỏng gì. Và cậu cô làm việc gì có thể làm được để giúp mẹ. Lúc nào bà cũng hoặc là khóc hoặc là buồn rầu và cậu lo cho mẹ, nhưng không để lộ ra ngoài. Bà dừng lại trên thềm một phút, nhón chân để hôn con. Cậu ta mười sáu tuổi, nhưng trông như mười tám hay hai mươi.

- Mẹ khỏe chứ? - Cậu hỏi không hợp lúc. Đã bốn tháng nay bà không khỏe. Trong mắt bà lúc nào cũng có vẻ hoảng hốt, thất thần, cậu không thể làm gì cho hết được. Bà nhìn cậu và gật đầu.

- Khỏe - Bà đáp, tránh mắt cậu - Mẹ đi đón Ashley và Sam. Khi về mẹ sẽ làm cho con cái bánh xăng-uych. - Bà hứa.

- Con có thể tự làm được rồi. - Cậu cười với mẹ - Tối nay con có trận đấu - Cậu chơi cả bóng lacrosse lẫn dã cầu, bà thích đi dự các trận đấu của cậu, thích đi xem cậu tập lẫn thi đấu. Nhưng gần đây khi đến trông bà có vẻ lơ đãng, cậu không biết bà có xem hay không.

- Mẹ có muốn con đi đón chúng không? - Cậu đề nghị. Bây giờ cậu là đàn ông trong nhà. Chuyện gì xảy ra khiến cho cậu và tất cả đều bàng hoàng sửng sốt và cậu cố gắng hết sức để đóng vai

trò của mình. Bây giờ cậu vẫn khó tin chuyện bố cậu đi luôn không bao giờ trở về nữa. Tất cả phải gắng hết sức mới thích nghi được chuyện này. Nhưng bây giờ trông mẹ cậu như là người nào khác, đôi lúc cậu lo về việc bà lái xe. Bà lái xe ngoài đường trong tình trạng như vậy rất nguy hiểm.

- Mẹ khỏe. - Bà cam đoan với cậu như mọi lần trước, không đủ sức thuyết phục cả cậu lẫn bà, nhưng bà vẫn đi đến chiếc xe có toa chờ hàng của mình, mở cửa, vẫy tay chào con và bước vào. Một lát sau, bà lái xe đi, cậu đứng nhìn theo mẹ, thấy bà lái xe qua biển hiệu dừng lại ở ngã tư. Rồi với vẻ như người gánh hết mọi công việc nặng nhọc của cuộc sống lên vai, cậu lấy khóa mở cửa nhà, đi vào ngôi nhà yên lặng và đóng cửa lại. Vì một chuyến đi câu ngu ngốc ở Mexico, bố cậu đã làm cho cuộc sống của gia đình đảo lộn hết. Ông thường đi đây đi đó luôn, làm những công việc mà cậu cho là quan trọng. Trong vài năm vừa qua, ông không hề ở nhà, mà ở đâu đó, lo kiếm tiền. Từ ba năm nay ông không đến dự buổi chơi thể thao nào của Will hết. Mặc dù Fernanda không giận ông vì những việc ông đã gây nên cho gia đình khi ông chết, nhưng Will không như mẹ. Mỗi lần cậu thấy mẹ, thấy hoàn cảnh của mẹ đang lâm phải, cậu ghét bố vì ông đã gây nên lảm chuyện không tốt cho bà và cho anh em của cậu. Ông đã bỏ rơi họ. Will ghét ông vì thế, ngay cả khi cậu không biết hết toàn bộ câu chuyện.

Khi Peter Morgan bước ra khỏi xe buýt ở San Francisco, gã đứng nhìn quanh một hồi lâu. Chiếc xe buýt để gã xuống tại phía Nam khu Market, trong một vùng rất xa lạ với gã. Hồi gã ở đây, tất cả mọi sinh hoạt của gã đều diễn ra ở những khu dân cư tốt hơn. Gã đã từng có ngôi nhà ở Pacific Heights, căn hộ ở Nob Hill, nơi gã thường dùng là chỗ buôn bán ma túy và gã đã có những hợp đồng làm ăn ở Silicon Valley. Gã không bao giờ đến những khu dân cư hạ cấp như ở đây, nhưng gã vừa ở tù ra, là đồ cặn bã của xã hội, nên rất xứng với nơi gã đang đứng.

Gã đi dọc theo phố Market một lát, cố làm quen với cảnh người đi lại quanh mình, gã cảm thấy hèn mọn, bị người ta chen lấn. Gã nghĩ rồi ra gã sẽ vượt qua được cảnh này. Nhưng sau bốn năm rưỡi sống trong nhà tù Pelican Bay, gã cảm thấy mình như quả trứng bị bóc vỏ trên đường phố. Gã vào một quán ăn ở Market, mua cái bánh hamburger và tách cà phê, trong khi thưởng thức món ăn và sự tự do ở ngoài tù, gã cảm thấy đây là bữa ăn tuyệt vời nhất từ trước đến nay. Sau đó, gã đứng ngoài đường để nhìn người qua lại, có phụ nữ và trẻ con, còn đàn ông thì trông có vẻ như đang đi đâu đó với mục đích trong đầu. Có nhiều kẻ vô gia cư nằm ngoài vỉa hè và những người say khập khiễng trên đường. Thời tiết đẹp, mát mẻ, gã đi trên đường phố, không có mục đích. Gã biết, khi đã đến nhà tạm trú cho tù nhân mới được tha, gã lại phải tuân theo nhiều luật lệ ở đây. Gã muốn hưởng thú tự do trước khi đến đây. Hai giờ sau, khi đã hỏi và được người ta chỉ đường, gã lên xe buýt đi đến khu Mission, nơi có nhà tạm trú.

Nhà ở trên đường phố thứ mười sáu. Gã xuống xe, đi bộ cho đến khi tìm thấy ngôi nhà, rồi gã đứng ở ngoài, nhìn chỗ ở mới của mình. Nhà rất khác với những nơi gã đã ở trước khi đi ở tù.

Gã không thể không nghĩ đến Janet và hai đứa con gái của gã, lòng tự hỏi không biết bây giờ chúng ở đâu. Gã nhớ con kinh khủng, từ lâu gã không gặp chúng. Gã đọc đâu đó và biết Janet đã lấy chồng khác rồi. Gã đọc tin này trong tạp chí khi ở tù. Quyền làm bố của gã đã chấm dứt nhiều năm trước đó. Gã nghĩ có lẽ những đứa con gái của gã bây giờ đã được người chồng mới của Janet nhận làm con nuôi. Gã đã bị cấm không được gặp vợ con, gã cố xua đuổi ký ức ra khỏi đầu khi bước lên cầu thang ngôi nhà tạm trú đồ nát. Ngôi nhà dùng để làm nơi tạm trú cho giới cướp của giết người vừa thụ án xong, nhưng còn phải bị quản chế một thời gian.

Ngôi nhà tạm trú hôi mùi chuột, nước tiểu và thức ăn bị cháy, sơn trên tường đã tróc hết. Nó là chôn địa ngục cho người có bằng MBA Đại học Harvard ở, nhưng nhà tù Pelican Bay cũng vậy, thế mà gã đã sống được hơn bốn năm trời. Gã nghĩ gã cũng sẽ sống qua được ở đây. Gã là người chịu được cuộc sống ở mọi hoàn cảnh.

Một người da đen cao gầy đang ngồi nơi bàn làm việc, anh ta sún hết răng và Peter thấy trên hai cánh tay có xăm những hình vẽ. Anh ta mặc áo sơ-mi tay ngắn và có vẻ thờ ơ. Mặc dù anh ta da đen, nhưng trên mặt vẫn có hình xăm giọt nước mắt, chứng tỏ anh ta đã ở tù. Anh ta nhìn Peter và cười. Anh ta có vẻ niềm nở và vui vẻ. Anh ta thấy trong mắt Peter vẻ bàng hoàng kinh ngạc của kẻ mới ra tù.

- Tôi có thể giúp anh gì đây, ông anh? - Nhìn vẻ mặt, áo quần và kiểu cắt tóc của gã, mặc dù rõ ràng Peter có vẻ xuất thân từ giới quý tộc, anh ta vẫn biết gã mới ở trong tù ra. Có cái gì đó trong cách đi đứng của gã, cách gã nhìn người ngồi nơi bàn làm việc với vẻ thận trọng, đã nói lên rất rõ gã là tù nhân mới được phóng thích. Họ liền nhận ra giữa họ có mối ràng buộc chung ngay. Bây giờ Peter có nhiều điểm chung với người đàn ông ngồi nơi bàn hơn với bất cứ người nào trong thế giới trước đây của gã. Nơi này đã trở thành thế giới của gã.

Peter gạt đầu và đưa cho anh ta giấy tờ chứng minh, gã nói rằng gã được phép vào ở tại nhà tạm trú này. Người đàn ông nơi bàn nhìn gã, gạt đầu lấy chìa khóa trong hộc bàn rồi đứng dậy.

- Tôi chỉ phòng cho anh, - Anh ta nói.

- Cám ơn. - Peter đáp, giọng cụt lủn. Gã lại phải đề phòng như thời gian bốn năm trong tù. Gã biết ở đây chỉ bình an hơn trong nhà tù Pelican Bay một chút thôi. Đám người ở đây cũng thô lỗ và nhiều người trong số họ sẽ vào tù lại. Gã không muốn trở lại nhà tù, không muốn lời cam kết của mình trở thành vô hiệu vì chuyện cãi vã nhau hay đánh nhau để tự vệ.

Họ đi lên hai dãy cầu thang, qua những hành lang bốc mùi chua. Ngôi nhà cũ xây theo kiểu thời Victoria đã hư hỏng từ lâu không được sửa chữa, dùng làm nơi trú ngụ cho tù nhân còn bị quản chế. Trong nhà chỉ có đàn ông ở. Trên lầu, ngôi nhà bốc mùi chuột và mùi hôi ở các thùng rác ít khi đem đi đổ. Người quản lý ngôi nhà đi đến cuối hành lang, dừng lại trước một cánh cửa và gõ, không có ai trả lời. Anh ta dùng chìa khóa mở cửa, đẩy ra. Peter bước vào phòng. Phòng không lớn hơn cái tủ đựng chổi. Trong phòng có tấm vải thô cũ bị vấy bẩn trải trên nền nhà, chiếc giường hai tầng, hai cái tủ, cái bàn ọp ẹp và chiếc ghế. Phòng chỉ có một cánh cửa sổ nhìn ra phía sau ngôi nhà khác, tường nhà dơ bẩn cần sơn lại. Căn phòng quá tệ. Ở Pelican Bay, ít ra phòng giam còn tân tiến, sáng sủa và sạch sẽ, hay ít ra phòng gã cũng được như thế, còn ở đây trông như quán trọ rẻ tiền. Peter nhìn người quản lý và gạt đầu. Anh ta nói tiếp:

- Phòng tắm ở cuối hành lang. Trong phòng này còn có người khác nữa đang ở, tôi nghĩ anh ta đi làm rồi.

- Cám ơn. - Peter thấy trên giường ở tầng trên không có vải trải giường, gã biết phải sắm vải trải giường mà dùng, nếu không thì ngủ trên nệm, như nhiều người khác. Hầu hết những vật dụng của người ở cùng phòng đều để trên nền nhà. Căn phòng quá bê bối, gã đứng nhìn ra ngoài cửa sổ một hồi lâu,

cảm thấy mọi thứ đều khác trước rất nhiều. Gã cảm thấy thất vọng, buồn và lo sợ. Gã không biết bây giờ phải đi đâu. Gã không có việc làm. Gã cần tiền. Gã phải giữ mình trong sạch. Nếu gã buôn ma túy để có tiền thoát khỏi cảnh túng thiếu này thì sẽ rất dễ. Nghĩ đến cảnh làm việc tại các cửa hàng McDonald hay đi rửa bát đĩa đâu đó là gã cảm thấy chán nản. Khi người quản lý đi rồi, gã leo lên tầng giường trên, nằm nhìn lên trần nhà. Một lát sau, gã cố không nghĩ đến những việc gì phải làm, thiu thiu ngủ.

. . .

Ngay lúc Peter Morgan bước vào phòng của mình tại nhà tạm trú ở Mission District San Francisco, thì Carlton Waters vào phòng của hắn ta tại nhà tạm trú ở Modesto. Hắn được phân bổ ở với một người mà hắn đã từng ở chung trong nhà tù San Quentin suốt mười hai năm, tên là Malcolm Stark. Hai người là bạn cũ, nên khi vừa thấy Stark, Waters cười liền. Hắn đã khuyên Stark đôi điều về pháp luật hay ho, nhờ thế đã giúp cho Stark được phóng thích.

Khi thấy Stark cười toe toét. Waters liền sung sướng ra mặt.

- Cậu làm gì ở đây? - Waters hỏi, tuy không nói ra, nhưng sau hai mươi bốn năm ở tù, bây giờ được ra, hắn đã bị cú sốc văn hóa làm choáng váng, vì vậy hắn rất sung sướng khi gặp bạn.

- Tôi vừa mới ra tù tháng trước. Tôi đã tham gia một vụ làm ăn khác ở Soledad và ra tù năm ngoái. Rồi chúng lại nhốt tôi sáu tháng vì tội có vũ khí, không có gì lớn. Tôi vừa mới ra tù lại. Ở đây không tệ đâu. Tôi nghĩ ở đây có hai người biết anh.

- Anh làm ăn cái gì? - Waters hỏi, nhìn gã ta. Stark để tóc dài, gương mặt hắc ám, đầy vết sẹo. Lúc nhỏ gã là tay tổ đánh lộn.

- Chúng ập vào bắt tôi ở San Diego. Công việc của tôi là chuyển hàng biên giới. - Khi gã và Waters gặp nhau lần đầu, gã ở trong tổ chức buôn lậu ma túy. Stark chỉ biết có công việc ấy.

Gã đã bốn mươi sáu tuổi, được nhà nước nuôi lớn, buôn bán ma túy từ khi mười lăm tuổi và nghiện ma túy từ khi mười hai tuổi. Nhưng lần đầu tiên đi ở tù, gã còn bị thêm tội ngộ sát nữa. Khi một vụ buôn ma túy bị nguy hiểm, có người đã bị giết. - Lần này không có ai bị thương tích gì hết. - Waters gật đầu. Hẳn thích Stark, mặc dù hẳn cho Stark là thằng điên đã để bị bắt lại. Làm công việc vận chuyển phải lâu. Nghĩa là người ta thuê Stark chở ma túy qua biên giới và rõ ràng gã không nhanh nhẹn trong việc này, nên đã bị bắt. Nhưng không chóng thì chày, dân buôn ma túy cũng bị bắt thôi.

- Vậy ai ở đây mà biết tôi? - Waters hỏi. Đối với chúng, đây giống một câu lạc bộ hay dân ở tù với nhau như anh em một nhà.

- Jim Free và vài người nữa biết anh. - Calton Waters nhớ Jim Free, gã ta đã ở tù tại Pelican Bay vì tội âm mưu giết người và bắt cóc. Có người thuê gã giết vợ và gã đã làm lộ vụ âm mưu này. Cả gã lẫn người chồng đều bị tù, mười năm, mỗi tội năm năm. Pelican Bay và San Quentin trước đó, được xem là trường học cho kẻ tội phạm tốt nghiệp. Nó có thể xem như nơi Peter Morgan học lấy bằng MBA ở Harvard. - Vậy bây giờ anh sẽ làm gì, Carlton? - Stark hỏi, như thể bàn chuyện nghỉ hè, hay là việc làm ăn mà chúng sẽ bắt đầu làm. Hai nhà kinh doanh đang bàn chuyện tương lai.

- Tôi có vài công việc phải làm. Tôi phải trình diễn với hãng thông tấn của tôi và tìm gặp vài người để xem có việc gì để làm không. - Waters có gia đình ở tại khu vực này và hẳn có kế hoạch làm ăn lâu dài.

- Tôi đang làm việc trong một nông trại, đóng cà chua vào thùng - Stark tự ý nói - Công việc này chán lắm, nhưng tiền công cũng khá. Tôi muốn lái xe tải. Họ nói tôi phải đóng cà chua vào thùng ba tháng để cho họ hiểu tôi đã hoàn lương. Tôi phải làm hai tháng nữa. Họ đang cần nhân công, nếu anh muốn làm, họ sẽ nhận đấy. - Stark tự nhiên nói, như muốn giúp bạn.

- Tôi muốn xem thử có thể tìm được việc gì làm trong văn phòng không. Tôi muốn có công việc tốt. - Waters cười. Thân hình hần vạm vỡ, hoàn toàn không có chút gì thanh nhã, nhưng không muốn làm công việc bằng chân tay. Hần muốn xem thử có thể tìm công việc gì tốt hơn. Hần đã làm việc cho người nhân viên cung cấp vật liệu trong tù suốt hai năm qua, nên ông ta cho hần giấy giới thiệu rất tốt và ở trong tù hần đã học kỹ thuật sử dụng máy tính rất thành thạo. Và sau những bài hần viết, hần đã trở thành nhà văn có kỹ thuật tiên tiến. Hần vẫn muốn viết một cuốn sách về cuộc sống trong tù của mình.

Hai người ngồi nói chuyện một lát rồi ra tiệm ăn tối. Họ phải ký tên mỗi khi đi và về và phải về vào lúc chín giờ. Khi Carlton Waters đi ra tiệm ăn tối với Malcolm, hần chỉ nghĩ đến chuyện được đi trên đường phố trở lại, được đi ra tiệm để ăn tối và cảm thấy kỳ lạ biết bao. Hần không được làm thế đã hai mươi bốn năm nay, từ khi mới mười bảy tuổi. Hần đã ở trong tù hết sáu mươi phần trăm cuộc đời, mặc dù không bắn một phát đạn, hần đã nói như thế với ông chánh án và họ không thể chứng minh là hần đã bắn. Bây giờ thì chuyện đã xong rồi. Hần đã học được ở trong tù nhiều điều mà hần không bao giờ học được ở đâu khác, vấn đề là làm gì với những điều đã học được này, hiện tại, hần không biết được.

. . .

Fernanda đón Ashley và Sam ở trường, đưa Ashley đến chỗ học vũ ba lê rồi đi về nhà với Sam. Như mọi khi, họ thấy Will trong nhà bếp. Cậu ta thường ở nhà để ăn, mặc dù trông cậu có vẻ không ăn nhiều. Cậu ta là vận động viên, vừa gầy vừa khỏe và cao trên 1, 80m. Allan cao 1, 85m, bà nghĩ rằng thế nào Will cũng cao bằng bố, vì cậu đang còn tuổi cao lớn.

- Máy giờ con đâu? - Fernanda hỏi. Bà rót cho Sam ly sữa,

thêm trái táo vào đĩa bánh qui, rồi đổ hết trước mặt cho chú bé. Will đang ăn cái bánh xăng υχ thật bự với nhân thịt gà tây, cà chua, pho mát, nước mù tạt và sốt mayone chảy nhỏ giọt. Chàng trai sẽ ăn hết chúng.

- Đến bảy giờ mới đấu - Will đáp, miệng ngòm ngoàm - Mẹ đến chứ? - Cậu nhìn mẹ, làm ra vẻ như không quan tâm đến việc này, nhưng bà biết cậu rất quan tâm. Bà luôn luôn đến dự. Ngay cả bây giờ, đầu bà đang vắn lên vì nhiều việc, bà cũng sẽ đi. Bà thích đến xem cậu đấu, vả lại đây là công việc của bà, hay công việc của bà cho đến bây giờ. Rồi đây bà phải làm việc gì đấy. Nhưng bây giờ, bà vẫn còn là bà mẹ dành hết thì giờ cho con, lúc nào cũng thích xem con đấu thể thao. Bây giờ Allan đã qua đời, việc đến xem con thi đấu còn quý hơn cho bà nữa.

- Phải đến để xem chứ! - Bà cười với con, trông có vẻ mệt mỏi, cố không nghĩ tới chồng hóa đơn mới đến mà bà đã bỏ vào thùng trước khi đi đón các con. Mỗi ngày lại có thêm hóa đơn, chồng hóa đơn càng lúc càng nhiều. Bà không biết Allan đã tiêu bao nhiêu tiền. Bà cũng không biết bây giờ bà phải trả bao nhiêu. Họ phải bán nhà sớm thôi, để có tiền trả nợ thêm chừng nào hay chừng ấy. Nhưng bà cố không nghĩ đến việc này khi nói chuyện với Will.

- Con sẽ đấu với ai?

- Đội bóng ở Marin, đội này yếu. Chúng con sẽ thắng. - Cậu cười với bà và bà cười đáp lại, còn Sam thì ăn bánh qui mà không lưu tâm đến trái táo.

- Tốt. Ăn táo đi, Sam. - Bà nói, không quay đầu nhìn cậu bé. Sam càu nhàu trả lời.

- Con không thích táo. - Cậu bé rất dễ thương, mới sáu tuổi, tóc đỏ nhạt, mặt có tàn nhang và mắt nâu.

- Vậy thì ăn lê cũng được. Ăn thêm trái cây vào, chứ đừng chỉ ăn bánh qui thôi. - Ngay khi gia đình đang lâm vào cảnh bi đát, cuộc sống vẫn diễn tiến như cũ. Những trận đấu bóng, vũ ba lê, ăn thức ăn nhanh sau khi đi học về. Bà vẫn duy trì cuộc sống

trong gia đình bình thường, nhất là cho các con, nhưng cũng cho chính bà nữa. Vì các con mà bà phải sống ra vẻ bình thường.

- Anh Will không ăn trái cây. - Sam đáp, vẻ bức tức. Mỗi đứa con bà có một màu tóc. Will tóc đen như bố, Ashley tóc vàng như mẹ, còn Sam thì tóc đỏ nhạt, không biết cậu lai ai trong gia đình. Cả bên ngoại lẫn bên nội của cậu bé không có ai có màu tóc như cậu. Với cặp mắt nâu to và mặt nhiều tàn nhang, trông Sam như cậu bé trong mục quảng cáo hay trên tranh biếm họa.

- Cứ nhìn vào tủ lạnh thì biết Will đã ăn những gì ở trong đó. Anh ấy còn bụng đói nữa mà ăn trái cây. - Bà đưa cho Sam trái lê và trái quýt, rồi xem đồng hồ tay. Mới hơn bốn giờ, nếu Will thi đấu lúc bảy giờ; thì bà sẽ dọn ăn lúc sáu giờ. Bà phải đi đón Ashley ở lớp khiêu vũ ba lê lúc năm giờ. Bây giờ cuộc đời của Fernanda vỡ vụn ra thành nhiều mảnh nhỏ, tuy trở lại như trước đây, nhưng bây giờ khó khăn hơn nhiều, vì không có ai giúp đỡ bà. Sau khi Allan qua đời một thời gian ngắn, bà cho người quản gia và cô giúp việc nhà thôi việc, cô này trước đây chăm sóc Sam. Bà làm thế để khỏi tốn một số chi phí và tự mình làm lấy việc nhà. Nhưng các con bà có vẻ thích thế. Chúng thích lúc nào cũng có bà bên cạnh, mặc dù bà biết chúng nhớ bố.

Mấy mẹ con cùng ngồi ở bàn trong bếp. Sam phàn nàn hôm ấy có một học sinh lớp bốn bắt nạt cậu tại trường. Will nói cậu có bài khoa học phải làm cho xong trong tuần ấy và hỏi không biết bà có kiếm cho cậu một ít dây đồng được không. Rồi Will khuyên em trai cách thức để đối phó với những học sinh bắt nạt Will học trường trung học, còn hai em học tiểu học và trường cơ sở. Will vẫn học hành đều đặn từ tháng Một, nhưng Ashley đã có phần sa sút, còn giáo viên lớp một thì nói Sam cứ khóc mãi. Chúng vẫn còn bàng hoàng và Fernanda cũng vậy. Lúc nào bà cũng muốn khóc. Bây giờ thì những đứa trẻ đã quen rồi. Bất cứ khi nào Will hay Ashley đi vào phòng bà, bà cũng có vẻ như

đang khóc. Bà giữ vẻ bình tĩnh trước mặt Sam, nhưng cậu bé ngủ trên giường bà suốt bốn tháng nay, thỉnh thoảng cậu nghe mẹ khóc. Thậm chí bà còn khóc trong giấc ngủ. Mới cách đây mấy hôm, Ashley nói với Will rằng mẹ họ sẽ không bao giờ cười nữa, thậm chí cười mỉm cũng không, trông bà như người máy.

- Mẹ sẽ cười, - Will đáp về tin tưởng - hãy cho mẹ một thời gian. - Bây giờ Will đã lớn, không còn bé bỏng nữa, cậu cố thay bố trong gia đình.

Tất cả đều cần thời gian để hồi phục, Will cố đóng vai trò của người đàn ông trong gia đình. Fernanda nghĩ cậu sẽ làm tròn nhiệm vụ ấy. Thỉnh thoảng bà cảm thấy như có gánh nặng đè lên vai cậu. Mùa hè này Will sẽ đi dự trại môn bóng lacrosse⁽²⁾ bà rất mừng cho cậu. Ashley có kế hoạch đi Tahoe, đến nhà người bạn, còn Sam đi dự trại ban ngày và ở lại thành phố với bà. Bà mừng vì các con bà sẽ có việc bận rộn, nhờ thế bà sẽ có thì giờ để suy nghĩ, làm những việc phải làm với vị luật sư của họ. Bà hy vọng ngôi nhà sẽ bán được nhanh khi rao bán. Tuy nhiên, việc này thế nào cũng là cú sốc cho các con bà. Bà không biết khi bán xong họ sẽ sống ở đâu, có lẽ họ sẽ ở đâu đó trong ngôi nhà nhỏ và rẻ tiền. Bà cũng nghĩ rằng không chóng thì chầy chuyện Allan phá sản, nợ nần nhiều khi ông chết cũng sẽ bị tiết lộ. Bà đã làm những gì có thể làm được để bảo vệ ông cho đến bây giờ, nhưng cuối cùng sự thật thế nào cũng bị phơi bày. Mặc dù bà tin chắc hiện chưa có ai biết tin này, nhưng đây là loại bí mật người ta không thể giữ kín mãi. Lời cáo phó về cái chết của ông viết rất tuyệt, rằng ông là người rất cao quý, khen ngợi ông hết lời, họ khen ngợi thành quả của ông. Bà nghĩ chắc Allan thích những lời khen như thế.

Khi bà ra đi để đón Ashley trước năm giờ, bà dặn Will canh chừng Sam. Bà lái xe đến trường võ ba lê San Francisco; Ashley theo học lớp võ mỗi tuần ba lần. Bà sẽ không còn khả năng cho con theo học ở đây nữa. Khi mọi chuyện đã được đưa ra ánh sáng, tất cả những gì họ có thể làm được chỉ là đi học, có mái

nhà che mưa nắng và có cái ăn. Tất cả các thứ khác đều phải dẹp bỏ hết, trừ phi bà có được một công việc kiếm ra nhiều tiền, mà chuyện này thì quá hy hữu. Nhưng chuyện giàu có không thành vấn đề nữa. Họ sống bên nhau như thế này là được rồi, bây giờ bà chỉ cần được như thế. Đã nhiều lần bà tự hỏi tại sao Allan không hiểu điều này. Tại sao thà chết còn hơn sống mà đối diện với những sai lầm của mình, hay đối diện với chuyện rủi ro, với sự xét đoán sai trái, hay với sự nghèo túng? Ông bị cuốn hút theo cơn sốt làm giàu thật nhanh, cơn sốt đẩy ông đến tận mép vực rồi vượt ra ngoài và bị mọi người chê là dại dột. Fernanda và các con muốn có ông hơn là có tiền. Cuối cùng, chuyện không hay đã xảy đến. Họ không cần những giây phút được sống huy hoàng, không cần đồ chơi đẹp, không cần nhiều nhà, căn hộ nhiều phòng và trang trại. Đối với bà, du thuyền và máy bay là những thứ xa hoa vô bổ. Máy đưa bé mất bố, bà mất chồng. Ông chết là cái giá phải trả rất cao cho họ trong bốn năm sống xa hoa. Bà ước chi ông không làm ra tiền, họ không rời khỏi Palo Alto. Bà đang nghĩ đến chuyện đó, thì xe đã đến nơi, bà dừng xe trên đường phố Franklin ở trước trường dạy võ. Bà đến nơi vừa lúc Ashley từ trường bước ra trong bộ áo quần nịt và đôi giày vải, tay xách đôi giày mùa.

Dù mới mười tuổi, Ashley trông đã khôn lớn, mái tóc vàng thẳng dài trông giống tóc của Fernanda. Cô có nét giống bức tượng đá với thân hình kiêu diễm. Cô là đứa bé đang dần trở thành một người phụ nữ và hình như đối với Fernanda thì bà không thích cô lớn nhanh như thế và đã không thấy cô lớn lên từ từ. Vẻ nghiêm trang trong mắt cô làm cho cô có vẻ già trước tuổi rất nhiều. Tất cả họ đã lớn lên nhiều trong thời gian bốn tháng vừa qua. Fernanda cảm thấy mình già thêm một trăm tuổi chứ không phải là bốn mươi vào mùa hè này.

- Lớp học như thế nào? - Bà hỏi Ashley khi cô bé bước vào chỗ ngồi phía trước, trong khi xe dòn lại phía sau xe bà và bóp còi inh ỏi. Ngay khi Ashley vào xe và nịt dây an toàn xong, mẹ cô

liền lái xe về nhà.

- Rất tốt. - Mặc dù cô rất thích môn võ ba lê, nhưng trông cô bây giờ có vẻ mệt mỏi, thiếu nhiệt tình. Việc gì đối với họ cũng phải cố gắng nhiều hơn. Fernanda cảm thấy như thể mấy tháng nay bà đã lội ngược dòng nước và Ashley trông cũng có vẻ như thế. Cô gái nhớ bố như mọi người trong nhà.

- Tối nay Will có trận đấu bóng. Con muốn đến xem không? - Fernanda hỏi. Xe họ đang chạy về phía bắc trên đường Franklin vào giờ tan tầm xe cộ đông đúc.

Ashley lắc đầu.

- Con có bài tập phải làm ở nhà. - Ít ra cô cũng cố làm, mặc dù thành tích học tập của cô không tốt. Nhưng Fernanda không ép con phải học nhiều. Bà biết cô bé không thể đạt thành tích cao hơn. Bà cảm thấy hiện tại chuyện gì cũng đang tuột dốc. Bà chỉ lo việc trả lời những cuộc điện thoại có liên quan đến các hóa đơn trả nợ, lo chăm sóc con cái và giữ nhà cửa ngăn nắp, còn việc đương đầu với thực tế diễn ra hằng ngày hầu như bà không thể nào kham nổi.

- Tối nay, trong lúc mẹ đi khỏi nhà, nhờ con canh chừng Sam, được không? - Ashley gật đầu. Trước đây không bao giờ bà để chúng ở nhà một mình, nhưng bây giờ không có ai để gửi chúng. Fernanda không có ai để gọi nhờ đến giúp. Sự thành công đột ngột của chồng bà làm cho họ bị cô lập khỏi những người khác và việc gia đình bà đột ngột nghèo đi cũng vậy. Bạn bè của họ trước đây cảm thấy lúng túng khi họ giàu lên một cách đột ngột. Cuộc sống của họ khác đi, cũng như nếp sống mới của họ đã làm cho họ xa bạn xa bè. Rồi cái chết của Allan và chuyện rắc rối mà ông để lại càng làm cho bà cô độc thêm. Bà không muốn ai biết gia đình bà đang lâm vào cảnh bi đát. Bà tránh tất cả các cuộc điện thoại gọi đến, hiếm khi trả lời. Bà không muốn nói chuyện với ai hết, ngoài các con của mình và người luật sư. Trông bà có vẻ rất bi quan, thất vọng, nhưng trong hoàn cảnh ấy ai mà không như vậy? Tự nhiên bà trở

thành góa phụ lúc 39 tuổi và sắp mất mọi thứ mà bà có, ngay cả cái nhà đang ở tất cả, chỉ còn lại mấy đứa con.

Khi về nhà, bà nấu bữa tối cho gia đình, dọn lên bàn lúc sáu giờ. Bà làm thịt bò băm viên và xà lách, rồi để ra một tô khoai chiên không phải là thức ăn bổ dưỡng, nhưng chúng cũng ăn. Bà xóc khoai chiên lên đĩa để ăn, nhưng không lấy thịt bò băm viên, còn xà lách thì đổ vào thùng rác. Bà ít khi thấy đói, Ashley cũng vậy. Cô bé cao hơn, gầy hơn trong bốn tháng qua, vì thế mà trông cô bỗng lớn lên.

Đến bảy giờ kém 15 phút, Fernanda và Will đi đến sân vận động trường Presidio, Ashley lên lầu làm bài tập, còn Sam ngồi xem ti vi. Will mang giày có đế gấn đinh cao su cho khỏi trượt và mặc áo quần chơi dã cầu, cậu không nói gì nhiều với mẹ. Hai mẹ con lặng lẽ, trầm tư và khi tới nơi, bà đến ngồi vào hàng ghế lộ thiên cùng với những phụ huynh học sinh khác. Không ai nói chuyện với bà và bà cũng không muốn nói chuyện với ai. Người ta không biết nói gì với bà. Nỗi buồn của bà làm cho mọi người cảm thấy lúng túng. Như thể mọi người sợ sẽ lây sự mất mát của bà. Những phụ nữ đang sống bình an hạnh phúc với chồng không muốn đến gần bà. Trong khi lặng lẽ ngồi xem trận bóng, bỗng bà cảm thấy lần đầu tiên cô đơn trong mười bảy năm qua.

Will ghi được hai bàn. Đội cậu thắng sáu không và khi họ về nhà, cậu có vẻ sung sướng. Cậu thích chiến thắng, ghét thất bại.

- Con muốn dừng lại mua bánh pizza không? - Bà đề nghị, cậu ngần ngừ một lát rồi gật đầu. Cậu lấy tiền mẹ đưa rồi chạy vào tiệm bán bánh, mua cái bánh thật lớn với đủ thứ gia vị ở bên trong. Khi trở ra xe, cậu cười với mẹ, rồi bước vào chỗ ngồi ở phía trước, để cái hộp đựng bánh trên đùi.

- Cám ơn, mẹ... cám ơn mẹ đã đến dự... - Cậu muốn nói gì nữa với mẹ, nhưng không biết nói sao. Cậu muốn nói việc mẹ cậu đến dự là việc làm rất có ý nghĩa với cậu và cậu tự hỏi không biết tại sao bố cậu không đến, không đến từ khi cậu còn bé. Ông không bao giờ xem những trận bóng lacrosse của cậu.

Allan dẫn cậu đi xem những trận đấu quốc tế, những trận Super Bowl với một vài người hợp tác kinh doanh với ông, nhưng chuyện này lại khác. Ông không bao giờ đến dự những trận đấu của cậu, nhưng bà thì đến dự và khi họ về nhà, bà nhìn cậu, cậu cười với bà. Đó là những giây phút tuyệt vời quý báu nhất thỉnh thoảng xảy ra giữa hai mẹ con, khiến cho người ta phải nhớ mãi.

Khi bà rẽ xe sang con đường vào nhà, bầu trời trên vịnh nhuộm màu hồng nhạt và hoa cà và khi Will bước ra khỏi xe với cái bánh pizza, bà nhìn lên bầu trời một chút. Đây là lần đầu tiên trong mấy tháng qua, bà cảm thấy lòng tràn trề hy vọng, an bình, nhẹ nhõm, như thể bà đã giải quyết được những chuyện khó khăn trong cuộc sống và mấy mẹ con sẽ vượt qua được những cam go của cuộc đời. Có lẽ mọi việc rồi sẽ tốt đẹp hết, bà tự nhủ. Bà khóa xe, đi theo Will vào nhà. Bà cười thầm trong bụng, và khi bà nhẹ nhõm đóng cửa lại thì Will đã đi vào bếp.

Theo lịch trình, Carlton Waters (tên thân mật là Carl) đã trình diện với nhân viên quản chế tù nhân hai ngày sau khi hấn ra tù. Hóa ra người nhân viên quản chế hấn cũng là nhân viên quản chế Malcolm Stark và cả hai tên cùng đi trình diện với nhau. Waters được lệnh phải đến trình diện hàng tuần, như Stark đang làm. Stark quyết định lần này không để bị vào tù lần nữa. Gã đã sống hấn hoi từ khi ra tù, làm việc trong xí nghiệp cà chua đủ sống, đủ tiền đi ăn tiệm ở địa phương và đủ sức để uống vài chai bia. Waters đã đi xin việc tại xí nghiệp nơi Stark đang làm, nhưng hấn xin làm việc trong văn phòng. Xí nghiệp trả lời sẽ cho hấn biết kết quả vào thứ hai.

Hai người bằng lòng đi chơi với nhau vào cuối tuần, nhưng Carl nói hấn phải đi thăm vài người bà con vào Chủ nhật. Họ đã được thông báo là chỉ được phép đi chơi trong khu vực thôi, còn muốn ra khỏi vùng thì phải có phép, nhưng Waters nói với Stark rằng bà con của hấn chỉ ở cách đây một chuyến xe buýt thôi. Hấn đã không gặp họ từ khi còn bé. Hai người ăn tối với nhau vào tối thứ Bảy trong quán ăn gần đây, rồi vào quán rượu, xem dã cầu trên tivi và trở về nhà tạm trú lúc chín giờ. Cả hai không ai muốn gặp chuyện rắc rối. Họ đã mãn hạn tù, bây giờ muốn bình an, tự do và giữ trong sạch không phạm tội. Waters nói hấn hy vọng sẽ được nhận công việc mà hấn đã được phỏng vấn hôm qua, còn nếu không, hấn sẽ đi tìm việc khác. Hấn không lo về việc này. Hai người đi ngủ vào lúc mười giờ và sáng mai khi Stark thức dậy lúc bảy giờ thì Carl đã đi rồi, để lại cho gã tờ giấy nhắn tin. Waters nói hấn đi thăm bà con, hẹn tối sẽ gặp nhau. Sau đó Stark biết Carl đăng ký vào sổ nhật ký của nhà trọ, báo hấn đi ra ngoài vào lúc sáu giờ ba mươi sáng hôm ấy. Phần lớn thời gian trong ngày, Stark đã xem bóng đá trên tivi

và nói chuyện với những người khác. Gã không thắc mắc về chuyện Carl đi đâu. Carl đã nói hẳn đi thăm bà con và bất kỳ khi nào có ai hỏi Carl đi đâu, gã đều nói như vậy.

Vào khoảng giữa trưa, Malcolm Stark đi ra ngoài cùng với Jim Free. Họ đến quán bình dân gần nhất, mua thức ăn làm sẵn về ăn tối. Free là người được thuê để giết vợ một gã đàn ông. Hẳn làm hỏng việc và cả hai đều đi ở tù. Nhưng khi chúng đi với nhau, chúng không nói đến cuộc đời tội phạm của chúng. Không người nào nói. Trong tù, thỉnh thoảng chúng còn nói với nhau, nhưng khi ra ngoài, chúng quyết định để quá khứ lại phía sau. Nhưng Free trông có vẻ như đang ở trong tù.

Trên hai cánh tay hẳn đầy hình xăm và trên mặt hẳn xăm những giọt nước mắt như những kẻ khác trong tù. Hẳn làm như thể không ai và không có gì làm cho hẳn sợ hết. Trông hẳn người ta nghĩ là hẳn có thể tự lo cho mình được.

Tối đó hai người vừa ngồi ăn thức ăn bán sẵn vừa nói chuyện về chơi bóng, chúng nói đến những trận bóng mà chúng đã xem, nói đến những cầu thủ chúng hâm mộ, những cánh tay đánh bóng trung bình và những giai đoạn trong lịch sử bóng đá cầu mà chúng muốn được xem. Đây là loại chuyện mà hai gã có thể nói bất cứ ở đâu, rồi khi nghe Free nói đến cô gái hẳn vừa gặp, thì Stark cười. Free gặp cô ta ở trạm xăng nơi hẳn làm việc. Bên cạnh trạm xăng có quán cà phê, cô ta làm bồi bàn ở đây. Hẳn nói chưa bao giờ hẳn thấy cô gái nào đẹp như thế, trông cô ta giống Madonna, nghe hẳn nói, Stark cười hô hố. Khi còn ở trong tù, gã đã nghe người ta miêu tả như thế và gã luôn luôn hỏi về thị lực của người kể. Và khi đã gặp người đàn bà do người đó miêu tả, thì thấy không giống thế. Nhưng nếu Jim Free cho cô ta đẹp, gã sẽ không cãi với hẳn làm gì. Free là gã đàn ông sống bằng mộng mơ và ảo tưởng.

- Cô ta có biết anh ở trong tù không? - Stark hỏi.

- Biết. Tôi nói cho cô ta biết. Anh cô ta cũng đã ở tù một thời gian khi còn nhỏ, vì tội ăn trộm ô-tô. Cô ta có vẻ không quan

tâm đến chuyện này. - Đúng, bọn họ là một nhóm người đo giá trị của nhau bằng thời gian ở tù lâu hay mau và chuyện ở tù hình như không làm cho họ hoảng sợ. Nhà tù như nơi trú chân hay như một hội kín. Họ có cách để nhận ra nhau.

- Anh đã hẹn đi chơi với co ta chưa? - Stark cũng có để ý đến một phụ nữ ở nhà máy cà chua, nhưng hắn chưa dám đến gần cô ta. Hắn không có tài tán gái.

- Tôi định mời cô ta đi chơi vào cuối tuần tới. - Free lúng túng đáp. Họ đều mơ đến ái tình, mơ đến chuyện tình dục khi tạo được cơ hội. Và khi có rồi, chuyện thực hành khó hơn điều họ nghĩ đến. Họ là những kẻ mới gia nhập vào thế giới thực, cái gì cũng lạ. Trong những cái lạ đó, việc tìm được đàn bà là việc khó nhất. Hầu như lúc nào đàn ông ở trong nhà quản chế cũng đi ra ngoài với nhau, ngoại trừ những người đã có vợ. Nhưng ngay cả những người có vợ, họ cũng phải mất một thời gian mới hiểu biết lại vợ mình. Họ đã quen với thế giới đàn ông, không có đàn bà, cho nên họ thấy ở nơi nào có nhiều đàn ông thì dễ dàng hơn, như các linh mục, hay đàn ông sống quá lâu trong quân đội. Đàn bà làm cho cuộc sống của họ mất quân bình, khó chịu. Một xã hội toàn đàn ông đối với họ quen thuộc hơn, đơn giản hơn.

Tối đó, khi Carlton Waters về thì Stark và Free đang ngồi hóng gió trên thềm nhà. Trông Carl có vẻ thoải mái, tự nhiên và như thể hắn đã được hưởng một ngày vui vẻ, hắn cười với hai người. Hắn mặc cái áo sơ-mi vải màu xanh trạt nút bên ngoài chiếc áo thun, mặc quần jeans, đi ủng chẵn bò, đôi ủng lấm đất. Hắn vừa đi bộ nửa dặm từ chỗ xe buýt, trên con đường đất vào một đêm mùa xuân đẹp đẽ. Trông hắn có vẻ đang hưng phấn. Hắn cười vui vẻ.

- Bà con của anh khỏe mạnh chứ? - Stark lịch sự hỏi. Thật tức cười là ở đây vấn đề hỏi han nhau lại có vẻ quan trọng, người ta cảm thấy cần phải hỏi nhau. Ở trong tù thì kẻ khôn ngoan là kẻ biết giữ mồm giữ miệng, không hỏi ai gì hết. Ở nhiều nhà tù như Pelican Bay, người nào hỏi tức là xúc phạm đến kẻ khác.

- Khỏe mạnh hết. Chắc là thế. Tôi đi hai chuyến xe buýt đến nông trại của họ và nếu họ không đi đâu hết thì quá tuyệt. Tôi đã báo cho họ biết tôi sẽ đến, nhưng tôi nghĩ họ quên. Tôi chỉ ở lại chơi một lát, ngồi trên hiên chơi và đi ra phố kiếm cái gì để ăn. Rồi đáp xe buýt trở về. - Hẳn có vẻ không quan tâm đến chuyện này. Được đi xe buýt đâu đó, rồi đi bộ dưới ánh nắng là quá tuyệt rồi. Hồi còn nhỏ, hẳn không có cơ hội để làm như thế. Khi hẳn ngồi xuống thêm với các bạn, hẳn giống như một đứa con nít. Trông hẳn có vẻ hạnh phúc hơn ngày hôm qua. Sự tự do làm cho hẳn thoải mái. Khi hẳn ngồi dựa lưng ra sau bậc thềm, trông hẳn như thể đã trút được gánh nặng trên vai, Malcolm Stark cười với hẳn. Khi Stark cười, người ta mới thấy gã sún hết răng cấm mà chỉ còn răng cửa.

- Nếu tôi có ý nghĩ bậy bạ, tôi sẽ nói anh đã bịa chuyện đi thăm bà con, thực ra anh đã ở với người đàn bà nào đấy cả ngày. - Stark trêu chọc hẳn. Waters có vẻ thỏa mãn sung sướng của người vừa hưởng tình dục thỏa thuê.

Carlton Waters cười to khi nghe Stark nói, hẳn hát viên đá lăn qua bên kia đường, không nói gì thêm. Đến chín giờ, họ đứng dậy, vươn vai và đi vào trong nhà. Họ biết đã đến giờ giới nghiêm. Họ ký vào sổ nhật ký, rồi về phòng. Waters và Stark ngồi trên giường nói chuyện một lát, còn Jim Free về phòng mình. Họ đã quen với thời khắc bình an ban đêm rồi, nên không phản đối nguyên tắc của nhà trọ hay lệnh giới nghiêm.

Stark phải dậy lúc sáu giờ để đi làm, nên đến mười giờ hai người đều đi ngủ, cũng như mọi người ở trong nhà. Nhìn họ ngủ yên ổn? không ai nghĩ rằng họ là những kẻ nguy hiểm, hay đã nguy hiểm, hay là những người đã gây rối cho xã hội trước khi đến đây. Nhưng hy vọng trong quá trình tù tội, họ đã học được bài học quý giá.

Như mọi khi, Fernanda dành ngày cuối tuần để ở với các con. Ashley sắp có buổi trình diễn vũ ba lê vào tháng Sáu, nên cô phải đến tổng duyệt ở trường, rồi sau đó Fernanda sẽ chở cô đến đi xem xinê và ăn tối cùng các bạn. Fernanda lái xe đưa cô đến các nơi, với Sam ngồi ở ghế trước bên cạnh bà. Bà đã mời một cậu bé đến chơi với Sam vào thứ Bảy, rồi họ đi xem Will đấu bóng trong khi Ashley đang tổng duyệt. Các con bà đều bận rộn và bà thích thế. Bà thấy đây là cách giúp bà quên đi nỗi lo âu phiền muộn của mình.

Vào ngày Chủ nhật, bà phải làm một số công việc giấy tờ trong khi Ashley ngủ, Sam xem video và Will làm thí nghiệm khoa học, tivi trong phòng cậu đang mở trận đấu bóng của đội Giants với âm lượng nhỏ nhỏ. Trận đấu này chán phèo, đội Giants thua, cho nên cậu không chú ý mấy. Fernanda đang cố kiểm tra lại sổ giấy tờ khai thuế mà người luật sư đã đưa cho bà điền vào, nhưng chú ý mấy bà cũng không làm xong. Bà thích đi bộ trên bãi biển với các con, lúc ăn trưa bà đề nghị như thế, nhưng các con bà không ai thích đi. Bà muốn trốn khỏi công việc thuế má này. Bà nghỉ giải lao một lát, đi vào bếp để uống tách trà. Bỗng bà nghe một tiếng nổ dữ dội nơi nào đấy rất gần nhà. Tiếng nổ như thế phát ra ngay bên cạnh nhà bà và sau đó im lặng một lúc, rồi bà thấy Sam chạy vào phòng, nhìn bà đăm đăm. Cả hai mẹ con đều hoảng sợ.

- Chuyện gì thế? - Cậu hỏi, vẻ lo sợ.

- Mẹ không biết. Nhưng tiếng nổ lớn quá! - Fernanda đáp. Họ đã nghe còi hú vang lên từ xa.

Will chạy vào, cậu chỉh lời mẹ:

- Tiếng nổ quá dữ dội.

Ashley trên lầu cũng chạy xuống, vẻ bối rối. Tất cả đứng

trong bếp, tự hỏi không biết việc gì đã xảy ra. Tiếng còi hụ nghe như đang ở ngoài đường và xe đang đến gần. Có nhiều xe chạy đến, ba xe cảnh sát chạy nhanh qua cửa sổ nhà bà, đèn chiếu sáng.

- Mẹ cho đây là cái gì? - Sam hỏi lại, vẻ bị kích thích. Tiếng nổ như bom tại nhà nào đấy ở hàng xóm, nhưng Fernanda nghĩ là không thể như thế được.

- Có lẽ thùng xăng nổ. - Bà đáp khi mọi người nhìn ra cửa sổ thấy nhiều ánh đèn pha nữa lướt qua. Họ mở cửa trước, nhìn ra ngoài, thấy có chừng một tá xe cảnh sát tụ tập ở ngoài đường, trong khi có ba chiếc xe cứu hỏa và nhiều xe nữa chạy đến. Fernanda và các con cùng đi ra lề đường, họ thấy một chiếc xe hơi đang bốc cháy trong khu phố, những người lính cứu hỏa đang chia ống xịt nước vào đấy. Người trong các nhà tuôn ra đường, đi lên đi xuống, bàn tán xôn xao. Một số hiếu kỳ đi đến gần chiếc xe đang cháy, nhưng bị cảnh sát đuổi ra, trong khi xe của cảnh sát trưởng chạy đến. Nhưng khi ấy lửa nơi chiếc xe đã bị dập tắt, cảnh hoảng loạn đã chấm dứt.

- Hình như chiếc xe bắt lửa cháy vì bị nổ thùng xăng. - Fernanda nói, vẻ tin tưởng. Sự hoảng loạn đã hết, nhưng khắp nơi đều có cảnh sát và lính cứu hỏa. Ông cảnh sát trưởng bước ra khỏi xe.

- Có lẽ bom gài trong xe phát nổ. - Will nói khi họ đang ở ngoài đường. Một lát sau họ vào nhà, Sam phàn nàn. Cậu bé muốn xem xe cứu hỏa, nhưng cảnh sát không để cho ai đến gần hiện trường. Rất nhiều cảnh sát đến khu phố, bao quanh hiện trường và nhiều người nữa đang đến. Chuyện xe hơi phát hỏa không làm cho người ta quá quan tâm, nhưng ở đây tiếng nổ quá lớn đã làm cho mọi người muốn biết nguyên do. Khi tiếng nổ phát ra, bà Fernanda đã giật thót cả người.

- Mẹ không nghĩ đấy là bom gài trong xe phát nổ - Fernanda nói, khi mấy mẹ con đã vào nhà - Mẹ nghĩ thùng xăng nổ mới phát ra tiếng lớn như thế. Có lẽ chiếc xe đã cháy một lát rồi mà

không ai chú ý.

- Tại sao xe lại bốc cháy? - Ashley hỏi, vẻ hoang mang. Cô thấy chuyện này phi lý, nhưng có vẻ đáng sợ.

- Có thể cháy chứ. Có lẽ có ai thả điều thuốc đang hút xuống xe mà không để ý, cũng có thể họ muốn phá hoại. - Nhưng chuyện này không thể xảy ra. Nhất là trong vùng họ ở. Fernanda không biết giải thích như thế nào.

- Con vẫn nghĩ là có bom cài trong xe. - Will đáp, cậu mừng vì có cơ để nghỉ làm thí nghiệm khoa học. Cậu ghét làm việc này, nhưng có cơ để nghỉ là điều quá tốt, nhất là khi xe hơi bị cài bom.

- Anh chơi quá nhiều trò chơi điện tử - Ashley nói với Will, vẻ mặt ghê tởm - Không ai làm nổ xe hơi hết, ngoại trừ trong các phim chiếu bóng và trên tivi.

Tất cả quay về với sinh hoạt riêng của mình. Fernanda làm tiếp công việc khai thuế theo yêu cầu của luật sư, Jack Waterman. Khi Will ra khỏi phòng, cậu ta nói không thể hoàn thành thí nghiệm về khoa học được nếu không có thêm dây điện, mẹ cậu hứa sẽ mua thêm cho cậu vào thứ Hai. Ashley ngồi với Sam, để xem cho hết cuốn video với cậu em. Phải mất hai giờ nữa xe cảnh sát mới đi hết, còn xe cứu hỏa đã ra về trước đó từ lâu. Khi Fernanda nấu bữa tối mọi việc lại yên ổn. Khi bà vừa dọn đĩa vào máy rửa bát đĩa thì chuông cửa reo. Bà ngần ngừ sau cánh cửa, nhìn quá lỗ nhìn, thấy hai người đàn ông đứng ở ngoài, nói chuyện với nhau. Chưa bao giờ bà thấy họ. Bà đang mặc quần jeans, áo thun cụt tay, hai tay còn ướt, bà hỏi qua lỗ cửa ai đấy. Họ đáp họ là cảnh sát, nhưng bà thấy họ không có vẻ gì là cảnh sát. Họ không mặc sắc phục cảnh sát nên bà định không mở cửa, thì một người đưa huy hiệu cảnh sát qua lỗ nhìn cho bà thấy. Bà thận trọng mở cửa và nhìn họ. Cả hai trông có vẻ đứng đắn, họ xin lỗi đã vào làm phiền bà. Bà đứng yên nhìn họ, có vẻ bối rối.

- Có chuyện gì bất ổn à? - Thoạt tiên bà không nghĩ rằng họ

vào nhà bà có liên quan đến vụ chiếc xe bị cháy vào hồi chiều, hay tiếng nổ mà họ đã nghe. Bà không nghĩ ra được lý do tại sao họ đến gặp bà. Rồi bỗng bà nhớ đến những ngày đau đớn sau khi Allan chết, cái chết của ông có dính dáng đến nhà cầm quyền ở Mexico.

- Chúng tôi không biết có thể nói chuyện với bà một phút được không. - Hai người cảnh sát mặc thường phục, một người gốc châu Á và một người da trắng. Cả hai đều ăn mặc rất lịch sự, tuổi chừng thập niên bốn mươi, họ mặc áo khoác thể thao, sơ-mi thắt cà vạt. Họ giới thiệu họ là thanh tra cảnh sát Lee và Stone, đưa thẻ chứng minh cho bà xem khi họ đứng nói chuyện với bà ở hành lang phía trước. Họ không có gì đáng ngại, người cảnh sát gốc châu Á nhìn bà và cười.

- Chúng tôi không muốn làm bà lo sợ, thưa bà. Chiều nay đã xảy ra một tai nạn ngoài đường cách nhà bà một đoạn. Nếu khi ấy có bà ở nhà, có lẽ bà đã nghe. - Ông ta vui vẻ, lịch sự, bà cảm thấy yên tâm liền.

- Vâng, chúng tôi có nghe. Hình như chiếc xe bắt lửa, tôi nghĩ thùng xăng nổ.

- Bà nghĩ thế có lý đấy. - Thanh tra Lee đáp. Ông ta nhìn bà, như thể tìm kiếm cái gì. Trông bà có cái gì đấy khiến cho ông ta tò mò. Ông thanh tra kia không nói gì, ông để cho người đồng sự của mình nói chuyện.

- Các ông có muốn vào nhà không? - Fernanda hỏi. Rõ ràng họ chưa muốn ra về.

- Bà có phiền không? Chúng tôi chỉ hỏi một chút thôi. - Bà đưa họ vào bếp, tìm đôi xăng-đan của mình dưới bàn ăn. Họ có vẻ rất hân hoan, bà cảm thấy bối rối khi đứng nói chuyện với họ với hai bàn chân trần.

- Mời quý ông ngồi! - Bà đưa tay về phía bàn ăn, cái bàn đã được lau chùi sạch sẽ. Bà đã dùng miếng bọt biển lau hết vụn bánh mì, ném vào bồn rửa, rồi ngồi xuống với họ - Có chuyện gì thế?

- Chúng tôi đang điều tra về vụ nổ, chúng tôi muốn hỏi những người hàng xóm vài câu. Khi bà nghe tiếng nổ, trong nhà có ai với bà? - Bà thấy ông ta nhìn quanh phòng, ngắm nghía nhà bếp lịch sự. Căn phòng to lớn, đẹp, quây bếp bằng đá granit trắng, dụng cụ nhà bếp tiên tiến, trên trần nhà treo chiếc đèn chùm bằng pha lê của Venice lớn màu trắng. Chiếc đèn tương xứng với vẻ to lớn đồ sộ của các thứ khác trong nhà. Ngôi nhà rất lịch sự, to lớn, uy nghiêm, rất tương xứng với sự thành công của Allan với thời điểm họ mua ngôi nhà này. Nhưng khi thanh tra Lee nhìn chiếc quần jeans, cái áo thun và mái tóc xõa buộc ra sau bằng sợi dây thun của bà, ông thấy bà rất bình dị, thanh thản. Mới nhìn trông bà như một cô bé và rõ ràng bà đang nấu ăn, điều này làm cho ông ta ngạc nhiên. Trong ngôi nhà như nhà bà, ông nghĩ là phải có người đầu bếp chứ không phải bà chủ xinh đẹp mặc quần jeans và đi chân trần.

- Có các con tôi với tôi. - Bà đáp. Ông ta gật đầu.

- Còn ai nữa không? - Ông nghĩ còn người đầu bếp, các người hầu và người giữ nhà nữa. Ông nghĩ loại nhà như thế này chắc phải có nhiều người làm, có thể còn có một hay hai người giúp việc, hay thậm chí còn có quản gia nữa. Ông thấy nếu chỉ có một mình bà thì quả hết sức lạ lùng. Ông đoán có lẽ Chủ nhật nên người làm đã nghỉ hết.

- Không, chỉ có chúng tôi. Các con tôi và tôi.

- Chồng bà có nhà không? - Ông hỏi. Bà ngần ngừ một lát, rồi quay mắt nhìn đi chỗ khác. Bà vẫn ghét việc phải nói lên chuyện này. Chuyện còn quá mới và bất cứ khi nào nói ra, bà vẫn còn rất đau lòng.

- Không. Tôi góa chồng. - Giọng bà nhỏ nhỏ và có vẻ nghẹn ngào khi thốt ra điều này. Bà ghét từ này.

- Tôi xin lỗi. Quý vị có ai đi ra ngoài trước khi nghe tiếng nổ không? - Ông hỏi và bà thấy ông ta có vẻ tốt. Bà không hiểu sao, nhưng bà thích ông ta. Chỉ có thanh tra Lee mới nói với bà, còn ông thanh tra Stone không nói gì hết. Bà thấy ông ta đưa mắt

nhìn quanh, quan sát nhà bếp. Họ hình như muốn ghi nhận tất cả các thứ trong bếp và cũng muốn quan sát bà nữa.

- Không, sau đó chúng tôi mới ra ngoài, trước đó thì không. Tại sao? Có chuyện gì xảy ra à? Có người đốt chiếc xe hơi phải không? - Bà nghĩ có lẽ đây là trò nghịch ngợm có ác ý, ai đây đã cố tình muốn đốt chiếc xe.

- Chúng tôi chưa biết. - Ông ta cười vui vẻ - Bà có nhìn ra ngoài cửa sổ, có thấy ai ngoài đường không? Có thấy cái gì bất thường, hay thấy ai đáng ngờ không?

- Không. Tôi đang làm công việc giấy tờ nơi bàn, tôi nghĩ con gái tôi đang ngủ, một cậu con trai đang xem video, còn cậu kia đang làm thí nghiệm khoa học cho trường.

- Nếu chúng tôi hỏi họ, bà có phiền lòng không?

- Không. Tốt thôi. Tôi tin mấy đứa con trai sẽ rất thích được ông hỏi. Để tôi đi gọi chúng. - Rồi như vừa nghĩ ra việc gì đấy, bà dừng lại ở ngưỡng cửa và quay lại. Ted Lee nhìn bà - Các ông muốn uống gì không? - Bà nhìn cả hai người và họ lắc đầu, cười và cảm ơn bà. Họ có vẻ rất lịch sự với bà - Tôi sẽ quay lại ngay - Bà nói, rồi đi nhanh lên cầu thang đến phòng của các con. Bà nói có cảnh sát ở dưới nhà, muốn hỏi họ vài điều. Như bà đã tiên đoán, Ashley có vẻ bức bối. Cô đang gọi điện thoại, không muốn bị gián đoạn. Còn Sam thì rất phấn khích.

- Họ có bắt chúng ta không? - Trông cậu có vẻ vừa lo sợ vừa hy vọng. Will rời khỏi trò chơi điện tử Nintendo, cậu cau mày một lát, có vẻ tò mò.

- Con nói đúng không? - Có phải xe bị cài bom nổ không? - Cậu hỏi.

- Không, chắc không phải thế. Họ nói họ không biết vì có gì, nên họ muốn biết các con có thấy ai hay thấy có gì đáng nghi ngờ không.

Sam có vẻ thất vọng mấy giây, còn Will đứng dậy, theo mẹ đến cầu thang, nhưng Ashley thì phản đối.

- Tại sao con phải đi xuống dưới nhà? Con ngủ kia mà. Mẹ

không nói cho họ biết thế à? Con bạn nói chuyện với Marcy. - Hai cô có chuyện quan trọng phải bàn thảo. Như chuyện cậu học sinh lớp tám trong trường đã tỏ ra quan tâm đến Ashley. Theo cô thì vấn đề này quan trọng và lý thú hơn chuyện cảnh sát rất nhiều.

- Hãy nói với Marcy con sẽ gọi lại cho cô ấy sau. Con có thể tự mình nói cho cảnh sát biết khi ấy con đang ngủ. - Fernanda vừa nói vừa đi xuống lầu và các con đi theo bà xuống bếp. Hai nhà thám tử thấy họ đi vào, bèn đứng dậy và cười với tất cả. Đám con của bà trông thật dễ thương và bà cũng dễ thương. Bỗng Ted Lee cảm thấy thương xót bà và nhìn vào vẻ mặt của bà khi bà trả lời, ông có cảm giác bà vừa mới góa chồng. Ông có trực giác về các tình huống xảy ra rất nhạy bén, sau ba mươi năm phỏng vấn và quan sát người mình hỏi. Bà có vẻ đau đớn khi trả lời ông, nhưng bây giờ trông bà có vẻ dễ chịu hơn nhiều với các đứa con đứng quanh mình. Ông nhận thấy cậu bé có đầu tóc đỏ giống như tiểu yêu, còn cậu ta thì nhìn ông với ánh mắt đăm đăm.

- Mẹ cháu nói các ông sẽ không bắt chúng tôi. - Sam lớn tiếng nói, mọi người trong phòng đều cười. Ted nhìn cậu và cười.

- Đúng thế, con trai ạ. Có lẽ cháu muốn giúp chúng tôi trong việc điều tra này. Chúng tôi có thể đề cử cháu làm phụ tá và khi cháu lớn, cháu có thể làm thám tử.

- Cháu chỉ mới sáu tuổi. - Sam đáp, vẻ ân hận, như thể nếu cháu lớn hơn, cháu sẽ giúp họ liền.

- Tốt thôi. Cháu tên gì? - Thanh tra Lee rất tốt với trẻ con, ông làm cho Sam cảm thấy dễ chịu ngay.

- Sam.

- Tôi là thanh tra Lee, còn đây là người đồng nghiệp của tôi, thanh tra Stone.

- Có phải bom nổ không? - Will cắt ngang lời họ, còn Ashley mở to mắt nhìn anh trai, cô nghĩ rằng hỏi thế thật ngốc. Cô chỉ muốn lên lầu lại để nói chuyện điện thoại.

- Có lẽ thế - Ted Lee thành thật nói - Có thể bom nổ. Chúng tôi chưa biết chắc. Cảnh sát tư pháp đã kiểm tra rồi. Họ sẽ xem chiếc xe lại kỹ càng hơn. Chắc quý vị sẽ ngạc nhiên trước việc họ tìm ra việc này. - Ông không nói cho các con bà biết, nhưng họ đã biết đây là vụ nổ bom. Nói cho những người hàng xóm này biết để họ lo sợ thì chẳng có ích lợi gì. Điều bây giờ họ muốn biết là ai đã làm việc này - Có ai trong số quý vị ở đây đi ra ngoài, hay nhìn ra cửa sổ trước khi nghe tiếng nổ không?

- Có cháu. - Sam nhanh nhẩu đáp.

- Con à? - Mẹ cậu kinh ngạc nhìn cậu - Con đi ra ngoài à? - Bà thấy khó tin, nên bà nhìn cậu bé với vẻ nghi ngờ, hai anh chị của cậu cũng nhìn cậu ngạc nhiên. Ashley nghĩ cậu bé nói láo với cảnh sát cho ra vẻ quan trọng.

- Cháu nhìn ra ngoài cửa sổ, phim dở nên cháu thấy chán.

- Cháu nhìn thấy gì? - Ted hỏi, vẻ rất quan tâm. Cậu bé trông có vẻ rất lạnh lợi, khiến ông nhớ đến một trong số các người con trai của mình khi cậu ta còn bé. Cậu bé cũng có lỗi nói chuyện cởi mở, vui vẻ với người lạ như cậu bé này, vì thế người nào gặp cậu cũng yêu cậu hết - Cháu thấy cái gì, Sam? - Ted hỏi, vừa ngồi xuống trên cái ghế để khỏi cúi người nhìn xuống cậu bé. Ông ta cao, và khi ngồi xuống, Sam nhìn thẳng vào mặt ông không do dự.

- Người ta đang hôn nhau. - Sam mạnh dạn đáp với vẻ ghê tởm.

- Hôn nhau ngoài cửa sổ nhà cháu à?

- Không, trên phim, vì thế cháu mới chán. Hôn nhau là ngu ngốc.

Will cười khi nghe cậu bé nói, Ashley thì cười khúc khích, còn Fernanda nhìn cậu con với nụ cười buồn, lòng phân vân không biết bao giờ cậu bé thấy hôn thật ngoài đời. Có lẽ đời bà thì hết, chỉ có đời của cậu bé thôi. Bà xua đuổi ý nghĩ ấy ra khỏi óc, vừa khi Ted hỏi:

- Cháu thấy gì ngoài cửa sổ?

- Thấy bà Farber dắt chó đi chơi. Con chó này thường dọa cắn cháu.

- Thế thì bậy quá. Cháu có thấy ai nữa không?

- Ông Cooper với cái bao đựng đồ chơi gôn. Ông ta chơi gôn vào mỗi Chủ nhật. Và có một người đàn ông đi ngoài đường, nhưng cháu không biết ông ta.

- Trông ông ta như thế nào? - Ted hỏi với vẻ rất thản nhiên. Sam cau mày như thể cố suy nghĩ - Cháu không nhớ. Cháu chỉ nhớ có thấy ông ta thôi.

- Cháu thấy ông ta có kỳ dị hay dễ sợ không? Cháu có nhớ gì về ông ta không? - Sam lắc đầu.

- Cháu chỉ biết cháu thấy ông ta thôi, nhưng cháu không chú ý. Cháu đang nhìn ông Cooper, ông ta gặp bà Faber, lè kè cái bao đựng đồ chơi gôn và con chó của bà sửa vang. Cháu muốn xem con chó của bà ấy có cắn ông ta không?

- Nó có cắn không? - Ted quan tâm hỏi.

- Không. Bà Faber kéo sợi dây, la toáng lên.

- Bà ta la ông Cooper à? - Ted hỏi, mỉm cười và Sam cười toe toét. Cậu bé thích Ted, cho câu hỏi của ông rất vui.

- Không, - Sam đáp, vẻ kiên nhẫn - bà ấy la con chó, cho nên nó không cắn ông Cooper. Rồi cháu quay lại xem phim, và sau đó, cháu nghe có tiếng nổ lớn.

- Cháu chỉ thấy có thể thôi à?

Sam lại tập trung vào câu hỏi của ông ta, cậu gật đầu.

-Ồ. Cháu nhớ còn thấy một cô gái nữa. Cháu cũng không biết cô ta. Cô ta chạy.

- Cô ta chạy về hướng nào?

Sam chỉ tay về phía có chiếc xe bị nổ.

- Cô ta giống như thế nào?

- Không có gì đặc biệt. Cô ta có vẻ giống như chị Ashley.

- Cô ta cùng đi với người đàn ông mà cháu không biết ấy à?

- Không, ông ta đi ngược chiều, cô ấy gặp ông ta. Con chó của bà Faber cũng sửa cô ấy, nhưng cô ấy cứ chạy qua họ. Đấy, cháu

chỉ thấy có thể. - Sam nói với vẻ quan trọng, rồi cậu bé nhìn mọi người, vẻ bối rối. Cậu ta sợ mọi người cho là cậu muốn trình diễn, thỉnh thoảng họ nghĩ thế.

- Thế là rất tốt, Sam. - Ted khen cậu bé, rồi nhìn anh và chị của cậu.

- Các cháu thì sao? Các cháu thấy gì không?

- Tôi đang ngủ. - Ashley đáp, nhưng cô không phản bác vấn đề như hồi nãy nữa. Cô thấy thích ông ta. Các câu hỏi của ông rất hấp dẫn.

- Tôi đang làm thí nghiệm khoa học - Will nói thêm - Tôi không rời mắt khỏi công việc cho đến khi nghe tiếng nổ. Tôi đang theo dõi trận bóng của đội Giants, nhưng tiếng nổ quá to.

- Chắc là rất to - Ted gật đầu nói rồi đứng dậy - Nếu có ai trong quý vị nghĩ ra điều gì, xin gọi cho chúng tôi. Mẹ các cháu đã có số điện thoại của chúng tôi. - Tất cả đều gật đầu và Fernanda như mới nghĩ ra được điều gì, bà cất tiếng hỏi ông ta:

- Chiếc xe của ai thế? Xe của người nào gần đây hay xe của ai đậu ngoài đường? - Bà không biết chiếc xe cháy của ai.

- Xe của ông chánh án McIntyre, ông ta là hàng xóm của bà. Có lẽ bà biết ông ấy. Ông ấy đi khỏi thành phố, nhưng bà McIntyre thì ở nhà. Bà ấy sắp ra xe lái đi đâu đó thì xe nổ, khiến bà quá sợ. May thay khi xe nổ bà ấy đang ở trong nhà.

- Tiếng nổ cũng làm tôi sợ khiếp.

- Tất cả chúng tôi đều sợ. - Fernanda nói tiếp.

- Nghe như cả khu phố đều nổ tung hết - Will nói thêm - Tôi cam đoan có bom gài trong xe phát nổ. - Cậu cương quyết nói.

- Chúng tôi sẽ cho quý vị biết. - Ted đáp, nhưng Fernanda nghĩ là họ sẽ không cho bà biết.

- Nếu quả thật có bom cài trong xe, ông có nghĩ là kẻ cài bom muốn sát hại chánh án McIntyre không? - Fernanda hỏi với vẻ quan tâm.

- Có lẽ không. Có lẽ đây là chuyện điên khùng tình cờ.

Nhưng lần này bà không tin ông ta. Trên hiện trường có rất

nhiều xe cảnh sát và xe ông cảnh sát trưởng đến rất nhanh. Bà bắt đầu tin ý của Will là đúng. Rõ ràng họ đang tìm ai đấy, đang kiểm soát rất kỹ. Bà nghĩ, đám lửa cháy tình cờ mà họ đến đông và làm việc kỹ như thế sao!

Thanh tra Lee cảm ơn họ, rồi cùng người đồng nghiệp chào để ra về. Fernanda đóng cửa, vẽ đăm chiêu.

- Chuyện hấp dẫn đấy. - Bà nói với Sam. Cậu bé cảm thấy mình rất quan trọng sau khi trả lời họ. Mấy anh em vừa lên cầu thang về phòng vừa nói chuyện này, còn Fernanda trở vào bếp để lau chùi nhà bếp.

Khi Ted Lee và Jeff Stone đi qua nhà bên cạnh, Ted nói:

- Cậu bé lạnh lắm. - Nhà bên cạnh không ai thấy gì. Họ kiểm tra tất cả những ngôi nhà trong khu phố, trong đó có nhà Faber và nhà Cooper mà Sam đã nói đến. Không ai thấy gì hết, hay không ai nhớ gì hết. Ba giờ sau, khi hai người thanh tra về đến văn phòng, Ted vừa rót cho mình tách cà phê vừa nghĩ đến cậu bé tóc đỏ dễ thương. Khi ông bỏ bột kem vào cà phê, Jeff Stone tình cờ nói:

- Tuần này chúng ta có tin về Carlton Waters. Anh có nhớ thằng này không? Hắn là thằng đã giết cặp vợ chồng khi mới mười bảy tuổi, bị kết án như người lớn. Hắn đã kháng án hàng triệu lần để xin tha bổng, nhưng không được. Hắn mới ra tù tuần này, đang bị quản chế ở Modesto, tôi nghĩ thế. Có phải McIntyre làm chánh án đã kết tội hắn không? Tôi nhớ đã đọc báo đâu đó về vụ án này. Ông ấy cam đoan Waters có tội. Waters khai rằng tên đồng sự của hắn kéo cò bắn chết nạn nhân, còn hắn chỉ đứng đấy nhìn như đứa bé mới sinh. Tên kia bị chích thuốc độc cho chết tại nhà tù San Quentin mấy năm sau đó. Tôi nghĩ Waters ở tù tại nhà tù Pelican Bay.

- Anh nghĩ như thế à? - Ted vừa nhấp cà phê nóng vừa hỏi - Anh nghĩ Waters làm việc này à? Nếu hắn làm thế thì hắn quá đại rồi. Hắn đặt bom để giết ông chánh án đã kết tội hắn sau hai mươi bốn năm chỉ hai ngày sau khi ra tù thôi à? Hắn không ngu

như thế đâu. Thằng này khôn lắm. Tôi có đọc hai bài báo do hắn viết. Hắn không điên đâu. Hắn biết nếu làm thế hắn sẽ đi tù tốc hành trở lại Pelican Bay ngay và không có vé khứ hồi, hắn là người bị người ta nghi nhất. Chắc là ai đấy, hay chỉ là chuyện tình cờ thôi. Trước khi về hưu, chánh án McIntyre đã làm cho nhiều người tức giận, ông ta không chỉ bỏ tù Waters thôi đâu.

- Tôi chỉ nghĩ thế thôi. Thật là một sự trùng hợp lý thú, nhưng có lẽ chỉ thế thôi, đáng cho ta phải nghiên cứu. Anh muốn ngày mai ta đi Modesto xem sao không?

- Được. Sao không? Nếu anh nghĩ chuyên đi có dính dáng đến chuyện này. Tôi không nghĩ thế, nhưng tôi không ngại đi một vòng tìm hiểu xem sao. Ngày mai xong việc ta sẽ đi, có thể chúng ta sẽ đến đây lúc bảy giờ. Thỉnh thoảng cũng có những chuyện may xảy ra. - Nhưng không ai thấy có chuyện gì hay có người nào đáng khả nghi. Họ đã đến điều tra khắp các nhà rồi.

Chỉ có điều đáng chú ý là cảnh sát tư pháp đã xác nhận chiếc xe hơi bị cài bom. Quả bom rất mạnh. Nếu ông chánh án và vợ có trong xe khi bom nổ thì tính mạng của họ sẽ không an toàn. Nhưng may cho họ là quả bom nổ sớm. Bom có lắp máy định giờ và vợ của ông chánh án suýt nữa thì đã qua bên kia thế giới. Khi người ta gọi cho ông chánh án theo số điện thoại vợ ông đưa, ông ta nói ông tin chắc có người cố giết ông. Nhưng cũng như Ted, ông cho rằng Carlton Waters đã ở tù quá lâu. Hắn đã cố gắng quá nhiều để được tự do, bây giờ lẽ nào hắn lại làm cái việc liều lĩnh như thế khi chỉ mới ra tù được mấy hôm.

- Thằng này rất khôn - Ông chánh án nói trên điện thoại - Tôi có đọc vài bài báo do hắn viết. Hắn vẫn tuyên bố là hắn vô tội, nhưng hắn không ngu đến nỗi cố giết tôi ngay khi mới ra tù. - Ít ra cũng có đến hàng tá trường hợp khác đáng nghi, có những người mà ông tin đang tức giận ông, những người hiện ở ngoài tù. Ông chánh án đã về hưu năm năm rồi.

Nhưng dù sao Ted và Jeff cũng đi Modesto, họ đến nhà quản

chế vừa lúc Malcolm Stark, Jim Free và Carlton Waters đi ăn tối về. Jim Free đã đề nghị bọn chúng vào tiệm cà phê ở trạm xăng, để hẳn có thể gặp cô gái.

- Chào quý ông buổi tối. - Ted vui vẻ lên tiếng. Cả ba gã đàn ông lập tức có vẻ cảnh giác và thiếu thiện cảm. Họ có thể ngửi mùi cảnh sát xa đến một dặm.

Khi Waters nghe hai người ở đâu đến, hẳn hỏi:

- Cái gì đưa mấy ông đến đây?

- Một sự cố nhỏ xảy ra ở khu vực chúng tôi vào ngày hôm qua - Ted nói - Bom cài trong xe của chánh án McIntyre phát nổ. Chắc anh nhớ tên ông ta. - Ted nhìn thẳng vào mặt Waters.

- Vâng, tôi nhớ. Chuyện như thế không xảy ra cho một người tốt bụng như ông ta được. - Waters nói luôn một lèo - Ước gì tôi có bụng dạ gian ác để làm việc đó, nhưng chuyện này không đáng để tôi phải vào tù lại. Chúng có giết chết ông ta không? - Hẳn hỏi, lòng hy vọng.

- May thay là không, ông ấy đi khỏi thành phố. Nhưng kẻ cài bom suýt nữa đã giết vợ ông ấy. Quả bom nổ trước khi bà ấy ra xe chỉ năm phút.

- Quá dở! - Waters đáp, vẻ thất vọng. Lee quan sát hẳn, rất dễ thấy hẳn ranh mãnh. Hẳn lạnh lùng như tảng băng ở Nam Cực, nhưng Ted có khuynh hướng đồng ý với ông chánh án. Waters không thể nào liêu lĩnh ngu ngốc, đi cài bom cho nổ tung xe của ông chánh án đã bỏ tù hẳn để phải vào tù lại. Nhưng cũng có nhiều khả năng hẳn làm chuyện gian ác này, có thể hẳn mới có vẻ lạnh lùng như vậy chứ. Hẳn có thể đi xe buýt đến đó, cài bom, rồi quay về Modesto đúng giờ giới nghiêm của nhà quản chế, thừa thì giờ để nghỉ ngơi. Nhưng bản năng của Ted báo cho ông rằng, tên này không đại gì làm như thế. Tuy nhiên, hẳn đang ở trong nhóm ba tên ác ôn. Ông biết hai tên kia là ai, biết chúng ra tù bao lâu rồi. Ted luôn luôn đọc kỹ những bản tin gửi đến cho họ. Ông nhớ tên của chúng. Chúng là những kẻ không đáng tin cậy. Ông không chấp nhận lời của Waters kêu van rằng

hắn vô tội và bây giờ ông cũng không tin. Tất cả các tội phạm đều lớn tiếng nói rằng chúng bị tội oan, hoặc là bị bạn gái vu oan, hoặc là bị đồng bọn hay công tố viên vu khống. Ông đã nghe chuyện này nhiều lần rồi. Waters là tên hung dữ nhưng lúc nào cũng làm như mình hiền từ. Hắn có thành tích là thứ tệ nạn xã hội, là kẻ bắt lương và dứt khoát hắn là thằng khôn ranh.

- Tiện thể hỏi anh, hôm qua anh ở đâu? - Ted Lee hỏi. Waters đứng nhìn ông đăm đăm, ánh mắt lạnh lùng.

- Quanh đây thôi. Tôi đi xe buýt đến thăm bà con. Họ đi khỏi nhà, cho nên tôi ngồi chơi trên hiên nhà họ một lát rồi quay về và ngồi chơi với các bạn ở đây. - Không có ai để xác nhận tình trạng ngoại phạm của hắn trong thời gian xảy ra vụ việc, cho nên Ted không bận tâm hỏi tên của những người bà con của hắn.

- Tuyệt quá. Có ai có thể xác nhận việc anh đi đâu không? - Ted nói, nhìn thẳng vào mặt hắn.

- Hai tài xế xe buýt. Tôi vẫn còn giữ các mẫu vé, nếu ông cần, tôi đưa cho ông xem.

- Hãy đưa cho chúng tôi xem. - Waters có vẻ giận, nhưng hắn lên phòng, lấy mẫu vé đưa cho Ted xem. Các mẫu cho thấy địa chỉ nằm ở vùng Modesto và rõ ràng đã được dùng rồi, chỉ còn lại một nửa mẫu thôi. Có thể hắn đã xé các mẫu này đâu đó, nhưng Ted Lee không tin hắn đã làm thế. Waters trông có vẻ thản nhiên khi Ted trả lại các mẫu vé cho hắn - Thôi được rồi, các cậu hãy liệu giữ mình đây. Thỉnh thoảng chúng tôi sẽ trở lại thăm các cậu, nếu có gì xảy ra. - Chúng biết ông ta có quyền hỏi, hay thậm chí có quyền lục soát họ bất cứ khi nào ông ta thấy khả nghi. Cả ba tên đang ở trong tình trạng bị quản thúc.

- Vâng và khi đi ra nhớ đừng để cánh cửa đập vào đít. - Jim Free nói nho nhỏ khi họ đi ra. Ted và Jeff nghe hắn nói, nhưng họ không phản ứng, vẫn đi ra xe rồi lái đi. Waters nhìn họ với ánh mắt giận dữ.

- Đồ con lợn! - Malcolm Stark thốt lên, nhưng Waters không nói gì. Hắn quay gót đi vào nhà. Hắn phân vân không biết có phải mỗi lần có chuyện gì khả nghi ở San Francisco, họ lại đến tra hỏi hắn không. Chẳng nào hắn còn bị quản chế, họ có thể làm gì họ muốn với hắn và hắn không thể làm gì được. Điều duy nhất mà hắn không muốn, là bị vào tù lại.

Khi Ted và người đồng sự lái xe đi rồi, ông hỏi bạn:

- Anh nghĩ sao? Anh tin hắn vô tội không? - Ted vừa nghi vừa không, nhưng ông nghĩ hắn đáng nghi. Trong bụng thì nghi, nhưng cái đầu lại nói chắc có ai đấy đã để quả bom vào xe. Waters không quá ngu để làm một việc như thế, hắn rất khôn. Nhưng Ted phải xác nhận rằng trông hắn thật ác ôn. Quả bom có thể cài vào trong xe như lời cảnh cáo sẽ có nhiều chuyện quan trọng hơn xảy ra, vì quả bom có định giờ chỉ sẽ giết ông chánh án hay vợ ông ta thôi, nếu họ ngồi trong xe hay đứng gần đấy khi bom nổ.

- Tôi không tin hắn vô tội - Jeff Stone đáp - Tôi nghĩ hắn không đáng tin cậy, làm sao tin nổi lời hắn nói. Tôi nghĩ hắn dám đi vào thành phố, cài bom vào xe của McIntyre rồi về đây kịp giờ ăn. Tôi nghĩ hắn có thể làm như thế. Nhưng tôi lại nghĩ, hắn rất khôn nên không làm việc ấy. Tôi nghĩ lần này hắn không làm việc ấy. Nhưng tôi không tin thằng này chút nào hết. Tôi nghĩ hắn sẽ quay về con đường cũ. Chúng ta sẽ nghe tin hắn phạm tội cho mà xem. - Cả hai đã thấy nhiều người như hắn trở lại nhà tù rất nhiều lần.

Ted đồng ý.

- Có lẽ chúng ta nên in ảnh hắn, rồi đưa cho dân chúng khối phố xem, nhiều khi có người sẽ nhớ ra hắn. Có lẽ thằng bé của gia đình Barnes khi thấy bức ảnh sẽ nhớ ra hắn, biết đâu được.

- Việc này không khó khăn gì. - Jeff đáp, gật đầu, vừa nghĩ đến ba tên đàn ông mà họ vừa gặp. Một bắt cóc, một giết người và một chuyên chở ma túy. Chúng là một nhóm bê bối, ác ôn - Khi về tôi sẽ in một số ảnh của hắn. Chúng ta sẽ đem ảnh cho

dân trong vùng xem vào thứ ba, để xem có ai trông thấy hắn trên đường vào hôm đó không.

- Tôi sợ họ sẽ không nhớ. - Ted đáp khi xe họ về đến xa lộ. Trời nóng ở Modesto, chuyến đi không được gì, nhưng ông mừng vì họ đã đi, ông chưa bao giờ thấy Carlton Waters, bây giờ thấy hắn bằng xương bằng thịt.

Ông mới biết hắn như thế nào. Hắn làm cho ông rùng mình, ông tin chắc thế nào họ cũng gặp hắn lại. Hắn là loại người không bao giờ cải tạo được. Hắn đã ở tù hai mươi bốn năm, nhưng Ted tin rằng bây giờ hắn còn nguy hiểm hơn trước khi vào tù. Hắn đã ở trong trường giác đấu gần hai phần ba cuộc đời. Đây là ý nghĩ bi quan, nhưng Ted hy vọng trước khi hắn quay về nhà tù lại, hắn sẽ không giết ai.

Hai nhà thám tử yên lặng một hồi, rồi lại nói về vụ bom nổ trong xe hơi. Jeff sẽ lục tìm trong máy tính danh sách những tên bị chánh án McIntyre kết án trong thời gian hai mươi năm qua, xem những tên nào đã ra tù. Có lẽ có một số đã ra rồi, lâu hơn Carl. Điều duy nhất họ tin chắc là đây không phải chuyện xảy ra tình cờ. Đây là món quà riêng tặng ông chánh án và nếu không có ông thì tặng vợ ông. Ted không quả quyết ai cài bom, nhưng ông nghĩ rằng cuối cùng họ sẽ tìm ra được kẻ nào làm việc đó. Carlton Waters không hoàn toàn nằm ở ngoài danh sách số nghi can. Hắn không chứng minh được trường hợp ngoại phạm của hắn, nhưng cũng không có bằng chứng để buộc tội hắn. Ông và Jeff cũng nghĩ là sẽ rất khó tìm ra bằng chứng. Nếu Waters làm việc này, hắn quả rất khôn. Cho dù hắn làm đi nữa, thì họ cũng không thể buộc tội hắn được. Nhưng nếu không buộc tội hắn, thì sau khi đã gặp hắn, Ted cũng phải canh chừng hắn. Ông nghĩ rằng bây giờ ngày nào ông cũng phải theo dõi Carlton Waters, không thể nào sao nhãng việc này. Hắn là loại người như thế.

Vào hôm thứ Ba, chuông cửa reo lúc năm giờ, trong khi Fernanda đang ngồi trong bếp, đọc bức thư của Jack Waterman. Trong thư, ông ta liệt kê các thứ bà phải bán và số tiền bà sẽ thu được. Lời ước tính của ông dè dặt, nhưng cả hai đều hy vọng rằng nếu bà bán hết mọi thứ, kể cả đồ nữ trang mà Allan đã tặng bà bà sẽ có thể bắt đầu cuộc đời mới từ con số không, nhưng không nợ nần, điều bà lo sợ nhất là nợ nần. May ra, bà bắt đầu lại cuộc sống từ đầu và bà không biết rồi đây, làm sao để nuôi nổi gia đình cho đến khi các con bà khôn lớn vào học đại học. Trước mắt, bà chỉ còn việc tin tưởng mình sẽ nghĩ ra được điều gì đó. Bây giờ bà phải cố gắng để vượt qua mọi thử thách hàng ngày, tiếp tục bơi hết mình để khỏi phải chết chìm.

Will ở trên lầu làm bài tập, hay giả vờ làm thế. Sam đang chơi trong phòng, còn Ashley đang diễn tập để trình diễn vũ ba lê, buổi diễn tập sẽ chấm dứt lúc bảy giờ. Fernanda sẽ làm bữa ăn tối trễ hơn, cho nên bà có thì giờ nhiều để ngồi suy nghĩ. Bỗng tiếng chuông cửa reo làm bà giật mình. Bà không biết ai đến nhà mình, vụ bom cài trong xe nổ cách đây đã hai hôm rồi, bà đã bắt đầu không nghĩ đến nữa. Nhưng khi nhìn qua lỗ cửa, bà thấy Ted Lee. Ông ta đi một mình, mặc áo sơ-mi trắng thắt cà vạt đen và áo vét tông mỏng. Hai lần gặp Ted, lần nào bà cũng thấy ông nghiêm trang đứng đắn.

Bà mở cửa với vẻ ngạc nhiên và lại nhận ra ông rất cao. Ông cầm tập hồ sơ trong tay, có vẻ ngần ngại cho đến khi bà mời ông vào. Ông thấy mặt bà lộ vẻ căng thẳng, tóc xõa và hình như mệt mỏi. Ông tự hỏi cái gì đã làm cho bà khổ sở như thế. Trông bà như thể cả gánh nặng của cuộc đời đang đè lên hai vai bà. Nhưng khi ông đi vào, bà mỉm cười và cố vui.

- Chào ông thanh tra. Hôm nay ông khỏe chứ? - Bà hỏi, mỉm

cười mệt mỏi.

- Tôi khỏe. Tôi xin lỗi đến làm phiền bà. Tôi muốn đến để đưa cho bà xem bức ảnh của nghi can. - Ông nhìn quanh như hôm Chủ nhật. Khó mà khỏi bị ngôi nhà và những đồ vật vô giá ở trong nhà gây ấn tượng mạnh. Bà vẫn mặc quần jeans, áo thun cụt tay như hôm Chủ nhật. Lối phục sức bình dị khiến cho bà trông có vẻ không phải chủ nhân của ngôi nhà này. Sống trong ngôi nhà như thế này, đáng ra bà phải lướt xuống cầu thang lầu trong chiếc áo dài dạ hội, quàng áo lông thú dài lê thê ra ngoài. Nhưng bà không giống loại phụ nữ ấy. Tự nhiên Ted cảm thấy thích bà. Bà có vẻ là người bình thường, dịu dàng, tuy buồn bã. Trông bà buồn bã vô cùng, ông nghĩ rằng có lẽ bà quá lo cho con, muốn che chở bảo vệ con. Ted luôn luôn đánh giá con người rất đúng và ông rất tin vào trực giác của mình.

- Đã tìm ra kẻ cài bom trong xe của chánh án McIntyre rồi ư?
- Bà vừa hỏi vừa dẫn ông vào phòng khách, rồi mời ông ngồi vào cái ghế bọc nhung. Ghế mềm mại êm ái. Toàn bộ bàn ghế trong phòng đều bọc bằng nhung, lụa và gấm màu be, còn màn thì trông có vẻ như màn trong lầu đài. Ông nghĩ rất đúng. Bà và Allan đã mua các thứ này trong một tòa lầu đài cổ ở Venice và mang về nhà.

- Chưa. Nhưng chúng tôi đang kiểm tra một số trường hợp khả nghi. Tôi muốn đưa cho bà xem có nhận ra ai không và nếu có Sam ở nhà, tôi cũng muốn cậu ấy xem tấm ảnh luôn. - Ông vẫn còn bận tâm muốn biết về gã đàn ông mà Sam đã thấy nhưng không nhớ hết chi tiết. Nếu Sam nhận diện ra được Carlton Waters trong ảnh, thì vấn đề sẽ dễ dàng cho ông. Ở đời có nhiều chuyện xảy ra rất kỳ lạ, nhưng Ted không mong chờ gì. Vận may của ông thường không được hên lắm. Tìm nghi can thường mất thời gian rất lâu, nhưng thỉnh thoảng có nhiều người gặp may. Ông hy vọng lần này sẽ gặp may.

Ted lấy trong chiếc phong bì ra tấm ảnh phóng to, đưa cho bà xem. Bà nhìn chăm chăm vào khuôn mặt trong ảnh, như thể bị

khuôn mặt làm cho mê mẩn, rồi bà lắc đầu, trả lại tấm ảnh cho ông.

- Chắc tôi chưa bao giờ gặp người nào như thế này. - Bà nói nhỏ nhỏ.

- Nhưng có lẽ bà có thấy chứ? - Ted hỏi dồn, quan sát cử chỉ của bà, nét mặt bà. Bà có những nét vừa mạnh mẽ vừa yếu đuối. Quả rất kỳ lạ khi thấy bà buồn trong một nơi nhà cửa và đồ đạc đẹp tuyệt vời như thế này. Nhưng nghĩ lại, ông thấy chồng bà mới chết cách đây bốn tháng thôi.

- Chắc là không thấy - Bà thành thật đáp - Trông mặt hắn thì thấy quen quen, có lẽ nó giống người nào đây tôi đã thấy. Có thể tôi đã thấy ông ta ở đâu đó? - Bà cau mày, cố moi óc để nhớ.

- Có thể bà đã thấy ở trong báo. Hắn vừa mới ra tù. Trường hợp của hắn rất nổi tiếng. Hắn bị vào tù năm mười bảy tuổi, với thằng bạn của hắn. Hắn luôn mồm tuyên bố trong suốt hai mươi bốn năm rằng hắn vô tội, chính thằng bạn của hắn mới là kẻ kéo cò súng.

- Khiếp quá! Bất kỳ ai kéo cò cũng khiếp hết. Ông có nghĩ là hắn vô tội không? - Bà thấy hắn có thể là tên giết người.

- Không, tôi không nghĩ hắn vô tội - Ted thành thật đáp - Hắn là thằng rất khôn. Có lẽ bây giờ hắn tin chuyện hắn nói là thật, biết đâu. Tôi đã nghe chuyện này rồi. Các nhà tù đầy những thằng cho mình là vô tội và sợ dĩ chúng đi ở tù là vì các chánh án tồi và các luật sư lưu manh. Không mấy ai, đàn ông hay đàn bà, bị đi tù mà nói là mình có tội.

- Hắn giết ai thế? - Fernanda rùng mình. Nghĩ đến chuyện này quá khiếp.

- Một cặp vợ chồng hàng xóm. Chúng định giết luôn cả hai đứa con của họ, nhưng hai đứa bé còn quá nhỏ, nên chúng thấy không cần thiết. Hai đứa còn quá nhỏ, không thể nhận diện được chúng. Chúng giết bố mẹ các cháu để lấy hai trăm đô-la và bất cứ cái gì chúng thấy ở trong ví của họ, chúng ta thường thấy cảnh như thế này. Bạo lực trở thành ngẫu nhiên. Mạng sống

con người bị hủy hoại chỉ vì vài đô-la, vài liều ma túy, hay khẩu súng nhỏ. Vì thế mà tôi không làm ở trong phòng án mạng nữa, việc này ngán lắm. Người ta tự hỏi tại sao có loại người tàn bạo như thế và không ai trả lời được. Bọn tội phạm này thuộc giống người đặc biệt. Chúng ta rất khó mà hiểu nổi chúng. - Bà gật đầu, nhưng nghĩ rằng công việc nào cũng không hơn nhau gì mấy. Việc cho xe hơi nổ bom cũng không hơn gì việc giết người, vì chúng cũng có thể giết ông chánh án hay vợ ông ta. Nhưng có lẽ ít tàn bạo hơn việc giết người của Carlton Waters như ông vừa nói. Ngay khi chỉ nhìn ảnh của hắn thôi, bà cũng đã cảm thấy lạnh cả người. Chỉ nhìn ảnh, bà cũng thấy hắn có cái gì đấy lạnh lùng, tàn bạo khiến người ta phải khiếp sợ. Nếu thấy hắn, thế nào bà cũng nhận ra hắn tàn bạo ngay. Trước đây bà chưa thấy Carlton Waters.

- Ông có tin là ông sẽ tìm ra kẻ đã làm cho chiếc xe hơi nổ tung không? - Bà hỏi. Bà phân vân không biết họ tin đây là tội ác đến bao nhiêu phần trăm và họ nỗ lực để giải quyết vụ này có nhiều không. Nhưng xem ông có vẻ rất năng nổ. Ông có khuôn mặt dễ thương, đôi mắt dịu dàng và thái độ rất tốt, thông minh. Ông không phải là loại thanh tra cảnh sát như bà từng nghĩ đến, mà bà nghĩ ông là loại cứng rắn hơn. Tuy nhiên Ted Lee có vẻ là người văn minh và rất bình thường.

- Chúng tôi sẽ tìm ra kẻ cài bom - Ted thành thật đáp - Chúng tôi phải cố hết sức để tìm cho ra. Nếu cho đây là hành động ngẫu nhiên thì quả hết sức vô lý, chẳng có nghĩa lý gì hết và chắc mọi người đều nghĩ thế. Ta phải đào sâu tìm hiểu dưới mặt nổi của hiện tượng mới thấy được vấn đề. Và cứ nghĩ rằng việc này sẽ gây thiệt hại cho ông chánh án, tôi tin là hành động này của ai đấy có nguyên do của nó. Nguyên do là để trả thù. Kẻ nào đấy bị ông ta tổng giam vào tù cứ nghĩ rằng hắn không đáng bị kết tội như thế, nên muốn trả thù ông ta. Nếu có kẻ như thế, chúng tôi sẽ có khả năng tìm ra chúng. Vì thế mà tôi nghĩ đến Waters, hay thực ra đấy là ý nghĩ của người đồng sự của tôi.

Waters mới ra tù vào tuần trước. McIntyre làm chánh án phiên tòa xét xử hắn, đã kết tội hắn.

- Hai mươi bốn năm là thời gian dài mà còn thù oán thì cũng quá đáng và vừa mới ra tù mà cài bom vào xe của ông chánh án thì quả là thiếu khôn ngoan. Waters khôn ngoan hơn thế nhiều, nhưng có lẽ hắn ở trong tù dễ chịu hơn. Nếu hắn có hành động ấy, thế nào rồi hắn cũng lộ ra ngoài. Bất kỳ kẻ nào làm việc ấy thế nào cũng lộ diện, chúng tôi sẽ có mật báo viên gọi điện thoại đến cho biết. Hầu hết các nguồn tin chúng tôi có, đều do hoặc là những người vô danh báo để lĩnh tiền thưởng, hoặc là do mật báo viên có ăn lương. - Fernanda hoàn toàn không biết về những chuyện bí mật này, mà bà cũng không muốn biết và mặc dù điều này làm cho bà sợ thật, nhưng bà cũng rất thích nghe ông nói - Phần đông bọn này có liên kết nhau, ràng buộc nhau trên một vài phương diện nào đấy và chúng không hoàn toàn giữ bí mật được tốt. Chúng bị thôi thúc phải nói ra chuyện bí mật, vì thế mà chúng tôi có và xem xét mọi linh cảm của chúng tôi. Chúng tôi mới có linh cảm chính Waters là thủ phạm và có lẽ rõ ràng như thế, nhưng dù sao cần phải kiểm tra mới được. Nếu tôi đưa cho Sam xem tấm ảnh này, bà có phản đối không?

- Không phản đối. - Bà rất muốn biết Sam có nhận ra hắn không, mặc dù bà không muốn cậu bé gặp nguy hiểm khi nhận diện một tội phạm, vì tên này có thể hãm hại cậu, trả thù cậu sau này. Bà liền hỏi Ted - Nếu thằng bé nhận ra hắn thì sao? Sam có được giữ bí mật chuyện cháu nhận diện ra hắn không?

- Dĩ nhiên phải giữ bí mật. Chúng tôi sẽ không để cho một cậu bé sáu tuổi phải gặp nguy hiểm - Ông dịu dàng nói - Ngay cả người lớn chúng tôi cũng phải giữ bí mật. Chúng tôi làm đủ mọi cách để bảo vệ những người đưa tin cho chúng tôi - Bà gật đầu, lòng nhẹ nhõm. Ông đi theo bà lên cầu thang rộng đến phòng của Sam. Ông thấy trên đầu mình một bộ đèn chùm cực lớn, khiến ông bàng hoàng. Allan mua bộ đèn chùm này ở Vienna, tại một lâu đài hư hỏng khác, rồi chở bằng tàu thủy cùng với

những vật dụng bằng thủy tinh nhỏ khác về San Francisco.

Bà gõ cửa phòng của Sam rồi mở ra, Ted đứng sau lưng bà. Sam đang chơi đồ chơi trên nền nhà.

- Xin chào - Sam cười toe toét nhìn ông - Bây giờ ông đến bắt cháu phải không? - Rõ ràng cậu không sợ tí nào khi thấy Ted đến thăm, không những thế mà cậu còn thích thú khi gặp ông. Cậu cảm thấy quan trọng vào hôm Chủ nhật, hôm ấy ông đã hỏi cậu thấy gì và để cho cậu nói rất đầy đủ chi tiết. Và mặc dù Sam mới gặp ông một lần, nhưng cậu cảm thấy Ted rất thân thiện, có cảm tình và thích trẻ con, Sam có thể nói như thế.

- Không. Tôi sẽ không bắt cậu. Nhưng tôi mang đến cho cậu cái này. - Ted đáp, thọc tay vào túi áo khoác, ông không nói cho Fernanda biết ông sẽ tặng cho cậu bé món quà. Trong khi nói chuyện với bà, ông đã quên mất. Ông đưa món quà cho Sam, cậu cầm lấy, nhìn vào món quà và há hốc miệng ngạc nhiên. Quà là ngôi sao bằng đồng sáng lóng lánh, giống như cái bằng bạc mà Ted mang theo trong ví - Sam, bây giờ cháu là phó thanh tra cảnh sát. Nghĩa là cháu phải luôn luôn nói sự thật và nếu cháu thấy có kẻ nào xấu đến đây, hay thấy người nào khả nghi, cháu phải gọi chúng tôi.

Ngôi sao có con số một, dưới hàng chữ viết tắt của Sở Cảnh sát San Fransisco, đây là quà họ tặng cho bạn bè của Sở. Sam trông như thể người bạn mới của cậu đã cho cậu viên kim cương. Fernanda cười khi nhìn nét mặt của con trai, rồi nhìn Ted để cảm ơn. Việc này thật tuyệt, Sam rất sung sướng.

- Quà tặng ấn tượng quá. Rất ấn tượng. - Bà cười với con trai rồi bước vào phòng, Ted đi theo bà. Như các nơi khác trong nhà, căn phòng được trang hoàng rất đẹp.

Phòng được sơn màu xanh đậm, điểm nhấn là các màu đỏ và vàng. Trong phòng có đủ các thứ mà con trai ưa thích, gồm cái tivi lớn để xem video, máy hát và kệ sách để chơi trò chơi điện tử, nhiều đồ chơi và sách. Giữa phòng có một đồng hồ chơi xếp hình và chiếc xe hơi có máy điều khiển từ xa. Khi họ đi vào, chú

bé đang chơi với chiếc xe. Bên cửa sổ có ghế ngồi, Ted nghĩ có lẽ đây là nơi Sam ngồi nhìn ra đường hôm Chủ nhật, và thấy gã đàn ông mà cậu không nhớ đầy đủ chi tiết. Ted đưa cho Sam xem bức ảnh chụp Carlton Waters, rồi hỏi cậu đã thấy hắn bao giờ chưa.

Sam đứng nhìn tấm ảnh một hồi lâu, như mẹ cậu nhìn hồi này. Cặp mắt của Waters có cái gì rất kỳ lạ khiến người ta nhìn vào phải hoảng sợ, ngay cả khi nhìn trên ảnh. Hôm qua khi Ted đến gặp hắn ở Modesto, ông còn thấy cặp mắt hắn lạnh lùng nữa. Ted không nói gì để khỏi làm cho cậu bé lơ đãng, ông đứng lặng lẽ chờ đợi. Hai người đứng nhìn đăm đăm vào cậu bé. Sam suy nghĩ, cố moi óc để nhớ đã gặp hắn lần nào chưa, nhưng cuối cùng cậu bé trả lại tấm ảnh và lắc đầu, mặt vẫn còn vẻ suy nghĩ. Ted nhận thấy thế.

- Trông hắn ta dễ sợ quá! - Sam nói khi cậu đưa lại tấm ảnh cho Ted.

- Quá dễ sợ nên cháu không dám nói đã thấy hắn phải không?

- Ted thận trọng hỏi, nhìn vào mắt cậu bé.

- Cháu hãy nhớ đi, bây giờ cháu là phó thanh tra cảnh sát. Cháu phải nói cho tôi biết cháu nhớ cái gì. Nếu cháu đã thấy hắn, thì hắn sẽ không biết cháu đã nói cho chúng tôi biết đâu, Sam à. - Ted muốn trấn an Sam, như đã trấn an Fernanda, nhưng Sam lắc đầu.

- Cháu nghĩ người đàn ông có tóc vàng giống hắn, nhưng người ấy có vẻ không giống hắn.

- Cái gì làm cho cháu nghĩ thế? Cháu có nhớ người đàn ông đi trên đường giống như thế nào không? -Thỉnh thoảng sau đó người ta mới nhớ chuyện đã thấy. Đây là hiện tượng cũng đã xảy đến cho người lớn.

- Không - Sam thành thật đáp - Nhưng khi cháu nhìn tấm ảnh, cháu nghĩ là không nhớ đã thấy hắn. Hắn là người xấu phải không? - Sam hỏi, cậu không có vẻ gì là sợ sệt. Cậu được an toàn ở nhà với người bạn mới là thanh tra cảnh sát và với mẹ,

cậu nghĩ không có gì hại được cậu. Chuyện xấu không hề xảy đến cho cậu, ngoại trừ chuyện bố cậu mất, nhưng cậu không hề nghĩ rằng có ai đấy muốn hãm hại cậu.

- Một tên rất xấu. - Ted trả lời cậu bé.

- Hẳn có giết ai không? - Sam thấy chuyện này rất hấp dẫn. Đối với cậu, đây chỉ là chuyện gây kích thích, chứ không phải chuyện thực, vì thế chẳng có gì nguy hiểm hết.

- Hẳn cùng người bạn đã giết chết hai người. - Fernanda liền có vẻ lo sợ khi nghe Ted nói với cậu bé như thế. Bà không muốn Ted nói với Sam về hai đứa bé mà bọn chúng cũng đã đánh đập dã man. Bà không muốn Sam ngủ thấy ác mộng, như cậu thường có từ khi bố chết, cậu bé sợ mẹ cũng chết hay thậm chí cậu cũng chết luôn. Đây là cái tuổi dễ bị ám ảnh, nhưng cũng bình thường sau những gì đã xảy ra cho bố cậu. Bản thân Ted hiểu rõ điều đó. Ông cũng có con, nên ông sẽ không làm cho Sam quá lo sợ. - Họ đã bỏ tù hẳn một thời gian dài vì tội này - Ted nghĩ rằng nói cho cậu bé biết hẳn đã bị trừng phạt vì việc này là điều rất quan trọng. Hẳn không phải là tên đi rông ngoài phố giết người một cách tình cờ, không có ý đồ trước.

- Nhưng bây giờ hẳn ra khỏi tù rồi à? - Sam hỏi. Ted không biết có phải chính hẳn đi ngoài đường hôm xảy ra vụ nổ bom xe không, và ông muốn biết Sam đã thấy hẳn phải không.

- Hẳn ra tù vào tuần trước, nhưng hẳn đã ở tù hai mươi bốn năm. Tôi nghĩ hẳn đã học được bài học về việc gian ác - Ông tiếp tục nói để làm cho cậu bé an tâm. Đây là phương pháp hay nhất khi nói chuyện với trẻ con bằng tuổi của cậu bé và Ted đã làm việc này rất tốt. Ông thường tốt với trẻ con, thương yêu chúng. Fernanda có thể thấy được điều đó, bà nghĩ rằng chắc ông cũng có con. Ông đeo nhẫn cưới bên tay trái, cho nên bà biết ông đã có vợ.

- Tại sao ông nghĩ hẳn đã làm nổ xe? - Sam tự nhiên hỏi, lại một câu hỏi hay. Sam thông minh và có óc lý luận.

- Ta không biết khi nào thì có người xuất hiện ở nơi mà ta

không ngờ họ đến. Bây giờ cháu là phó thanh tra cảnh sát, cháu phải học hỏi việc này, Sam à. Cháu phải kiểm tra mọi nguồn tin, bất kể nguồn tin có thể đúng hay không. Thỉnh thoảng ta gặp chuyện rất ngạc nhiên và nhờ thế mà tìm ra được kẻ ta muốn tìm.

- Ông có nghĩ là hắn làm việc ấy không? Cháu muốn nói chiếc xe bị nổ? - Sam say sưa muốn biết ý của Ted.

- Không, tôi không nghĩ thế. Nhưng đến đây để kiểm tra vụ việc là điều rất cần thiết. Nếu bức ảnh này đúng là người đàn ông cháu đã thấy mà tôi không bận tâm đưa cho cháu xem thì sao? Hắn sẽ thoát được tội và chúng ta không muốn chuyện xảy ra như thế, phải không? - Sam lắc đầu. Hai người lớn cười với nhau, rồi Ted bỏ tấm ảnh lại vào tập hồ sơ. Ông không nghĩ Waters quá ngu ngốc khi làm một việc lộ liễu như thế, nhưng biết đâu. Và bây giờ ít ra ông có thêm một thông tin nữa do Sam cung cấp. Ông biết nghi can có mái tóc vàng. Thêm một mảnh nhỏ về vụ bom nổ trong xe đã được ghép thêm vào bức tranh tổng thể. Nguồn thông tin này chẳng làm hại ai - Luôn tiện xin nói, tôi thích căn phòng của cháu - Ông nói, vẻ tương đắc với cậu bé, - Cháu có quá nhiều thứ rất tuyệt.

- Ông có con không? - Sam hỏi, đưa mắt nhìn ông. Cậu bé vẫn nắm cái ngói sao trong tay, như thể bây giờ nó là vật quý nhất của cậu và đối với cậu, quá đúng như vậy. Đây là món quà mà Ted đã suy nghĩ kỹ khiến cho Fernanda xúc động.

- Có chứ. - Ted cười, thoa đầu cậu bé với cử chỉ của người cha - Con tôi lớn cả rồi. Hai đứa đang học đại học, còn một đứa đang làm việc ở New York.

- Anh ấy là cảnh sát phải không?

- Không, anh ấy làm môi giới chứng khoán. Các con trai tôi không ai muốn làm cảnh sát. - Ông đáp. Mới đầu ông thất vọng, nhưng bây giờ ông nghĩ thế cũng hay. Nghề cảnh sát nguy hiểm và thường chán ngắt. Ted thì thích công việc mình làm, ông rất hài lòng đã làm cảnh sát. Nhưng Shirley lúc nào cũng chú trọng

đến việc học, bà muốn các con theo học đại học. Một cậu theo học đại học muốn theo trường luật sau khi tốt nghiệp, còn cậu khác đang học dự bị y khoa. Ông tự hào về các con. - Cháu muốn làm gì khi khôn lớn? - Ted hỏi Sam, mặc dù cậu còn quá nhỏ không biết mình muốn làm gì. Nhưng ông nghĩ cậu bé chắc nhớ bố, nên tạo cơ hội cho cậu nói chuyện với người lớn sẽ rất hay, ông không biết hoàn cảnh của Fernanda từ khi chồng chết, nhưng hai lần ông đến nhà bà, ông có cảm giác nhà thiếu vắng đàn ông, ngoài cậu con trai cả. Bà có vẻ yếu đuối, lo âu, căng thẳng của người đàn bà đang gặp nhiều chuyện khó khăn.

- Cháu muốn làm cầu thủ bóng đá cầu, - Sam đáp - hay có thể làm cảnh sát. - Cậu vừa nói vừa trêu mếu nhìn cái ngôi sao bằng đồng nơi tay. Hai người lớn lại cười. Fernanda đang nghĩ về cậu bé, thấy cậu rất dễ thương thì Will đi vào. Cậu nghe giọng người lớn ở phòng bên cạnh, bèn đi sang để xem ai. Khi thấy Ted, cậu cười và Sam liền báo cho anh biết bây giờ cậu là phó thanh tra cảnh sát.

- Oai quá! - Will cười toe toét, rồi nhìn Ted - Có phải là bom nổ không?

Ted chậm chậm gật đầu.

- Phải. - Chàng trai rất xinh, thông minh, như cậu em trai. Fernanda có ba người con thật dễ thương.

- Ông có biết ai làm việc này không? - Will hỏi. Ted liền lấy bức ảnh đưa cho cậu ta xem.

- Cậu có thấy người này đến đây không? - Ted hỏi.

- Hẳn cài bom à? - Will có vẻ tò mò, cậu nhìn bức ảnh một hồi lâu. Cặp mắt của Carlton Waters có sức mê hoặc cậu. Một lát sau cậu trả lại tấm ảnh cho Ted và lắc đầu. Trong gia đình cậu, chưa ai gặp Carlton Waters, nhưng khi nhìn ảnh hắn, ai cũng nghĩ hắn có thể đã phạm tội.

- Chúng tôi đang kiểm tra để xem thử có khả năng hắn cài bom hay không. Bây giờ thì chưa có chứng cứ gì để buộc tội hắn. Cậu đã thấy hắn chưa. Will?

- Chưa, tôi chưa thấy. - Chàng trai lắc đầu - Đã có chứng cứ về ai chưa? - Will thích nói chuyện với ông, cậu thấy ông là người tốt. Ông cử xử lịch sự, đứng đắn và rất dịu dàng với trẻ con.

- Chưa có. Chúng tôi sẽ cho quý vị biết. - Ted nhìn đồng hồ rồi cho biết ông phải đi. Fernanda tiễn ông đi xuống dưới nhà, ông đứng nơi ngưỡng cửa một lát, nhìn bà. Ông nghĩ người phụ nữ có cuộc sống bình lặng như thế này thật kỳ diệu, nhưng ông vẫn thương xót cho bà. - Bà có ngôi nhà thật đẹp, - Ông nói - và đồ đạc tuyệt vời. Tôi rất buồn cho chồng bà - Giọng ông đầy thương cảm. Ông biết giá trị của tình vợ chồng ông sau hai mươi tám năm chung sống. Cho dù họ không gần gũi nhau, họ cũng có cảm tình với nhau rất nhiều. Ông cảm thấy Fernanda cô đơn, cuộc sống đơn độc buồn thảm bao phủ quanh bà.

- Tôi cũng vậy. - Bà đáp vẻ buồn bã.

- Ông chết vì tai nạn à?

Fernanda ngần ngừ một lát, nhìn ông, ánh mắt đau đớn khiến ông phải nín thở. Sự đau đớn ê chề, thâm thẳm.

- Có lẽ... chúng tôi không biết. - Bà ngần ngừ một lát nữa, rồi bỗng cảm thấy dễ chịu khi có Ted bên cạnh. Bà không biết tại sao mình cảm thấy như thế, không biết lý do tại sao bà cảm thấy tin tưởng ông - Có thể đây là vụ tự tử. Anh ấy rơi khỏi thuyền vào ban đêm ở Mexico. Anh ấy chỉ có một mình trên thuyền.

- Tôi rất buồn - Ông lặp lại rồi mở cửa và quay lại nhìn bà - Nếu có gì chúng tôi có thể làm được cho bà, xin cho chúng tôi biết - Ông rất thích được gặp lại Fernanda và các con bà. Được gặp những người như thế này ông thấy thật đáng giá. Gia đình này làm cho lòng ông rung động. Bất kể họ có nhiều tiền bao nhiêu, hình như có rất nhiều, nhưng họ cũng có nỗi buồn của mình. Chuyện anh giàu hay nghèo không thành vấn đề, sự buồn rầu vẫn xảy ra cho tất cả mọi người khắp nơi, ở tất cả các giai cấp sang hay hèn, những người giàu cũng đau khổ như những người nghèo. Dù nhà cửa bà to lớn, đèn chùm của bà đẹp

đẽ sang trọng, nhưng các thứ ấy vẫn không làm cho bà ám lòng vào lúc đêm về, bà vẫn cảm thấy cô đơn với ba đứa con phải một mình nuôi nấng dạy bảo. Nếu có chuyện gì xảy đến cho ông, thì hoàn cảnh của vợ ông cũng không khác gì, Shirley sẽ sống cô độc với các con. Ông vẫn suy nghĩ cho đến khi ra đến xe, rồi lái đi và bà lặng lẽ đóng cửa.

Bà quay vào bàn làm việc, đọc lại bức thư của Jack Waterman. Bà gọi điện thoại để hẹn gặp ông ta, cô thư ký cho biết ngày mai ông sẽ gọi cho bà. Hôm nay ông đi có việc cả ngày. Đúng bảy giờ kém mười lăm, bà lên xe, lái đi đón Ashley tại trường học vũ ba lê. Khi cô gái lên xe, bà thấy vui trong lòng, hai mẹ con liền nói đến chuyện tập dượt, chuyện nhà trường, và về nhiều bạn bè của Ashley. Cô gái đang ở tuổi dậy thì, có lẽ vài năm nữa cô sẽ có người yêu, nhưng ít ra bây giờ hai mẹ con rất gần gũi nhau và Fernanda mừng vì được như thế này.

Khi họ về tới nhà, Ashley hăng hái nói đến chương trình đi Lake Tahoe trong tháng Bảy. Cô mong đến ngày nhà trường bế giảng vào tháng Sáu. Tất cả đều trông đợi đến ngày ấy, mặc dù Fernanda nghĩ rằng bà sẽ cô đơn trong những ngày hè khi Ashley và Will đi xa. Tuy nhiên, ít ra bà vẫn có Sam ở nhà với mình. Bà mừng vì cậu bé còn nhỏ, chưa sống độc lập được. Bé thích ở bên cạnh mẹ, nhất là bây giờ bố cậu đã mất, mặc dù những năm gần đây, bố không để ý nhiều đến cậu. Bố cậu luôn luôn bận việc. Khi Fernanda bước lên bậc thềm trước nhà, bà nghĩ rằng, đáng ra chồng bà nên có thái độ tốt hơn với gia đình, nên dành nhiều thì giờ để chơi với con cái hơn là đi làm những chuyện gây thiệt hại cho kinh tế gia đình, rồi cuối cùng phải hủy hoại sinh mạng của chính mình.

Bà nấu bữa ăn tối cho con. Mọi người đều mỗi mệt, nhưng tinh thần hưng phấn hơn trước. Sam mang cái ngòi sao mới trên ngực áo và họ lại nói đến chuyện bom cài trong xe phát nổ ngoài đường. Fernanda cảm thấy dễ chịu hơn khi biết rằng có lẽ kẻ cài bom vào xe ông chánh án là muốn giết ông ta, kẻ đã bị

ông kết án tù nhiều năm, chứ không phải do một kẻ phá hoại tình cờ không nhắm vào ai hết. Nhưng dù biết thế, bà vẫn cảm thấy bất an khi biết trong cuộc sống vẫn có nhiều người muốn hãm hại người khác và hủy diệt tài sản của người khác. Nếu bà và các con đi qua gần chiếc xe khi nó phát nổ, thì chắc họ đã bị thương tích. Và thật may là khi bom nổ, không có ai ở gần đấy, còn bà McIntyre thì ở trong nhà và ông chánh án ở ngoài thành phố. Cả ba người con của nhà Barnes rất sửng sốt khi nghĩ đến chuyện trong khu phố của họ đã xảy ra việc cực kỳ nguy hiểm cho người mà họ biết chuyện này thật khó tin được. Nhưng dù có khó tin hay không, thì chuyện đã xảy ra rồi và có thể xảy ra nữa. Đêm đó khi đi ngủ, Fernanda vẫn cảm thấy mọi người rất dễ bị tấn công và ý nghĩ ấy khiến cho bà nhớ Allan hơn bao giờ hết.

Peter Morgan gọi bất cứ chỗ nào gã đã từng tiếp xúc ở San Francisco trước khi đi tù, hy vọng kiếm được việc làm, hay ít ra được mời đến phỏng vấn. Gã chỉ còn trong ví hơn ba trăm đô-la và gã phải chứng tỏ cho người phụ trách việc quản chế mình thấy gã chấp hành luật lệ nghiêm túc. Gã chấp hành nghiêm túc thật. Nhưng trong tuần đầu tiên gã về lại thành phố, không có gì xảy đến cho gã hết. Người ta vẫn hoạt động nhưng nhiều khuôn mặt đã thay đổi, những người còn nhớ đến gã thì hoặc là không muốn trả lời điện thoại hay có trả lời thì cũng không thật tình, họ làm ra vẻ sững sốt khi nghe tin gã. Bốn năm ở ngoài đời bình thường là thời gian dài. Hầu hết những ai đã quen biết Peter đều biết gã đã đi ở tù, không ai muốn gặp lại gã. Cuối tuần thứ nhất, Peter nhận ra rằng gã phải hạ thấp tham vọng xuống nếu gã muốn có việc để làm. Mặc dù gã đã làm việc với ông quản ngục rất tốt, nhưng ở Silicon Valley hay giới tài chính không ai muốn nhận gã vào làm việc với họ. Lý lịch gã đã bị hoen ố, họ cứ nghĩ rằng sau bốn năm ở tù, chắc gã đã học được nhiều trò lưu manh hơn trước. Đó là không kể thói ưa thích xì ma túy của gã, tật này đã khiến gã sa đọa.

Gã vào xin việc tại các nhà hàng ăn uống, rồi các nhà buôn nhỏ, một cửa hàng ghi âm nhạc và cuối cùng một xí nghiệp vận tải xe hơi. Không ai thuê gã làm, họ nghĩ rằng gã vượt quá tiêu chuẩn, có học vị cao, một người nói thẳng vào mặt gã rằng gã là đồ lưu manh, rởm đời. Nhưng có điều còn tệ hơn thế, gã là dân cự tù. Gã không tìm được việc làm. Đến cuối tuần thứ hai, gã chỉ còn trong túi bốn chục đô-la, không có dấu hiệu gì cho thấy gã có tương lai sáng sủa. Một tiệm bán bánh ăn nóng gần nhà tạm trú đề nghị trả cho gã tiền lương bằng nửa số lương tối thiểu, bằng tiền mặt, để gã rửa bát đĩa. Nhưng gã không nhận

vì không đủ sống, còn họ thì không muốn trả thêm cao hơn. Họ có rất nhiều người nhập cư bất hợp pháp đến xin làm, với đồng lương rất thấp. Nhưng Peter cần nhiều hơn thế để sống. Gã cảm thấy thất vọng khi lật cuốn sổ ghi địa chỉ và bây giờ là lần thứ mười gã lật sổ từ đầu đến cuối, lần nào gã cũng dừng lại ở một địa chỉ gã quen thuộc. Địa chỉ của Phillip Addison. Gã không muốn gọi ông ta mãi cho đến khi ấy. Ông ta là nhân vật xấu trong mọi mặt, trước đây đã gây nhiều phiền phức cho gã. Thực vậy, Peter hoàn toàn tin rằng ông ta có trách nhiệm trong việc gã bị bắt quả tang có ma túy để phải vào tù. Peter nợ ông ta một số tiền kèch sù và vì nghiện côcain quá nhiều, đến nỗi gã không có cách gì để trả nợ cho lão. Gã không biết tại sao Addison lại bỏ qua chuyện nợ nần của gã trong bốn năm qua. Lão biết, trong khi Peter ở tù lão không có cách nào đòi được nợ. Nhưng vì lý do phải đi ở tù, nên Peter vẫn cảnh giác, lo sợ, không dám nhắc Addison nhớ đến món nợ rất lớn của mình. Gã không có cách nào trả nợ cho ông ta và sẽ không bao giờ, Addison chắc biết thế.

Phillip Addison có công ty rất lớn hoạt động công khai, công ty chứng khoán về công nghiệp cao đẳng ký chính thức và lão còn có nửa tá công ty khác, ít hợp pháp, những công ty bí mật chuyên hợp tác làm ăn với xã hội đen. Người như Addison luôn luôn có thể tìm cho Peter một chỗ trong các công ty bí mật ấy và làm ở đấy công việc nhẹ nhàng mà còn nhiều tiền nữa. Nhưng Peter không muốn gọi cho ông ta. Trước đây gã đã bị lệ thuộc vào ông ta, nên bây giờ ông ta giao việc cho gã, dù với lý do gì, ông ta cũng làm chủ gã. Nhưng hiện giờ gã không biết gọi cho ai nữa. Thậm chí các trạm xăng cũng không thuê mượn gã. Khách hàng mua xăng tự bơm lấy và họ không muốn một người mới ra tù thu tiền bán xăng cho họ. Cái bằng cử nhân Quản trị kinh doanh ở Harvard hoàn toàn vô dụng đối với gã. Hầu hết mọi nơi đều cười khi đọc tờ giấy giới thiệu của ông quản lý nhà tù, Peter hoàn toàn thất vọng. Gã không có bạn bè, không có gia đình,

không có ai để gọi, không có ai để giúp gã. Người nhân viên quản chế báo cho gã biết rằng gã phải tìm việc làm cho sớm. Gã thất nghiệp càng lâu bao nhiêu, họ càng phải canh chừng gã kỹ hơn bấy nhiêu.

Họ biết những người bị quản chế mà không có tiền, thường bị sự nghèo túng thúc ép và vì tuyệt vọng nên viện cớ này nọ để hoạt động liều lĩnh. Peter đâm hoảng khi nghe nói thế. Gã sắp sạch túi, mà gã phải có tiền để ăn, để trả tiền thuê nhà.

Hai tuần sau ngày Peter bước ra khỏi cổng nhà tù Pelican Bay, gã ngồi nhìn số điện thoại của Phillip Addison gần nửa giờ đồng hồ, rồi nhắc máy gọi ông ta. Người thư ký nói ông Addison đi nước ngoài, đề nghị gã để lại tin nhắn. Peter nói tên và số điện thoại của mình. Hai giờ sau, Phillip gọi cho gã. Peter đang ngồi buồn bã trong phòng thì bỗng có người từ dưới lầu gọi lớn lên báo cho gã biết gã có điện thoại của một người tên là Addison. Peter chạy đến máy điện thoại, lòng cảm thấy vô cùng chua xót. Có lẽ chuyện tai hại sắp xảy đến cho gã. Hay là cơ may giúp gã. Với Phillip Addison, cách nào cũng có thể xảy đến.

- Trời, quá ngạc nhiên. - Addison nói bằng giọng khó chịu. Lúc nào ông ta cũng có vẻ như đang cười nhạo. Nhưng ít ra ông ta đã gọi cho giúp gã. Rất nhanh - Anh ngao du trên bờ biển khi nào thế? Anh ra tù bao lâu rồi?

- Được hai tuần. - Peter bình tĩnh đáp, lòng ước chi đừng gọi cho ông ta. Nhưng gã cần tiền. Gã chỉ còn mười lăm đô-la và người nhân viên quản chế cứ thúc giục gã phải kiếm việc mà làm. Thậm chí gã đã tính đến chuyện sống nhờ vào an sinh xã hội. Nhưng nếu sống bằng cách này, thì hoặc là gã sẽ chết đói, hoặc gã là dân vô gia cư. Gã nhận ra rằng, nếu tình cảnh xảy ra như thế thì thê thảm biết bao. Gã thất vọng, không còn sự lựa chọn nào khác. Gã không còn đắn đo suy nghĩ thiệt hơn gì nữa. Hiện con đường chọn lựa duy nhất của gã là Phillip Addison. Peter tự nhủ rằng, khi gã đã có công việc gì khác hơn, gã sẽ bỏ ông ta. Điều khiến cho gã lo lắng và cố không để ý đến là xiềng

xích mà Addison tròng lên những người ông ta giúp và những biện pháp bất nhân mà ông ta dùng để giữ những người làm việc cho ông ta gắn bó với mình. Nhưng Peter không có sự lựa chọn nào khác, không có ai gọi gã. Thậm chí công việc rửa bát đĩa với đồng lương đủ sống cũng không có.

- Trước khi gọi tôi, anh đã tìm được công việc gì rồi? - Addison cười gã. Ông ta biết rõ hoàn cảnh của gã. Ông ta có những người cựu tù đang làm việc cho mình. Họ tham lam, thất vọng và trung thành, giống như Peter Morgan. Addison thích thế, - Ở ngoài không có việc cho hạng người như anh đâu - Ông ta nói thật - Ngoại trừ công việc rửa xe hay đánh giày. Nhưng tôi biết anh không làm những việc ấy. Tôi có thể làm gì cho anh? - Ông ta nói, giọng lịch sự.

- Tôi cần việc làm. - Peter đáp một cách thẳng thừng. Không úp mở. Gã nói gã cần việc, mà không cần tiền.

- Nếu anh gọi tôi, thì chắc anh đã hết tiền rồi. Anh đói chưa?

- Đói. Nhưng không đủ để làm những việc kỳ cục. Tôi sẽ không quay lại nhà tù. Tôi cương quyết như thế. Bốn năm là thời gian quá dài đối với tôi. Tôi cần công việc. Nếu ông có công việc gì hợp pháp cho tôi làm, tôi sẽ rất cảm ơn. - Chưa bao giờ Peter cảm thấy nhục nhã như thế và Phillip biết thế. Ông ta thích vậy. Peter không dả động gì đến chuyện nợ nần, nhưng cả hai đều nghĩ đến số nợ ấy? và nghĩ đến sự nguy hiểm mà Peter đã gặp phải khi gã gọi cho ông ta. Gã tha thiết muốn có công việc để làm.

- Tôi chỉ có công việc kinh doanh hợp pháp thôi. - Addison đáp, giọng cau kỉnh và gã đã làm cho ông ta bực tức. Ông ta đang dùng đường dây điện thoại an toàn, vì ông sợ bị gài máy nghe lén. Ông đang dùng loại máy điện thoại di động không thể dò ra - Anh còn nợ tiền tôi, xin nhắc cho anh nhớ, nợ rất nhiều. Khi anh bị bắt, có nhiều người sạt nghiệp theo anh. Tôi phải trả cho họ đầy đủ. Nếu tôi không làm thế, họ sẽ đi theo anh và giết anh ở trong tù. - Peter biết ông ta phóng đại, nhưng vẫn có ít

nhiều sự thật trong đó. Gã đã mượn tiền của Addison để mua hàng chuyên sau cùng, nhưng gã bị bắt khi đang chuyển hàng về chưa bán kịp, nên không trả tiền cho ông ta được. Số tiền gã vay mượn của Addison lên đến hai trăm nghìn đô-la và gã không chối cãi việc này. Nhưng cả hai đều biết Peter nợ ông ta.

- Ông cứ khấu trừ vào số tiền lương của tôi, nếu ông muốn. Nếu tôi không kiếm được việc làm, tôi không thể nào trả nợ cho ông được. - Đây là thực tế quá rõ, Addison biết vậy, nhưng ông ta không mong gì thu lại được số tiền. Đây là loại mất mát xảy ra trong loại kinh doanh này. Điều mà ông ta thích là làm sao để Peter phải có bốn phận với ông ta.

- Tại sao anh không đến nói chuyện với tôi? - Ông ta nói, giọng có vẻ trầm ngâm.

- Khi nào? - Peter hy vọng việc này sớm xảy ra, nhưng gã không muốn thúc giục. Chuyện người thư ký nói ông ta đi nước ngoài, có lẽ chỉ là lời che đậy hành vi ám muội của ông ta.

- Năm giờ hôm nay. - Addison đáp, không hỏi giờ này có thuận tiện cho gã hay không. Ông ta không cần quan tâm điều đó. Nếu Peter muốn làm việc, thì khi nghe Addison gọi đến, gã phải đến ngay. Trước đây Addison có ứng trước tiền cho gã. Đây là sự khác biệt.

- Tôi đến đâu? - Peter hỏi với giọng buồn rầu. Gã vẫn còn thì giờ để từ chối công việc nếu Addison giao cho gã một việc quá nguy hiểm, hay ông ta quá láo xược. Nhưng Peter sẵn sàng đón nhận việc bị đối xử láo xược, bị lợi dụng, thậm chí bị xử tệ, miễn công việc hợp pháp là được.

Addison đọc địa chỉ cho gã, dặn gã đến đúng giờ, rồi cúp máy. Địa chỉ mà ông ta đưa cho Peter nằm ở San Mateo. Gã biết đây là nơi ông ta điều hành công việc kinh doanh hợp pháp. Ông ta có công ty công nghệ cao, mới đầu công việc kinh doanh của công ty này thành công rực rỡ, rồi sau đó gặp trắc trở. Công ty thăng trầm qua nhiều năm và bùng nổ vào lúc công nghệ máy tính vọt lên đỉnh cao. Sau đó giá chứng khoán hạ thấp trầm

trọng, giống như các thứ khác mất giá. Họ làm thiết bị phẫu thuật y khoa công nghệ cao và Peter biết ông ta đầu tư lớn vào công trình biến đổi cấu trúc di truyền nhằm mục đích nào đấy. Chính Addison vừa là kỹ sư, vừa có quá trình học tập về y học. Rồi bỗng ông ta nổi tiếng là người có tài làm ra tiền. Nhưng cuối cùng, ông ta cho thấy mình cũng giống như mọi người khác, có nhược điểm và đã để lộ tật xấu của mình quá rõ. Ông ta bù đắp vào sự thâm hụt tài chính của mình bằng cách buôn bán ma túy ở Mexico, phần lớn mạng lưới sản xuất ma túy sinh lợi lớn của ông ta nằm ở trong các phòng thí nghiệm chuyên chế biến các tinh thể dược phẩm làm dị cơ nghiền ma túy ở Mexico, và nhờ vào việc buôn bán heroin rất phát đạt ở Mission. Một số khách hàng tuyệt nhất của ông ta là thanh thiếu niên. Dĩ nhiên họ không biết họ đã mua ma túy của ông ta, không ai biết hết. Thậm chí gia đình ông ta cũng nghĩ ông là nhà kinh doanh đáng kính. Ông ta có ngôi nhà ở Ross, các con ông đi học ở các trường tư thục, ông tham gia tất cả các hội đồng quản trị của các tổ chức từ thiện và gia nhập các câu lạc bộ tốt nhất ở San Francisco. Người ta cho ông ta là trụ cột của xã hội. Peter biết rất rõ. Trước đây họ gặp nhau khi Peter gặp phải chuyện rắc rối, Phillip Addison bình tĩnh đề nghị giúp đỡ gã. Ông ta còn cung cấp cho Peter ma túy với giá thấp vào lúc ban đầu, rồi nói cho Peter biết cách bán ma túy. Nếu Peter dùng ma túy không vượt ra ngoài tầm tay và có đầu óc phán đoán sáng suốt, thì có lẽ gã không bao giờ đi tù.

Addison khôn ngoan hơn gã nhiều. Ông ta không bao giờ đụng đến ma túy. Ông lạnh lẽ, điều khiển thế giới ngầm của mình một cách rất tài tình. Hầu như lúc nào ông ta cũng tỏ ra là người nắm vững tình thế, hiểu rõ thời cuộc. Ông ta đã đẩy Peter vào chỗ sai lầm, ông nghĩ mình có nhiều tham vọng hơn gã và xảo quyệt hơn. Cuối cùng, Peter trở thành gã đàn ông dễ thương khác sa vào đường lầm lạc, kẻ không biết mình đang làm gì. Đối với Phillip Addison, người như Peter thật sự nguy

hiếm, vì gã vốn có bản tính lầm lạc, Peter là tội phạm tép riu, bị hoàn cảnh đưa đẩy vào vòng tội lỗi và vì thiếu suy nghĩ để cuối cùng trở thành người nghiệp ngập, Addison mới là tội phạm chính. Đối với y, công việc buôn ma túy là việc làm ăn sinh sống cả đời, còn đối với Peter, đây chỉ là việc tiêu khiển. Nhưng dù thế, Addison cũng nghĩ rằng mình có thể lợi dụng gã. Gã thông minh, có học, lớn lên trong tầng lớp giàu có, sang trọng. Gã đã theo học ở những trường tốt, đẹp trai, ăn mặc chỉnh tề, lấy vợ con nhà giàu có, mặc dù gã đã làm hỏng cuộc hôn nhân. Và có bằng cử nhân Quản trị kinh doanh ở Harvard không phải là đồ chơi, đáng coi thường. Khi Peter và Phillip Addison gặp nhau, Peter đang ở vị thế đáng trọng. Bây giờ thì gã đã làm cho mình mất hết vị thế ấy, nhưng nếu gã lấy lại được phong độ cũ, nhờ Addison giúp đỡ, thì ông ta nghĩ rằng gã có thể hữu dụng cho mình. Với kinh nghiệm gã đã học được trong tù suốt bốn năm qua, có lẽ gã còn quá hữu dụng cho ông ta nữa. Trước đây gã chỉ là kẻ lừa đảo nghiệp dư, là kẻ thơ ngây sa vào vòng tội lỗi. Nhưng nếu bây giờ gã trở thành kẻ lừa đảo chuyên nghiệp, thì càng tốt, Addison rất cần đến gã. Bây giờ điều mà ông ta cần biết là Peter đã học hỏi được cái gì, gã muốn làm gì và hiện gã đang lâm vào cảnh thất vọng như thế nào. Lời yêu cầu của gã vừa rồi chỉ muốn làm việc gì hợp pháp đối với Phillip chẳng nghĩa lý gì. Ông ta không quan tâm đến điều Peter nói. Vấn đề là gã muốn làm gì và theo quan điểm của Phillip thì món nợ gã còn thiếu của ông ta, tuy chỉ là điểm phụ trong hợp đồng làm ăn của họ, nhưng món nợ này sẽ giúp cho Phillip bắt chẹt Peter, sẽ giúp ông ta có nhiều lợi thế, còn đối với Peter thì đây là điều khiến cho gã gặp nhiều thua thiệt. Lại còn một điều nữa đáng nói, là Addison không khỏi không nhận thấy rằng khi Peter bị bắt, gã không tiết lộ danh tánh của ông ta, không khai ông trong việc làm ăn của mình, điều này chứng tỏ rằng gã là người đáng tin cậy. Addison thích điều này ở Peter. Khi gã sa cơ lỡ vận, gã không làm cho ai sạt nghiệp theo. Đây là lý do chính

khiến cho Addison không giết gã. Ít ra Peter cũng là người có danh dự trên vài phương diện nào đó, cho dù sự danh dự này chỉ dành cho bọn trộm cướp.

Peter đi xe đến San Mateo, mặc bộ áo quần duy nhất gã hiện có. Gã có vẻ sạch sẽ, gọn gàng và đầu tóc hớt ngắn tươm tất do chính gã cắt lấy. Nhưng gã chỉ mặc cái quần jeans, cái áo sơ-mi bằng vải bông dệt chéo và đôi giày tập chạy gã được nhà tù cho khi còn ở trong tù. Thậm chí gã không có áo khoác, gã không có tiền để mua nổi bộ đồ tươm tất để đi phỏng vấn. Khi gã đi bộ đến địa chỉ của Phillip, gã cảm thấy hết sức lo lắng.

Phillip Addison ngồi nơi bàn làm việc trong văn phòng, đọc tập hồ sơ dày cộm. Tập hồ sơ đã nằm trong ngăn kéo ở bàn làm việc được khóa cẩn thận từ hơn một năm nay. Ông ta mơ ước thực hiện được kế hoạch trong tập hồ sơ này. Ông ta nghĩ đến việc thực hiện kế hoạch từ gần ba năm nay. Đây là kế hoạch duy nhất ông ta muốn có sự giúp đỡ của Peter. Đối với Phillip, bây giờ vấn đề gã có bằng lòng thực hiện kế hoạch hay không, ông ta không lo, mà chỉ lo gã có thực hiện kế hoạch thành công hay không thôi. Đây là kế hoạch mà Phillip không muốn phiêu lưu, liều lĩnh, hay làm không tốt. Kế hoạch phải được thực hiện một cách chính xác như vũ điệu ba lê của Bolchoi, hay dụng cụ phẫu thuật mà ông đã làm, với độ chính xác hoàn toàn của tia laser. Không có vấn đề sai sót trong vụ này. Ông ta nghĩ: Chính Peter mới làm việc này hoàn hảo được, vì thế mà Addison gọi gã lại. Ông ta nghĩ đến việc này ngay khi nhận được tin nhắn. Khi người thư ký báo cho ông ta biết Peter đến, ông để tập hồ sơ lại vào hộc bàn, khóa lại và đứng dậy đón Peter.

Khi Peter vào phòng, gã thấy trước mặt mình một người đàn ông cao, ăn mặc chải chuốt không thể chê được, tuổi vào quãng gần sáu mươi, ông ta mặc bộ com-lê đo cắt ở Anh, cà vạt sặc sỡ, áo sơ-mi may ở Pháp. Khi ông ta đi ra khỏi bàn để đến bắt tay Peter, đôi giày cũng bóng láng và có vẻ như không chú ý đến áo quần Peter mặc. Áo quần của gã chắc ông ta không thèm dùng

để lau xe hơi, Peter nghĩ thế. Phillip Addison rất phong độ, như quả trứng đá cắm thạch có tra mỡ lướt qua nền nhà. Người ta không nắm được Phillip hay nắm được hàng hóa của ông ta, không ai nắm được hết. Không ai là không bị ông ta nghi ngờ. Cho nên khi thấy ông ta quá thân mật như thế, Peter cảm thấy bất an. Giọng hăm he của ông ta về số nợ Peter còn mắc khi ông gọi gã, bây giờ hình như đã được ông ta quên rồi.

Họ nói chuyện linh tinh một lát, rồi Phillip hỏi gã có ý định muốn làm gì. Peter trả lời rằng gã muốn có công việc thuộc về các phạm vi chuyên môn của mình. Chào hàng, tài chính, đầu tư mới, bộ phận mới tách, kinh doanh mới, bất cứ cái gì cần sự khéo léo của người lĩnh thầu mà Addison nghĩ là thích hợp cho gã. Rồi gã thở dài, nhìn Phillip. Đã đến lúc phải thành thực.

- Thì đây, tôi cần việc. Nếu không có việc làm, tôi chỉ còn nước đẩy xe đi bán hàng rong ngoài đường, hay thậm chí không có xe mà phải đi ăn mày thôi. Tôi sẽ làm bất cứ cái gì mà ông cần tôi làm, miễn là hợp pháp. Tôi không muốn đi ở tù lại. Nói tóm lại, tôi muốn làm việc cho ông. Dĩ nhiên trong việc kinh doanh hợp pháp của ông. Công việc phi pháp rất nguy hiểm cho tôi. Tôi không thể làm được và tôi không muốn làm.

- Trong bốn năm qua anh đã sống rất cao quý. Từ khi anh gặp tôi đến nay là năm năm, trong thời gian đó tôi không làm gì để anh phải ân hận, oán trách.

- Tôi thật ngu ngốc, dại dột, trẻ người non dạ và điên khùng. Năm mươi một tháng sống ở trong nhà lao Pelican Bay tù túng, khổ sở, người ta có thể gọi đây là sự răn đe rất tốt để cho người sai phạm tu tỉnh. Tôi sẽ không quay lại đây nữa. Lần sau, chắc họ sẽ giết tôi. - Gã nói thật lòng mình.

- Lần vừa rồi may cho anh là họ không giết anh đấy - Addison nói toạc ra - Khi anh đi tù, rất nhiều người tức anh. Anh còn nợ tôi nhiều đấy thì sao? - Addison hỏi, dĩ nhiên không phải vì ông ta muốn đòi, mà muốn nhắc cho Peter nhớ rằng gã còn nợ ông ta.

- Tôi đã nói với ông rồi, tôi phải làm việc mới có tiền trả nợ cho ông, ông có thể khấu trừ vào tiền lương của tôi. Hiện tôi chỉ có thể làm như thế thôi. Tôi không có gì để trả cho ông. - Addison biết đây là sự thật. Cả hai người đều biết thế và Peter thành thật với ông ta. Phải thành thật với người như Addison. Sự thành thật là thứ mà ông ta không coi trọng. Đối với ông ta, tốp đồng ca nam chẳng ích lợi gì. Nhưng Phillip biết người ta không thể rán sành ra mỡ. Peter không có tiền để trả cho ông ta. Bây giờ gã chỉ có bộ óc và động cơ thúc đẩy hành động và thế là đủ cho ông ta rồi.

- Anh biết tôi còn đủ khả năng để giết anh - Addison bình tĩnh nói - Một vài người bạn cùng làm ăn với tôi ở Mexico sẽ rất thích làm việc đó. Đặc biệt có một người ở Colombia muốn đưa anh ra khỏi nhà lao. Tôi yêu cầu ông ta đừng làm thế. Tôi rất thích anh, Morgan à. - Addison nói như thể ông ta đang bàn chuyện đánh gôn với gã. Ông ta chơi gôn đều đặn với những người đứng đầu các nhà máy công nghiệp và cũng như với các nhà lãnh đạo trong bang. Ông ta giao du với các nhân vật chính trị quan trọng. Ông ta là kẻ lừa đảo cao cấp, nên Peter nghĩ rằng, nếu gã theo ông ta mà có chuyện gì không hay xảy ra, thì gã sẽ không được ai giúp đỡ. Ông ta là người có thể lực, là kẻ gian hùng, hoàn toàn vô đạo đức và thiếu trung thực hoàn toàn không đáng tin. Peter biết thế. Trong bất cứ trường hợp nào, gã cũng thua xa ông ta. Nếu Peter đến làm cho ông ta, gã sẽ là con tốt trong bàn cờ của Addison. Nhưng nếu gã không làm, thì sớm muộn gì gã cũng lâm vào con đường cùng và thế nào gã cũng trở về nhà tù Pelican Bay, làm việc cho ông quản ngục.

- Nếu chuyện ông nào đấy ở Colombia có thực, thì tôi xin cảm ơn. - Peter lịch sự đáp. Gã không muốn nói dối với ông ta, còn Addison nói ông ta lúc nào cũng thích gã, thì Peter không trả lời. Gã không thích Addison vì gã biết quá rõ về ông ta. Addison có vẻ tốt, nhưng thôi tha. Vợ ông ta giao thiệp ngoài xã hội rất bật thiệp và bốn đứa con của ông ta rất dễ thương. Một số người

biết rõ ông ta đeo nhiều mặt nạ để sống, họ so sánh Phillip Addison với quỷ Sa tăng. Đối với số người khác không biết rõ ông ta, thì ông ta có vẻ là người thành đạt, đáng kính. Peter biết rất rõ điều này.

- Tôi nghĩ nếu anh còn sống thì có ngày anh sẽ hữu ích cho tôi. - Addison nói với vẻ trầm tư, như thể ông ta đang có ý định gì đấy trong óc muốn nói với gã - Và cái ngày đó có lẽ đang đến. Tôi thấy để anh chết trong tù thì phí quá. Tôi đã có ý định sẽ dùng anh. Cho nên hôm nay sau khi chúng ta nói chuyện với nhau, tôi liền nghĩ đến công việc tôi muốn giao cho anh. Đây là loại công việc cần đến sự chính xác tuyệt đối. Công việc cần phải có những nhà chuyên môn có kỹ thuật, có tổ chức cẩn thận, biết phối hợp đồng bộ với nhau. - Ông ta làm như thể đây là cuộc giải phẫu tim cần đến các chuyên gia có tay nghề cao. Theo điều ông ta nói, Peter không hình dung ra được kế hoạch của ông ta là cái gì.

- Công việc thuộc lĩnh vực nào? - Peter hỏi, gã mừng vì cuối cùng họ nói đến công việc, mà không nói đến sự hăm dọa giết gã hay nói đến số tiền gã mắc nợ. Họ đã bàn đến công việc làm ăn.

- Tôi sẽ nói cho anh biết rõ công việc thuộc lĩnh vực nào. Nhưng tôi muốn tra cứu thật kỹ trước khi thực hiện dự án. Anh sẽ làm công việc tra cứu. Tôi muốn nghĩ đến việc thực thi dự án. Đây là công việc của tôi, nhưng trước hết tôi muốn anh tham gia vào. Tôi muốn thuê anh làm người điều phối dự án. Tôi không tin anh có kiến thức kỹ thuật để làm việc này, tôi cũng không. Nhưng tôi muốn anh tuyển chọn những chuyên viên để làm việc này cho chúng ta. Chúng ta sẽ cùng chia nhau lợi tức. Tôi sẽ chia cho anh một phần lớn, chứ không phải chỉ thuê anh như là làm công đâu. Nếu anh làm công việc này tốt, anh sẽ được chia phần. - Peter rất tò mò khi nghe ông ta nói. Điều ông ta nói ra nghe có vẻ hấp dẫn, gay cần và có lợi nhuận. Đây chính là điều gã cần để lấy lại vị thế, đầu tư vào việc kinh

doanh của mình, có thể khởi đầu mở công ty riêng. Gã nhanh nhẹn, có tài trong việc đầu tư, đã học hỏi nhiều về lĩnh vực này trước khi lâm đường lạc lối. Đây là cơ may giúp gã khởi đầu lại cuộc đời. Gã cảm thấy tràn trề hy vọng. Có lẽ vận may đã đã lại với gã. Cuối cùng Addison đã làm điều tốt cho gã, Peter mừng rỡ vô cùng.

- Dự án nghiên cứu này có thực hiện lâu không, cần triển khai nhiều năm không? - Công việc này có thể gắn bó gã với Addison một thời gian lâu hơn thời gian gã mong đợi, nên phải có sự bảo đảm trong công việc. Tuy nhiên gã cũng cần có đủ thời gian để lấy lại phong độ, đây là vấn đề cần thiết. Khi ấy gã mới lấy lại quyền thăm viếng các con gái, Peter mơ ước có được quyền này, mơ ngày gã có thể đi thăm con. Từ năm năm rồi, gã không gặp các con, nghĩ đến chuyện ấy, lòng gã đau như cắt. Gã đã làm hỏng hết mọi việc, ngay cả mối liên hệ với con cái khi chúng còn thơ bé. Gã hy vọng một ngày nào đó, tình cha con sẽ được nối lại. Nhờ lấy lại được vị thế về mặt tài chính, gã sẽ có đủ tư cách để gặp lại Janet, cho dù nàng đã lấy chồng khác.

Addison giải thích kế hoạch cho gã nghe.

- Thực ra thì dự án này tương đối ngắn hạn. Tôi nghĩ chúng ta có thể hoàn tất dự án trong vài tháng, hay thậm chí trong vài tuần. Dĩ nhiên ta phải có thì giờ để nghiên cứu trước khi thực thi dự án, nhưng có lẽ dự án sẽ hoàn thành trong vòng một hai tháng và sau đó là giải thể ngay. Tôi nghĩ chúng ta không cần phải kéo dài thời gian lâu, nhưng lợi nhuận chia ra có thể rất lớn. - Thật khó mà đoán được dự án này là gì. Có lẽ ông ta mới có phát minh về công nghệ cao nào đấy, ông ta định tung ra thị trường và muốn Peter tổ chức khâu quảng cáo, giới thiệu sản phẩm với quần chúng. Gã không nghĩ ra sản phẩm này. Hay là ông ta đang đầu tư vào việc gì có tính phiêu lưu, nên muốn Peter giải quyết công việc, muốn gã tung ra thị trường mặt hàng ông ta đầu tư, để quần chúng làm quen. Addison có vẻ bí mật về công việc, còn Peter thì không nghĩ ra công việc này là cái gì.

- Có phải ông đang nói đến việc giới thiệu sản phẩm, triển khai quảng bá sản phẩm, hay là chào hàng loại sản phẩm gì đây phải không? - Peter cố hỏi để tìm hiểu đây là sản phẩm gì.

- Xét theo khía cạnh nào đây thì có thể đúng như vậy. - Addison gật đầu rồi dừng lại một lát. Ông phải nói cho gã biết kế hoạch của ông; để xem gã có hoàn toàn tin tưởng và dự án của ông không - Tôi đã xem xét dự án này lâu rồi và bây giờ đã đến thời điểm. Cho nên tôi nghĩ cuộc gọi của anh cho tôi sáng nay quả thật là chuyện rất may mắn. - Ông ta nói với nụ cười nham nhở. Peter chưa bao giờ thấy cặp mắt nào lạnh lùng, khủng khiếp như mắt ông ta.

- Ông muốn tôi bắt đầu thực thi dự án khi nào? - Gã nghĩ đến số tiền mười lăm đô-la trong ví mình, số tiền không cho phép gã vượt quá bữa ăn tối nay và sáng mai, trừ phi phải ăn ở các cửa hàng bán đồ ăn liền McDonald, nếu không, số tiền sẽ bay hết trong tối nay. Và sau đó chắc gã phải đi ăn mày hay đi ăn cắp và nếu đi ăn cắp mà bị bắt, thế nào cũng bị ở tù.

Addison nhìn thẳng vào mặt gã.

- Hôm nay, nếu anh muốn. Tôi nghĩ là chúng ta đã sẵn sàng để bắt đầu. Chúng ta cần giải quyết dự án này theo từng giai đoạn. Trong bốn tuần sắp đến, tôi muốn anh làm công việc tra cứu và triển khai. Thực ra tôi muốn thuê chuyên viên. - Tim Peter đập thành thịch vì mừng rỡ. Đây là điều đáng mừng vượt quá sự mong đợi của gã, là kết quả việc cầu nguyện của gã.

- Chúng ta cần thuê loại chuyên viên nào để thi hành dự án này? - Gã vẫn chưa hiểu phạm vi của dự án, hay không hiểu trọng tâm của công việc. Nhưng rõ ràng đây là loại công việc thuộc công nghệ cao và tối mật.

- Tùy anh chọn những người anh thuê. Dĩ nhiên tôi muốn được anh hỏi ý kiến, nhưng tôi nghĩ trong lĩnh vực này anh giỏi hơn tôi. - Addison đáp với vẻ rất rộng lượng. Nói xong, y mở khóa hộc bàn, lấy ra tập hồ sơ mà y đã gom góp trong nhiều năm nay, đưa tập hồ sơ cho Peter. Trong tập hồ sơ gồm những

bài báo cắt ra và những tờ báo cáo về các dự án mà Allan Barner đã thực hiện trong bốn năm qua. Peter lấy tập hồ sơ mở ra xem, rồi ngược mắt nhìn Phillip, gã rất ấn tượng. Gã biết Allan là ai. Không ai trong thế giới tài chính hay công nghệ cao mà không biết ông ta. Ông ta là thiên tài của thế giới máy tính, là người tài ba nhất trong thế giới này. Trong tập hồ sơ lại còn có nhiều tấm ảnh của ông ta cùng với gia đình. Thật đặc biệt.

- Ông nghĩ đến chuyện liên doanh với ông ta à?

- Đúng thế, nhưng không làm được nữa. Rõ ràng anh là người không theo dõi thời cuộc. Ông ta đã qua đời trong tháng Một, để lại vợ và ba con.

- Thế thì chán thật. - Peter thốt lên với vẻ thương cảm, lòng phân vân không biết tại sao gã không biết chuyện này, nhưng khi ở trong tù, có nhiều lúc gã không đọc báo. Thế giới bên ngoài nhà tù có vẻ quá xa xôi.

- Trong lúc ông ta còn sống, chắc dự án hấp dẫn lắm. Tôi nghĩ thế nào chúng ta cũng nhận được lời phúc đáp tốt đẹp của ông ta, nhưng trong trường hợp này, tôi muốn làm việc với bà vợ góa của ông ấy. - Phillip nói một cách hào hiệp.

- Làm việc về vấn đề gì? - Peter trông có vẻ đờ đẫn - Có phải bây giờ bà ta điều khiển công việc của chồng không? - Đúng là gã không theo dõi thời cuộc. Gã không đọc báo viết về vấn đề này.

- Tôi nghĩ ông ta để lại cho bà ấy toàn bộ gia sản của mình, bất cứ cái gì mà không để lại cho các con - Phillip đáp - Tôi được người bạn cho biết, bà ta là người thừa hưởng duy nhất. Và tôi biết là ông ta có nửa tỷ đô-la trước khi chết. Ông ta chết trong chuyến đi câu ở Mexico. Ông rớt ra khỏi thuyền và biến mất trong biển. Họ không nói gì về các kế hoạch của họ đối với những công ty của ông ta, nhưng tôi nghĩ bà ấy sẽ quyết định hết công việc, hay một vài việc.

- Có phải ông đã tiếp xúc trực tiếp với bà ấy để bàn về việc đầu tư liên doanh vài dự án không? - Peter không nghĩ lợi tức

của Allan Barnes nằm trong cùng lĩnh vực với Addison, nhưng cách giải quyết khó khăn thì có cùng cách giống nhau, rất hấp dẫn, bất cứ những vấn đề khó khăn về tiền bạc nào mà Addison đã gặp phải đều sẽ được một liên minh giải quyết, liên minh này là đế quốc tài chính có số vốn khổng lồ, có khả năng thanh toán như số vốn khổng lồ mà Allan đã để lại, hay Peter nghĩ như thế. Không ai trong số họ hay biết rằng đế quốc tài chính này đã sụp đổ, tiêu vong trước khi Allan chết, chỉ còn để lại những gì đã khiến cho ông phải chết. Barnes giỏi che giấu các công ty sau những công ty khác, che giấu những canh bạc không lành mạnh mà ông ta đã chơi, giỏi đến nỗi, ít ra cho đến nay, ngay cả người có quan hệ rộng như Addison cũng không biết được sự thật về cảnh suy tàn do Allan Barnes để lại sau khi chết. Fernanda, các luật sư và lãnh đạo những công ty đã tiêu vong của Allan rất khéo léo trong việc giữ cho việc này im lặng mặc dù họ không thể giữ im lặng được mãi. Nhưng suốt thời gian bốn tháng từ khi ông ta chết, huyền thoại về Allan Barnes vẫn chưa phai mờ. Fernanda muốn huyền thoại này kéo dài chừng nào hay chừng ấy, để vinh danh ký ức của chồng bà và để cho các con bà yên tâm, không đau đớn. Việc liên minh với gia đình Barnes sẽ có lợi cho Addison, theo chỗ Peter thấy thì như thế, đó là thế giới mà Barnes đã tạo ra quanh mình quá đáng trọng, thế giới này sẽ mạ vàng những việc đầu tư phiêu lưu của ông ta bằng cái bàn chải mạ vàng ấy. Thật vậy, bất cứ dự án liên doanh nào giữa họ với nhau sẽ là sự phối hợp của các thiên tài.

Peter hoàn toàn chấp nhận. Tên tuổi của Barnes, danh tiếng của ông ta, được mọi người hết sức kính trọng và ngưỡng mộ. Và chắc có lẽ dự án mà các công ty hai bên kết hợp nhau sẽ là điều mà Peter cần để làm cho gã xuất hiện trở lại trên bản đồ. Thế là tốt. Đúng là giấc mơ trở thành hiện thực, gã ngồi cười với Phillip Addison, lòng kính trọng thêm. Gã đưa tay nắm tập hồ sơ dày cộm do Phillip đưa.

- Tôi không trực tiếp tiếp cận với bà Baranes - Addison trả lời

- Chúng ta chưa sẵn sàng để làm việc ấy. Việc đầu tiên anh phải làm là thuê người.

- Chắc tôi phải đọc hồ sơ đã, để hiểu hết tính chất của dự án.

- Không cần thiết - Phillip đáp, đưa tay qua bàn, lấy lại tập hồ sơ nơi gã - Hồ sơ chỉ là lịch sử và sự sắp xếp theo niên đại những thành tích của ông ta thôi. Dĩ nhiên việc này có liên quan đến công việc của ta, nhưng có lẽ anh đã biết hầu hết rồi - Ông ta nói với vẻ lơ đãng. Peter lại có vẻ bối rối. Toàn bộ dự án có vẻ bị bao phủ trong bức màn bí mật, quá bí mật đến nỗi gã nghĩ là gã được yêu cầu thuê người để làm việc cho một dự án không tên, trong lĩnh vực không được nói rõ cho gã biết, để làm một công việc mà Addison chưa thảo ra chương trình. Gã hết sức bối rối và gã nghĩ rằng chính Addison đã có ý định gây nên hoàn cảnh như thế này. Ông ta lại cười với Peter, vừa cất tập hồ sơ vào hộp bàn và khóa lại.

- Nếu tôi không biết rõ công việc chúng ta sẽ làm, thì tôi biết thuê ai làm? - Peter hỏi, vẻ bàng hoàng.

- Tôi nghĩ là anh biết rõ công việc rồi, Peter à. Anh không biết ư? Anh cần tôi phải nói toạc ra cho anh biết hay sao? Tôi muốn anh thuê một số bạn bè của anh trong bốn năm qua.

- Bạn nào? - Peter trông càng có vẻ bối rối hơn.

- Tôi tin chắc anh đã gặp một vài người rất hấp dẫn, loại người có tài khéo léo trong việc lãnh thầu, muốn vợ một số tiền rất lớn rồi lặng lẽ biến mất. Tôi muốn anh suy nghĩ thật kỹ, rồi chúng ta chọn họ để làm công việc rất đặc biệt này. Tôi không muốn để anh nhúng tay vào việc này, nhưng tôi muốn anh giám sát công việc, điều hành dự án.

- Dự án gì thế? - Peter cau mày, bỗng gã không thích điều Addison vừa nói. Xét về mặt kinh doanh làm ăn, cuộc đời trong bốn năm qua của gã là một quãng trống. Những người mà gã gặp trong thời gian này là giới tội phạm, hiệp dân, giết người và trộm cướp. Nhìn Addison, bỗng gã cảm thấy lạnh xương sống. - Vợ của Allan Barnes sẽ đảm nhận công việc gì?

- Rất đơn giản. Sau khi chúng ta đã lập xong kế hoạch hay đúng ra là anh lập, chúng ta sẽ đưa đề nghị của chúng ta. Bà ấy sẽ trả cho chúng ta rất hậu hĩ. Thật vậy, tôi đã chuẩn bị những điều kiện rất hợp lý cho bà ta, sau khi đã căn cứ vào số gia tài của bà và tiền thuế mà có lẽ bà phải trả cho nhà nước. Tôi nghĩ sau khi chồng bà ta chết đi, ông ta đã để lại nửa tỷ đô-la, nhà nước sẽ thụ hơn năm mươi phần trăm số tiền đó. Như vậy tôi bảo đảm là sau khi trả thuế và chi tiêu vào các thứ khác xong, bà ta sẽ còn lại hai trăm triệu đô-la. Và chúng ta chỉ yêu cầu bà đóng cho chúng ta một nửa số đó thôi. Đây, tôi quyết định như thế đây.

- Bà ta sẽ đầu tư vào việc gì? - Peter hỏi, giọng lạnh lùng, nhưng gã đã đoán ra việc gì rồi.

- Vào sinh mạng và vào việc trả lại bất kỳ đứa con nào của bà ta hay tất cả bọn chúng, giá như thế còn rẻ gấp hai lần giá thực của nó. Cơ bản, chúng ta yêu cầu bà chia bớt tài sản cho chúng ta, tôi nghĩ việc này cũng công bằng thôi và thế nào bà ta cũng trả. Anh có thấy như thế không? - Addison cười nham nhở, Peter Morgan liền đứng dậy.

- Ông muốn nói tôi bắt cóc các con bà ta để đòi tiền chuộc một trăm triệu đô-la à? - Peter có vẻ như viên đạn bị bắn ra khỏi nòng súng, gã nhìn đăm đăm vào mặt ông ta, Phillip Addison vẫn thản nhiên.

- Không phải như thế. - Phillip bình tĩnh lắc đầu, dựa người ra lưng ghế - Tôi yêu cầu anh tìm chọn người để làm việc này. Chúng ta cần những người chuyên nghiệp để làm việc này, chứ không cần những người nghiệp dư như anh và tôi. Khi anh đi ở tù, anh chỉ là tội phạm tép riu, chỉ là người buôn bán ma túy nhếch nhác. Anh không phải người bắt cóc. Và tôi cũng không. Mà tôi không muốn gọi đây là vụ bắt cóc. Đây là hợp đồng kinh doanh, Allan Barnes đã trúng số độc đắc. Ông ta hoàn toàn gặp may. Tôi xác nhận ông ta là người may mắn. Không có lý do gì bà vợ của ông ta lại cuỗm hết số tiền trúng số đó. Anh và tôi

cũng có thể dễ dàng trúng cái số mà ông ta đã trúng, cho nên ông ta không có lý do gì không chia cho chúng ta sau khi đã chết. Chúng ta không sát hại con của họ. Chúng ta chỉ giữ chúng trong một thời gian ngắn và trả lại cho mẹ chúng bình an vô sự, chỉ đổi lấy miếng bánh trong cái bánh mà Allan đã để lại cho bà ta. Không có lý do gì mà bà ta không chia cái bánh ấy. Lạy Chúa, ông ta có làm ra số tiền ấy đâu. Ông ta chỉ may mắn thôi. Bây giờ đến phiên chúng ta được may mắn. - Phillip cười, mắt ánh lên vẻ nham nhở.

- Ông điên phải không? - Peter đứng nhìn sững vào ông ta - Ông có biết bản án dành cho tội bắt cóc sẽ như thế nào không. Nếu họ bắt được, chúng ta sẽ bị án tử hình, dù chúng ta có hai trái tim hay không. Thực ra, chỉ cần bị ghép vào tội âm mưu bắt cóc thôi cũng phải lĩnh án tử hình rồi. Ông muốn tôi tổ chức ư? Tôi không làm đâu. Ông tìm người khác mà làm. - Peter đáp, giậm chân định bước đi. Addison có vẻ không bị dao động.

- Morgan, nếu tôi là anh, tôi sẽ không làm thế đâu. Anh cũng có trách nhiệm trong vụ này. - Peter quay lại nhìn Phillip, ánh mắt thản nhiên. Gã cóc cần đến số nợ gã mắc Addison. Gã muốn để cho ông ta giết gã trước còn hơn lĩnh án tử hình thay cho ông ta. Ngoài ra, đây là việc quá tàn ác, sống trên sự bất hạnh và đau khổ của kẻ khác, trên sự sống của con họ. Nghĩ đến chuyện đó khiến gã đau đớn.

- Không, tôi không có - Peter trả lời - Tôi có trách nhiệm gì trong việc bắt cóc con nít của ông? - Gã hỏi thẳng vào mặt ông ta, Addison khiến cho gã thấy ghê tởm. Ông ta còn tệ hơn gã nghĩ, tệ hơn quá nhiều. Ông ta bất nhân, quá tham lam cũng như quá điên khùng. Nhưng có điều Peter không biết là đế quốc của Addison đang bị lung lay, nếu không có liều thuốc bổ trong vụ làm ăn lớn này, ngôi nhà bằng giấy dày của ông ta sẽ sụp đổ. Thỉnh thoảng ông ta rửa tiền cho những người hợp tác ở Colombia và đầu tư tiền này vào các hợp đồng về máy tính rất phiêu lưu, để mong thu được lợi nhuận lớn. Kết quả cực kỳ khả

quan trọng một thời gian, cho đến khi trào lưu bắt đầu đổi hướng. Cuối cùng không những tình thế đảo lộn, mà ông ta gần chết đuối. Gã biết những người Colombia rất nguy hiểm, có thể giết ông ta khi nhận ra ông ta đã làm mất tiền của họ. Cho nên ông ta phải làm bất cứ cái gì gấp để bù đắp vào chỗ mất mát đó. Cuộc điện thoại của Peter gọi đến là vận may từ trời rơi xuống cho ông ta.

Câu trả lời của Addison cho Peter đơn giản. Phillip Addison vừa cười nham nhở vừa nói: - Trách nhiệm của anh trong việc này là để cứu sống các con anh.

- “Cứu sống các con tôi” nghĩa là thế nào? - Peter hỏi, bỗng gã có vẻ lo sợ.

- Tôi biết anh có hai cô con gái, mấy năm nay anh không gặp con. Lúc tôi còn trẻ, tôi thường gặp ông bố vợ cũ của anh. Ông ta rất dễ thương. Tôi tin con anh rất tuyệt. - Mặt của Phillip Addison không rời khỏi mắt Peter, trông lạnh như băng, khiến gã lạnh xương sống.

- Ông sẽ làm gì chúng? - Peter hỏi, gã cảm thấy ruột gan lộn tung phèo. Con quái vật đang làm cho gã quá khiếp sợ. Lần này gã không sợ cho chính mình, mà sợ cho các con gã. Thật vô nghĩa, tự nhiên gã nói với Addison về con cái làm gì để đẩy chúng vào vòng nguy hiểm. Nghĩ đến chuyện đó, gã thấy lòng đau như cắt.

- Vấn đề tìm ra chúng không phải là chuyện quá khó. Tôi nghĩ nếu anh quan tâm, chắc anh cũng tìm ra chúng thôi. Nếu anh không tham gia vào chuyện này, hay anh tố cáo chúng tôi, thì các con anh bị thanh toán và sẽ không có tiền chuộc mạng ở đây. Chúng chỉ lặng lẽ biến mất không ai còn gặp lại chúng nữa. - Mặt Peter tái mét.

- Có phải ông nói nếu tôi không bắt con của Barnes cho ông, hay tổ chức bắt cóc cho ông, ông sẽ giết các con gái của tôi? - Giọng Peter nghẹn ngào. Gã vừa hỏi vừa lắc đầu, nhưng gã đã biết câu trả lời.

- Đúng, tôi nói như thế đấy. Tôi thấy anh không còn cách nào để lựa chọn. Nhưng tôi định làm sao cho anh có lợi hơn trong việc này. Gia đình Barnes có ba đứa con, tôi chỉ cần bắt một đứa là được, nếu anh bắt được hết thì tốt còn không, chỉ cần một đứa là đủ. Tôi muốn anh thuê ba người có khả năng làm việc này. Phải là dân chuyên nghiệp, còn nghiệp dư như anh và tôi không xong. Tôi muốn việc này phải thành công, cho nên đừng làm hỏng gì hết. Anh tìm người để thuê. Tôi sẽ trả cho mỗi người năm triệu đô-la, trả vào tài khoản ở Thụy Sĩ hay Nam Phi. Tôi sẽ trả trước cho họ mỗi người một trăm ngàn đô-la, số còn lại họ sẽ nhận khi nào chúng ta nhận đủ tiền chuộc mạng. Tôi sẽ trả cho anh mười triệu đô-la để anh điều hành công việc này. Anh nhận trước hai trăm ngàn, số còn lại sẽ chuyển vào một tài khoản ở Thụy Sĩ và tôi sẽ xóa nợ cho anh, ngay từ bây giờ. Số còn lại là phần tôi. Peter tính nhanh trong óc, gã nhận ra số tiền chuộc một trăm triệu đô-la Addison sẽ hưởng bảy mươi lăm triệu. Gã và ba người gã thuê chia nhau số kia, miếng bánh khá lớn. Nhưng Addison đã nói rõ cho gã biết luật giang hồ như thế nào rồi. Nếu gã không làm cho ông ta, các con gái của gã sẽ bị giết chết. Đây là cuộc chiến hạt nhân, chứ không còn là chiến tranh quy ước. Dù Peter quay qua hưởng nào, gã cũng bị lâm vào thế kẹt. Gã phân vân không biết gã có thể báo cho Janet biết trước khi Addison ra tay không, nhưng gã không muốn trông mong vào biện pháp này. Gã biết Addison có khả năng làm được mọi thứ. Peter không muốn các đứa bé bị hãm hại, cả con gã lẫn con của nhà Barnes. Tự nhiên có năm sinh mạng đem ra đánh cược cùng sinh mạng của gã.

- Ông điên rồi! - Peter nói. Gã ngồi xuống lại. Gã không tìm ra lối thoát, gã nghĩ sẽ không có lối thoát.

- Nhưng điên thông minh, chắc anh phải chấp nhận như thế - Addison cười nói - Tôi nghĩ kế hoạch như thế là yên ổn rồi. Bây giờ anh phải tìm những người thực hiện việc này. Anh hãy giao cho mỗi người một trăm ngàn trước. Tôi sẽ trả trước cho anh

hai trăm ngàn để anh mua áo quần đẹp, kiếm một chỗ để ở cho đến khi công việc xong xuôi. Dĩ nhiên anh phải kiếm một nơi để giữ con tin cho đến khi tiền chuộc đã được trả xong. Tôi nghĩ bà Barnes vì chồng chết, nên bà không kéo dài thời gian trả tiền chuộc lâu đâu. Bà ta cũng không muốn mất con đâu. - Addison tin rằng thời gian này bà ta rất dễ bị tấn công, nên hẳn muốn ra tay khi tình hình đang nóng hổi. Việc Peter gọi đến cho hẳn quả là vận mạng trời cho. Đây là cơ hội tốt mà hẳn đang chờ đợi, chờ đợi có người mình cần để điều hành dự án. Hẳn tin chắc thế nào Peter cũng tìm được người xứng đáng sau những năm sống trong nhà tù Pelican Bay. Dĩ nhiên Peter biết kẻ nào làm được việc này, nhưng đây không phải là công việc gã muốn làm. Thực vậy, gã nghĩ đến chuyện từ chối, nhưng nếu không làm thì các con gã sẽ ra sao? Addison đã nắm trọn dịch hoàn của gã, gã không có cách nào thoát ra được. Nếu sinh mạng các con gã bị đặt cược, gã không còn sự chọn lựa nào khác. Làm sao gã cứu nguy được chuyện này? Gã tin Janet sẽ chịu nói chuyện với gã và ngay khi gã đang tìm bà ta để nói cho bà biết con họ đang lâm nguy, thì con gái gã có lẽ đã bị giết chết rồi. Với kẻ nguy hiểm như Addison, gã không có cách gì để cứu nguy. Addison sẽ giết chúng ngay mà không hề thương xót.

- Nếu việc bắt cóc con của Barnes gặp rắc rối, không thành thì sao? Nếu có đứa bị giết chết thì sao?

- Chính anh có bốn phận ngăn chuyện như thế xảy ra. Bố mẹ nào cũng không chịu trả tiền chuộc mạng để nhận tử thi con họ đâu. Và chuyện này còn làm cho cảnh sát bức mình nữa.

- Cảnh sát thì nghĩa lý gì. Ngay khi các đứa bé biến mất, cơ quan FBI sẽ nhập cuộc ngay, theo ta sát nút.

- Đúng, chúng ta sẽ bị theo sát nút chính xác là anh sẽ bị. Hay có người nào đó - Addison nói, giọng vui vẻ - Nhưng mùa hè này tôi sẽ đi châu Âu. Chúng tôi sẽ đi sang miền Nam nước Pháp, cho nên tôi sẽ đặt hết công việc này vào đôi tay rất có năng lực của anh - Dĩ nhiên ông ta làm thế để tạo bằng chứng mình

không dính líu gì đến vụ này. - Nhân đây tôi xin nói anh biết, nếu một trong số người của anh bị bắt trong quá trình thực hiện việc bắt cóc này, tôi sẽ trả cho họ một nửa số tiền đã hứa để họ có thể trang trải phí tổn thuê luật sư, thậm chí còn đủ sức để tìm cách trốn thoát khỏi vào tù. - Ông ta nghĩ đến đủ thứ - Còn anh, ông bạn, anh có thể hoặc là cứ ở lì đây sau khi xong việc, hay là biến sang Nam Phi thoải mái, ở đây với mười triệu đô-la, anh sẽ đủ sức sống cuộc đời sung túc, bất kể cuộc đời nào mà anh cho là tuyệt nhất. Sau đó chúng ta sẽ tiếp tục hợp tác làm ăn với nhau, biết đâu được - Dĩ nhiên Addison sẽ lợi dụng gã mãi, sẽ dọa tố cáo gã với FBI nếu gã không làm những gì Phillip muốn. Nhưng dù gã làm gì đi nữa thì bây giờ mạng sống của các con gã đã gắn chặt vào hành động của gã. Mặc dù gã không thấy mặt con từ khi chúng mới biết đi chập chững, nhưng gã vẫn thương chúng, gã sẽ chết trước khi đẩy chúng vào vòng nguy hiểm. Nếu che chở được chúng mà gã có vào tù hay bị án tử hình, gã cũng chấp nhận. Bây giờ gã chỉ nghĩ đến một điều là làm sao trong quá trình bắt cóc con của Barnes, gã cố gắng để cho các con của họ không bị giết chết. Đây là điều duy nhất gã muốn, muốn hơn cả việc có mười triệu đô-la.

- Làm sao tôi biết ông sẽ trả tiền? - Khi Peter hỏi, Phillip biết gã đã bằng lòng làm việc này, thế là xong.

- Anh sẽ nhận trước hai trăm ngàn tiền mặt. Số tiền còn lại sẽ trả vào tài khoản ở Thụy Sĩ khi công việc đã xong. Có thể bây giờ anh mới có tiền để chi tiêu. Số còn lại sẽ trả cho anh khi chúng tôi đã có đủ tiền chuộc mạng. Đây không phải là số tiền quá bèo đối với một cựu tù không có đồng xu dính túi, phải không? - Và ông ta nói nợ cũ của Peter đã được xóa sạch. Peter không trả lời, gã nhìn ông ta, chỉ nghe ông ta nói gã cũng đã run ròi. Mới cách đây hai giờ, đời gã đã bị rơi vào cảnh bần cùng. Bây giờ gã làm sao giải thích số tiền gã có và gã sẽ bị người ta theo dõi suốt đời. Nhưng Addison cũng đã nghĩ đến chuyện đó.

- Tôi sẽ nói tôi ứng trước tiền cho anh vì tôi đã có hợp đồng

kinh doanh với anh và việc đầu tư phải được thanh toán sòng phẳng. Sẽ không có ai biết được chuyện này. - Nhưng Addison biết. Dù y làm sổ sách gian lận giỏi đến bao nhiêu, vẫn luôn luôn có nguy cơ có người sẽ nói ra. Các nhà tù đầy những kẻ cứ nghĩ mình được bao che, nhưng rồi có người tố giác họ. Addison sẽ bao che cho gã suốt đời. Ngay khi ông nói cho gã nghe kế hoạch hành động, Peter đã nghĩ rằng ông ta có kế hoạch bao che cho gã, hay cho con gã. Và chắc chắn cho cả con của Barnes.

- Nếu bà ta không có tiền thì sao? Nếu chồng bà ấy đã mất hết tiền bạc thì sao? - Peter hỏi, vẻ e ngại. Ở đời thiếu gì chuyện kỳ lạ đã xảy ra, nhất là trong cảnh nền kinh tế hiện nay. Trong những năm vừa qua, tiền đến rồi đi như gió, để lại đằng sau cho người đời cả đống nợ khổng lồ như núi, Addison nghe hỏi liền cười.

- Đừng bi quan như thế. Mới đây một năm, ông ta có trong tay nửa tỷ đô-la. Nếu làm gì thua lỗ, cũng không hết nhanh như thế. - Những người khác thì có thể, nhưng với Barnes, Addison không tin như vậy. Ông ta quá khôn ngoan không để mất hết tiền, ngay cả một phần cũng không, Addison nghĩ như vậy - Ông ta giỏi lắm. Anh hãy tin tôi đi. Thế nào bà ta cũng trả. Ai mà không trả? Bây giờ bà ta chỉ còn có con và tiền. Mà chúng ta chỉ cần một nửa thôi số còn lại cũng quá nhiều đối với bà ta và nhất là gia đình bà ta vẫn nguyên vẹn. - Miễn là họ ở với nhau thì được rồi. Công việc tốt đẹp là do người Peter chọn. Tất cả tùy thuộc vào gã. Cuộc đời của gã biến thành cơn ác mộng trong hai giờ qua, còn tệ hơn trước đó rất nhiều, vượt quá sức tưởng tượng của gã. Gã có nguy cơ sẽ bị lĩnh án tử hình, hay ít ra cũng tù chung thân nữa.

Addison mở hộc bàn, lấy ra chiếc phong bì đựng tiền. Ông ta đã chuẩn bị hết trước khi gã đến. Ông ta ném chiếc phong bì qua bàn.

- Trong ấy có một trăm ngàn đô-la, để cho anh bắt đầu. Trăm

ngàn nữa sẽ gửi đến cho anh vào tuần sau, bằng tiền mặt, để anh chi dùng vào các thứ lặt vặt. Số tiền này chỉ là phần rất nhỏ trong số mười triệu mà anh sẽ nhận đủ khi công việc đã có kết quả. Trước đây hai giờ anh vào đây như kẻ lang thang, một tên cựa tù và bây giờ anh đi ra khỏi đây thành người giàu có. Anh hãy nhớ điều đó. Và nếu anh làm cho tôi có dính líu đến chuyện này bằng bất cứ cách nào, hay anh chỉ nhắc đến tên tôi thôi, là anh chết ngay nội trong ngày. Rõ chưa? Còn nếu anh sợ, cố rút lui, thì hãy nghĩ đến các con anh. - Ông ta đã nắm toàn bộ bừa bới của gã, còn nắm cuống họng gã luôn, gã biết vậy. Peter không có chỗ nào để xoay xử - Bây giờ anh đi tìm người để thuê làm việc đó. Hãy chọn người cho chính xác. Tôi muốn anh bắt đầu quan sát bà ta vào tuần sau. Khi anh đã chọn được người rồi, anh hãy nói cho họ biết rằng, nếu họ cuỗm một trăm ngàn chạy trốn chúng ta, họ sẽ chết trong vòng hai ngày. Tôi cam đoan như thế. - Cặp mắt ông ta cho biết ông ta đã nói là làm, Peter tin ông ta sẽ làm thế và biết ông ta cũng sẽ làm như vậy với gã.

- Ông muốn khi nào thì làm việc này? - Peter hỏi, nhét chiếc phong bì vào túi, cảm thấy sượng sùng - Ông định ngày nào sẽ ra tay?

- Nếu anh thuê ba người trong vòng một hay hai tuần sắp tới và nếu chúng ta quan sát họ trong vòng bốn đến sáu tuần tiếp theo, chúng ta sẽ biết tất cả những gì chúng ta cần biết về họ. Anh có thể ra tay hành động vào đầu tháng Bảy. - Ông ta sẽ bay sang Cannes vào mùng một tháng Bảy, Ông ta muốn đi nước ngoài trước khi họ làm việc này. Peter có thể đoán được như vậy.

Peter gật đầu, nhìn ông ta. Đời gã hoàn toàn thay đổi trong hai giờ qua. Trong túi gã là chiếc phong bì chứa một trăm ngàn đô-la. Và trong tuần sau, gã có thêm một trăm ngàn nữa, nhưng đối với gã chẳng có nghĩa lý gì. Chỉ nội trong một buổi chiều mà gã đã làm xong việc bán linh hồn cho Phillip Addison để đổi lấy

sinh mạng của các con gái gã. Và nếu gặp may, gã cũng sẽ giữ được mạng sống của con nhà Barnes. Còn lại tất cả đối với gã đều vô nghĩa. Mười triệu là tiền máu. Gã đã bán linh hồn cho Phillip Addison. Gã cũng có thể chết, gã nghĩ thế. Thực ra gã đã chết rồi. Gã quay lưng đi ra khỏi phòng không nói với Addison một tiếng, ông ta nhìn gã đi và khi Peter ra đến cửa, Addison lên tiếng:

- Chúc may mắn. Nhớ tiếp xúc với tôi luôn. - Peter gật đầu, đi ra khỏi phòng, theo thang máy để xuống lầu. Khi gã bước ra ngoài, đã bảy giờ rưỡi. Mọi người đã về hết, không còn ai ở đây. Peter cúi người nôn vào thùng rác ở góc nhà. Gã đứng nôn ọe khan ở thùng rác một hồi thật lâu.

Đêm đó, khi Peter nằm trên giường trong nhà tạm trú, gã nghĩ đến việc tiếp xúc với bà vợ cũ. Gã muốn báo cho bà ta phải canh chừng các cô con gái. Nhưng gã nghĩ bà ta sẽ cho là gã điên. Gã không muốn Addison làm áp lực mạnh với gã bằng cách bắt con gã làm con tin cho đến khi gã hoàn thành công việc y đã giao cho gã. Nhưng Addison khôn ngoan hơn thế nhiều. Y biết nếu y đẩy con Peter vào chỗ nguy hiểm hay tệ hơn, Peter sẽ không có gì để mất, gã sẽ tố giác y. Cho nên chừng nào Peter còn làm công việc y thuê, thì các con gã được bình yên. Đây là điều duy nhất mà gã đã làm cho các con gái gã trong sáu năm qua, hay có lẽ cả đời chúng. Gã lấy sinh mạng của mình để bảo đảm cho sinh mạng của con. Gã lo sợ nếu công việc gã làm không tốt, con gã sẽ lâm nguy. Nhưng nếu gã tìm được người có khả năng, thì có thể công việc này suôn sẻ. Bây giờ vấn đề quan trọng là gã thuê ai. Nếu gã thuê những tội phạm cầu thả, bất cẩn, họ có thể hoảng sợ mà giết chết các đứa bé. Cho nên gã phải tìm cho được những người có khả năng. Nếu muốn được thế, gã phải tìm trong giới kinh doanh mới có được người bình tĩnh nhất, nghiêm khắc nhất, lạnh lùng nhất, hữu hiệu nhất. Những người mà gã quen biết trong nhà tù, vì thiếu khả năng nên mới bị bắt, hay có lẽ vì kế hoạch không hoàn hảo. Peter phải xác nhận chiến thuật của Addison rất gọn gàng. Bà Allan Barnes hiện đang có số tiền mà y muốn lấy. Có lẽ bà không giữ số tiền mặt một trăm triệu đô-la ở nhà, cất trong thùng bánh.

Gã đang nằm suy nghĩ trên giường, thì người bạn cùng phòng với gã đi vào. Ngày mai gã sẽ tìm một phòng trong khách sạn hẻo lánh, vừa thôi chứ không quá sang, đắt tiền. Gã không muốn người ta biết bỗng nhiên gã giàu quá nhanh, mặc dù Phillip Addison đã nói y sẽ ghi tên gã vào danh sách nhân viên

trong một công ty chi nhánh của y với chức vụ cố vấn. Đây là một công ty được gọi là nghiên cứu thị trường, nhưng thực ra chỉ là bức bình phong che đậy đường dây buôn bán ma túy của y. Công ty này đã hoạt động yên ổn từ nhiều năm, không xảy ra sự cố gì và không thể nào tìm ra y là kẻ gian manh.

- Hôm nay công việc ra sao? - Người bạn cùng phòng hỏi. Anh ta làm việc cật lực cả ngày tại nhà máy Burger King, nên người nực cả mùi thịt bò băm viên và bánh chiên. Cái mùi này thế là đã có tiến bộ hơn rồi đấy, vì tuần trước anh ta làm trong nhà máy hấp cá và khoai chiên, cả phòng khi ấy sặc mùi cá. Mùi thịt bò băm viên còn dễ chịu hơn nhiều.

- Tốt. Tôi có việc làm rồi. Ngày mai tôi sẽ dọn đi. - Peter đáp bằng giọng không vui. Người bạn cùng phòng rất buồn khi nghe gã đi. Peter yên lặng, không làm phiền anh ta, không tò mò về công việc của anh ta.

- Việc gì thế? - Anh ta thấy Peter là người có tài, gã có vẻ như thế, dù gã chỉ mặc quần jeans, áo thun. Anh ta biết gã có học. Nhưng dù có học hay không, khi đã vào tù rồi, mọi người đều cùng hội cùng thuyền với nhau.

- Làm công việc nghiên cứu thị trường. Việc không to tát gì, nhưng tiền lương đủ sống và có chỗ ở tương tất. - Peter có vẻ khiêm nhường. Gã vẫn cảm thấy đau đớn khi có công việc này. Gã cảm thấy đời gã như đã chấm dứt. Gã ước chi còn ở trong tù, ít ra ở đây, cuộc sống giản dị và gã còn hy vọng có ngày cuộc sống khá hơn. Bây giờ gã đã hết hy vọng. Gã đã bán linh hồn cho quỷ Sa tăng.

- Tuyệt quá, ông bạn. Tôi mừng cho anh. Muốn ra ngoài ăn cái gì để ăn mừng không? - Anh ta là người tốt, chỉ bị tù tại quận vì tội buôn bán cần sa, Peter thích anh ta, mặc dù anh ta sống rất nhếch nhác.

- Thôi được rồi. Tôi nhức đầu và sáng mai tôi phải đi làm rồi. - Thực ra gã đang bận suy nghĩ về người gã phải tìm để thuê làm việc trong dự án của Addison. Gã phải hết sức cẩn thận

trong công việc này. Phải tìm người nào mà nếu công việc gặp trở ngại sẽ không tố cáo gã, hay nếu gã thấy họ không có khả năng, từ chối họ, họ đừng hé môi nói bậy. Gã phải đợi cho đến khi gặp họ, tin họ, đã kiểm tra khả năng của họ mới nói cho họ biết kế hoạch. Nhưng việc thuê họ phải hết sức tế nhị mới được. Nghĩ đến chuyện đó, gã thấy đau trong bụng. Hiện gã mới nghĩ ra trong óc được một người. Hẳn không phải đi ở tù vì tội bắt cóc, nhưng Peter nghĩ hẳn là loại người có thể làm được việc này. Gã biết hẳn là ai và biết chắc hẳn đi đâu khi ra tù. Bây giờ Peter chỉ còn việc xem hẳn có ở đây không thôi. Ngày mai gã sẽ bắt đầu công việc, sau khi đã vào ở trong khách sạn. Nghĩ đến chuyện này, gã trần trở cả đêm.

Sáng hôm sau, khi ngủ dậy, gã đi tìm khách sạn. Gã đi xe vào phố, tìm một nơi thuộc vùng ven của thành phố Tenderloin, ở tại phía Nam của Nob Hill. Khách sạn này nhỏ, bình dân nhưng cũng khá tập nập, không ai để ý đến gã. Gã trả tiền thuê phòng trước một tháng, rồi quay về Mission, đến nhà tạm trú để lấy đồ đạc. Gã ký tên trả phòng ở bàn làm việc, để lại tờ giấy cho người bạn cùng phòng, chúc anh ta may mắn, rồi đáp xe về phố lại. Gã đến nhà hàng Macy, mua áo quần được đi mua sắm áo quần lại, thật thú. Gã mua vài cái quần, áo sơ-mi, cặp cà vạt, áo khoác thể thao, áo khoác da chơi dã cầu và vài cái áo len. Gã mua đồ lót mới, vài đôi giày đẹp rồi gã về khách sạn vào phòng mình thuê. Khi đã tắm rửa sạch sẽ, gã cảm thấy mình trở lại cuộc sống của con người, rồi gã ra phố, tìm chỗ để ăn. Gã thấy gái điếm lượn quanh, những kẻ say rượu nằm trước ngưỡng cửa. Gã thấy một người bán ma túy trên xe hơi đậu bên ngoài tiệm ăn bước xuống và ngoài ra còn nhiều thương nhân và du khách vào ra tiệm. Đây là nơi cư trú mà không ai để ý đến bạn và bạn có thể biến mất một cách dễ dàng, chính điểm này khiến cho gã hài lòng.

Gã không muốn gây chú ý cho mọi người.

Sau khi ăn tối xong, gã nói chuyện qua điện thoại hết nửa giờ. Gã nghĩ đến người gã muốn tìm và ngạc nhiên khi thấy việc

tìm hẩn quá dễ. Gã định sáng mai sẽ đi xe buýt đến Modesto. Trước khi đi, gã mua cái điện thoại di động. Một trong những điều kiện người quản chế của gã đưa ra là không được dùng điện thoại di động. Đây là điều kiện quan trọng cho những người bị quản chế từng bị đi tù vì tội buôn ma túy. Adison đã nói gã mua một cái. Bây giờ đương nhiên Addison là chủ của gã. Peter nghĩ rằng người quản chế gã không sao biết được gã có điện thoại di động. Gã đã thông báo cho ông ta biết gã đã có công việc làm, đã thay đổi địa chỉ, người nhân viên quản chế có vẻ hài lòng.

Peter gọi Addison ở văn phòng y, nhắn cho y biết số điện thoại di động và số điện thoại tại khách sạn gã ở.

. . .

Tối đó Fernanda nấu bữa ăn tối cho con. Chúng càng ngày càng náo nức vì sắp được đi nghỉ hè. Nhất là Will, cậu rất háo hức vì sắp được chơi bóng lacrosse ở trại hè suốt ba tuần. Còn hai em của cậu cũng nôn nao trước kế hoạch hè của mình. Ngày hôm sau, khi lái xe cho con đi học xong, bà vào phố để gặp Jack Waterman. Họ có nhiều chuyện để nói với nhau. Luôn luôn như vậy.

Bà thích ông ta, thường thế, mặc dù độ này ông chỉ nói toàn chuyện đau buồn. Ông ta là luật sư giải quyết tài sản của Allan và trước đó hai người đã là bạn bè lâu năm rồi. Ông ta sửng sốt trước việc làm ăn của Allan bị phá sản, trước quyết định tự tử của Allan, và cái chết của Allan đã làm cho Fernanda và các con đau đớn vô cùng.

Khi bà vào văn phòng ông ta, cô thư ký rót cà phê mời bà. Jack ngồi nơi bàn làm việc trước mắt bà, vẻ mặt cau có. Thỉnh thoảng ông ghét những việc làm của chồng bà. Bà rất dễ thương, không đáng phải gặp cảnh ngộ như thế này. Không ai trong gia đình bà đáng gặp như thế.

- Bà đã nói cho các cháu biết chưa? - Ông hỏi. Bà để tách cà phê xuống, lắc đầu.

- Về ngôi nhà phải không? Tôi chưa nói. Chúng chưa cần biết. Đến tháng Tám chúng ta mới rao bán giờ còn sớm quá. Chúng không cần phải lo lắng trong ba tháng. Vả lại, phải cần một thời gian mới bán được.

Ngôi nhà quá lớn, quá đắt, ít người muốn mua. Thị trường nhà đất lại đang đứng. Jack đã nói với bà rằng bà phải bán ngôi nhà để có tiền trong tay vào cuối năm. Ông ta cũng đã nói bà tháo hết đồ đạc trong nhà để bán riêng. Bàn ghế chắc chắn là phải bán. Họ đã tốn gần năm triệu đô-la để trang hoàng nhà cửa, một số vật dụng không thể thu hồi được vốn, như là đá cẩm thạch lát trong các phòng tắm và nhà bếp hiện đại. Những ngọn đèn chùm mua ở Vienna, người ta đã trả bốn trăm ngàn đô-la để đem bán đấu giá ở New York và họ tính sẽ thu được nhiều lời. Rồi có những thứ khác của bà mà họ có thể tháo ra đem bán. Bà biết khi họ tháo đồ đạc trong nhà để bán, các con bà sẽ rất buồn và bà đau khổ khi thấy con buồn. Bà cố không nghĩ đến chuyện đó, cười với ông và ông cười lại với bà. Bà đã cố vui vẻ trong bốn tháng qua, ông rất khâm phục bà về chuyện này. Fernanda nói bà phân vân không biết Allan khi làm chuyện như thế này ông có nghĩ đến hậu quả cho bà hay không. Jack biết bạn, nên cho rằng có lẽ chồng bà không nghĩ đến điều đó. Allan chỉ nghĩ đến công việc làm ăn, đến tiền bạc. Nhiều lúc Allan chỉ nghĩ đến mình, cả trong thời gian ông ta nổi tiếng trong lĩnh vực máy tính, lẫn trong khi ông ta rơi xuống đáy vực một cách nhanh chóng. Ông ta thông minh, đẹp trai, duyên dáng, nhưng cũng có tính ích kỷ. Ngay việc tự tử thôi, ông ta cũng vì quá thất vọng mà chết, chứ không hề nghĩ đến vợ con. Jack ước chi ông có thể làm gì nhiều hơn cho bà, nhưng hiện tại, ông chỉ làm được những gì có thể làm được mà thôi.

- Hè này bà đi đâu không? - Ông ta hỏi, vừa dựa người ra lưng ghế. Ông ta dễ thương, ông ta học trường thương nghiệp với

Allan, rồi sau đó vào trường luật. Ba người quen biết nhau trong một thời gian dài. Ông ta đã đau khổ nhiều năm. Ông lấy vợ làm luật sư, bà ta đã chết vì bị u não năm ba mươi lăm tuổi, ông ta không lấy vợ lại và họ không có thì giờ để có con. Sự mất mát của ông khiến ông cảm thông với nỗi đau buồn của Fernanda, nhưng ông ganh tị với bà vì bà có con. Ông rất lo cho bà, cứ sợ sau khi trả hết nợ của Allan, không biết bà lấy gì để sống. Ông biết bà đang nghĩ đến chuyện kiếm việc làm ở viện bảo tàng, hay đi dạy học. Bà đã nghĩ rằng, nếu bà dạy ở trường của Ashley và Sam học, hay thậm chí ở trường của Will, bà sẽ có đồng lương để trả học phí cho các con. Nhưng họ cần nhiều tiền hơn thế nữa để sống. Họ đã đi từ chỗ nghèo khổ đến giàu sang, rồi trở lại nghèo khổ. Nhiều người như thế sau thời đại bùng phát của máy tính, nhưng chuyện đời của họ vinh quang hơn hết, nhờ Allan.

- Will sẽ đi dự trại, Ashley đi Tahoe, Sam và tôi ở nhà. Chúng tôi đi biển chơi luôn.

Nghe bà nói, ông cảm thấy có tội vì ông sẽ đi Ý vào tháng Tám. Ông rất muốn mời bà và các con bà cùng đi với ông, nhưng ông lại đi với bạn. Hiện ông không có người đàn bà nào trong đời và trong nhiều năm nay, ông thường đem lòng thương thầm nhớ trộm Fernanda, nhưng bây giờ ông biết rằng theo kinh nghiệm của mình, với hạng người như bà mà bày tỏ lòng yêu thương thì quả còn quá sớm. Allan mới mất bốn tháng. Khi vợ chết, ông không hẹn hò bồ bịch với ai suốt một năm trời. Nhưng trong mấy tháng qua, ý nghĩ hẹn hò với bà nhiều lần xuất hiện trong óc ông. Bà cần có người chăm sóc và các con bà cũng vậy. Ông rất thích mấy mẹ con bà. Fernanda không biết gì về tình cảm của ông đối với họ.

- Có lẽ khi nào các cháu bé giã giảng năm học, chúng ta đi Napa chơi một vài hôm. - Ông dè dặt đề nghị. Bà cười. Họ quen nhau quá lâu nên bà xem ông như người anh. Bà không hề nghĩ rằng ông ta muốn bà đi chơi và chờ đợi cơ hội tốt để thổ lộ tâm tình.

Bà đã chấm dứt việc hẹn hò mười bảy năm nay rồi và bây giờ bà cũng không nghĩ đến chuyện sẽ tái diễn lại việc ấy. Bà hiện đang có nhiều chuyện quan trọng hơn cần nghĩ đến. Như chuyện sống còn của gia đình, chuyện làm sao bà nuôi nổi các con khôn lớn.

- Chắc chúng thích lắm. - Fernanda đáp để trả lời cho lời mời đi Napa chơi của ông.

- Tôi có người bạn có chiếc du thuyền. Loại thuyền buồm rất đẹp. - Ông cố nghĩ ra cách để làm cho bà vui, làm cho các con bà có cơ hội vui chơi giải trí mà không tỏ ra cao đạo để khỏi làm cho bà cảm thấy bị xúc phạm. Bà nhìn ông ta với vẻ e thẹn rồi uống hết cà phê.

- Bọn trẻ chắc sẽ rất thích. Allan đã đem chúng đi thuyền chơi nhiều lần. Tôi bị say sóng. - Bà ghét chiếc du thuyền của Allan, mặc dù ông thích nó. Chỉ đứng trên boong thôi bà đã say sóng rồi, còn bây giờ chỉ nói đến thuyền thôi là bà nhớ đến cái chết của Allan. Bà không muốn thấy thuyền lại nữa.

- Bây giờ chúng ta xem công việc thử ra sao. - Ông nói, giọng dịu dàng. Họ làm việc với nhau suốt hai giờ liền sau đó, kiểm tra những vấn đề kinh doanh, hoàn tất giấy tờ vào lúc gần mười hai giờ trưa. Bà hiểu hết tình hình, chịu trách nhiệm về các quyết định do chồng gây ra. Bà tỏ ra rất nghiêm túc trong việc này và ông ta ước chi có thể làm được gì tốt hơn cho bà.

Ông ta mời bà đi ăn trưa, nhưng bà nói bà có nhiều công việc lặt vặt cần phải làm và chiều nay có hẹn với người nha sĩ. Thực ra, thì giờ bà làm việc với ông ta quá căng thẳng, họ bàn đến hoàn cảnh quá ngặt nghèo của bà, cho nên sau khi gặp ông xong, bà cảm thấy cần phải nghỉ xả hơi một lát, cần phải ở một mình một thời gian. Nếu họ đi ăn trưa với nhau, thế nào họ cũng nói về những vấn đề khó khăn của bà và về nợ nần của Allan. Bà biết Jack thương xót cho bà, vì lòng tốt của ông ta. Nhưng sự thương xót này khiến cho bà cảm thấy mình như kẻ bơ vơ tội nghiệp. Bà sung sướng khi chia tay ông ta và lái xe về

nhà ở Pacific Heights. Bà thở dài nhẹ nhõm, cổ xua tan cảm giác hoảng sợ trong lòng. Bất cứ khi nào bà ra khỏi văn phòng của ông, là bụng bà co thắt lại như có nắm tay nằm trong bụng mình, vì thế mà bà từ chối lời mời đi ăn trưa với ông. Thay vì đi ăn trưa, ông ta đề nghị sẽ đến ăn tối vào tuần sau, ông hứa sẽ gọi cho bà. Ít ra khi thấy ông với các con bà, bà cũng bớt hoảng sợ trước cảnh phải đối diện với thực tế phũ phàng khi ở với ông. Ông là con người rất thực dụng, những điều ông nói ra quá rõ ràng. Nếu bà biết ông có tình ý với bà, chắc bà sẽ rất hoảng hốt. Trong những lần họ gặp nhau, không bao giờ bà nghĩ đến chuyện ấy. Bà luôn luôn nghĩ rằng Jack là người quá tuyệt vời, vững vàng như tảng đá, bà rất tiếc việc ông không hề nghĩ đến chuyện tái giá. Ông thường tuyên bố với bà và với Allan rằng ông không gặp được người vừa ý. Bà biết ông ta rất yêu vợ, Allan nhiều lần dặn bà đừng làm ông ta bực mình bằng cách ghép ông ta cho bạn bè của họ, vì thế mà bà không giới thiệu ai cho ông ta hết. Bà không tin chuyện có ngày bà sẽ gá nghĩa với ông ta. Bà yêu Allan tha thiết, bây giờ vẫn còn yêu. Mặc dù ông đã gặp thất bại trên đường kinh doanh và cuối cùng đã quyết định tự vẫn, nhưng bà vẫn nghĩ ông là người chồng tuyệt vời. Bà không muốn người nào thay thế ông. Bà nghĩ bà sẽ chung thủy với ông, sẽ ở vậy thờ chồng nuôi con suốt đời, không bỏ bịch gì với ai hết. Bà đã nhiều lần nói với con như thế, với mục đích để làm cho chúng yên tâm, nhất là Sam, nhưng bà không ngờ nói thế lại khiến cho chúng buồn cho bà.

Nhiều lần, khi nào bà đi ra ngoài với Sam, hay bà bận làm việc gì đấy, chỉ còn hai anh em với nhau, Ashley thường nói với Will về vấn đề này.

- Em không muốn mẹ cô đơn suốt đời. - Ashley nói. Mỗi khi nghe em gái nói về chuyện này. Will lại giật mình. Cậu không muốn thấy mẹ đan díu với người nào ngoài bố mình. Ashley có tính thích làm mai mối, giống mẹ và rất lãng mạn.

- Bố vừa mất - Will thường đáp. Mỗi khi cậu nói đến chuyện

này, trông cậu có vẻ buồn buồn - Để cho mẹ một thời gian. Mẹ có nói gì à? - Will hỏi, vẻ lo lắng.

- Có, mẹ nói mẹ không muốn đi chơi với ai hết. Mẹ muốn chung thủy với bố suốt đời. Thế mới buồn. - Bà vẫn đeo nhẫn cưới. Ban đêm bà không đi với ai hết, ngoài với các con, đi xem phim hay là đi ăn bánh pizza. Họ có đến quán ăn Mel hai lần sau khi xem Will chơi bóng - Em mong mẹ gặp người nào đấy, rồi ngày nào đấy yêu ông ta. - Ashley nói tiếp, còn Will thì mở to mắt ngạc nhiên.

- Chuyện này không phải việc của chúng ta. - Will nghiêm nghị đáp.

- Phải, đúng thế. Ông Jack Waterman thì sao? - Ashley hỏi, ra vẻ hiểu tình thế nhanh hơn mẹ - Em nghĩ ông ấy thích mẹ.

- Đừng ngốc, Ashley. Họ là bạn bè mà.

- Ờ, thì biết đâu được. Vợ ông ta cũng đã mất. Ông không tái giá. - Rồi bỗng cô có vẻ lo lắng - Anh có nghĩ ông ta đồng tính luyện ái không?

- Dĩ nhiên không. Ông ta có cả đám bạn gái. Em làm cho anh chán quá. - Will nói rồi bước nhanh ra khỏi phòng, như mọi lần khi cô gái nêu ra vấn đề về tình đời vô thực của mẹ. Cậu không thích nghĩ đến mẹ trong bối cảnh ấy. Bà là mẹ cậu, cậu không thấy có gì sai trái trong việc bà sống đơn độc, nếu bà thấy sống như thế là hạnh phúc, thì bà cứ sống, việc này quá tốt cho cậu. Em gái cậu quá ranh mãnh, mặc dù cô đang còn tuổi thơ ngây.

Họ trải qua ngày cuối tuần theo sở thích thường có của họ và trong khi Fernanda ngồi trong ghế của khán đài lộ thiên để xem Will chơi bóng lacrosse ở Marin vào ngày thứ Bảy, thì Peter Morgan đang trên đường đến Modesto bằng xe buýt. Gã mặc áo quần mới mua do tiền của Addison đưa. Trông gã nghiêm trang chững chạc. Người trả lời điện thoại tại nhà tạm trú nói cho gã biết Carlton Waters đăng ký ở tại đây. Đây là người thứ hai gã gọi đến. Gã không biết khi đến đây gã sẽ làm gì. Gã nghĩ đến trường hợp Waters không muốn nhận làm, khi ấy gã sẽ xoay xử

ra sao. Dù Waters không muốn làm việc này, thì sau hai mươi bốn năm ở tù với tội danh giết người, chắc có lẽ hẳn cũng biết người nào sẽ làm được. Chuyện làm sao Peter moi được thông tin nơi hẳn là chuyện khác, nhất là nếu hẳn không muốn làm việc này, hay là méch lòng vì bị gã yêu cầu. Công việc “nghiên cứu”, như Addison đã nói đến, không phải dễ dàng như gã nghĩ. Nên khi ngồi trên xe buýt đến Modesto, Peter suy nghĩ tìm cách để thực hiện công việc này.

Nhà tạm trú hóa ra gần thôi, chỉ cách trạm xe buýt dừng vài khu phố. Gã đi bộ đến đây trong hơi nóng của một ngày cuối xuân. Peter cởi áo khoác bằng da chơi dã cầu ra và xắn hai tay áo sơ-mi lên. Khi gã đến địa chỉ mà họ đã cho gã khi nói chuyện trên điện thoại, đôi giày mới của gã phủ đầy bụi. Nhưng khi gã bước lên thềm nhà, đi vào đến bàn tiếp khách, trông gã vẫn có vẻ như là nhà doanh nghiệp.

Gã hỏi Waters, người ta cho biết hẳn đi ra ngoài rồi, nên Peter ra ngoài nhà để đợi. Họ không biết hẳn đi đâu hay khi nào về. Người đàn ông nơi bàn tiếp khách nói hẳn có gia đình ở tại vùng này, có lẽ hẳn đến đây, hay có thể đi đâu đó với bạn bè. Anh ta biết chắc một điều là giờ giới nghiêm bắt đầu lúc chín giờ và thế nào hẳn cũng về trước giờ ấy.

Peter ngồi trên hàng hiên đợi Waters, đến năm giờ, gã đang tính kiếm cái gì để ăn thì bỗng thấy bóng người quen quen đi chậm rãi trên đường với hai người đàn ông khác. Dáng người của Waters rất oai phong. Trông hẳn như cầu thủ bóng rổ, hay hậu vệ bóng đá. Hẳn có thể chất khỏe mạnh, vừa cao vừa to, hẳn đã sống nhiều năm trong tù và lo rèn luyện thân thể, nên có kết quả rất ấn tượng. Vào một nơi khác, gặp lúc không thuận lợi, Peter sẽ nghĩ chắc trong hai mươi bốn năm ở tù hẳn không có một hành vi bạo lực nào. Gã thấy sự kiện này chỉ làm cho gã hơi an tâm chút ít thôi. Rất có thể khi nghe Peter đưa ra đề nghị, hẳn sẽ nổi giận đùng đùng và nện Peter một trận nện thân, vì dám yêu cầu hẳn làm một việc như thế. Peter không

mong gì sẽ thảo luận việc này với hắn được.

Khi Waters đi băng qua đường, hắn nhìn thẳng vào Peter. Họ nhận ra nhau ngay, mặc dù họ không phải bạn bè. Hắn đúng là người mà Addison muốn gã tìm để làm việc này, đúng là nhà chuyên nghiệp, khác xa với kẻ tội phạm nghiệp dư như Peter Morgan. Nhưng bây giờ, nhờ Addison, nên gã đã ở trong liên đoàn lớn và Peter có thể tự hào về việc này. Thực ra, gã ghét công việc gã đang làm, nhưng không có sự lựa chọn.

Hai người đàn ông gật đầu chào nhau. Peter đứng trên hàng hiên nhìn hắn, còn Waters nhìn thẳng vào mắt gã với vẻ cau có khi hắn đi lên thêm. Peter không an tâm.

- Anh tìm ai phải không? - Waters hỏi và Peter gật đầu, nhưng gã không nói tìm ai.

- Anh khỏe không? - Họ vờn nhau như hai con bò trong bãi đấu, Peter sợ Waters tấn công trước. Hai người đàn ông kia, Malcolm Stack và Jim Free, đứng lui một chút, nhìn xem việc gì sắp xảy ra.

- Khỏe, còn anh? - Peter gật đầu đáp lại, mắt họ không rời nhau, như nam châm hút kim loại, không nhả ra. Peter không biết nói gì, nhưng gã nghĩ Waters chắc biết gã đến tìm hắn, vì hắn không nói gì với Peter mà quay lại nói với Malcolm Stark và Jim Free:

- Lát nữa tôi vào sau. - Khi hai người đi qua Peter, họ nhìn gã, rồi thả cánh cửa lưới cho nó đóng mạnh lại. Waters quay lại nhìn Peter, lần này câu hỏi hiện ra nơi mắt hắn - Anh đến tìm tôi phải không? - Peter gật đầu và thở dài. Thật khó khăn hơn gã nghĩ rất nhiều, và rất đáng sợ, nhưng tiền bạc trước mắt rất nhiều. Rất khó tiên đoán Waters sẽ phản ứng ra sao, hay hắn sẽ nói gì. Và đây không phải là chỗ để nói đến chuyện ấy. Waters thấy ngay gã đang có chuyện quan trọng muốn nói với hắn, chắc chắn như thế. Trong thời gian bốn năm trong tù, hai người không nói với nhau quá mười tiếng và bây giờ gã cất công từ San Francisco đến đây để tìm hắn, thì chắc là phải có chuyện

gì quan trọng. Waters rất muốn nghe chuyện ấy, chuyện mà Peter phải ngồi trên xe buýt ba giờ để đi từ thành phố đến đây và ngồi đợi hấn khá lâu. Peter có vẻ có điều gì quan trọng muốn nói.

- Chúng ta kiếm chỗ nào nói chuyện được không? -Gã chỉ nói thế và Waters gật đầu.

- Đằng kia đường có cái công viên. - Hấn tin là Peter không muốn vào quán rượu hay tiệm ăn, hay trong phòng khách của nhà trọ, những nơi mà người ta có thể nghe được câu chuyện của họ.

- Ta đến đây đi. - Peter đáp, rồi theo hấn bước xuống thềm.

Gã đói bụng và lo sợ. Hai người đi bên nhau mà không nói một tiếng. Gã cảm thấy bụng nặng như chì. Họ đi được mười phút thì đến công viên, Peter ngồi xuống chiếc ghế dài, Waters ngần ngừ một hồi lâu rồi cũng ngồi xuống bên cạnh gã. Hấn ngồi xong, lấy một chùm thuốc lá nhai trong túi ra. Hấn không mời Peter, như thói quen trong tù không mời ai hết. Hấn ngồi yên một lát, rồi nhìn gã, vẻ vừa bực tức vừa hiếu kỳ.

Peter là loại tù không được hấn kính nể. Gã chỉ là đồ điên tưng tiền, vì ngu ngốc nên để cho cảnh sát ập vào bắt tại trận và khi vào tù, gã bú khu tên quản ngục để được làm nơi văn phòng của lão ta. Waters phải làm việc vất vả, phải sống cô đơn trong một thời gian dài. Hấn ta từng sống với bọn giết người, hiệp dân và bắt cóc và với những người phải ở tù lâu. Bốn năm trong tù của Peter so với hai mươi bốn năm cực nhọc của hấn chẳng nghĩa lý gì hết. Và Waters đã tuyên bố hấn vô tội cho đến cùng, bây giờ vẫn thế. Dù tiểu sử của hấn như thế nào, vô tội hay có tội, thì khi còn ở trong tù hấn chẳng coi Peter Morgan nghĩa lý gì hết. Nhưng nếu gã đã từ San Francisco đến đây để gặp hấn, hấn sẽ lắng nghe gã, nhưng hấn chỉ cố gắng có thể thôi. Thái độ này hiện ra rất rõ khi hấn nhổ bỏ thuốc ra xa cách đấy mấy mét và quay lại nhìn Peter. Mắt Waters gằn như làm cho Peter run sợ, như những lần đã gặp hấn trong văn phòng

của ông quản lý nhà tù. Hắn chờ đợi và Peter không sao tránh khỏi việc này. Gã phải nói thôi, chỉ có điều là gã không biết nói sao. Waters lại phun bã thuốc.

- Anh định nói chuyện gì đây? - Waters hỏi, nhìn thẳng vào mắt gã. Ánh mắt của hắn làm cho Peter phải hụt hơi. Gã phải nói thôi.

- Có người đề nghị giao cho tôi một công việc làm ăn lớn. - Peter bắt đầu nói trong khi Waters nhìn gã đăm đăm. Waters thấy hai tay gã run run và hắn thấy gã mặc áo quần mới. Chiếc áo khoác có vẻ đắt tiền và đôi giày gã đi cũng thế. Rõ ràng gã đang làm gì đó có tiền. Waters đang làm việc đóng thùng trong xí nghiệp cà chua với đồng lương mạt rệp. Hắn muốn có việc làm trong văn phòng, nhưng người ta trả lời còn quá sớm - Tôi không biết anh có quan tâm đến việc này không, nhưng tôi muốn cho anh biết. Tôi cần anh góp ý. - Khi gã nói xong, Waters biết gã không có khả năng để làm việc này. Hắn dựa người ra lưng ghế và cau mày.

- Cái gì khiến anh nghĩ là tôi sẽ quan tâm đến việc anh làm, hay muốn giúp anh? - Hắn nói với vẻ thận trọng.

- Tôi không biết cái gì nữa. - Peter nghĩ là phải thành thật với hắn. Đây là biện pháp duy nhất để hợp tác với người nguy hiểm như hắn. Gã nghĩ đây là biện pháp độc nhất thôi - Tôi đã gặp chuyện khó khăn. Khi tôi đi ở tù, tôi có mắc nợ một người rất nhiều tiền, hai trăm ngàn đô-la và tôi nằm trong tay ông ta. Ông ta nói ông ta có thể giết tôi khi nào cũng được, nhưng ông ta không làm thế cho đến bây giờ. Ông ta giao cho tôi một việc. Tôi không chọn lựa được. Nếu bây giờ tôi không làm cho ông ta, ông ta sẽ giết con tôi và tôi nghĩ ông ta sẽ làm thật.

- Anh đang hợp tác với những người quá tốt! - Waters đáp, hắn duỗi dài hai chân, nhìn vào đôi ủng chẵn bò lấm bụi của hắn - Ông ta có ý làm như thế thật à? - Waters muốn biết, hắn không thương hại gã.

- Thật. Tôi nghĩ ông ta sẽ làm thật. Vì vậy tôi đang đối diện

với sự nguy hiểm. Ông ta muốn tôi phải làm cho ông ta một việc.

- Việc gì thế? - Giọng hần thản nhiên, mắt vẫn nhìn vào đôi ủng trên chân hần.

- Việc đại sự. Rất lớn. Có rất nhiều tiền. Ông ta đã dự tính hết rồi. Nếu anh tham gia, anh sẽ được năm triệu đô-la, sẽ được ứng trước một trăm ngàn đô-la, còn lại sẽ lấy hết khi xong việc.

- Peter nghĩ rằng khi nói như thế có lẽ hần không cảm thấy bị xúc phạm như gã lo sợ trước đây. Cho dù Waters không muốn nhận làm việc này, thì đây chỉ là lời đề nghị thôi. Lời đề nghị cho bất cứ người nào trong số họ. Waters gật đầu, hần cũng nghĩ như thế, nhưng hần có vẻ không quan tâm lắm. Hần rất lạnh lùng.

- Còn anh bao nhiêu?

Lại phải thành thật. Chỉ có cách ấy thôi. Danh dự của giới trộm cướp.

- Mười triệu khi hoàn tất. Ứng trước hai trăm ngàn, ông ta muốn tôi tổ chức thuê người cho ông ta.

- Bao nhiêu người?

- Ba, kể cả anh. Nếu anh nhận làm.

- Ma túy à? - Hần không tin việc chuyên chở ma túy mà lại được trả công nhiều như thế, phải bao nhiêu heroin hay côcain mới đủ. Hần không nghĩ ra được công việc gì mà lại có thể sinh nhiều lợi tức như vậy. Chuyên chở ma túy với tiền công như thế thì quá cao, trừ phi công việc quá sức nguy hiểm và lợi tức quá lớn người ta mới trả công như thế. Nhưng khi Waters nhìn Peter, gã lắc đầu.

- Tệ hơn thế, hay tốt hơn. Tùy thuộc vào việc anh xem vấn đề này tốt hay xấu hơn. Trên lý thuyết, việc này gọn nhẹ hơn rất nhiều. Họ muốn chúng ta bắt cóc con nít, canh giữ chúng một thời gian chừng hai tuần, lấy tiền chuộc, trả chúng về nhà và giải tán. Cố gắng đừng gây thiệt hại cho ai hết.

- Con cái nhà ai thế? - Waters hỏi - Con tổng thống à?

Peter muốn cười, nhưng không dám. Đây là việc nghiêm trọng cho cả hai.

- Ba đứa bé. Bất hết càng tốt. Một đứa cũng đủ rồi.

- Lão ta có điên không? Lão trả cho bốn chúng ta hai mươi lăm triệu đô-la để bắt ba đứa bé, rồi trả chúng về nhà. Lão có xơ múi gì không? Tiền chuộc bao nhiêu?

Peter sợ không muốn nói hết chi tiết, nhưng gã phải nói hết cho hẳn biết để buộc hẳn vào.

- Một trăm triệu, ông ta hưởng bảy mươi lăm triệu. Đây là ý kiến của ông ta. - Waters huýt gió, nhìn Peter một hồi lâu, rồi thành linh hẳn đưa tay thộp cuống họng gã, bóp thật mạnh khiến cho gã gần nghẹt thở. Bàn tay hẳn bóp mạnh cổ Peter như cái ê-tô, trong khi hẳn đưa mặt đến gần mặt Peter chỉ cách hai phân.

- Nếu anh đấu với tôi, tôi sẽ giết chết, chắc anh biết chứ? - Hẳn nói, đồng thời đưa bàn tay kia banh vạt áo sơ-mi của Peter để xem cảnh sát có gài máy nghe lén vào trong người gã không, nhưng không có.

- Chuyện thật đấy. - Peter cố gắng hít không khí vào người, nhưng Waters vẫn bóp mạnh cổ gã cho đến khi mặt gã thấy sao và gần như bất tỉnh, khi ấy hẳn mới thả tay ra và dựa người ra lưng ghế lại, vẻ bình thản.

- Lão này là ai thế?

- Tôi không thể nói được - Peter đáp, tay thoa cổ. Gã vẫn cảm thấy bàn tay Waters còn trên cổ mình - Đây là một phần trong hợp đồng. - Waters gật đầu. Câu trả lời của gã đối với hẳn có vẻ hợp lý.

- Mấy đứa bé con của ai?

- Tôi cũng không thể nói ra được, cho đến khi anh bằng lòng tham gia vào việc này. Nếu anh bằng lòng tham gia, anh sẽ biết ngay thôi, ông ấy muốn chúng ta quan sát họ trong vòng một tháng hay sáu tuần, để biết phải làm gì, biết thói quen của họ và khi nào thì bắt cóc. Tôi lại còn phải kiếm một chỗ để chúng ta

đến.

- Tôi không thể làm công việc quan sát. Tôi có việc phải làm - Carlton Waters đáp, như thể hắn đang tổ chức kế hoạch làm việc hoặc thỏa thuận giá cả xe hơi - Tôi chỉ có thể làm việc ấy vào những ngày cuối tuần. Chỗ ấy ở đâu, San Francisco à? - Peter gật đầu.

- Tôi có thể làm việc ấy trong tuần. Nếu chúng ta thay cho nhau một chút, có lẽ ít bị chú ý hơn. - Làm thế sẽ thuận lợi cho cả hai.

- Họ có số tiền như thế thật à? Hay anh chàng này mơ mộng như thế?

- Cách đây một năm họ có nửa tỷ đô-la. Người chồng chết rồi. Chúng ta bắt người vợ phải trả tiền chuộc. Bà ta sẽ trả để nhận con về. - Waters gật đầu. Chuyện như thế hắn thấy quá đúng.

- Chắc anh biết, nếu bị bắt chúng ta sẽ bị kết án tử hình - Waters nói một cách tự nhiên - Ai sẽ bảo đảm thằng cha này không tố giác chúng ta nếu chúng ta làm việc này. Tôi không tin những người tôi không biết. - Tuy hắn không nói ra, nhưng hắn tin Peter, mặc dù hắn nghĩ gã là kẻ ngây ngô. Khi ở trong tù, hắn nghe nói gã được lắm. Gã không cứng đầu, nhưng gã trong sạch suốt thời gian chịu án. Đối với hắn, như thế là quá được rồi.

- Tôi nghĩ tất cả chúng ta đều nghĩ ra nơi để đến sau khi xong việc. Chúng ta chỉ biết nhau thôi. Nếu người nào hé môi, tất cả chúng ta sẽ bị tóm hết. - Peter bình tĩnh nói.

- Đúng và nếu anh hé môi, ông ta cũng bị bắt. Chắc ông ta tin anh.

- Có lẽ. Thằng cha quá tham. Tôi không chọn lựa được. Tôi không thể để cho con tôi lâm nguy. - Waters lại gật đầu, mặc dù hắn không có con, nhưng hắn biết rất rõ về chuyện này.

- Anh có nói cho ai biết không?

- Không có ai biết hết. Tôi bắt đầu với anh. Tôi nghĩ, nếu anh không muốn làm việc này, thế nào anh cũng sẽ cho tôi vài ý

kiến. Trừ phi anh nện tôi một trận nên thân, rồi bảo tôi cút cho khuất mắt. - Hai người cười nhìn nhau, rồi Waters cười lớn.

- Anh quá cả gan khi hỏi tôi một việc như thế này. Tôi có thể dần cho anh một trận nên thân.

- Nếu không thì cũng bóp cổ tôi đến nghẹt thở. - Peter trêu và Waters lại cười to. Tiếng cười ồ ồ khoái trá - Anh nghĩ sao?

- Tôi nghĩ thằng cha này là đồ điên, hay hẳn ta có một số bạn bè giàu có. Anh biết rõ họ chứ?

- Tôi biết họ là ai.

- Họ thật như thế chứ?

- Rất đúng như thế - Peter trấn an hẳn, trông Waters có vẻ rất ấn tượng. Hẳn không bao giờ nghe đến ai có nhiều tiền như thế ngoại trừ tiền buôn bán ma túy và Peter nói đúng, việc này có vẻ gọn gàng - Tôi còn phải tìm một nơi cho chúng ta đến với mấy đứa bé.

- Không khó. Anh chỉ cần tìm một ngôi nhà nhỏ trên núi, hay cái xe toa đậu đậu đây nơi khuất tịch. Trời, giữ ba đứa bé quá phiền, phải không? Chúng bao nhiêu tuổi?

- Sáu, mười và mười sáu.

- Một thấy mồ. Nhưng tôi nghĩ với năm triệu đô-la, tôi có thể giữ con quỷ Dracula và con của hẳn cũng được.

- Nhưng hợp đồng buộc chúng ta không được làm hại chúng. Chúng phải trở về nhà bình an vô sự. Hợp đồng như thế. - Peter nhắc cho hẳn nhớ.

- Tôi biết rồi. - Waters đáp, hẳn có vẻ giận dữ - Không ai trả một trăm triệu để nhận ba đứa trẻ chết. Hay một đứa. - Hẳn nắm vững vấn đề.

- Hy vọng bà ta trả tiền chuộc nhanh, bà đã mất chồng, bà không muốn mất con nữa. Có thể bà ta phải mất một hay hai tuần để rút tiền, nhưng không thể lâu hơn, vì tính mạng của các con bà.

- Tôi thích người trong cuộc là đàn bà - Waters nói, hẳn nghĩ về chuyện này - Bà ta chắc sẽ không để chúng ta nóng lòng chờ

đợi quá lâu. Bà cần nhận con về. - Waters đứng dậy, nhìn xuống Peter, gã vẫn còn ngồi trên ghế. Hắn đã nghe đầy đủ rồi, hắn muốn về lại nhà tạm trú. Bây giờ hắn cần có thì giờ suy nghĩ thêm - Để tôi suy nghĩ về chuyện này rồi sẽ cho anh biết. Làm sao tôi tìm anh? - Peter đưa cho hắn mảnh giấy có ghi số điện thoại di động của gã. Gã đã viết trong khi chờ hắn trên hàng hiên.

- Nếu anh nhận làm, anh tìm hai người khác được không? - Peter vừa hỏi vừa đứng dậy.

- Được. Tôi phải tìm người tôi tin cẩn mới được. Có thể có người sẽ bị bắt, nhưng điều quan trọng là đừng khai bạn mình, phải không? Sau khi sự việc xong rồi, chúng ta sẽ bị theo dõi. Tôi không muốn ai khai mình để rồi phải chết rục trong tù. - Hắn nói có lý. Peter đồng ý với hắn.

- Ông ta muốn chúng ta hành động trong tháng Bảy. Khi ấy ông ta đi ra nước ngoài rồi, ông ta muốn lúc trở về thì mọi việc phải xong xuôi hết. - Như vậy họ có hơn một tháng để ổn định tổ chức, tìm người, quan sát bà ta và bắt mấy đứa bé.

- Được thôi, chuyện này chắc không khó khăn gì. - Waters đáp. Sau đó, họ yên lặng ra về, Peter phân vân không biết hắn đang nghĩ gì và khi nào trả lời cho gã. Khi họ đến nhà tạm trú, Waters không nhìn gã, hắn lặng lẽ bước lên thềm mới quay lại nhìn, rồi nói bằng giọng mà chỉ có Peter mới nghe được - Tôi vào trong - Nói xong, hắn đi lên hàng hiên và vào nhà, Peter đứng nhìn theo hắn, cánh cửa lưới đóng sầm lại. Hai mươi phút sau, Peter đáp xe buýt trở về.

Lần cuối tuần đó, Peter Morgan nhận được tin của Carlton Waters từ điện thoại di động của gã. Hắn đã có hai người họ cần đó là Malcolm Stack và Jim Free. Hắn nói hắn bảo đảm hai tên này biết giữ mồm giữ miệng, có thể làm công việc này. Cả ba đều quyết định sau khi xong việc, sẽ đi Nam Phi qua đường Canada hay Mexico. Chúng muốn năm triệu đô-la của mỗi người sẽ nằm trong tài khoản tại Nam Phi, nơi chúng có thể đến nhận dễ dàng. Chúng nói chúng sẽ cùng nhau buôn ma túy, nhưng chưa nghĩ ra được cách thức làm ăn. Waters biết người sẽ làm hộ chiếu cho chúng và đưa chúng sang Mexico, rồi từ đó, chúng có thể đi đến bất cứ nơi nào chúng muốn. Tất cả ba người đều muốn làm việc này, lấy tiền xong là giông ra khỏi nước. Không ai có bà con thân thích hay vợ con gì hết. Cô gái bán nơi quán cà phê hóa ra không thương yêu gì Jim Free. Cô ta có bạn trai rồi, không quan tâm đến Jim, cô ta chỉ ve vãn Jim chơi cho vui thôi.

Cả cuộc đời mới đang chờ đợi chúng ở Nam Phi. Bây giờ chúng cần một nơi để đến sau khi đã bắt cóc con của nhà Barnes, đợi nhận xong tiền chuộc mạng. Peter đáp gã sẽ lo việc ấy. Waters bằng lòng bắt đầu quan sát nhà Barnes vào cuối tuần ấy. Chuyện tiếp theo là chúng phải có xe hơi. Peter nói gã sẽ mua một chiếc cho gã và Waters để đi quan sát, một chiếc thường thôi, không đẹp, để khỏi làm cho người ta chú ý. Và họ cần một chiếc xe tải để dùng vào việc bắt cóc. Waters bằng lòng đến gặp Peter tại khách sạn gã ở vào thứ Bảy. Carl sẽ theo dõi gia đình Barnes từ chín giờ sáng cho đến sáu giờ chiều vào những ngày cuối tuần. Peter sẽ quan sát những ngày khác trong tuần và những đêm cuối tuần. Gia đình Barnes phải được theo dõi thường xuyên. Peter nghĩ rằng, nếu bà ta ở một mình với ba

con, thì chắc bà sẽ không đi đâu nhiều. Và việc này chỉ cần một tháng thôi. Để có mười triệu đô-la, gã phải ngồi trên xe suốt ngày đêm để quan sát, theo dõi. Gã đã báo cáo cho Addison biết tình hình, ông ta tỏ vẻ hài lòng và nói cho gã biết ông sẽ trả tiền chiếc xe tải và xe hơi. Một tháng sau, khi công việc xong xuôi cả hai chiếc xe đều vứt bỏ.

Chiều hôm đó Peter mua chiếc xe Ford có chỗ chát hành lý phía sau. Xe đã cũ năm năm nhưng ít đi và tiện nhất là có màu đen. Hôm sau gã mua chiếc xe tải cũ tại chỗ khác và thuê một bãi xe công cộng để đậu xe. Đến sáu giờ tối đó, gã đậu xe phía ngoài nhà của Fernanda. Gã nhận ra bà và các con từ tấm ảnh trong hồ sơ của Phillip và gã nhớ tên họ. Tên của họ đã khắc sâu vào tâm trí gã.

Gã thấy Fernanda vào nhà với Ashley, rồi lại đi ra và gã đi theo bà. Bà lái xe bạt mạng, chạy qua cả đèn đỏ. Gã tự hỏi không biết có phải bà ta say không. Gã đậu xe cách xe bà ba chiếc khác, gần sân bóng ở sân vận động trường Presidio và quan sát bà. Bà ngồi ở khán đài lộ thiên, xem Will chơi bóng lacrosse. Sau đó, khi cậu ta ra xe với bà, Peter thấy hai mẹ con ôm ghì nhau rồi mới lên xe. Cảnh hai mẹ con ôm ghì nhau làm cho tim gã đau nhói, gã không biết tại sao. Bà đẹp, tóc vàng và nhỏ con. Khi về đến nhà, chàng trai bước ra xe và lại cười với mẹ. Cậu ta đang hưng phấn. Đội cậu thắng. Peter nhìn hai mẹ con cặp tay nhau bước lên thềm nhà. Thấy cảnh ấy, gã muốn đến gần bên họ và khi họ vào nhà, đóng cửa, gã cảm thấy mình bị bỏ rơi bên ngoài, cô đơn một cách kỳ lạ. Khi bà vào nhà rồi, gã nhìn bà qua cửa sổ để xem bà có mở hệ thống báo động không! Đây là việc rất quan trọng cho gã. Bà không mở mà đi thẳng vào bếp.

Peter thấy đèn sáng trong nhà bếp, gã nhìn bà nấu ăn tối cho gia đình. Gã thấy cả Ashley lẫn Will ở trong bếp, nhưng không thấy Sam. Gã nhớ đã nhìn cậu bé trong ảnh, đây là một cậu bé có mái tóc đỏ, tươi cười. Đến khuya, gã thấy Fernanda đứng

bên cửa sổ nơi phòng mình. Gã nhìn bà qua ống nhòm, thấy bà đang khóc. Bà mặc áo ngủ đứng đấy, nước mắt chảy xuống hai má đầm đìa, lát sau bà quay đi. Nhìn bà khóc, gã thấy lòng bồi hồi một cách lạ lùng, gã đã nhòm ngó vào đời sống của họ. Cô gái mặc áo quần bó để múa vũ ba lê, cậu con trai ôm hôn mẹ sau khi thắng trận bóng lacrosse và bà đứng khóc bên cửa sổ ở phòng ngủ, có lẽ khóc vì chồng chết. Đến hai giờ sáng Peter mới lái xe đi. Ngôi nhà đã tối tăm, chắc cũng tối như thế ba giờ nữa. Gã nhận thấy không cần ở lại khuya như thế, nhưng gã cần phải biết hết mọi sinh hoạt của họ.

Gã quay lại lúc bảy giờ sáng hôm sau. Không có gì xảy ra cho đến gần tám giờ. Gã không thấy hoạt động gì trong nhà bếp, vì gã không biết bà có bật đèn lên hay không. Phía nhà gã đang dò xét được ánh mặt trời chiếu sáng và đến tám giờ kém mười, gã thấy bà vội vã đi ra. Bà quay lại nói gì với ai đấy phía sau còn ở trong hành lang, rồi cô vũ công ba lê xuất hiện, kéo theo cái bao nặng trĩu. Chàng cầu thủ bóng lacrosse giúp cô bé đem cái bao ra, rồi cậu đi đến nhà xe, nơi xe của cậu đậu. Cánh cửa trước của ngôi nhà vẫn còn mở, Fernanda nhìn cánh cửa, vẻ kiên nhẫn và cuối cùng cậu bé bước ra, Peter ngồi trong xe nhìn cậu bé, gã không thể không mỉm cười. Sam mặc chiếc áo thun màu đỏ nhạt có in hình xe cứu hỏa sau lưng, mặc chiếc quần bằng vải nhung kẻ màu xanh nước biển và đi giày vải màu đỏ có đế cao. Cậu bé hát thật lớn, mẹ cậu bật cười, vẫy tay gọi cậu rạ xe. Cậu ngồi vào phía sau, vì chị cậu ngồi ghế phía trước, với cái bao để trên đùi. Khi họ đến trường, Peter lái xe lờ đờ theo sau, Fernanda giúp cô gái bước ra. Cô gái kéo cái bao lên tầng cấp, Peter không biết trong bao đựng gì. Sam nhảy ra khỏi xe theo sau chị như chú chó con, cậu bé quay lại, miệng cười toe toét, vẫy tay chào mẹ. Bà đứng đấy một phút, hôn gió và vẫy tay chào cậu bé rồi quay lại xe. Bà đợi cho đến khi cậu bé đã vào trong trường xong mới lái xe đi.

Bà lái xe đến siêu thị Laurel Village, vào cửa hàng tạp phẩm,

đẩy xe mua hàng đi quanh một lát, đọc nhãn hiệu, kiểm tra ngày sản xuất rồi bỏ hàng vào xe. Bà mua nhiều thực phẩm cho trẻ con, ngũ cốc, bánh qui và thức ăn liền, sáu miếng thịt bò bít tết, rồi khi đến quầy bán hoa, bà dừng lại xem hoa, như thể muốn mua, rồi đẩy xe đi, vẻ buồn bã. Peter đáng ra ngồi đợi trong xe, nhưng gã muốn đi theo bà, để xem tận tường bà là người thế nào. Khi nhìn gã, bà làm cho gã mê mẩn. Dưới mắt gã, bà là hình ảnh của một người mẹ hoàn hảo. Những thứ bà mua đều cho thấy bà chỉ nghĩ đến con, chỉ mua cho con. Khi gã đứng sau lưng bà nơi hàng người đợi trả tiền, gã thấy bà lấy tờ tạp chí, nhìn lướt qua rồi bỏ lại. Gã rất kinh ngạc khi thấy bà mặc áo quần quá đơn giản. Nhìn bà, không ai nghĩ rằng chồng bà đã để lại cho bà nửa tỷ đô-la. Bà mặc áo thun màu hồng, quần jeans, mang guốc và trông bà như đứa con nít. Trong khi đứng đợi, bà quay mặt nhìn gã, rồi thật bất ngờ, bà cười với gã. Gã trông rất bảnh, áo sơ-mi mới màu xanh hai đầu cổ áo cài khuy, mang giày đế phẳng và quần kaki. Trông gã giống như người đàn ông đã cùng lớn lên với bà, hay như những người bạn của Allan. Gã cao, đẹp trai, tóc vàng và bây giờ theo những tài liệu gã đọc được về bà, gã biết gã chỉ nhỏ hơn bà sáu tháng. Họ cùng tuổi với nhau. Cả hai đều theo trường đại học danh tiếng. Bà học ở Stanford, còn gã học ở Duke. Gã sắp ra trường thì bà lấy chồng sinh con. Con họ gần bằng tuổi nhau. Sam sáu tuổi và Isabelle tám tuổi Heather chín. Bà trông hơi giống Janet, nhưng đẹp hơn và chắc gã không biết rằng với mái tóc vàng, trông gã rất giống Allan. Bà nhận thấy điều đó khi để lại tờ tạp chí, rồi nhìn gấu đăm đăm. Rồi khi bà để cuộn khăn giấy lên quầy tính tiền, một cuộn lăn xuống đất, gã cúi xuống lượm lên đưa cho bà.

- Cám ơn. - Bà vui vẻ nói, gã chú ý thấy bà đeo nhẫn trên tay. Bà vẫn còn đeo nhẫn, gã thấy đây là cử chỉ thật đáng yêu. Cái gì nơi bà gã cũng thích hết, gã lắng nghe bà nói chuyện với người đàn ông tính tiền hàng tạp phẩm bà mua, ông ta có vẻ biết bà

rất rõ. Bà nói con bà đều khỏe mạnh, Will sắp đi dự trại để chơi bóng lacrosse. Peter nhắc nhở mình nhớ đến nhiệm vụ của mình, gã phân vân không biết khi nào chàng trai đi dự trại. Nếu cậu ta đi trong tháng Bảy thì công việc sẽ nhẹ đi, vì khi ấy Waters và đồng bọn chỉ bắt hai đứa thôi. Nghĩ đến chuyện này, gã cảm thấy đau đớn. Người đàn bà này quá tốt, rất trung thành với chồng, rất tận tụy với con, cho nên gã thấy việc mà đồng bọn của gã sắp làm là quá tàn ác. Họ sẽ bắt bà trả một trăm triệu đô-la, số tiền bà dùng để sống thoải mái với con suốt đời.

Nghĩ đến chuyện đó, gã cảm thấy như có một khối nặng đè lên lương tâm mình, vừa khi ấy gã thấy xe bà đang chạy qua hai ngọn đèn đỏ và đến biển hiệu dừng lại trên đường California để về nhà. Bà lái xe thật ẩu. Gã phân vân không biết bà đang nghĩ chuyện gì khi lái xe vượt qua đèn đỏ. Khi về đến nhà bà, gã lại bàng hoàng thấy cảnh tượng diễn ra trước mắt mình. Gã cứ nghĩ sẽ có người giữ nhà, hay một đám gia nhân chạy ra bưng hàng trên xe vào nhà. Thế nhưng bà tự mình mở cửa trước, để cửa mở như vậy, rồi tự tay bưng hàng tạp phẩm vào nhà, bao này xong đến bao khác. Gã tự hỏi phải chăng hôm nay là ngày nghỉ của gia nhân. Sau đó, gã không thấy bà lại cho đến mười hai giờ trưa. Bà đi ra để tìm cái gì bà để quên trong xe, rồi lại để rớt cuộn khăn giấy, nhưng lần này gã không lượm lên giúp bà được như khi ở trong cửa hàng. Gã ngồi yên không nhúc nhích. Gã không thể để cho bà thấy. Gã chỉ đến để quan sát.

Vào lúc ba giờ, bà vội vã ra khỏi nhà, người xộc xệch lồi thoi. Bà nhảy lên chiếc xe có chỗ chở hàng, lái đến trường, rất nhanh gần tông vào xe buýt. Quan sát bà suốt cả ngày, gã nghĩ rằng bà lái xe trên đường rất nguy hiểm. Bà lái rất nhanh, băng qua đèn đỏ, đổi làn mà không ra dấu, gần tông người đi bộ băng qua đường hai lần. Rõ ràng bà lơ đãng và đã dừng thật nhanh trước trường của hai đứa nhỏ. Ashley đang đứng đợi bà trên đường, đang nói chuyện với bạn và cười với nhau. Năm phút sau Sam chạy ra, mang theo chiếc máy bay bằng giấy bồi thật lớn, miệng

cười toe toét, cậu bé đến ôm ghì lấy mẹ. Nhìn cảnh này, Peter muốn khóc. Không phải khóc vì gã và Waters sắp gây nên cảnh đau thương cho họ, mà khóc vì lúc thiếu thời gã không được như thế này. Bỗng gã nghĩ rằng, nếu gã không làm hỏng cuộc đời của mình thì bây giờ vẫn còn ở với Janet và các con và cuộc sống của gã cũng có thể như thế này, chắc con gã cũng ôm ghì gã. Và chắc gã vẫn có người vợ đáng yêu như bà tóc vàng nhỏ bé này. Nghĩ đến chuyện gã không có cuộc sống như thế này và sẽ không bao giờ có, gã cảm thấy cô đơn.

Trên đường trở về nhà, họ dừng lại ở cửa hàng bán đồ ngũ kim, mua bóng đèn, cái chổi mới và cái xô đựng đồ ăn trưa cho Sam để cậu dùng ở trại ban ngày. Bà thả cậu bé xuống trước nhà và khi Will ra cửa để đón em, bà nói gì đấy với cậu ta, rồi lái xe đưa Ashley đến trường võ ba lê. Và chiều hôm đó, sau khi đón Ashley về nhà rồi, bà đi dự buổi đấu bóng khác của Will nữa. Cuộc đời bà hình như quay quanh các con. Đến cuối tuần, Peter thấy bà chẳng làm gì cả ngoài việc lái xe đưa con đi học và đón con về, đưa Ashley đi tập võ ba lê và đến xem các trận bóng của Will. Bà không làm gì hết. Khi gã báo cáo công việc với Addison, gã nói rằng bà không có người giúp việc, đây là chuyện rất kỳ lạ đối với những người giàu có như bà.

- Chuyện này có gì đâu mà lạ? - Addison đáp, vẻ tức bực - Có lẽ bà ta bủn xỉn thôi.

- Có thể bà ta đã bị phá sản. - Peter nói, càng lấy làm lạ nhiều hơn nữa. Trông bà rất nghiêm trang và khi nào một mình, trông bà thật buồn bã. Nhưng khi ở với con, bà tươi cười, ôm ghì lấy chúng luôn. Và đêm nào gã cũng thấy bà khóc nơi cửa sổ phòng ngủ. Cảnh bà khóc một mình khiến gã muốn ôm bà vào lòng như bà ôm con vậy. Bà cần được ôm như thế mà không có ai ôm bà.

- Không ai tiêu hết nửa tỷ đô-la trong một năm. - Phillip đáp, giọng thản nhiên.

- Nhưng biết đâu có thể chồng bà ta làm ăn thua lỗ hay đầu tư

không đúng chỗ, nhất là thị trường biến đổi bất ngờ như hiện nay. - Gã nói và Phillip cũng thừa biết như thế. Nhưng ông nghĩ nếu thua lỗ thì Allan Barnes cũng chỉ thua lỗ chút ít thôi, chẳng nghĩa lý gì với gia sản của ông ta cả.

- Tôi đọc báo thấy không ai nói đến công việc làm ăn của Barnes gặp khó khăn hết. Tin tôi đi, Morgan, họ có tiền. Bây giờ bà ấy đang làm chủ số tiền của ông chồng để lại. Có lẽ bà ta không thích hoang phí đấy thôi. Anh theo dõi bà ta thường xuyên chứ? - Addison hỏi, mừng rỡ vì thấy kế hoạch tiến triển đều đặn. Peter đã đưa tổ công tác vào vị trí nhanh chóng, gã nói gã sẽ đi Tahoe vào cuối tuần để tìm ngôi nhà nhỏ đâu đó khuất tịch để giữ các đứa bé đợi cho đến khi bà Fernanda đem tiền chuộc đến. Theo Addison thì đây là việc kinh doanh. Đối với ông ta, việc này không nên để cho tình cảm cá nhân chi phối Peter thì cảm thấy căng thẳng hơn sau khi quan sát thấy bà chở con đi học, đón con về, luôn luôn ôm ghì con để hôn. Đó là không kể đến cảnh bà khóc bên cửa sổ mỗi khi đêm về.

- Vâng, tôi thường xuyên theo dõi bà ta - Peter đáp giọng cục cằn - Bà ấy không làm gì hết ngoài việc lái xe đưa con đi học và chạy vượt đèn đỏ.

- Tuyệt. Chúng ta hy vọng bà không cán chết ai trước khi chúng ta bắt cóc con mình. Bà ta có uống rượu không?

- Tôi không biết. Bà ta có vẻ không uống. Tôi nghĩ đó là do bà ta lơ đãng hay buồn chán. - Ngày hôm qua, gã thấy bà gần tông một phụ nữ khi qua đường. Người ta bóp còi gọi bà, bà nhẩy ra khỏi xe xin lỗi rồi rít và khi làm thế, gã thấy bà khóc. Fernanda đã làm cho gã nổi điên. Bây giờ gã chỉ nghĩ đến bà, không những chỉ vì họ theo dõi bà, mà còn vì gã ước chi có thể nói chuyện với bà và ao ước có thời gian để ở với bà, nếu tình thế khác đi. Trong hoàn cảnh khác, chắc gã sẽ đến làm quen với bà. Gã nghĩ trong óc rằng bà đã trở thành người đàn bà hoàn hảo. Thấy bà sống với con mình, gã hết sức khâm phục, lòng tự hỏi khi Barnes cưới bà, trông bà ra sao. Nghĩ đến bà khi còn con gái,

gã cảm thấy mình nổi điên.

Tại sao khi ấy gã không gặp nàng? Tại sao cuộc đời tàn nhẫn đến thế. Trong khi gã đang sống bê tha, làm hỏng đời mình và đời của người vợ cũ của mình, thì Fernanda kết duyên cùng người may mắn, xây dựng gia đình. Bà cực kỳ xinh đẹp. Sam đã chiếm trọn trái tim gã ngay ngày đầu gã thấy cậu bé. Ashley là cô gái xinh đẹp. Will có vẻ là loại con trai mà bất kỳ người đàn ông nào cũng muốn có. Cho dù Allan Barnes làm gì đi nữa, dù ông ta để lại danh tiếng ra sao trong giới kinh doanh, thì rõ ràng Peter Morgan cũng nghĩ rằng ông ta đã để lại trên đời này một gia đình hoàn hảo, Peter cảm thấy mình như kẻ “nhìn trộm” bà và khi gã về lại khách sạn để ngủ lúc đêm khuya, gã luôn luôn nằm mơ đến bà và sáng dậy, gã rất nôn nóng muốn đến quan sát lại bà ngay. Bà ám ảnh gã như người bạn cũ, hay như người tình đã mất. Thực vậy, gã thấy bà như người nhắc gã nhớ đến một thế giới đã mất. Một thế giới mà gã luôn mồm muốn góp mặt với mọi người, muốn kề vai sát cánh với những con người tốt, nhưng việc thấy bà đã nhắc gã nhớ đến cảnh đời gã đã phá hỏng. Bà là hình ảnh gã muốn nắm giữ lấy, nhưng sẽ không bao giờ nắm được.

Vào hôm thứ Bảy, gã ghét việc bàn giao bà cho Carlton Waters quan sát. Nhưng gã phải làm, gã đưa chìa khóa xe hơi cho hắn đi quan sát, còn gã dùng xe Van để đi Tahoe. Gã đã xem trên mạng Internet thấy có quảng cáo một số nhà cho thuê ở đây. Gã không muốn làm việc với người kinh doanh địa ốc. Nhưng chừng nào mà chưa có ai gặp Carl và đồng bọn của hắn, thì vẫn chưa có vấn đề gì đáng lo. Nếu có chuyện gì xảy ra, Peter có thể khai rằng bọn chúng đột nhập vào đây để trú ngụ trong khi gã đang ở tại San Francisco. Họ phải cố hết sức để đừng gặp nhau và chừng nào còn được thế thì không có vấn đề gì khó khăn. Không ai ở Modesto, ngoài Stark và Free, biết Carl đi vào thành phố. Hắn sẽ về nhà vào giờ giới nghiêm.

Sẽ không có ai theo dõi Fernanda sau sáu giờ tối đó, cho đến

khi Peter ở Tahoe về, gã sẽ về vào quãng mười giờ. Và theo lịch trình thường ngày thì bà sẽ có mặt ở nhà với con trước giờ đó lâu rồi. Bà chỉ đi ra ngoài ban đêm vào những lúc cần chờ Will hay Ashley đến nhà bạn, hay đón chúng về sau buổi tiệc. Bà không muốn Will lái xe vào ban đêm, mặc dù cậu ta thường nói bà lái xe ẩu hơn cậu rất nhiều. Điều này Peter có thể xác nhận là đúng. Theo sự quan sát của Peter, bà lái xe như thế rất dễ xảy ra tai nạn.

Khi Carl lấy chìa khóa xe hơi Peter, hấn hỏi:

- Hôm nay bà ta sẽ làm gì? - Hấn đội mũ chơi dã cầu che kín mặt, đeo kính râm, trông diện mạo của hấn đã thay đổi nhiều. Khi Peter theo dõi bà, gã cứ để tự nhiên như cũ chứ không nguy trang. Nếu trên đường có người đông đúc, gã lái xe đi quanh khu phố một lát rồi quay lại. Nhưng gã cam đoan là không có ai thấy gã, nhất là Fernanda.

- Có lẽ bà ta sẽ đưa đứa con trai lớn đi chơi bóng, có thể tại Marin, hay đưa đứa con gái đi học vũ ba lê. Vào thứ Bảy, bà ta thường đem theo đứa con trai út cùng đi với mình. Họ hình như không làm việc gì nhiều, có lẽ vào những ngày cuối tuần cũng thế. - Thời tiết quá tuyệt vời, nhưng hình như bà không đi đâu nhiều. Thực ra thì hầu như không đi đâu - Anh phải quan sát các đứa bé cho thật kỹ. Bà ấy thường ở với con và thằng bé không bao giờ rời khỏi bà. - Peter có cảm giác đã phản bội họ, còn Waters gật đầu. Carl không quan tâm đến việc làm quen với họ. Đây là nhiệm vụ trinh sát của hấn, ngoài ra không có gì quan trọng. Đối với hấn, đây là việc làm ăn. Đối với Peter, việc này trở thành một ám ảnh. Nhưng Carlton Waters không biết điều này.

Hấn lấy chìa khóa bước lên xe, lái đến địa chỉ mà Morgan đã đưa cho hấn. Peter rời khỏi thành phố để đi Tahoe lúc mười giờ sáng thứ Bảy, tháng Năm trời nắng ráo đẹp đẽ.

Gã nghĩ đến bà Fernanda suốt trên đường đi đến Tahoe, lòng tự hỏi không biết bây giờ gã rút lui thì sao, chuyện gì sẽ xảy ra.

Đơn giản thôi, Addison sẽ giết con gái gã, rồi sau đó sẽ giết gã. Còn nếu gã đầu thú với cảnh sát để chịu hình phạt đi ở tù, Addison sẽ giết gã trong nhà tù. Chuyện rất đơn giản. Không thể nào rút lui được. Bây giờ họ đang tiến hành. Khi gã đến Truckee, Waters đang theo dõi bà ở Marin, bà đến xem Will chơi bóng. Hấn đã thấy ba đứa con của bà, trông bà giống như người hấn hình dung ra trong óc. Đối với hấn, bà giống như một bà nội trợ ở vùng ngoại ô, không có gì làm cho hấn quan tâm. Với hấn, bà là nạn nhân, là người sinh lợi cho hấn, chứ không có gì hơn. Đối với Peter, bà giống như thiên thần, nhưng Waters không thấy nét thiên thần ở đâu nơi bà. Loại đàn bà làm cho hấn say mê là loại có vẻ hấp dẫn hơn Fernanda rất nhiều. Hấn nghĩ bà đẹp đấy nhưng bình dị và hấn nhận thấy bà không son phấn trang điểm. Khi bà đi ra ngoài với con, hấn không thấy bà trang điểm. Thực ra, bà không trang điểm từ khi Allan chết. Việc này không quan trọng với bà nữa. Áo quần đẹp, giày cao gót, nữ trang chồng tặng cũng không thành vấn đề với bà. Bà đã bán gần hết số nữ trang chồng tặng, số còn lại nằm trong tủ két kể từ tháng Một. Bà không cần đồ nữ trang hay áo quần đẹp vào công việc hiện bà đang làm, cuộc sống của bà hiện nay không cần những thứ ấy.

Peter lái xe đến địa chỉ đầu tiên trong danh sách của gã. Gã thấy ngôi nhà có ba phía đều sát với nhà khác, chỉ cách các nhà khác chừng sáu tấc, vị trí ngôi nhà không hợp với mục đích của bọn họ. Bốn nhà tiếp theo cũng gặp khó khăn tương tự nhà đầu. Nhà thứ sáu thì giá cho thuê quá đắt. Bốn cái tiếp theo cũng không thích hợp. Và rất may cho gã là cái cuối cùng rất phù hợp với mục đích công việc. Ngôi nhà hoàn toàn thích hợp, nó có con đường cho xe chạy vào dài, ngoằn ngoèo, đầy ổ gà và cỏ dại. Ngôi nhà có vẻ cũ nát, cỏ mọc um tùm, người ta không thể nhìn vào qua cửa sổ và cửa sổ quanh nhà lại là một sự thuận tiện khác nữa nhờ các cánh cửa đều bằng lá sách. Ngôi nhà có bốn phòng ngủ, nhà bếp đã cũ nhưng vẫn còn dùng được và phòng

khách có lò sưởi cao, Peter có thể đứng lọt vào trong. Phía sau ngôi nhà, có sườn đá dốc thẳng đứng. Người đàn ông chủ nhà chỉ cho gã xem ngôi nhà, ông ta nói ông không dùng nữa. Ngôi nhà cách đây được các con trai ông dùng, nhưng họ đã bỏ đi mấy năm rồi và bây giờ ông giữ ngôi nhà làm vật đầu tư. Từ khi con gái ông không cần đến ngôi nhà, ông bèn cho thuê. Cả hai người con trai của ông đều sống ở Arizona, còn ông nghỉ hè với con gái ở Colorado. Peter thuê ngôi nhà trong thời gian sáu tháng, gã hỏi ông ta nếu gã chùi dọn sạch sẽ một chút, làm cỏ ngoài sân cho sạch có được không, vì gã sẽ dùng ngôi nhà để cho khách hàng gã vui chơi giải trí. Người chủ nhà có vẻ sung sướng ra mặt. Ông ta không ngờ đã quá may khi gặp được khách thuê như Peter. Thậm chí Peter không cần trả giá. Gã ký hợp đồng ngay, trả tiền thuê ba tháng và đóng bảo hiểm bằng tiền mặt. Xong xuôi, gã quay về lúc bốn giờ, trên đường về, Carlton Waters gọi cho gã.

- Có gì không ổn à? - Peter hỏi, vẻ lo lắng, tự hỏi phải chăng có gì xảy ra, hay phải chăng người ta đã thấy Waters. Hay hẳn làm cho Fernanda sợ hãi, hay làm cho đứa con nào của bà sợ.

- Không, bà ta yên ổn. Họ đang xem trận bóng của đứa con trai. Bà ta không làm gì hết à? Và bà ta luôn luôn đem theo thằng con út bên mình - Đây là vấn đề để gây phức tạp cho họ, nhưng chẳng sao. Bà quá nhỏ con, không gây cho họ khó khăn gì - Tôi có chuyện này muốn hỏi anh: Ai sẽ giữ vũ khí?

Peter suy nghĩ một lát rồi đáp:

- Tôi nghĩ anh sẽ giữ. Tôi có thể yêu cầu ông ta đưa vũ khí, nhưng có lẽ ông ta không muốn cung cấp cho chúng ta cái gì mà người ta có thể lần tìm ra được ông ta. Anh có thể sử dụng được vũ khí không? - Peter biết Addison có đường dây cung cấp vũ khí cho họ, nhưng gã cũng biết Addison không muốn dính dáng gì đến kế hoạch này.

- Có lẽ tôi sử dụng được. Tôi muốn có vũ khí tự động. - Waters nói thẳng về việc này.

- Anh muốn nói anh thích súng máy phải không? - Peter có vẻ kinh ngạc - Tại sao? - Bọn trẻ không có khí giới. Bà ta cũng không, nhưng nếu có cuộc chạm trán với cảnh sát, thì cảnh sát có vũ khí. Đối với Peter, súng máy có vẻ quá mức.

- Súng ấy sẽ giữ cho tình thế thuận lợi, đơn giản. - Waters đáp một cách thẳng thừng và Peter gật đầu. Bọn hấn là dân chuyên nghiệp, Addison đã muốn thế.

- Anh coi chừng súng đạn đấy. - Peter nói, vẻ lo lắng. Rồi gã nói với hấn về ngôi nhà và Waters đồng ý với gã. Ngôi nhà như thế có vẻ hoàn hảo. Bây giờ họ đã chuẩn bị chu đáo hết rồi. Chỉ còn việc cần làm là chọn ngày trong tháng Bảy để ra tay. Công việc có vẻ rất đơn giản, nhưng khi Peter cúp máy, gã lại thấy lòng đau đớn như những lần trước. Gã bắt đầu nghĩ rằng đây là do lương tâm cắn rứt. Theo bà từ trường múa ba lê cho đến sân bóng dã cầu là một việc, bắt cóc con bà, dùng súng máy và đòi tiền chuộc một trăm triệu đô-la là một chuyện khác. Peter hiểu sự khác nhau này. Gần cuối tuần đó, Peter Morgan nhận được tin của Carlton Waters từ điện thoại di động của gã. Hấn đã có hai người họ cần đó là Malcolm Stack và Jim Free. Hấn nói hấn bảo đảm hai tên này biết giữ mồm giữ miệng, có thể làm công việc này. Cả ba đều quyết định sau khi xong việc, sẽ đi Nam Phi qua đường Canada hay Mexico. Chúng muốn năm triệu đô-la của mỗi người sẽ nằm trong tài khoản tại Nam Phi, nơi chúng có thể đến nhận dễ dàng. Chúng nói chúng sẽ cùng nhau buôn ma túy, nhưng chưa nghĩ ra được cách thức làm ăn. Waters biết người sẽ làm hộ chiếu cho chúng và đưa chúng sang Mexico, rồi từ đó, chúng có thể đi đến bất cứ nơi nào chúng muốn. Tất cả ba người đều muốn làm việc này, lấy tiền xong là giông ra khỏi nước. Không ai có bà con thân thích hay vợ con gì hết. Cô gái bán nơi quán cà phê hóa ra không thương yêu gì Jim Free. Cô ta có bạn trai rồi, không quan tâm đến Jim, cô ta chỉ ve vãn Jim chơi cho vui thôi.

Cả cuộc đời mới đang chờ đợi chúng ở Nam Phi. Bây giờ

chúng cần một nơi để đến sau khi đã bắt cóc con của nhà Barnes, đợi nhận xong tiền chuộc mạng. Peter đáp gã sẽ lo việc ấy. Waters bằng lòng bắt đầu quan sát nhà Barnes vào cuối tuần ấy. Chuyện tiếp theo là chúng phải có xe hơi. Peter nói gã sẽ mua một chiếc cho gã và Waters để đi quan sát, một chiếc thường thôi, không đẹp, để khỏi làm cho người ta chú ý. Và họ cần một chiếc xe tải để dùng vào việc bắt cóc. Waters bằng lòng đến gặp Peter tại khách sạn gã ở vào thứ Bảy. Carl sẽ theo dõi gia đình Barnes từ chín giờ sáng cho đến sáu giờ chiều vào những ngày cuối tuần. Peter sẽ quan sát những ngày khác trong tuần và những đêm cuối tuần. Gia đình Barnes phải được theo dõi thường xuyên. Peter nghĩ rằng, nếu bà ta ở một mình với ba con, thì chắc bà sẽ không đi đâu nhiều. Và việc này chỉ cần một tháng thôi. Để có mười triệu đô-la, gã phải ngồi trên xe suốt ngày đêm để quan sát, theo dõi. Gã đã báo cáo cho Addison biết tình hình, ông ta tỏ vẻ hài lòng và nói cho gã biết ông sẽ trả tiền chiếc xe tải và xe hơi. Một tháng sau, khi công việc xong xuôi cả hai chiếc xe đều vứt bỏ.

Chiều hôm đó Peter mua chiếc xe Ford có chỗ chắt hành lý phía sau. Xe đã cũ năm năm nhưng ít đi và tiện nhất là có màu đen. Hôm sau gã mua chiếc xe tải cũ tại chỗ khác và thuê một bãi xe công cộng để đậu xe. Đến sáu giờ tối đó, gã đậu xe phía ngoài nhà của Fernanda. Gã nhận ra bà và các con từ tấm ảnh trong hồ sơ của Phillip và gã nhớ tên họ. Tên của họ đã khắc sâu vào tâm trí gã.

Gã thấy Fernanda vào nhà với Ashley, rồi lại đi ra và gã đi theo bà. Bà lái xe bạt mạng, chạy qua cả đèn đỏ. Gã tự hỏi không biết có phải bà ta say không. Gã đậu xe cách xe bà ba chiếc khác, gần sân bóng ở sân vận động trường Presidio và quan sát bà. Bà ngồi ở khán đài lộ thiên, xem Will chơi bóng lacrosse. Sau đó, khi cậu ta ra xe với bà, Peter thấy hai mẹ con ôm ghì nhau rồi mới lên xe. Cảnh hai mẹ con ôm ghì nhau làm cho tim gã đau nhói, gã không biết tại sao. Bà đẹp, tóc vàng và

nhỏ con. Khi về đến nhà, chàng trai bước ra xe và lại cười với mẹ. Cậu ta đang hưng phấn. Đội cậu thắng. Peter nhìn hai mẹ con cặp tay nhau bước lên thềm nhà. Thấy cảnh ấy, gã muốn đến gần bên họ và khi họ vào nhà, đóng cửa, gã cảm thấy mình bị bỏ rơi bên ngoài, cô đơn một cách kỳ lạ. Khi bà vào nhà rồi, gã nhìn bà qua cửa sổ để xem bà có mở hệ thống báo động không! Đây là việc rất quan trọng cho gã. Bà không mở mà đi thẳng vào bếp.

Peter thấy đèn sáng trong nhà bếp, gã nhìn bà nấu ăn tối cho gia đình. Gã thấy cả Ashley lẫn Will ở trong bếp, nhưng không thấy Sam. Gã nhớ đã nhìn cậu bé trong ảnh, đây là một cậu bé có mái tóc đỏ, tươi cười. Đến khuya, gã thấy Fernanda đứng bên cửa sổ nơi phòng mình. Gã nhìn bà qua ống nhòm, thấy bà đang khóc. Bà mặc áo ngủ đứng đấy, nước mắt chảy xuống hai má đầm đìa, lát sau bà quay đi. Nhìn bà khóc, gã thấy lòng bồi hồi một cách lạ lùng, gã đã nhòm ngó vào đời sống của họ. Cô gái mặc áo quần bó để múa vũ ba lê, cậu con trai ôm hôn mẹ sau khi thắng trận bóng lacrosse và bà đứng khóc bên cửa sổ ở phòng ngủ, có lẽ khóc vì chồng chết. Đến hai giờ sáng Peter mới lái xe đi. Ngôi nhà đã tối tăm, chắc cũng tối như thế ba giờ nữa. Gã nhận thấy không cần ở lại khuya như thế, nhưng gã cần phải biết hết mọi sinh hoạt của họ.

Gã quay lại lúc bảy giờ sáng hôm sau. Không có gì xảy ra cho đến gần tám giờ. Gã không thấy hoạt động gì trong nhà bếp, vì gã không biết bà có bật đèn lên hay không. Phía nhà gã đang dò xét được ánh mặt trời chiếu sáng và đến tám giờ kém mười, gã thấy bà vội vã đi ra. Bà quay lại nói gì với ai đấy phía sau còn ở trong hành lang, rồi cô vũ công ba lê xuất hiện, kéo theo cái bao nặng trĩu. Chàng cầu thủ bóng lacrosse giúp cô bé đem cái bao ra, rồi cậu đi đến nhà xe, nơi xe của cậu đậu. Cánh cửa trước của ngôi nhà vẫn còn mở, Fernanda nhìn cánh cửa, vẻ kiên nhẫn và cuối cùng cậu bé bước ra, Peter ngồi trong xe nhìn cậu bé, gã không thể không mỉm cười. Sam mặc chiếc áo thun màu

đỏ nhạt có in hình xe cứu hỏa sau lưng, mặc chiếc quần bằng vải nhung kẻ màu xanh nước biển và đi giày vải màu đỏ có đế cao. Cậu bé hát thật lớn, mẹ cậu bật cười, vẫy tay gọi cậu rạ xe. Cậu ngồi vào phía sau, vì chị cậu ngồi ghế phía trước, với cái bao để trên đùi. Khi họ đến trường, Peter lái xe lẻo đẻo theo sau, Fernanda giúp cô gái bước ra. Cô gái kéo cái bao lên tầng cấp, Peter không biết trong bao đựng gì. Sam nhảy ra khỏi xe theo sau chị như chú chó con, cậu bé quay lại, miệng cười toe toét, vẫy tay chào mẹ. Bà đứng đấy một phút, hôn gió và vẫy tay chào cậu bé rồi quay lại xe. Bà đợi cho đến khi cậu bé đã vào trong trường xong mới lái xe đi.

Bà lái xe đến siêu thị Laurel Village, vào cửa hàng tạp phẩm, đẩy xe mua hàng đi quanh một lát, đọc nhãn hiệu, kiểm tra ngày sản xuất rồi bỏ hàng vào xe. Bà mua nhiều thực phẩm cho trẻ con, ngũ cốc, bánh qui và thức ăn liền, sáu miếng thịt bò bít tết, rồi khi đến quầy bán hoa, bà dừng lại xem hoa, như thể muốn mua, rồi đẩy xe đi, vẻ buồn bã. Peter đáng ra ngồi đợi trong xe, nhưng gã muốn đi theo bà, để xem tận tường bà là người thế nào. Khi nhìn gã, bà làm cho gã mê mẩn. Dưới mắt gã, bà là hình ảnh của một người mẹ hoàn hảo. Những thứ bà mua đều cho thấy bà chỉ nghĩ đến con, chỉ mua cho con. Khi gã đứng sau lưng bà nơi hàng người đợi trả tiền, gã thấy bà lấy tờ tạp chí, nhìn lướt qua rồi bỏ lại. Gã rất kinh ngạc khi thấy bà mặc áo quần quá đơn giản. Nhìn bà, không ai nghĩ rằng chồng bà đã để lại cho bà nửa tỷ đô-la. Bà mặc áo thun màu hồng, quần jeans, mang guốc và trông bà như đứa con nít. Trong khi đứng đợi, bà quay mặt nhìn gã, rồi thật bất ngờ, bà cười với gã. Gã trông rất bảnh, áo sơ-mi mới màu xanh hai đầu cổ áo cài khuy, mang giày đế phẳng và quần kaki. Trông gã giống như người đàn ông đã cùng lớn lên với bà, hay như những người bạn của Allan. Gã cao, đẹp trai, tóc vàng và bây giờ theo những tài liệu gã đọc được về bà, gã biết gã chỉ nhỏ hơn bà sáu tháng. Họ cùng tuổi với nhau. Cả hai đều theo trường đại học danh

tiếng. Bà học ở Stanford, còn gã học ở Duke. Gã sắp ra trường thì bà lấy chồng sinh con. Con họ gần bằng tuổi nhau. Sam sáu tuổi và Isabelle tám tuổi Heather chín. Bà trông hơi giống Janet, nhưng đẹp hơn và chắc gã không biết rằng với mái tóc vàng, trông gã rất giống Allan. Bà nhận thấy điều đó khi để lại tờ tạp chí, rồi nhìn gấu đăm đăm. Rồi khi bà để cuộn khăn giấy lên quầy tính tiền, một cuộn lăn xuống đất, gã cúi xuống lượm lên đưa cho bà.

- Cám ơn. - Bà vui vẻ nói, gã chú ý thấy bà đeo nhẫn trên tay. Bà vẫn còn đeo nhẫn, gã thấy đây là cử chỉ thật đáng yêu. Cái gì nơi bà gã cũng thích hết, gã lắng nghe bà nói chuyện với người đàn ông tính tiền hàng tạp phẩm bà mua, ông ta có vẻ biết bà rất rõ. Bà nói con bà đều khỏe mạnh, Will sắp đi dự trại để chơi bóng lacrosse. Peter nhắc nhở mình nhớ đến nhiệm vụ của mình, gã phân vân không biết khi nào chàng trai đi dự trại. Nếu cậu ta đi trong tháng Bảy thì công việc sẽ nhẹ đi, vì khi ấy Waters và đồng bọn chỉ bắt hai đứa thôi. Nghĩ đến chuyện này, gã cảm thấy đau đớn. Người đàn bà này quá tốt, rất trung thành với chồng, rất tận tụy với con, cho nên gã thấy việc mà đồng bọn của gã sắp làm là quá tàn ác. Họ sẽ bắt bà trả một trăm triệu đô-la, số tiền bà dùng để sống thoải mái với con suốt đời.

Nghĩ đến chuyện đó, gã cảm thấy như có một khối nặng đè lên lương tâm mình, vừa khi ấy gã thấy xe bà đang chạy qua hai ngọn đèn đỏ và đến biển hiệu dừng lại trên đường California để về nhà. Bà lái xe thật ẩu. Gã phân vân không biết bà đang nghĩ chuyện gì khi lái xe vượt qua đèn đỏ. Khi về đến nhà bà, gã lại bàng hoàng thấy cảnh tượng diễn ra trước mắt mình. Gã cứ nghĩ sẽ có người giữ nhà, hay một đám gia nhân chạy ra bưng hàng trên xe vào nhà. Thế nhưng bà tự mình mở cửa trước, để cửa mở như vậy, rồi tự tay bưng hàng tạp phẩm vào nhà, bao này xong đến bao khác. Gã tự hỏi phải chăng hôm nay là ngày nghỉ của gia nhân. Sau đó, gã không thấy bà lại cho đến mười hai giờ trưa. Bà đi ra để tìm cái gì bà để quên trong xe, rồi lại để

rót cuộn khăn giấy, nhưng lần này gã không lượm lên giúp bà được như khi ở trong cửa hàng. Gã ngồi yên không nhúc nhích. Gã không thể để cho bà thấy. Gã chỉ đến để quan sát.

Vào lúc ba giờ, bà vội vã ra khỏi nhà, người xộc xệch lôi thôi. Bà nhảy lên chiếc xe có chỗ chở hàng, lái đến trường, rất nhanh gần tông vào xe buýt. Quan sát bà suốt cả ngày, gã nghĩ rằng bà lái xe trên đường rất nguy hiểm. Bà lái rất nhanh, băng qua đèn đỏ, đổi làn mà không ra dấu, gần tông người đi bộ băng qua đường hai lần. Rõ ràng bà lơ đãng và đã dừng thật nhanh trước trường của hai đứa nhỏ. Ashley đang đứng đợi bà trên đường, đang nói chuyện với bạn và cười với nhau. Năm phút sau Sam chạy ra, mang theo chiếc máy bay bằng giấy bồi thật lớn, miệng cười toe toét, cậu bé đến ôm ghì lấy mẹ. Nhìn cảnh này, Peter muốn khóc. Không phải khóc vì gã và Waters sắp gây nên cảnh đau thương cho họ, mà khóc vì lúc thiếu thời gã không được như thế này. Bỗng gã nghĩ rằng, nếu gã không làm hỏng cuộc đời của mình thì bây giờ vẫn còn ở với Janet và các con và cuộc sống của gã cũng có thể như thế này, chắc con gã cũng ôm ghì gã. Và chắc gã vẫn có người vợ đáng yêu như bà tóc vàng nhỏ bé này. Nghĩ đến chuyện gã không có cuộc sống như thế này và sẽ không bao giờ có, gã cảm thấy cô đơn.

Trên đường trở về nhà, họ dừng lại ở cửa hàng bán đồ ngũ kim, mua bóng đèn, cái chổi mới và cái xô đựng đồ ăn trưa cho Sam để cậu dùng ở trại ban ngày. Bà thả cậu bé xuống trước nhà và khi Will ra cửa để đón em, bà nói gì đấy với cậu ta, rồi lái xe đưa Ashley đến trường vũ ba lê. Và chiều hôm đó, sau khi đón Ashley về nhà rồi, bà đi dự buổi đấu bóng khác của Will nữa. Cuộc đời bà hình như quay quanh các con. Đến cuối tuần, Peter thấy bà chẳng làm gì cả ngoài việc lái xe đưa con đi học và đón con về, đưa Ashley đi tập vũ ba lê và đến xem các trận bóng của Will. Bà không làm gì hết. Khi gã báo cáo công việc với Addison, gã nói rằng bà không có người giúp việc, đây là chuyện rất kỳ lạ đối với những người giàu có như bà.

- Chuyện này có gì đâu mà lạ? - Addison đáp, vẻ tức bực - Có lẽ bà ta bủn xỉn thôi.

- Có thể bà ta đã bị phá sản. - Peter nói, càng lầy lăm lạ nhiều hơn nữa. Trông bà rất nghiêm trang và khi nào một mình, trông bà thật buồn bã. Nhưng khi ở với con, bà tươi cười, ôm ghì lấy chúng luôn. Và đêm nào gã cũng thấy bà khóc nơi cửa sổ phòng ngủ. Cảnh bà khóc một mình khiến gã muốn ôm bà vào lòng như bà ôm con vậy. Bà cần được ôm như thế mà không có ai ôm bà.

- Không ai tiêu hết nửa tỷ đô-la trong một năm. - Phillip đáp, giọng thản nhiên.

- Nhưng biết đâu có thể chồng bà ta làm ăn thua lỗ hay đầu tư không đúng chỗ, nhất là thị trường biến đổi bất ngờ như hiện nay. - Gã nói và Phillip cũng thừa biết như thế. Nhưng ông nghĩ nếu thua lỗ thì Allan Barnes cũng chỉ thua lỗ chút ít thôi, chẳng nghĩa lý gì với gia sản của ông ta cả.

- Tôi đọc báo thấy không ai nói đến công việc làm ăn của Barnes gặp khó khăn hết. Tin tôi đi, Morgan, họ có tiền. Bây giờ bà ấy đang làm chủ số tiền của ông chồng để lại. Có lẽ bà ta không thích hoang phí đấy thôi. Anh theo dõi bà ta thường xuyên chứ? - Addison hỏi, mừng rỡ vì thấy kế hoạch tiến triển đều đặn. Peter đã đưa tổ công tác vào vị trí nhanh chóng, gã nói gã sẽ đi Tahoe vào cuối tuần để tìm ngôi nhà nhỏ đâu đó khuất tịch để giữ các đứa bé đợi cho đến khi bà Fernanda đem tiền chuộc đến. Theo Addison thì đây là việc kinh doanh. Đối với ông ta, việc này không nên để cho tình cảm cá nhân chi phối Peter thì cảm thấy căng thẳng hơn sau khi quan sát thấy bà chở con đi học, đón con về, luôn luôn ôm ghì con để hôn. Đó là không kể đến cảnh bà khóc bên cửa sổ mỗi khi đêm về.

- Vâng, tôi thường xuyên theo dõi bà ta - Peter đáp giọng cục cằn - Bà ấy không làm gì hết ngoài việc lái xe đưa con đi học và chạy vượt đèn đỏ.

- Tuyệt. Chúng ta hy vọng bà không cán chết ai trước khi

chúng ta bắt cóc con mình. Bà ta có uống rượu không?

- Tôi không biết. Bà ta có vẻ không uống. Tôi nghĩ đó là do bà ta lơ đãng hay buồn chán. - Ngày hôm qua, gã thấy bà gần tông một phụ nữ khi qua đường. Người ta bóp còi gọi bà, bà nhẩy ra khỏi xe xin lỗi rồi rít và khi làm thế, gã thấy bà khóc. Fernanda đã làm cho gã nổi điên. Bây giờ gã chỉ nghĩ đến bà, không những chỉ vì họ theo dõi bà, mà còn vì gã ước chi có thể nói chuyện với bà và ao ước có thời gian để ở với bà, nếu tình thế khác đi. Trong hoàn cảnh khác, chắc gã sẽ đến làm quen với bà. Gã nghĩ trong óc rằng bà đã trở thành người đàn bà hoàn hảo. Thấy bà sống với con mình, gã hết sức khâm phục, lòng tự hỏi khi Barnes cưới bà, trông bà ra sao. Nghĩ đến bà khi còn con gái, gã cảm thấy mình nổi điên.

Tại sao khi ấy gã không gặp nàng? Tại sao cuộc đời tàn nhẫn đến thế. Trong khi gã đang sống bê tha, làm hỏng đời mình và đời của người vợ cũ của mình, thì Fernanda kết duyên cùng người may mắn, xây dựng gia đình. Bà cực kỳ xinh đẹp. Sam đã chiếm trọn trái tim gã ngay ngày đầu gã thấy cậu bé. Ashley là cô gái xinh đẹp. Will có vẻ là loại con trai mà bất kỳ người đàn ông nào cũng muốn có. Cho dù Allan Barnes làm gì đi nữa, dù ông ta để lại danh tiếng ra sao trong giới kinh doanh, thì rõ ràng Peter Morgan cũng nghĩ rằng ông ta đã để lại trên đời này một gia đình hoàn hảo, Peter cảm thấy mình như kẻ “nhìn trộm” bà và khi gã về lại khách sạn để ngủ lúc đêm khuya, gã luôn luôn nằm mơ đến bà và sáng dậy, gã rất nôn nóng muốn đến quan sát lại bà ngay. Bà ám ảnh gã như người bạn cũ, hay như người tình đã mất. Thực vậy, gã thấy bà như người nhắc gã nhớ đến một thế giới đã mất. Một thế giới mà gã luôn mồm muốn góp mặt với mọi người, muốn kẻ vai sát cánh với những con người tốt, nhưng việc thấy bà đã nhắc gã nhớ đến cảnh đời gã đã phá hỏng. Bà là hình ảnh gã muốn nắm giữ lấy, nhưng sẽ không bao giờ nắm được.

Vào hôm thứ Bảy, gã ghét việc bàn giao bà cho Carlton

Waters quan sát. Nhưng gã phải làm, gã đưa chìa khóa xe hơi cho hắn đi quan sát, còn gã dùng xe Van để đi Tahoe. Gã đã xem trên mạng Internet thấy có quảng cáo một số nhà cho thuê ở đây. Gã không muốn làm việc với người kinh doanh địa ốc. Nhưng chừng nào mà chưa có ai gặp Carl và đồng bọn của hắn, thì vẫn chưa có vấn đề gì đáng lo. Nếu có chuyện gì xảy ra, Peter có thể khai rằng bọn chúng đột nhập vào đây để trú ngụ trong khi gã đang ở tại San Francisco. Họ phải cố hết sức để đừng gặp nhau và chừng nào còn được thể thì không có vấn đề gì khó khăn. Không ai ở Modesto, ngoài Stark và Free, biết Carl đi vào thành phố. Hắn sẽ về nhà vào giờ giới nghiêm.

Sẽ không có ai theo dõi Fernanda sau sáu giờ tối đó, cho đến khi Peter ở Tahoe về, gã sẽ về vào quăng mười giờ. Và theo lịch trình thường ngày thì bà sẽ có mặt ở nhà với con trước giờ đó lâu rồi. Bà chỉ đi ra ngoài ban đêm vào những lúc cần chờ Will hay Ashley đến nhà bạn, hay đón chúng về sau buổi tiệc. Bà không muốn Will lái xe vào ban đêm, mặc dù cậu ta thường nói bà lái xe ẩu hơn cậu rất nhiều. Điều này Peter có thể xác nhận là đúng. Theo sự quan sát của Peter, bà lái xe như thế rất dễ xảy ra tai nạn.

Khi Carl lấy chìa khóa xe hơi Peter, hắn hỏi:

- Hôm nay bà ta sẽ làm gì? - Hắn đội mũ chơi dã cầu che kín mặt, đeo kính râm, trông diện mạo của hắn đã thay đổi nhiều. Khi Peter theo dõi bà, gã cứ để tự nhiên như cũ chứ không nguy trang. Nếu trên đường có người đông đúc, gã lái xe đi quanh khu phố một lát rồi quay lại. Nhưng gã cam đoan là không có ai thấy gã, nhất là Fernanda.

- Có lẽ bà ta sẽ đưa đứa con trai lớn đi chơi bóng, có thể tại Marin, hay đưa đứa con gái đi học vũ ba lê. Vào thứ Bảy, bà ta thường đem theo đứa con trai út cùng đi với mình. Họ hình như không làm việc gì nhiều, có lẽ vào những ngày cuối tuần cũng thế. - Thời tiết quá tuyệt vời, nhưng hình như bà không đi đâu nhiều. Thực ra thì hầu như không đi đâu - Anh phải quan

sát các đứa bé cho thật kỹ. Bà ấy thường ở với con và thằng bé không bao giờ rời khỏi bà. - Peter có cảm giác đã phản bội họ, còn Waters gật đầu. Carl không quan tâm đến việc làm quen với họ. Đây là nhiệm vụ trinh sát của hắn, ngoài ra không có gì quan trọng. Đối với hắn, đây là việc làm ăn. Đối với Peter, việc này trở thành một ám ảnh. Nhưng Carlton Waters không biết điều này.

Hắn lấy chìa khóa bước lên xe, lái đến địa chỉ mà Morgan đã đưa cho hắn. Peter rời khỏi thành phố để đi Tahoe lúc mười giờ sáng thứ Bảy, tháng Năm trời nắng ráo đẹp đẽ.

Gã nghĩ đến bà Fernanda suốt trên đường đi đến Tahoe, lòng tự hỏi không biết bây giờ gã rút lui thì sao, chuyện gì sẽ xảy ra. Đơn giản thôi, Addison sẽ giết con gái gã, rồi sau đó sẽ giết gã. Còn nếu gã đầu thú với cảnh sát để chịu hình phạt đi ở tù, Addison sẽ giết gã trong nhà tù. Chuyện rất đơn giản. Không thể nào rút lui được. Bây giờ họ đang tiến hành. Khi gã đến Truckee, Waters đang theo dõi bà ở Marin, bà đến xem Will chơi bóng. Hắn đã thấy ba đứa con của bà, trông bà giống như người hắn hình dung ra trong óc. Đối với hắn, bà giống như một bà nội trợ ở vùng ngoại ô, không có gì làm cho hắn quan tâm. Với hắn, bà là nạn nhân, là người sinh lợi cho hắn, chứ không có gì hơn. Đối với Peter, bà giống như thiên thần, nhưng Waters không thấy nét thiên thần ở đâu nơi bà. Loại đàn bà làm cho hắn say mê là loại có vẻ hấp dẫn hơn Fernanda rất nhiều. Hắn nghĩ bà đẹp đấy nhưng bình dị và hắn nhận thấy bà không son phấn trang điểm. Khi bà đi ra ngoài với con, hắn không thấy bà trang điểm. Thực ra, bà không trang điểm từ khi Allan chết. Việc này không quan trọng với bà nữa. Áo quần đẹp, giày cao gót, nữ trang chồng tặng cũng không thành vấn đề với bà. Bà đã bán gần hết số nữ trang chồng tặng, số còn lại nằm trong tủ két kể từ tháng Một. Bà không cần đồ nữ trang hay áo quần đẹp vào công việc hiện bà đang làm, cuộc sống của bà hiện nay không cần những thứ ấy.

Peter lái xe đến địa chỉ đầu tiên trong danh sách của gã. Gã thấy ngôi nhà có ba phía đều sát với nhà khác, chỉ cách các nhà khác chừng sáu tấc, vị trí ngôi nhà không hợp với mục đích của bọn họ. Bốn nhà tiếp theo cũng gặp khó khăn tương tự nhà đầu. Nhà thứ sáu thì giá cho thuê quá đắt. Bốn cái tiếp theo cũng không thích hợp. Và rất may cho gã là cái cuối cùng rất phù hợp với mục đích công việc. Ngôi nhà hoàn toàn thích hợp, nó có con đường cho xe chạy vào dài, ngoằn ngoèo, đầy ổ gà và cỏ dại. Ngôi nhà có vẻ cũ nát, cỏ mọc um tùm, người ta không thể nhìn vào qua cửa sổ và cửa sổ quanh nhà lại là một sự thuận tiện khác nữa nhờ các cánh cửa đều bằng lá sách. Ngôi nhà có bốn phòng ngủ, nhà bếp đã cũ nhưng vẫn còn dùng được và phòng khách có lò sưởi cao, Peter có thể đứng lọt vào trong. Phía sau ngôi nhà, có sườn đá dốc thẳng đứng. Người đàn ông chủ nhà chỉ cho gã xem ngôi nhà, ông ta nói ông không dùng nữa. Ngôi nhà cách đây được các con trai ông dùng, nhưng họ đã bỏ đi mấy năm rồi và bây giờ ông giữ ngôi nhà làm vật đầu tư. Từ khi con gái ông không cần đến ngôi nhà, ông bèn cho thuê. Cả hai người con trai của ông đều sống ở Arizona, còn ông nghỉ hè với con gái ở Colorado. Peter thuê ngôi nhà trong thời gian sáu tháng, gã hỏi ông ta nếu gã chùi dọn sạch sẽ một chút, làm cỏ ngoài sân cho sạch có được không, vì gã sẽ dùng ngôi nhà để cho khách hàng gã vui chơi giải trí. Người chủ nhà có vẻ sung sướng ra mặt. Ông ta không ngờ đã quá may khi gặp được khách thuê như Peter. Thậm chí Peter không cần trả giá. Gã ký hợp đồng ngay, trả tiền thuê ba tháng và đóng bảo hiểm bằng tiền mặt. Xong xuôi, gã quay về lúc bốn giờ, trên đường về, Carlton Waters gọi cho gã.

- Có gì không ổn à? - Peter hỏi, vẻ lo lắng, tự hỏi phải chăng có gì xảy ra, hay phải chăng người ta đã thấy Waters. Hay hẳn làm cho Fernanda sợ hãi, hay làm cho đứa con nào của bà sợ.

- Không, bà ta yên ổn. Họ đang xem trận bóng của đứa con trai. Bà ta không làm gì hết à? Và bà ta luôn luôn đem theo

thằng con út bên mình - Đây là vấn đề để gây phức tạp cho họ, nhưng chẳng sao. Bà quá nhỏ con, không gây cho họ khó khăn gì - Tôi có chuyện này muốn hỏi anh: Ai sẽ giữ vũ khí?

Peter suy nghĩ một lát rồi đáp:

- Tôi nghĩ anh sẽ giữ. Tôi có thể yêu cầu ông ta đưa vũ khí, nhưng có lẽ ông ta không muốn cung cấp cho chúng ta cái gì mà người ta có thể lần tìm ra được ông ta. Anh có thể sử dụng được vũ khí không? - Peter biết Addison có đường dây cung cấp vũ khí cho họ, nhưng gã cũng biết Addison không muốn dính dáng gì đến kế hoạch này.

- Có lẽ tôi sử dụng được. Tôi muốn có vũ khí tự động. - Waters nói thẳng về việc này.

- Anh muốn nói anh thích súng máy phải không? - Peter có vẻ kinh ngạc - Tại sao? - Bọn trẻ không có khí giới. Bà ta cũng không, nhưng nếu có cuộc chạm trán với cảnh sát, thì cảnh sát có vũ khí. Đối với Peter, súng máy có vẻ quá mức.

- Súng ấy sẽ giữ cho tình thế thuận lợi, đơn giản. - Waters đáp một cách thẳng thừng và Peter gật đầu. Bọn hấn là dân chuyên nghiệp, Addison đã muốn thế.

- Anh coi chừng súng đạn đấy. - Peter nói, vẻ lo lắng. Rồi gã nói với hấn về ngôi nhà và Waters đồng ý với gã. Ngôi nhà như thế có vẻ hoàn hảo. Bây giờ họ đã chuẩn bị chu đáo hết rồi. Chỉ còn việc cần làm là chọn ngày trong tháng Bảy để ra tay. Công việc có vẻ rất đơn giản, nhưng khi Peter cúp máy, gã lại thấy lòng đau đớn như những lần trước. Gã bắt đầu nghĩ rằng đây là do lương tâm cắn rứt. Theo bà từ trường múa ba lê cho đến sân bóng dã cầu là một việc, bắt cóc con bà, dùng súng máy và đòi tiền chuộc một trăm triệu đô-la là một chuyện khác. Peter hiểu sự khác nhau này.

Đến tuần lễ đầu tháng Sáu, vào ngày bế giảng năm học, Fernanda bận công việc lút đầu. Ashley và Sam đều tham gia chương trình văn nghệ ở trường. Bà phải giúp hai con thực hiện các tiết mục văn nghệ, rồi sau đó đem sách về nhà. Will phải tham gia trận đấu quyết định của môn bóng dã cầu, rồi tối đó lại chơi bóng lacrosse, nhưng trận này bà không đến dự được, vì phải đến dự buổi trình diễn vũ ba lê của Ashley. Bà cảm thấy mình như con chuột trong phòng thí nghiệm, chạy suốt ngày, để đưa đón đứa này đến đứa khác. Và cũng như mọi khi, không có ai giúp bà. Nếu Allan còn sống thì ông cũng không giúp gì bà, nhưng trước tháng Một, bà có thuê chị vú để giúp bà những việc cơ bản trong nhà. Bây giờ bà không có ai hết. Bà không có gia đình, không tiếp xúc với bạn bè thân thiết, vì nhiều lý do và bây giờ bà nhận ra mình đã phụ thuộc vào Allan rất nhiều, ông mất rồi, bà chỉ còn lại các con. Hoàn cảnh của họ rất khó khăn đến nỗi bà không muốn tiếp xúc lại với bạn cũ. Bà đang sống trên một ốc đảo với các con mình. Bà cảm thấy hoàn toàn bị cô lập.

Đến khi ấy, Peter đã nói chuyện với bà hai lần, một lần ở siêu thị vào hôm đầu tiên và một lần khác trong tiệm sách. Khi ấy bà nhìn lên và thấy gã, bà cười vì nghĩ gã trông có vẻ quen quen. Bà để rơi cuốn sách trên tay, gã liền cúi lượm lên đưa cho bà, miệng mỉm cười với bà. Sau đó, gã đứng từ xa để quan sát bà. Một lần gã đến sân vận động Presidio, ngồi vào chỗ ngồi lộ thiên để xem Will chơi bóng, nhưng gã ngồi phía sau bà, nên bà không thấy gã. Gã không rời mắt khỏi bà.

Gã nhận thấy bà thôi khóc bên cửa sổ phòng ngủ. Thỉnh thoảng gã thấy bà đứng đấy, nhìn ra ngoài đường vắng vẻ như trông chờ ai. Ban đêm khi gã thấy bà đứng đấy, gã cảm thấy

như nhìn thấu tận đáy lòng bà, như thể gã biết bà đang nghĩ đến cái gì. Có lẽ bà đang nghĩ đến Allan. Peter nghĩ rằng ông ta may mắn mới có người vợ như bà và gã tự hỏi không biết ông ta có biết được điều này không, thỉnh thoảng nhiều người không biết được rằng họ thật sự là người hạnh phúc. Nhưng Peter biết và gã đánh giá cao mỗi một cử chỉ của bà, mỗi lần bà đón con và mỗi lần bà ôm ghì chúng. Bà ta đúng là mẫu người mẹ mà gã muốn có, thay vì có người mẹ như thế, gã lại có người mẹ nghiện rượu, cuối cùng để cho gã không có ai thương yêu và bị bỏ rơi. Thậm chí người cha kế mà bà để lại cho gã, cuối cùng cũng đẩy gã vào cảnh khó khăn. Còn con của Fernanda, không có đứa nào bị bỏ rơi hay mất tình thương yêu.

Peter ghen với chúng. Mỗi khi nhìn bà vào ban đêm như thế, gã chỉ nghĩ đến một điều là muốn quàng tay ôm bà vào lòng biết bao, muốn an ủi bà, nhưng gã không thể làm thế. Gã chỉ được phép giới hạn vào việc quan sát bà thôi, cấm không được gây thêm cho bà buồn phiền đau khổ, gã được lệnh làm thế do một người hăm dọa sẽ giết con gã. Hoàn cảnh thật quá mỉa mai. Để cứu vãn con mình, gã phải đẩy con bà vào vòng nguy hiểm, phải hành hạ người đàn bà gã mến phục, người gây cho gã nhiều cảm xúc mạnh, khiến gã phải bối rối, tất cả những việc này đã làm cho gã buồn vui lẫn lộn, mỗi lần thấy bà, gã lại cảm thấy khao khát.

Đêm đó gã theo bà đến dự buổi trình diễn của Ashley, gã dừng lại phía sau bà nơi người bán hoa, bà đã đặt mua bó hoa hồng cọng dài. Bà cũng mua một bó để tặng người giáo viên dạy múa và ôm cả hai bó đi ra xe. Ashley đã đến trường dạy múa rồi. Còn Sam đang dự xem trận đấu của Will, cậu bé đi với mẹ của một người bạn cậu, bạn cậu bằng tuổi cậu, bà mẹ của bạn bằng lòng đem cậu theo. Chiều hôm đó cậu bé tuyên bố rằng vũ ba lê để dành cho hạng người chân yếu tay mềm thôi. Khi Peter nhìn họ ra đi, gã nghĩ rằng nếu Waters và đồng bọn có kế hoạch bắt cóc vào đêm đó, chúng có thể tóm được hai cậu con trai, nếu

không bắt được Ashley.

Khi ấy, Waters đã mua được súng máy rồi, qua trung gian một người bạn của Jim Free. Người mà chúng mua súng chở súng từ L. A đến, đựng trong những cái bao chứa dụng cụ chơi gôn. Súng chở đến nguyên vẹn, không bị xáo trộn, rõ ràng không có ai kiểm soát các bao này. Khi Peter đến nhận súng, gã run cả người. Sau khi nhận súng xong, gã để súng sau thùng xe hơi. Gã không dám để súng trong khách sạn. Trên nguyên tắc, người ta có quyền lục soát phòng ở của gã mà không cần báo trước, nếu nhân viên quản chế gã có quyết định lục soát. Nhưng ông ta không làm thế. Ông không lo gì về Peter, nhất là bây giờ gã đã có công ăn việc làm. Nhưng gã cũng phải đề phòng cho chắc. Công việc của bọn gã đang tiến hành tốt đẹp.

Đêm đó Peter đợi Fernanda và Ashley ngoài trường vũ ba lê, gã thấy Ashley đi ra với vẻ mặt tươi cười, tay ôm bó hoa hồng. Fernanda có vẻ rất tự hào về cô và sau buổi trình diễn, hai mẹ con đến đón Will và Sam rồi cả nhà đến ăn mừng tại quán Mel ở đường Lombard. Khi họ đã ngồi vào bàn, Peter lén vào ngồi ở bộ bàn bên cạnh đây, gọi một tách cà phê. Gã ngồi sát bên họ đến nỗi gã có thể chạm vào người họ. Khi Fernanda đi ngang qua, gã ngửi thấy mùi nước hoa trên người bà. Đêm đó bà mặc áo sơ-mi kaki, áo len casơmia trắng có cổ hình chữ V và lần đầu tiên gã thấy bà đi giày cao gót. Bà xoa tóc, tô son, trông có vẻ hạnh phúc, xinh đẹp. Ashley cũng trang điểm, cô vẫn mặc áo quần bó để trình diễn, còn Will mặc đồng phục của đội bóng lacrosse. Sam kể cho mẹ và chị nghe về trận đấu. Đội của Will thắng và trước đó trong ngày, đội bóng dã cầu của Will cũng thắng trong trận quyết định. Tối đó họ có nhiều chiến thắng, nên ăn mừng là đúng, còn Peter thì cảm thấy buồn và cô đơn trước cảnh hạnh phúc của họ. Gã biết chuyện gì sắp xảy đến. Tim gã đau nhói cho Fernanda.

Gã cảm thấy mình như bóng ma đang quan sát họ. Bóng ma biết tương lai, biết những cảnh đau lòng sẽ xảy đến mà không

thể làm gì được để ngăn cản. Để cứu con mình, gã phải im hơi lặng tiếng, phải tán tận lương tâm mình.

Họ đứng trình sát ngoài nhà bà đến hết tháng Sáu. Bà bẻ đến rồi đi. Fernanda đi mua sắm lặt vặt với Sam, đi mua hàng với Ashley để chuẩn bị cho cô đi Tahoe. Thậm chí một hôm bà đi mua hàng một mình, đi cho vui thôi, nhưng bà chỉ mua về đôi xăng-đan cho mình. Bà đã nói với Jack Waterman vào tháng Một rằng bà sẽ không mua gì hay định mua gì hết. Ông ta mời mấy mẹ con đi nghỉ chơi một ngày ở Napa với ông vào cuối tuần dịp lễ Chiến sĩ trận vong, nhưng họ không đi được, vì Will bận thi đấu lacrosse và bà muốn lái xe đưa cậu ta đi. Bà không thích để cậu lái xe đến Marin vào những ngày cuối tuần dịp nghỉ lễ. Jack hẹn lại họ vào cuối tuần dịp lễ mừng bốn tháng Bảy, khi ấy Will đã đi dự trại, còn Ashley đi Tahoe. Fernanda đã hứa bà và Sam sẽ đến, Jack sẽ đưa hai mẹ con đến dự buổi pích ních mừng lễ bốn tháng Bảy do một người bạn tổ chức. Bà và Sam rất mong đợi ngày ấy. Và bà không ngờ Jack còn mong đợi nhiều hơn bà. Đối với bà, tình bạn của họ trong sáng, lúc nào cũng chỉ là tình bạn. Nhưng đối với Jack, bây giờ tình bạn của họ đã khác trước. Theo suy nghĩ của Jack thì bây giờ bà độc thân. Ashley khi nghe mẹ nói đến buổi pích ních, cô trêu bà. Cô nói Jack đã chết mê mê Fernanda.

- Đừng nói tầm bậy, Ashley. Ông ấy là bạn cũ. Con làm mẹ ghê quá. - Ashley đã cương quyết nói rằng Jack đã mê bà tí tồ lò.

- Có phải ông ấy mê mẹ không, mẹ? - Sam đang ăn bánh kếp, bèn ngược mắt nhìn bà và hỏi.

- Không, ông ấy không thế đâu. Ông ấy là bạn của bố mà.

- Đúng ông ấy là bạn của bố, nhưng bây giờ bố mất rồi.

- Vậy hả? Bạn thì có khác gì đâu? - Ashley hỏi, vừa lấy bánh kếp của Sam cắn một miếng, cậu bé bèn dùng khăn ăn đánh cô.

- Mẹ, mẹ có lấy ông ta không? - Sam nhìn bà, vẻ buồn bã. Cậu bé muốn bà ở với cậu thôi. Hầu hết thời gian cậu đều ngủ trong

giường bà. Cậu nhớ bố, nhưng lớn lên gần gũi mẹ, cậu không muốn mẹ ngủ với ai hết.

- Dĩ nhiên không - Fernanda đáp, đở mặt vì thẹn - Mẹ sẽ không lấy ai hết. Mẹ vẫn yêu bố.

- Tốt. - Sam nói, vẻ hài lòng, cậu cho vào miệng một miếng đầy bánh kếp, làm nước xi-rô giọt xuống áo thun.

Vào tuần cuối cùng của tháng Sáu, Fernanda không rời khỏi nhà. Bà bận chọn đồ cho vào túi xách, bà tìm áo quần chơi bóng lacrosse của Will để bỏ vào xách và chọn các thứ mà Ashley sẽ đem đi Tahoe. Công việc rất lâu. Cứ mỗi lần bà bỏ đồ vào xách, thì có đưa lại lấy ra khỏi xách để mặc. Đến cuối tuần, mọi thứ đều dơ, bà phải đem giặt và bắt đầu lại. Ashley mặc áo quần của cô rồi, còn mượn áo quần của mẹ nữa. Rồi Sam bỗng nhiên tuyên bố cậu không muốn đi dự trại ban ngày nữa.

- Kia, Sam, con sẽ thích đi cho mà xem. - Bà động viên cậu bé. Khi ấy bà đang giặt cả một đồng áo quần và ngay khi nói với cậu xong, Ashley đi nhanh qua phòng giặt áo quần, chân mang giày cao gót của mẹ và mặc cái áo len của bà.

- Cởi hết các thứ ấy ra. - Bà nạt lớn cô gái, Sam bỏ ra ngoài vào lúc Will đi vào hỏi mẹ có bỏ những cái đế giày có đinh cao su vào xách không, vì cậu cần chúng để đi tập chơi bóng.

- Nếu hai con đụng đến va-li áo quần mà mẹ đã cho vật dụng vào lại rồi, mẹ sẽ giết các con đấy. - Ashley nhìn bà như nhìn người mất trí, còn Will đi lên lầu để tìm đôi giày của mình.

Mẹ họ cau có suốt cả buổi sáng. Thực ra bà buồn khi thấy hai đứa con đi khỏi nhà. Bây giờ bà sống dựa vào con, hơn bao giờ hết, bà cần chúng bầu bạn để giải khuây. Thế mà bây giờ bà sắp ở nhà với chỉ một mình Sam mà thôi. Bà nghĩ cậu bé cũng cảm thấy như thế, cho nên cậu không muốn đi trại ngày nữa. Bà nhắc cho cậu nhớ rằng buổi đi pích ních mừng ngày bốn tháng Bảy sẽ tổ chức ở Napa. Bà nghĩ chuyến đi này sẽ làm cho cậu vui, thế mà cậu vẫn có vẻ không mấy thiện cảm. Cậu bé sẽ nhớ chị và anh. Will sẽ vắng nhà ba tuần, còn Ashley hai. Đối với

Sam và Fernanda, thời gian này có vẻ dài bất tận.

- Anh và chị con sẽ về trong nháy mắt thôi. -Fernanda nói để trấn an cậu bé, nhưng đồng thời cũng là để trấn an mình. Trong khi đó, ở bên ngoài, Peter cũng buồn cho những ngày sắp đến của mình. Còn sáu ngày nữa là họ sẽ hành động và nhiệm vụ quan sát bà của gã sẽ chấm dứt. Có thể một ngày nào đấy, họ sẽ gặp nhau ở đâu đó và nếu may mắn, bà sẽ không biết vai trò mà gã đóng trong cái màn khùng khiếp sắp giáng xuống đời bà. Gã tưởng tượng đến cảnh gã sẽ gặp lại bà, hay theo bà, nhờ thế gã có thể thấy bà. Thế là gã đã theo bà hơn một tháng và bà không hề hay biết gì hết, các con bà cũng không. Gã thận trọng và khôn ngoan, như Carlton Waters vào những ngày cuối tuần. Waters không mền phục bà như Peter. Hắn cho rằng cuộc đời bà rất tầm thường đáng chán, hắn tự hỏi tại sao bà chịu đựng nổi. Bà không đi đâu hết và bất kỳ đi đâu, bà cũng đem con theo, chính vì điều này mà Peter thích bà.

Một hôm thứ Bảy, Waters nói với Peter rằng:

- Bà ta sẽ cảm ơn chúng mình đã bắt mấy đứa con của bà ta đi cho rảnh tay trong một hay hai tuần. Lạy Chúa, bà ta không đi đâu mà không có chúng.

- Đáng ra anh phải khâm phục bà ta mới phải. -Peter đáp nhanh. Gã khâm phục, nhưng Waters thì không.

- Thảo nào mà chồng bà ta chết cũng phải. Thằng con hoang khốn khổ chắc chắn vì buồn chán. - Carl càu nhàu. Hắn có nhiệm vụ theo dõi bà là việc buồn chán nhất, không như Peter, gã thích công việc này.

- Có lẽ khi chồng chưa chết, bà ta đi chơi nhiều hơn. - Peter nói, Waters nhún vai, bàn giao xe hơi lại cho Peter rồi đi đến xe buýt để về Modesto. Hắn sung sướng vì nhiệm vụ quan sát sắp xong, họ đã làm tròn nhiệm vụ. Hắn mong đến ngày nhận hết tiền, Addison đã tỏ ra giữ đúng lời hứa. Hắn, Stark và Free mỗi đứa đã nhận một trăm ngàn đô-la. Số tiền được cất trong va-li, khóa kỹ, gửi tại tủ giữ hành lý ở bến xe buýt Modesto, chúng đã

gửi để được giữ an toàn ở đây. Khi rời khỏi đây để đi Tahoe, chúng sẽ lấy để mang theo, tất cả đều chuẩn bị sẵn sàng và thời gian đang đến dần.

Tất cả mọi công việc đều tiến hành đúng theo kế hoạch, và Peter cam đoan với Addison công việc sẽ tiếp tục tiến triển tốt. Gã bảo đảm sẽ không có gì trục trặc. Vấn đề khó khăn đầu tiên xảy ra không phải từ phía bọn họ, mà từ phía Addison. Ông ta đang ngồi nơi bàn làm việc, đọc cho người thư ký đánh máy thì hai người đàn ông đi vào, chìa huy hiệu cho ông thấy, rồi báo cho biết họ có lệnh bắt ông. Người thư ký chạy ra khỏi phòng, vừa chạy vừa khóc và không ai chặn cô ta lại, còn Phillip nhìn họ chăm chăm, không nháy mắt.

- Tôi chưa bao giờ nghe chuyện kỳ cục như thế này. - Ông ta bình tĩnh nói, vẻ mặt cau có. Ông nghĩ rằng việc các nhân viên an ninh này đến gặp ông có liên quan đến các phòng bào chế chất thay thế heroin của ông. Nếu quả đúng vậy, thì đây là lần đầu tiên việc kinh doanh bí mật của ông bị đưa ra ánh sáng. Hai người đàn ông đưa huy hiệu cho ông thấy, mặc áo sơ-mi bằng vải len và quần jeans xanh. Một người gốc Tây Ban Nha, còn người kia Mỹ gốc Phi. Ông ta không biết họ muốn gì. Ông tin rằng việc kinh doanh ma túy của ông tiến hành tốt đẹp. Không có gì để người ta có thể lần tìm ra bàn tay của ông trong việc này, còn người điều hành việc này thì rất tài giỏi.

- Có lệnh bắt ông, ông Addison. - Người đàn ông gốc Tây Ban Nha lặp lại. Phillip Addison bật cười.

- Chắc ông đùa rồi. Bắt tôi vì tội gì? - Trông ông ta có vẻ hơi lo.

- Ông bị khám phá ra đã chuyển tiền bất hợp pháp. Ông chuyển rất nhiều tiền mặt qua biên giới. Hình như ông rửa tiền thì phải. - Người nhân viên an ninh đáp, lòng cảm thấy hơi áy náy. Sáng hôm ấy, hai nhân viên an ninh này đang bận làm công việc điều tra một vụ khác, nên họ không có thì giờ để trao đổi nhau trước khi được lệnh đến văn phòng của Addison. Nhìn

thái độ thản nhiên của ông ta khi đón tiếp họ, họ cảm thấy hơi kỳ cục, như thể họ làm ra vẻ ta đây là người có uy quyền để dọa dẫm hay ít ra gây ấn tượng lên ông ta. Addison ngồi nhìn họ, mỉm cười, như thể họ là những đứa trẻ ngổ ngáo.

- Tôi nghĩ luật sư của tôi có thể giải quyết được việc này, các ông khỏi cần bắt tôi. Hai ông dùng cà phê nhé?

- Không, cảm ơn ông. - Người nhân viên an ninh da đen lễ phép nói. Hai người đều còn trẻ. Người nhân viên mật vụ phụ trách việc điều tra đã báo cho họ biết đừng xem thường Addison. Phải đề cao cảnh giác lão ta mới được, lời dặn khiến cho hai nhân viên an ninh trẻ lo sợ Addison có vũ khí trong người rất nguy hiểm. Nhưng rõ ràng ông ta không có vũ khí.

Người nhân viên an ninh gốc Tây Ban Nha đọc lệnh bắt Phillip. Ông ta nhận ra họ không phải là cảnh sát, mà là FBI, điều này khiến ông hơi bối rối hơn, nhưng không để lộ ra mặt. Thực vậy, lệnh bắt đã có lâu rồi, nhưng thượng cấp của họ muốn kéo dài một thời gian để điều tra thêm. Họ đã canh chừng quan sát ông ta một thời gian lâu. Họ biết ông ta có chuyện sai trái, nhưng không biết chắc là chuyện gì, nên họ phải sử dụng tài liệu hiện đang có.

- Tôi nghĩ chắc quý ông đã nhầm lẫn rồi, thưa ngài cảnh sát... ờ... tôi xin nói lại thưa ngài nhân viên mật vụ. - Ngay cả danh xưng ông ta dùng cũng đã nói lên sự bối rối, đó là danh xưng giữa cảnh sát và giới trộm cướp.

- Có thể như thế, nhưng chúng tôi phải bắt ông về văn phòng an ninh. Đã có lệnh bắt ông, thưa ông Addison. Ông muốn chúng tôi phải còng tay ông hay là để ông đi tự nhiên với chúng tôi? - Phillip không muốn bị còng tay dẫn ra khỏi văn phòng, nên ông ta đứng dậy, vẻ tức giận, hằn học. Hai nhân viên an ninh tuy còn trẻ, nhưng rõ ràng sẽ làm như lời họ nói.

- Các ông có biết hậu quả của việc các ông làm không? Các ông có biết tôi sẽ kiện các ông vì tội bắt người sai trái và phỉ báng danh tiếng người khác không? - Bỗng Phillip nổi giận.

Theo ông ta thì họ không có lý do gì để bắt mình hay họ không biết gì về ông hết.

- Chúng tôi chỉ làm theo nhiệm vụ, thưa ngài -Người nhân viên an ninh da đen, mật vụ Price, lễ phép nói - Bây giờ ngài đi theo chúng tôi chứ?

- Đợi tôi gọi cho luật sư của tôi đã. - Ông ta bấm số điện thoại của luật sư, trong khi hai nhân viên an ninh đứng đợi ở phía bên kia bàn của ông. Phillip nói cho luật sư của mình biết việc xảy ra. Ông luật sư hứa sẽ gặp Phillip tại văn phòng của FBI trong vòng nửa giờ nữa, ông ta khuyên ông đi theo hai nhân viên an ninh. Việc dẫn Phillip đi từ San Mateo đến thành phố phải mất ít ra là nửa giờ. Trát bắt Phillip được phòng Công tố Hoa Kỳ gửi đến, kèm theo giấy báo về việc ông ta trốn thuế một số tiền rất lớn. Phillip không muốn bị bắt như thế này. Khi họ dẫn ông ta khỏi văn phòng, ông tức giận nói - Ba hôm nữa tôi sẽ đi châu Âu. - Cô thư ký của ông ta đã biến mất, nhưng nhìn vào mặt của những người quanh đây, ông biết cô thư ký đã nói cho họ biết hết việc này. Ông rất tức giận.

Khi Phillip vào văn phòng của FBI, được mật vụ Rick Holmquist, nhân viên phụ trách điều tra vụ này đón tiếp, ông ta lại càng tức giận hơn nữa. Ông bị điều tra về việc trốn thuế, gian lận thuế và chuyển tiền bất hợp pháp qua biên giới, vấn đề này không phải là chuyện nhỏ, công việc họ chuẩn bị để đưa vấn đề này ra ánh sáng cũng không. Khi luật sư đến, ông ta khuyên Phillip nên hợp tác với nhân viên an ninh. Ông đã bị phòng Công tố Hoa Kỳ chính thức khởi tố. Cơ quan điều tra Liên bang FBI được giao nhiệm vụ điều tra vụ này. Ông được mời vào trong phòng khóa kín với luật sư của mình và với mật vụ Holmquist, ông này có vẻ không vui mà cũng không phật ý trước thái độ kهنh kiệu của Phillip. Lời tuyên bố vô tội và sự giận dữ của Phillip cũng không gây cho ông này chút ấn tượng nào. Thực ra, nhân viên mật vụ Holmquist không ưa thái độ của Phillip Addison cũng như không hài lòng chút nào về thái

độ trích thượng của ông ta đối với các nhân viên của ông.

Mật vụ Holmquist cho phép luật sư và khách hàng trao đổi với nhau sau đó ông hỏi cung Phillip suốt ba giờ liền và không hài lòng trước bất kỳ câu trả lời nào của Phillip. Holmquist đã ký giấy cho phép lục soát văn phòng Phillip, trong lúc ông hỏi cung ông ta thì nhân viên mật của ông thi hành lệnh lục soát. Thẩm phán liên bang đã ký trát lục soát do phòng Công tố Hoa Kỳ yêu cầu. Họ nghi ngờ về tính chất hợp pháp trong công việc kinh doanh của Addison, họ nghi ông ta đã làm việc rửa tiền, có lẽ lên đến bạc triệu. Như mọi khi, tin này do mật báo viên có lương thông báo, nhưng lần này mức độ chính xác rất cao. Ngay khi ấy, Addison được tin văn phòng ông ta bị nửa tá nhân viên FBI khám xét, ông ta tức giận gần vỡ mạch máu.

Ông ta hét vào mặt luật sư của mình:

- Chuyện này quá khủng khiếp! Anh không làm được gì về chuyện này à? - Ông luật sư lắc đầu, trả lời rằng nếu người ta thi hành lệnh khám xét, thì ông không thể làm gì để ngăn chặn họ được.

- Tôi sẽ đi châu Âu vào thứ Sáu. - Ông ta nói với họ, như thể muốn họ ngưng cuộc điều tra trong khi ông ta đi nghỉ ở xa.

- Việc ấy còn phải xét đã, ông Addison. - Holmquist lễ phép đáp. Ông đã từng làm việc với những người như ông ta, ông biết họ hết sức khó chịu. Thực vậy, ông thích đùa với họ bất cứ khi nào có thể đùa được, ông định hành hạ Phillip sau khi họ đã ghi y vào danh sách tội phạm. Ông biết dù họ đưa ra số tiền thế chân bao nhiêu đi nữa, thì với mạng lưới kinh doanh lớn lao như của Phillip, y sẽ được tại ngoại hầu tra ngay trong vài phút. Nhưng đợi cho đến khi có lệnh cho phép y tại ngoại hầu tra, ông có đủ cơ hội để hỏi Phillip theo ý muốn của mình.

Holmquist dành thời gian còn lại của buổi chiều để thẩm vấn y. Sau đó, Phillip đã chính thức bị ghi vào sổ nghi can, y được thông báo cho biết thời gian đã quá trễ, thẩm phán liên bang không thể ký giấy cho đóng tiền thế chân để tại ngoại hầu tra. Y

phải chịu lạnh ngủ lại trong nhà lao một đêm và hôm sau phải ra dự phiên tòa để đóng tiền thế chân vào lúc chín giờ sáng. Phillip Addison quá tức giận, nhưng luật sư của y không thể làm gì được để giúp y. Addison vẫn không biết rõ cái gì là nguyên do khiến cho họ mở cuộc điều tra này. Y nghĩ hình như do những lần rút tiền hay gửi tiền bất thường và tiền bạc biến mất qua biên giới bang, đáng chú ý là vào ngân hàng ở Nevada, nơi y có tài khoản với một tên khác. Chính phủ muốn biết, y đã làm gì với số tiền này và tiền đến từ đâu. Bây giờ y biết chuyện điều tra này không dính dáng gì đến các nhà thí nghiệm sáng chế chất thay heroin. Tất cả tiền bạc mà y dùng để điều hành công việc này đến từ tài khoản y có ở Mexico City dưới một tên khác và tiền thu được gửi vào nhiều tài khoản của một số ngân hàng Thụy Sĩ được đánh số. Tình trạng hiện nay của y rõ ràng là vấn đề trốn thuế. Mật vụ Holmquist nói rằng hơn mười một triệu đô-la đến rồi đi khỏi tài khoản ở Nevada trong nhiều tháng vừa qua, hầu hết là được rút đi và theo người ta cho biết, y không đóng thuế trên bất cứ số tiền nào rút đi, cũng không đóng thuế lợi tức. Đêm đó khi người ta dẫn y đến phòng giam, Phillip vẫn làm ra vẻ mình không nao núng, nhưng y đã nhìn cả Holmquist lẫn vị luật sư của y với ánh mắt giận dữ.

Sau đó, Holmquist gặp các nhân viên mật vụ đến lục soát văn phòng của y. Họ không tìm được nhiều bằng chứng để buộc tội y. Họ lục tìm trong máy tính và hồ sơ, hy vọng sẽ tìm ra bằng chứng để buộc tội. Họ đã đem về văn phòng của cơ quan mật vụ nhiều thùng tài liệu. Họ còn mở khóa hộc bàn của Phillip, tìm thấy trong hộc có một khẩu súng nhỏ đầy đạn, một số hồ sơ cá nhân và bốn trăm ngàn đô-la tiền mặt, Holmquist thấy số tiền rất đáng nghi, với một thương gia trung bình, thì việc giữ trong hộc bàn số tiền mặt như thế này là quá nhiều. Các nhân viên đã nói y không có giấy phép giữ súng. Họ tìm thấy trong bàn làm việc của Phillip hai thùng đựng tài liệu, một nhân viên mật vụ đưa đến cho Holmquist.

- Các anh muốn tôi làm gì với các thứ này? - Rick hỏi, nhìn họ. Người nhân viên đưa hồ sơ cho ông nói rằng anh ta nghĩ là ông muốn xem các tài liệu này. Rick định bảo họ dẹp các thùng tài liệu ấy đi, nhưng nghĩ lại ông thấy nên xem qua cho biết và bê hết vào văn phòng.

Khẩu súng được cho vào trong cái bao đựng chứng cứ bằng nhựa và có nhiều phong bì bằng nhựa đựng những mảnh giấy nhỏ. Ông đọc cho biết nội dung trong các mảnh giấy ghi nhiều tên người và số điện thoại, ông nhận thấy có hai mảnh giấy ghi tên Peter Morgan, nhưng số điện thoại trên hai mảnh giấy lại khác nhau. Khi ông đang lục soát thùng thứ hai nửa chừng thì bỗng ông tìm thấy hồ sơ về Allan Barnes, hồ sơ kéo dài thời gian ba năm trong sự nghiệp vẻ vang của ông ta và hồ sơ dày bằng cả cuốn niên giám điện thoại của San Francisco. Holmquist nghĩ rằng Phillip giữ hồ sơ này cũng kỳ lạ thật, ông bèn bỏ sang một bên. Ông muốn hỏi Addison cho biết. Còn có nhiều bức ảnh của Barnes lấy từ trong các tờ tạp chí cũ và nhiều bài báo cắt trong nhật báo, thậm chí có cả tấm ảnh chụp Barnes với vợ con. Addison có vẻ như bị ám ảnh về ông ta, hay là ghen tị với ông ta, phần còn lại trong các thùng, Rick thấy không có gì quan trọng với ông, nhưng có thể có giá trị với phòng Công tố Hoa Kỳ. Họ cũng dùng chìa khóa vạn năng để mở cả các hộp bàn làm việc của Phillip. Các nhân viên mật vụ lục soát văn phòng của Addison bảo đảm với Rick rằng khi họ rời khỏi đó thì bàn làm việc của y trống rỗng. Họ đã đem theo về tất cả các thứ trong bàn để làm bằng chứng, kể cả điện thoại di động, khi ra đi y đã quên đem theo.

- Nếu hấn có sổ ghi điện thoại, các anh nhớ làm dấu các số ấy đi.

- Chúng tôi đã làm rồi. - Một nhân viên nói và cười với ông.

- Có gì lạ không?

- Số điện thoại giống như số ở trong bàn làm việc của hấn.

Trong lúc chúng tôi đang lục soát thì có anh chàng nào đó tên

Morgan gọi đến. Khi nghe nói tôi là FBI, hắn liền cúp máy. - Người nhân viên cười và Holmquist cũng cười.

- Tôi cam đoan hắn sẽ cúp thôi. - Nhưng cái tên làm cho ông suy nghĩ. Tên và số điện thoại của gã có ghi trên hai mảnh giấy ở nơi bàn của Phillip và nếu gã đã gọi đến tìm Phillip, thì rõ ràng y là người đã gọi đến để nói chuyện đều đặn. Có lẽ không có gì quan trọng, nhưng thỉnh thoảng ông có cảm giác kỳ lạ, cảm giác ấy là một thứ bản năng kỳ cục như loại côn trùng gặm nhấm ngọ nguậy trong người ông. Giác quan thứ sáu báo cho ông phải coi chừng cái tên này. Cái tên in vào tâm trí ông, khiến ông không quên được.

Tối đó, quá bảy giờ Rick Holmquist mới rời khỏi văn phòng. Phillip Addison ngủ trong nhà lao. Luật sư của y thôi không quấy rầy họ, yêu cầu họ thông cảm, để cho y về nhà. Cuối cùng ông luật sư đành phải ra về. Vào giờ ấy, hầu hết các nhân viên an ninh đã ra về. Bạn gái Rick đã đi khỏi thành phố, nên trên đường về, Rick quyết định gọi lại cho Ted Lee. Họ là bạn thân từ ngày mới vào học trường cảnh sát, rồi cùng làm việc với nhau trong mười lăm năm. Rick thường muốn gia nhập cơ quan FBI, tuổi giới hạn tối đa để nhập vào cơ quan này là ba mươi lăm. Ông vào cơ quan này ở tuổi ba mươi ba. Đến bây giờ, ông làm việc cho cơ quan FBI được mười bốn năm. Ông còn làm việc thêm sáu năm nữa mới về hưu vào năm năm mươi ba tuổi. Như thế là ông làm cho FBI được hai mươi năm, Ted thích nhắc cho Rick nhớ rằng ông chỉ còn một năm nữa là có thể về hưu sau ba mươi năm phục vụ, những hai người không ai chú ý đến về hưu sớm. Cả hai đều thích công việc họ đang làm, Ted còn thích hơn Rick nữa. Những công việc Rick làm cho FBI đều buồn chán, chỉ làm việc giấy tờ, nên ông ngán ngẩm. Nhiều lúc, như đêm nay, ông thích làm việc cho Sở Cảnh sát San Francisco với Ted. Ông ghét những tên như Addison. Họ làm mất thì giờ của ông, họ nói láo không có sách chẳng thuyết phục được ai và thái độ của họ làm ông ghê tởm.

Ted trả lời điện thoại di động ngay hồi chuông thứ nhất và khi nghe giọng Rick, ông cười. Họ ăn tối hay ăn trưa với nhau đều đặn mỗi tuần một lần và đã ăn như thế suốt mười bốn năm. Đây là phương pháp tuyệt nhất để đôi bạn gặp nhau.

- Anh sao đây? Buồn chán à? - Holmquist trêu bạn - Anh sẽ chóng vui thôi. Chắc buổi tối ở thành phố có việc làm đấy.

- Đêm nay yên lặng quá - Ted thừa nhận. Thỉnh thoảng không khí tĩnh lặng cũng tuyệt. Đêm nay người đồng sự Jeff Stone bị bệnh phải nghỉ ở nhà - Còn anh thì sao? - Ted đang gác chân lên bàn. Ông đang làm công việc giấy tờ về vụ trộm đã xảy ra hôm qua. Nhưng đúng như lời Rick nói, ông chán ngán công việc.

- Công việc của tôi hôm nay khiến tôi tự hỏi tại sao tôi bỏ lực lượng cảnh sát mà đi. Hôm nay tôi giải quyết giấy tờ hơn cả máy in. Chúng tôi vừa bắt một tên chó đẻ về tội trốn thuế và rửa tiền. Hắn là đồ khốn nạn vênh váo không thể tả nổi.

- Tôi có biết hắn không? Chúng tôi cũng có một số đồ ấy.

- Không giống tên này đâu. Gặp đồ trộm cướp hay giết người thì khỏe rồi. Có lẽ anh đã nghe đến tên này. Phillip Addison, hắn cầm đầu một nhóm công ty và có nhiều vai vế trong xã hội. Hắn có chừng hai trăm doanh nghiệp mà có lẽ đó là cái bình phong giúp hắn trốn thuế.

- Hắn là loại cá lớn - Ted đáp. Mỗi khi có người như hắn bị bắt là ông kinh ngạc bàng hoàng, nhưng thỉnh thoảng họ cũng bắt được chúng - Anh sẽ làm gì với hắn? Tôi đoán anh sẽ thả hắn ra vì hắn đã nộp tiền thế chân - Ted trêu Rick. Những nghi can như thế thường có cả đoàn luật sư rất giỏi. Rất ít người bị Rick bắt như thế mà dám liều bỏ trốn, ngoại trừ những tên mang vũ khí hay ma túy qua biên giới bang. Nhưng những kẻ trục lợi và trốn thuế thường đóng tiền thế chân để tại ngoại hầu tra.

- Đêm nay hắn ngủ lạnh trong lao. Giờ này thì hắn chịu rồi, không có ông tòa nào ở đây để ký giấy đóng tiền thế chân cho

hắn. - Rick Holmquist cười ha hả, còn Ted cũng cười toe toét. Một người như Addison mà ngủ đêm trong lao, thật mỉa mai, hai người không cười sao được.

- Peg hiện đang ở New York thăm bà chị. Anh muốn đi kiếm cái gì ăn không? Tôi quá mệt không nấu nổi. - Rick đề nghị, Ted nhìn đồng hồ. Còn sớm và ngoài những tờ báo cáo về vụ trộm ra, ông không có gì để làm hết. Máy nhắn tin, máy radiô, di động của ông mở sẵn rồi. Nếu người ta cần ông, họ có thể tìm ra. Ông sẽ về, không có lý do gì mà không thể đi ăn với Rick.

- Trong mười phút nữa, tôi sẽ gặp anh tại nhà hàng Harry. - Ted đề nghị một nhà hàng quen thuộc. Đây là nơi họ thường đến ăn thịt bò băm viên từ nhiều năm nay. Người ta sẽ dành cho cả hai người cái bàn yên tĩnh ở phía sau nơi họ thường ngồi, để đôi bạn có thể nói chuyện yên ổn. Vào giờ ấy, nhà hàng chỉ còn vài khách đi ăn trễ mà thôi. Hầu hết công việc họ làm vào ban đêm đều được diễn ra ở quầy rượu.

Khi Ted đến, Rick đã có mặt ở đây rồi, ông đang ngồi uống bia nơi quầy rượu. Ông ta đã hết việc nên có thể uống được còn Ted thì không được. Khi đang làm việc, Ted cần phải sáng suốt.

- Trông anh khỏe quá. - Ted nói khi thấy bạn. Thực vậy, trông Rick khỏe mạnh, chỉ có vẻ mệt mỏi thôi. Ông ta làm việc suốt cả ngày dài, còn Ted thì chỉ mới bắt đầu.

- Cám ơn, anh cũng vậy. - Rick khen lại. Hai người ngồi vào bộ bàn trong góc, gọi hai miếng bò bít tết. Khi ấy đã gần tám giờ. Ted phải làm việc cho đến nửa đêm. Họ ăn thịt bít tết và nói chuyện cho đến chín giờ ba mươi. Rồi Rick nhớ điều muốn nói với bạn.

- Này, xin anh giúp tôi một việc. Có lẽ việc này không có gì khó. Thỉnh thoảng tôi có linh cảm rất kỳ lạ. Linh cảm thường vớ vẩn, nhưng có khi lại đúng. Hôm nay có hai miếng giấy trên bàn của thằng cha ấy, trên giấy có cái tên một người. Tôi không hiểu tại sao cái tên ấy làm tôi chú ý, tôi có cảm giác tên này đáng nghi ngờ. - Sự kiện một cái tên xuất hiện hai lần khiến

Rick nghĩ rằng có dấu hiệu đáng ngờ.

- Đừng “lấp lửng” với tôi như thế. - Ted nói, tròn xoe đôi mắt. Rick rất tin vào trực giác của mình và thỉnh thoảng ông tin là đúng. Nhưng Ted thường không tin hoàn toàn vào trực giác. Tuy vậy ông không phản bác - Tên như thế nào? Khi về tôi sẽ kiểm tra trên máy cho anh. Nếu anh muốn, cứ gọi cho tôi. - Hồ sơ trên máy sẽ cho họ biết cái tên đó có phải là kẻ có lệnh truy nã, hay có tiền án ở bang không.

- Được rồi, có lẽ tôi ngồi chơi khi anh kiểm tra. Tôi ghét phải về nhà khi Peg vắng mặt. Tôi đã quen sống với cô ấy rồi. - Ông ta có vẻ lo âu khi nói đến điều đó. Từ ngày ly dị vợ, ông cố sống một mình trong nhiều năm và thích sống như thế. Nhưng như ông đã nói với Ted nhiều trong thời gian mới đây thì tình hình lại khác. Thậm chí họ còn bóng gió nói đến chuyện hôn nhân.

- Tôi nói với anh rồi, thế nào cuối cùng anh cũng cưới cô ta. Anh phải cưới thôi. Cô ta là người tốt. Anh có thể làm nhiều chuyện tồi tệ. - Và đã thường làm như thế. Ông ta thích những phụ nữ phóng túng, nhưng cô gái này thì không phải loại người như thế.

- Cô ta cũng nói thế đấy. - Ông cười toe toét. Rick trả tiền ăn vì bây giờ là phiên ông trả, rồi hai người đi bộ về văn phòng của Ted. Rick viết cái tên với hai số điện thoại khác nhau và đưa cho Ted. Ông đã kiểm tra tên này xem hắn có bị liên bang truy tố hay không, nhưng không có. Tuy nhiên, có trường hợp liên bang không truy tố, mà bang truy tố.

Khi họ trở lại phòng làm việc của Ted, ông nạp tên vào máy tính, rồi trong khi chờ đợi, ông rót cho mỗi người một tách cà phê và Rick nói về Peg bằng những lời lẽ tán dương. Rõ ràng ông yêu cô ta say đắm rồi, Ted hài lòng vì gần đây ông nghe bạn nói đến cô gái với vẻ rất nghiêm túc. Vì Ted có vợ, nên ông muốn ai cũng có vợ như mình, Rick không chịu lấy vợ đã lâu rồi.

Họ đang uống cà phê thì máy tính cho ra tờ giấy trả lời điều

họ muốn biết. Ted nhìn vào tờ giấy, rồi vừa cau mày vừa đưa cho Rick.

- Thằng cha trốn thuế của anh có bạn bè tuyệt đấy nhé. Morgan vừa ra khỏi nhà tù Pelican Bay cách đây sáu tuần. Hắn đang còn bị quản chế tại San Francisco.

- Hắn ở tù vì tội gì? - Rick lấy tờ giấy in nơi Ted rồi đọc rất kỹ. Tất cả tội danh của Morgan đều được in lên giấy, cùng với tên của nhân viên quản chế và địa chỉ nhà tạm trú ở Mission. - Anh nghĩ cái ông có vai vế trong xã hội, áo quần tươm tất này làm gì với thằng cha như thế? - Rick hỏi to, như vừa hỏi Ted vừa hỏi chính mình. Đây là một điều lạ có thể giúp họ giải quyết vấn đề khó khăn trước mắt.

- Khó nói. Ta không thể biết tại sao họ có mối quan hệ với nhau. Có lẽ hắn đã quen thằng cha này trước khi gã đi ở tù và hắn gọi cho gã khi gã ra tù. Có thể hai thằng là bạn với nhau. - Ted nói. Ông rót cho họ tách cà phê thứ hai.

- Có lẽ thế. - Rick bỗng nghĩ đến nhiều chuyện kỳ lạ. Ông không biết tại sao và nhìn Ted - Trong bàn làm việc của hắn có nhiều thứ rất kỳ lạ. Đáng chú ý là khẩu súng nhỏ đầy đạn, bốn trăm ngàn tiền mặt, rõ ràng là tiền để chi tiêu và một bộ hồ sơ về một người tên Allan Barnes, hồ sơ dày gần một tấc. Hắn lại còn có tấm ảnh chụp vợ con của Barnes. - Lần này Ted nhìn bạn với vẻ kỳ lạ. Tên người mà Rick vừa nói đến khiến Ted ngạc nhiên.

- Kỳ thật. Tôi đã gặp gia đình đó cách đây một tháng. Mấy đứa con họ rất dễ thương.

- Tôi biết họ rồi. Tôi đã nhìn thấy chúng trong ảnh. Bà ấy trông cũng rất dễ thương. Tại sao anh gặp bà ta được? - Rick biết quá rõ họ là ai. Allan Barnes được đăng lên trang đầu của báo chí luôn, xem như một nhà doanh nghiệp giỏi, thành công nhanh chóng, ông ta không như Addison, bon chen lên các nấc thang xã hội để quảng cáo mình. Allan Barnes hoàn toàn là người khác với hắn và không có lời đồn về chuyện làm ăn phi

pháp của ông ta. Ông là người ngay thẳng từ đầu đến cuối, Rick không đọc ở đâu nói đến chuyện sai trái của ông và Ted cũng không. Ông ta không có vấn đề trốn thuế. Rick ngạc nhiên khi nghe Ted nói ông đã gặp bà vợ của Barnes. Đây là nhóm người đảng hoàng trong xã hội, làm sao khi thi hành nhiệm vụ Ted lại gặp được họ.

- Có vụ bom xe nổ trên đường phố. - Ted đáp.

- Họ sống ở đâu? Khu đất an ninh à? - Rick trêu.

- Đừng nói tầm bậy. Họ sống ở khu Pacific Heights. Có kẻ làm nổ xe của chánh án McIntyre bốn ngày sau khi Carlton Waters ra khỏi tù. - Rồi Ted nhìn Rick với ánh mắt kỳ lạ. Có cái gì đây cũng hiện ra trong óc ông - Anh đưa cho tôi xem lại tờ giấy in nào. - Rick đưa cho ông ta, Ted đọc lại. Peter Morgan cũng ở trong tù Pelican Bay và ra tù cùng một lần với Carlton Waters - Anh làm cho tôi cảm thấy hoang mang. Waters ở trong nhà tù Pelican Bay. Tôi tự hỏi không biết hai thằng này có biết nhau không. Trên mảnh giấy trong bàn của thằng cha anh bắt, có tên của Waters không? - Hỏi vậy hơi thừa và Rick lắc đầu. Ted thấy ngày Peter Morgan ra tù, bèn nạp vào máy tính câu hỏi gì đấy. Khi có kết quả, ông nhìn bạn: Waters và Morgan cùng ra tù một ngày - Có lẽ việc này chẳng có gì đáng nói, nhưng sự trùng hợp có vẻ đáng chú ý. Tuy nhiên Ted nghĩ có lẽ chẳng có gì quan trọng.

- Tôi thấy việc này có lẽ chẳng nhằm nhò gì. - Rick đáp, vẻ trầm tư. Ted nghĩ có lẽ bạn nói đúng. Làm nghề cảnh sát đừng để cho sự trùng hợp ngẫu nhiên dẫn mình đi xa. Thỉnh thoảng họ đi xa để tìm hiểu, nhưng cuối cùng chẳng đến đâu. - Vụ bom xe xảy ra như thế nào?

- Không có gì. Chúng tôi chưa tìm ra được gì. Tôi đã đi gặp Waters ở Modesto, chỉ cầu may vậy thôi, để cho hắn biết chúng tôi lưu tâm đến hắn. Tôi không tin hắn có liên quan đến vụ này. Hắn không ngốc để làm thế.

- Biết đâu được. Có nhiều chuyện kỳ lạ đã xảy ra. Anh có tìm

trong máy tính để xem thử có tên nào nữa hôm mộ ông chánh án vừa ra khỏi tù không? - Nhưng hỏi vậy thôi chứ Rick biết bạn đã làm việc ấy rồi. Chưa có người nào cùng làm việc với ông mà cần mẫn kiên trì như Ted Lee. Ông thường mong sao thuyết phục được Ted đến làm việc với mình tại cơ quan FBI. Ở đây có nhiều người làm việc khiến cho Rick nổi điên và ông vẫn nhớ thời gian cùng làm việc với Ted. Họ trao đổi nhau nhiều thông tin, nói cho nhau nghe nhiều vụ án của mình. Chính nhờ thế mà nhiều lần họ đã giúp nhau tìm ra thủ phạm vụ án. Họ đã lấy ý kiến của nhau để bổ sung vào những việc họ điều tra, như đêm nay chẳng hạn và những lần trao đổi ý kiến như thế này thường có kết quả rất tốt. - Anh vẫn chưa nói cho tôi biết bà Barnes này có dính dáng gì đến chuyện bom xe. Tôi nghĩ bà ta không phải là nghi can. - Rick cười với bạn và Ted lắc đầu, vui vẻ. Họ thích trêu nhau.

- Bà ta ở cùng khu phố với chánh án McIntyre. Một đứa con của bà ấy đã nhìn ra cửa sổ hôm bom nổ, ngày hôm sau tôi đưa cho cậu bé xem tấm ảnh chụp Waters để cậu ta xem mặt. Nhưng cậu bé không nhận ra hẳn. Chúng tôi bế tắc. Không có nguồn thông tin nào khác.

- Tôi nghĩ bà ta không phải là nguồn tin. - Rick trêu, ánh mắt đầy ý nghĩa, ông thích nhìn bạn với ánh mắt trêu chọc như thế. Và Ted cũng thường đáp lại ông bằng ánh mắt trêu chọc, nhất là khi nói đến Peg. Cô ta là người tình nghiêm túc đầu tiên của Rick trong nhiều năm nay, có lẽ là người tình mãi mãi. Ted không biết gì về việc yêu đương như thế này. Ông trung thành với Shirley từ khi hai người còn nhỏ và Rick thường nói với bạn rằng việc này khiến ông đau đầu. Nhưng Rick khâm phục bạn về chuyện này, mặc dù ông đã nghe Ted nói từ lâu rằng cuộc hôn nhân của họ không hoàn toàn viên mãn và cho dù Ted không nói, Rick cũng biết thế. Ít ra bây giờ họ vẫn còn sống với nhau theo cách riêng của họ. Người ta không thể trông mong tình yêu nồng thắm sau hai mươi tám năm và tình yêu của họ

không nồng thắm thật.

- Tôi không nói gì về bà ta hết. - Ted đáp lời bạn - Tôi nói các đứa con dễ thương.

- Vậy tôi nghĩ chưa tìm ra nghi can trong vụ bom xe này. - Rick nói và Ted lắc đầu.

- Chưa tìm ra. Nhưng gặp Waters cũng hay. Hắn là thằng dao búa. Hắn có vẻ giữ mình trong sạch, ít ra là hiện giờ. Hắn không vui khi thấy tôi đến gặp hắn.

- Hết sức dao búa. - Rick nói một cách thẳng thừng. Ông không ưa những tên tội phạm như Carlton Waters. Ông biết hắn, ông không chịu nổi những điều ông đọc trên báo viết về hắn.

- Đây là những suy nghĩ rất kỹ của tôi về vấn đề này. - Khi Ted nói lời này, Rick lại nhìn ông ta. Có cái gì hiện ra trong óc ông. Ông không hình dung ra được mối quan hệ giữa Peter Morgan và Phillip Addison, vấn đề này làm cho ông bối rối. Sự kiện Carlton Waters ra tù cùng ngày với Morgan có lẽ không có gì liên quan nhau. Nhưng ông nghĩ rằng cứ xem thử trong việc này có gì đáng để ý không cũng chẳng hại gì. Vì Peter Morgan đang bị quản chế, nên hắn đang ở dưới quyền hạn xét xử của Ted.

- Anh giúp tôi một việc được không? Tôi không thể biện minh được việc tôi gửi nhân viên đến điều tra Morgan. Ngày mai anh có thể gửi người đến nhà tạm trú của Morgan được không? Hắn đang bị quản chế, nên anh không cần có lệnh khám xét để lục soát đồ đạc của hắn. Anh cũng không cần nói cho nhân viên quản chế của hắn biết. Anh có thể đến lục soát bất cứ khi nào anh muốn. Tôi chỉ cần biết giữa hắn và Addison có quan hệ gì không, hay là có ai dính dáng vào đây không. Tôi không biết tại sao, nhưng tôi bị thằng này thu hút, như con ong bị mật hoa lôi kéo.

- Ôi lạy Chúa, đừng nói với tôi là cơ quan FBI đã biến anh thành dân đồng tính. - Ted cười với bạn, nhưng ông bằng lòng.

Ông rất phục bản năng của Rick, nhờ bản năng này mà trước đây hai người giải quyết được một số vấn đề khó khăn và lần này họ cũng mong được thế - Ngày mai ngủ dậy tôi sẽ đi. - Nếu có gì lạ tôi sẽ gọi báo cho anh biết. - Sáng mai Ted không có việc gì làm hết và may ra thì Morgan cũng đi rồi, nếu thế thì ông sẽ lục soát phòng hắn một cách dễ dàng hơn. Ông sẽ xem phòng hắn, lục soát đồ đạc hắn xem thử có gì không.

- Cám ơn nhiều. - Rick hồ hởi đáp, lấy tờ giấy in về lý lịch của Morgan, xếp lại bỏ vào túi. Rồi nó sẽ có ích vào lúc nào đấy, nhất là nếu ngày mai Ted tìm ra được cái gì đáng kể tại nhà tạm trú.

Nhưng ngày mai khi Ted đến đây, ông mới biết Morgan đã dọn đến ở tại địa chỉ mới. Người nhân viên làm việc ở đây cho ông biết rằng Morgan đã dọn đi rồi. Người phụ trách quản chế Peter không cập nhật hóa địa chỉ của hắn vào máy tính, việc này thật nhếch nhác, nhưng họ cũng bận nhiều việc. Ted nhìn vào địa chỉ mới của Morgan, ông thấy là một khách sạn ở Tenderloin. Ông liền đến đó để thực hiện công việc mà ông đã hứa với Rick vào tối hôm qua. Người nhân viên tiếp tân khách sạn cho biết Morgan đã đi khỏi. Ted chìa cho anh ta thấy ngôi sao, rồi hỏi mượn chìa khóa phòng hắn. Người nhân viên hỏi phải chăng Morgan lộn xộn, Ted đáp rằng hắn đang bị quản chế, ông chỉ kiểm tra phòng hắn thôi, không có gì phải lo ngại. Trước đây cũng có nhiều người đang bị quản chế ở tại đây. Người nhân viên nhún vai, đành đưa chìa khóa cho Ted. Ông đi lên lầu.

Căn phòng ông bước vào trống trải và sạch sẽ. Áo quần trong tủ trông còn mới. Báo chất đóng gọn gàng trên bàn. Không có gì trong phòng đáng chú ý hết. Morgan không có ma túy, không có vũ khí, không có hàng lậu. Ngay cả thuốc lá gã cũng không hút. Gã có cuốn sổ ghi địa chỉ dày để trên bàn, được buộc gọn bằng sợi dây thun. Ted mở sổ ra xem, ông thấy có tên Addison và số điện thoại mang tên A. Khi ông tìm trong hộp bàn, Ted

thấy có hai mảnh giấy, bỗng ông sửng sốt nhìn vào hai mảnh giấy ấy. Trên một mảnh ghi số điện thoại của Carlton Waters ở Modesto và chữ viết trên mảnh kia làm cho máu ông như ngưng chảy. Trên mảnh giấy đó viết địa chỉ của Fernanda, không có số điện thoại và không có tên. Chỉ có địa chỉ, nhưng ông biết ngay không cần có tên. Ông gấp sổ, buộc sợi dây thun vào chỗ cũ, đóng hộc bàn và sau khi nhìn quanh phòng một lượt, ông bước ra khỏi phòng. Ngay khi lên xe hơi, ông gọi cho Rick liền.

- Có chuyện đáng nghi. Tôi không biết chắc chuyện gì. Thực vậy, tôi thấy ở đây có dấu hiệu đáng cho ta nghi ngại. - Ted lo lắng, ông thấy có lý do để nghi. Tại sao một tên như Morgan lại có địa chỉ của Fernanda? Gã có mối liên quan gì với Waters, hay chúng đã gặp nhau trong tù? Nhưng nếu như vậy thì tại sao gã có số điện thoại của Waters ở Modesto? Và Addison làm gì với số điện thoại của Morgan? Tại sao Morgan có số điện thoại của hắn? Tại sao Addison có hồ sơ dày gần một tấc về Allan Barnes và có ảnh của Fernanda với ba đứa con? Bỗng nhiên câu hỏi hiện ra trong óc ông mà ông không trả lời được. Rồi hai tên tội phạm nữa, một tên phạm tội giết người, cả hai cùng ra tù một ngày. Ở đời có rất nhiều việc ngẫu nhiên, Rick thấy giọng Ted có cái gì lạ lùng mà ông chưa từng nghe trong những năm qua. Ted hoảng hốt và ông không biết tại sao như vậy.

- Tôi vừa trong phòng Morgan đi ra - Ông nói - Hắn không ở tại nhà tạm trú nữa. Hắn đang ở tại khách sạn Tenderloin, tú hắn toàn là áo quần mới. Tôi sẽ gọi nhân viên quản chế để hỏi xem hắn có việc làm rồi phải không.

- Tại sao anh tin hắn biết Addison? - Rick hỏi. Ông vừa dự phiên tòa để cho phép Addison đóng tiền thế chân về. Addison được trả tự do, miễn tố, vì chịu đóng tiền thế chân. Hắn bị buộc phải đóng hai trăm năm mươi ngàn đô-la, số tiền này đối với hắn chẳng nghĩa lý gì. Chánh án để cho hắn đi châu Âu cùng với gia đình trong vòng hai ngày nữa. Công việc điều tra của liên

bang vẫn tiến hành, nhưng luật sư của hắn nói rằng công việc tiếp tục trong lúc hắn vắng mặt, là vấn đề FBI chứ không phải của hắn và chánh án đồng ý. Họ tin chắc Addison sẽ về lại San Francisco trong vòng bốn tuần nữa. Hắn có cả một đế quốc để điều khiển. Rick nhìn Addison lái xe đi với luật sư của y, ông nóng lòng muốn biết Ted đã tìm được gì trong phòng của Morgan.

- Có lẽ họ là bạn cũ với nhau. Mục viết tên và số điện thoại của Addison trông đã cũ rồi - Ted đáp - Nhưng tại sao lại có số điện thoại của Carlton Waters ở Modesto và địa chỉ của Fernanda trên mảnh giấy nhưng không có số điện thoại và tên, mà chỉ có địa chỉ thôi.

- Tại sao thế? - Rick nhắc lại câu hỏi ấy đã hiện ra trong óc Ted.

- Tôi nghĩ như vậy đấy. Tôi không thích chuyện này, tôi không biết tại sao. Tôi có linh cảm chắc có chuyện gì đang xảy ra, nhưng tôi không biết chuyện gì. - Bỗng ông đề nghị với bạn - Tôi đến chỗ anh xem tập hồ sơ về Barnes mà Addison đã giữ được không? - Có thể ông sẽ phát hiện ra gì đấy - Và nhờ anh giúp tôi một việc khác nữa. - Ted nói, vừa quay chìa khóa mở máy. Ông sẽ đi thẳng đến văn phòng của Rick để xem hồ sơ và bất cứ cái gì Rick có. Bây giờ ông quan tâm đến việc này. Ông không biết Fernanda có dính líu gì đến việc này không, nhưng có cái gì đấy báo cho ông biết rằng bà là trung tâm của việc gì đấy đang diễn ra. Rõ ràng bà là mục tiêu cho bọn bắt lương nhắm đến. Nhưng Ted không biết đây là chuyện gì, hay kẻ nào chủ trương việc này. Ông phân vân thắc mắc, nhưng có thể câu trả lời nằm trong hồ sơ này.

- Giúp việc gì? - Rick nhắc ông. Ted có vẻ lơ đãng và quả ông lơ đãng thật. Ông đang suy nghĩ để tìm ra câu giải đáp, nhưng không có dấu hiệu gì cho thấy ông tìm ra. Ông chỉ thấy một số hiện tượng đáng ngờ ẩn hiện trước mắt. Morgan, Waters, Addison, Fernanda, vụ bom xe. Rõ ràng không có mối liên hệ gì

giữa họ. Chưa có.

- Nhờ anh kiểm tra vấn đề tài chính của Addison giúp tôi. Kiểm tra thật kỹ, xem thử có gì đáng nghi không. - Ted vừa yêu cầu vừa cho xe chạy. Ông biết Rick sẽ làm việc này ngay, nhưng Ted muốn bạn kiểm tra thật nhanh trong thời gian ngắn nhất.

- Chúng tôi đã kiểm tra rồi, nhưng còn hơi hợt, vì thế mà hôm qua chúng tôi mới biết y. Y có những việc kinh doanh không rõ ràng ở Nevada, có một số tiền thuế y không nộp, tiền qua lại trên biên giới bang rất nhiều. - Ở Nevada có thuế của bang, vì vậy đây là nơi trú ẩn cho nhiều kẻ như Addison, với tiền bất hợp pháp trong tay. - Bây giờ hấn vướng phải vấn đề tiền bạc nhiều nhất. Có lẽ hấn phải nộp tiền phạt rất lớn, nhưng tôi nghĩ hấn sẽ không chịu thi hành việc này. Hấn có nhiều luật sư rất giỏi. - Rick nói, giọng có vẻ chán nản - Chúng tôi vẫn đang kiểm tra. - Nhưng cả hai người đều biết việc này cần nhiều thời gian.

- Tôi muốn nói phải đào sâu vấn đề, phải cuộn thăm lên, phải tháo hết sàn xe hơi để kiểm soát mới được.

- Rốt ráo thế à? - Rick kinh ngạc. Ông không biết Ted muốn tìm gì và chính Ted cũng không biết làm như vậy để tìm ra cái gì. Nhưng giác quan thứ sáu báo cho ông biết có cái gì đấy đáng nghi.

- Không, không hấn như tôi nói, nhưng tôi muốn nói là phải kiểm tra thật kỹ. Tôi muốn biết loại tiền mà thằng cha này đang có và xem thử hấn có gặp rắc rối ở đâu không. Phải tìm hiểu hấn thật rõ. Đừng để lâu quá hai tháng là được. Nhờ anh tìm cái gì anh có thể tìm được. Tôi muốn bất cứ cái gì anh tìm ra, nhanh chóng nào hay chóng ấy. - Ông biết công việc điều tra của họ có thể lâu ngày, nhất là nếu vấn đề điều tra thuộc về tiền bạc, chứ không thuộc phạm vi có nguy cho tính mạng của con người. Nhưng trong trường hợp này có thể họ điều tra nhanh. Có thể có chuyện gì đấy cấp bách đang xảy ra - Anh hãy dẹp hết chuyện không cần thiết. Tôi sẽ đến đây trong vòng mười phút

nữa. - Ted vừa nói vừa phóng nhanh xe xuống phố.

- Tôi cần có thời gian lâu hơn thế. - Rick đáp, giọng ân hận.

- Bao lâu? - Ted nôn nóng hỏi và không biết tại sao.

- Hai giờ. Một hay hai giờ. Tôi sẽ cố hết sức cho anh biết điều anh cần. - Ông phải ra lệnh cho nhân viên tìm tài liệu trong máy tính và hỏi tổ giải đáp ở Washington, D.C và tiếp xúc với một mật báo viên của họ nằm trong mạng lưới của giới tài chính bất chính. Nhưng việc này phải cần thời gian.

- Lạy Chúa, người của anh chậm quá. Anh hãy làm bất cứ cái gì có thể làm được. Tôi đi đến chỗ anh được nửa đường rồi đây. Tôi sẽ có mặt ở chỗ anh lúc 5 giờ.

- Tôi bắt đầu làm ngay đây. Anh có thể đọc hồ sơ về Allan Barnes của Addison trong khi tôi kiểm tra những điều anh cần. Hẹn gặp anh trong lát nữa. - Ông nói rồi cúp máy.

Khi Ted bước vào văn phòng của Rick, bạn ông đã để hồ sơ của Barnes trên bàn và ba nhân viên làm việc thường xuyên của ông đang cắm cúi trên máy tính, gọi những cơ quan khác và một số mật báo viên chọn lọc để hỏi xem họ có thể tìm ra được gì không. Dù sao họ cũng đã có kế hoạch điều tra kỹ về Addison. Ông chỉ đốc thúc họ làm nhanh thôi, công việc này cần nhiều người làm. Ba giờ sau, khi Ted và Rick đang vừa ăn xăng ụch vừa nói chuyện, thì kết quả điều tra hoàn tất tốt đẹp. Cả ba nhân viên cùng vào văn phòng của Rick đưa cho ông chồng giấy tờ.

- Tình hình thế nào? - Rick hỏi, đưa mắt nhìn họ. Khi ấy Ted cũng đã đọc xong hồ sơ về Barnes. Không có gì quan trọng, chỉ có những bài báo được cắt ra từ báo chí viết về thành quả vẻ vang của Allan Barnes và tấm hình độc nhất chụp Fernanda và các con.

- Addison nợ ba chục triệu. Công việc làm ăn lớn đang bị thua lỗ. - Một nhân viên trả lời. Họ nhờ người mật báo viên giỏi nhất cho biết tin này.

- Cút! - Rick nói, mắt nhìn Ted - Chỉ nợ nần thôi.

- Công ty cổ phần mẹ của y gặp chuyện rắc rối - Một nhân viên giải thích - Y đã tìm cách để giữ yên chuyện này cho đến bây giờ, nhưng chuyện không giữ kín được lâu. Y có hành động tráo trở để thủ lợi trong đoàn xiếc Ringling Brothers. Chúng tôi nghĩ y đầu tư nhiều tiền vào một số công ty thân quen ở Nam Mỹ. Việc đầu tư của y thua lỗ. Y mượn tiền của nhiều công ty khác mà y có cổ phần đang trang trải những việc thua lỗ này, nên bây giờ mắc nợ rất nhiều. Tôi nghĩ có lẽ có một số thẻ tín dụng giả do y tung ra. Nói tóm lại, y đang gặp chuyện rắc rối, người mật báo viên của tôi nói rằng y sẽ không nộp tiền thế chân được. Y cần một số tiền rất lớn để thanh toán việc này. Nhưng sẽ không có ai cho y mượn hết. Một mật báo viên khác của tôi cho biết y rửa tiền từ nhiều năm rồi. Chính các tổ chức của y ở Nevada có nhiệm vụ thực hiện công việc này và chúng tôi không biết chúng làm như thế nào. Nhưng nếu ông muốn biết y có gặp chuyện rắc rối hay không thì xin thưa, y đang gặp chuyện rắc rối, rất rắc rối. Y mắc nợ rất nhiều. Nếu ông muốn biết lý do tại sao y mắc nợ, y đầu tư với ai, thì phải cần thời gian chúng tôi mới tìm ra và cần đến nhiều người. Đây là công việc khó khăn, gian khổ. Chúng tôi cần phải kiểm tra rất nhiều mới làm được việc này. Nhưng công việc của y xem ra bất hợp pháp.

- Tôi nghĩ hiện giờ chúng ta chỉ biết chừng ấy thôi. - Rick bình tĩnh nói, rồi cảm ơn cả ba nhân viên đã làm việc rất nhanh chóng, nhất là do liên lạc rất nhanh với các mật báo viên. Khi họ ra khỏi phòng rồi, ông quay qua Ted - Anh nghĩ sao? - Ông thấy Ted đang cau mày suy nghĩ.

- Tôi nghĩ chúng ta có một tên hiện đang mắc nợ ít ra là ba mươi triệu, có thể nhiều hơn. Chúng ta đang có một phụ nữ được chồng để lại gần nửa tỷ đô-la, đó là theo báo chí cho biết và không biết anh có tin báo chí viết hay không, còn tôi thì không. Nhưng dù bà ta có nửa tỷ, thì bà cũng chỉ là con vịt nhốt trong chuồng với ba đứa con. Anh có hai thằng tù mới ra tù cách đây sáu tuần và hình như được đi khắp nơi một cách tự do.

Cả hai thằng đều gắn bó với Addison bằng cách này hay cách khác. Và anh có một vụ bom cài xe nổ trên đường phố gần nhà con vịt bị nhốt của chúng tôi. Nếu anh hỏi tôi thì tôi xin trả lời bà ta là nạn nhân đang đợi hậu quả xảy đến và các đứa bé cũng thế. Anh biết tôi nghĩ sao không? Tôi nghĩ Addison đang theo dõi bà ấy, tôi nghĩ vì thế mà hắn có tập hồ sơ này. Anh không thể dùng hồ sơ này để đưa hắn ra tòa và buộc tội hắn, nhưng có cái gì đấy đang diễn ra. Và nếu tôi để cho trí tưởng tượng của tôi tự do hoạt động, tôi sẽ nghĩ rằng Addison đã dùng Morgan để làm ông dẫn đến Waters. Có lẽ bây giờ chúng đang cùng trong ông dẫn ấy, mà cũng có thể không. Tôi nghĩ nếu Waters đã cài bom trong xe chánh án McIntyre, thì hắn quan sát bà Fernanda khi hắn đặt bom và bây giờ tôi nghĩ hắn là tên cài bom. Thật là một sự trùng hợp ngẫu nhiên quá lớn khi hai người cùng ở trong một khu phố. Có lẽ hắn đã ở đấy, hắn nghĩ lần này hắn sẽ làm một công hai việc. Tại sao không làm được? Rủi thay cậu bé con nhà Barnes không nhận ra hắn, nhưng anh không thể có được hết trong một lúc. Tôi nghĩ theo những gì chúng ta thấy ở đây, thì chúng đang âm mưu để hãm hại Fernanda Barnes. Tôi biết nói ra thì tôi có vẻ là kẻ điên khùng, vì tôi không viện dẫn được bằng chứng, nhưng tôi nghĩ như thế đấy và tôi tin là tôi nghĩ đúng.

Suốt nhiều năm qua, cả hai người đều tin vào nhận xét của mình và họ ít khi sai lầm. Không những thế mà họ còn tin vào nhận xét của nhau, hiện giờ Rick tin vào nhận xét của bạn, ông thấy những điều Ted nói đều có lý. Trong thế giới tội phạm, người ta phải nhìn vào sự việc xảy ra và suy nghĩ để tìm nguyên nhân gây nên sự kiện. Nhưng giữa việc hiểu được sự kiện và chứng minh sự kiện, luôn luôn có một vực sâu cần phải kiên trì vượt qua, cần phải có nhiều thời gian. Và thỉnh thoảng thời gian cần có để chứng minh lý thuyết, có thể phải trả giá bằng nhiều sinh mạng. Nếu Ted nghĩ đúng, chuyện này có thể như thế. Họ chỉ dựa vào trực giác để suy nghĩ vấn đề chứ không có

bằng chứng gì hết và họ cũng không làm gì để giúp bà ấy cho đến khi có kẻ nào tấn công bà hay các con bà. Bây giờ họ chỉ có lý thuyết và trực giác.

- Chúng âm mưu gì? - Rick hỏi. Ông tin những chuyện Ted vừa nói. Họ là những cảnh sát đã lâu năm nên ít khi lầm lẫn - Để tổng tiền bà ta à?

Ted lắc đầu.

- Với một kẻ như Waters lảng vảng quanh đây thì không phải thế. Hắn không phải là loại tội phạm làm việc bằng trí óc. Tôi nghĩ bà ấy là nạn nhân đang đợi ngày bị bắt cóc và các con bà cũng thế. Addison cần ba mươi triệu đô-la, hắn cần có nhanh. Bà ấy có năm trăm triệu, hay quăng ấy. Tôi không thích ghép hai sự kiện này với nhau, hay không thích Waters đi lảng vảng, nếu hắn làm như vậy. Và cho dù hắn không làm thế, việc này cũng không thay đổi sự kiện Addison có hồ sơ về bà dày như cuốn niên giám điện thoại của Manhattan và tấm ảnh chụp bà với các con.

Rick cũng không thích chuyện này, nhưng ông lại nhớ đến chuyện khác. Hắn sẽ đi châu Âu trong vòng hai ngày nữa. Nếu hắn bị vợ nộ thì hắn đi làm quái gì?

- Có lẽ vợ hắn không biết và việc hắn rời khỏi nước không thay đổi gì hết. Hắn không đích thân làm việc này, theo tôi nghĩ thì người khác sẽ làm. Và nếu hắn đi khỏi nước trong khi xảy ra việc này, hắn sẽ có cơ để chứng minh ngoại phạm rất xác đáng. Tôi cam đoan là hắn nghĩ như thế. Nếu tôi nghĩ đúng; thì vấn đề là ai sẽ làm việc này và khi nào sẽ làm. - Họ không biết chắc “việc này” có đúng thế không. Nhưng họ đều đồng ý rằng dù đúng hay không, thì cũng có việc gì đấy đang xảy ra.

- Anh có ý định sẽ lôi cổ Morgan đến để hỏi hắn không? - Rick hỏi - Hay hỏi Waters? - Ted lắc đầu.

- Tôi không muốn cho chúng biết mình nghi chúng. Tôi muốn đợi để xem chúng làm gì. Nhưng tôi muốn báo cho bà ta biết. Tôi phải làm thế.

- Anh có tin họ sẽ để cho anh cử nhân viên bảo vệ bà ấy không?

- Họ sẽ cho. Tôi muốn tối nay gặp ông chỉ huy trưởng. Nhưng tôi muốn nói chuyện với bà ta trước. Có thể bà ấy đã thấy cái gì đấy, hay biết cái gì mà chúng ta không biết, cái gì mà bà không biết là mình biết nữa. - Trước đây họ đã gặp trường hợp này rồi. Người ta chỉ bấm nút một lát thôi là toàn bộ hình ảnh sẽ hiện ra. Nhưng Ted sợ rằng ông chỉ huy trưởng sẽ cho là ông điên. Trước đây ông ta thường ủng hộ những linh cảm của Ted và họ đã thành công mỹ mãn. Chuyện giống như Ted đã có tiền trong ngân hàng, bây giờ chỉ việc lấy ra mà tiêu thôi. Ông hoàn toàn tin chắc mình đúng và Rick cũng vậy. Ông muốn cử nhân viên FBI đến giúp bạn, nhưng không có đủ bằng cứ để làm việc này. Đây là sự nghi ngờ của Sở Cảnh sát San Francisco thôi, mặc dù Addison có hồ sơ, Rick nghĩ rằng phòng Công tố Hoa Kỳ sẽ không cho phép ông cử nhân viên đến bảo vệ gia đình Barnes, nhưng ông sẽ gọi công tố viên để báo tin cho ông ta biết. Không có đủ bằng chứng buộc tội Addison để ký trát bắt y về tội âm mưu bắt cóc. Nhưng Rick nghĩ rằng chúng đang âm mưu làm việc đó. Khi Ted đứng dậy, trông ông có vẻ lo sợ. Ông không thích những vụ như thế này, sẽ có người bị thương tích, chết chóc. Trừ phi họ phải làm cái gì để ngăn chặn việc này xảy ra, nhưng ông chưa biết phải làm gì. Ông muốn bàn thảo việc này với chỉ huy trưởng cảnh sát, sau khi đã nói chuyện với bà ấy. Khi ông chuẩn bị ra về, ông nhìn Rick.

- Anh muốn đi với tôi để xem tình hình ra sao không? Để xem anh nghĩ sao sau khi chúng ta đã nói chuyện với bà ấy. Tôi cần bộ óc của anh trong việc này. - Rick gật đầu rồi theo Ted ra ngoài. Ông đã sống hai ngày căng thẳng trong văn phòng, khởi đầu với tin về Addison, rồi mảnh giấy với cái tên trên đó và hồ sơ về Allan Barnes chẳng nghĩa lý gì hết. Không có gì rõ ràng hết, nhưng có một cái gì đấy đang bắt đầu xảy ra. Rick và Ted đã bàn thảo về việc này một hồi lâu, ý kiến chung có, riêng cũng

có. Họ biết cách giải quyết về các vấn đề tội phạm. Chỉ nghĩ đến phương pháp họ làm thôi, cũng đã gần đau đầu rồi. Bao giờ họ cũng chạy sau sự kiện một bước, Ted hy vọng họ đi đúng đường.

Sau khi hai người vào xe, Ted lấy điện thoại di động để gọi cho Fernanda, Rick báo cho văn phòng biết ông đi có việc khoảng hai giờ, việc này có vẻ hợp lý, ông nhớ cảnh làm việc với Ted, họ làm chung với nhau rất vui, nhưng ông không dám nói thế với Ted. Hiện Ted đang lo âu nên không được vui. Fernanda có ở nhà, khi trả lời điện thoại, bà có vẻ ngạc nhiên. Bà nói bà đang gói đồ đạc cho con trai bà sắp đi dự trại.

- Có phải ông nói chuyện về vụ bom xe không? - Bà hỏi, vẻ lơ đãng. Ông nghe có tiếng âm nhạc gần đây, ông biết con bà có đứa đang ở nhà. Ted hy vọng tất cả đang ở nhà. Ông không muốn làm chúng hoảng sợ, nhưng bà phải biết. Ông muốn nói cho bà biết điều ông nghĩ. Dù điều này có làm cho bà lo sợ đi nữa, thì ông cũng phải căn dặn bà vài việc.

- Không hẳn về chuyện bom xe - Ted đáp, muốn tránh né chuyện này. - Về chuyện khác, không liên quan trực tiếp đến chuyện bom xe. - Bà nói bà sẽ có mặt ở nhà khi ông đến, rồi họ tắt máy.

Ted đậu xe trên đường vào nhà bà Fernanda và khi bước lên thêm đến cửa trước, ông nhìn quanh, tự hỏi không biết có Waters hay Morgan đang ở đâu đó gần nhà bà để quan sát theo dõi bà không. Mặc dù có khả năng chúng đang quan sát bà, ông vẫn quyết định đi vào cửa trước, để cho chúng thấy. Peter Morgan không thể nào nhận biết được ông và dù cho gã hay Waters có nhận ra ông đi nữa, Ted vẫn thích chúng biết hiện có cảnh sát lui tới nhà bà trong hoàn cảnh như thế này, vì ông nghĩ đây là biện pháp ngăn cản chúng hành động. Cơ quan FBI thường thích tránh mặt, thái độ này khiến cho Ted nghĩ rằng làm thế chỉ đặt nạn nhân vào vị trí được xem như miếng mồi ngon mà thôi.

Peter Morgan thấy họ đi vào. Thoạt tiên, gã nghĩ trông họ như cảnh sát, rồi gã thấy mình nghĩ thế là điên. Không có lý do gì khiến cho cảnh sát đến nhà bà Fernanda cả. Gã cảm thấy mình trở thành kẻ hoang tưởng, vì gã nghĩ ngày ra tay đến gần rồi. Gã có biết Addison đã bị bắt hôm qua, vì bị cáo buộc trốn thuế, lời cáo buộc có vẻ buồn cười. Addison nói y không lo. Y vẫn đi châu Âu theo kế hoạch và chương trình của họ không thay đổi. Mọi việc điều tiến hành theo lịch trình đã vạch và những kẻ vào nhà bà là ai gã không biết, nhưng hình như bà biết họ. Bà cười sung sướng với người đàn ông châu Á, người đã bấm chuông cửa. Peter phân vân không biết phải chăng họ là môi giới chứng khoán hay luật sư, hay người quản lý tiền bạc của bà Fernanda. Thỉnh thoảng những người quản lý tiền bạc trông cũng giống như cảnh sát. Gã không bận tâm gọi Addison để báo cho y biết. Không có lý do gì để báo cho y biết, vả lại y dặn gã đừng gọi y một thời gian, trừ phi có vấn đề gì khó khăn, mặc dù y đã cho biết điện thoại di động của y không bị theo dõi, nhưng điện thoại của Peter có thể bị theo dõi. Phillip đã dặn gã mua một cái, loại không thể theo dõi được, gã chưa có thì giờ đi mua, nhưng gã định tuần sau sẽ mua. Trong khi Peter đang ở bên ngoài nhà bà Fernanda suy nghĩ về chuyện này, thì Ted đang ngồi với bà trong phòng khách. Bà không biết tại sao ông đến gặp bà. Suốt năm phút tiếp theo đó, Ted vẫn chưa nói gì, những điều ông sắp nói với bà sẽ thay đổi đời bà mãi mãi.

Khi Fernanda mở cửa cho Ted và Rick vào, bà cười chào họ, rồi đứng sang một bên để tránh lối cho họ vào. Bà nhận thấy lần này người đồng sự với Ted là người khác và giữa hai người có không khí rất thân mật, hòa hợp nhau, bà thấy không khí ấy hiện ra rất rõ trước mắt bà. Và bà thấy ngay Ted có vẻ lo âu.

- Có các cháu ở nhà chứ? - Ted hỏi khi bà mời họ vào phòng khách, bà cười. Tiếng nhạc trên lầu phát ra oang oang đến nỗi gần làm cho ngọn đèn chùm lung lay.

- Tôi thường không nghe nhạc to như thế. - Bà cười và mời họ uống cái gì, nhưng họ từ chối.

Bà nhận thấy người đàn ông đi với Ted có vẻ có uy quyền, bà phân vân không biết phải chàng ông ta là thượng cấp của Ted, hay chỉ là người thay người đồng sự trước đây. Ted thấy bà nhìn Rick, bèn nói cho bà biết ông ta là nhân viên mật vụ của cơ quan FBI và là bạn cũ của ông. Bà không hiểu có chuyện gì mà khiến ông cho nhân viên FBI đến nhà bà và bà bỗng ngạc nhiên khi nghe Ted hỏi lại các con bà có nhà không. Bà gật đầu.

- Ngày mai Will sẽ đi dự trại, nên tôi đã chuẩn bị đầy đủ và bỏ hết đồ đạc dụng cụ vào xách cho nó để nó có thể lên đường. - Trông đồ đạc của cậu như là đồ đạc của vận động viên Olympic, chưa bao giờ bà thấy dụng cụ chơi bóng lacrosse cho một cậu bé mà lại quá nhiều như thế. - Ngày mốt Ashley sẽ đi Tahoe, chỉ còn Sam và tôi ở nhà với nhau trong hai tuần. - Ngay trước khi Ashley và Will lên đường, bà đã nhớ con rồi. Kể từ khi Allan qua đời đến giờ, bây giờ là lần đầu tiên các con bà xa nhà và đối với bà thì cảnh chia ly hiện nay buồn hơn trước kia rất nhiều. Bà ngồi nhìn hai người đàn ông với vẻ chờ đợi, lòng tự hỏi tại sao họ đến gặp bà. Bà không sao biết lý do.

- Bà Barnes à, tôi đến đây vì có linh cảm không hay cho bà -

Ted thận trọng nói - Chỉ có thể thôi. Chỉ là trực giác của người cảnh sát già. Tôi nghĩ vấn đề này rất quan trọng, vì thế mà chúng tôi đến. Tôi có thể làm, nhưng hiện tôi nghĩ tôi không sai.

- Chuyện gì mà có vẻ quan trọng? - Bà hỏi, cau mày đưa mắt nhìn người này, rồi nhìn qua người kia. Bà không thể nghĩ ra chuyện gì và cách đây hai giờ, họ cũng không biết.

- Tôi nghĩ chuyện này quan trọng. Công việc của cảnh sát là ghép nhiều mảnh thành bức tranh tổng thể, chuyện này là một trong một ngàn mảnh. Bức tranh có đến tám trăm mảnh là bầu trời, những mảnh còn lại là nước. Mới nhìn vào, không thấy được hình thể gì trong một hồi lâu, rồi dần dần, người ta thấy một phần lớn của bầu trời, hay là một phần nhỏ của biển, rồi sau đó, các phần ghép lại với nhau và người ta hình dung ra được điều họ thấy. Ngay bây giờ? chúng tôi chỉ có một mảnh của bầu trời, một mảnh rất nhỏ, nhưng tôi e ngại điều tôi thấy.

- Bỗng bà tự hỏi ông đang nói gì thế, phải chăng bà hay các con bà đã làm điều gì sai trái, mặc dù bà thấy họ chẳng làm gì sai hết. Nhưng khi bà nhìn ông, bà cảm thấy có cảm giác bất ổn, hoang mang nhoi nhoi trong tim. Ông có vẻ năng nổ, lo âu và thành thật. Và bà thấy Rick đang nhìn bà.

- Có phải chúng tôi đã làm gì không tốt? - Bà hỏi thẳng, mắt nhìn vào mắt Ted và ông lắc đầu.

- Không. Nhưng tôi e rằng có người sẽ làm điều không tốt cho bà, vì thế mà chúng tôi đến đây. Tôi chỉ có cảm giác thôi, nhưng tôi sợ điều không hay sẽ xảy đến cho bà. Chuyện này có thể không xảy ra, mà cũng có thể xảy ra nghiêm trọng. - Ông hít vào một hơi, còn bà lắng nghe. Rồi bỗng bà có vẻ hoảng hốt và ông muốn bà phải cảnh giác cao.

- Tại sao có người muốn làm điều không tốt cho chúng tôi? - Trông bà có vẻ sợ sệt. Ted nhận thấy bà chất phát biết bao. Bà sống trong cảnh thiếu người bảo vệ che chở, nhất là trong những năm vừa qua. Trong thế giới của bà, không có người làm

việc xấu, không ai làm những việc mà Ted và Rick nghĩ đến. Bà không bao giờ biết loại người gian ác, nhưng chúng biết bà.

- Chồng bà là người rất thành công. Ngoài đời có rất nhiều người nguy hiểm, đó là những kẻ không ngại làm điều xấu, vô đạo đức và sống trên xương máu người khác. Chúng rất gian ác và nguy hiểm không như bà nghĩ đâu. Tôi nghĩ có kẻ đang theo dõi bà, dò xét bà, nghĩ đến chuyện làm hại bà. Chúng có thể làm những việc trái lương tâm. Tôi chưa biết chắc sự thể ra sao, nhưng cách đây vài giờ, tôi đã thấy những mảnh ấy ráp vào bức tranh tổng thể. Cho nên tôi đến đây để nói cho bà biết. Tôi sẽ nói cho bà biết những gì tôi biết và những suy nghĩ của tôi, để chúng ta tìm cách đề phòng đối phó - Rick ngồi lắng nghe người bạn từng là đồng nghiệp của mình nói, ông nhìn bạn khâm phục tính dịu dàng và phong cách của bạn. Ted thẳng thắn nhưng không làm cho bà lo sợ quá đáng. Rick biết ông sẽ nói hết sự thật cho bà biết. Ted luôn luôn làm thế. Ông tin những nạn nhân được ông báo tin và hứa sẽ bảo vệ họ hết mình. Rick yêu bạn vì điều đó. Ted là người tận tụy, làm việc hết mình và trọng danh dự.

- Ông làm tôi lo sợ. - Fernanda nói nhỏ nhỏ, nhìn vào mắt Ted cố tìm xem có gì đáng sợ trong ánh mắt ông và bà thấy đáng sợ thật.

- Tôi biết tôi làm cho bà sợ, tôi xin lỗi. - Ông dịu dàng nói. Ông muốn đưa tay chạm vào tay bà để trấn an bà, nhưng ông đã không làm.

- Hôm qua ông mật vụ Holmquist có bắt một người - Ông dịu dàng nói. Ông Rick gật đầu. Ted nói tiếp - Người này điều hành công việc kinh doanh rất lớn. Y làm ăn thành công, nhưng trốn thuế và có lẽ rửa tiền, cho nên y gặp phải nhiều chuyện rắc rối. Tôi nghĩ chưa ai biết hết toàn bộ chuyện làm ăn của y. Y tham gia các tổ chức từ thiện ngoài xã hội, nên có vẻ được mọi người kính trọng. Y có vợ con và đối với mọi người thì y làm ăn rất thành công. - Bà gật đầu, lắng nghe và ghi nhớ những điều ông

nói - Sáng nay chúng tôi đã kiểm tra một số việc, thì hình như không phải công việc của y đều tốt đẹp. Y mắc nợ ba mươi triệu đô-la. Có thể ba mươi triệu đô-la của người mà y hợp tác làm ăn và có lẽ người này là dân lừa đảo, sống ngoài vòng pháp luật. Những người này không muốn bị mất tiền, chúng theo đuổi y. Tình hình có vẻ nguy ngập cho y. Theo tin tức tình báo của chúng tôi thì y đang rất cần tiền.

- Hẳn đang ở tù à? - Bà nhớ khi mới bắt đầu câu chuyện, Ted có nói y bị bắt vào hôm qua.

- Hẳn được tại ngoại hầu tra. Có lẽ còn lâu mới đưa hẳn ra tòa được. Hẳn có luật sư giỏi, có quan hệ với những người có uy quyền, hẳn tài tình trong nhiều lĩnh vực. Nhưng dưới bề mặt giàu sang ấy, hẳn có rất nhiều chuyện bê bối, có lẽ nhiều bê bối ngoài sức tưởng tượng của chúng ta. Hẳn cần tiền để vượt qua được nguy hiểm, thậm chí để sống còn và phải có nhanh. Gặp trường hợp nguy kịch, ai mà không làm những việc điên khùng!

- Hẳn sẽ làm gì tôi? - Bà thấy chuyện này quá vô nghĩa.

- Tôi chưa biết. Hẳn tên là Phillip Addison. Bà nhớ có quen biết tên này không? - Ông nhìn vào mặt bà, nhưng bà lắc đầu, không tỏ vẻ nhận ra người có tên này.

- Chắc tôi đã đọc tên này trên báo, nhưng tôi chưa hề gặp hẳn. Có lẽ Allan biết hẳn là ai. Anh ấy quen biết rất nhiều người, nhưng tôi không biết hẳn.

Ted gật đầu, vẻ trầm tư, rồi nói tiếp:

- Trong học bản hẳn làm việc, có tập hồ sơ về chồng bà. Tập hồ sơ rất dày, dày gần cả tác đấy. Theo tập hồ sơ này thì hình như hẳn bị sự thành công của chồng bà ám ảnh. Có lẽ hẳn khâm phục chồng bà, cho ông ấy là anh hùng. Nhưng tôi nghĩ hẳn theo dõi các công việc chồng bà làm.

- Tôi biết nhiều người làm thế - Fernanda cười nói - Anh ấy làm cho mọi người mơ ước được như thế. Mọi người đều tin anh ấy gặp may. Đúng vậy, nhưng may một mà khả năng mười. Mọi người không thấy thế. Anh ấy có giác quan thứ sáu tài tình

trong kinh doanh, trong các hợp đồng có tính phiêu lưu cao. Anh gặp nhiều thời cơ tốt trong kinh doanh. - Bà buồn bã nói tiếp - Và mọi người thấy thế đều cho là anh đã thành công lớn. - Bà không muốn phản bội chồng bằng cách nói đến những thất bại của ông, chồng bà cũng thất bại ê chề và thất bại lần cuối rất lớn. Nhưng trước mắt mọi người, những người đã đọc báo viết về chồng bà, thì Allan Barnes là nhân vật điển hình để cho người Mỹ mơ ước, học hỏi.

- Tôi không hiểu tại sao hẳn lại có hồ sơ về Barnes đầy đủ như thế. Hồ sơ về thành quả của ông ấy trong nhiều năm về trước. Có thể hẳn sưu tập một cách vô tư, mà cũng có thể có ý đồ bất chính. Hồ sơ rất đầy đủ, hoàn toàn. Thậm chí hẳn có cả những bức hình của chồng bà in trong các tạp chí và nhật báo và có một tấm chụp bà với các con bà.

- Có phải vì thế mà ông lo lắng không?

- Một phần. Chính vì một mảnh nhỏ trong bức hình mà tôi lo cho bà, một mảnh của bầu trời, có lẽ hai mảnh mới đúng. Chúng tôi tìm thấy trong bàn làm việc của hẳn một cái tên. Ông mật vụ Holmquist tìm thấy. Số cảnh sát già thường có bản năng rất thính, nhiều lúc chúng tôi không biết tại sao. Họ quen trông thấy những điều tiềm ẩn hiện ra bên ngoài, nó kích thích đến trực giác của họ. Chúng tôi cảm thấy hẳn có cái gì đây đáng nghi. Chúng tôi thấy hẳn đáng nghi khi bắt gặp miếng giấy trong bàn hẳn có cái tên Peter Morgan. Tên này là tên cựu tù. Hẳn chỉ mới ra tù cách đây mấy tuần thôi. Hẳn là nhà doanh nghiệp nhỏ, nhưng lý lịch rất hấp dẫn. Hẳn tốt nghiệp đại học ở Duke, có bằng cử nhân Quản trị kinh doanh ở Harvard và trước đó theo học các trường tư thục rất nổi tiếng. Mẹ hẳn lấy chồng giàu có nhiều tiền. - Ted đọc hồ sơ của Peter, có ghi đầy đủ chi tiết về đời hẳn, nên ông mới biết về hẳn. Ông đã đọc hồ sơ ấy trước khi đến gặp bà. - Khi hẳn ra trường Harvard, hẳn làm về thị trường chứng khoán, hẳn đã gây nhiều chuyện bê bối ở đây, rồi chuyển sang ngành ngân hàng đầu tư và lấy vợ trong giới

sang giàu. Hắn lấy con gái của giám đốc công ty hắn làm, có hai con, rồi gây nên chuyện bê bối ở đây. Hắn sử dụng ma túy, tham gia buôn bán, nhưng bắt đầu nghiện ngập và có lẽ vì quá nghiện nên hắn đã tham gia buôn bán ma túy. Hắn thụt két công ty, gây ra nhiều chuyện bê bối, nên vợ hắn đã bỏ hắn và hắn mất quyền nuôi giữ con, mất cả quyền đến thăm viếng chúng, rồi đến đây và làm một chuyện hết sức bê bối. Cuối cùng hắn bị bắt vì buôn bán ma túy. Hắn là nhà doanh nghiệp nhỏ muốn làm ăn lớn, nên đã thất bại, nhưng hắn thất bại là đáng đời. Hắn có vẻ như con nhà lành lắm đường lạc lối. Ở đời thỉnh thoảng có người lợi dụng địa vị may mắn của mình để làm những việc sai trái và Peter là người như thế. Hắn ở trong tù bốn năm. Hắn làm việc cho người quản lý nhà tù và ông ta nghĩ hắn là người tốt. Tôi không biết hắn có mối liên hệ gì với Addison hay không, nhưng lão này có tên của Morgan. Tôi không biết tại sao. Và trên sổ địa chỉ của Morgan cũng có tên của Addison. Tên của Addison trong sổ của Morgan mục đã cũ, viết lâu rồi.

- Cách đây mấy tuần, Morgan ở trong nhà tạm trú của tù nhân mới ra tù, nghèo xơ nghèo xác. Bây giờ hắn ở trong khách sạn loại hai tại Tenderloin, trong tủ có nhiều áo quần mới. Tôi không tin hắn có của từ trời rơi xuống, nhưng rõ ràng hắn đang có tiền. Chúng tôi kiểm tra thì biết hắn có xe hơi, hắn trả tiền thuê phòng khách sạn. Từ khi ra tù, hắn không gặp chuyện gì bê bối và hiện đang có việc làm. Chúng tôi không biết hắn có liên lạc gì với Addison không. Có thể chúng đã quen nhau trước khi hắn đi ở tù, hay là Morgan đã gặp lão mới đây. Nhưng việc hai người này có quan hệ với nhau làm cho tôi cảm thấy bất an và ông mật vụ Holmquist cũng vậy.

- Thêm việc nữa khiến cho tôi e ngại là Morgan ra tù cùng ngày với một người tên là Carlton Waters. Tôi không biết việc này có làm cho bà e ngại hay không. Waters ở tù vì tội giết người từ khi mới mười bảy tuổi.

Hắn đã viết một số bài về sự vô tội của hắn, hắn đã cố minh oan cho mình cách đây vài năm mà không được. Nhiều lần hắn kháng án đều thất bại. Cuối cùng, sau hai mươi bốn năm trong tù hắn mới được ra. Hắn và Morgan cùng ở với nhau trong một nhà giam và Morgan có số điện thoại của Waters trong phòng hắn. Giữa hai tên này có mối liên kết, có thể là mối liên kết hời hợt, nhưng vẫn là liên kết. Chúng tôi không thể bỏ qua chuyện này.

- Có phải hắn là người ông cho chúng tôi xem ảnh sau ngày bom xe nổ không? - Nghe tên Waters bà liên nhớ. Ted gật đầu.

- Chính tên ấy. Tôi đã đến gặp hắn tại Modesto, hắn đang ở trong nhà tạm trú tại đây. Chuyện đến gặp hắn này không có kết quả gì cụ thể, nhưng tôi nhận thấy rằng bà ở cùng đường với ông chánh án McIntyre và tôi nghi hắn cài bom trong xe ông chánh án. Tôi không có bằng chứng, nhưng tôi có linh cảm như thế. Tôi linh cảm chính hắn đặt bom. Tại sao hắn đến đây? Vì ông chánh án hay vì bà? Có lẽ hắn muốn dùng một viên đá giết được hai con chim. Bà có để ý có ai theo dõi quan sát bà không? Có thấy ai nhìn bà nhiều lần không? Có sự ngẫu nhiên kỳ lạ nào khiến cho kẻ nào đấy gặp bà nhiều lần không?

Bà lắc đầu và ông định sẽ đưa ảnh Morgan cho bà xem.

- Tôi có linh tính rằng chính bà là người chúng đang theo dõi. Morgan có địa chỉ của bà trên miếng giấy trong khách sạn của hắn. Addison rất phục chồng bà và có lẽ mê mẩn bà. Tôi rất lo về tập hồ sơ ấy. Addison đã liên kết với Morgan và Morgan kết nối với Waters. Morgan có địa chỉ của bà, bọn này là người xấu. Waters đã có thành tích tàn bạo. Hắn cùng thằng bạn giết chết hai người, mà theo hắn nói thì chỉ để lấy hai trăm đô-la và một ít bạc lẻ. Hắn rất nguy hiểm, Addison thì rất cần tiền, còn Morgan là kẻ lừa đảo không quan trọng và có lẽ hắn là mối dây liên kết giữa hai tên kia. Chúng ta đã chứng kiến vụ bom xe, chúng tôi chưa tìm ra nghi can, nhưng tôi nghi chính Waters là thủ phạm, mặc dù tôi không chứng minh được. - Nghe ông nói,

bà thấy sự nghi ngờ của ông có vẻ cường điệu, ngay cả ông cũng thấy thế và ông e ngại có lẽ bà trông mình không được bình thường. Nhưng ông tin chắc đã có gì đấy bất ổn đang diễn ra, cái gì đấy rất sai trái sắp xảy ra và ông muốn thành thật nói cho bà biết - Tôi nghĩ điều khiến cho tôi tin chắc là Addison rất cần tiền, cần rất nhiều. Ba mươi triệu trong thời gian rất ngắn trước khi y bị chìm xuống đáy bể. Và tôi lo việc hấn cùng đồng bọn tìm cách để kiếm ra số tiền đó. Tôi e ngại hồ sơ về chồng bà, về tâm ảnh của bà với các cháu.

- Hấn cần tiền thì sao lại theo dõi tôi? - Bà hỏi với vẻ ngây thơ khiến cho Rick Holmquist phải cười. Bà là người xinh đẹp, Ted thích bà, bà là loại người đang hoàng tử tế và rõ ràng bà cảm thấy thoải mái khi có ông, nhưng bà đã sống được che chở suốt đời đến nỗi không ý thức được rằng mình đang gặp hoạn nạn. Bà không thể hình dung ra được điều này. Suốt đời bà không bao giờ bị những người như Waters, Addison và Morgan nhòm ngó và theo dõi.

- Bà ngồi đây như cả một đồng vàng - Ted đáp - Đối với những kẻ vô đạo đức như thế này, bà là một mỏ vàng. Chồng bà đã để lại cho bà rất nhiều tiền, bà không có ai che chở. Tôi tin bọn chúng xem bà là thùng bạc, chúng có thể tìm cách lấy của bà để giải quyết những vấn đề khó khăn của chúng. Nếu chúng bắt bà hay bắt các con bà, chúng tin đối với bà thì ba chục triệu hay thậm chí năm chục, cũng chẳng có nghĩa lý gì. Bọn người ấy đầy hoang tưởng, chúng rất tin vào những điều chúng nghĩ ra. Chúng đã nói chuyện với nhau trong tù, chúng mơ đến những chuyện mà chúng nghĩ là chúng có thể thực hiện được. Ai biết Addison đã nói gì với chúng, hay chúng nói gì với nhau? Chúng ta chỉ có thể tưởng tượng mà thôi. Có thể chúng nghĩ rằng đối với bà số tiền như thế chẳng nhằm nhò gì, hay chúng lấy của bà không có gì sai trái. Chúng nó chỉ biết bạo động và nếu chúng dùng đến bạo lực để lấy được cái chúng muốn, thì chúng nghĩ dùng bạo lực là hành vi đáng giá là đúng đắn.

Chúng không nghĩ như bà và tôi. Có thể Addison cũng không biết chúng đang nghĩ gì trong óc. Thỉnh thoảng những người như y thường quay như con cù, không kiểm chế nổi mình và hậu quả thì chắc bà biết rồi, nhiều người hoặc là chết chóc hoặc là đau khổ. Tôi không thể chứng minh cho bà thấy cụ thể điều tôi nghĩ, nhưng tôi có thể báo cho bà biết có cái gì đấy sai trái trong bức tranh này. Bỗng nhiên bầu trời sầm lại và tôi nghĩ sẽ có bão tố ập đến, có thể là rất ác liệt. Tôi không muốn thấy cảnh tượng sắp xảy đến. - Thậm chí còn hơn thế, ông không muốn nghĩ đến những chuyện sắp xảy ra.

- Ông nghĩ tôi và các con tôi đang gặp nguy hiểm à? - Bà muốn biết, muốn nghe ông nói rõ vấn đề này. Bà rất khó tin có chuyện như thế, đến nỗi bà phải ngồi yên một chút để định thần. Hai nhà thám tử nhìn bà.

- Vâng, tôi tin như thế - Ted đáp - Tôi nghĩ là một trong số bọn này hay tất cả bọn chúng đang theo dõi bà, thậm chí còn nhiều đứa khác nữa. Có thể chúng đang quan sát bà, tôi nghĩ sẽ có nhiều chuyện xấu xảy ra, ở đây người có nhiều tiền đang làm mồi cho chúng, có lẽ chúng nghĩ rằng bà không nên có nhiều tiền và chúng muốn lấy bớt của bà đi. - Bà hiểu ông.

Bà nhìn vào mắt Ted và nói:

- Không có đâu.

- Không có cái gì? Không có nguy hiểm à? - Ông hỏi, lòng đau đớn vì ông nhận thấy bà không tin ông. Rõ ràng bà nghĩ ông điên rồi.

- Không có tiền. - Bà đáp.

- Tôi không hiểu. Bà muốn nói bà không có tiền à? - Rõ ràng bà có rất nhiều tiền còn những người khác không có, tất cả đều biết thế.

- Tôi không có tiền, không có gì hết. Tất cả chỉ là số không. Chúng tôi tìm cách che giấu báo chí, để giữ uy tín cho chồng tôi, nhưng chúng tôi không thể giữ kín chuyện này mãi mãi được. Thật vậy, anh ấy đã để mất tất cả những gì anh ấy làm ra, anh

ấy nợ người ta hàng trăm triệu đô-la. Anh ấy đã tự tử; hay cố gây cho mình tử vong ở Mexico, chúng tôi không biết chắc, vì anh ấy không thể đối diện với cảnh suy sụp này. Sự nghiệp của anh ấy đã tiêu vong, không còn gì hết. Từ khi anh ấy chết, tôi đã bán các thứ, máy bay, du thuyền, nhà cửa, trang trại, nữ trang, họa phẩm. Chúng tôi sẽ rao bán nhà này vào tháng Tám. Chúng tôi không có gì hết. Thậm chí tôi không có đủ tiền trong ngân hàng để sống cho đến cuối năm. Có lẽ tôi phải cho các con tôi thôi học ở các trường tư. - Bà vừa nói vừa nhìn Ted một cách chán nản. Bà đã sống trong cảnh kinh hoàng lâu quá rồi, đến nỗi sau năm tháng lo sợ triền miên, bà trở thành người đờ đẫn như kẻ mất hồn. Bây giờ cuộc đời của bà như thế đấy, bà đang cố thích nghi với hoàn cảnh này, với tình trạng mà Allan đã để lại cho bà, dù bà không thích. Bà vẫn muốn chồng sống với mình chứ không cần số tiền ông đã mất. Nhưng thực tế phũ phàng; chồng bà đã để lại cho bà tình trạng quá tồi tệ. Ted có vẻ quá kinh ngạc.

- Bà không có tiền à? Không đầu tư hùn vốn ở đâu hết à? Không mở tài khoản ở ngân hàng Thụy Sĩ để gửi vài triệu à? - Chuyện bà không có tiền là điều vô lý đối với Ted.

- Thú thật với ông tôi không có tiền để mua giày nữa. Và đến tháng Mười một, chúng tôi sẽ không có tiền để mua tạp phẩm. Sau khi đã giải quyết xong nợ này, tôi phải kiếm việc để làm. Ngay bây giờ tôi phải dốc toàn lực vào việc xem còn gì bán được thì đem bán, phải xem nợ nần bao nhiêu, trả thuế bao nhiêu và các thứ khác cần phải chi tiêu. Ông thanh tra Lee à, nói thật cho ông biết là tôi không có gì hết. Hiện tôi chỉ còn lại ngôi nhà này và nếu may mắn bán ngôi nhà này được giá, tôi sẽ chỉ trả hết nợ nần cho chồng tôi và nếu quá may mà bán được giá cao hơn cùng với đồ đạc trong nhà, tôi mới có thể dư được một ít. Các luật sư của anh ấy sẽ tuyên bố chồng tôi phá sản, có vậy chúng tôi mới thoát khỏi sự nguy hiểm. Nhưng dù vậy, tôi cũng phải mất nhiều năm mới thoát hiểm được, vì tôi không còn đủ sức

để thuê luật sư giỏi. Nếu ông Addison nghĩ rằng có thể lấy của tôi được ba mươi triệu đô-la, hay thậm chí ba chục ngàn thôi, thì ông ta sẽ thất vọng. Có lẽ ai đấy nên nói cho ông ta biết. - Trông bà nhỏ nhắn và cao quý khi ngồi trên ghế nệm dài.

Trông bà thật tội nghiệp, đáng thương và bối rối khi nói xong. Bà rất thực, Rick Holmquist bị gây ấn tượng mạnh và Ted cũng vậy. Họ quá xúc động khi nghe chuyện nghèo trở nên giàu và giàu trở nên nghèo một cách quá nhanh như vậy. Theo họ thì bà rất thành thật. Chồng bà đã để lại cho bà cái bao không, thế mà bà không oán trách chồng. Theo Ted nghĩ, bà là vị thánh. Nhất là nếu bà nói thật về chuyện sắp đến bà không có đủ tiền để nuôi con. Ông và Shirley so với bà quả sung sướng hơn nhiều, cả hai vợ chồng đều có công ăn việc làm, đều có nhau. Nhưng điều làm cho ông buồn hơn hết là hoàn cảnh của bà hiện tại rất nguy hiểm. Mọi người cứ tin là bà có hàng trăm triệu đô-la, vì thế mà bà trở thành mục tiêu cho kẻ gian nhắm đến, trong khi thực ra bà không có gì hết. Chúng sẽ không ngần ngại dùng bạo lực để bắt bà hay các con bà để đòi tiền chuộc mạng.

- Nếu kẻ nào bắt cóc tôi hay các con tôi, họ sẽ không có được mười xu - Bà nói - Tôi không có gì để trả. Cũng không có ai để trả. Allan và tôi không có gia đình, chỉ sống trợ trợ với nhau và chúng tôi không có tiền ở đâu hết. Hãy tin tôi đi, hiện tôi chỉ còn ngôi nhà này, thế thôi, chứ không có tiền mặt - Bà không nói dối, không than van. Ted cảm thấy thương bà, phục bà vì trong hoàn cảnh như thế mà bà vẫn tỏ ra cao quý, bình tĩnh - Đáng ra chúng tôi không nên giấu diếm báo chí chuyện này làm gì. Nhưng tôi nghĩ tôi phải làm thế cho Allan chừng nào có thể làm được. Tôi muốn giữ tiếng tăm cho anh ấy lâu chừng nào hay chừng ấy. Nhưng cuối cùng, chuyện này không thể giữ lâu hơn được nữa. Tôi nghĩ sẽ rất gần thôi, vì không còn cách nào nữa. Anh ấy mất hết mọi thứ. Anh ấy phiêu lưu bằng những hợp đồng nguy hiểm, tính toán sai và phán xét tình thế lầm lẫn.

Tôi không biết chuyện xảy ra như thế nào. Có lẽ anh ấy mất trí, hay không sáng suốt, suy nghĩ sai lầm, hay cho mình quá tài giỏi. Không ai vô địch hết. Anh ấy đã sai lầm kinh khủng. - Căn cứ vào thực tế, chồng bà không để lại cho vợ con đồng xu nào, vì ông ta đã mắc nợ đến hàng trăm triệu. Bà vì quá yêu chồng nên không nói ra sự thật với báo chí để mọi người biết ông đã hoàn toàn thất bại. Bà và các con bà phải gánh lấy hậu quả ấy. Ted phải mất mấy phút mới hiểu hết tình thế của bà, mới nghĩ ra được cách để giúp đỡ bà.

- Vấn đề các cháu thì sao? - Ted hỏi, cố không để lộ vẻ hoảng hốt ra mặt - Chúng có giấy tờ bảo hiểm gì về bắt cóc không? Bà có không? - Ông biết các loại bảo hiểm này xuất phát từ công ty bảo hiểm Lloyd ở London. Nhưng ông nghĩ những người như Allan có loại bảo hiểm này, để đề phòng họ hay gia đình bị bắt cóc. Thậm chí còn có cả loại bảo hiểm về tổng tiền.

- Không có gì hết. Tất cả chế độ bảo hiểm của chúng tôi đều không được áp dụng. Thậm chí hiện giờ chúng tôi không có bảo hiểm y tế, mặc dù luật sư của tôi đã cố kiếm cho chúng tôi một số. Còn công ty bảo hiểm của chúng tôi thì trả lời rằng họ không trả bảo hiểm nhân mạng cho Allan được. Bức thư anh ấy để lại thật tai hại, qua bức thư, người ta cho là anh ấy tự tử và chúng tôi nghĩ họ nói thế cũng đúng. Cảnh sát tìm thấy bức thư. Tôi không nghĩ là chúng tôi sẽ lâm nguy. - Chúa mới biết ông ta nghĩ gì, Ted nghĩ vậy và Rick cũng nghĩ như bạn. Với số tiền mà ông ta đã làm ra, mọi người đều biết, thế mà họ lại lâm vào hoàn cảnh nguy hiểm. Gia đình ông ta là nơi dễ bị tấn công nhất, nhất là khi ông không còn sống nữa. Rõ ràng chồng bà không nghĩ đến chuyện này, khiến cho Ted bỗng thấy tức giận, nhưng ông không để lộ sự giận dữ ra ngoài. Tuy nhiên ông bồn chồn trong dạ khi nghe bà kể chuyện gia đình và chính Rick Holmquist cũng khó chịu trong lòng.

- Bà Barnes này, - Ted bình tĩnh nói - tôi tin chuyện này đang đẩy bà vào vòng nguy hiểm. Vì bọn người này hay bất kỳ ai biết

bà, đều nghĩ rằng bà có rất nhiều tiền, mọi người đều nghĩ thế, mà thật ra thì bà lại không có. Tôi nghĩ là chúng tôi loan báo tin này ra ngoài nhanh bao nhiêu thì bà càng chóng khỏi gặp nguy hiểm bấy nhiêu, nhưng người ta có thể lại không tin. Chắc không ai tin bà không có tiền đâu. Ngay bây giờ, bà đang bị bọn người xấu trong xã hội theo dõi. Bà là mục tiêu cho chúng tấn công và bà không có gì để che chở. Tôi nghĩ rõ ràng bà đang bị nguy hiểm. Bọn người này sắp làm cái gì đấy. Tôi không biết chúng làm gì, tôi cũng không biết chúng đông bao nhiêu, nhưng tôi nghĩ chúng đang hoạch định kế hoạch gì đấy. Ba tên này đều là người xấu và ai biết chúng đang dự tính chuyện này với ai. Tôi không muốn làm cho bà hoảng sợ, nhưng tôi xin báo cho bà biết là bà và các cháu đang lâm nguy. - Fernanda ngồi yên lặng một hồi lâu, nhìn ông, cố làm ra vẻ can đảm. Rồi bỗng vẻ can đảm, bình thản trên mặt bà lần đầu tiên biến mất và mắt bà rưng rưng ngấn lệ.

- Tôi phải làm gì bây giờ? - Bà hỏi nhỏ, trên lầu âm nhạc vẫn oang oang dội xuống, hai nhà thám tử nhìn bà ái ngại, không biết làm gì cho bà. Bà đang gặp lúc rất khó xử, chỉ vì chồng - Tôi có thể làm gì để bảo vệ con tôi?

Ted hít vào một hơi dài. Ông biết hiện ông đang nói theo ý của mình, chưa nói gì với ông chỉ huy trưởng, nhưng ông cảm thấy rất lo cho bà và tin vào bản năng của mình.

- Đây là công việc của chúng tôi. Tôi chưa nói gì với ông chỉ huy trưởng hết. Rick và tôi từ văn phòng FBI đi thẳng đến đây. Nhưng tôi muốn cử hai người đến đây trong một hay hai tuần, cho đến khi chúng tôi đã kiểm tra rõ ràng hơn, đã thấy được chúng làm gì. Có thể đây là chuyện do tôi tưởng tượng ra cũng nên. Nhưng tôi nghĩ để mắt canh chừng gia đình bà là hơn hết. Tôi sẽ gặp ông chỉ huy trưởng để xem ông ta nghĩ như thế nào, nhưng chúng tôi thế nào cũng đề nghị việc cử hai nhân viên đến đây để làm nhiệm vụ bảo vệ bà. Tôi có cảm giác là có ai đấy đang quan sát bà. - Rick gật đầu, đồng ý - Anh nghĩ sao? - Ted

quay qua bạn, Rick có vẻ lúng túng - Addison là kẻ anh đang theo dõi - Cơ quan FBI đang điều tra y, nên Rick có quyền trong việc này. Hai người đều biết thế - Anh có thể cử cho chúng tôi một nhân viên trong một hay hai tuần để canh chừng nhà này và các cháu được chứ? - Rick ngần ngừ một lát rồi gật đầu. Trong hoàn cảnh này, ông có quyền quyết định. Ông có thể cử một người, có thể hai cũng được.

- Tôi không thể quả quyết chuyện này kéo dài một hay hai tuần. Chúng ta cứ chờ xem chuyện gì sẽ xảy ra.

- Tóm lại, bà là nhân vật chính, chồng bà là người quan trọng. - Điều quan trọng hơn nữa, Addison là con cá lớn nếu họ bắt được y tại trận, buộc y vào tội âm mưu bắt cóc thì những chuyện kỳ lạ có thể xảy ra trong sự nghiệp của cả hai người. Ted tin rằng ông đúng, Rick cũng vậy.

- Tôi muốn biết chắc chắn có ai theo dõi bà hay các cháu không. - Bà gật đầu. Bỗng đời bà gặp cơn ác mộng còn khủng khiếp hơn cơn ác mộng mà bà đã trải qua từ khi Allan chết. Allan mất rồi, những kẻ đáng sợ theo dõi bà, những đứa trẻ đang có nguy cơ sẽ bị bắt cóc. Chưa bao giờ trong đời bà cảm thấy lạc lõng và yếu đuối như thế này, ngay cả khi Allan chết. Bà bỗng cảm thấy sự chết chóc đang lớn vờn trước mặt, nhưng bà không thể làm gì để bảo vệ được gia đình, bà lo sợ con bà sẽ có đứa bị hãm hại, chết chóc. Bà đã can đảm tự kiểm chế mình, nhưng dù cố hết sức, nước mắt vẫn chảy xuống hai má và Ted đã tỏ ra thương xót bà.

- Còn việc Will đi dự trại thì sao? - Bà nói qua màn lệ - Nó đi có được không?

- Có ai biết cậu ấy đi không? - Ted hỏi lại.

- Chỉ có bạn bè nó và một giáo viên của nó.

- Báo chí có đăng gì về tin này không? - Bà lắc đầu Chẳng có lý do gì để báo viết về họ nữa. Bà không rời khỏi nhà đã năm tháng nay. Sự nghiệp vẻ vang của Allan đã hết. Bây giờ họ không còn là tin tức sốt dẻo nữa và bà mừng vì được yên ổn. Bà

không thích chuyện báo chí đăng tin bà và bây giờ càng không thích nữa. Jack Waterman đã báo cho bà hay rằng, khi tin không hay về sự phá sản của Allan được tung ra, sẽ có nhiều tờ báo không tốt viết về họ và bà phải can đảm để đón nhận những tin xấu này. Ông ta nghĩ rằng tin này sẽ làm cho mẹ con bà hết sức đau đớn, bây giờ lại thêm chuyện này nữa - Tôi nghĩ cậu ấy có thể đi - Ted trả lời bà về chuyện Will có đi trại được không - Bà phải dặn dò cậu ấy vào trại cẩn thận đề phòng. Nếu có ai hỏi cậu ấy, hay có người lạ xuất hiện giới thiệu là bà con hay bạn bè, thì họ phải trả lời cậu ấy không có ở đây, rồi gọi cho chúng tôi biết ngay. Bà cần phải nói cho Will biết trước khi cậu ấy đi. - Bà gạt đầu, lấy khăn giấy trong túi ra, hĩ mũi. Bây giờ bà luôn luôn mang theo khăn giấy, vì bà thường gặp những thứ nhắc bà nhớ đến Allan, chúng ở trong hộp bàn hay trong tủ để ly tách, như đôi giày chơi gôn, hay cuốn sổ ghi chép, hay cái mũ. Hay lá thư mà ông đã viết trước đây nhiều năm. Ngôi nhà hình như đầy đầy những kỷ niệm khiến cho bà dễ khóc - Con gái bà đi Tahoe như thế nào? Cô bé sẽ đi với ai?

- Với người bạn học và gia đình của bạn. Tôi biết bố mẹ cô bạn của cháu. Họ rất tử tế.

- Tốt. Vậy cứ để cho cô ấy đi. Chúng tôi sẽ cử lực lượng cảnh sát địa phương canh chừng họ. Chỉ cần một nhân viên ngồi trong xe đậu bên ngoài nhà họ là được. Có lẽ cô bé nên đi khỏi nhà thì hay hơn. Chúng ta sẽ bớt lo cho một người. - Nghe ông nói thế, lòng bà thất lại, Ted tỏ vẻ ân hận. Theo ông thì đây là vụ chống tội phạm quan trọng, không riêng gì cho gia đình nào hay cá nhân nào và Rick cũng nghĩ giống như bạn. Đối với Rick, đây là cơ hội để ông có thể tóm Phillip Addison với đầy đủ bằng chứng để buộc tội y. Đối với Fernanda, việc này chỉ để bảo vệ con bà. Bà không nghĩ đến bản thân mình. Chưa bao giờ trong đời, bà thấy lo sợ như bây giờ. Ted nhìn bà, ông biết được điều ấy - Khi nào hai cháu đi? - Ted hỏi, nghĩ đến phương pháp hành động của mình. Ông muốn có hai người đàn ông kiểm tra ngoài

đường khi hai con bà đi. Ông muốn biết có người nào ngồi trong xe đậu ngoài đường hay không và nếu có thì những kẻ ấy là ai.

- Còn bà và Sam thì sao? Hai mẹ con có đi đâu không? Có kế hoạch gì không?

- Tôi chỉ đưa Sam đi dự trại trong ngày thôi. - Bà không thể nào làm việc gì nhiều hơn thế nữa. Will sẽ đi dự trại trong thời gian lâu, nhưng bà không muốn cản trở cậu. Các con bà không có đứa nào biết về việc tài chính gia đình bị kiệt quệ, mặc dù chúng ý thức được rằng tình hình không được sáng sủa như trước đây. Bà có bốn phận phải nói cho chúng biết nguyên do khiến cho kinh tế gia đình kiệt quệ, nhưng bà đợi cho đến khi rao bán ngôi nhà rồi sẽ nói. Bà biết sau đó sẽ xảy ra cảnh khốn đốn. Thực ra thì hiện bà đang sống trong cảnh ấy, chỉ có con bà không biết thôi.

- Tôi không thích Sam chỉ đi trại trong một ngày thôi - Ted thận trọng đáp - Ta hãy xem việc này sẽ tiến hành ra sao. Còn hai cháu kia khi nào đi?

- Will mai đi. Ashley ngày mốt.

- Tốt. - Ted thẳng thừng nói. Ông rất muốn chúng đi khỏi nhà, để giảm bớt mục tiêu cho kẻ gian tấn công. Một nửa trong gia đình sẽ đi. Ông nhìn Rick - Tôi nên cử nhân viên thường phục đến canh chừng hay cử cảnh sát đồng phục? - Ông nghĩ mình đang hỏi một người khác ý kiến với mình. Hai ông thường bất đồng ý kiến về phương cách bảo vệ người có khả năng là nạn nhân. Cảnh sát thường thích mặc đồng phục để cho kẻ gian biết họ đang bảo vệ con mồi của chúng, để chúng sợ mà lẩn tránh. Còn cứ quan FBI lại muốn giấu mặt theo dõi, để đưa tội phạm vào tròng. Nhưng trong trường hợp này, Ted muốn xem các nghi can sẽ làm gì và ông có xu hướng làm theo kế hoạch của Rick. Khi hai người vào nhà, ông đã nghĩ bụng như thế rồi.

- Việc này cần không? - Fernanda hỏi, bà bối rối khi nghe ông

hỏi. Đầu óc bà quay vòng.

- Cần, rất cần. - Ted bình tĩnh đáp - Việc này sẽ tạo nên sự khác biệt lớn. Nếu chúng ta cho nhân viên mặc thường phục đến, chúng ta sẽ thấy hoạt động của bọn gian phi nhanh hơn. - Bà hiểu tầm quan trọng của vấn đề.

- Để không ai biết họ là cảnh sát phải không? - Ông gật đầu. Tình thế có vẻ làm cho bà hoảng sợ.

- Tôi không muốn người nào trong nhà đi đâu cho đến khi tôi đưa hai nhân viên đến đây để canh chừng cho bà, có lẽ vào khuya đêm nay. Bà có ý định đi đâu ra ngoài không?

- Tôi định đưa các cháu đi ăn bánh pizza, nhưng bây giờ chúng tôi ở nhà cũng được.

- Tôi muốn bà ở nhà thì hơn - Ted cương quyết nói - Khi tôi nói chuyện với ông chỉ huy trưởng xong, tôi sẽ gọi cho bà. May ra tôi có thể cử nhân viên đến đây vào lúc nửa đêm. - Bỗng ông trở nên hấp tấp.

- Họ sẽ ngủ ở đây à? - Bà có vẻ hoảng hốt. Bà không muốn thế và Ted cười, rồi Rick cười theo.

- Hy vọng sẽ không ngủ đây. Tôi muốn họ thức để xem có chuyện gì xảy ra không. Tôi không muốn có kẻ nào leo qua cửa sổ phòng bà trong khi mọi người ngủ hết. Bà có hệ thống báo động chứ? - Ông hỏi. Rõ ràng có, bà gật đầu - Bà hãy dùng hệ thống báo động cho đến khi họ đến đây. - Rồi ông quay qua Rick - Anh nghĩ sao?

- Tôi sẽ gửi đến hai nhân viên mật vụ vào sáng mai. - Nếu trước đó mà bà đã có người của Ted rồi, thì chắc bà không cần họ. Ông phải rút hai người đang làm công tác khác đến và thay phiên cho họ trong một thời gian ngắn. Ông quay qua Fernanda, mắt đầy vẻ thương xót. Trông bà rất dễ mến, ông cảm thấy lo lắng cho bà như Ted vậy. Ông biết tình thế như thế này rất đáng sợ. Ông đã thấy rất nhiều trường hợp như thế này, khi còn làm trong ngành cảnh sát cũng như bây giờ trong cơ quan FBI. Họ là nạn nhân có khả năng bị bọn gian phi tấn công.

Họ là nhân chứng phải được che chở. Công việc có thể rất nguy hiểm và thường thì như thế. Ông hy vọng không có gì tai hại xảy đến cho bà, nhưng luôn luôn có nguy cơ tai hại xảy đến - Như thế tức là bà sẽ có bốn người canh chừng cho gia đình bà, hai cảnh sát và hai mật vụ. Họ có thể giữ cho bà được bình an. Còn về chuyện hai người con của bà, tôi nghĩ là thanh tra Lee nói đúng. Để cho cô và cậu ấy đi khỏi nhà là tốt.

Bà gật đầu rồi hỏi câu hỏi đã làm day dứt bà trong nửa giờ qua:

- Nếu chúng cố bắt cóc chúng tôi thì chuyện gì sẽ xảy ra? Chúng sẽ thực hiện việc ấy như thế nào?

Ted thở dài, ông không thích trả lời câu hỏi này, vì ông biết chúng sẽ làm gì. Nếu chúng muốn lấy tiền của bà thì chúng sẽ không giết bà, để bà có thể trả tiền chuộc.

- Có lẽ chúng sẽ dùng vũ lực để bắt bà, phục kích khi bà đang lái xe, nếu bà có con bên cạnh, chúng sẽ bắt đứa con, hay chúng sẽ đột nhập vào nhà bà. Việc chúng vào nhà khó có thể xảy ra nếu lúc nào chúng tôi cũng cử bốn người đến với bà. - Và nếu chúng đột nhập, thì theo kinh nghiệm của ông cho biết, thế nào cũng có người bị giết chết, hoặc là cảnh sát hoặc là kẻ bắt cóc, hoặc cả hai. Hy vọng không có bà hay con bà. Những người được giao nhiệm vụ này chắc biết rõ nguy hiểm họ đang gặp phải. Đây là nghề của họ, họ phải làm công việc này để sống.

Rick nhìn Ted.

- Chúng ta cần dấu tay và tóc của các cháu trước khi chúng đi khỏi nhà. - Ông cố nói một cách nhẹ nhàng, nhưng lời ông nói ra không nhẹ nhàng chút nào hết, nên Fernanda có vẻ hoảng sợ.

- Tại sao? - Mặc dù hỏi nhưng bà biết câu trả lời, vì bà thấy đây là điều hiển nhiên.

- Chúng ta cần các thứ này để nhận diện các cháu nếu chúng bị bắt. Và chúng tôi cũng cần dấu tay và tóc của bà nữa. - Ông ân hận nói. Rồi Ted nói xen vào:

- Lát nữa chúng tôi sẽ cho người đến lấy. - Ted bình tĩnh nói còn Fernanda thì suy nghĩ lung tung đến chuyện có thể xảy ra cho bà và cho các con. Thật là điều ngoài sức tưởng tượng, bà không hiểu nổi, phân vân không biết tại sao bà lại lâm vào hoàn cảnh như thế này. Có thể họ chỉ tưởng tượng ra việc này thôi. Có lẽ cả hai người đều điên và đã nghĩ ra như vậy lâu rồi. Hay tệ hại hơn, có lẽ chuyện này đang xảy ra và họ nói đúng, không có cách nào biết được cả.

- Tôi sẽ cho người đến đường này ngay để kiểm tra các biển số xe - Ông nói với Rick hơn là với bà - Tôi muốn biết ai ở ngoài này. - Rick gật đầu. Fernanda tự hỏi phải chăng có người đang quan sát bà và nhà bà? Bà hoàn toàn không nghĩ đến chuyện này.

Sau đấy một lát, hai người đứng dậy. Ted nhìn bà, thấy bà quá căng thẳng. Trông bà có vẻ như bị một cú đập mạnh vào người vậy.

- Lát nữa tôi sẽ gọi cho bà, cho bà biết chuyện gì xảy ra và kẻ đáng nghi là ai. Trong lúc chờ đợi, bà hãy khóa cửa, mở hệ thống báo động, đừng để cho các cháu ra ngoài bất cứ vì lý do gì. - Ông vừa nói vừa đưa cho bà tấm danh thiếp. Ông muốn đưa cho bà từ trước, nhưng ông biết bà sẽ để mất. Bà sẽ để trong hộc tủ hay đâu đó rồi quên mất không tìm ra. Bà không nghĩ đến chuyện sẽ cần đến nó - Nếu có chuyện gì bất thường xảy ra, gọi cho tôi ngay. Trên thiếp có số điện thoại di động của tôi và cả số máy nhắn tin nữa. Tôi sẽ đến gặp bà trong vài giờ thôi. - Bà gật đầu, không trả lời được, rồi tiễn họ ra cửa. Hai người bắt tay bà và khi đi ra, Ted quay đầu nhìn bà với vẻ trấn an. Ông không có lòng nào ra khỏi nhà bà mà không nói lời nào để trấn an bà. - Mọi việc rồi sẽ ổn thôi. - Ông nói nhỏ, rồi theo Rick xuống thềm nhà. Bà đóng cửa và mở hệ thống báo động.

Khi họ ra ngoài, Peter Morgan thấy họ, gã không suy nghĩ gì nhiều. Đây là lần đầu tiên gã làm công việc thám sát, thật là may cho họ. Nếu là Waters thì hẳn đánh hơi ra ngay sau khi

thấy họ năm phút, Peter thì không như thế.

Rick bước vào xe của Ted, nhìn bạn với vẻ bàng hoàng, kinh ngạc.

- Lạy Chúa, anh tin có người mất hết một số tiền như thế không? Báo chí viết ông ta có đến nửa tỷ đô-la, số tiền như thế không thể hết nhanh được. Thằng cha ấy điên mới tiêu hết số tiền trong thời gian ngắn như thế.

- Phải - Ted đáp, vẻ đau khổ - Hay ông ta chỉ là loại người vô trách nhiệm. Nếu bà ấy nói thật thì quả bà ấy đang lâm vào hoàn cảnh ngặt nghèo - Ông không có lý do gì để tin bà nói dối với ông, bà có vẻ không phải là loại người nói dối - Hoàn cảnh bà lại ngặt nghèo hơn nữa khi Addison và đồng bọn theo dõi bà, nếu quả thật chúng làm thế. Chúng chắc không tin bà không có tiền.

- Rồi sao đây? - Rick trầm tư hỏi.

- Tình hình quá xấu. - Cả hai đều biết họ sẽ cần đến đội cảnh sát đặc nhiệm, rồi có những cuộc thương thảo về con tin và sử dụng đến lính biệt kích. Ông hy vọng không đến mức đó. Nếu có chuyện gì xảy đến, Ted Lee sẽ sử dụng hết quyền lực của mình để ngăn chặn việc đó - Chỉ huy trưởng của tôi sẽ nghĩ là chúng ta tưởng tượng viễn vông. - Ông cười nói với Holmquist - Hình như mỗi khi chúng ta gặp nhau là có chuyện gì đấy xảy ra.

- Tôi nhớ mãi những lúc ấy. - Rick cười nói. Rồi sau đó Ted cảm ơn bạn đã cho hai nhân viên mật vụ đến giúp việc này. Ông biết bạn không thể cho phép họ tham gia lâu nếu không có gì xảy ra, Ted không biết bao lâu, nhưng ông có linh cảm rằng có cái gì đấy sắp xảy ra. Có thể việc Addison bị bắt hôm qua đã làm cho chúng lo sợ, thậm chí còn hoảng sợ. Ông cũng có cảm giác rằng việc Addison rời khỏi nước có dính dáng đến việc sắp xảy ra này. Nếu việc y đi có liên quan đến việc này, thì việc gì đấy sẽ xảy ra trong vòng hai ngày sắp đến hay sau đó một thời gian ngắn, có lẽ sớm thôi.

Ted lái xe đưa Rick về văn phòng của bạn và nửa giờ sau, ông

đi vào văn phòng của mình.

- Chỉ huy trưởng có mặt trong phòng không? - Ông hỏi cô thư ký hạ sĩ quan, cô gái mặc đồng phục xanh xinh xắn, cô ta gật đầu.

- Ông ấy đang bực bội chuyện gì đây. - Cô gái nói nhỏ.

- Tốt. Tôi cũng vậy. - Ted đáp, cười toe toét, rồi đi vào văn phòng mình.

. . .

Will từ trong phòng nhảy xuống cầu thang, chạy ra cửa trước. Fernanda đang ngồi nơi bàn làm việc, liền lên tiếng chặn cậu lại.

- Dừng lại, hệ thống báo động đang mở. - Bà hét thật to ngoài sự cần thiết, khiến cậu sửng sốt dừng lại.

- Có chuyện gì vậy mẹ? Con chỉ ra ngoài một phút thôi. Con cần lấy bộ giáp che ống quyển ngoài xe. - Bà cũng để chiếc xe có thùng chở hành lý ngoài đường đi vào nhà và bà nghĩ không thể đi ra ngoài cho đến khi cảnh sát đến đêm nay.

- Con không thể ra được. - Bà đáp, vẻ nghiêm khắc và Will nhìn bà lấy làm lạ.

- Có gì không ổn à mẹ? - Cậu nhìn mẹ và biết là đang có chuyện gì đó. Bà gật đầu, nước mắt chảy ra.

- Phải... Không... mà có thật. Mẹ phải nói cho con, Ashley và Sam biết.

Bà ngồi nơi bàn làm việc, cố nghĩ đến cách phải nói gì cho các con biết và khi nào thì nên nói. Bà vẫn đang cố tin những gì đã xảy ra, hay sẽ xảy ra, cố tin những gì mà Ted và Rick đã nói với bà. Có nhiều chuyện cần phải ghi nhớ và các con bà cần phải biết. Chúng không cần phải biết thêm nhiều hơn những gì chúng đã biết, vì trong sáu tháng qua chúng đã quá ê chề trước cảnh tang tóc của gia đình và bà cũng vậy. Nhưng bây giờ bà không nên che giấu con cái làm gì nữa, bà phải nói cho chúng

biết và bà cảm thấy đã đến lúc cần phải nói, vì Will có lẽ đã biết có chuyện gì đây bất ổn đã xảy ra.

- Con lên gác gọi các em xuống để mẹ nói cho các con biết chuyện này được không? Chúng ta cần có buổi họp gia đình. - Bà nói với vẻ buồn rầu và giọng tức tưởi nghẹn ngào. Buổi họp gia đình mới đây diễn ra khi chồng bà mất, bà tập họp các con để báo cho chúng biết. Cái tin khủng khiếp ấy vẫn còn ám ảnh trong tâm trí của Will. Cậu nhìn bà đăm đăm một lát, sự kinh hoàng hiện ra trong mắt cậu, rồi cậu vùng chạy lên cầu thang để tìm các em. Fernanda ngồi yên nơi ghế, người run rẩy. Bây giờ bà chỉ còn việc phải làm là giữ cho các con bà bình an. Bà cầu sao cảnh sát và FBI sẽ làm được điều đó cho bà.

Buổi họp gia đình tiến hành êm thấm như sự mong muốn của bà. Khi Fernanda bảo Will gọi các em xuống thì năm phút sau, cả ba con bà đi xuống cầu thang. Trước khi xuống, chúng vào phòng Sam hỏi nhau một chút để xem có gì không ổn đã xảy ra. Sau đó, Will nói các em đi xuống, Will đi trước, hai em theo sau. Cả ba anh em có vẻ lo lắng, cũng như bà vậy.

Bà đợi cho đến khi Ashley và Sam ngồi vào ghế nệm dài và Will ngồi sau chiếc ghế bành của bố cậu. Đây là chỗ ngồi mà bố cậu thích nhất. Khi Allan mất, Will liền tiếp nhận ngay chỗ ngồi này. Bây giờ cậu là người đàn ông lớn nhất trong nhà, nên bất cứ khi nào có dịp thuận tiện, là cậu có hành động của người thay thế bố trong gia đình.

- Có chuyện gì bất ổn à, mẹ? - Will bình tĩnh hỏi. Fernanda nhìn các con, không biết bắt đầu từ đâu. Bà có rất nhiều điều đáng nói và không có điều gì hay ho hết.

- Chúng ta không biết có gì bất ổn không. - Bà thành thật đáp. Bà muốn nói cho các con nghe về những chuyện bà biết. Chúng cần biết, hay đúng hơn là theo lời Ted thì bà phải nói cho chúng biết. Bà nghĩ ông nói đúng. Nếu bà không báo cho chúng biết về mỗi hiểm họa có thể xảy ra, thì chúng sẽ dễ gặp nguy hiểm hơn là nói cho chúng biết - Có thể không có gì hết - Bà cố trấn an chúng và khi bà nói xong, bỗng Ashley hét hoảng sợ rằng mẹ cô có lẽ đang bệnh. Bây giờ họ chỉ còn lại mình bà thôi. Nhưng khi bà nói tiếp, họ biết tình hình đang có chuyện bất ổn. Fernanda thấy đây là dấu hiệu không hay - Có lẽ không có gì xảy ra đâu - Bà nói, trước sự lo lắng của các con - nhưng cảnh sát vừa mới đến đây xong. Họ cho biết hôm qua họ có bắt một người mà họ tin là người xấu, loại gian xảo trong xã hội. Hắn có hồ sơ về bố các con rất dày, lại còn có ảnh của chúng ta trong tập hồ sơ nữa.

Họ nghi là hẳn rất quan tâm đến sự thành công của bố các con - Bà ngần ngừ một lát - và để ý đến tiền của chúng ta. - Bà chưa muốn nói cho chúng biết hiện gia đình không có đồng xu nào. Chúng ta hiện đang gặp nhiều chuyện đáng lo buồn rồi, vả lại vẫn còn nhiều thì giờ để nói đến chuyện này. - Cảnh sát còn tìm thấy trong bàn làm việc của gã gian manh này, tên và số điện thoại của một người vừa mới ra tù. Cả bố lẫn mẹ đều không biết những người này. - Bà nói để làm chúng yên tâm, thậm chí còn để tự trấn an mình, nhưng bà thấy lời nói ra không có tác dụng ấy. Các con bà nhìn bà đăm đăm, không nói gì mà cũng không lộ vẻ an tâm. Câu chuyện bà kể quá lạ lùng, quá kỳ quặc, họ không thể nào nghĩ ra được nội dung câu chuyện. - Cảnh sát đến lục soát phòng của gã mới ra tù ở trong khách sạn, họ tìm ra tên và số điện thoại của một người khác, họ nghĩ tên này cực kỳ nguy hiểm và hẳn cũng mới ra tù. Cảnh sát không biết giữa ba tên này có mối liên hệ gì. Nhưng có điều họ tin chắc là người đã bị FBI bắt hôm qua hiện đang gặp nhiều khó khăn về tài chính, hẳn cần rất nhiều tiền. Và cảnh sát tìm thấy địa chỉ của chúng ta trong phòng khách sạn của một trong ba tên ấy. Điều cảnh sát e sợ... bà nuốt mạnh nước bọt xuống, cố giữ cho giọng bình tĩnh - Điều mà cảnh sát e sợ là tên bị bắt hôm qua có lẽ đang có âm mưu bắt cóc một người trong chúng ta để đòi tiền chuộc số tiền mà hẳn cần. Tóm lại vấn đề là như thế đây. - Các con bà nhìn bà đăm đăm một hồi lâu.

- Có phải vì thế mà mẹ mở hệ thống báo động không? - Will nhìn bà lạ lùng. Cậu có cảm tưởng chuyện bà nói ra như trong tiểu thuyết, thật khó tin.

- Phải. Cảnh sát sẽ phái hai người đến để bảo vệ chúng ta và cơ quan FBI cũng vậy, chỉ vài tuần thôi, để họ xem có chuyện gì xảy ra không. Có thể giả thuyết của họ sai và có thể không ai muốn hãm hại chúng ta cả. Nhưng để đề phòng, họ muốn chúng ta phải cẩn thận, họ sẽ đến bảo vệ chúng ta một thời gian.

- Họ sẽ ở trong nhà à? - Ashley có vẻ hoảng sợ hỏi. Mẹ cô gật đầu - Con vẫn đi Tahoe chú? - Fernanda cười khi nghe con gái hỏi. Ít ra cũng không có ai khóc. Bà nghĩ rằng các con bà không tin chuyện này. Ngay cả bà, bà cũng thấy chuyện này như một cuốn phim tồi. Bà gật đầu trả lời Ashley.

- Phải, con vẫn đi. Cảnh sát nghĩ rằng để cho con đi khỏi thành phố là điều nên làm. Chỉ có điều là con phải thận trọng, phải để ý canh chừng người lạ. - Nhưng bà biết gia đình mà Ashley cùng đi rất cẩn thận, cảnh giác, chính vì thế mà bà bằng lòng để cho cô đi. Trước khi Ashley đi, bà sẽ gọi cho họ, báo cho họ biết chuyện đang xảy ra.

- Con không đi dự trại. - Will bỗng nói, giọng gay gắt, mắt nhìn mẹ. Cậu hiểu hoàn cảnh gia đình nhiều hơn các em. Cậu là anh cả trong nhà, bây giờ cậu phải đóng vai người bảo vệ gia đình thay bố. Fernanda không muốn cậu phải gánh lấy trách nhiệm nặng nề ấy. Mới mười sáu tuổi, cậu vẫn còn cần vui chơi, cần hưởng thời gian cuối cùng của thời niên thiếu.

- Con phải đi - Bà đáp, giọng cương quyết - Mẹ nghĩ con nên đi. Nếu ở đây có chuyện gì không hay xảy ra, mẹ sẽ gọi cho con. Con sẽ được yên ổn ở đây và nếu ở nhà con phải ngồi miết trong nhà với mẹ và Sam, chắc con sẽ nổi điên thôi. Trong vài tuần sắp đến chắc chúng ta không làm gì nhiều cho đến khi chuyện này có kết quả, hay là cơ quan an ninh biết rõ chuyện gì đã xảy ra. Con đi dự trại để chơi bóng lacrosse sẽ hay hơn là ở nhà. - Will ngồi yên trong ghế bành, không trả lời, vẻ trầm tư suy nghĩ, còn Sam quan sát phản ứng của mẹ.

- Mẹ sợ phải không, mẹ? - Chú bé hỏi. Bà gật đầu.

- Phải, mẹ sợ. Một ít thôi. - Bà đáp, không đúng với tâm trạng của mình - Tình hình đáng sợ thật. Nhưng cảnh sát sẽ bảo vệ chúng ta, Sam à. Họ sẽ bảo vệ tất cả chúng ta. Không có gì xảy ra đâu. - Bà không tin lời bà nói, nhưng bà muốn làm cho các con yên tâm.

- Khi cảnh sát đến đây họ có mang súng không? - Chú bé hỏi.

- Chắc là có. - Bà không nói gì về ý kiến cho rằng cảnh sát đồng phục hay thường phục sẽ bảo vệ có hiệu quả hơn và cũng không nói đến việc cảnh sát dùng gia đình bà như là những con mồi để bắt thủ phạm nhanh hơn - Họ sẽ có ở đây vào lúc nửa khuya. Từ giờ này cho đến khi ấy, chúng ta không được ra ngoài. Hệ thống báo động đã mở sẵn. Chúng ta phải đề phòng cẩn thận.

- Con có phải đi trại ban ngày không? - Sam hỏi, hy vọng sẽ không đi, vì chú đã quá sợ, không muốn đi nữa. Chú thích thấy người lớn mang súng trong nhà, việc này đối với chú có vẻ vui hơn.

- Chắc con khỏi cần đi trại, Sam à. Con và mẹ sẽ có rất nhiều chuyện để làm ở đây. - Hai mẹ con có thể đi thăm viện bảo tàng và thảo cầm viên, thực hiện những dự định về hội họa hay đi xem phòng trưng bày mỹ nghệ tại viện bảo tàng mỹ thuật, nhưng bà muốn chú bé ở với bà. Trông chú có vẻ hài lòng.

- Tốt! - Chú bé thốt lên, nhảy múa quanh phòng, khiến Will phải trừng mắt nhìn và bảo chú ngồi xuống.

- Hai em không thấy tình hình nhà ta nguy hiểm hay sao? Các em chỉ lo chuyện đi Tahoe và cắm trại ngày mà không nghĩ đến chuyện có kẻ muốn bắt cóc chúng ta, hay bắt cóc mẹ. Các em không thấy việc này đáng lo hay sao? - Will thật sự rất lo và sau khi hai em đã lên gác, cô gái và chú bé có phần nguôi giận sau khi bị anh trai mắng, cậu lại tranh cãi với mẹ - Con sẽ không đi dự trại đâu, mẹ à. Con không muốn để mẹ ở nhà, chỉ để chơi bóng lacrosse trong ba tuần. - Will đã khôn lớn, mười sáu tuổi, gần đến mười bảy, đủ cho bà phải nói hết sự thật cho cậu nghe.

- Con đi dự trại sẽ được yên ổn hơn ở đây - Bà đáp, nước mắt trào ra - Cảnh sát muốn con đến đây và muốn Ashley đi Tahoe. Sam và mẹ ở nhà sẽ dễ cho họ bảo vệ hơn. Mẹ muốn con đi xa để mẹ khỏi lo về con. - Bà nói thật với con. Cậu sẽ lẫn lộn trong đám con trai ở trại, không ai biết cậu, cho nên cậu sẽ được yên

ổn ở đây. Còn Ashley thế nào cũng có người ở Tahoe bảo vệ. Bà chỉ còn lo cho Sam thôi. Thay vì lo cho ba con, bây giờ bà chỉ lo cho một thôi.

- Còn mẹ thì sao? - Will có vẻ lo lắng cho bà. Khi hai mẹ con lên gác để về phòng, cậu quàng tay ôm quanh vai bà khiến bà lại khóc.

- Mẹ không sao đâu. Sẽ không ai làm gì mẹ hết. - Giọng bà có vẻ quả quyết khiến cậu ngạc nhiên.

- Tại sao lại không?

- Bọn chúng muốn mẹ trả tiền chuộc mạng, nếu chúng bắt mẹ, không ai trả cho chúng cả. - Nghĩ đến chuyện đó thật khủng khiếp, nhưng cả hai đều biết đó là sự thật.

- Sam có được yên ổn không?

- Với bốn người cảnh sát bảo vệ, mẹ nghĩ chắc nó sẽ được bình an. - Bà cố lấy can đảm để cười với Will, cho cậu yên tâm.

- Tại sao có chuyện như thế này, mẹ?

- Mẹ không biết. Chắc là vận rủi đến với gia đình ta. Bố con thành công, khiến nhiều người nghĩ nhà mình giàu có.

- Thế thì tởm thật. - Trông cậu vẫn có vẻ hoảng sợ. Bà không thích nói chuyện này ra để cho các con phải lo sợ. Nhưng vì chuyện đã xảy ra, hay có thể xảy ra, nên cả nhà phải biết mới được. Bà không biết phải làm sao, chỉ còn cách nói cho chúng biết thôi. Và bà tự hào khi thấy các con bà can đảm trước tình hình này, nhất là Will.

- Phải, tởm thật - Bà đồng ý - Ở đời có rất nhiều kẻ điên khùng, nhiều kẻ xấu xa. Mẹ chỉ hy vọng bọn người này thôi không quan tâm đến chúng ta nữa, hay chúng nghĩ rằng chúng ta không đáng cho chúng bận tâm. Có thể cảnh sát đã sai lầm. Họ không tin chắc điều họ nghĩ có đúng không. Hiện họ chỉ đưa ra giả thuyết và nghi ngờ, nhưng chúng ta phải chú ý. Nay Will, con có để ý thấy có ai theo dõi quan sát chúng ta không? - Bà hỏi cho có lệ chứ không tin con bà trông thấy ai theo dõi họ. Nhưng bà ngạc nhiên khi thấy cậu con dừng lại một phút rồi gật đầu.

- Hình như con có thấy... con không chắc... Con thấy có người ngồi trong xe hơi đậu bên kia đường hai lần. Trông hẳn ta không có vẻ đáng nghi. Ngược lại trông hẳn có vẻ dễ thương, bình tĩnh, không có gì kỳ lạ. Hẳn cười với con, do đó con nghĩ là con đã chú ý đến hẳn - Will có vẻ bối rối và nói tiếp - Con chú ý đến hẳn ta là vì trông hẳn giống như bố. - Lời cậu nói ra gây ấn tượng cho bà, nhưng bà không hình dung ra được hẳn ta là ai.

- Con nhớ hẳn giống ai? - Fernanda hỏi, vẻ lo âu. Có lẽ cảnh sát nói đúng, có kẻ đang rình bà. Nhưng bà vẫn hy vọng họ sai.

- Trông hẳn giống như... bố, tóc sáng và mặc áo quần cũng giống bố. Một lần hẳn mặc sơ-mi xanh có cổ áo cài nút và một lần mặc áo vét tông mỏng. Con nghĩ là hẳn đang đợi ai. Hẳn có vẻ tốt. - Fernanda tự hỏi không biết phải chăng hẳn có ý định ăn mặc như thế để dễ bề lẫn lộn vào trong khu vực này. Hai mẹ con nói chuyện này mấy phút rồi Will về phòng mình để gọi điện thoại chia tay bạn bè trước khi đi dự trại. Bà đã dặn con đừng nói cho ai biết về chuyện họ có nguy cơ bị bắt cóc. Ted đã dặn bà cần phải giữ bí mật chuyện này, vì nếu hở môi nói với ai, báo chí sẽ hay tin, họ sẽ đổ xô đến đây để săn tin và tung tin lên báo. Will và các em cậu hứa sẽ không tiết lộ cho ai hay. Người duy nhất mà bà sẽ nói cho biết chuyện này là gia đình ở Tahoe sắp nhận lĩnh việc săn sóc Ashley.

Fernanda gọi cho Ted ngay sau đó, bà muốn nói cho ông biết chuyện Will vừa kể với bà. Người thư ký trả lời Ted đang họp với chỉ huy trưởng Sở Cảnh sát, ông sẽ gọi lại cho bà sau. Bà đến đứng ở cửa sổ nhìn ra ngoài, nghĩ đến chuyện Will vừa nói, lòng phân vân không biết đang có người đứng ở ngoài quan sát bà hay không, họ đứng ở chỗ mà bà không thấy được. Và trong khi bà nhìn qua cửa sổ, Ted và ông chỉ huy trưởng đang to tiếng cãi nhau, ông chỉ huy trưởng nói rằng vấn đề này là trách nhiệm của FBI, chứ không phải của cảnh sát. Nghi can đầu tiên bị cơ quan FBI bắt là vì y có vấn đề tài chính, mà việc này không liên quan gì đến Sở Cảnh sát San Francisco, nên ông không chịu

trách nhiệm phải cử người đến canh gác bảo vệ cho một bà nội trợ nào đấy với ba con ở tại khu Pacific Heights.

- Lạy Chúa, xin anh cho tôi một dịp may - Ted lớn tiếng trả lời ông ta. Họ là bạn cũ và biết nhau rất rõ. Ông chỉ huy trưởng vào học trường cảnh sát trước Ted hai năm, rồi sau đó họ cùng làm việc với nhau rất nhiều vụ. Ông rất kính trọng Ted qua nhiều việc đã làm, nhưng lần này ông cho bạn là hoang tưởng - Nếu một trong số họ bị bắt cóc thì sao? Việc này sẽ gây khó khăn cho ai? - Cả hai người đều biết việc này sẽ gây khó khăn cho tất cả mọi người, cả cơ quan FBI lẫn cảnh sát San Francisco - Tôi biết sẽ xảy ra việc này. Anh tin tôi đi. Anh chỉ cần cho tôi vài ngày, một tuần, có thể hai, để tôi xem dự đoán của tôi có đúng không. Nếu tôi đoán sai tôi xin đánh giày cho anh một năm.

- Tôi không cần đánh giày bóng, tôi cũng không cần tiền của nhân dân đóng thuế đem ném qua cửa sổ để dùng vào việc canh giữ trẻ con. Cái quái gì làm cho anh tin rằng Carlton Waters có dính dáng đến việc này? Có bằng chứng gì để chứng minh điều này, chắc anh biết rõ rồi chứ?

Ted nhìn thẳng vào mặt chỉ huy trưởng không chút nao núng.

- Bằng chứng tôi cần chứng minh là ở đây. - Ông chỉ tay vào bụng. Ông đã gửi một nữ cảnh sát nguy trang, mặc áo quần của nữ nhân viên phụ trách đo đồng hồ tính thời gian xe đậu trên đường để kiểm soát số xe hơi đậu trên đường có nhà Fernanda ở. Ở đây không có đồng hồ, nhưng xe phải có phiếu dán cho phép đậu để được phép đậu lâu hơn hai giờ, cho nên việc chị nhân viên kiểm soát đồng hồ tính thời gian xe đậu hiện diện ở đây là chuyện bình thường, ai thấy chị cũng không thắc mắc. Ted rất muốn biết chị đã tìm ra được cái gì, tìm ra ai ngồi trong cái xe hơi đậu ở đây, họ trông như thế nào, và ông đã dặn chị kiểm tra các biển xe đậu trong khu phố ấy. Trong lúc Ted đang tranh cãi với ông chỉ huy trưởng, thì chị ta gọi điện thoại về.

Người thư ký ở văn phòng của Ted liền vào báo cho ông biết thám tử Jamison có chuyện rất khẩn muốn nói với ông. Khi Ted nghe điện thoại, ông chỉ huy trưởng có vẻ tức giận. Ted đứng yên nghe điện thoại một hồi lâu. Ông nói vài tiếng rồi rạc thiếu mạch lạc rồi cảm ơn chị ta và khi tắt máy, ông nhìn chỉ huy trưởng.

- Rồi, tôi tin thế nào anh cũng nói Carlton Waters và thằng cha bị FBI bắt hôm qua đang xách súng đứng trước ngưỡng cửa nhà bà Fernanda. - Chỉ huy trưởng nói, Ted mở to mắt. Ông đã từng nghe những lời như thế này rồi. Nhưng Ted nhìn thẳng vào mắt ông chỉ huy trưởng, ánh mắt nghiêm nghị.

- Không. Tôi sẽ nói cho anh biết Peter Morgan, người đang bị quản chế có số điện thoại của Waters ở trong phòng khách sạn hắc ở, đang ngồi trên xe hơi đậu bên kia đường có nhà Barnes ở hay có vẻ giống hắc. Chiếc xe hơi đăng ký tên hắc. Một người hàng xóm của bà ta cho biết hắc đã ngồi ở đấy, hay chệch lên phía trên một chút, đã nhiều tuần nay rồi. Họ nói trông hắc có vẻ dễ thương, họ không tin hắc làm điều gì sai trái. Hình như họ không lo ngại gì hắc.

- Cứt thật! - Chỉ huy trưởng cào tay lên tóc, nhìn Ted - Tôi cần ngăn chặn ngay chuyện này. Nếu chúng bắt cóc người đàn bà ấy, tất cả báo chí sẽ rêu rao chúng ta không làm gì để ngăn chặn chuyện này. Được rồi. Được rồi. Anh đã cử ai làm việc này chưa?

- Chưa có ai hết. - Ted cười với ông ta. Ông không muốn hấp tấp, nhưng ông nghĩ phải làm ngay. Thật may là Jamison đã tìm thấy Morgan ngồi đấy, ông sẽ ra lệnh cho nhân viên đừng đụng gì đến gã. Ông không muốn làm cho gã sợ mà trốn đi. Ted muốn tóm hết cả bọn, bất kỳ chứng là ai, nhiều bao nhiêu, dù Carlton Waters có tham gia hay không. Tất cả bọn chúng đều âm mưu với nhau để bắt cóc bà Fernanda, Ted chỉ muốn một điều là đập tan âm mưu của chúng, bắt hết bọn có liên quan và giữ cho mấy mẹ con bà được yên ổn. Được thế quả là một điều

đáng mừng.

- Gia đình Barnes có bao nhiêu người cả thầy? - Chỉ huy trưởng hỏi, giọng gắt gỏng, nhưng Ted biết rất rõ ông ta.

- Bà ấy có ba con. Ngày mai một đứa đi dự trại. Ngày một đứa khác đi Tahoe và chúng ta có thể nhờ cảnh sát trưởng ở Lake Tahoe bảo vệ. Sau đó chỉ còn lại bà ta với đứa con út sáu tuổi.

Chỉ huy trưởng gật đầu, đáp:

- Cử hai người bảo vệ bà ta suốt ngày đêm, phải thực hiện nghiêm túc. Ông bạn Holmquist của anh có giúp chúng ta được gì không?

- Tôi nghĩ là có. - Ted thận trọng đáp. Trước khi đến gặp chỉ huy trưởng, Ted đã nói chuyện này với Rick, đã nhờ bạn giúp đỡ rồi. Nói trước như vậy, quả khó ăn khó nói thật, nhưng thỉnh thoảng mới có một chuyện như thế này, khi trao đổi tin tức, trường hợp như thế này giải quyết nhanh hơn.

- Anh nói với anh ta là anh đã tìm ra hành vi của Morgan. Nói với anh ta cử đến hai nhân viên nhanh lên, nếu không lần sau gặp anh ta tôi sẽ đá đít đấy.

- Cám ơn chỉ huy trưởng. - Ted cười, chào ông ta rồi ra khỏi phòng, ông gọi điện thoại để thành lập tổ bảo vệ cho Fernanda và Sam. Ông gọi Rick, nói cho bạn biết về Morgan. Rồi ông ra lệnh cho người nhân viên cao niên in ảnh nhận diện của Morgan để đưa cho Fernanda và các con bà xem. Sau đó ông lấy tập hồ sơ trong hộc bàn ra, viết số vụ án vào hồ sơ, xem như đây là vụ án chính thức. Ông viết dòng chữ in lên tập hồ sơ: ÂM MƯU BẮT CÓC. Ông viết tên của Fernanda và tên các con bà. Trong hồ sơ phải viết tên các nghi can, ông liền viết tên của Morgan. Hiện trước mắt, tên của bọn kia chưa rõ ràng, nhưng ông cũng viết thêm tên của Phillip Addison, rồi viết vài dòng vắn tắt về việc y giữ hồ sơ về Allan Barnes. Đây chỉ là sự bắt đầu, Ted nghĩ thế nào ông cũng viết vào phần còn lại. Những mảnh nhỏ của bầu trời, hiện ông chỉ có một mảnh rõ rệt, đó là Peter Morgan. Nhưng ông tin rằng những kẻ khác sắp rơi vào vị

trí cùng với gã.

Tối đó, Ted lái xe đến nhà Fernanda lúc sáu giờ và cũng như lần trước, ông quyết định vào nhà bà giữa thanh thiên bạch nhật, như khách đến thăm, với vẻ rất tự nhiên, ông đã tháo cà vạt, mặc áo khoác chơi dã cầu. Người cảnh sát mà ông dẫn theo đội mũ lưỡi trai chơi dã cầu, áo lao động và quần jeans. Anh ta trông như bạn của Will và Ted là bố anh. Bà và các con đang ăn món pizza trong bếp thì họ đi vào. Khi bà thấy Ted qua lỗ nhòm nơi cửa, bà để cho họ vào. Người thanh niên đi với ông đeo trên vai cái bao có đựng một số đồ vật gì đấy, cái bao dùng trong thể thao, trông rất phù hợp với vẻ trẻ trung của anh ta. Ted yêu cầu anh ta vào bếp rồi sau khi xin phép Fernanda, ông ngồi xuống nơi bàn với bà và các con bà. Ông có mang theo cái phong bì.

Khi ông cười với Sam, chú bé tò mò hỏi:

- Ông đem ảnh đến cho chúng cháu xem nữa phải không?

- Phải, đúng thế.

- Lần này là ảnh của ai? - Sam đóng vai như mình là phó thanh tra cảnh sát chính thức mà Ted đã phong cho chú lần trước. Chú bé cố làm ra vẻ chán chường về chuyện này, mẹ chú thấy thế bèn cười. Thực ra hiện không có gì đáng cười hết, Ted đã gọi đến báo cho bà biết về Morgan. Rõ ràng gã đã rình rập bà mấy tuần rồi mà bà không biết gì hết. Như thế tức là bà không có khả năng quan sát, cho nên bà rất lo. Ted báo cho bà biết sẽ có bốn người đến canh nhà bà vào lúc sau nửa đêm một chút. Hai cảnh sát và hai nhân viên mật vụ. Sam rất khoái về chuyện này, chú bé muốn Ted cho biết họ có mang súng không. Hồi nãy chú đã hỏi mẹ rồi, nhưng chú muốn ông xác nhận việc này.

- Có chứ, họ mang theo súng chứ - Ted đáp. Ông lấy tấm ảnh trong chiếc phong bì đựng hồ sơ ra và đưa cho Will - Có phải đây là gã đàn ông cậu thấy ngồi trong xe bên kia đường không?

Will nhìn tấm ảnh một lát, liền gật đầu rồi trả lại cho Ted.

- Phải, đúng là ông ta - Trong cậu có vẻ hơi bẽn lễn. Cậu không hề nghĩ đến chuyện nói cho mẹ biết có người đàn ông

ngồi trong xe đã cười với cậu. Cậu chỉ nghĩ rằng vì ngẫu nhiên mà cậu nhìn gã hai lần thôi. Trông gã có vẻ là người tốt và có nét hao hao giống bố cậu.

Ted đưa bức ảnh quanh bàn cho mọi người xem. Cả Ashley lẫn Sam không ai nhận ra gã, nhưng khi tấm ảnh đến tay Fernanda, bà ngồi yên nhìn đăm đăm vào tấm ảnh một hồi lâu. Bà biết bà đã thấy gã đâu đó rồi, nhưng không nhớ chính xác ở đâu. Rồi bỗng nhiên bà nhớ ra. Bà nhớ đã gặp gã ở siêu thị hay trong tiệm sách, bà nhớ mình để rơi cái gì đấy và gã lượm lên đưa cho bà và đúng như lời Will đã nói, bà để ý đến gã vì gã trông giống Allan. Bà nói cho Ted nghe những chuyện ấy.

- Bà có nhớ chuyện này xảy ra khi nào không? - Ông bình tĩnh hỏi. Bà nói rằng chuyện xảy ra cách đây vài tuần rồi, nhưng bà không nhớ đích xác khi nào. Tuy nhiên như thế cũng đủ cho ông tin chắc gã đã quan sát bà một thời gian lâu rồi - Bây giờ hắn đang ở ngoài ấy - Ông lặng lẽ nói với các con bà, khiến Ashley há hốc mồm kinh ngạc - Nhưng chúng ta đừng có phản ứng gì hết. Chúng tôi muốn xem có ai đến nói chuyện với hắn không và nếu có thì chúng là ai và chúng định làm gì. Khi người trong nhà đi ra ngoài, tôi muốn đừng ai nhìn hắn cả, đừng tỏ ra mình biết có hắn ở ngoài đó. Chúng tôi không muốn làm cho hắn sợ phải bỏ đi. Mọi người phải làm như mình không biết gì hết. - Ted bình tĩnh nói.

- Hiện hắn đang ở bên ngoài à? - Ashley hỏi, Ted gật đầu. Ông biết xe hơi của hắn, nhờ thám tử Jamison đã miêu tả cho ông biết và báo cho ông hay xe đậu ở đâu. Ted lái xe riêng của mình đi, cười nói với người cảnh sát trẻ đi theo ông, cố làm ra vẻ ông là bạn của gia đình đưa con trai đến thăm. Quả thực ai nhìn vào họ cũng đều nghĩ như thế. Người cảnh sát trẻ có vẻ cùng tuổi với cậu con cả của bà Fernanda và thực ra, anh ta không lớn hơn con trai đầu của bà mấy.

- Ông có tin hắn biết ông là cảnh sát không? - Will hỏi.

- Tôi hy vọng là không, nhưng biết đâu đấy. Tôi chỉ hy vọng

hắn nghĩ tôi là bạn của gia đình. - Nhưng sự hy vọng sẽ khó như ý khi ông đưa bọn người đến đây canh gác, vì khi ấy khó mà làm cho Morgan và đồng bọn không chú ý. Vấn đề này sẽ trở thành con dao hai lưỡi.

Cảnh sát sẽ không còn giữ lợi thế ở trong bóng tối nữa, mà họ sẽ làm cho bọn bắt cóc đề cao cảnh giác, hay là làm cho chúng lo sợ, mặc dù Ted nghĩ chuyện này không thể xảy ra được. Họ không còn cách nào khác, vì Fernanda và các con bà cần được bảo vệ. Và nếu việc họ đến có làm cho hắn ta lo sợ thì cũng tốt thôi. Điều quan trọng hơn hết là bà cần có cảnh sát đến để bảo vệ cho bà và các con bà. Có lẽ có vài cảnh sát là nữ, việc này mới đầu có thể làm cho hắn không nghĩ rằng có cảnh sát đến canh nhà bà. Nhưng trước sau gì hắn cũng sẽ chú ý thấy có bốn người lớn đến một ngày hai lần, mỗi lần Fernanda và con đi đâu đều có họ đi theo và họ ở trong nhà suốt hai mươi bốn giờ một ngày, thế nào hắn cũng để ý và đề cao cảnh giác. Ted nghĩ hiện tại họ không thể làm gì khác hơn. Ông chỉ huy trưởng đã đề nghị cử đến một chiếc xe mà ông gọi là chiếc 10B, tức là loại xe canh sát không có dấu hiệu gì của cảnh sát, có nhân viên mặc thường phục ngồi trong xe để trinh sát. Nhưng Ted nói không cần phải làm thế, việc Peter Morgan và cảnh sát ngồi trong xe đậu ngoài đường nhìn nhau làm cho Ted thấy chẳng ra sao hết. Ông nghĩ chỉ cần cảnh sát địa phương lái xe qua, để ý chúng, rồi gọi điện thoại báo cáo cho họ biết là đủ rồi.

Khi họ nói chuyện xong, người cảnh sát trẻ cũng đã chuẩn bị xong mọi thứ. Anh ta trải khăn giấy xuống mặt quầy bếp rồi để dụng cụ lên đấy. Cái xách của anh mở rộng, hai bộ dụng cụ lấy dấu tay nằm cạnh chậu rửa. Một bộ dụng cụ bằng mực đen và một bằng mực đỏ. Ted yêu cầu mọi người đến chậu rửa rồi ông yêu cầu Will làm trước.

- Tại sao ông lấy dấu tay chúng cháu? - Sam ngạc nhiên hỏi. Chú bé vừa cao đủ để thấy Will và người cảnh sát đang làm việc đó. Công việc này cần phải khéo léo mới được. Anh cảnh sát lặn

mấy ngón tay của Will trên mực một cách thành thạo, rồi lăn ngón tay có mực lên giấy, những ngón tay của Will in dấu vân tay lên đó rất rõ. Anh ta lăn những ngón tay vừa đủ mực để vân tay được rõ thôi và Will ngạc nhiên thấy những ngón tay của mình không bị mực làm bẩn. Họ lấy dấu tay bằng mực đỏ trước, rồi mực đen sau. Will biết lý do tại sao họ lấy dấu tay của mình. Ashley và Fernanda cũng biết, nhưng không ai muốn giải thích cho Sam biết. Họ làm thế là đề phòng nếu có người nào trong nhà bị bắt cóc hay bị giết, họ sẽ nhận diện ra được thi thể của nạn nhân, việc này khiến mọi người thấy mất vui.

- Cảnh sát chỉ muốn biết cháu là ai thôi? Sam à? - Ted trả lời vắn tắt - Có nhiều cách để nhận diện ra ai là ai, nhưng cách này chắc chắn hơn hết, vì dấu tay của mỗi người không thay đổi suốt đời. - Đây là cách giải thích đơn giản nhất giúp cho chú bé hiểu nhanh. Tiếp theo là Ashley đến lấy dấu tay, rồi mẹ họ và cuối cùng là Sam, dấu tay của chú nhỏ xíu trên tấm giấy.

- Tại sao chúng ta in dấu tay bằng mực đỏ và đen? - Sam hỏi người cảnh sát lấy vân tay.

- Màu đen dành cho cảnh sát San Francisco, - Ted đáp - còn màu đỏ dành cho FBI. Họ thích màu mè hơn chúng tôi. - Ông cười với chú bé. Những người khác nhìn ông cười với chú. Họ đứng sát bên nhau như thể muốn hợp quần gây sức mạnh và Fernanda đứng bên các con như con gà mẹ chăm sóc gà con vậy.

- Tại sao cơ quan FBI thích màu đỏ? - Fernanda hỏi.

- Tôi đoán chỉ để cho khác thôi. - Người cảnh sát lấy dấu tay lên tiếng đáp, ngoài ra không có lý do gì khác hơn. Nhưng dấu tay in bằng màu đỏ luôn luôn thuộc về cơ quan FBI.

Sau khi lấy dấu tay xong, anh ta lấy ra cái kéo nhỏ, rồi quay qua cười e dè với Sam.

- Tôi xin cậu chút tóc nhé? - Anh ta lịch sự hỏi và Sam giương to mắt nhìn.

- Tại sao thế?

- Tóc cho chúng ta biết rất nhiều thứ về người đó. Trong tóc

có một thứ để nhận diện người nào đó, thứ đó được gọi là DNA.
- Không ai cần đến bài học này, nhưng mọi người đều biết họ không còn sự lựa chọn nào khác.

- Có phải anh muốn nói tôi sẽ bị bắt cóc à? - Sam có vẻ hoảng hốt khiến chàng thanh niên ngần ngừ. Fernanda liền xen vào.

- Họ chỉ muốn chúng ta làm thế thôi, Sam à. Mẹ cũng sẽ làm như con. - Bà lấy cái kéo nơi tay người cảnh sát, cắt một dùm tóc của Sam, rồi cắt tóc mình và hai người con kia. Bà cố làm để công việc này êm thấm, xong nhanh cho rồi và bà nghĩ bà nên làm việc này hơn là để cho người khác làm, vì thế có vẻ ít gây lo sợ, hoang mang cho con cái. Sau đó, họ nói chuyện một lát, rồi các con bà lên gác, Sam muốn ở lại với mẹ, nhưng Will nắm tay chú bé, dẫn lên gác, nói rằng cậu muốn nói chuyện với chú. Cậu nghĩ rằng mẹ cậu muốn nói chuyện với Ted về việc đã xảy ra, cậu tin rằng nếu có Sam ở đây, chú bé sẽ hoảng sợ. Đã có rất nhiều chuyện xảy ra cho họ trong thời gian rất ngắn. Fernanda nghĩ rằng sau nửa đêm hôm nay, trong nhà sẽ có bốn cảnh sát vũ trang luôn luôn túc trực ngày đêm, cuộc sống của mấy mẹ con sẽ thay đổi rất nhiều.

- Chúng tôi sẽ cần ảnh của các cháu - Ted bình thản nói với Fernanda sau khi các con bà đã đi hết khỏi phòng - Và cần các chi tiết khác như là chiều cao, trọng lượng, các dấu vết riêng, tất cả những gì mà bà có thể cung cấp cho chúng tôi, nhưng tóc và dấu tay là hai thứ cần thiết nhất.

- Nếu chúng bị bắt cóc thì công việc này có tạo nên được sự khác biệt không? - Bà không thích hỏi ông câu hỏi như thế này, nhưng bà cần biết. Bây giờ điều duy nhất mà bà cần biết là nếu chúng bắt một đứa con của bà thì tình thế sẽ như thế nào. Chuyện thật khủng khiếp, bà không muốn nghĩ đến chuyện ấy lâu.

- Khi ấy việc này sẽ tạo nên một sự khác biệt lớn, nhất là người bị bắt còn nhỏ như cháu Sam. - Ông không muốn nói cho bà biết thỉnh thoảng có em tuổi còn nhỏ như Sam bị bắt và

mười năm sau mới được trở về, trong thời gian đó chúng sống với những người khác, bị cầm tù ở một nước khác hay một bang khác và khi ấy nhà cầm quyền sẽ dùng dấu tay và tóc để nhận diện, dù còn sống hay đã chết. Trong trường hợp của Will hay Ashley, việc họ dùng đến tóc và dấu tay lại càng cần thiết hơn nữa, vì hoàn cảnh của họ rất nguy hiểm. Trong trường hợp này, nếu có tiền chuộc thì các cháu sẽ không biến mất trong xứ khác. Chúng sẽ bị bắt và giữ một chỗ, hy vọng khi nào có tiền chuộc thì chúng sẽ được trở về. Nếu chuyện này xảy ra, Ted chỉ hy vọng rằng không ai bị hãm hại và bọn bắt cóc sẽ giữ các cháu còn sống, ông sẽ làm đủ mọi cách để giữ cho việc này không xảy ra. Nhưng họ phải chuẩn bị cho mọi tình huống bất ngờ xảy đến, cho nên việc họ lấy tóc và dấu tay là việc quan trọng phải làm. Ông nói Fernanda báo cho ông biết ngay những tin tức mới lạ mà bà có được càng sớm càng tốt. Một lát sau, họ ra về.

Sau đó, bà ngồi một mình trong bếp với cái hộp đựng bánh pizza trông không, phân vân không biết tại sao xảy ra chuyện như thế này và bao lâu nó mới chấm dứt. Bây giờ bà chỉ mong sao những kẻ âm mưu bắt cóc con bà sẽ bị bắt. Bà vẫn hoài nghi việc này, hy vọng đây chỉ là sản phẩm tưởng tượng của cảnh sát, chứ thực ra không có chuyện như thế. Viễn cảnh của việc này hết sức khủng khiếp, đến nỗi nếu bà cứ nghĩ đến, thế nào bà cũng nổi điên và sẽ không để cho các con ra khỏi nhà. Với hoàn cảnh như thế này, bà phải làm bất cứ việc gì để giữ bình tĩnh và không làm cho các con quá lo sợ. Bà nghĩ phải làm việc gì đó mới có thể giữ được bình tĩnh, nên bà đem cái hộp rỗng đến cất vào tủ lạnh, rót nước cam vào tách trà, rồi đem khăn giấy dùng trong bữa ăn bỏ vào thùng rác.

- Được rồi, hãy bình tĩnh, - Bà nói to với mình - mọi việc rồi sẽ yên ổn hết. - Nhưng khi đem khăn đến thùng rác, bà thấy hai tay mình run. Chuyện này quá khủng khiếp không thể tưởng tượng được, bà không thể không nghĩ đến Allan, bà ước chi ông còn sống. Bà tự hỏi nếu có ông ở đây không biết ông sẽ đối phó

với chuyện này như thế nào. Bà nghĩ rằng, chắc ông sẽ giải quyết việc này tài tình hơn và bình tĩnh hơn bà.

Khi bà sắp ra khỏi nhà bếp để lên gác thì Will đi vào để tìm kem lạnh. Cậu hỏi mẹ:

- Mẹ khỏe chứ?

- Tạm tạm - Bà thành thật đáp, vẻ mệt mỏi. Việc xảy ra trong ngày làm cho bà bơ phờ - Mẹ không thích chuyện như thế này. - Bà ngồi xuống ghế bên cạnh Will trong khi cậu ăn kem.

- Mẹ vẫn muốn con đi dự trại à? - Cậu hỏi, vẻ lo lắng và bà gật đầu.

- Muốn chứ. - Bà muốn Sam cùng đi với cậu. Bà không muốn đứa con nào ở nhà với bà để chờ đợi việc không hay xảy ra. Nhưng Sam còn quá nhỏ, bà phải giữ chú bé ở nhà với mình. Ted đề nghị họ đi ra ngoài càng ít càng tốt. Ông không muốn bà ngồi trong xe đợi bị phục kích. Họ đã thỏa thuận về việc cảnh sát có nên đi cùng với, hay đi theo bà không. Ted thích họ cùng ngồi trong xe còn Rick và ông chỉ huy trưởng muốn họ đi theo bà. Như thế tức là họ biến bà thành mối sống rồi. Vì thế cho nên Ted đề nghị bà không nên đi đâu hết, mà ở nhà chừng nào tốt chừng ấy.

Tối đó Fernanda gọi đến cho gia đình bằng lòng chăm sóc Ashley, bà trình bày hoàn cảnh gia đình mình cho họ nghe với sự tin tưởng tuyệt đối. Họ trả lời họ rất buồn cho bà, hứa sẽ quan tâm chăm sóc Ashley và bà cảm ơn họ. Họ nói họ biết cảnh sát sẽ luân phiên canh chừng Ashley và họ cảm thấy yên ổn khi biết có người đến để bảo vệ Ashley. Cả Ted lẫn Rick không tin là cô bé sẽ bị nguy hiểm ở Tahoe, nhưng hai người nghĩ rằng nên đề phòng là hơn. Fernanda mừng khi biết cô bé sẽ được bình an ở đây.

Khi đi ngủ, đang nằm trên giường thì Fernanda nghe chuông cửa reo, rồi cả bốn người cảnh sát đều đến cùng một lúc. Khi ấy Peter Morgan đã về nhà rồi, nên gã không thấy họ. Theo những lần quan sát trước đây, gã biết bà ở nhà vào ban đêm. Gã

thường ra về lúc chín giờ rưỡi hay mười giờ, hiếm khi trễ hơn, ngoại trừ khi bà và các con đi xem xinê. Nhưng đêm đó, gã về nhà sớm. Ban đêm bà ở nhà, các con bà cũng vậy, nên gã về khách sạn. Gã rất buồn vì việc theo dõi bà sắp hết. Gã thích được ở gần bà và các con bà. Thỉnh thoảng gã thấy họ qua cửa sổ, gã thích tưởng tượng họ đang làm gì.

Tối đó Fernanda đã định gọi cho Jack Waterman để nói cho ông biết chuyện đang xảy ra, nhưng bà quá mệt và thấy hơi ngại. Bà sẽ nói gì? Nói một nhóm người xấu có hồ sơ về họ à? Nói có một tên đang ngồi trong xe đậu bên kia đường rình mò họ suốt mấy tuần rồi à? Rồi nói đó chỉ mới là nghi ngờ thôi à. Nói ra có vẻ điên quá. Vả lại có nói ông ta cũng chẳng làm được gì. Bà nghĩ nên đợi vài hôm nữa để xem có gì xảy ra không, rồi sẽ nói với ông ta. Ông ta đã quá bận rộn về việc lo giải quyết tiền bạc cho bà rồi. Vả lại vào cuối tuần này, bà và Sam sẽ gặp ông ta. Ông ta sẽ đưa hai mẹ con đi chơi ở Napa sau hôm Ashley đi Tahoe, cho nên bà còn có nhiều thì giờ để nói chuyện với Jack, không cần phải vội.

Những người cảnh sát đến vào lúc nửa đêm rất lễ phép. Sau khi nhìn quanh nhà, họ quyết định đặt căn cứ tại nhà bếp. Họ có cà phê và thức ăn. Bà đề nghị làm bánh xăng ụch cho họ, nhưng họ trả lời không cần thiết và cảm ơn lòng tốt của bà, rồi lo tổ chức việc canh gác.

Họ gồm bốn người đàn ông, hai của Sở Cảnh sát San Francisco và hai của FBI, đúng như Ted đã báo cho bà biết. Khi bà pha cà phê cho họ, họ ngồi vào bàn, nói chuyện với nhau rất thân mật. Họ biết hệ thống báo động đã mở và bà chỉ cho họ biết cách dùng. Hai người cởi áo vét ra, bà thấy họ mang súng trong bao đeo vai, có một người đeo súng ở thắt lưng. Bỗng bà cảm thấy như thể mình đang tham gia lực lượng kháng chiến, quanh mình là các chiến sĩ du kích chuyên sống dưới hầm. Thấy họ mang súng, bỗng bà cảm thấy vừa yếu đuối lại vừa được bảo vệ. Mặc dù họ rất thân thiện, nhưng sự có mặt của họ

trong nhà là dấu hiệu đáng lo. Khi bà sắp lên gác lại thì chuông cửa reo. Hai người cảnh sát vội ra cửa để xem ai đến. Một lát sau, bà ngạc nhiên khi thấy Ted đi vào hành lang.

- Có gì không ổn à? - Bà hỏi ông, vừa cảm thấy tim đập nhanh vì hoảng sợ. Cũng có thể bà hồi hộp vì bà nghĩ sắp có tin lành. Bà liền nhận ra rằng nếu có tin lành thì có lẽ ông đã gọi báo cho bà hay rồi.

- Không, mọi việc đều tốt đẹp. Trên đường về nhà, tôi ghé vào để xem công việc ở đây ra sao. - Hai cảnh sát ra mở cửa đã vào lại trong bếp. Bà biết họ sẽ ở lại đây cho đến trưa mai. Phiên tiếp theo sẽ làm việc từ mười hai giờ trưa cho đến mười hai giờ đêm. Như thế tức là vào ngày mai, các con bà ăn sáng với những người mang súng bên hông. Khi họ đi đến những tấm nệm dùng để nằm, bà bỗng nhớ đến phim Bô Già. Chỉ có điều đáng nói là bà cảm thấy xót xa vì chuyện này của chính đời bà, chứ không phải xinê. Và nếu đây là phim xinê, thì quả thật bộ phim quá tồi - Các cậu này hẳn hoi chứ? - Ted vừa hỏi vừa nhìn bà. Trông bà có vẻ quá mệt đến nỗi ông muốn có cử chỉ thân thiện, đưa tay ôm bà vào lòng, nhưng ông không làm thế.

- Họ rất tử tế với tôi? - Bà đáp, giọng nho nhỏ và tự hỏi không biết có phải mình khóc không. Trông bà rất mệt và quá sợ hãi, mặc dù hồi sớm ông rất ngạc nhiên thấy bà hết sức bình tĩnh trước mặt các con.

- Họ phải tử tế với bà chứ - Ông cười với bà - Tôi không muốn vào quấy rầy họ. Chắc bà mệt rồi. Tôi chỉ ghé vào để kiểm tra và động viên họ. Không có gì đáng sợ đâu. Nếu bà có gì không bằng lòng họ, cứ gọi cho tôi. - Ông nói đến họ như con mình và họ cũng vào tuổi con ông. Nhiều thanh niên nam nữ làm việc cho ông còn nhỏ, trông có vẻ như con ông. Ông đã yêu cầu tổ chức cử một số phụ nữ đến công tác ở đây. Ông nghĩ phụ nữ có thể làm cho Fernanda dễ chịu hơn và bớt sợ hơn. Những phiên đầu tiên đều toàn nam và trong khi Ted nói chuyện với Fernanda ngoài hành lang, thì họ nói chuyện nho nhỏ trong bếp. - Bà yên

tâm chứ?

- Sơ sơ. - Việc chờ đợi một chuyện đáng sợ xảy đến làm sao mà hoàn toàn yên tâm được.

- Hy vọng chuyện này chóng qua thôi. Chúng tôi sẽ bắt bọn chuyên làm những việc ngu ngốc này. Bà nên nhớ rằng bọn này đã ở tù, nghĩa là trước đó chúng không làm được gì thành công hết. Chúng ta phải nhớ như thế mới yên tâm. Ở đời có nhiều công việc để làm và phải làm ăn lương thiện để sống. Chúng muốn quay lại nhà tù để có ngày ba bữa ăn, có chỗ trú thân nhờ vào tiền đóng thuế của bà. Chúng tôi sẽ không để chuyện gì xảy ra cho bà và các cháu đâu, Fernanda à. - Lần đầu tiên ông gọi bà bằng tên đầu như thế và bà cười với ông. Nghe ông nói, bà cảm thấy đỡ hơn một chút. Ông bình tĩnh, làm cho bà an tâm.

- Chuyện này rất đáng sợ. Thật khủng khiếp khi nghĩ đến những kẻ như thế này, bọn người muốn hãm hại chúng tôi. Cám ơn ông đã làm đủ cách để giúp tôi. - Bà nói rất chân thành.

- Khủng khiếp thật. Và rất đáng sợ. Bà khỏi phải cám ơn tôi. Tôi ăn lương thì phải làm việc chứ. - Bà nghĩ rằng ông làm công việc rất tốt và bà cũng phục cả Rick Holmquist, phục người cảnh sát lấy dấu tay rất cẩn thận và phục luôn cả bốn người cảnh sát vũ trang ở trong bếp. Tất cả họ đều có trách nhiệm cao, bình tĩnh thi hành nhiệm vụ.

- Chuyện giống như xinê. - Bà nói, miệng mỉm cười gượng gạo. Bà ngồi xuống trên cầu thang dưới ngọn đèn chùm mua ở Vienna và ông ngồi xuống bên cạnh bà. Họ nói chuyện thì thào như hai đứa bé trong bóng tối - Tôi mừng vì ngày mai Will đi. Tôi ước chi có thể đưa cả hết ra khỏi đây, chứ không chỉ có Will và Ashley thôi. Chuyện này thật đáng sợ cho Sam. - Cũng đáng sợ cho bà, Ted biết thế.

- Tối nay tôi nghĩ đến một giải pháp. Có ngôi nhà nào kín đáo để bà và Sam đến ở tạm trong vài ngày không? Hiện giờ thì chúng tôi không cần giải pháp ấy. Chúng tôi rất an tâm với kế hoạch đang có để bảo vệ bà. Nhưng ví dụ nếu mật báo viên

chúng tôi biết là chúng có thêm nhiều người, hay là chúng tôi được tin có những chuyện vượt khỏi tầm tay của chúng tôi, khi ấy sẽ cần có một chỗ nào kín đáo để chúng tôi đưa bà đến ở, một chỗ mà không ai tìm ra bà. - Xét về một vài mặt thì làm thế sẽ dễ bảo vệ cho bà hơn là để bà ở trong thành phố, nhưng để bà ở trong thành phố có điều rất thuận tiện là nếu bà bị tấn công, hay có người bị bắt làm con tin thì cảnh sát sẽ đến yểm trợ dễ dàng hơn, chỉ cần vài phút là họ đến rồi.

Fernanda lắc đầu trả lời:

- Tôi đã bán hết những ngôi nhà khác rồi. - Ông nhớ bà đã nói đến chuyện này cho họ biết vào hồi chiều, câu chuyện rất khó tin. Bà nói Allan đã mất hết tiền bạc. Ông không tin nổi ở đời lại có người quá ngu ngốc, quá liều lĩnh một cách đại dốt đến nỗi để mất đến nửa tỷ đô-la. Nhưng rõ ràng Allan đã làm thế và không để lại cho vợ con đồng xu nào.

- Không có người thân hay bạn bè để bà có thể đến tá túc một thời gian hay sao? - Bà lại lắc đầu. Bà thấy không có ai hết và không còn người bạn nào thân để đến nhờ vả. Và bà cũng không có bà con thân thích.

- Tôi không muốn làm cho ai gặp phải nguy hiểm - Bà đáp, về suy nghĩ, nhưng không có ai có thể giúp bà việc này và có lẽ bà cũng không muốn nói cho ai biết về hoàn cảnh của bà, hoàn cảnh về tài chính cũng như về khả năng bị bắt cóc. Allan đã loại hết số bạn bè thân cận của họ, vì chồng bà quá thành công trong công việc kinh doanh và quá phô trương sự giàu sang của mình. Vì thế mà những bạn bè thân thiết của họ cảm thấy lúng túng và tránh xa họ. Rồi đến khi tuột dốc từ đỉnh cao sự nghiệp xuống, ông cũng không muốn người nào biết hết. Sau khi chồng chết, cảnh tượng này vẫn còn, cho nên bà không muốn tâm sự với ai. Còn Jack Waterman là bạn cũ của họ, đồng thời là luật sư của họ nữa, bà định sẽ nói cho ông ta biết về chuyện đang xảy ra vào cuối tuần, nhưng ông ta cũng không có căn nhà nào kín đáo. Thỉnh thoảng, vào những ngày cuối tuần ông đến Napa

chơi thì ở trong khách sạn, ngoài ra ông chỉ có căn hộ nho nhỏ ở thành phố thôi.

- Nếu bà đi khỏi đây được thì rất tốt. - Ted đáp, vẻ trầm ngâm.

- Cuối tuần này tôi và Sam định đi Napa chơi một ngày, nhưng nếu không có cảnh sát đi theo thì chắc việc này sẽ rất nguy hiểm. - Còn nếu có cảnh sát đi theo, họ sẽ ngồi chen vào trong xe cùng với ba người họ như thế chuyến đi chơi sẽ mất vui.

- Để xem trước ngày bà đi có chuyện gì xảy ra không. - Ted nói và bà gật đầu.

Ông vào bếp để kiểm tra nhân viên, nói chuyện với họ mấy phút, rồi ra về lúc một giờ sáng. Sau đó, Fernanda chậm rãi lên phòng. Bà đã sống một ngày quá dài. Bà tắm nước nóng một hồi thật lâu, rồi khi vừa leo lên giường bên cạnh Sam, thì bỗng bà thấy một người đàn ông đi qua phòng bà. Bà liền nháy xuống, người mặc đồ ngủ, run lẩy bẩy đứng bên giường. Vừa khi ấy người đàn ông xuất hiện nơi ngưỡng cửa, anh ta là cảnh sát, súng đang cầm nơi tay. Bà nhìn anh ta đăm đăm.

- Tôi đi tuần quanh nhà - Anh ta vui vẻ nói - Bà khỏe chứ?

- Khỏe, cảm ơn anh. - Bà lịch sự đáp. Anh ta gật đầu rồi đi xuống nhà dưới và bà lên giường lại, người vẫn còn run. Có họ ở đây thật rất kỳ lạ. Và khi bà thiu thiu ngủ, bà ôm cứng Sam, lơ mơ nghĩ đến những người đàn ông mang súng đi quanh nhà. Bà đang đóng phim, phim BỐ GIÀ. Marlon Brando thủ vai chính và Al Pacino và Ted và tất cả các con bà nữa. Khi bà ngủ say, bà mơ thấy Allan đang đi đến phía bà. Từ khi ông mất, bà chỉ mơ thấy ông vài lần và lần này mãi đến sáng bà vẫn còn nhớ rất rõ ràng.

Sáng hôm sau, khi Will và Sam xuống ăn sáng, Fernanda đang chiên thịt heo xông khói với trứng cho hai nhân viên mật vụ và hai cảnh sát ăn, họ đang ngồi nơi bàn. Bà để đĩa ăn trước mặt mỗi người, Will và Sam ngồi giữa họ. Bà thấy Sam chăm chú nhìn vào súng của họ.

- Có đạn trong súng không? - Chú bé hỏi một người cảnh sát, anh ta cười và gật đầu, trong khi đó Fernanda nấu bữa sáng cho con. Nhìn bốn người đàn ông súng ống đầy người ngồi ăn sáng với con mình, bà thấy cảnh này thật quá sức tưởng tượng. Bà cảm thấy như mình đang sống với giới giang hồ.

Sam muốn ăn bánh kẹp, còn Will muốn ăn thịt heo xông khói chiên trứng như các cảnh sát, cho nên bà nấu cho cả hai. Ashley chưa dậy, vẫn còn nằm ngủ trên gác, vẫn còn sớm. Will phải đáp xe đi lúc mười giờ, còn bà thảo luận với hai cảnh sát viên về việc bà có nên đi theo cậu để tiễn hay không. Họ nói bà không nên làm thế, vì bà sẽ làm cho bọn theo dõi bà ngoài đường chú ý, sẽ biết Will đi khỏi nhà. Nếu có kẻ rình rập bà, thì tốt hơn hết là bà nên ở nhà với các người con khác. Một cảnh sát viên sẽ đưa Will đến bên xe buýt. Anh ta đề nghị Will ra xe để ngoài gara, rồi nằm xuống trên ghế ngồi ở phía sau, để không ai thấy cậu đi. Làm như thế quả thật hơi quá đáng, nhưng bà thấy có lẽ hợp lý hơn. Vì vậy đến chín giờ ba mươi, bà hôn Will tạm biệt trong nhà xe, rồi cậu nằm xuống trên ghế sau và mấy phút sau người cảnh sát lái xe đi, làm ra vẻ anh ta chỉ đi một mình. Will đợi xe chạy ra khỏi mấy khu phố mới ngồi dậy và hai người nói chuyện với nhau cho đến khi họ đến bên xe. Người cảnh sát đưa Will lên xe cùng với hành lý và chiếc gậy chơi bóng lacrosse, rồi đợi cho đến khi xe chạy, anh vẫy tay chào như chào con trai của mình. Một giờ sau anh quay về nhà lại.

Peter đang rình ở ngoài đường, gã thấy người đàn ông lái xe của bà Fernanda trở về nhà xe. Hồi nãy gã thấy anh ta lái xe đi, gã ngạc nhiên vì đêm qua gã không thấy anh ta đến nhà này. Đêm qua khi gã về rồi, phiên trực đêm mới đến, nên anh là người duy nhất gã trông thấy. Peter hơi ngạc nhiên khi thấy người đàn ông có mặt trong nhà quá sớm, đây là hiện tượng mà trước đó gã không hề thấy. Gã không hề nghĩ rằng người đàn ông lái xe vào nhà xe là cảnh sát. Không có gì tỏ ra ồn ào hay lộn xộn, Peter cảm thấy hơi ngạc nhiên vì nhận ra gã giận bà vì bà đã để cho người đàn ông ấy đến nhà bà. Thậm chí gã cũng giận mình luôn, nhưng gã hy vọng anh ta chỉ là bạn thôi, người bạn đến sớm để giúp bà chứ không có gì khác. Đến mười hai giờ trưa thì người đàn ông rời khỏi nhà với vẻ rất vô tư và Sam vẫy tay chào khi anh ta ra về, như thể anh là bạn.

Chiều hôm đó, phiên trực mới đến gồm có hai nam nhân viên FBI và hai nữ cảnh sát, cho nên trông họ như hai cặp vợ chồng đến thăm bà Fernanda. Peter không thấy ba người đàn ông kia về bằng cửa phía sau nhà, họ đi bằng qua vườn nhà hàng xóm, cho nên không ai thấy họ.

Tôi đó gã ra về trước khi khách của bà về nhà. Hình như họ ở mãi trong nhà, Peter thấy không có lý do gì để họ ở lại. Gã đã biết hết mọi thứ gã cần biết về bà. Gã còn biết chắc chắn rằng bà không mở máy báo động. Mà nếu bà mở thì Waters sẽ cắt dây điện trước khi chúng vào nhà. Tính đến nay, gã chỉ giám sát được thói quen trong sinh hoạt hằng ngày của bà, chứ không biết có gì mới trong cuộc sống của bà hay không. Gã biết bà đi đâu, bà làm gì, bà đi với ai và đi bao lâu. Bây giờ việc gã quan sát chỉ còn để thỏa mãn lòng mong ước của gã thôi và vì gã đã báo cáo với Addison rằng gã quan sát bà cho đến cùng, không có gì khó khăn trong việc này. Gã thích được gần bà, được nhìn bà với các con. Bây giờ, trong khi bà tiếp hai cặp vợ chồng suốt ngày, thì gã ngồi đây cũng vô ích thôi. Hai cặp vợ chồng đến trên cùng một chiếc xe, trông họ có vẻ hiền hòa và thân ái, họ

nói cười với nhau vui vẻ. Ted đã chọn họ, dặn họ mặc áo quần sao để trông cho có vẻ bạn bè thân thiết nhau. Mặc dù Peter không thấy bà tiếp họ ra sao, nhưng gã thấy khi bà đón họ, bà có vẻ sung sướng, cho nên gã không nghĩ rằng họ là nhân viên FBI và cảnh sát San Francisco. Không có gì khiến cho gã thấy tình thế đã thay đổi. Thật vậy, gã cảm thấy rất yên tâm, nên tối đó gã về sớm trước khi hai cặp vợ chồng ra về. Gã mệt rồi, vả lại không có gì để quan sát hết. Ngoài việc ra chào mừng đón khách, Fernanda và các con bà không ai đi đâu suốt ngày. Gã thấy Sam chơi nơi cửa sổ phòng mình, còn Fernanda ở trong bếp nấu nướng đãi khách.

Hôm nay là ngày quan sát cuối cùng của gã. Đêm đó, Carlton Waters, Malcolm Stark và Jim Free sẽ đến ở lại với gã. Buổi sáng gã còn bận sắm sửa cho chúng một vài thứ nữa, cho nên gã đến nhà Fernanda trễ. Ashley đã đi Tahoe với bạn và phiên trực của cảnh sát đã thay đổi. May cho gã là gã không thấy các cảnh sát trong phiên trước ra về lúc mười hai giờ trưa, cũng không thấy những người trong phiên mới đến thay, tất cả lại đi bằng cửa sau. Và tối đó khi gã ra về lần cuối cùng lúc mười giờ, thì tiếc thay gã không biết có ai ở trong nhà với bà. Gã không có mặt ở đây để thấy họ ra về lúc nửa khuya và những người khác đến thay. Thực ra, suốt cả ngày hôm ấy gã không thấy Fernanda, cũng không thấy các con bà. Gã tự hỏi không biết phải chăng bà mệt vì hôm qua vui chơi tiếp khách cả ngày, hay bà bận việc gì. Còn các con bà bảy giờ đang nghỉ hè, gã thấy chúng không đi đâu hết, gã nghĩ chắc chúng thích nghỉ ở nhà, vì ngại đi. Ban ngày gã thấy bà nơi cửa sổ, và ban đêm bà kéo màn che cửa sổ lại. Khi không thấy bà, gã cảm thấy cô đơn và khi gã lái xe về lần cuối, gã nghĩ chắc gã sẽ nhớ bà rất nhiều. Gã hy vọng ngày nào đó gã sẽ gặp lại bà. Gã không thể tưởng tượng đến cảnh đời gã sẽ thiếu vắng bà như bây giờ. Không thấy bà, gã buồn da diết, cũng như chuyện đồng bọn sắp ra tay với bà sẽ làm cho gã rất buồn. Nghĩ đến chuyện ấy, gã cảm thấy đau đớn

trong lòng. Vì quá nghĩ đến chuyện gã sẽ nhớ bà, nên gã lơ là việc quan sát, không biết rằng bà và các con bà đang được bảo vệ. Gã không nói gì về chuyện này cho Addison biết, vì gã hoàn toàn không hay biết gì hết. Gã đâu có quen công việc quan sát như thế này.

Quá quan tâm đến bà như vậy, nhưng khi đồng bọn của gã đã bắt cóc một hay tất cả con bà, thì gã phải chấm dứt việc nghĩ đến bà, đến việc sẽ nhớ bà. Tối đó khi gã lái xe về lại khách sạn, gã không cho phép mình tiếp tục nghĩ đến bà nữa. Khi gã về đến khách sạn, Stark, Waters và Free đang đợi gã, chúng muốn biết gã ở đâu về. Bọn chúng đói và muốn đi ăn tối. Gã không nói với họ là gã rất buồn khi rời khỏi bà, mặc dù việc xa bà chỉ có nghĩa là chỗ đậu xe trên con đường mà bà ở. Gã không nói cho họ biết gã rất kính trọng bà và thích bà, gã cũng không nói chuyện gã bắt đầu thích các con bà.

Ngay khi Peter vừa về đến khách sạn, cả bốn người đều đi ăn tối. Bọn họ đến tiệm bán thực phẩm ăn liền, nơi mà Peter biết và thích ở vùng Mission. Cả bốn tên hôm qua đều đã đến trình diện nhân viên quản chế của mình, cho nên họ còn hai tuần nữa mới tới ngày trình diện lại, sẽ không có ai để ý họ đi đâu cho đến khi họ đã ra khỏi nước. Như lời Addison đã nói với Peter, gã đảm bảo với đồng bọn rằng Fernanda sẽ trả tiền chuộc mạng nhanh để nhận con về. Hy vọng chỉ trong vài ngày thôi. Ba gã đàn ông thực hiện kế hoạch bắt cóc không có lý do gì mà không tin Peter. Trong chuyện này, chúng chỉ muốn có tiền thôi. Chúng không quan tâm đến bà hay đến các con bà. Đối với chúng thì bắt ai cũng được, không có gì khác nhau, miễn có tiền là được. Theo lệnh Addison, Peter sẽ ra lệnh cho bà chuyển tiền đến đâu. Tiền phải được chuyển ngân đến năm tài khoản không thể bị theo dõi được ở đảo Cayman, rồi từ các tài khoản này chúng được chuyển đến hai tài khoản ở Thụy Sĩ cho Addison và Peter và đến ba tài khoản ở Costa Rica cho các tên khác. Những đứa bé sẽ được giam giữ cho đến khi tiền được chuyển ngân và

Waters phải báo cho bà biết ngay từ đầu rằng, nếu bà gọi cảnh sát thì chúng sẽ giết con bà, mặc dù Peter không có ý định để xảy ra chuyện này. Theo lệnh của Peter đã đưa ra cho Waters, hắn phải đòi tiền chuộc.

Bọn bắt cóc này không cần đến danh dự. Ba tên kia vẫn không biết mặt mày của Addison, nếu tên nào tố giác những tên khác, chúng sẽ không những mất tiền chia mà còn bị giết nữa, tên nào trong bọn chúng cũng đều biết thế. Kế hoạch có vẻ an toàn. Sáng hôm sau Peter phải rời khỏi khách sạn, trong khi các tên khác dẫn bất kỳ đứa con nào của bà đã bị chúng bắt đến ngôi nhà mà chúng đã thuê ở Tahoe. Gã đã đăng ký thuê phòng khách sạn ở Lombard với tên khác. Peter chỉ tiếp xúc với ba tên kia lúc chúng ăn tối vào đêm trước khi diễn ra cuộc bắt cóc và sau đó chúng về ngủ ở phòng khách sạn của gã. Chúng mang theo bao ngủ, trải xuống nền nhà để ngủ. Sáng hôm sau Peter dậy sớm, mặc áo quần và khi chúng trở dậy, gã ra đi. Chiếc xe tải đã đổ đầy xăng, chuẩn bị sẵn sàng cho chúng. Chúng đến chỗ gửi xe để lấy xe. Chúng chưa biết đích xác giờ nào thì sẽ ra tay hành động. Chúng phải quan sát một lát mới quyết định ra tay lúc nào, trong khi tình hình trong nhà bà vẫn yên tĩnh. Không có thì giờ ấn định rõ ràng và chúng không vội, Peter đến khách sạn ở Lombard vào lúc chúng đến chỗ gửi xe để lấy chiếc xe tải. Gã vẫn giữ phòng ở khách sạn cũ để khỏi bị nghi ngờ, mọi việc đã đầu vào đấy. Chúng đã chuyển những cái bao chơi gôn đựng súng máy để trong xe hơi sang xe tải. Có nhiều dây, băng dán và một lượng khí amoniac rất nhiều. Trên đường đi đến chỗ để xe, chúng mua tạp phẩm để đủ dùng trong nhiều ngày. Theo quan điểm của chúng, thì chúng hy vọng sẽ không giữ các đứa bé lâu ngày, nên không lo việc nuôi bọn trẻ ăn. Chúng đã mua bơ lạc, thạch, bánh mì cho các đứa bé và một ít sữa. Còn lại những thứ khác thì mua cho chúng, gồm có rượu rum, tequila, nhiều bia và thức ăn đóng hộp ướp lạnh, vì không có ai thích nấu nướng. Khi ở tù, chúng không bao giờ nấu ăn.

Khi cảnh sát và mật vụ đến nhà bà Fernanda được ba hôm, thì sáng hôm ngày thứ ba, bà gọi cho Jack Waterman, báo cho ông hay rằng bà và Sam bị cúm nên không đi Napa chơi được. Bà vẫn muốn nói cho ông biết những chuyện đang xảy ra, nhưng tình hình đang căng thẳng. Làm sao bà giải thích được việc cảnh sát án ngữ trong phòng khách, ngồi quanh bên bàn ăn ở bếp với súng ống đầy người? Cảnh tượng này làm cho bà cảm thấy sốt ruột, nhất là nếu chuyện này lại hóa ra không cần thiết. Bà hy vọng sẽ không bao giờ nói chuyện này cho ông ta biết. Jack nói ông rất buồn khi cả hai mẹ con bà đều bị cúm, ông đề nghị trên đường đi đến Napa, ông sẽ ghé vào thăm bà, nhưng bà không chịu, trả lời bà trông nhếch nhác lắm, không muốn ông thấy.

Sau đó, bà bảo Sam lên giường nằm với bà, mở phim ra xem. Bà đã nấu bữa ăn sáng cho bốn cảnh sát ăn rồi, bây giờ bà cùng Sam nằm với nhau, đầu chú bé dựa vào vai bà. Khi ấy bỗng bà nghe có tiếng gì là lạ ở dưới nhà. Hệ thống báo động không mở, không cần thiết khi trong nhà có hai cảnh sát và hai mật vụ lo bảo vệ bà. Được cảnh sát vũ trang che chở, bảo vệ, hệ thống báo động trở nên dư thừa, cho nên bà không mở từ đêm qua, hay đứng ra từ khi họ có mặt ở đây. Ted đã nói với bà, vì cảnh sát thỉnh thoảng ra vào bằng cửa sau để kiểm tra tình hình, nên họ phải tắt máy để đi. Bây giờ bà nghe như thế có cái gì rơi xuống trong nhà bếp, cái ghế hay vật gì như thế. Có bốn người đàn ông ở dưới nhà, nên bà không lo, cứ nằm yên nơi giường với Sam ngủ gà ngủ gật trên vai bà. Cả hai mẹ con không ai ngủ ngon vào ban đêm, nên họ rất dễ ngủ gật vào ban ngày và bây giờ Sam đang ngủ chập chờn trong tay mẹ.

Rồi bà nghe những tiếng nói nho nhỏ và nghe tiếng chân bước lên gác. Bà phân vân không biết có chuyện gì xảy ra, nghĩ rằng cảnh sát đi lên gác để kiểm tra, nhưng bà không muốn ngồi dậy vì sợ làm Sam mất ngủ. Bỗng ba người đàn ông đeo mặt nạ đi trượt băng tuôn qua cửa phòng ngủ rồi đứng ở dưới

chân giường bà, chĩa súng máy M16 có ống giảm thanh vào mẹ con bà. Khi Sam thấy họ, mắt chú bé mở to kinh ngạc và khi một tên bước đến phía hai mẹ con, chú bé cứng đờ trong cánh tay bà. Mắt Sam mở to hoảng sợ, mắt Fernanda cũng thế, bà cầu sao bọn chúng bắn họ. Dù bà không thành thạo về súng ống, nhưng bà nghĩ rằng chúng đều mang súng máy.

- Không sao... Sam... không sao đâu... - Bà nói nho nhỏ, giọng run run, nhưng không biết mình nói gì. Bà không biết những người bảo vệ bà ở đâu hết, nhưng rõ ràng không có họ, bà cũng không nghe tiếng gì ở dưới nhà hết. Bà ôm chặt Sam và nhích người lại trên giường, như thể làm thế sẽ cứu được bà và Sam khỏi tay của bọn người đột nhập. Bỗng một tên chụp Sam lôi ra khỏi bà, hắn không nói một tiếng và bà hét lên.

- Đừng bắt nó. - Bà cầu xin thảm thiết. Hai mẹ con bắt đầu khiếp sợ, bà chỉ còn nước van xin. Bà khóc nức nở, một tên dí súng máy vào bà, tên khác trói hai tay Sam bằng dây rồi dán miếng băng lên miệng chú bé. Sam nhìn bà, mắt hốt hoảng, vô vọng - Ôi lạy Chúa! - Bà thốt lên trong tiếng khóc khi hai tên bắt cóc bỏ Sam vào cái bao bằng vải dày, tay chân đều bị trói. Trông cái bao như áo quần bẩn đem đi giặt. Sam ú ớ hoảng sợ trong bao, bà thì la hét, khiến cho tên côn đồ đứng gần bà nắm tóc bà giật mạnh ra sau, tưởng chừng hắn lột tóc bà ra khỏi da đầu.

- Nếu mày làm ồn nữa, chúng tao sẽ giết thẳng bé. Mày không muốn thế chứ? - Bà thấy hắn lực lưỡng, mặc cái áo khoác thô tháp, quần jeans và mang ủng to bè, nhưng khỏe, hắn vác cái bao lên vai một cách nhẹ nhàng. Fernanda không dám nhúc nhích vì sợ chúng giết chết Sam.

- Bắt tôi với nó. - Bà nói, giọng run run, hai gã đàn ông không nói gì. Chúng tuân theo lệnh không được nói gì. Bà phải ở lại để trả tiền chuộc. Không ai có thể làm việc ấy - Xin vui lòng... đừng sát hại nó. - Bà xin chúng, quỳ xuống đất và ba tên bắt cóc chạy ra khỏi phòng, mang theo chú bé xuống gác. Rồi bà đứng dậy, chạy xuống cầu thang theo chúng và khi đến cuối cầu

thang bà bỗng thấy khắp nơi đều có dấu chân vấy máu.

- Nếu mày nói cho cảnh sát hay bất kỳ ai biết về chuyện này, chúng tao sẽ giết nó. - Bà gật đầu trả lời tên đàn ông nói với bà, giọng hần trịt trịt trong chiếc mặt nạ.

- Cửa đi ra nhà xe ở đâu? - Một tên hỏi bà, bà thấy máu vấy đầy ống quần và hai tay hần. Bà không nghe có tiếng súng nổ nào hết. Bà đưa tay chỉ cánh cửa đi ra nhà xe vừa nghĩ đến Sam. Một tên chìa súng máy vào bà, tên khác đưa Sam cho tên thứ ba. Tên này vác cái bao có Sam trong ấy lên vai, không có tiếng nào phát ra và không có cử động nào, nhưng bà biết chúng không có hành động nào có thể gây cho chú bé phải chết. Tên đàn ông lực lưỡng lại nói với bà. Chúng đã vào phòng Will và Ashley trước khi chúng vào phòng bà, nhưng không tìm thấy chàng trai và cô gái.

- Những đứa con kia của mày đâu?

- Đi hết rồi. - Bà đáp. Chúng gật đầu rồi chạy xuống cầu thang phía sau và bà phân vân không biết cảnh sát ở đâu.

Bọn bắt cóc đã cho chiếc xe tải chạy lại vào nhà xe, không ai thấy chúng hết. Khi chúng đến, trông chúng vô hại, như công nhân đi làm. Chúng đi vòng quanh ra phía sau, dùng khăn tẩm đập vỡ kính cửa sổ, mở khóa cửa và leo vào nhà. Trước khi phá cửa sổ, chúng đã vô hiệu hóa hệ thống báo động, cắt dây điện. Chúng làm việc này rất thành thạo vì đã thực tập việc này trước đây rồi, không ai thấy gì hết. Và bây giờ khi chúng lấy chiếc xe tải ra khỏi nhà xe cũng không ai thấy gì hết, chỉ có mình bà nhìn chúng với tình hình hiện tại, bà không thể làm gì để ngăn chúng được. Thậm chí la lên để gọi những người bảo vệ mình bà cũng không dám làm, vì bà sợ những tên bắt cóc giết Sam.

Tên mang cái bao có Sam leo lên xe, kéo chú bé vào trong. Những tên khác ném vũ khí vào trong, cửa sau xe đóng lại và bọn chúng chạy ra trước ca bin. Mấy giây sau, chúng lái xe đi, Fernanda đứng khóc một mình trên hè đường. Bà hoảng sợ, nhưng chẳng ai nghe bà hay thấy bà khóc. Các cửa sổ ở cabin xe

tải đều lắp kính màu tối đen và khi chúng tháo mặt nạ ra thì xe đã quẹo ở góc đường rồi, nên bà không thấy gì hết. Thậm chí bà cũng không nhìn thấy kịp biển số xe, khi xe đã chạy khuất rồi bà mới nhớ. Bà chỉ nhìn chúng lái xe chở con bà đi, bà cầu nguyện sao chúng đừng giết thẳng bé.

Bà chạy vào nhà, khóc nức nở, theo tầng cấp phía sau để chạy vào bếp qua tấm thảm trải ở hành lang vậy máu, để tìm các cảnh sát. Nhưng bà thấy trong bếp hiện ra cảnh tàn sát rất dã man. Một người bị bắn toác đầu, một người bị súng M16 bắn bay đầu phía sau, não văng dính lên tường nhà bếp. Chưa bao giờ bà thấy cảnh tượng khủng khiếp như thế, nên bà quá sợ đến nỗi không khóc được. Chúng có thể bắn Sam chết như thế. Hai người mặt vụ bị bắn vào ngực trúng tim, một người nằm vắt trên bàn, sau lưng một lỗ hổng to bằng cái đĩa, còn người kia nằm ngửa trên nền nhà. Hai người FBI cầm súng Sig Sauer cỡ 40, còn hai cảnh sát cầm súng bán tự động loại Glocks cỡ 40, nhưng không ai có thì giờ để bắn phát nào trước khi bị bọn bắt cóc sát hại. Họ lơ đãng chỉ trông một giây là đủ chết, bạn nói chuyện và uống cà phê, không để ý đến bọn chúng vào nhà bếp. Bây giờ tất cả đều đã chết. Bà chạy ra khỏi bếp để gọi điện thoại cho người nào đấy. Bà thấy tấm danh thiếp của Ted có ghi số điện thoại di động của ông, bà liền bấm số. Bà quá hốt hoảng đến nỗi không gọi đến 911 và bà nhớ bọn bắt cóc đã dặn “không được nói cho ai biết hết”. Bây giờ bốn cảnh sát đã chết vì chúng, thì bà cũng không thể không gọi được.

Ted trả lời ngay hồi chuông thứ nhất. Ông đang ở nhà, làm việc giấy tờ và lau chùi khẩu Glock nòng 40, ông định mang theo khẩu súng suốt tuần nay. Ông nghe trong máy tiếng rên rĩ ú ớ, như tiếng con thú hoang bị thương. Bà không tìm ra lời để nói với ông, chỉ khóc nức nở thôi.

- Ai thế? - Ông hỏi, nhưng ông biết ai gọi đến rồi. Tự thâm tâm, ông biết người gọi chính là Fernanda - Nói đi - Ông lớn tiếng nói. Bà nghiêng răng để thở, cố hít không khí vào - Nói đi,

bà ở đâu?

- Chúng bắt... cháu... rồi... - Bà cố nói, người run cầm cập, không thở, không nói được nữa.

- Fernanda... - Ông biết chính là bà. Dù bà đang hoảng hốt, nhưng ông vẫn nhận ra giọng bà - Những người kia đâu rồi? - Bà biết ông muốn hỏi về nhân viên của ông, nhưng bà không thể cất tiếng nói được.

Rồi bà lại khóc ngất một lát. Bà chỉ muốn một điều là nhận con lại. Mà đây chỉ mới là bước đầu.

- Chết... chết hết rồi. - Bà cố nói. Ông không dám hỏi Sam cũng chết luôn hay sao, nhưng ông rất lo lắng. Nếu chúng giết chú bé trước mặt bà thì sẽ là thất sách - Chúng nói sẽ giết nó nếu tôi nói... - Cả Ted lẫn bà đều tin chúng nói thật - Tôi sẽ đến ngay - Ông cắt ngang lời bà mà không hỏi thêm gì nữa, gọi phân đội trung ương, nói địa chỉ của bà cho họ đến và dặn không liên lạc bằng radio để tránh báo chí biết. Họ giao thiệp với nhau bằng mật mã. Tiếp đó ông gọi cho Rick báo cho ông ta biết chuyện đã xảy ra, để ông mời đại diện của giới truyền thông đến nhà Fernanda. Họ phải kiểm soát điều giới truyền thông loan tin để khỏi gây nguy hiểm cho Sam. Rick có vẻ rất chán nản như Ted, vừa nói chuyện bằng điện thoại di động ông vừa chạy qua cửa, và chỉ mấy giây sau họ tắt máy.

Ted chạy ra cửa trước, vừa chỉnh lại súng và tọng vào bao, thậm chí ông không kịp tắt đèn trong phòng. Ông mở ngọn đèn trên xe, chạy như bay đến nhà bà. Nhưng trước khi ông đến nơi, con đường trước mặt nhà bà đã đầy xe cảnh sát, đèn chớp lia lịa, còi hú inh tai. Họ đã đưa đến ba chiếc xe cứu thương. Chín chiếc xe cảnh sát chạy lên chạy xuống ngoài đường, khi xe ông đến thì một chiếc xe khác đậu ngăn con đường vào khu phố bà ở chỉ mấy phút sau khi họ đến. Khi ông bước ra khỏi xe, có thêm hai chiếc xe cấp cứu nữa đến và Rick cũng vừa đến phía sau ông.

Khi họ đến thềm nhà phía trước, Rick bước nhanh đến song

hành với Ted, ông hỏi:

- Chuyện xảy ra như thế nào? - Trong nhà đã có cảnh sát rồi, Ted không thấy bóng dáng Fernanda ở đâu hết và cũng không thấy nhân viên mật vụ hay cảnh sát lo việc bảo vệ bà và Sam đâu hết.

- Tôi chưa biết gì hết... Chúng bắt Sam rồi... tôi chỉ mới biết có chừng đó... bà ấy nói “chết hết rồi” và rồi tôi cắt ngang lời bà để gọi cho đội cảnh sát trung ương và anh - Khi hai người vào nhà, Ted thấy máu trên thềm, trên thảm ở hành lang và như thể bị máu lôi cuốn, họ đi nhanh vào bếp. Họ thấy cảnh lượng như Fernanda đã thấy. Trong đời làm nghề an ninh của họ, chưa bao giờ họ thấy cảnh tượng khủng khiếp như thế này, cảnh tượng trước mắt làm cho họ đau đớn vô cùng.

- Ôi lạy Chúa! - Rick thì thào thốt lên, còn Ted thì im lặng nhìn cảnh tượng trước mắt. Tất cả bốn nhân viên của họ đều chết, chết một cách tàn bạo ghê gớm. Chỉ có thú vật mới gây nên cái chết cho đồng loại như vậy. Chính bọn người độc ác đó đã gây nên cảnh chết chóc này, Ted quá tức giận, nhìn quanh tìm bà, rồi chạy ra hành lang. Khi ấy trong nhà đã có hai mươi cảnh sát viên, họ hò hét chạy quanh tìm nghi can. Ted phải chen họ mới đi được, khi ấy người đại diện giới truyền thông của FBI ra lệnh giữ báo chí ở ngoài đường, không cho vào nhà. Ted định chạy lên cầu thang thì bỗng ông thấy Fernanda quỳ gối trong phòng khách, gục đầu khóc nức nở trên tấm thảm. Bà khóc như điên, ông bèn quỳ xuống bên bà, ôm bà vào lòng, vuốt tóc bà và cứ quỳ bên cạnh bà như thế một lát, ôm bà vào người và không nói lời nào. Khi bà nhìn ông, mắt bà điên dại hoảng hốt, rồi bà dựa người vào ông.

- Chúng đã bắt con tôi... Ôi lạy Chúa... chúng bắt con tôi.

Bà không tin chúng làm thế, ông cũng không. Thật quá tàn bạo, liều lĩnh và điên cuồng, nhưng chúng đã làm điều đó. Khi chúng bắt chú bé, chúng đã giết bốn người.

- Chúng tôi sẽ cứu cháu về. Tôi hứa như thế. - Ông không biết

có thể làm được việc đó không, nhưng ông vẫn hứa để làm cho bà bình tĩnh. Hai y sĩ đi vào, họ nhìn ông. Ông biết bà không bị thương, nhưng bà bơ phờ xơ xác, một y sĩ quỳ xuống bên bà, nói chuyện với bà. Bà đau đớn vì bị chấn thương trong lòng quá mạnh.

Ted giúp họ đặt bà nằm lên ghế nệm dài và trước đó, ông cởi giày bà ra. Giày bà dính nhiều máu, bà đã làm cho máu vấy khắp nơi trong phòng. Không nên để cho máu nơi giày bà vấy lên ghế nệm dài nữa. Khi ấy khắp nơi đều đã có nhiếp ảnh viên của cảnh sát, họ chụp ảnh và quay phim phạm trường. Cảnh tượng hết sức khủng khiếp. Cảnh sát đông đúc khắp nơi, người thì khóc, kẻ thì nói chuyện. Nhân viên FBI bắt đầu đến nhiều. Trong vòng nửa giờ, ở đâu cũng có cảnh sát tư pháp, họ đi lượm những thứ rơi rớt, mảnh gương vụn, vải vóc, dấu tay và bằng chứng để đem về phòng xét nghiệm DNA của Sở Cảnh sát San Francisca và FBI để tìm dấu tích của tội phạm. Và đã có hai chuyên viên thương lượng về bắt cóc đang đứng sẵn bên máy điện thoại đợi chúng gọi đến. Nhìn chung, không khí rất khủng khiếp.

Đến xế chiều, trước khi họ ra về, Fernanda đã trở về phòng mình. Người ta căng ngay sợi dây vải màu vàng trước cửa nhà bếp để báo cho mọi người biết đây là hiện trường tội ác, phải để yên nguyên trạng, là nơi “không phận sự miễn vào”. Hầu hết xe cảnh sát đã ra về. Có bốn người khác được cử đến để bảo vệ bà. Ông chỉ huy trưởng đã đến xem sự thiệt hại, ông ra về với vẻ tức giận, run cả người. Họ không nói gì với hàng xóm hết, cũng không cho báo chí đến gần. Cảnh sát chỉ thông báo rằng có vụ tai nạn đã xảy ra. Sau khi báo chí ra về, họ đem các thi thể ra bằng cửa sau. Cảnh sát nhất quyết không tuyên bố gì công khai về vụ bắt cóc cho đến khi họ đem được đứa bé trở về. Tuyên bố công khai sẽ làm cho chú bé thêm nguy hiểm, không thể nói nhiều hơn được.

- Anh hãy ở lại đây một lát - Ông chỉ huy trưởng nói với Ted

trước khi ra về - Tôi nghĩ là anh điên. Hóa ra chính là chúng nó.

- Lâu nay ông không thấy có gì khủng khiếp như thế này, ông hỏi Ted không biết Fernanda có nghe hay thấy gì không, những gì có thể giúp họ điều tra như là biển số xe hay là địa chỉ của chúng. Ted đáp bà không nghe không thấy gì lạ. Tất cả bọn chúng đều mang mặt nạ trượt băng, chúng nói rất ít hay không nói gì hết. Bà quá hoảng loạn đến nỗi không chú ý đến những chi tiết của chiếc xe tải. Những điều họ biết chỉ là điều họ đã biết trước khi sự việc xảy ra. Tên bắt cóc là ai, tên đứng đằng sau ra lệnh là ai, họ đều không biết. Không có gì mới, ngoại trừ hai cảnh sát, hai mật vụ bị giết chết và đứa bé sáu tuổi bị bắt cóc. Thám tử đã đến khách sạn Peter ở tại Tenderloin chỉ mấy phút sau khi Fernanda gọi cho Ted, nhưng người nhân viên nơi bàn tiếp khách cho biết gã đã đi từ sáng và không trở về. Khách của Peter vào đêm trước đã đi ra theo lối đi của nhân viên phục vụ, không ai thấy họ và họ cũng không tiếp xúc với ông ta. Cảnh sát theo dõi phòng gã, nhưng không thấy gã về, Ted biết gã sẽ không quay về đây nữa. Gã đã đi luôn, nhưng đồ đạc của gã vẫn còn trong phòng. Cảnh sát đã ra chỉ thị bằng mật mã để truy tìm Peter và Carlton Waters và chiếc xe hơi của Peter. Mọi người nghĩ rằng họ phải hành động hết sức cẩn thận để không làm cho bọn bắt cóc hoảng sợ và gây nguy hiểm cho chú bé.

Khi Carlton Waters và hai đồng bọn đã qua cầu Vịnh và chạy qua khu vực Berkeley, thì chúng gọi cho Peter. Chúng dùng số điện thoại di động mới do Peter đưa cho, đây là loại máy điện thoại di động kiểu mới, không thể theo dõi được.

- Chúng tôi có chuyện rắc rối nhỏ. - Waters nói. Giọng hần bình tĩnh nhưng tức giận.

- Chuyện rắc rối nhỏ gì thế? - Peter bỗng hoảng hốt, gã sợ chúng đã giết bà Fernanda hay Sam rồi.

- Anh quên nói trong nhà bà ta có bốn cảnh sát ngồi trong bếp. - Waters tức giận đáp. Chúng không muốn phải giết bốn cảnh sát để bắt thằng bé. Trong hợp đồng không có mục này và

Peter không báo cho chúng biết.

- Anh nói sao? Lạ thật. Tôi không thấy bọn họ đi vào. Ngày hôm kia bà ta có mấy người bạn đến chơi, chỉ thế thôi. Chẳng có ai ở với bà ta hết. - Gã đáp với giọng tin chắc. Nhưng đêm qua gã về nhà lúc mười giờ, có lẽ họ đến sau khi gã về rồi. Gã tự hỏi phải chăng vì thế mà trong mấy ngày qua gã không thấy bà ta. Nhưng không có ai báo cho bà biết chuyện gì sẽ xảy ra kia mà. Bà không có cách gì để biết hết, không có gì xảy ra hết, ngoại trừ việc Addison bị bắt về tội trốn thuế. Nhưng không có gì để cho cảnh sát hay FBI chú ý đến, trừ phi ông ta đã nói điều gì bất cần. Peter nghĩ rằng ông ta là người rất khôn ngoan, không đời nào nói bậy bạ. Gã không nghĩ ra được điều gì đã xảy ra, hay có điều gì sai trái.

- Thôi, chuyện có ai ở với bà ta hay không, không còn là chuyện cần phải bàn cãi nữa. Không biết anh có hiểu được ý tôi không. - Waters nói, rồi nhổ bã thuốc lá ra ngoài cửa sổ xe, Stark lái xe. Free ngồi ở ghế sau. Chú bé trong bao để ở phía sau xe tải cùng với khí giới và tạp phẩm. Free để khẩu súng M16 ở dưới chân, bên cạnh một đồng súng nhỏ, hầu hết là loại Ruger và Baretta nòng cỡ 45, cả hai loại đều là vũ khí bán tự động, Carlton mang khẩu súng hán thích nhất, loại Uzi Mac - 10, loại tự động mà lúc còn nhỏ hán đã thích và tập sử dụng thành thạo trước khi vào tù.

- Anh giết họ rồi à? - Peter hỏi, giọng kinh ngạc. Việc này sẽ gây nhiều phức tạp và gã biết Addison không thích việc này và cũng không muốn xảy ra chuyện như thế. Gã đã quan sát bà hơn một tháng. Tại sao bốn cảnh sát có mặt trong nhà bà? Họ canh chừng ai? Bỗng Peter cảm thấy lạnh thấu xương. Như Addison đã nói, không có việc gì dễ ăn như bữa trưa miễn phí. Tự nhiên Peter nghĩ ra mình sắp có mười triệu đô-la.

Carlton Waters không trả lời câu hỏi của Peter.

- Anh phải gọi cảnh sát, bảo chúng đừng nói những tên cảnh sát ấy chết như thế nào. Nếu chúng để cho báo chí viết về

chuyện này, bọn tôi sẽ giết thằng bé. Tôi đã nói với bà ấy rồi, nhưng anh nên nhắc lại cho chúng nhớ. Chúng ta cần mọi việc yên lặng, êm thấm cho đến khi chúng ta có tiền. Nếu chúng chiếu trên truyền hình, bất cứ tên khốn nạn nào trong bang cũng sẽ sẵn lòng chúng ta. Chúng ta không muốn thế.

- Đáng ra anh không nên giết bốn thằng cảnh sát ấy. Lạy Chúa, tôi phải làm gì bây giờ? Anh đừng hy vọng tôi sẽ làm cho chúng yên lặng được.

- Anh phải làm gì đấy nhanh lên. Chúng tôi rời khỏi đó đã nửa giờ rồi. Nếu cảnh sát tuyên bố, tất cả các cơ quan truyền thông sẽ đưa tin trong vòng năm phút sau thôi.

Peter biết điện thoại di động của mình không theo dõi được, nhưng gã ghét việc làm quá sức mình. Tuy nhiên gã không có cách nào khác để chọn lựa. Waters nói đúng. Nếu chuyện bắt cóc cùng với việc giết bốn cảnh sát tung ra trên báo chí, cảnh sát sẽ lùng soát khắp bang trên mọi nẻo đường, mọi góc ngách và ngay cả ở biên giới, khiến Sam sẽ gặp nhiều nguy hiểm hơn hết. Việc giết bốn cảnh sát làm cho vấn đề khó khăn thêm, Sam vẫn còn sống, cảnh sát chắc biết chú bé sẽ sống, nhưng bốn cảnh sát thì chết, chuyện này khác xa với khi họ không bị giết. Mặc dù Peter không muốn làm theo đề nghị của Waters, nhưng gã vẫn gọi số máy của cảnh sát trung ương, yêu cầu được gặp trung sĩ thường vụ. Gã biết dù gã gọi đến đâu, nói với ai, thì lời nhắn của gã cũng sẽ đến tai người cầm đầu cảnh sát chỉ trong vài giây. Cho nên gã nói ngay lời đề nghị của Waters.

- Nếu tin về các cảnh sát bị giết và đứa bé bị bắt cóc được truyền đi trên báo chí, thì đứa bé sẽ chết ngay. - Gã nói rồi tắt máy. Ted và chỉ huy trưởng nhận được lời nhắn này sau chưa đầy hai phút. Vấn đề khó khăn được đặt ra cho họ, vì hai cảnh sát và hai mật vụ đã bị giết chết, nhưng sinh mạng của đứa bé vẫn lơ lửng trước mặt họ.

Chỉ huy trưởng gọi cho cảnh sát trưởng, họ bàn nhau và đều nhất trí về việc ra thông báo gửi cho báo chí hay rằng bốn cảnh

sát viên bị chết trong lúc thi hành nhiệm vụ trên xa lộ. Họ chết do tai nạn xảy ra khi rượt đuổi xe chạy quá tốc độ trên đường. Những chi tiết cụ thể sẽ được công bố sau vào thời điểm thích hợp, để cho gia đình biết tin về số phận người thân của mình luôn. Đây là cách duy nhất họ phải làm, là lời giải bày đơn giản nhất, rõ ràng nhất về cái chết của bốn nhân viên an ninh thuộc hai cơ quan, cả thành phố lẫn liên bang. Đây là cách che giấu thông tin bần tiện, nhưng họ nghĩ phải làm thế thôi, cho đến khi họ tìm ra bọn bắt cóc và cứu được chú bé. Như vậy tình thế mới bớt căng và sinh mạng của chú bé mới khỏi nguy hiểm. Ông chỉ huy trưởng thân hành viết thông báo cho báo chí với vị đại diện giới truyền thông của FBI và hai giờ sau đó, Carlton Waters nghe trên đường đến Tahoe. Hắn gọi cho Peter, khen gã đã làm tốt việc này. Nhưng khi ấy Peter đang đối diện với tình thế rất khó xử, gã đang ngồi trong phòng khách sạn ở Lombard. Tình hình không tiến hành đúng theo kế hoạch, nên gã nghĩ cần phải nói cho Addison biết. Gã không nói cho Carlton biết gã định làm gì, nhưng hắn biết thế nào Peter cũng tiếp xúc với thượng cấp của gã sau khi đã xảy ra việc như thế này. Waters vẫn còn giận Morgan về việc gã quan sát cầu thả, vì thế đã dẫn đến sự cố rắc rối như thế này. Việc giết chết bốn cảnh sát là vấn đề rất khó khăn.

Peter có số điện thoại của Addison ở tại miền Nam nước Pháp, gã gọi cho y qua máy điện thoại di động của mình, trong khi Phillip đang ngồi trong phòng khách sạn. Trong kế hoạch không có việc Peter đến Tahoe với đồng bọn. Thật vậy, gã phải ở xa đồng bọn, để không có mối liên hệ nào giữa chúng với gã, hay với Addison. Gã sẽ nói rằng ngôi nhà gã thuê đã bị người lạ đột nhập, sau khi chúng đã đòi tiền chuộc.

Addison đã đến Cannes vào ngày hôm trước, y bắt đầu nghỉ ngơi hưởng lạc. Y biết chuyện gì đang xảy ra theo kế hoạch chúng đã vạch. Điều y muốn nghe là việc xảy ra tốt đẹp, không gặp rắc rối gì. Y đã nói chúng hãy đợi hai ngày mới đòi tiền

chuộc. Y muốn cho Fernanda ngấm đòn lo sợ. Y nghĩ nếu chúng đòi tiền, thế nào bà cũng sẽ trả nhanh.

- Anh nói gì với tôi đây? - Y hỏi khi Peter nói loanh quanh một hồi. Peter không thích nói với y về chuyện Waters và đồng bọn của hắn đã giết bốn cảnh sát. Gã cũng thấy rất khó giải thích tại sao gã không biết có cảnh sát vào nhà. Peter chỉ mới nói cho y biết chúng chỉ bắt được Sam thôi, còn hai đứa kia đi khỏi.

- Tôi muốn nói cho ông biết là có một chuyện rắc rối. - Peter nói, gã nín thở một phút.

- Chúng sát hại thằng bé hay mẹ nó à? - Giọng Addison lạnh lùng. Nếu chúng giết thằng bé thì sẽ không có tiền chuộc, chỉ có đau đầu thôi, sẽ rất đau đầu vì chuyện này.

- Không - Peter đáp, giả vờ bình tĩnh. - Chúng không làm thế. Đêm qua có bốn cảnh sát vào nhà bà Fernanda khi tôi ra về. Tôi xin thề là trước đó không có ai vào hết, trong nhà không có ai ngoài mấy mẹ con bà ta. Thậm chí nhà còn không có người giúp việc. Tôi không biết tại sao cảnh sát vào nhà được, nhưng Waters nói khi hắn và đồng bọn vào trong nhà thì đã có cảnh sát ở đây rồi.

- Rồi chuyện xảy ra như thế nào? - Addison thủng thĩnh nói.

- Họ đã giết chết bốn cảnh sát viên.

- Ôi, lạy Chúa... tin tức đã hết chưa?

- Chưa. Waters đang đi giữa đường thì gọi tôi, báo cho tôi biết tình hình. Tôi đã gọi cảnh sát, nhấn lời rằng nếu việc bốn người cảnh sát bị giết và thằng bé bị bắt cóc được công bố trên báo chí, thì chúng tôi sẽ giết thằng bé. Chúng đã ra thông báo cho báo chí biết rằng bốn cảnh sát bị chết khi đuổi bắt xe chạy tốc độ cao, không có thêm các chi tiết khác và cũng không nói đến vụ bắt cóc. Chúng đã dặn bà ta rằng, nếu bà ấy hay cảnh sát nói gì thì họ sẽ giết thằng bé.

- Cám ơn Chúa đã xui anh làm thế. Nhưng chúng sẽ tìm thằng bé khắp nơi, nếu chúng báo cho dân chúng biết, thì việc

này sẽ rất khó khăn cho ta. Từ đây cho đến New Jersey sẽ có kẻ “rình mò” việc trả tiền chuộc. Điều duy nhất chúng ta biết là cảnh sát đi lùng sục khắp bang để tìm những kẻ đã giết cảnh sát. Chúng sẽ quan tâm đến việc ấy hơn là chuyện bắt cóc. Chúng biết anh sẽ giữ cho đứa bé còn sống để lấy tiền chuộc. Nhưng bốn cảnh sát chết là chuyện khác. - Y tỏ ra hài lòng. Cả hai đều nghĩ vì giữ cho chú bé được bình an nên cảnh sát sẽ im miệng, có thể mới khởi gây nguy hiểm cho Sam.

- Chúng tôi đều làm theo sự chỉ đạo của ông. Mấy thằng kia quá ngốc. Tuy nhiên tôi nghĩ họ không còn cách nào khác. Họ không thể bắt bốn cảnh sát đem theo được.

Addison ngồi trên ban công căn hộ ở khách sạn tại Cannes một hồi lâu. Vừa nhìn cảnh mặt trời lặn, vừa nghĩ đến kế hoạch phải hành động. - Anh phải đến đây - Y bỗng nói. Kế hoạch thay đổi, nhưng đây là sự thay đổi rất quan trọng.

- Đến Tahoe à? Thế thì điên quá. Tôi không muốn bị nhận diện với họ. - Hay tệ hơn, bị bắt với chúng, nếu chúng làm việc gì ngu ngốc như thế nữa, như là ăn cắp lon nước ngọt để uống khi ăn xăng uých, Peter nghĩ, nhưng gã không nói ra ý ấy với chủ. Addison quá lo về việc bốn cảnh sát bị giết và Peter cũng vậy.

- Tất cả chúng ta đều không muốn mất một trăm triệu đô-la. Có số tiền ấy chúng ta mới làm ăn sinh sống được. Tôi nghĩ số tiền ấy đáng giá.

- Tại sao ông muốn tôi đến đây? - Peter hỏi, giọng nghe có vẻ hoảng sợ.

- Càng nghĩ đến chuyện này bao nhiêu, tôi càng không tin tưởng vào chúng nó bấy nhiêu, nếu ta cho chúng ở với thằng bé. Nếu chúng làm cho thằng bé bị thương tích, hay lỡ gây thiệt hại về sinh mạng của nó, thì chúng ta xem như thua cuộc, công việc sẽ hỏng hết. Tôi không tin vào khả năng chăm sóc trẻ con của chúng. Tôi chỉ tin vào anh thôi, chỉ có anh mới bảo vệ tài sản quý giá của chúng ta thôi. - Hóa ra bọn chúng quá thiên về

bạo lực nhiều hơn y nghĩ. Chỉ cần một tên trong bọn chúng không kiềm chế được bản năng là hỏng. Dĩ nhiên chúng không muốn giết thẳng bé, nhưng nhiều khi vì quá đàn nên chúng có thể gây nên chuyện không hay. Và chúng chỉ có một đứa bé để mặc cả, nên Addison không muốn để cho thằng bé bị sát hại - Tôi muốn anh phải đi đến đó. - Y nói với giọng cương quyết.

Peter không muốn đến đấy, nhưng gã thấy ý kiến của Addison hợp lý. Gã nghĩ nếu có mặt ở đấy, gã sẽ có cơ hội để canh chừng Sam.

- Khi nào? - Gã hỏi.

- Không quá đêm nay. Thực vậy, tại sao anh không đi ngay bây giờ? Anh phải canh chừng chúng và thằng bé. Khi nào anh sẽ gọi cho mẹ nó? - Y chỉ hỏi để kiểm tra. Trước khi y ra đi, họ đã vạch đầy đủ chi tiết kế hoạch rồi. Nhưng y không ngờ chúng lại giết bốn cảnh sát, trong kế hoạch không có điểm này.

- Trong vòng một hay hai ngày. - Peter đáp. Đây là kế hoạch họ đã vạch ra và đã nhất trí với nhau.

- Khi nào gọi hãy báo cho tôi biết. Chúc may mắn. - Y nói rồi cúp máy. Peter ngồi yên nhìn lên tường của phòng khách sạn. Tình hình không diễn tiến đúng theo kế hoạch. Gã không muốn đi đâu đến gần Tahoe trong lúc đồng bọn đang ở đấy. Gã chỉ muốn có mười triệu đô-la và đi khỏi nước ngay. Thậm chí gã không biết mình có muốn thế không. Lý do duy nhất mà gã làm việc này là để cứu các con gái của gã. Việc đi đến Tahoe với Waters và tên kia đã đưa gã vào chỗ rất có nguy cơ sẽ bị bắt. Nhưng gã biết không có đường thoát, gã biết thế ngay từ khi mới bắt đầu việc bê bối này. Gã cố không nghĩ đến Fernanda, không nghĩ đến tình trạng hiện tại của bà như thế nào, gã đứng dậy lấy cái xách đựng đồ dùng làm vệ sinh, dao cạo râu, hai cái sơ-mi sạch và đồ lót mà gã đã mang theo trong cái bao giấy và mười phút sau gã đi ra khỏi khách sạn. Nhưng dù bà Fernanda nghĩ gì đi nữa, hay là hoảng sợ ra sao, thì gã cũng chỉ biết một điều là nếu bà chịu trả một trăm triệu đô-la thì chúng sẽ cho

đưa bé trở về. Cho nên dù chuyện này làm cho bà đau đớn bao nhiêu đi nữa, thì cuối cùng mọi việc sẽ hoàn toàn ổn thỏa thôi. Peter nghĩ thế để tự trấn an mình. Gã đi ra khỏi khách sạn, gọi tắc xi. Gã nói tài xế để gã xuống tại bến cảng của dân câu cá, ở đây gã sẽ đáp xe taxi khác để đến chỗ bán xe hơi cũ ở Oakland. Gã đã vớt chiếc xe gã đi trong tháng qua trên con đường ở phía sau tại khu Marina. Gã tháo biển xe và vớt vào thùng rác trước khi đi bộ sáu khu phố để đến khách sạn, trả tiền mặt để thuê phòng ở đây.

Gã mua chiếc Honda cũ ở Oakland, trả tiền mặt, rồi sau một giờ khi gọi Phillip Addison, gã ở trên đường đi đến Tahoe. Dùng xe khác để đi như thế này, gã thấy dễ chịu hơn là đi chiếc xe mà gã đã dùng để theo dõi bà Fernanda trong tháng qua, vì biết đâu có người ở trong khu vực này đã thấy gã. Bây giờ việc Waters và đồng bọn đã giết bốn cảnh sát, nguy cơ chúng bị phát hiện sẽ rất lớn, còn đối với Peter thì việc đi đến Tahoe của gã, nguy cơ người ta thấy gã lại càng lớn hơn nữa. Nhưng gã nghĩ gã không còn cách nào để lựa chọn. Addison nói đúng, Peter không tin chúng canh giữ Sam tốt và gã không muốn để cho việc tội tệ hơn trước xảy ra.

Trước khi gã đến Vallejo, ảnh của Peter và Carlton Waters đang được lưu hành trên máy tính của cảnh sát khắp bang. Biển xe của Peter, chiếc xe gã đã vớt bỏ và hình dáng chiếc xe trước đây của gã được lưu hành cùng với chỉ thị của thượng cấp rằng không được công bố ra ngoài quần chúng, vì cảnh sát đang tiến hành giải quyết vụ bắt cóc. Peter không dừng lại trên đường, gã lái xe với vận tốc cho phép để tránh khỏi bị cảnh sát chặn lại. Và khi ấy, Addison đã bị cơ quan FBI ở Pháp theo dõi. Còn Fernanda thì chỉ cần bọn bắt cóc gọi điện thoại đến để cảnh sát và FBI có thể tìm ra Sam đang ở đâu.

Tất cả ảnh cần thiết cho cảnh sát đã được chụp xong vào tối hôm đó. Các gia đình của những người bị sát hại đã được thông báo, thi thể họ được quàn tại phòng tang lễ. Các bà vợ và gia đình của những cảnh sát bị giết đã được cảnh sát cho biết tình hình đang nguy hiểm cho một chú bé bị bắt cóc, cho nên họ không nói gì về sự thật mà phải đợi cho đến khi chú bé được bọn bắt cóc thả ra. Họ thông cảm và bằng lòng quyết định của cảnh sát. Các bà vợ của những người bị giết đều tốt, họ biết tình hình trước mắt rất khó khăn. Họ dành cố gắng chịu đựng đau khổ với sự giúp đỡ của các nhà tâm lý học nhiều kinh nghiệm của cả hai cơ quan. Trong khi đó, các nhà chuyên môn tra cứu lý lịch của tội phạm đang tìm hiểu về Peter Morgan và Carlton Waters. Họ đã lục soát rất kỹ các phòng ở của chúng, phỏng vấn bạn bè chúng và người quản lý nhà tạm trú ở Modesto báo cho họ biết rằng Malcolm Stark và Jim Free, cả hai đang bị quản chế, đã trốn theo Waters. Việc này khiến cho cảnh sát phải mở thêm nhiều cuộc điều tra và gửi lên mạng Internet những bức hình nhận diện, tóm lược tiểu sử, các chi tiết về thể hình của chúng đến cho cơ quan an ninh khắp bang. Các nhân viên tra cứu lý lịch của cơ quan FBI ở Quantico giúp thêm kiến thức của họ cho các nhân viên đồng nghiệp ở Sở Cảnh sát San Francisco. Họ đã nói chuyện với các nhân viên quản chế của Waters, Stark và Free, nói chuyện với chủ các xí nghiệp đã thuê chúng làm, nói chuyện với nhân viên quản chế của Peter, người này cho biết không biết rõ về gã và người tuyên bố là chủ của Peter, hóa ra không biết tí gì về gã hết. Ba giờ sau, các nhân viên sưu tra lý lịch khám phá ra sự thật rằng công ty được gọi là tuyển dụng Peter, thực ra là chi nhánh gián tiếp của một công ty do Phillip Addison làm chủ. Rick Holmquist tin rằng công việc của Peter

chỉ là cái bình phong, ý kiến này đúng theo nhận xét của Ted.

Ted đã gọi phòng dịch vụ công nghiệp vệ sinh mà cảnh sát thường thuê làm vệ sinh các hiện trường giết người đến để làm vệ sinh nhà bếp. Tối đó họ tháo gỡ nhà bếp của Fernanda, lật đá granit lên, tháo đồ đạc trên tường, những nơi đã bị hư hỏng do vụ bắn giết gây ra vào sáng mai. Ted biết nhà bếp thế nào cũng bị tháo gỡ và không còn đẹp như trước nữa, nhưng sẽ được sạch sẽ, không còn dấu vết gì về cảnh tàn sát hôm nay, ít ra cũng không còn vết máu vương vãi khắp phòng.

Bốn nhân viên an ninh khác được cử đến để bảo vệ bà, lần này toàn là cảnh sát. Fernanda nằm trong giường trên gác, Ted ở tại nhà bà suốt ngày và buổi tối, không rời nửa bước. Ông ngồi ở phòng khách dùng điện thoại di động để liên lạc với mọi nơi. Một viên chức chuyên thương thuyết được huấn luyện đang đứng gần đây, đợi bọn bắt cóc gọi đến. Người nào cũng tin là chúng chưa gọi và thắc mắc không biết khi nào thì chúng gọi.

Gần chín giờ tối bà mới đi xuống nhà, người bơ phờ mệt mỏi. Cả ngày bà không ăn không uống gì, nhiều lần Ted hỏi bà, nhưng bà không trả lời, nên ông đành bỏ đi. Bà cần một mình trong một thời gian. Ông cứ ở gần đây để phòng khi bà cần gì. Ông không muốn quấy rầy bà. Trước đó mấy phút ông đã gọi cho Shirley, kể cho bà nghe những chuyện xảy ra và nói ông phải ở lại đêm với nhân viên của mình. Ông muốn để mắt canh chừng mọi thứ, bà nói bà hiểu. Ngày xưa khi ông còn trẻ, mỗi khi bạn theo dõi tội phạm hay làm công việc bí mật, nhiều lúc ông đi vắng suốt tuần, bà đã quen với cảnh ấy. Cuộc sống và giờ giấc làm việc của họ đã khiến cho họ sống xa nhau từ lâu rồi. Thỉnh thoảng bà cảm thấy như mình không có chồng, từ khi các con họ còn nhỏ, hay thậm chí trước đó bà cũng đã có cảm giác như thế. Bà làm những việc bà muốn, có bạn bè riêng, cuộc sống riêng và ông cũng vậy. Nhiều cảnh sát khác, đời sống vợ chồng của họ cũng giống như ông, không sớm thì muộn, công việc sẽ tạo ra cuộc sống của họ như thế. Họ may mắn hơn nhiều

người khác là họ vẫn còn ở với nhau. Nhiều bạn cũ của họ đã ly dị nhau, như Rick chẳng hạn.

Fernanda đi thất thủ vào phòng khách như một bóng ma. Bà đứng nhìn ông một lát rồi ngồi xuống, hỏi:

- Chúng đã gọi chưa? - Ông lắc đầu. Nếu chúng gọi thì ông đã nói cho bà biết chứ. Bà biết thế nhưng cứ hỏi. Bây giờ bà chỉ nghĩ đến chuyện ấy.

- Chắc cũng sắp rồi đây. Chúng muốn kéo dài thời gian để cho bà sợ, lo nghĩ đến chuyện ấy. - Người chuyên thương thuyết cũng nói với bà như thế. Ông ta ở trên gác, trong phòng của Ashley, với máy điện thoại đặc biệt nối vào đường dây chính của họ.

- Họ làm gì dưới bếp thế? - Bà thần thờ hỏi. Bà không muốn thấy lại nhà bếp, không bao giờ bà quên được cảnh tượng mà bà đã thấy, Ted cũng nghĩ thế. Ông mừng vì rồi đây bà sẽ bán ngôi nhà. Sau đó, họ sẽ ra khỏi đây.

- Làm vệ sinh nhà bếp. - Bà nghe tiếng máy nạy đá granit lên, tiếng nổ âm âm như muốn làm sập nhà. Bà ước chi ngôi nhà sập xuống.

- Người mua nhà thế nào cũng tân trang lại nhà bếp. - Ông nói, cố làm cho bà vui và mặc dù đau đớn, nhưng bà cũng mỉm cười.

- Chúng bỏ thẳng bé vào trong bao - Bà nói, mắt nhìn Ted. Cảnh tượng trong nhà bếp cứ hiện ra trong óc bà mãi, không làm sao quên được - Miệng nó bị dán băng bịt kín.

- Tôi biết. Cháu không sao đâu - Ted lại nói, lòng cầu nguyện mọi chuyện đúng như thế - Trong vòng hai ngày chúng ta mới nghe chúng gọi đến. Khi chúng gọi, có lẽ chúng để cho bà nói chuyện với cháu. - Người thương thuyết đã dặn bà khi chúng gọi đến thì phải yêu cầu được nói chuyện với chú bé để chứng minh chú còn sống. Không ai trả tiền chuộc để nhận xác đứa bé. Ted không nói chuyện ấy với bà, mà chỉ ngồi yên nhìn bà. Trông bà như người đã chết, mặt mày tái mét, thiếu sinh khí.

Hồi nãy có nhiều người hàng xóm hỏi họ chuyện gì đã xảy ra. Có vài người đã nghe bà hét. Nhưng khi cảnh sát đi dò la khắp vùng thì không ai trông thấy gì hết. Cảnh sát không tiết lộ chi tiết nào hết.

- Tội nghiệp cho gia đình những người đã hy sinh. Chắc họ đau đớn lắm. Hẳn là họ rất ghét tôi. - Bà nhìn Ted, ánh mắt dò xét, cảm thấy tội lỗi. Họ đã đến đây để bảo vệ bà và con bà. Bà liên đới chịu trách nhiệm, thấy mình có lỗi như bọn bắt cóc vậy.

- Việc này do chúng tôi gây nên, chúng tôi chịu trách nhiệm, vì đây là bốn phạm. Chúng tôi chấp nhận sự nguy hiểm. Nhiều lúc, tình hình rất tốt và khi gặp rủi ro, tất cả chúng tôi đều biết chúng tôi đã tình nguyện làm việc này và gia đình chúng tôi cũng biết thế.

- Làm sao họ sống nổi với chuyện này?

- Họ phải sống thôi. Nhiều cặp vợ chồng đã chia tay nhau. - Bà gật đầu. Vợ chồng bà cũng tan rã, Allan đã chọn con đường ra đi chứ không dám đương đầu với trách nhiệm và để cho bà nhận lấy cảnh hỗn độn, chứ không đứng ra giải quyết hết những chuyện bê bối. Ông ta đã để lại cho bà cảnh đổ nát để bà lo dọn dẹp lấy. Trong thời gian mấy tháng vừa qua bà đã lo làm việc ấy, Ted biết thế. Rồi bây giờ bà lại phải đương đầu với chuyện này. Ông chỉ còn công việc duy nhất giúp bà là làm sao đem đứa con của bà trở về. Ông chỉ huy trưởng đã bằng lòng cho ông ở lại tại nhà bà để lo việc này. Khi chúng gọi đến, sẽ bắt đầu những vấn đề nguy hiểm.

- Khi chúng yêu cầu tôi trả tiền, tôi sẽ làm gì? - Bà nghĩ đến vấn đề này suốt ngày. Bà không có gì để trả cho chúng, bà tự hỏi không biết Jack có kiếm được cho bà chút ít không. Bà nghĩ, nếu có một ít để trả cho chúng thì quả là một sự huyền nhiệm. Nhưng có lẽ chúng không đòi ít đâu và chắc sẽ đòi rất nhiều.

- Nếu gặp may, chúng tôi sẽ lần tìm ra dấu vết chúng, đột nhập vào sào huyệt chúng rất nhanh để giải thoát cho cháu. -

Nếu họ may mắn, Ted nghĩ họ phải tìm ra chúng nhanh để cứu chú bé.

- Nếu chúng ta không tìm ra dấu vết chúng thì sao? - Bà hỏi bằng giọng thì thào.

- Chúng tôi sẽ tìm ra. - Ông có vẻ tin chắc, để làm cho bà an tâm. Họ phải đợi đến khi chúng gọi đến mới biết. Người phụ trách việc thương lượng đang đứng gần đây.

Cả ngày bà không chải tóc, nhưng trông bà vẫn rất đẹp. Đối với ông, bà luôn luôn xinh đẹp.

- Tôi đi lấy cái gì đó cho bà ăn, bà cố ăn nhé? Bà cần có sức để đợi chúng gọi. - Nhưng ông biết việc này còn quá sớm. Chuyện xảy ra hôm nay làm cho bà quá đau đớn, kinh hoàng, bà lắc đầu.

- Tôi không đói. - Bà không ăn được và chỉ nghĩ đến Sam. Nó ở đâu? Chúng đã làm gì nó? Nó có bị thương không? Hay chết rồi? Nó có sợ không? Bà đoán chú bé rất sợ.

Nửa giờ sau, Ted mang đến cho bà tách trà, bà uống từng hớp nhỏ, ngồi trên nền nhà phòng khách, ôm hai đầu gối. Ông nghĩ chắc bà không ngủ được. Bà chờ đợi quá lâu, họ cũng thế. Nhưng sự chờ đợi rất khó chịu đối với bà. Bà không báo cho hai đứa con kia biết. Cảnh sát đồng ý việc bà nên đợi cho đến khi nghe được tin của chú bé. Không nên làm cho anh và chị chú bé hoảng hốt. Cảnh sát địa phương ở hai nơi đã được thông báo, họ đến canh chừng Ashley và Will. Nhưng bây giờ chúng bắt Sam, Ted nghĩ rằng hai đứa kia sẽ được bình an và thượng cấp của ông đồng ý với ông như thế. Chúng sẽ không bắt hai đứa con kia của bà. Bắt được Sam là đủ cho chúng rồi.

Bà nằm trên tấm thảm trong phòng khách, không nói năng gì, Ted ngồi bên cạnh bà, viết báo cáo, chốc chốc nhìn bà, rồi ông đi kiểm tra nhân viên của mình và một lát sau, bà ngủ. Khi ông trở lại, bà nằm ngủ trên nền nhà. Ông để bà nằm yên ở đấy, bà cần phải ngủ. Ông định bế bà vào phòng, nhưng ông không muốn làm mất giấc ngủ của bà. Vào khoảng nửa đêm, ông nằm xuống nơi ghế nệm dài, ngủ chập chờn được vài giờ. Khi ông

thức dậy, trời còn tối đen, ông nghe bà khóc, bà đang nằm trên nền nhà, quá đau đớn không nhúc nhích được. Ông không nói tiếng nào, đến ngồi xuống bên cạnh bà, ôm bà. Bà nằm trong tay ông và khóc suốt mấy giờ liền. Khi bà thôi khóc mặt trời đã mọc, bà cảm ơn ông rồi đi lên phòng mình. Họ đã chùi sạch hết máu trên thảm ở hành lang. Mãi cho đến trưa Ted mới gặp lại bà. Họ vẫn không nghe tin tức gì của bọn bắt cóc. Đến lúc ấy, Fernanda trông càng đau khổ hơn bao giờ hết.

Đến chiều hôm sau ngày con bà bị bắt cóc thì Jack Waterman gọi cho bà. Chuông điện thoại reo, mọi người đều vùng dậy. Họ đã dặn bà phải trả lời điện thoại, để cho bọn bắt cóc khỏi lo sợ phải gặp cảnh sát, nhưng chắc chúng biết có cảnh sát ở đấy, vì hôm qua khi chúng đến bắt Sam, đã có cảnh sát ở đấy rồi. Bà trả lời điện thoại và khi biết người gọi là Jack, bà gần òa khóc. Bà đã cầu sao chính chúng gọi đến.

- Bệnh cúm của bà sao rồi? - Ông ta hỏi, giọng bình thản tự nhiên.

- Không khá lắm.

- Bà có vẻ mệt mỏi, tôi rất buồn khi nghe thế. Còn Sam khỏe không? - Bà ngần ngừ một hồi thật lâu, rồi mặc dù cố gắng hết sức để khỏi khóc, bà vẫn òa khóc - Sao thế Fernanda? Bà có khỏe không? Có chuyện gì xảy ra à? - Bà không biết trả lời sao. Bà chỉ tiếp tục khóc, còn ông thì càng lúc càng rối trí - Tôi đến nhà bà được không? - Ông ta hỏi và bà lắc đầu, nhưng cuối cùng bà bằng lòng. Dù sao bà cũng cần ông giúp đỡ. Khi chúng đòi tiền, bà mới có người để tham khảo ý kiến.

Mười phút sau, ông ta có mặt ở cửa nhà bà và khi đi vào phòng, ông quá sửng sốt. Nửa tá nhân viên cảnh sát thường phục có vũ trang và nhân viên FBI đi quanh trong nhà. Một trong số hai thương thuyết đi xuống gác để thay đổi không khí, Ted đang nói chuyện với một nhóm nhỏ người trong bếp. Khi thấy Jack, bà lại òa khóc. Khi Ted dẫn những người cảnh sát còn lại trong phòng vào bếp và đóng cửa, thì bà không biết nói

gì.

- Chuyện gì thế này? - Jack hỏi, vẻ hoảng hốt. Rõ ràng có chuyện gì khủng khiếp đã xảy ra. Họ ngồi xuống ghế nệm dài và phải mất năm phút nữa bà mới nói nên lời.

- Chúng bắt cóc Sam rồi.

- Ai bắt cóc Sam?

- Chúng tôi không biết. - Bà kể cho ông ta nghe toàn bộ câu chuyện xảy ra từ đầu chí cuối, kể chuyện chúng bỏ Sam vào bao vải mang đi và chuyện chúng giết chết bốn cảnh sát trong nhà bếp.

- Ôi lạy Chúa, tại sao bà không gọi tôi? Tại sao hôm qua bà không nói - Bây giờ ông mới biết rằng khi bà hủy việc đi chơi Napa là mọi việc bắt đầu diễn ra. Ông ta tin rằng hai mẹ con bị bệnh cúm thật. Thì ra họ đang gặp chuyện tệ hại hơn bệnh cúm nhiều. Ông không tin chuyện bà kể, vì nó quá khủng khiếp.

- Khi chúng đòi tiền chuộc, tôi phải làm gì? Tôi không có gì đưa cho chúng để nhận Sam về. - Ông ta biết rõ điều này hơn ai hết. Đây là vấn đề rất khó khăn.

- Cảnh sát và FBI nghĩ rằng bọn bắt cóc tưởng tôi có tất cả số tiền Allan để lại. Họ nghĩ như thế đấy.

- Tôi không biết - Jack đáp, cảm thấy bất lực - Hy vọng họ sẽ tóm cổ được chúng trước khi bà nghĩ ra cách để có tiền. - Bà không thể nào kiếm được số tiền lớn, ngay cả số tiền nhỏ cũng khó - Cảnh sát đã có tin tức gì về việc chúng đang ở đâu không? - Hiện tại họ chưa có tin gì hết.

Jack ngồi với bà suốt hai giờ, quàng tay ôm quanh vai bà. Ông buộc bà hứa, nếu bà nghe có tin gì, hay cần có bạn bên cạnh, thì gọi cho ông vào bất cứ giờ nào. Trước khi ra về, ông đưa ra đề nghị rất gay cần cho bà. Ông nói bà nên ký giấy ủy quyền cho ông để phòng khi có chuyện gì xảy ra cho bà, ông có thể quyết định công việc, chuyển dịch vốn liếng cho bà, nếu có vốn. Điều ông nói rất đáng buồn như khi nhìn cảnh sát cắt tóc các con bà để phòng khi chúng chết họ dùng để tìm DNA. Nói

tóm lại, Jack nói một điều giống như thế. Ông nói ngày mai ông sẽ gửi giấy để bà ký vào, mấy phút sau, ông ta ra về.

Bà đi thơ thẩn vào bếp, thấy cảnh sát đang uống cà phê. Bà đã thề không bao giờ vào lại trong phòng này, thế nhưng bà cũng phải vào. Có lẽ vì vô tình, không nhận ra. Tất cả đá granit đã được lật lên và chuyển đi, họ đã thay cái bàn trong bếp bằng cái mới giản dị hơn, máu của bốn cảnh sát đã ướt hết mặt gỗ của cái bàn cũ. Bà không nhận ra những cái ghế ngồi. Căn phòng trông như đã bị bom, nhưng ít ra không có dấu hiệu gì của sự khủng khiếp mà bà đã thấy vào ngày hôm qua.

Khi bà đi vào phòng, bốn người cảnh sát có nhiệm vụ canh gác bà đều đứng dậy. Ted đứng dựa vào tường, đang nói chuyện với họ và khi bà đi vào ông mỉm cười chào bà. Bà mỉm cười chào lại, lòng nhớ cảnh êm ái dễ chịu mà ông đã đối xử với bà vào đêm trước. Ngay cả lúc hết sức đau đớn mà bà khuây khỏa được là nhờ cách đối xử dịu dàng của ông. Ở bên cạnh ông, bà cảm thấy yên ổn và an tâm.

Một cảnh sát đưa cho bà tách cà phê và hộp bánh bột chiên. Bà lấy một gói, ăn một nửa rồi ném đi. Đây là thứ đầu tiên bà ăn trong hai ngày qua. Bà sống bằng trà và cà phê và bằng sự căng thẳng thần kinh của mình. Tất cả mọi người đều biết không có tin gì hết, không ai hỏi gì cả. Họ nói chuyện nho nhỏ trong bếp một lát rồi bà lên gác, vào giường nằm. Bà thấy người phụ trách việc thương thuyết đi ngang qua cửa phòng mở rộng của bà để đến phòng của Ashley. Bà để nguyên áo quần mà không thay, ngoại trừ khi đi tắm. Cảnh tượng giống như sống trong trại lính, quanh bà ở đâu cũng thấy đàn ông mang súng. Bây giờ bà đã quen với cảnh này rồi. Bà không quan tâm đến súng nữa, mà chỉ lo cho con bà thôi. Bây giờ bà chỉ có việc quan tâm đến Sam, chỉ sống vì nó, chỉ muốn nó về, chỉ nghĩ đến nó. Bà nằm yên suốt đêm không ngủ, đợi tin của Sam. Bà chỉ còn việc có thể làm là cầu nguyện cho nó còn sống.

Sáng hôm sau, khi Fernanda thức dậy, mặt trời chiếu ánh nắng vàng rực rỡ lên khắp thành phố. Mãi cho đến khi xuống nhà, bà mới nhận ra trời nắng đẹp. Rồi bà nhìn thấy tờ báo do một cảnh sát xem để trên bàn, bà mới biết hôm đó là ngày bốn tháng Bảy. Không phải ngày Chủ nhật, bà ngồi nhìn ra ánh mặt trời, cảm thấy muốn đi nhà thờ, nhưng bà biết không thể đi được. Bà không thể rời khỏi nhà để phòng khi chúng gọi đến. Một lát sau, khi bà ngồi trong bếp với Ted, bà nói cho ông biết ý nghĩ vừa nảy ra trong óc mình. Ted suy nghĩ một phút rồi hỏi bà có muốn gặp linh mục không. Bà cảm thấy câu hỏi của ông nghe quá lạ lùng. Bà thích dẫn con đi nhà thờ vào Chủ nhật, nhưng khi Allan mất, chúng không chịu đi nữa. Trong thời gian vừa qua bà rất buồn, đến nỗi bà không đi nhà thờ, nhưng bây giờ bà muốn gặp linh mục. Bà muốn có ai để nói chuyện và để cầu nguyện cho bà, bà cảm thấy như thể mình đã quên việc cầu nguyện.

- Như thế có kỳ cục không? - Bà hỏi Ted, vẻ bối rối. Ông lắc đầu. Mấy ngày nay ông không rời khỏi bà. Ông ở luôn trong nhà với bà. Ông đã mang theo áo quần đến đây. Bà biết cảnh sát đã ngủ trong phòng Will. Họ thay phiên nhau ngủ, trong khi những người khác canh gác nhà, canh điện thoại với bà. Bốn hay năm cảnh sát thay phiên nhau ngủ trong giường suốt hai mươi bốn giờ.

- Nếu bà cảm thấy yên ổn trong lòng thì việc này chẳng có gì kỳ cục hết. Bà muốn tôi mời linh mục quen tôi đến hay mời vị nào mà bà thích.

- Mời người ông biết cũng được. - Bà đáp, vẻ e lệ. Sau mấy ngày sống cùng nhau, bà cảm thấy như thể họ là bạn bè của nhau. Bà có thể nói bất cứ điều gì một cách tự nhiên với ông.

Trong hoàn cảnh như thế này, không có tự hào, không xấu hổ, không giả tạo, mà chỉ có sự thật và đau đớn.

- Tôi gọi điện thoại một lát. - Ông nói. Hai giờ sau, có một thanh niên xuất hiện trước cửa. Ông ta có vẻ biết Ted, nên lặng lẽ đi vào. Hai người nói chuyện với nhau mấy phút rồi ông ta theo Ted lên gác. Bà đang nằm trên giường và Ted gõ trên cánh cửa mở rộng. Bà ngồi dậy, nhìn Ted, phân vân không biết người đàn ông kia là ai. Ông ta đi xăng đan, mặc áo lao động và quần jeans. Bà đang nằm đợi bọn bắt cóc gọi đến thì ông ta đi vào.

- Xin chào - Ted nói, ông dừng lại nơi ngưỡng cửa, cảm thấy lúng túng vì bà nằm trên giường - Đây là linh mục Dick Wallis, bạn của tôi - Bà liền đứng lên khỏi giường, bước đến phía hai người, cảm ơn linh mục đã đến. Ông ta như cầu thủ bóng đá hơn là cha cố. Trông ông ta còn trẻ, khoảng ba mươi lăm tuổi, nhưng khi bà nói với ông, bà thấy mắt ông rất hiền từ. Bà mời ông vào phòng và Ted lặng lẽ đi xuống nhà.

Fernanda dẫn vị linh mục sang phòng giải trí nhỏ bên cạnh phòng ngủ, rồi mời cha ngồi. Bà không biết nói gì với cha, bèn hỏi cha có biết chuyện xảy ra với bà không. Cha nói đã biết. Rồi cha nói cha đã chơi bóng đá chuyên nghiệp hai năm sau khi tốt nghiệp đại học, sau đó quyết định đi tu để thành linh mục. Fernanda say sưa nghe cha nói. Cha cho bà biết cha đã ba mươi chín tuổi và đã đi tu được mười lăm năm rồi. Cha nói cha gặp Ted nhiều năm trước đây khi cha làm tuyên úy cho lực lượng cảnh sát trong một thời gian ngắn và đã chứng kiến cảnh một người bạn thân của Ted bị giết chết. Việc này khiến cho cha thắc mắc về ý nghĩa của đời người, cha thấy cuộc đời quá phi lý.

- Tất cả chúng ta nhiều khi tự hỏi như thế. Bây giờ chắc bà cũng tự hỏi về ý nghĩa của đời người. Bà có tin vào Chúa không?
- Cha hỏi, khiến bà ngạc nhiên.

- Tin chứ. Tôi lúc nào cũng tin hết. - Bà nhìn cha một cách lạ lùng - Nhưng trong mấy tháng qua, tôi hoang mang. Chồng tôi chết cách đây sáu tháng. Tôi nghĩ anh ấy tự tử.

- Chắc ông ấy quá lo sợ nên mới làm một việc như thế. - Thật là ý kiến rất tuyệt vời, bà gật đầu. Bà không hề nghĩ đến một điều như thế, nhưng rõ ràng là Alian lo sợ, vì thế mà ông chọn lấy cái chết.

- Chắc anh ấy quá lo sợ. Bây giờ tôi cũng sợ - Bà chân thành nói, rồi bắt đầu khóc - Tôi sợ chúng giết con tôi. - Bà khóc không ngớt.

- Bà có tin vào Chúa không? - Cha dịu dàng hỏi, bà nhìn cha một hồi lâu.

- Tôi không biết. Tại sao Chúa để cho chuyện này xảy ra? Tại sao Chúa để cho chồng tôi chết? Nếu con tôi bị giết thì sao? - Bà nói trong cơn khóc nghẹn ngào.

- Có lẽ bà nên cố để tin Ngài và tin những người này đến giúp bà đem cháu về. Bây giờ bất kỳ con bà ở đâu, cháu cũng đang ở trong tay Chúa. Chúa biết cháu ở đâu, Fernanda à. Đây là điều mà bà cần biết. Điều này bà có thể làm được. Hãy để cháu trong tay Chúa. - Rồi cha nói đến chuyện rất kỳ lạ đến nỗi bà không biết trả lời sao - Thỉnh thoảng chúng ta gặp những thử thách rất khủng khiếp, những chuyện làm cho chúng ta đau đớn đến chết được, nhưng cuối cùng những chuyện đó sẽ làm cho chúng ta mạnh hơn lên. Những chuyện này có vẻ như là những cú đấm trời giáng rất tàn bạo, nhưng đồng thời chúng như quà tặng của Chúa. Tôi biết nói thế rất khó nghe đối với bà, nhưng quả đúng như vậy. Nếu Chúa không tin yêu bà, Ngài sẽ không cho bà những thử thách như thế này. Nhờ ân sủng của Chúa bà mới có những cơ hội này để thử thách và nhờ vậy bà mới mạnh hơn lên. Tôi biết rõ điều này. Đây là phương pháp của Chúa để nói với bà rằng Ngài tin yêu bà. Đây là quà tặng của Ngài dành cho bà. Bà có thấy việc này có ý nghĩa không?

Bà nhìn vị linh mục trẻ với nụ cười băng khuâng rồi lắc đầu:

- Không. - Bà không muốn việc này có ý nghĩa - Tôi không muốn quà tặng như thế. Tôi không muốn chồng tôi chết. Tôi cần anh ấy. Bây giờ tôi vẫn rất cần.

- Chúng ta không muốn những thách đố như thế này, Fernanda à. Không ai muốn thế. Bà hãy nhìn Đấng Cứu Thế trên cây thánh giá mà xem. Bà hãy nghĩ đến thách đố mà Ngài đã hứng chịu. Đó là sự đau đớn vì những người Ngài thương yêu đã phản bội Ngài để Ngài phải chết. Rồi sau đó Ngài đã phục sinh. Ngài chứng minh rằng không có sự thách đố nào, dù lớn lao đến bao nhiêu, có thể làm cho Ngài hết thương yêu chúng ta. Thực ra Chúa yêu chúng ta nhiều hơn nữa. Và Ngài cũng yêu bà. - Họ ngồi yên lặng một hồi lâu và mặc dù những điều vị linh mục nói có vẻ vô nghĩa đối với bà, như chuyện bắt cóc là quà tặng của Chúa, nhưng bà cảm thấy đỡ hơn và bà không biết tại sao. Sự hiện diện của vị linh mục dù sao cũng làm cho bà bình tĩnh. Sau một lát, linh mục đứng dậy, bà cảm ơn cha. Cha nhẹ nhàng chạm tay vào đầu bà trước khi ra về và nói lời tạ ơn Chúa cho bà, hành động của cha làm cho bà dễ chịu - Tôi sẽ cầu nguyện cho bà và Sam. Tôi muốn ngày nào đó được gặp chú bé. - Cha Wallis cười chào bà.

- Tôi hy vọng cha sẽ gặp nó. - Cha gật đầu và ra về. Trông cha không giống gì linh mục hết, thế nhưng tự nhiên bà thấy thích những điều cha nói. Sau đó bà ngồi một mình trong phòng một hồi lâu, rồi xuống nhà để tìm Ted. Ông đang ở trong phòng khách, nói chuyện bằng điện thoại di động. Khi bà vào phòng, ông chấm dứt cuộc nói chuyện. Ông đang nói chuyện với Rick, chỉ để giết thì giờ. Không có tin tức gì mới lạ.

- Sao rồi?

- Tôi không biết. Không biết cha tuyệt vời hay điên khùng. - Bà đáp và cười.

- Có lẽ cả hai. Nhưng cha ấy đã giúp tôi nhiều khi người bạn của tôi qua đời. Và tôi thấy cái chết của anh ấy thật vô nghĩa. Anh ta có sáu con, vợ lại đang mang thai. Anh ấy bị một kẻ vô gia cư giết, hấn đâm anh ấy mà không có lý do gì hết, rồi để anh đấy cho đến chết. Chết một cách vô lý, không vì can đảm, không anh hùng, chỉ chết dưới cây dao của thằng điên. Thằng

vô gia cư này điên. Người ta mới cho hắn ra khỏi bệnh viện tâm thần vào hôm trước. Thật hoàn toàn vô nghĩa. Rất phi lý. - Việc bốn cảnh sát bị giết trong bếp và con trai bà bị bắt cóc cũng hoàn toàn vô nghĩa. Nhiều chuyện không có nghĩa lý gì hết.

- Cha nói đây là quà tặng của Chúa. - Bà chia sẻ ý nghĩ hoài nghi với Ted.

- Chắc tôi không đồng ý với ông ấy. Nói như thế có vẻ điên quá. Có lẽ tôi phải mời vị linh mục khác cho bà. - Ted có vẻ thẹn.

- Không. Tôi thích cha ấy. Tôi thích gặp lại ổng. Có lẽ lần sau sẽ dễ chịu hơn, biết đâu đấy. Tôi nghĩ cha ấy đã giúp tôi.

- Tôi thường nghĩ về ông ấy như thế đấy. Ông ấy là người rất thánh thiện. Cha có vẻ không bao giờ chao đảo niềm tin. Ước gì tôi có được niềm tin như thế. - Ted bình tĩnh nói và bà cười. Trông bà có vẻ an bình hơn. Mặc dù lời vị linh mục nói rất kỳ lạ, nhưng việc nói chuyện với ông làm cho bà bình tâm.

- Từ ngày Allan chết, tôi không đi nhà thờ. Có lẽ tôi không tin vào Chúa.

- Bà có quyền không tin. - Ted nói.

- Có lẽ tôi không nên thế. Cha nói đây là cơ hội để Chúa ban ơn sủng.

- Tôi nghĩ những chuyện xảy ra quá ác liệt. Tôi ước gì chúng ta có ít cơ hội để được Chúa ban ân sủng hơn. - Ted thành thật nói. Ông nói ra ý hoài nghi của mình, nhưng không có ý nào tệ như ý này.

- Phải - Bà đáp nhỏ - Tôi cũng mong như vậy.

Họ đi vào nhà bếp để tìm những người khác. Các cảnh sát đang chơi bài tại bàn ăn, người ta vừa đem đến một thùng bánh xăng uyích. Không ngần ngại, bà lấy một cái ăn rồi uống hai ly sữa. Trong khi ăn uống, bà không nói với Ted lời nào. Điều bà bận nghĩ đến là những lời cha Wallis đã nói, việc này là quà tặng của Chúa. Nghe ra có vẻ kỳ cục thật, nhưng quả đúng, ngay cả với trường hợp của bà. Từ khi chúng bắt con bà, bây giờ

là lần đầu tiên bà hoàn toàn tin rằng Sam còn sống.

. . .

Carlton và đồng bọn đưa Sam đến Lake Tahoe được hai giờ thì Peter lái chiếc Honda đến. Khi gã đến, Sam vẫn còn nằm trong bao vải.

- Làm thế là không xong rồi! - Peter nói với Malcolm Stark, hấn để cái bao ở phòng ngủ phía sau, vứt đại lên trên giường - Chắc thằng bé bị bịt miệng. Nếu hấn không thở được thì sao? - Stark trông có vẻ thản nhiên và Peter mừng vì gã đã đến đây, Addison nói đúng, để chúng giữ đứa bé là không tin được. Peter biết bọn chúng là đồ quái vật. Nhưng chỉ có quái vật mới làm được việc này.

Carl hỏi Peter tại sao gã đến đây, Peter nói sau khi nghe bốn cảnh sát bị giết, ông chủ bảo gã phải đến Tahoe.

- Ông ấy giận phải không? - Carl có vẻ lo lắng.

Peter ngần ngừ một lát mới đáp.

- Ông ta ngạc nhiên. Giết bốn cảnh sát làm cho tình hình bỗng nhiên phức tạp hơn. Chúng sẽ sẵn lòng chúng ta ráo riết hơn là chỉ có việc thằng bé bị bắt. - Carl đồng ý. Thật là xui xẻo.

- Tôi không biết tại sao anh không thấy cảnh sát vào nhà. - Hấn nói với Peter, vẫn còn vẻ tức giận.

- Tôi cũng không. - Peter vẫn thắc mắc không biết Addison đã khai với FBI như thế nào khiến cho họ nghi ngờ, báo cho cảnh sát canh chừng. Chắc lời khai của ông ta không có gì đáng nghi đâu. Gã đã quan sát Fernanda hết sức kỹ. Và gã biết ba tên Waters, Stark và Free không mắc phải sai lầm gì. Khi chúng đụng đầu với cảnh sát trong nhà bếp, chúng không còn cách nào khác hơn là phải giết họ. Peter đồng ý như thế. Nhưng việc này quá xui xẻo cho tất cả bọn chúng. - Thằng bé như thế nào? - Gã lại hỏi, không muốn để lộ sự quá quan tâm của mình ra ngoài. Nhưng Stark vẫn không ra phòng sau để tháo bao cho

chú bé.

- Chắc ai đây nên đến xem nó ra sao. - Carl bình thản đáp. Jim Free đang đem thức ăn vào bếp, tất cả mọi người đều đói. Cả một ngày dài, đi một đoạn đường rất xa.

- Để tôi ra xem nó cho. - Peter đáp tự nhiên, rồi bước vào phòng sau tháo dây buộc cái bao. Gã thận trọng mở bao ra, sợ Sam ngộp thở. Cậu bé mở cặp mắt to nhìn gã. Peter để ngón tay lên môi bé. Chú không biết gã là người thuộc phe nào, phe của mẹ chú hay phe của bọn bắt cóc. Hay có lẽ chỉ là phe của chú bé. Gã lôi một phần bao ra, nhẹ nhàng tháo miếng băng dán trên miệng bé, nhưng vẫn để tay chân bị trói.

- Cậu khỏe chứ? - Gã thì thào hỏi và Sam gật đầu. Mặt chú bé dơ bản và lộ vẻ sợ sệt. Nhưng ít ra chú còn sống.

- Ông là ai? - Sam thì thào hỏi.

- Chuyện ấy không thành vấn đề. - Peter thì thào đáp lại.

- Ông là cảnh sát phải không? - Peter lắc đầu - Ô! - Sam không nói nữa, chỉ nhìn và mấy phút sau, Peter rời khỏi phòng, đi vào bếp. Bọn kia đang ăn, có ai đấy đã bắt lên lò cái xoong đựng thịt heo nấu đậu, có cả ớt nữa.

- Chúng ta phải cho thằng bé ăn mới được. - Peter nói với Waters và hắn gật đầu. Chúng không hề nghĩ đến chuyện đó, thậm chí không cho chú bé uống nước nữa. Chúng quên mất việc này. Chúng có nhiều việc phải lo hơn là cho Sam ăn uống.

- Lạy Chúa! - Malcolm Stark thốt lên. Jim Free cười ha hả - Ở đây không phải là trung tâm giữ thiếu nhi, cứ để hắn trong bao vậy.

- Nếu các anh giết nó, chúng sẽ không trả tiền cho chúng ta đâu. - Peter nói và Carlton Waters cười ha hả.

- Anh ta nói đúng. Khi chúng ta gọi cho mẹ thằng bé, có lẽ bà ta muốn nói chuyện với nó. Được thôi, chúng ta thỉnh thoảng phải cho nó ăn, nó mới đem đến cho chúng ta một trăm triệu đô-la chứ. Cho nó ăn đi. - Hắn nhìn Peter khi nói vậy, rồi giao cho gã việc cho chú bé ăn. Peter nhún vai, lấy lát thịt heo xông

khói để vào giữa hai miếng bánh mì, rồi đi vào phòng sau. Gã ngồi xuống giường bên cạnh Sam, đưa bánh vào miệng chú bé. Nhưng Sam lắc đầu.

- Này Sam, cậu phải ăn đi, - Peter bình thản nói, như thể gã quen biết chú bé. Sau một tháng quan sát chú bé, gã cảm thấy như thể gã quen Sam. Peter nói với chú hết sức dịu dàng như nói với con của mình, cố thuyết phục chúng làm công việc gì.

- Tại sao ông biết tên tôi? - Sam có vẻ sửng sốt. Peter đã nghe mẹ chú gọi tên chú hàng trăm lần rồi.

Peter không thể không tự hỏi bà có khỏe không, gã nghĩ chắc là bà đang đau đớn. Nhưng chú bé trông vẫn khỏe mạnh, mặc dù đã trải qua nỗi kinh hoàng, bị trói hai tay hai chân rồi nhét vào trong bao, đi trên một đoạn đường dài bốn giờ liền. Chú bé rất can đảm khiến Peter khâm phục. Gã lại đưa bánh cho Sam ăn và lần này cậu bé cắn một miếng. Cuối cùng chú bé ăn hết một nửa cái bánh xăng ụch và khi Peter đứng ở ngưỡng cửa nhìn lại chú, Sam thốt lên - Cám ơn. - Rồi Peter bỗng nghĩ đến chuyện gì đấy, gã bèn quay lại hỏi chú bé có cần đi vào phòng tắm không. Sam có vẻ lúng túng trong một phút, Peter đoán đúng chuyện gì đã xảy ra. Chú bé tè ướt quần từ lâu, ai mà không thể. Gã lôi chú ra khỏi cái bao. Sam không biết gã đem mình đi đâu, chú sợ những kẻ bắt cóc mình, kể cả Peter. Gã đem chú vào phòng tắm, đợi cho chú tè xong rồi đưa chú trở lại phòng, để lên giường. Gã không thể làm gì cho chú nhiều hơn, nhưng khi gã ra khỏi phòng, gã lấy tấm chăn đắp cho chú. Sam nhìn gã đi ra.

Đêm đó, trước khi đi ngủ, Peter trở lại đem Sam đến phòng tắm. Gã đánh thức chú dậy đi tè, để chú bé khỏi tè ra quần. Rồi gã cho chú ly sữa và cái bánh bích qui. Sam ngón hai thứ, rồi lại cám ơn gã. Sáng hôm sau, khi Peter xuất hiện, Sam thấy gã cười.

- Ông tên gì? - Sam thận trọng hỏi. Peter ngần ngừ, nhưng gã nghĩ gã chẳng còn có gì để mất. Dù sao chú bé cũng đã thấy gã

rồi - Peter - Sam gật đầu. Một lát sau Peter đem bữa sáng đến cho chú gồm trứng chiên và thịt heo xông khói. Gã trở thành người giữ trẻ chính thức. Những tên khác sung sướng khỏi làm việc này.

Chúng muốn có tiền, chứ không muốn chăm sóc đứa bé sáu tuổi. Lạ thay, Peter bỗng cảm thấy như thể gã làm việc này cho Fernanda.

Chiều hôm đó, gã ngồi với chú bé một lát, rồi tối gã quay lại. Gã ngồi trên giường, bên cạnh Sam, vuốt tóc chú.

- Các ông có giết tôi không? - Sam hỏi nhỏ. Trông chú sợ sệt, buồn bã nhưng Peter không thấy chú khóc. Gã biết chú rất hoảng sợ, nhưng hết sức cẩn đảm. Chú can đảm từ khi mới xảy ra vụ bắt cóc.

- Không, tôi không giết cậu. Chúng tôi sẽ gửi cậu về nhà với mẹ cậu trong vài ngày nữa. - Sam có vẻ không tin, còn Peter có vẻ nói thật. Sam không biết những tên kia ra sao. Chú nghe họ ở phòng bên kia, nhưng họ không vào để xem chú. Chúng muốn để công việc này cho Peter. Gã nói với chúng là gã đang bảo vệ tài sản đầu tư của chúng và chúng vui khi nghe thế.

- Có phải họ sẽ gọi cho mẹ tôi để đòi tiền không? - Sam hỏi nhỏ và Peter gật đầu. Gã thích chú bé hơn những tên kia, vì chúng là bọn người dã man độc ác. Chúng nói về những người cảnh sát đã bị chúng giết với vẻ hả hê, vì chúng cho làm thế là đúng. Nghe chúng nói, Peter cảm thấy đau đớn. Nói chuyện với Sam thú vị hơn nhiều.

- Họ sẽ làm thế. - Peter đáp. Gã không nói khi nào thì chúng gọi và gã cũng không biết. Gã nghĩ trong vòng hai ngày, theo đúng kế hoạch.

- Mẹ tôi không có tiền đâu. - Sam bình tĩnh nói, vừa nhìn Peter, như thể cố hình dung ra gã là ai, là gì trong bọn này. Chú thấy thích gã, nhưng không hoàn toàn. Dù sao thì gã cũng ở trong bọn bắt cóc, nhưng ít ra gã tốt với chú.

- Không có cái gì? - Peter hỏi, vẻ lơ đãng. Gã đang nghĩ đến

chuyện khác, như chuyện trốn thoát của chúng. Chúng đã vạch kế hoạch trốn thoát rồi, nhưng gã lo sợ về kế hoạch này. Ba tên kia sẽ đi Mexico, rồi từ đó sẽ đi Nam Mỹ với hộ chiếu giả. Peter sẽ đi New York, để cố thăm con gái gã, rồi gã sẽ đến Brazil, ở đây có nhiều bạn bè của gã từ ngày gã còn buôn bán ma túy.

- Mẹ tôi không có tiền. - Sam đáp nho nhỏ, như thể đây là chuyện bí mật chú phải giữ kín, nhưng chú đem ra nói với Peter.

- Dĩ nhiên mẹ cậu có. - Peter cười.

- Không, mẹ tôi không có, vì thế mà bố tôi đã tự tử. Ông mất hết sạch tiền. - Peter ngồi trên giường, nhìn Sam đăm đăm một hồi lâu, phân vân không biết gã có nghe rõ lời cậu bé nói hay không. Chú bé chắc đã nói thật với sự thành thật của trẻ thơ.

- Tôi nghĩ bố cậu chết vì tai nạn, ông ta rơi ra khỏi thuyền.

- Ông ấy để lại cho mẹ tôi một bức thư. Mẹ tôi nói với ông luật sư của bố tôi là ông ấy đã tự sát.

- Làm sao cậu biết?

Sam có vẻ bối rối một lát, rồi thú thật:

- Tôi nghe lén ngoài cửa.

- Mẹ cậu nói với luật sư về tiền bạc à? - Peter lộ vẻ lo sợ.

- Nói nhiều lần. Hầu như ngày nào hai người cũng nói về chuyện tiền bạc. Mẹ tôi nói tiền bạc mất hết rồi. Họ có nhiều “nợ” hay cái gì đấy. Bà thường nói như thế, bà nói không có gì hết ngoài “nợ” - Mẹ tôi sẽ bán nhà. Bà chưa nói với chúng tôi. - Peter gật đầu, rồi nhìn chú bé với ánh mắt nghiêm nghị.

- Tôi không muốn cậu nói chuyện này với ai hết. Cậu có hứa như thế không? - Sam gật đầu, vẻ rất buồn bã.

- Nếu mẹ tôi không trả tiền cho họ, họ sẽ giết tôi, phải không? - Sam hỏi, mắt buồn bã. Nhưng Peter lắc đầu.

- Tôi sẽ không để cho họ giết cậu. - Gã nói thì thào - Tôi hứa với cậu - Gã nói rồi bước ra khỏi phòng, quay lại với những tên khác.

- Lạy Chúa, anh mất thì giờ với thằng bé quá! - Stark phàn

nàn. Waters nhìn Stark với vẻ khinh khỉnh.

- Anh phải mừng vì không phải làm việc ấy mới đúng. Tôi cũng không muốn làm việc ấy chút nào.

- Tôi không thích con nít - Jim Free lên tiếng - Có một lần tôi đã “xơi” một đứa - Hấn cười hô hô khi nói thế. Hấn uống bia suốt đêm. Không phải hấn ở tù vì tội làm trẻ con thương tổn, nhưng Peter nghĩ nói thế là ngu xuẩn, gã không thích lối nói như thế. Gã không thích cái gì của chúng hết.

Peter không nói gì với Waters cho đến sáng hôm sau. Sáng ấy, gã nhìn hấn với vẻ lo lắng, như thể gã đang lo về chuyện gì.

- Nếu bà ta không trả tiền thì sao? - Peter hỏi thẳng hấn.

- Bà ta sẽ trả. Bà ta muốn nhận lại con. Bà ta sẽ trả với bất cứ giá nào chúng ta đòi hỏi. - Tối hôm qua chúng đã bàn về chuyện đòi tiền nhiều hơn để lấy thêm phần thừa.

- Nếu bà ta không trả thì sao?

- Anh nghĩ gì đấy? - Carlton lạnh lùng hỏi - Nếu bà ta không trả, thằng bé thành ra vô dụng với chúng ta. Chúng ta khử nó rồi trốn thoát. - Đây là điều mà cả gã lẫn Sam đều lo sợ.

Nhưng lời thú nhận của Sam vào đêm qua về vấn đề tài chính của mẹ cậu làm cho Peter hoang mang. Gã không hề nghĩ rằng bà đã bị phá sản. Mặc dù gã thắc mắc vài lần về nếp sống bình dị của bà, nhưng gã không tin bà bị phá sản. Bây giờ gã nghĩ khác về chuyện này. Thái độ của Sam khi nói về chuyện cậu bé đã nghe lén có cái gì đấy khiến cho Peter nghĩ rằng nó nói thật, có thể bà mới không bao giờ đi đâu hết, không làm gì hết và trong nhà mới không có người giúp việc. Gã cứ tưởng bà có nếp sống cao sang hơn người khác. Gã nghĩ là bà ở nhà vì thương con, nhưng có nhiều lý do khác hơn thế. Gã tin rằng câu chuyện mà Sam nghe lén giữa mẹ cậu với người luật sư là hoàn toàn có thật. Thế nhưng, những người khác không tin bà “không có tiền”. Có thể bà còn giữ một ít, nhưng không nhiều như đã có trước kia. Tuy nhiên, bức thư tuyệt mệnh là bằng chứng hùng hồn. Nếu đúng như thế, thì tài sản của Allan Barnes không còn

gì hết. Peter rất lo lắng. Gã nghĩ về chuyện này suốt ngày, vì vấn đề này rất quan trọng đối với gã và đồng bọn, với Sam cũng vậy.

Hơn hai ngày trôi qua chúng mới gọi cho bà Fernanda. Cả bốn tên đều đồng ý đã đến lúc gọi cho bà. Chúng dùng điện thoại di động không thể dò tìm của Peter, gã bấm số máy của bà. Bà trả lời ngay khi điện thoại mới reo lần đầu, giọng bà khàn khàn và khi nghe người gọi đến, bà nghẹn ngào tắt tiếng. Peter bình tĩnh nói, lòng gã đau đớn cho bà, gã nói gã có tin tức về con bà. Người phụ trách đàm phán lắng nghe trên máy điện thoại riêng. Họ chuẩn bị sẵn sàng để theo dõi cuộc gọi xuất phát từ đâu.

- Tôi có người bạn muốn nói chuyện với bà. - Peter nói rồi đi vào phòng sau trong khi Fernanda nín thở, ra dấu cho Ted. Ông đã biết. Người thương thuyết đang lắng nghe trên đường dây của bà, họ đang ghi âm cuộc gọi.

- Chào mẹ. - Sam nói, nước mắt đầm đìa và bà nín thở.

- Con khỏe không? - Bà cố nói nên lời, người run bần bật.

- Khỏe. Con khỏe. - Trước khi chú bé nói tiếp, Peter giật máy điện thoại đi trước sự chứng kiến của Waters. Peter sợ rằng Sam sẽ nói gã rất tốt với chú để trấn an mẹ, mà gã không muốn chú nói thế trước mặt bọn kia. Peter lấy lại điện thoại rồi nói rất rõ với bà. Gã nói trôi chảy, bình thản khiến cho bà ngạc nhiên. Trước đây bốn hôm bà đã thấy bọn bắt cóc trong nhà, bà nghĩ chúng là bọn đâm thuê chém mướn. Tên này rõ ràng không phải như thế. Hắn có vẻ có học, lịch sự và giọng nói rất dịu dàng.

- Giá mua vé xe cho con trai bà về nhà phải đúng một trăm triệu đô-la. - Peter nói, không nhấp nháy mắt, những tên khác lắng nghe gã nói và gật đầu đồng ý. Chúng thích lối ăn nói của gã. Gã nói năng như một thương gia, lịch sự và bình thản - Bà hãy đếm tiền đi. Chúng tôi sẽ gọi lại để báo cho bà biết cách chúng tôi muốn bà gửi tiền như thế nào. - Gã nói rồi tắt máy

trước khi bà lên tiếng trả lời. Gã quay qua nhìn đồng bọn, chúng khen gã hết lời. - Chúng ta để cho bà ấy thời gian bao lâu? - Peter hỏi. Gã và Addison đã nhất trí để thời gian cho bà chuyển tiền là một tuần hay tối đa là hai tuần. Hiện giờ, bọn chúng đều đồng ý với nhau tình hình tài chính của mẹ cậu, gã không biết thời gian như thế có đủ hay không, hay phải có quyết định khác. Nếu bà không có tiền, thì bà sẽ không biết đào đâu ra số tiền như thế. Có thể bà ta nhả ra một hay hai triệu nếu bà kiếm được. Nhưng theo Sam cho biết thì bà ta mắc nhiều nợ, bố cậu tự tử, Peter phân vân không biết bà có được số tiền như thế không. Và cho dù bà ta có trả hai triệu đi nữa thì số tiền ấy chia năm cũng chẳng nghĩa gì.

Đêm đó ba tên kia uống say, Peter ngồi nói chuyện với Sam một lúc lâu. Chú bé rất hiền lành, gã buồn sau khi đã nói chuyện với mẹ chú.

Sau khi máy điện thoại tắt, Fernanda ngồi trong phòng khách, bàng hoàng nhìn Ted.

- Tôi phải làm gì bây giờ? - Bà hoàn toàn thất vọng. Bà không ngờ chúng đòi hỏi số tiền lớn như thế. Một trăm triệu thật quá lớn, rõ ràng chúng điên mới đòi hỏi một số tiền như thế.

- Chúng tôi sẽ tìm ra hần. - Ted bình tĩnh đáp. Hiện ông chỉ còn cách trả lời như thế thôi. Nhưng cảnh sát không lần tìm được tung tích của hần khi họ nghe điện thoại. Hần tắt máy quá nhanh, nhưng với dụng cụ cảnh sát có, họ chỉ có thể theo dõi được hần nếu hần gọi trên đường dây có thể dò tìm được. Nhưng hần đã dùng điện thoại di động loại không thể dò tìm. Loại điện thoại này rất hiếm. Rõ ràng chúng biết phương pháp làm việc. Ít ra bà đã nói chuyện được với Sam.

Trong lúc Ted nói chuyện với chỉ huy trưởng, thì bà Fernanda gọi cho Jack Waterman. Bà nói cho ông ta biết về số tiền chuộc và khi nghe xong ông ngồi yên sững sốt. Ông ta có thể giúp bà kiếm được nửa triệu đô-la, cho đến khi bán nhà, nhưng nhiều hơn thì chịu, vì bà hầu như không có gì trong

ngân hàng. Trong tài khoản của bà hiện chỉ có chừng năm mươi ngàn. Hy vọng duy nhất của họ là tìm ra Sam trước khi bọn bắt cóc giết chú bé. Jack cầu nguyện cho họ tìm ra được chú bé. Bà nói cho ông ta biết cảnh sát và mật vụ đang ra sức tìm kiếm, nhưng chưa tìm ra nơi bọn bắt cóc trốn. Tất cả bốn tên mà họ biết đã biến mất. Mạng lưới mật báo viên không tìm ra được tung tích của chúng.

Hai ngày sau, Will gọi về nhà và khi nghe giọng mẹ, cậu biết ngay đã có chuyện gì không ổn xảy ra. Bà chối, không nói cho cậu biết. Nhưng cậu hiểu mẹ rất rõ. Cuối cùng bà òa khóc, nói cho Will biết Sam đã bị bắt cóc và cậu xin mẹ cho cậu rời trại về nhà.

- Con không nên về nhà. Cảnh sát đang làm đủ cách để đưa Sam trở về, Will à. Con cứ ở lại trại cho yên ổn. - Bà nghĩ về nhà Will sẽ rất buồn chán.

- Mẹ, - Will đáp, khóc nước nỡ trong máy - con muốn về nhà với mẹ. - Bà gọi Jack, nhờ ông ta đến đưa cậu về. Chiều hôm sau, Will về nhà. Vừa bước vào nhà, cậu nhào vào tay mẹ khóc òa. Hai mẹ con ôm nhau một hồi lâu và tối đó họ nói chuyện với nhau rất lâu trong bếp. Jack đi quanh trong nhà một lát rồi ra về; không muốn tham dự vào chuyện riêng của gia đình bà. Ông nói chuyện với Ted và các cảnh sát vài phút, họ nói vẫn không có tin gì mới. Các thám tử điều tra lòng sục khắp bang, nhưng không ai báo cáo có gì đáng nghi ngờ. Cảnh sát truy tìm những người trong ảnh, nhưng không ai thấy chúng và không có dấu hiệu gì về Sam hay về áo quần chú bé mặc. Chú bé đã biến mất không để lại dấu tích gì và bọn chúng cũng thế. Có thể chúng đang ở đâu đó tại ranh giới của bang, thậm chí chúng đã vào Mexico. Ted biết chúng có thể lẫn trốn trong một thời gian dài, quá lâu cho Sam.

Đêm đó, Will ngủ trong phòng mình, còn cảnh sát ngủ trong phòng Ashley. Họ có ngủ trong phòng của Sam, nhưng thấy làm thế không tiện. Đến bốn giờ sáng mà bà Fernanda vẫn không

ngủ được. Bà bèn xuống nhà để xem thử Ted còn thức hay không. Ông nằm trên ghế nệm dài, mắt mở to suy nghĩ. Số cảnh sát ngồi trong bếp, ngồi thức nói chuyện với nhau, súng kè kè bên người như mọi khi. Nhà bếp trông như phòng cấp cứu kỳ lạ, hay là phòng chăm sóc đặc biệt trong bệnh viện, mọi người ở đây thức suốt đêm, mang súng bên người, bảo vệ bà. Ở đây không còn phân biệt ngày đêm, lúc nào cũng giống lúc nào. Luôn luôn có người thức không ngủ để trả lời điện thoại di động.

Bà ngồi xuống cái ghế bên cạnh Ted, nhìn ông với ánh mắt thất vọng. Bà bắt đầu mất hết hy vọng. Bà không có tiền, cảnh sát không tìm ra con bà. Thậm chí họ không có một đầu mối nào để có thể tìm ra nơi chúng ẩn nấp. Sở Cảnh sát San Francisco và Cơ quan FBI đều cương quyết không công bố rộng rãi ra ngoài công chúng. Họ nói làm thế chỉ gây cho tình hình rối ren thêm và xấu hơn thôi. Nếu họ làm cho bọn bắt cóc tức giận, chúng có thể quá lo sợ mà giết Sam, không ai muốn thấy nguy cơ ấy. Và bà càng không muốn.

Tối đó Ted về nhà, ăn tối với Shirley. Hai vợ chồng nói chuyện về vụ này, vợ ông nói bà cảm thấy buồn cho Fernanda, bà nhận thấy Ted cũng thế. Bà hỏi ông có tin họ sẽ tìm ra đứa bé đúng thời gian không, ông trả lời ông không biết.

Khi Ted trở lại nhà Fernanda, bà liền hỏi ông:

- Ông nghĩ khi nào thì chúng sẽ gọi lại cho chúng ta? - Phòng khách chìm trong bóng tối, chỉ sáng lờ mờ nhờ ngọn đèn ngoài hành lang chiếu vào.

- Chúng sắp gọi bà thôi, vì chúng muốn nói cho bà biết cách chuyển tiền như thế nào. - Ông trấn an bà, nhưng bà thấy lời ông nói không làm cho bà yên tâm được. Họ nhất trí để cho bà cứ trì hoãn thời gian. Nhưng sớm hay muộn, chúng biết bà sẽ không trả tiền. Ted nghĩ rằng ông phải tìm ra Sam trước đó. Chiều hôm ấy, ông gọi cho cha Wallis. Họ không biết làm gì ngoài việc cầu nguyện. Điều họ rất cần bây giờ là sự may mắn.

Cả Sở Cảnh sát San Francisco lẫn cơ quan FBI đang nỗ lực đốc thúc các mật báo viên, nhưng không ai nghe nói đến bọn bắt cóc hay nói đến Sam ở đâu hết.

Đúng như lời Ted nói, sáng hôm sau bọn bắt cóc gọi lại. Chúng để cho bà nói chuyện với Sam và chú bé có vẻ lo sợ. Carlton Waters đứng đấy khi Peter để máy điện thoại vào tai chú bé. Và Fernanda không nghe được gì ngoài lời chú nói: - Chào mẹ - Rồi máy điện thoại bị lấy đi. Giọng người trong máy nói với bà rằng, nếu bà muốn được nói chuyện với con thì bà phải trả tiền chuộc. Chúng hẹn cho bà năm ngày phải trả và báo cho bà hay rằng lần sau chúng gọi lại, chúng sẽ hướng dẫn cho bà cách chuyển tiền. Nói xong chúng tắt máy. Lần này nghe chúng nói, bà nổi điên. Bà không có cách nào để trả tiền cả. Và một lần nữa, cảnh sát không dò tìm được nơi gọi đến. Cảnh sát chỉ biết một điều là bọn chúng không tên nào trình diện với nhân viên quản chế trong tuần đó, mà tin này chẳng mới mẻ gì. Họ biết ai làm việc này. Điều họ không biết là chúng đi đâu, chúng đã làm gì Sam. Trong khi đó, Phillip Addison có chứng cứ ngoại phạm, y đang vui chơi ở miền Nam nước Pháp. Cơ quan FBI kiểm tra những cuộc điện thoại của y từ khách sạn gọi đi. Y không gọi đường dài đến các máy điện thoại di động ở Mỹ và họ không ghi nhận cuộc gọi nào đến cho y. Và khi FBI bắt đầu giám sát những cuộc điện thoại của y, nhiều giờ sau khi xảy ra vụ bắt cóc, không hề có cuộc điện thoại nào của bọn bắt cóc gọi đến cho y. Chúng đã có nhiệm vụ được giao rồi, chúng phải tự mình giải quyết lấy, Peter làm hết sức mình để bảo vệ Sam. Carl và các tên khác càng lúc càng nôn nóng muốn sớm lấy tiền, Ted, Rick, các mạng tình báo, các cơ quan và các mật báo viên làm việc cho họ không thu thập được tin gì. Còn Fernanda cảm thấy như thể mình sắp phát điên.

Bọn bắt cóc gọi đến cho Fernanda lần cuối cùng để báo cho bà biết chúng gia hạn cho bà hai ngày nữa để gửi tiền cho chúng. Lần này chúng tỏ ra hết kiên nhẫn. Chúng không để cho bà nói chuyện với Sam và ở nhà bà, mọi người đều biết thời gian sắp hết hay có lẽ đã hết, đã đến lúc phải hành động, nhưng không ai biết phải làm gì. Vì hoàn toàn không có đầu mối nào để lần tìm, nên cảnh sát không biết phải làm gì nữa. Họ làm theo bất cứ nguồn tin nào mà họ có được để cầu may, nhưng nguồn tin vu vơ không có xuất xứ, không có tin của tình báo xác nhận, nên công việc của họ chẳng đi đến đâu.

Khi chúng đưa tới hậu thư hai ngày cho Fernanda, Peter hướng dẫn bà cách thức chuyển tiền. Bà phải đánh điện chuyển toàn bộ số tiền một trăm triệu đô-la vào tài khoản của một công ty ở Bahamia, chứ không chuyển đến công ty ở đảo Cayman như chúng đã có dự định trước đây. Ngân hàng ở Bahamia đã được chỉ thị của chúng gửi tiền vào một loạt công ty ma, rồi từ đó, phần chia của Peter và Phillip sẽ được chuyển sang Geneva. Ba phần kia sẽ được điện chuyển đến Costa Rica. Khi Waters, Stark và Free đến Colombia hay Brazil, chúng sẽ chuyển tiền qua đây.

Fernanda không biết gì về các chi tiết phức tạp này. Bà chỉ biết một điều là tên của ngân hàng ở Bahamia, nơi bà phải điện chuyển một trăm triệu đô-la trong vòng hai ngày, nhưng bà không có gì để chuyển. Bà chỉ biết trong cậy vào cảnh sát và FBI để tìm Sam trước thời hạn chót của chúng và bà sợ họ sẽ không tìm ra chú bé đúng hạn. Hy vọng mất dần từng giờ.

- Phải để cho tôi thời gian lâu hơn thế mới có được tiền. -
Fernanda nói với Peter khi gã gọi cho bà. Bà cố giữ giọng nói cho bình tĩnh, nhưng giọng bà vẫn lộ vẻ hoảng sợ. Bà đang

chiến đấu để cứu mạng sống của Sam. Dù cảnh sát và FBI đã cố gắng hết sức, đem hết cả sức người lẫn kỹ thuật máy móc hiện đại, nhưng họ vẫn không giúp gì được cho bà. Hay họ không gạt hái được kết quả.

- Thời gian hết rồi - Peter nói giọng cương quyết - Những người hợp tác với tôi không muốn đợi. - Gã nói tiếp, cố không để lộ sự thất vọng của mình. Bà phải làm gì chứ. Hằng ngày, Waters và đồng bọn cứ nói đến việc giết Sam. Đối với chúng, việc giết chú bé chẳng nghĩa lý gì. Thực vậy, nếu chúng không có tiền, chúng nghĩ đây là sự trả thù thích đáng. Thằng bé đối với chúng không bằng chai rượu Tequila hay đôi giày.

Chúng không quan tâm đến việc Sam có thể nhận diện chúng. Ba thằng vô đạo ấy đã hoạch định chương trình biến mất trong vùng hoang dã của Nam Mỹ. Chúng đã có hộ chiếu giả chờ đợi chúng ở phía Bắc Mexico. Chúng chỉ có việc đến đây, lấy hộ chiếu, biến mất rồi sống như vua suốt đời. Nhưng trước hết bà phải trả tiền chuộc mạng. Và với thời gian trôi qua từng giờ từng ngày, Peter biết lời Sam nói với gã là đúng. Bà không có tiền để điện chuyển vào tài khoản ở Bahamia. Peter không biết bà sẽ làm gì, Fernanda cũng không. Gã muốn hỏi bà, nhưng gã nghĩ chắc có người đang hướng dẫn bà phải làm gì.

Jack báo cho bà biết ông ta có thể vay cho bà một số tiền lớn nhất là bảy trăm ngàn đô-la, nhưng dùng ngôi nhà làm vật thế chấp. Với số tiền này bà cũng không đủ để trả cho bọn bắt cóc. Ngoài ra, không biết ngân hàng có biết trường hợp của bà hay không, nhưng họ cho bà biết phải mất ba mươi ngày bà mới có tiền, vì họ còn phải chờ xác nhận về quyền sở hữu ngôi nhà. Waters và đồng bọn thì muốn trong vòng hai ngày.

Bà không biết làm gì. Ted, Rick và lực lượng FBI hùng hậu cũng không biết làm gì. Họ đã thề phải dùng đủ mọi cách để cứu cho được chú bé, nhưng đối với Fernanda, họ không có cơ may tìm ra được con bà như ngày đầu nó mới bị bắt. Và Peter cũng nghĩ thế.

Sau khi gọi cho bà xong, Waters giận dữ nói:

- Bà ấy đùa với chúng ta!

Ở bên kia đầu dây, Fernanda khóc.

- Một trăm triệu đô-la không phải là dễ kiếm - Peter đáp, gã cảm thấy đau đớn cho bà. Gã có thể tưởng tượng ra bà đang sống trong cảnh bức bách - Tài sản của chồng bà ta đang đợi tòa chứng thực, bà ta phải đóng thuế thừa kế trên tài sản của ông ấy và người thực hiện di chúc của ông ấy không thể giao tài sản cho bà ta nhanh như chúng ta mong muốn được.

Peter cố du di thời gian cho bà, nhưng gã không dám nói với chúng rằng gã tin chắc bà không có tiền, vì gã sợ chúng sẽ nổi giận và giết Sam ngay tức khắc. Đối với Peter, con đường tốt nhất là phải từ từ mà đi. Và đối với Fernanda cũng thế.

- Chúng ta không đợi nữa - Waters nói, mắt hần đàng đàng sát khí - Nếu trong hai ngày nữa mà bà ta không điện chuyển tiền, thì thằng bé phải chết và chúng ta đi khỏi đây. Chúng ta không thể ngồi đây lâu được, để đợi cảnh sát xuất hiện. - Sau khi gọi cho Fernanda xong, hần hết sức tức tối, hần nói bà kéo dài thời gian để giữ chân chúng ở đây cho cảnh sát đến bắt. Và khi hần nhận ra chúng đã hết rượu Tequila lẫn bia, hần càng nổi cơn thịnh nộ hơn nữa. Hần nói hần ngán thức ăn của chúng rồi và bọn kia đồng ý với hần.

Ở San Francisco, ngày nào Fernanda cũng ngồi khóc trong phòng bà suốt ngày, bà sợ chúng sẽ giết Sam, hay đã giết rồi. Còn Will thì đi quanh trong nhà như bóng ma. Cậu xuống bếp với cảnh sát, nhưng bất cứ cậu đi đâu hay nói chuyện với ai, cậu cũng không thấy giảm bớt căng thẳng trong lòng. Và mỗi khi Ashley gọi về, Fernanda lại nói với cô rằng mọi việc ở nhà đều tốt đẹp. Cô gái vẫn không biết chuyện Sam đã bị bắt và Fernanda cũng không muốn cô biết, để cho cô phát điên lên, tình hình càng thêm tệ hơn mà thôi.

Sau khi bọn chúng gọi điện cho Fernanda, Sam hỏi Peter:

- Họ sẽ giết tôi phải không? - Chú bé đã nghe chúng nói

chuyện. Chúng tức giận vì phải chờ đợi quá lâu.

- Tôi đã hứa với cậu, tôi sẽ không để chuyện ấy xảy ra. - Peter thì thào đáp. Sau khi gọi điện thoại cho Fernanda xong, gã ra phòng sau để kiểm tra chú bé. Nhưng Sam biết Peter khó mà giữ lời hứa. Nếu Peter giữ lời hứa, thì bọn chúng sẽ giết luôn cả gã.

Khi Peter trở lại phòng khách, bọn chúng rất khó chịu vì thiếu bia, cũng như vì tiền chuộc bị hoãn lại chưa trả. Peter bèn đề nghị để gã ra phố mua bia cho chúng. Gã có diện mạo không làm cho người ta chú ý. Người ta sẽ nghĩ gã là người tử tế đi nghỉ hè ở hồ và có lẽ là đi với con. Chúng liền để gã đi mua bia, và dặn gã đem về ít chai Tequila và đồ ăn Trung Quốc. Chúng ngán cảnh nấu ăn và gã cũng vậy.

Peter lái xe ra phố, qua khỏi thị trấn đến chỗ bán bia định mệnh. Gã lái qua ba thị trấn nữa, nghĩ đến công việc sắp làm. Không dẫn đo gì nữa, Sam nói đúng, thời gian sắp hết rồi. Bây giờ theo chỗ gã biết thì bà Fernanda không thể trả được tiền chuộc mạng. Gã chỉ còn quyết định duy nhất là có để cho chúng giết Sam hay không. Gã đã liều sinh mạng của mình để cứu con gã khi nhận làm việc này, bây giờ gã biết gã phải làm gì cho Sam.

Gã lái chiếc xe tải rẽ sang một bên đường, gần chỗ người ta dùng để cắm trại, lấy máy điện thoại di động ra. Điều duy nhất gã nghĩ đến là gã sẽ không quay lại nhà tù Pelican Bay. Trong giây lát gã có ý muốn lái xe đi thẳng luôn, nhưng nghĩ nếu làm thế, khi thấy gã không quay về, chúng sẽ giết Sam, chắc chắn là như vậy.

Gã bấm số máy, chờ đợi. Như mọi lần trước, Fernanda nhắc ông nghe khi chuông điện thoại mới reo hồi đầu tiên. Giọng gã lịch sự, báo cho bà biết Sam bình an, rồi gã yêu cầu được nói chuyện với người cảnh sát ở gần bên bà. Bà ngần ngừ một lát, nhìn Ted, rồi trả lời không có cảnh sát nào hết.

- Không sao đâu. - Peter nói, giọng mệt mỏi, gã nghĩ là

chuyện này chấm dứt rồi, gã không quan tâm nữa. Bây giờ điều quan trọng đối với gã là Sam. Gã nhận ra rằng, khi gã nói chuyện với bà là gã đang làm việc này cho bà. Gã bình tĩnh nói tiếp - Tôi biết đang có người theo dõi đường dây nói. Bà Barnes à, để cho tôi nói chuyện với cảnh sát. - Bà nhìn Ted, ánh mắt lo âu, rồi đưa máy điện thoại cho ông. Bà không biết gã muốn nói gì.

- Thanh tra cảnh sát Lee đây. - Ted gay gắt lên tiếng.

- Ông có chưa đầy bốn mươi tám giờ để đưa chú bé ra khỏi đây. Ở đây có bốn người kể cả tôi. - Peter nói. Gã không những cho ông biết thông tin mà gã còn cho biết cả số người bắt cóc. Gã nghĩ phải làm thế, vì số phận của gã, cũng như số phận của bà Fernanda và của Sam. Gã chỉ có thể làm được cho họ như thế thôi.

- Có phải anh là Morgan không? - Ted hỏi, ông nghĩ chỉ có gã mới làm việc này thôi. Chỉ có gã mới nói chuyện với ông thôi. Peter không xác nhận mà cũng không từ chối. Gã có nhiều việc cần phải làm. Gã cho Ted biết địa chỉ ngôi nhà ở Tahoe, miêu tả cách bài trí ngôi nhà cho ông biết.

- Hiện giờ chúng giữ thằng bé ở phòng sau. Tôi sẽ làm những gì tôi có thể giúp ông được, nhưng chúng có thể giết luôn cả tôi.

Ted bèn hỏi gã một câu và rất muốn được gã trả lời. Cuộc gọi được thu băng, như những cuộc gọi đòi tiền chuộc mạng trước đó.

- Có phải người tổ chức vụ này là Addison không?

Peter ngần ngừ một lát rồi đáp:

- Phải, chính hắn ta. - Đối với gã thế là xong. Gã biết dù gã đi đến bất kỳ đâu, Addison cũng sẽ tìm gã để giết. Nhưng có lẽ Waters và đồng bọn sẽ giết gã trước khi y làm việc đó.

- Tôi sẽ không quên chuyện này. - Ted nói với giọng thành thật trong khi Fernanda nhìn ông, không dám rời mắt khỏi ông. Bà nghĩ có chuyện gì đó đang xảy ra, nhưng không biết chuyện xảy ra tốt hay xấu.

- Chuyện ấy không phải là lý do khiến tôi làm việc này - Peter đáp, giọng buồn bã - Tôi làm việc này là vì Sam... Và vì bà ấy... nhờ ông nói với bà ấy là tôi rất ân hận. - Nói xong lời ấy, gã tắt máy, ném cái điện thoại di động lên ghế ngồi bên cạnh gã, rồi chạy đến nhà hàng bán rượu, gã mua bia và rượu Tequila cho chúng uống say suốt đêm. Khi gã vào nhà, gã bê bốn bao đựng đồ ăn Trung Quốc, miệng cười vui. Bỗng gã có cảm giác được tự do. Đây là lần đầu tiên trong đời gã làm điều chính đáng.

- Anh đi đâu mà lâu thế? - Stark hỏi, nhưng khi nhìn thấy thức ăn, bia và ba chai Tequila thì hẳn hết nóng.

- Họ bắt tôi đợi suốt một giờ mới bán thức ăn cho tôi. - Peter phàn nàn, rồi vội đi ra phòng sau để xem Sam ra sao. Chú bé đang ngủ. Peter đứng nhìn chú một hồi lâu rồi quay lại ra khỏi phòng. Gã không biết khi nào thì họ đến. Gã hy vọng họ đến thật nhanh.

Khi Peter Morgan tắt máy, Fernanda hốt hoảng hỏi Ted:

- Chuyện gì thế.

Ted nhìn bà và gần muốn khóc.

- Chúng ở tại Tahoe. Morgan báo cho ta biết chúng ở đâu. - Đây là tin họ cần biết và là điều hy vọng duy nhất của mọi người.

- Ôi lạy Chúa! - Bà thì thào nói - Tại sao hấn làm như thế?

- Hấn nói hấn làm thế là vì Sam và vì bà. Hấn nhờ tôi nói với bà hấn rất ân hận. - Bà gật đầu, lòng phân vân không biết cái gì đã khiến cho hấn thay đổi ý kiến. Nhưng dù gì đi nữa thì bà cũng rất mừng vì hấn đã đổi ý. Hấn đã cứu mạng sống của con bà. Hay ít ra là muốn cứu.

Mọi việc được lên kế hoạch ngay tức khắc. Ted gọi điện thoại đến khắp nơi. Ông gọi cho chỉ huy trưởng, cho Rick Holmquist, và cho chỉ huy các lực lượng đặc nhiệm. Ông gọi cảnh sát trưởng thành phố, cảnh sát trưởng ở Tahoe nói họ án binh bất động. Họ bằng lòng nhường việc này cho Cơ quan FBI và đội đặc nhiệm của Sở Cảnh sát San Francisco. Mọi việc cần phải thực hiện một cách chính xác như việc mổ tim và Ted nói cho bà biết họ chuẩn bị để đến Tahoe vào chiều mai. Bà cảm ơn ông rồi đi nói cho Will biết, cậu òa khóc.

Sáng hôm sau khi bà ngủ dậy, Ted lại đang nói điện thoại với sáu người khác và khi Ted sắp ra đi thì Will vừa ăn sáng xong. Ted nói cho họ biết đã có hai mươi lăm người đang trên đường đến Tahoe. Cơ quan FBI gửi đi đội biệt kích tám người, tám người nữa đến trạm chỉ huy và thêm cho đội đặc nhiệm tám người, tăng cường cho Rick. Và khi họ đến, sẽ có chừng hai mươi nhân viên an ninh địa phương tham gia công việc với họ. Rick chọn những người giỏi nhất trong thành phố, những nhà

thiện xạ và phái một chiếc máy bay với hai phi công đến. Ted chọn đội đặc nhiệm giỏi nhất và phái người điều đình về con tin đi theo với họ. Ông vẫn giữ kế hoạch để bốn cảnh sát ở lại với bà và Will.

- Ông cho tôi đi theo với ông. - Bà nói, vẻ thất vọng.

- Tôi cũng muốn đến đây. - Ông ngần ngừ, không biết tính sao. Nhiều chuyện bất trắc có thể xảy ra, nhiều người đi quá sẽ không tốt cho việc giải cứu. Dù có Morgan giúp sức, nhưng việc giải cứu Sam là một việc rất khó khăn, phải hết sức tế nhị. Khi họ ập vào để giải cứu chú bé, có thể họ sẽ đụng độ với bọn kia và cảnh sát rất dễ giết chết Sam. Với hoàn cảnh như thế này, nguy cơ Sam bị giết là rất lớn. Và nếu điều không may xảy ra, ông không muốn có bà ở đây - Xin ông vui lòng - Bà nói, nước mắt chảy ra đầm đìa. Và mặc dù ông biết để bà đi theo ông là không nên, nhưng Ted không thể từ chối được.

Bà không nói cho Will biết bà sẽ đi đâu. Bà chạy lên gác, lấy đôi giày đi bộ và áo len, nói cho Will biết bà đi ra ngoài với Ted. Bà không nói đi đâu. Bà căn dặn cậu ở nhà với cảnh sát. Cậu chưa kịp nói gì thì bà đã chạy ra khỏi cửa và chỉ một lát sau, bà lên xe với Ted. Ông đã gọi Rick Holmquist, Rick đang đi với bốn nhân viên mật vụ tăng cường và đội biệt kích. Họ sẽ có đủ nhân lực ở Tahoe để bắt đầu công việc giải cứu. Ông chỉ huy trưởng đã dặn Ted phải báo cáo cho ông thường xuyên, Ted trả lời sẽ làm theo yêu cầu của ông ta.

Khi họ chạy qua cầu Vịnh, Fernanda yên lặng. Họ đi thêm nửa giờ nữa Ted mới nói với bà. Để cho bà đi theo, ông cảm thấy lòng lo âu bức rứt, nhưng quá trễ rồi không thể thay đổi ý kiến được nữa. Khi họ đi lên phía Bắc, bà bắt đầu cảm thấy dễ chịu và ông cũng vậy. Họ nói đến những lời mà cha Wallis đã nói. Bà nghĩ đến lời cha đã nói với bà rằng Sam ở trong tay Chúa, Ted nói cuối cùng chuyện lạ đã xảy ra, đó là việc Peter gọi đến cho họ.

- Ông nghĩ vì lý do gì, tại sao hẳn làm thế? - Fernanda hỏi, vẻ

hoang mang. Điều hắn nói hắn làm việc này cho bà thật không có ý nghĩa gì hết, đối với bà cũng như đối với Ted.

- Thỉnh thoảng người ta làm những việc rất kỳ quặc - Ted bình thản nói - Khi mà mình không mong đợi chút nào hết. - Ông đã gặp những chuyện như thế này rồi - Có lẽ cuối cùng hắn không cần quan tâm đến tiền nữa. Nếu bọn kia biết hắn làm việc này, chắc chắn chúng sẽ giết hắn. - Còn nếu chúng không biết, thì cảnh sát sẽ đưa hắn ra tòa làm chứng, để xác nhận và dùng việc này để biện hộ cho mình. Nếu họ đưa hắn vào tù, hắn chắc sẽ ở tù mãi đời. Nhưng nếu bọn kia biết được, thế nào chúng cũng giết hắn.

- Cả tuần nay ông không về nhà. - Fernanda nói khi họ đi qua Sacramento.

Ted nhìn bà và cười:

- Bà nói giọng như vợ tôi.

- Việc này chắc làm cho bà ấy khó khăn - Fernanda đáp giọng đầy thiện cảm. Ông không nói gì một hồi lâu, và bà nói tiếp - Tôi xin lỗi. Tôi không có ý định tò mò. Tôi nghĩ rằng việc ông không về nhà sẽ rất khó khăn cho tình vợ chồng.

Ông gật đầu.

- Đúng thế. Chúng tôi như thế đã lâu. Bây giờ chúng tôi quen rồi. Chúng tôi lấy nhau từ khi còn nhỏ. Tôi biết Shirley khi chúng tôi mới mười bốn tuổi.

- Thế thì lâu quá - Fernanda đáp với nụ cười trên môi - Tôi lấy Allan năm hai mươi hai tuổi. Chúng tôi lấy nhau đã mười bảy năm.

Ông gật đầu. Nói về chuyện hôn nhân, đời sống giúp họ giết thì giờ. Trong khi xe chạy, họ cảm thấy như họ là bạn bè lâu năm. Trong tuần lễ vừa qua, họ đã ở bên nhau nhiều giờ trong những giây phút căng thẳng. Thời gian qua rất khó khăn cho bà.

- Khi... khi chồng bà mất, chắc bà rất khó khăn. -Ted nói, giọng thương xót.

- Phải. Tình hình rất khó khăn cho các đứa con, nhất là Will. Chắc nó nghi là bố nó phản bội chúng tôi.

- Khi bà bán nhà, sẽ là một vết khác đau đớn cho cậu ta nữa.

- Con trai bằng tuổi ấy cần có bố ở gần. - Khi nói câu ấy Ted nghĩ đến con trai mình. Khi các con trai Ted bằng tuổi Will, ông ít khi ở gần bên chúng. Đây là điều ân hận lớn nhất trong đời ông - Khi các con tôi còn nhỏ, không bao giờ có mặt tôi ở nhà. Đây là cái giá phải trả khi mình làm công việc như thế này.

- Con ông còn có mẹ chúng mà. - Bà dịu dàng đáp, cố làm cho ông cảm thấy bớt khó chịu về chuyện này, nhưng bà thấy câu nói của mình càng làm cho ông khó chịu thêm.

- Thế không đủ - Ông gay gắt đáp, rồi nhìn bà với ánh mắt ân hận - Xin lỗi, tôi không muốn nói chỉ người mẹ không đủ.

- Không, ông nói thế đấy, có lẽ ông nói đúng. Tôi đã cố gắng hết sức, nhưng hầu như lúc nào tôi cũng cảm thấy không đủ. Allan đã đẩy tôi vào cái thế không biết làm sao khác hơn. Anh ấy đã quyết định số phận của mình.

Nói chuyện với bà thật dễ dàng, họ vừa đi lên phía Bắc, đến nơi có con trai bà, vừa nói chuyện. Và ông không ngờ họ lại nói chuyện thoải mái như thế này.

- Khi các con tôi còn bé, tôi và Shirley gần chia tay nhau. Chúng tôi bàn chuyện này một thời gian, rồi nhận thấy đó là ý kiến không tốt. - Ông thấy rất thoải mái khi tâm sự với bà như thế này.

- Có lẽ ý kiến như thế không tốt. Ông bà ở lại với nhau như vậy là rất tuyệt. - Bà mến phục ông và vợ ông về việc này.

- Có lẽ đúng vậy. Chúng tôi là bạn bè rất tốt với nhau.

- Tôi hy vọng sau hai mươi tám năm lấy nhau, tình bạn của ông vẫn bền vững - Một ngày trước đây, ông đã nói cho bà nghe chuyện này rồi. Ông đã bốn mươi bảy tuổi, lấy bà làm vợ năm mười chín tuổi. Fernanda rất ấn tượng về chuyện này. Đối với bà đó là thời gian rất lâu, tình vợ chồng rất khăng khít.

Rồi bỗng ông nói lên điều mà bà không ngờ nghe ông nói:

- Chúng tôi chán nhau từ lâu rồi. Trước đây vài năm tôi không nhận thấy điều đó. Một hôm tôi thức dậy, nhận ra rằng tình nghĩa vợ chồng đã hết. Tôi nghĩ, thay vì chúng tôi là vợ chồng, bây giờ thật sự chỉ là bạn thôi.

- Thế mà đủ à? - Bà hỏi với vẻ kinh ngạc. Đây là những lời giống như lời trăn trối của người sắp chết, bà chỉ mong rằng đây không phải là lời trăn trối của con trai bà. Bà không chịu đựng nổi khi nghĩ đến chuyện này, đến chuyện họ đang đi đâu và tại sao lại đi. Bà thấy nói chuyện về ông thoải mái hơn nói chuyện về Sam rất nhiều.

- Thỉnh thoảng cũng đủ - Ông thành thật đáp, lại nghĩ đến Shirley, nghĩ đến chuyện họ đã làm, đã chia sẻ cùng nhau và đến chuyện họ không cùng làm - Thỉnh thoảng đến nhà thăm bạn cũng tuyệt chứ, nhưng như vậy không đủ. Chúng tôi không nói chuyện với nhau nhiều nữa. Bà ấy sống theo cách của bà, tôi sống theo cách của tôi.

- Vậy thì sao hai người vẫn ở với nhau? - Rick Holmquist cũng đã hỏi ông như thế cách đây mấy năm.

- Vì lười nhác, mệt mỏi, cô đơn. Vì quá sợ nên không dám tiến thêm hay có thể vì chúng tôi quá già rồi.

- Không phải thế đâu. Hai ông bà còn trung thành với nhau chứ? Và có lẽ còn yêu nhau, chứ không phải như ông nghĩ. Ông đừng tự hào về lý do tại sao ông và bà ấy vẫn sống chung với nhau. Có lẽ bà ấy yêu ông nhiều chứ không phải như ông nghĩ. - Fernanda nói với lòng bao dung, rộng lượng.

- Tôi không nghĩ như bà - Ông vừa đáp vừa lắc đầu - Tôi nghĩ rằng chúng tôi còn ở với nhau vì mọi người mong muốn như thế, nhất là bố mẹ bà ấy và bố mẹ tôi cũng như các con cái chúng tôi. Tôi không biết chắc các con tôi có quan tâm đến chuyện này nữa không. Chúng đã khôn lớn và đi hết rồi. Điều buồn cười là bà ấy bây giờ như người thân trong gia đình tôi. Thỉnh thoảng tôi cảm thấy như tôi đang sống với em gái tôi. Tôi nghĩ như thế dễ chịu hơn. - Fernanda gật đầu. Đối với bà,

sống như thế có vẻ hay. Bà nghĩ bây giờ mà đi tìm người khác để sống chung thì quả là điều không nên. Sau mười bảy năm lấy chồng, bà đã quen sống với Allan, bà không thể ngủ với người đàn ông nào khác được. Mặc dù bà biết đến một ngày nào đó bà có thể làm như thế, nhưng bây giờ thì không.

- Còn bà thì sao? Bây giờ bà sẽ làm gì? - Câu chuyện đã đến phần khó nói, nhưng bà nghĩ nó sẽ không đến chỗ không nên đến. Ông không phải là loại người đưa bà đến chỗ ấy. Những ngày ông ở trong nhà bà, ông luôn luôn tỏ ra là người đứng đắn, đáng kính phục.

- Tôi không biết. Tôi cảm thấy như tôi mãi mãi vẫn là vợ của Allan, dù anh ấy sống hay chết.

- Bà chỉ là vợ ông ta trong quá khứ, bây giờ thì không còn nữa.

- Phải, tôi biết thế, con gái của tôi cũng nói thế. Nó thường nhắc tôi nhớ thế và khuyên tôi nên đi chơi đâu đó, nhưng tôi không nghĩ đến chuyện đó. Tôi phải lo tìm cách để trả nợ cho Allan. Việc này sẽ kéo dài, trừ phi tôi bán ngôi nhà được giá cao. Luật sư của chúng tôi sẽ tuyên bố phá sản để tránh phải trả nợ về mặt kinh doanh của anh ấy. Khi tôi biết việc anh ấy đã làm, tôi gần như chết.

- Ông ấy chết để thoát nợ thì thật quá vớ vẩn! - Ted nói, và bà gật đầu, nhưng có vẻ bà coi thường về chuyện giàu sang.

- Thực ra tôi không được thoải mái với tiền bạc anh ấy đã làm ra. - Bà cười trước điều bà vừa nói - Nói ra nghe có vẻ phách lối, nhưng tôi thường nghĩ như thế. Tiền bạc không đem lại hạnh phúc. - Rồi bà nhún vai - Chỉ vui được trong chốc lát. - Bà kể cho ông nghe về chuyện hai bức tranh bà đã mua và ông rất ấn tượng khi nghe bà kể.

- Cả hai bức tranh như thế thì quả thật kỳ diệu quá.

- Đúng. Tôi thưởng thức được hai năm, sau đó tôi bán cho viện bảo tàng ở Bỉ. Có lẽ ngày nào đó tôi sẽ đến thăm chúng. - Bà tỏ ra không đau khổ khi phải bán chúng đi, ông thấy đây là

nét cao quý trong người bà. Điều mà bà lưu tâm đến nhiều nhất là con cái của mình. Ông rất khâm phục tư cách làm mẹ của bà. Và có lẽ bà là người vợ tốt của Allan và theo ý nghĩ của Ted, Allan không đáng được bà xử tốt như thế. Nhưng ông không nói ý ấy với bà, ông nghĩ không thích hợp khi nói ra điều ấy.

Họ yên lặng một lát và khi xe chạy qua nhà hàng ăn uống ở Ikeda và cửa hàng bán tạp phẩm, ông hỏi bà có muốn dừng lại để ăn cái gì không, nhưng bà trả lời không. Bà không muốn ăn thứ gì vào lúc này.

- Khi bà bán ngôi nhà rồi, bà sẽ đi đâu? - Ông phân vân không biết có phải sau một chuyện như thế này bà sẽ rời khỏi thành phố không. Nếu bà rời đi thì chắc ông sẽ không trách gì bà được.

- Có lẽ đến Marin. Tôi không muốn đi đâu xa. Các con tôi không muốn xa bạn bè. - Nghe bà nói, ông cảm thấy nhẹ người. Ông nghĩ mình điên, nhưng quả thật như thế.

- Tôi mừng khi bà đến đây. - Ông đáp, vừa liếc mắt nhìn bà và bà có vẻ ngạc nhiên khi nghe ông nói thế.

- Khi nào có dịp mời ông đến ăn tối với mẹ con chúng tôi - Bà cảm ơn ông đã giúp bà rất nhiều. Nhưng theo ông nghĩ, thì ông chưa làm được gì, ông nghĩ nếu tình hình thất bại ở Tahoe, Sam bị chết, thì có lẽ bà không muốn thấy mặt ông lại. Ông sẽ là người đóng góp vào những cơn ác mộng của bà sau này. Nhưng ông nghĩ nếu ông không gặp lại bà, chắc ông sẽ buồn lắm. Ông thích nói chuyện với bà, thích thái độ nhẹ nhàng, khoan thai mỗi khi bà làm việc gì, thích sự tử tế của bà đối với các nhân viên của ông. Ngay khi con bà đang bị bắt cóc, bà cũng đối xử rất tốt với mọi người, chu đáo và biết dẫn đo suy nghĩ. Mặc dù chồng bà đã làm ra nhiều tiền, nhưng bà không xem đó là vấn đề quan trọng. Và Ted có cảm giác chắc chắn rằng bà rất nôn nóng rời khỏi ngôi nhà bà đang ở, đã đến lúc nên rời khỏi đây.

Một lát sau họ đi nhanh qua Auburn và suốt chặng đường còn lại, bà không nói nhiều với ông, mà chỉ nghĩ đến Sam.

Khi họ đi qua đèo Donner, ông nhẹ nhàng nói với bà:

- Tình thế sẽ ổn thôi. - Nghe nói, bà quay nhìn ông với vẻ lo âu.

- Tại sao ông tin như thế? - Sự thật là ông không thể nào biết được tình thế sẽ ra sao và cả hai đều biết thế.

- Không biết. Nhưng tôi sẽ cố hết sức làm sao cho tình hình được khả quan. - Ông hứa. Bà biết ông sẽ cố hết sức để làm thế. Ông đã hứa sẽ bảo vệ gia đình bà từ khi mới xảy ra chuyện này.

. . .

Trong ngôi nhà ở Tahoe, bọn bắt cóc đều đứng ngồi không yên. Chúng bàn tính suốt ngày. Stark muốn gọi lại Fernanda vào chiều hôm đó để dọa bà. Waters thì nói nên đợi đến tối. Peter dè dặt đề nghị cho bà thêm một ngày cuối cùng nữa để gom tiền bạc, rồi ngày mai sẽ gọi. Jim Free có vẻ không quan tâm, hắn chỉ muốn có tiền và trốn đi ngay. Hôm ấy trời nóng, chúng uống bia rất nhiều, trừ Peter, vì gã muốn giữ cho trí óc sáng suốt và thường lén ra phòng sau để kiểm tra Sam.

Peter không có cách nào kiểm tra chú bé mà bọn kia không biết, nhưng gã không biết khi nào thì nhân viên của Ted sẽ ra tay tấn công. Gã biết khi đến lúc tấn công, họ sẽ tiến hành rất nhanh và ác liệt, nên gã chỉ còn cách là làm sao cố gắng hết sức để cứu sống được Sam.

Vào xế chiều hôm ấy, bọn chúng đều say. Ngay cả Waters cũng say. Đến sáu giờ thì chúng lăn ra ngủ ở trong phòng khách. Peter ngồi nhìn chúng, rồi ra phòng sau với Sam. Gã không nói gì với Sam, chỉ nằm xuống giường bên cạnh cậu bé, quàng tay ôm quanh người nó và ngủ, mơ màng nhớ đến con gái của mình.

Khi Ted và Fernanda đến Tahoe, cảnh sát địa phương đã chiếm một khách sạn nhỏ cho toàn bộ lực lượng đến giải cứu ở. Khách sạn đã xuống cấp, hư hỏng, vắng khách ngay cả vào mùa hè. Một số khách đang ở đều bằng lòng nhận một số tiền bồi thường để đi khỏi đây. Hai cảnh sát đã mua thực phẩm ăn liền tại quán ăn gần đây, chở xe đến. Mọi thứ đã được chuẩn bị đầy đủ. Cơ quan FBI đã gửi đến tám lính biệt kích được huấn luyện kỹ trong việc giải cứu con tin bị bắt cóc và một đội đặc nhiệm từ thành phố đến cũng được huấn luyện kỹ về công việc này. Cảnh sát địa phương đã được huy động đến đông đúc, nhưng họ chưa được cho biết chính xác việc gì đang xảy ra. Khi Ted bước ra khỏi xe, ông nhìn quanh, thấy có hơn năm mươi người đang đợi. Họ phải chọn ai tham gia công tác, và giao cho họ nhiệm vụ gì. Vị chỉ huy trưởng địa phương đang lo các vật dụng trong việc giải cứu, lo việc cô lập đường sá và cung cấp nhân viên cảnh sát địa phương. Rick phụ trách toàn bộ chiến dịch, ông thiết lập trạm chỉ huy trong căn phòng gần văn phòng của khách sạn, nơi ông đã nhường cho vị chỉ huy trưởng địa phương. Đã có nhiều xe truyền tin ở đây và Rick thấy Ted từ trong một chiếc xe bước ra. Khi ấy Fernanda cũng từ trong xe hơi bước ra theo Ted. Cảnh tập nập chung quanh làm cho hai người vừa hoảng sợ lại vừa cảm thấy yên tâm.

- Tình hình như thế nào? - Ted hỏi Rick, cả hai người đều có vẻ mệt mỏi. Từ nhiều ngày nay, mỗi ngày Ted ngủ không quá hai giờ, còn Rick thì thức suốt từ đêm qua. Sam đã trở thành nhân tố thiêng liêng đối với những ai đã biết chú, điều này là sự an ủi cho mẹ chú. Ted yêu cầu một cảnh sát dọn cho bà một phòng để nghỉ.

- Chúng ta chuẩn bị đầy đủ hết rồi. - Rick đáp, ngược mắt

nhìn bà. Bà gật đầu với nụ cười mệt mỏi. Bà có vẻ đã lấy lại chút ít tinh thần. Chuyện này làm bà hết sức căng thẳng, mặc dù khi đi trên đường Ted đã nói chuyện với bà khiến cho bà cảm thấy thoải mái được đôi phần.

Ted đưa bà đến chỗ nghỉ. Trong phòng đã có một bác sĩ tâm lý và một nữ cảnh sát đợi bà. Khi Ted để bà lại trong phòng, ông quay về với Rick trong phòng mà ông ấy dùng làm trạm chỉ huy. Họ có rất nhiều xăng ụych và xà lách đóng hộp để trên bàn kê sát tường và sơ đồ ngôi nhà cùng tấm bản đồ của khu vực được dán trên tường phía trên cái bàn để đồ ăn. Thức ăn được cung cấp rất bổ dưỡng, vì cả lính biệt kích của FBI lẫn đội cảnh sát đặc nhiệm đều không ăn những thức ăn béo, đường hay có caffeine, vì các chất này làm cho họ hưng phấn lúc ban đầu rồi sau đó mệt mỏi. Cho nên họ phải chọn thức ăn rất cẩn thận. Ông chỉ huy trưởng cảnh sát địa phương ngồi với họ, còn ông chỉ huy đội đặc nhiệm vừa mới ra khỏi phòng để gặp các nhân viên của mình. Ted lấy cái bánh xăng ụych rồi ngồi xuống ghế, ông thấy cảnh tượng giống như họ sắp đổ bộ lên Normandy, Rick đứng bên cạnh ông. Trông như họ đang vạch kế hoạch cho một trận chiến. Đây là nhiệm vụ giải cứu con tin quan trọng, công việc rất cần sự phối hợp giữa trí óc và sức lực con người. Ngôi nhà mà họ sẽ tấn công cách chỗ họ đóng quân không đầy hai dặm. Họ không dùng máy radiô để liên lạc với bên ngoài, phòng khi bọn bắt cóc có máy móc theo dõi họ và để báo chí không biết, khởi đến quấy rầy. Họ hết sức thận trọng, hoạt động hoàn toàn bí mật, nhưng mặc dù thế, khi Rick nhìn lên bản đồ ngôi nhà với Ted, ông có vẻ lo lắng. Họ đã đến văn phòng của nhân viên lập bản đồ ở địa phương để mượn tấm bản đồ của ngôi nhà và đã phóng to nó lên.

- Người mật báo viên của anh cho biết chú bé ở phía sau ngôi nhà - Rick nói, chỉ vào căn phòng ở phía sau, không xa ranh giới của khu đất - Chúng ta có thể cứu chú bé ra khỏi đây, nhưng phía sau nhà có bờ dốc đá thẳng đứng. Tôi có thể cho bốn nhân

viên theo mặt dốc để leo xuống, nhưng họ không thể leo nhanh lên được và nếu họ đem theo đứa bé, thì sẽ phơi mình giữa chỗ trống không. - Rồi ông chỉ vào phía trước ngôi nhà - Và chúng ta có con đường xe chạy dài bằng chiều dài cái sân bóng đá ở phía trước nhà. Tôi không thể đi trực thăng để vào đây được, vì chúng sẽ nghe. Còn nếu chúng ta cho ngôi nhà nổ tung, thì có thể giết chết chú bé.

Các chỉ huy của đội cảnh sát đặc nhiệm và biệt kích FBI đã thảo luận suốt hai giờ qua, họ không giải quyết được vấn đề khó khăn này. Nhưng Ted biết họ sẽ giải quyết được. Họ không có cách gì để tiếp xúc với Peter Morgan để vạch kế hoạch với gã. Tốt xấu gì họ cũng phải tự mình quyết định lấy, Ted mừng vì không có Fernanda ở trong phòng để nghe họ vạch kế hoạch. Kế hoạch họ vạch ra rất nguy hiểm, có thể khiến cho bà lo sợ, mất tinh thần. Họ đã cãi nhau rất kịch liệt, kế hoạch họ vạch ra rất có khả năng gây tử vong cho chú bé.

Ted tin rằng trường hợp này có thể xảy ra, vì không có tiền chuộc mạng, thì chúng sẽ giết Sam. Thậm chí khi có tiền chuộc mạng đi nữa, chúng cũng có thể giết chú bé. Vì Sam đã lớn, có thể nhận diện chúng, cho nên dù nhận được tiền rồi, chúng cũng sẽ khử chú bé đi. Addison đã biết rõ điều này, cho nên y mới bảo Peter đến Tahoe để canh chừng chúng. Vì vậy, khả năng chúng giết chú bé chứ không trả lại cho gia đình là điều rất dễ xảy ra. Trường hợp không có tiền chuộc mạng, thế nào chúng cũng loại chú bé trước khi rút lui, Rick và những người khác trong phòng đã nói lên nỗi lo sợ của họ về khả năng này. Sau một giờ bàn thảo thêm nữa, Rick quay qua Ted.

- Anh có thấy việc giải cứu chú bé còn sống có cơ may nào không? Theo tôi thì rất mong manh. Quá ít hy vọng. - Ông rất thành thật với bạn. Khả năng Sam sẽ chết là rất cao, nếu bây giờ chú vẫn còn sống.

- Vậy thì tăng cường thêm nhân viên đến đây. - Ted gay gắt đáp, nhìn Rick với vẻ giận dữ. Họ mất công đi xa đến đây, rồi

bây giờ để cho chú bé bị giết chết sao? Mặc dù mọi người đều nghĩ như thế, nhưng Ted có nhiệm vụ phải cứu sống chú bé, cũng như Rick và mọi người trong phòng và ngoài phòng. Sam là sứ mệnh của họ.

- Chúng ta đã có người ở đây khá đông. - Rick đáp - Lạy Chúa, anh có thấy ở ngoài đường không? Chúng ta không cần đông người, mà chúng ta cần có giải pháp tối ưu. - Rick nghiêng rằng nói tiếp. Mỗi khi họ bất bình nhau điều gì, họ thường cau có với nhau như thế.

- Vậy thì vạch giải pháp tối ưu ấy và thực hiện đi. Hãy chọn những người thật giỏi. Anh không thể phủ tay để cho họ giết chết thằng bé. - Ted nói, vẻ đau đớn.

- Hình như có chuyện gì đã xảy đến cho anh, phải không? - Rick hét to. Trong phòng có nhiều người đang nói chuyện nên không ai nghe ông hét lớn và Ted hét trả lời lại. Trong khi ông chỉ huy đội đặc nhiệm đưa ra kế hoạch khác và bị mọi người cho là kế hoạch không thực hiện được, thì hai người cãi nhau như hai trung sĩ trong quân đội đang tức giận. Kế hoạch mới của ông chỉ huy đội đặc nhiệm đưa ra có điểm yếu là để cho những người giải cứu bị người từ trong nhà bắn ra. Peter đã chọn được vị trí ẩn nấp rất hoàn hảo. Rất khó có thể đưa chú bé ra khỏi nhà và khuôn viên của ngôi nhà. Có điều mà Rick đã biết và Ted cũng hiểu, là sẽ có rất nhiều người chết vào đêm đó khi họ vào cứu chú bé. Nhưng họ phải chịu sự hy sinh mất mát thôi. Những người khác cũng biết thế.

- Tôi không thể đưa nhân viên của tôi vào chỗ chết - Ông chỉ huy đội đặc nhiệm đau khổ nói với Ted - Chúng ta phải có phương án để cho họ cứu thằng bé mà rút lui được.

- Tôi biết. - Ted đáp, vẻ khổ sở. Kế hoạch không được bảo đảm và ông mừng vì không có Fernanda trong phòng để nghe họ bàn thảo. Đến chín giờ tối Ted và Rick đi ra ngoài. Họ vẫn không có kế hoạch khả thi, ông bắt đầu lo sợ sẽ không có, hay là không kịp với thời gian. Hồi nãy họ đã nhất trí với nhau là phải

cứu Sam vào lúc bình minh. Nếu để đợi đến sáng mai, khi bọn bắt cóc đã ngủ dậy, thì sự nguy hiểm sẽ rất lớn và theo tình hình họ đã biết, thì chúng không có thêm ngày nào nữa. Chúng có kế hoạch vào ngày hôm sau sẽ gọi cho Fernanda để nói lời cuối cùng. Từ bây giờ đến tảng sáng còn chín giờ nữa, thời gian không còn bao lâu. - Chó thật, tôi ghét chuyện này - Ted nói, ông đứng dựa vào gốc cây và nhìn Rick. Không ai nghĩ ra được biện pháp khả thi. Trong một giờ nữa, họ sẽ cho máy bay đến thám thính, máy bay sẽ dùng tia hồng ngoại và dụng cụ tầm nhiệt để dò thám, các thứ này không thứ nào hoạt động được trong nhà. Một trong những chiếc xe liên lạc phải hoàn toàn phục vụ cho họ.

- Tôi cũng ghét chuyện này. - Rick bình tĩnh đáp. Cả hai đều đang lâm vào thế bí, họ chỉ còn một đêm nay nữa thôi.

- Tôi phải nói với bà ấy như thế nào đây? - Ted hỏi, vẻ đau khổ - Tôi sẽ nói đội đặc nhiệm giỏi nhất của tôi và của anh, không thể cứu được thằng bé à? - Ông không muốn nói với bà thằng bé đã chết mà cũng có thể là nó đã chết. Tình hình có thể nói là không khả quan chút nào hết.

- Anh đã yêu bà ta rồi phải không? - Bỗng Rick hỏi. Ted nhìn ông ta như nhìn một người điên. Đây là chuyện không nên nói với nhau, nhưng thỉnh thoảng họ vẫn nói. Và bây giờ Rick nói.

- Anh điên phải không? Lạy Chúa, tôi là cảnh sát. Bà ta là nạn nhân, con bà ấy cũng vậy. - Ông có vẻ tức giận khi nghe Rick hỏi. Nhưng bạn ông không điên, mặc dù Ted đang điên và Rick biết ông đang nổi điên.

- Bà ấy là phụ nữ và anh là đàn ông. Bà ấy đẹp và yếu đuối. Anh đã ở trong nhà bà ấy suốt một tuần, Anh không cần phải làm thế, nhưng anh đã làm. Anh còn là người không ngủ với vợ đã năm năm nay, nếu tôi nhớ không lầm thì có lần anh đã nói với tôi như thế. Lạy Chúa, anh là người thôi. Nhưng đừng để tình cảm xen vào công việc của mình. Nhiều người ở đây đang đứng trước hoàn cảnh sẽ bị mất mạng. Đừng để nhiều người bị

giết, nếu chúng ta không có biện pháp đưa họ và chú bé ra được an toàn thì đừng mạo hiểm. - Ted gục đầu, rồi một phút sau, ngẩng mặt nhìn Rick. Nước mắt rưng rưng, ông không xác nhận hay phản bác điều mà Rick đã nói về Fernanda, ông không biết ông làm thế có đúng hay không. Nhưng quả thật đêm đó ông đã nghĩ đến điều ấy. Ông lo cho bà cũng như lo cho con bà.

- Phải có biện pháp để cứu sống chú bé. - Ted chỉ đáp thế.

- Một số biện pháp còn tùy thuộc vào đứa bé và người báo tin cho anh ở trong nhà ấy. Chúng ta không thể kiểm soát được hết. - Đó là không kể đến sự may rủi, bộn bắt cóc và tài khéo léo của những người tiến vào nhà. Có rất nhiều yếu tố không đoán trước được, không có yếu tố nào có thể kiểm soát được. Có khi tình thế xem ra không thuận lợi cho mình, nhưng mình lại gặp may mắn và thành công. Lúc khác, thì tình thế xem ra rất hoàn hảo, nhưng kết quả lại thất bại, việc này giống như trò may rủi trong việc rút thăm.

- Bà ấy như thế nào? - Rick lại bình tĩnh hỏi - Bà ấy nghĩ sao?

- Rick muốn nói đến Ted, không muốn đả động đến con bà. Cả hai đều biết đấy là cách lảng tránh, phát sinh từ nhiều năm sống và làm việc với nhau.

- Tôi không biết. - Ted có vẻ khổ sở - Tôi có vợ mà.

- Anh và Shirley đáng ra đã ly dị nhau từ lâu rồi -Rick thành thật nói - Hai người nên ly dị nhau hơn là sống như thế.

- Bà ấy là bạn thân của tôi.

- Anh không yêu bà ấy. Không biết trước đây anh có yêu bà ấy không. Hai người cùng lớn lên với nhau, khi tôi gặp anh, trông hai người như anh em vậy. Đây là cuộc hôn nhân do gia đình sắp đặt như người ta đã làm cách đây một trăm năm. Mọi người đều muốn hai người lấy nhau, và cuộc hôn nhân của anh rất hợp cho họ. Anh cũng vậy. - Ted nghĩ ông bạn nói đúng. Bố của Shirley là chủ của bố Ted trong suốt thời gian ông trưởng thành và khi ông đính hôn với bà, hai người ấy rất tự hào về ông. Ông không bao giờ đi chơi với cô gái nào, không bao giờ nghĩ đến

chuyện đi chơi xa với ai, mãi cho đến sau này cũng thế. Và ông là người hoàn toàn có đạo hạnh, trung thành với vợ, bây giờ cũng còn và đây là điều hiếm có đối với một cảnh sát. Cuộc sống của người cảnh sát căng thẳng, công việc thất thường, hiếm khi gặp vợ con, hay có chương trình làm việc trùng với thời gian cần dành cho gia đình, gây cho gia đình nhiều xáo trộn và riêng Ted thì cảnh xáo trộn trong gia đình gấp đôi những người khác. Rick thường khâm phục Ted vì ý chí sắt đá của ông, khi hai người cùng làm việc với nhau, ông thường gọi ý chí sắt đá này là sự quyết tâm. Ông không nói nhiều về mình. Việc ly dị vợ của Rick đã đem lại cho ông hạnh phúc, bây giờ ông đã tìm được người đàn bà ông yêu. Ông muốn Ted cũng được như thế. Nếu Fernanda là người Ted muốn và thật tình yêu ông, thì đây là dịp tuyệt vời với ông. Ông chỉ mong sao họ không làm cho bà mất đứa con, vì số phận của bà, cũng như của Ted. Nếu bà không vượt qua được khó khăn này, hay không quên được, thì đây sẽ là tấn bi kịch cho bà và cho Ted. Nếu nhiệm vụ không thành, có lẽ thế nào Ted cũng trách mình. Nhưng lời hứa của Rick và của Ted sẽ cứu thoát chú bé không dính dáng gì đến tình yêu, mà đó là công việc của họ còn ngoài ra, những lý do khác là phụ.

- Bà ta xuất hiện từ một thế giới khác - Ted đáp, vẻ lo sợ. Ông không biết ông nghĩ sao về bà, nhưng ông sợ đúng như lời Rick đã nói, khiến ông phải suy nghĩ. Mặc dù ông không nói gì với Fernanda, nhưng nhiều lần ông đã nghĩ đến bà - Bà ấy có cuộc sống khác biệt. Lạy Chúa, chồng bà đã làm ra được nửa tỷ đô-la. Ông ta là người tài giỏi. - Ted nói với giọng tự ti, nhìn bạn trong bóng tối ở ngoài khách sạn. Những người khác đi đi lại lại quanh đây không nghe họ nói gì.

- Anh cũng là người tài giỏi. Nhưng ông ta tài giỏi như thế nào? Ông ấy để mất số tiền ấy nhanh như ông ta đã làm ra, rồi tự tử, để vợ con sống trong cảnh phá sản. - Lời nói của Rick đúng với sự thật. Hiện Ted có tiền trong ngân hàng còn nhiều hơn tiền của bà. Ông có tương lai vững chắc và các con ông

cũng vậy. Ông làm việc cật lực để dành dụm gần ba mươi năm nay.

- Bà ấy học Đại học Stanford, còn tôi chỉ học trung học rồi làm cảnh sát.

- Anh là người tốt. Bà ấy may lắm mới được anh yêu. - Cả hai người đều biết thời đại bây giờ khó kiếm được một người như Ted. Ông là người tốt và hoàn hảo. Rick nghĩ rằng Ted là người tốt hơn mình rất nhiều, không phải vì thương người đồng nghiệp cũ mà Rick nói thế. Ted không đồng ý với ý kiến này của Rick và ông luôn luôn bênh vực Rick đến cùng. Trước khi Rick rời khỏi Sở Cảnh sát, ông đã làm cho mọi người tức giận. Tính của ông như thế và khi sang làm cho cơ quan FBI, ông cũng khiến cho nhiều người tức giận, ông thường nói thẳng, bộc trực, nói toạc hết những điều ông nghĩ ra trong óc. Bây giờ ông cũng vẫn thế, dù Ted có muốn nghe hay không, Rick nghĩ ông ấy nên nghe. Dù biết ông nói ra làm cho Ted tức giận hay buồn.

- Tôi muốn anh gặp may mắn - Rick tử tế nói - Anh đáng được như vậy. - Ông không muốn một ngày nào đấy thấy bạn chết già trong cảnh đơn độc. Và cả hai đều biết ông đang đi đến chỗ ấy, đã đi từ nhiều năm nay.

- Tôi không thể chia tay với Shirley được. - Ted đau khổ đáp. Ông cảm thấy có tội, nhưng đồng thời ông cũng say đắm Fernanda.

- Chưa đấy thôi. Sau khi vụ này xong, anh sẽ thấy chuyện xảy ra như thế nào. Một ngày nào đấy Shirley sẽ chia tay anh. Bà ấy khôn ngoan hơn anh nhiều. Nếu ngày nào đó, bà ta gặp được người nào vừa ý, tôi tin bà ấy là người đầu tiên từ giã anh. Tôi ngạc nhiên là bà ấy không làm thế với anh. - Ted gật đầu. Ông cũng nghĩ đến điều đó. Nhìn chung thì bà là người ít quan tâm đến chuyện hôn nhân bằng ông. Bà chỉ lười biếng thôi và chính bà đã nói không ngại việc sống một mình, mà bà còn thích sống như thế là đằng khác và bà nghĩ họ càng ít gặp nhau chừng nào càng tốt chừng ấy. Ông cũng cảm thấy như thế, sống với bà thật

cô đơn. Hai người không có sở thích giống nhau, không thích nếp sống như nhau và không ưa những người như nhau. Điều duy nhất đã giữ cho họ sống với nhau suốt hai mươi tám năm nay là các con của họ. Bây giờ các con họ đã đi hết từ nhiều năm nay rồi - Đêm nay anh khỏi cần nghĩ đến điều đó. Anh đã nói gì với Fernanda chưa? - Rick muốn biết chuyện này, từ khi họ gặp bà, ông đã muốn biết rồi. Giữa bà ta và Ted đã nảy sinh một thứ tình cảm êm ái, thứ tình cảm trong sạch, thơ ngây có thể nói như là sợi dây ràng buộc họ lại với nhau một cách vô tình. Đây là sự khăng khít rất tự nhiên khiến cho Rick kinh ngạc. Đối với ông, bà là người phụ nữ hoàn hảo; cho Rick cũng như cho Ted. Ted đã nhận ra thế, nhưng ông không nói gì với bà về ý nghĩ này. Họ gặp nhau trong hoàn cảnh gay gắt, nên ông không dám nói, hay không muốn nói. Ông không biết bà có để ý gì đến ông không, hay là chỉ lưu tâm đến công việc ông làm cho bà thôi, công việc bảo vệ cho mẹ con bà. Rồi việc Sam bị bắt cóc, ông thấy không thuận tiện cho ông tí nào để tỏ bày tình cảm của mình.

- Tôi không nói gì hết - Ted đáp - Không có thì giờ để nói. - Cả hai đều đồng ý như thế. Thậm chí ông còn nghĩ rằng, khi vụ này xong rồi, không biết ông có lòng dạ nào để nói không. Dù sao, thì ông cũng thấy việc tỏ tình với bà là không đúng. Việc này chỉ làm cho bà khó khăn thêm mà thôi.

- Tôi tin là bà ấy thích anh. - Rick có ý kiến và Ted cười toe toét. Họ có vẻ như hai cậu học trò trung học, hay còn nhỏ hơn nữa. Như hai chú bé chơi bi ngoài sân trường vào giờ ra chơi, vừa chơi vừa nói đến cô gái học lớp sáu. Nhưng Ted cảm thấy thoải mái đôi chút khi nói về tình cảm của mình với Fernanda thay vì chuyện cứu sống Sam, Rick và Ted cần đến sự thanh thản trong lòng.

- Tôi cũng thích bà ấy. - Ted nói nhỏ, nhớ đến cảnh hai người nói chuyện với nhau hàng giờ trong bóng tối, hay là cảnh bà ngủ trên nền nhà bên cạnh ông trong lúc chờ đợi tin tức của

Sam, lòng ông thổn thức trước cảnh tượng ấy.

- Vậy thì hãy tiến tới đi - Rick thì thào nói - Cuộc đời ngắn ngủi. - Cả hai đều biết thế, từ ngàn xưa đã vậy và bây giờ cũng thế.

- Ngắn là cái chắc rồi. - Ted thở dài đáp, rồi rời khỏi thân cây ông đứng dựa khi nói chuyện. Câu chuyện của họ rất thú vị, nhưng có nhiều công việc khác phải làm. Đây là thời gian nghỉ giải lao tuyệt vời cho hai người, nhất là Ted. Ông thích nghe ý kiến của Rick, lúc nào ông cũng tôn trọng ý kiến của bạn.

Rick đi theo Ted vào phòng, vừa nghĩ đến điều Ted xác nhận với mình. Khi họ vừa qua khỏi cửa phòng, cả hai đều nghe rất rõ lời tranh luận của mọi người trong phòng. Cuối cùng, đến nửa đêm thì mọi người đều nhất trí kế hoạch đưa ra. Kế hoạch có nhiều chi tiết không rõ ràng, nhưng đây là kế hoạch hoàn hảo nhất trong số các kế hoạch họ đưa ra tham khảo. Ông chỉ huy đội đặc nhiệm nói rằng họ sẽ bắt đầu tấn công vào ngôi nhà bọn bắt cóc đang ở trước lúc bình minh, cho nên ông đề nghị trong lúc chờ đợi, mọi người nên đi ngủ một chút. Ted rời khỏi phòng họp lúc một giờ, đi về phía phòng của Fernanda để xem bà có được khỏe hay không.

Khi ông đi qua phòng bà, bà đang ở một mình trong phòng. Cửa đóng, nhưng qua cửa gỗ, ông thấy đèn trong phòng còn sáng và bà đang nằm trên giường, mắt mở, nhìn vào khoảng không trước mặt. Ông vẫy tay gọi bà. Bà liền vùng dậy, mở cửa, sợ bọn bắt cóc gọi đến. Đường dây điện thoại của bà đã được nối vào chiếc xe liên lạc ở ngoài.

- Có chuyện gì à? - Bà lo lắng hỏi, ông vội trấn an bà. Thời gian họ đến đây có vẻ dài bất tận đối với bà và mọi người. Các đội công tác nóng lòng mong đến giờ khởi hành, họ đã chuẩn bị đầy đủ dụng cụ để ra tay. Nhiều người đi loanh quanh ở bên ngoài, họ mặc áo giáp và ngụy trang đầy người.

- Chúng tôi sắp ra tay.

- Khi nào? - Bà nhìn vào mắt ông.

- Trước rạng đông.

- Ông có nghe tin tức gì ở nhà tôi không? - Bà lo lắng hỏi. Ở đây vẫn còn cảnh sát ở với Will, dùng điện thoại của bà, nhưng mới cách đây một giờ, Ted biết không có cuộc gọi nào của Peter hay đồng bọn của gã. Ted tin là gã không có cách nào để gọi cho họ được. Gã đã làm hết sức mình. Nếu họ cứu được Sam thì công lao của gã quá lớn rồi. Không có sự chỉ dẫn của gã, thế nào chú bé cũng chết. Bây giờ họ phải chạy theo quả bóng mà gã vừa chuyển đến và phải chạy cật lực mới được. Họ sắp sửa làm việc ấy.

- Hẳn không gọi lại - Ted đáp và bà gật đầu. Tin tức từ Sam giờ này không ai biết rõ - Tất cả đều yên lặng. - Họ đã bố trí chiếc xe quan sát và truyền tin ở gần đường xe chạy vào nhà, với đầy đủ dụng cụ quan sát và truyền tin, nhưng họ vẫn không thấy trong nhà có động tĩnh gì hết. Thật vậy, họ đã cử một lính biệt kích ngồi trên đỉnh đồi với ống nhòm nhìn xa bằng tia hồng ngoại để quan sát và anh ta cho biết ngôi nhà tối thui tối mò suốt nhiều giờ liền. Ted hy vọng khi họ tiến vào nhà, chúng vẫn đang còn ngủ. Yếu tố bất ngờ rất quan trọng, mặc dù Peter không giúp gì thêm nữa. Đòi hỏi gã thêm thì quá nhiều. - Bà có khỏe không? - Ted hỏi nhỏ, cố không nghĩ đến câu chuyện giữa mình và Rick vừa rồi. Hồi nãy ông thổ lộ tâm tình của mình cho bạn nghe, bây giờ ông không muốn nói gì hay làm gì để có thể khiến cho Fernanda thấy rõ ông có tình ý với bà. Bà gật đầu, ngần ngừ một lát mới đáp.

- Tôi muốn xong việc này cho rồi. - Bà đáp, vẻ lo sợ.

- Nhưng tôi sợ việc xảy ra. - Hiện giờ họ vẫn tin Sam còn sống, hay ít ra họ hy vọng thế. Lúc đầu hôm, bà đã gọi đến cha Wallis, cha nói chuyện để trấn an bà và bà cảm thấy yên ổn trong lòng.

- Chuyện này sắp xong rồi đây. - Ted đáp, nhưng ông không muốn bảo đảm với bà công việc được tốt đẹp. Bây giờ nói ra chẳng ai tin, bà biết thế. Bà chỉ biết họ sắp hành động thôi, dù

thành công hay thất bại.

- Ông có đi với họ không? - Bà nhìn vào mắt ông và ông gật đầu.

- Nhưng chỉ đến đầu đường xe chạy vào nhà thôi. - Công việc tấn công vào nhà dành cho đội đặc nhiệm và lính biệt kích của FBI. Một số tiền thám đã đến lập căn cứ trong bụi rậm. Họ núp kín dưới lùm cây, nhưng ít ra họ ở gần ngôi nhà khi lệnh tấn công ban ra.

- Tôi đi với ông được không? - Ông lắc đầu với vẻ cương quyết, mặc dù bà nhìn ông với vẻ van xin. Ông không thể nào để cho bà đi theo được. Tình thế rất nguy hiểm, ông không thể chiều theo ý bà. Nếu tình hình bất ổn, bà sẽ bị kẹt giữa hai làn đạn, bọn bắt cóc trên đường tẩu thoát sẽ bắn bừa bãi vào các căn cứ của cảnh sát. Chuyện không thể nào tiên đoán được, ông đề nghị - Tại sao bà không cố gắng ngủ đi một lát? - Tuy hỏi thế, nhưng ông biết bà sẽ không chịu làm theo lời ông.

- Ông sẽ báo cho tôi biết khi nào ông khởi hành chứ? - Bà muốn biết chuyện xảy ra như thế nào và khi nào thì xảy ra, chuyện này rất dễ hiểu. Họ đã liều mạng để cứu con bà. Bà chỉ cầu mong cho ông sống sót. Ted gật đầu, hứa sẽ cho bà biết khi họ ra đi. Bỗng trông bà có vẻ hốt hoảng. Bà thấy mình phụ thuộc vào ông. Ông là người dìu dắt bà trong những phút giây kinh hãi. - Từ bây giờ đến khi đi, ông ở đâu?

Ông chỉ tay vào căn phòng gần đây.

- Phòng tôi cách đây hai cánh cửa. - Ông ở chung phòng với ba người khác từ thành phố đến, còn Rick ở phòng kế ngay bên cạnh.

Fernanda nhìn ông ngỡ ngàng một phút, như thể muốn mời ông vào phòng. Họ đứng yên một hồi lâu, nhìn nhau, rồi Ted như đọc được ý nghĩ của bà. - Bà muốn tôi vào phòng vài phút phải không? - Bà gật đầu. Họ không có gì lén lút hay bí mật hết. Màn trong phòng mở rộng, đèn sáng, ai cũng thấy hết mọi vật trong phòng.

Ted và Fernanda vào phòng, ông ngồi xuống chiếc ghế độc nhất trong phòng, còn bà ngồi xuống giường, nhìn ông với ánh mắt lo lắng. Thật là một đêm quá dài cho cả hai người, không có cách gì bà có thể ngủ được. Sinh mạng của con bà đang như chuông mảnh treo tơ, nếu tình hình diễn ra không tốt, bà muốn ít ra cũng được thức cả đêm để nghĩ đến con. Bà nghĩ nếu có gì không tốt xảy ra, chắc bà không thể nói cho các đứa con kia biết được, Ashley hiện không biết Sam bắt cóc. Từ ngày các con bà mất bố đến nay mới sáu tháng. Nếu bây giờ Sam chết, bà chắc không thể nào hình dung nỗi tai ương đã đến với họ quá nhiều như thế. Mới cách đây mấy giờ, bà đã nói chuyện với Will. Cậu cố cứng rắn để nói chuyện với mẹ, nhưng cuối cùng, cả hai mẹ con đều khóc. Nhưng dù thế, Ted thấy bà đã lấy lại bình tĩnh rất nhanh, ông nghĩ nếu con ông lâm vào hoàn cảnh như thế này, chắc ông không thể giữ mình được vững vàng như bà.

- Bà không tranh thủ để ngủ một lát được à? - Ted cười với bà. Ông cũng mệt mỏi như bà, nhưng với ông thì khác, đây là công việc của ông.

- Không tranh thủ được. - Bà thành thật đáp. Việc đội đặc nhiệm và biệt kích FBI bắt đầu tấn công vào ngôi nhà có bọn bắt cóc chỉ còn là vấn đề tính bằng giờ - Ước gì chúng ta nghe chúng gọi lại.

- Tôi cũng muốn thế. - Ted cũng thành thật với bà - Nhưng có lẽ chúng không gọi bây giờ là dấu hiệu tốt. Tôi nghĩ có lẽ ngày mai chúng sẽ gọi cho bà để xem bà đã có tiền cho chúng chưa. - Một trăm triệu đô-la. Ông thấy số tiền nhiều quá sức tưởng tượng. Nếu cách đây vài năm, thì chồng bà có thể trả được một cách dễ dàng. Nhưng lạ thay là khi ông còn sống, chuyện thế này lại không xảy ra. Và nếu xảy ra, Ted tin chắc nạn nhân chính là Fernanda, chứ không phải con bà. - Bà có ăn gì không? - Những hộp bìa đựng bánh xăng ụch đã chia quanh cho mọi người suốt mấy giờ qua, từng chồng bánh pizza và bánh bột tán đủ để tất cả ăn đến no nê. Tối đó cà phê là món chính của mọi

người trừ các đội đặc nhiệm, còn cocacola thì quá nhiều. Khi họ bàn cãi về kế hoạch hành động, họ cần chất caphêin, bây giờ có lẽ hầu hết đều không thể ngủ được. Mọi người đều tỉnh táo, bị kích thích. Fernanda thấp thỏm lo âu, hoảng sợ, bà ngồi trên giường, giương mắt nhìn ông, phân vân không biết cuộc sống có thể trở lại bình thường được không.

- Ông có ngại ngồi đây với tôi không? - Bà buồn bã hỏi, trông như con nít. Mấy tuần nữa là đến ngày sinh nhật của bà, bà hy vọng Sam còn sống để mừng lễ với bà.

- Không, tôi thích ngồi đây. - Ông cười với bà - Bà là người bạn tuyệt vời.

- Độ sau này tôi không như thế. - Bà đáp, thở dài thườn thượt, nhưng bà không quan tâm đến - Tôi nghĩ trong thời gian qua tôi không phải là người bạn tuyệt vời. Ít ra cũng nhiều tháng nay. - Lâu rồi bà không nói chuyện thoải mái với ai kể từ ngày chồng chết, trước đó bà thường đi ăn tối với chồng, nói chuyện vui vẻ về những chuyện bình thường. Ted là người gần gũi nhất với bà trong thời gian dài, nhưng trong giai đoạn này, không có chuyện gì bình thường. Bà luôn luôn bị những đau thương dày vò. Trước hết là chuyện Allan, rồi những thứ ông để lại cho bà, và bây giờ là chuyện của Sam. - Năm nay bà đã gặp những chuyện rất khó khăn - Ted nói với vẻ khâm phục - Tôi nghĩ nếu tôi lâm vào hoàn cảnh như bà, chắc tôi phải nhờ đến bình dưỡng khí mới sống nổi. - Cho dù chuyện của Sam được tốt đẹp đi nữa, ông hy vọng thế, thì bà vẫn có nhiều biến đổi lớn ở trước mắt. Theo những điều Rick nói với ông vào đầu hôm, Ted phân vân không biết ông có những biến đổi trong đời hay không. Điều mà Rick nói với ông về cuộc hôn nhân của ông với Shirley không thể không để ý đến. Nhất là việc có ngày nào đây vợ ông sẽ bỏ ông. Mặc dù không tin, nhưng ông cũng đã nghĩ đến điều đó. Vợ ông ít gắn bó với truyền thống gia đình như ông, nhất là những năm gần đây, bà xem thường chuyện ấy, lao mình vào cuộc sống của riêng mình.

- Thỉnh thoảng tôi nghĩ đời tôi sẽ không trở lại bình thường được nữa - Nhưng chuyện bất bình thường đã xảy đến cho bà từ khi nào? Từ khi Allan làm giàu nhanh như hỏa tiễn bay đã là chuyện bất bình thường rồi. Cuộc sống của gia đình bà trong những năm qua thật quá bất thường. Và bây giờ là chuyện này. - Tôi định hè này sẽ đi tìm mua một ngôi nhà ở Marin. - Nhưng bây giờ nếu Sam bị giết thì lạ Chúa, bà không biết phải làm gì, có lẽ phải dọn đến nơi nào đấy để trốn hết kỷ niệm xưa.

- Như vậy sẽ có sự thay đổi rất lớn cho bà và các cháu. - Ông nói về việc họ dọn đến ngôi nhà nhỏ hơn - Không biết các cháu sẽ nghĩ sao về chuyện này?

- Chúng sẽ lo sợ, tức giận, đau khổ và bị kích động. Đó là những cảm giác mà bọn trẻ thường có khi chúng dọn nhà. Việc này sẽ rất kỳ lạ đối với chúng tôi, nhưng cũng có thể là điều hay. - Hay chừng nào mà bà còn cả ba đứa con, chứ không phải hai. Bây giờ bà chỉ nghĩ đến điều đó và họ thanh thản, im lặng. Vào khoảng ba giờ, bà thiu thiu ngủ, ông rón rén bước ra khỏi phòng, ông vào phòng mình, nằm trên nền nhà, cố ngủ một giấc chừng hai giờ. Trong phòng có hai người nữa đang ngủ trên giường, ông không quan tâm đến chuyện ngủ ở đâu. Ông có thể ngủ đứng cũng được, Rick thường nói về ông như thế. Thỉnh thoảng quả ông đúng như thế thật.

Ông chỉ huy trưởng đội đặc nhiệm vào đánh thức ông dậy lúc năm giờ sáng, ông vùng dậy và tỉnh táo ngay. Hai người kia đã dậy và khi Ted đứng lên thì họ đi ra gần đến cửa. Ông rửa mặt chải răng, dùng tay vuốt tóc. Ông chỉ huy trưởng đội đặc nhiệm hỏi ông có muốn đi theo họ không, ông trả lời sẽ theo sau để khỏi làm họ bị chậm trễ.

Khi ra ngoài, Ted đi qua phòng Fernanda, ông thấy bà đã dậy và đang đi quanh trong phòng. Vừa thấy ông, bà liền ra cửa nhìn ông. Cặp mắt bà van xin ông cho bà đi theo, ông đưa tay chạm nhẹ lên vai bà, bốn mắt nhìn nhau. Ông biết bà nghĩ gì, nên muốn trấn an bà. Nhưng ông không thể hứa gì với bà được.

Họ sẽ làm hết sức mình cho bà và cho Sam. Ông không muốn rời khỏi bà, nhưng ông phải đi. Trời sắp sáng rồi.

- Chuyện sẽ ổn thôi, Fernanda à. Tôi sẽ gọi radiô báo cho bà biết ngay khi chúng tôi cứu được cháu.

Bà không thốt được nên lời, chỉ gật đầu và đứng nhìn ông ra xe, lái đi, đến chỗ có con bà.

Và ngay lúc ấy, ba người lính biệt kích đang từ từ đu dây lần xuống trên mặt bờ đá ở phía sau ngôi nhà, họ mặc đồ đen như kẻ trộm trèo tường vào nhà, mặt mày bôi đen, súng ống khoác bên mình.

Ted dừng xe cách con đường vào nhà chừng một phần tư dặm, giấu chiếc xe dưới lùm cây. Ông đi lặng lẽ trong bóng tối qua những người trinh sát ở trong bụi đến căn cứ mà đội đặc nhiệm đã lập cho họ. Ted nhìn những người đàn ông quanh mình, họ mang súng tự động loại 223mm, hiệu Heckler và Koch MP5s, loại được cả cảnh sát đặc nhiệm lẫn lính biệt kích FBI dùng. Trong căn cứ có năm người đàn ông nữa với ông. Ông mặc áo giáp vào, đeo tai nghe để có thể nghe được xe liên lạc nói. Khi ông nhìn vào bóng tối để nghe họ nói gì thì bỗng phía sau ông có tiếng sột soạt, rồi một trinh sát chui vào trong căn cứ, người mặc áo giáp và nguy trang. Ông quay lại để xem là người của ông hay của Rick, ông nhận ra đó là một phụ nữ. Mới đầu ông không nhận ra, nhưng sau đó ông biết người đàn bà đó là ai.

Chính bà Fernanda, bà mặc áo quần của lính trinh sát. Bà đến đây, lừa được cảnh sát tin rằng bà là nhân viên của cảnh sát địa phương, nên họ đã đưa áo quần cho bà mặc. Bà mặc áo quần cảnh sát nhanh như gió và đã theo kịp ông đến đây, nơi mà bà không nên đến, vì chỗ này rất gần với ngôi nhà bọn bắt cóc đang ở, sẽ rất nguy hiểm. Ông muốn đuổi bà lại, nhưng quá trễ rồi, chiến dịch đang bắt đầu tiến công và ông biết bà muốn có mặt ở đây để chứng kiến cảnh họ giải cứu Sam, nếu được. Ông nhìn bà với ánh mắt bất thường, lắc đầu, rồi miễn cưỡng chấp

nhận sự hiện diện của bà mà không nói một tiếng, không thể trách bà được. Bà ngồi xuống bên cạnh ông, ông nắm tay bà, bóp mạnh và hai người chờ đợi nhân viên của ông đem Sam về nhà với mẹ.

Peter nằm ngủ bên cạnh Sam cho đến năm giờ sáng, rồi như thể linh tính đánh thức gã dậy. Gã mở mắt, chậm rãi cựa mình, Sam vẫn ngủ bên cạnh gã, gối đầu lên vai gã. Và cũng chính linh tính mách gã cởi trói cho Sam, gã tháo hết dây trói tay và hai chân chú bé. Chúng đã trói chú từ lúc bắt chú đến giờ để chú khỏi trốn thoát. Sam phải chấp nhận và đã quen với việc tay chân bị trói trong suốt cả tuần qua. Chú biết rằng chú có thể tin tưởng Peter nhiều hơn kẻ khác. Khi Peter tháo dây trói xong, Sam lăn người thoải mái, vừa thì thào gọi: Mẹ.

Peter cười nhìn chú rồi đến cửa sổ nhìn ra ngoài. Trời còn tối, nhưng ánh sáng lờ mờ đã bắt đầu len lỏi vào bóng đêm. Gã biết chỉ lát nữa thôi là mặt trời sẽ hiện ra trên đỉnh đồi. Lại một ngày nữa sẽ đến. Những giây phút chờ đợi quả là bất tận. Gã biết chúng sẽ gọi cho Fernanda và nếu bà không có tiền gửi cho chúng, chúng sẽ giết chú bé. Chúng vẫn nghĩ rằng bà muốn kéo dài thời gian để cảnh sát đến bắt chúng. Giết chú bé đối với chúng không nghĩa lý gì hết. Vì thế cho nên, nếu chúng biết hành động này của gã, thì việc chúng giết gã cũng chẳng có nghĩa gì. Gã không quan tâm. Gã đã liều mạng để cứu sống Sam. Nếu gã thoát được với chú bé, thì đây là chuyện rất may mắn, nhưng gã không hy vọng gì có chuyện như thế. Nếu gã cố chạy trốn với chú bé, việc giải cứu của họ sẽ chậm đi và như thế sẽ tăng thêm sự nguy hiểm cho Sam.

Gã vẫn đứng nơi cửa sổ, rồi bỗng gã nghe có tiếng động như tiếng con chim vừa thức dậy cựa mình, rồi có viên sỏi bay đến phía gã và rơi xuống mặt đất phát ra tiếng kêu nho nhỏ. Gã nhìn ra xa, thấy có vật gì chuyển động và khi nhìn kỹ, gã thấy ba bóng đen đang đu dây trượt xuống bờ đá. Không có dấu hiệu gì cho biết đây là cảnh sát đang đến, nhưng gã biết đây chính là

họ, gã cảm thấy tim đập rất mạnh. Gã nhẹ nhàng mở cửa sổ không gây một tiếng động và nheo mắt nhìn vào bóng tối, thấy họ trèo xuống bờ đá cho đến khi biến mất. Gã áp bàn tay lên miệng Sam để chú bé im lặng, rồi nhẹ nhàng lắc người chú, cho đến khi chú bé mở mắt và Peter biết chú đã thức. Khi Sam nhìn gã, gã để ngón tay lên môi chú bé. Gã chỉ cánh cửa sổ mở rộng cho chú bé thấy. Chú không biết chuyện gì xảy ra, nhưng chú biết Peter đang ra sức giúp chú. Chú bé vẫn nằm trên giường, nhận ra Peter đã cởi trói cho mình, chú bèn cử động tay chân được tự do lần đầu tiên trong suốt nhiều ngày qua. Hai người không ai di chuyển một lát, rồi Peter quay lại cửa sổ. Mới đầu gã không thấy gì hết, rồi gã thấy họ ngồi xồm trong bóng tối ở phía sau nhà chừng ba mét. Một bàn tay mang găng đen ra dấu, gã quay lại, bế Sam ra khỏi giường. Gã không dám mở hết cửa sổ, mà chỉ nhét chú qua. Cửa sổ chỉ cách mặt đất một đoạn ngắn và gã biết tay chân chú bé chắc bị tê cứng. Gã vẫn nắm chú bé, nhìn chú lần cuối cùng. Bốn mắt nhìn nhau một hồi lâu, rồi với cử chỉ rất trù mến, gã thả chú bé xuống đất, đưa tay về phía có bóng người đang ngồi. Sam vội bò đến phía bụi cây như em bé mới biết bò. Peter thấy Sam biến mất trong bóng tối, rồi gã thấy bàn tay mang găng đen lại đưa lên, vẫy gã. Gã đứng yên nhìn bàn tay và nghe có tiếng động trong nhà ở phía sau lưng gã. Gã lắc đầu, đóng cửa sổ, vào nằm lại xuống giường. Gã không muốn làm gì có thể gây nguy hiểm cho Sam.

Sam bò trên mặt đất đến phía có các lùm cây, chú không biết đi đâu. Chú cứ bò theo hướng Peter đã chỉ, cho đến khi có hai bàn tay chụp lấy chú, kéo chú vào bụi thật nhanh và thật mạnh, khiến chú hụt hơi. Chú nhìn những người bắt chú, thì thào hỏi người có bộ mặt đen thui và đội cái mũ bằng ni lông đen:

- Các ông là người tốt hay xấu đây? - Người đàn ông ôm mạnh chú vào ngực gần muốn khóc, ông ta quá mừng khi gặp chú bé. Công việc hoàn toàn trôi chảy, nhưng họ còn cả đoạn đường dài phải vượt qua.

- Người tốt. - Ông ta thì thảo đáp lại. Sam gật đầu và tự hỏi không biết mẹ chú đang ở đâu. Những người đàn ông quanh chú ra dấu cho nhau và họ đè Sam nằm xuống đất, bôi đất lên người chú. Những tia sáng màu vàng cam đã bắt đầu ở chân trời, mặt trời chưa mọc, nhưng họ biết không lâu nữa mặt trời sẽ lộ dạng.

Họ loại bỏ khả năng đưa Sam ra khỏi đây bằng cách leo dây lên bờ đá, vì làm thế quá lộ liễu, nếu chúng biết chú bé đã trốn thoát theo đường này chú sẽ là tấm bia hứng đạn của chúng. Chú bé bây giờ là mối nguy hiểm cho chúng, trừ Peter, vì chú đã đủ lớn để nhận diện được chúng, sẽ nói cho cảnh sát những gì mắt thấy tai nghe.

Đội đặc nhiệm chỉ còn hy vọng duy nhất là đưa Sam ra ngoài theo con đường xe vào nhà, nhưng theo con đường này cũng rất lộ liễu. Họ phải băng qua đám bụi rậm mọc dọc theo con đường ấy, một vài nơi bụi quá rậm không có lối cho họ chui qua. Một cảnh sát nắm chặt Sam, ngồi thu mình rồi vùng chạy, có nơi phải bò lê trên mặt đất. Trong khi di chuyển, họ không nói gì với nhau, hay với Sam. Họ di chuyển rất chính xác, chọn con đường nào nhanh nhất mà đi, trong khi mặt trời đã lộ dạng trên đỉnh đồi, rọi ánh sáng khắp bầu trời.

Tiếng động mà Peter nghe là do một tên gây nên trong phòng tắm. Gã nghe tiếng nước chảy trong phòng vệ sinh, rồi có tiếng chửi thề của tên nào đấy khi hắn vấp chân lúc quay về giường lại. Một lát sau, gã nghe tiếng của một tên khác. Peter nằm yên trên giường, nhưng gã quyết định phải dậy. Gã không muốn có tên nào vào phòng sau và tìm ra việc Sam đã trốn thoát.

Gã đi chân trần ra phòng khách, cẩn thận nhìn ra ngoài cửa sổ, không thấy gì, gã bèn ngồi xuống.

- Anh dậy sớm nhỉ - Bỗng có giọng nói cất lên phía sau gã, Peter giật mình quay lại. Người nói là Carlton Waters. Mắt hắn lơ lơ vì đêm vừa rồi uống quá nhiều - Thằng bé ra sao?

- Bình thường. - Peter đáp với vẻ thờ ơ. Waters ở trần, chỉ

mặc quần jeans để ngủ. Hắn đến mở tủ lạnh để tìm cái gì ăn, nhưng quay lại với lon bia. Hắn đến ngồi xuống ghế dài đối diện với Peter.

- Khi hai đứa kia ngủ dậy, tôi sẽ gọi cho mẹ nó -Hắn nói - Nếu bà ta không gửi tiền thì chúng ta phải ra tay - Hắn nói một cách thản nhiên - Tôi sẽ không ngồi ở đây mãi được như con vịt trong lồng để đợi cảnh sát xuất hiện. Nếu bà ấy định chơi xỏ chúng ta, thì bà phải hiểu như thế.

- Có lẽ bà ta không có tiền - Peter nhún vai nói -Nếu có, chúng ta cũng phải đợi một thời gian dài. -Peter hiểu tình thế của bà, nhưng Waters thì không.

- Nếu bà ta không có tiền thì chắc chủ anh cũng rất khó khăn. - Waters nói, rồi hắn đứng dậy nhìn ra ngoài cửa sổ. Bầu trời đã nhuộm màu hồng nhạt, chỗ rẽ đầu tiên của con đường xe vào nhà đã hiện rõ trong ánh sáng bình minh và khi hắn nhìn vào khúc đường quanh ấy, bỗng hắn sững người, rồi vùng chạy ra ngoài mái hiên. Hắn thấy có bóng người di động rồi biến mất - Chó thật! - Hắn thốt lên, vùng chạy vào nhà vừa tìm khẩu súng dài vừa hét lớn để đánh thức bọn kia dậy.

- Có gì không ổn à? - Peter hỏi, vùng đứng dậy với vẻ lo lắng.

- Không biết. - Hai tên kia hiện ra, vẻ còn ngái ngủ, rồi một tên đến chụp khẩu súng máy. Peter nhói trong tim. Không có cách nào để báo cho cảnh sát đang cùng Sam bò ra khỏi con đường xe vào nhà. Peter nghĩ rằng họ chưa đủ xa để được an toàn.

Waters ra dấu cho Stark và Free bước ra ngoài và chúng trông thấy họ như những bóng ma. Qua Waters và hai tên kia, Peter thấy người đàn ông mặc đồ đen ngồi thu mình vùng dậy, ôm trong tay cái gì đấy. Cái gì đấy trong tay ông ta là Sam. Không ngần ngại, Waters bắn vào họ và Stark bắn theo cả loạt súng máy.

Fernanda và Ted đang ngồi trong chỗ nấp, nghe tiếng súng nổ. Họ không có máy radio để liên lạc với lính biệt kích.

Fernanda nắm tay Ted và nhắm mắt. Họ không có cách gì để biết chuyện đang xảy ra, mà chỉ còn đợi thôi. Họ có những lính trinh sát quan sát cho họ, nhưng những người đó vẫn chưa thấy gì. Nhưng theo tiếng súng nổ giòn giã, ông biết chúng đang bắn theo người cảnh sát cứu Sam chạy ra, ông không biết có Peter đi theo họ không. Nếu có gã đi theo, thì tính mạng của chú bé nguy hiểm hơn.

- Ôi lạy Chúa... Ôi lạy Chúa... - Fernanda thốt lên nho nhỏ khi họ nghe tiếng súng bắn lại - Lạy Chúa... làm ơn... - Ted không nhìn bà. Ông nhìn ra ánh bình minh ở ngoài trời và nắm chặt tay bà.

Rick Holmquist bước ra khỏi chỗ núp, Ted quay qua nhìn ông.

- Có dấu hiệu gì của họ chưa? - Rick lắc đầu và súng lại nổ. Cả hai đều biết có chừng một tá lính biệt kích núp dọc theo con đường xe vào nhà, thêm ba người trên đỉnh đồi xuống nữa. Và phía sau họ là cả một đạo quân hỗ trợ khi Sam đã ra ngoài rồi.

Tiếng súng ngừng bắn, họ không nghe gì nữa. Waters quay vào nhìn Peter.

- Thằng bé đâu rồi? - Có cái gì đó khiến hắn nghi ngờ Peter.

- Nó ở trong phòng sau và đang bị trói.

- Thật không? - Peter gật đầu - Thế tại sao tao thấy có thằng chạy qua ngoài đường với thằng bé... nói cho tao biết... Có phải mày... - Hắn đẩy mạnh Peter ra sau, sát vào tường nhà, dí mũi súng vào dưới cổ Peter thật mạnh khiến gã nghẹt thở, còn cả Stark lẫn Free đứng nhìn. Bỗng Waters quay qua bảo Jim Free ra phòng sau xem sao. Một phút sau hắn trở lại.

- Thằng bé trốn mất rồi! - Stark có vẻ hoảng hốt.

- Tao biết... đồ chó đẻ... - Waters nhìn thẳng vào mắt Peter, tay siết cổ gã, còn Malcolm Stark chỉ súng vào gã - Mày gọi chúng phải không... thằng chó... chuyện gì thế? Mày sợ phải không? Mày thương thằng bé phải không? Mày nên thương hại tao thì hơn. Mày làm chúng tao mất mười lăm triệu, còn mày

mười triệu. - Waters vừa tức giận vừa sợ. Hắn nghĩ dù chuyện xảy ra như thế nào đi nữa, thì hắn vẫn không trở lại nhà tù. Hắn phải giết gã trước.

- Nếu bà ấy có tiền thì bây giờ chắc đã trả rồi. Có lẽ Addison đã làm. - Peter đáp, giọng khàn khàn. Đây là lần đầu tiên bọn kia nghe tên Addison.

- Mà biết quái gì? - Waters quay lại nhìn ra con đường, rồi bước ra khỏi nhà vài bước, Stark chạy theo hắn, nhưng chúng chẳng thấy gì. Những người cứu Sam đã chạy quá nửa đoạn đường. Rick nhìn thấy họ chạy, ông quay lại ra dấu cho Ted. Rồi ngay lúc ấy, ông thấy Carlton Waters và Malcolm Stark hiện ra, chúng bắn vào cảnh sát, Sam bay từ tay người này sang tay người khác. Họ chuyển chú bé như chuyển cái que trong cuộc đua tiếp sức. Stark và Waters bắn bừa bãi vào bất cứ cái gì chúng thấy.

Fernanda bèn mở mắt, bà và Ted nhìn ra con đường. Bà nhìn ra vừa lúc một nhân viên FBI và Rick nhắm bắn Waters, hắn nhào xuống như cây đổ, nằm úp mặt xuống đất và Stark vội vã chạy vào nhà, đạn bay vèo vèo quanh hắn. Peter và Jim Free chạy vào trong nhà và khi Stark chạy vào, hắn hét lên:

- Chúng hạ Carl rồi! - Hét xong hắn quay qua Peter, vẫn cầm súng máy trên tay - Mà là thằng con hoang, mà giết anh ấy! - Stark bắn một loạt vào Peter. Peter chỉ có một khắc để nhìn hắn trước khi loạt đạn của hai người gã và gã gục xuống chân Jim Free.

- Chúng ta làm gì bây giờ? - Jim Free hỏi Stark.

- Thoát ra khỏi đây, nếu được. - Chúng đã biết hai bên đường có bụi cây rất rậm và phía sau nhà là bờ dốc đá. Chúng không có dụng cụ để leo, chỉ có lối thoát duy nhất là phía trước, theo con đường xe vào nhà, con đường hiện có nhiều thây ma, không những chỉ có xác của Carl thôi mà còn của cảnh sát mà hắn và Stark đã bắn trước khi hắn bị hạ gục. Có ba cái xác nằm giữa mặt tiền nhà và trên con đường, Sam thấy họ khi người cảnh

sát mang chú chạy. Anh ta như người vận động viên chạy về đích, chạy cật lực và bóng anh ta chỉ còn cách nơi Ted và Fernanda đứng có mấy tấc. Bây giờ trời đã sáng tỏ, nên họ nhìn thấy Sam. Bà khóc nức nở khi thấy con, rồi Sam ở trong tay bà và mọi người òa khóc. Chú mở to mắt kinh ngạc, người lấm đất nhưng hét to gọi mẹ và bà không thốt được nên lời.

- Mẹ!... Mẹ!... Mẹ... - Bà khóc nức nở, không nói gì mà chỉ ôm chặt con. Hai mẹ con lăn xuống đất khi chú bé nhào vào bà. Bà nằm như thế mà ôm con vào lòng, thổn thức vì cứ tưởng chú bé đã chết. Hai mẹ con nằm dưới đất một lát rồi Ted đỡ hai người dậy và ra dấu cho mấy người đàn ông ở sau họ đem hai mẹ con đi. Ông và Rick nhìn theo, chảy nước mắt, những người khác cũng thế. Một y sĩ bước đến giúp hai mẹ con. Ông ta mang chú bé đến chiếc xe cấp cứu đang đợi, Fernanda chạy theo bên con, nắm tay chú. Họ sẽ đưa Sam đến bệnh viện địa phương để khám nghiệm.

- Trong nhà còn những ai? - Ted vừa hỏi Rick, vừa đưa lưng bàn tay lau nước mắt.

- Tôi đoán ba tên. Waters đã bị hạ, còn Morgan và hai tên kia. Tôi nghĩ bây giờ chắc Morgan không còn sống... như vậy chỉ còn hai... - Khi thấy mất Sam, thế nào chúng cũng giết gã, nhất là sau khi Waters đã chết. Họ đã thấy Stark chạy vào nhà, nhưng họ biết chúng sẽ không có đường thoát. Họ ra lệnh bắn hết, trừ Peter nếu gã còn sống. Các thiện xạ chuyên bắn tĩa đã đến và một nhân viên trong đội đặc nhiệm dùng loa phóng thanh gọi chúng ra hàng nếu không cảnh sát sẽ tiến vào. Chúng không trả lời, không ai xuất hiện. Thế là trong hai phút sau, bốn mươi cảnh sát tiến lên, với súng phóng lựu hơi cay, súng công phá mạnh, súng máy, trái sáng khi nổ sẽ tỏa ra ánh sáng làm lóa mắt và tiếng nổ chát chúa khiến cho quân địch hoảng hồn, tung ra nhiều mảnh đạn nhỏ khắp nơi, đâm vào người như ong châm. Khi Fernanda theo xe cấp cứu đi với Sam, bà nghe tiếng đạn nổ đinh tai nhức óc. Khi xe chạy, bà thấy Ted đứng

với Rick giữa đường, mặc áo giáp và nói chuyện với ai đấy trên radio. Ông không thấy bà đi.

Khi về khách sạn, Fernanda nghe một nhân viên FBI nói rằng cuộc bao vây ngôi nhà mất gần một giờ. Stark bị hơi cay làm ngộp thở nên phải ra trước, một tay và một chân bị trúng đạn, Jim Free đi ra ngay phía sau hắn. Sau đó, một nhân viên mật vụ khác kể cho bà hay rằng hắn run như cây sậy, miệng la ó như một con heo con. Chúng bị bắt giam ngay tức khắc, đợi ngày đưa ra tòa và tống lại vào tù. Chúng sẽ bị buộc tội bắt cóc Sam cũng như giết hai cảnh sát và một mật vụ FBI trong khi chúng bị bao vây và đã giết bốn người khác khi đến bắt cóc Sam tại nhà.

Khi vào nhà, họ thấy thi thể của Peter Morgan. Rick và Ted nhìn họ chuyển nó đi. Vào căn phòng nơi Sam bị giam giữ, họ thấy cửa sổ nơi Peter dùng để đưa Sam trốn ra ngoài. Tất cả mọi thứ chúng cần đều ở đấy. Xe tải, súng và đạn dược. Ngôi nhà được Peter đứng tên thuê và Ted biết tên của ba tên tội phạm kia. Cái chết của Carlton Waters không ai thương tiếc. Hắn lêu bêu trên đường phố hơn hai tháng, Peter cũng thế. Hai sinh mạng bỏ đi, hầu như từ đầu và mãi mãi.

Hôm ấy Ted và Rick mất ba nhân viên giỏi cũng như đội đặc nhiệm mất người tài. Họ còn mất bốn người khác nữa, bị giết khi chúng đến bắt cóc Sam. Free và Stark sẽ không bao giờ thấy lại ánh sáng ban ngày, vì tội bắt cóc Sam. Ted hy vọng chúng sẽ bị kết án tử hình. Nếu phiên tòa mở ra để xử chúng, thì cũng chỉ xử cho có hình thức thôi. Nếu chúng nhận tội, thì sẽ đơn giản hơn cho mọi người. Nhưng Ted nghĩ có lẽ chúng không nhận tội ngay. Chúng muốn kéo dài phiên tòa chừng nào hay chừng ấy, rồi cứ gửi đơn kháng án mãi để có thể sống thêm được một thời gian nữa trong tù.

Rick và Ted ở lại tại hiện trường cho đến đầu buổi chiều. Xe cấp cứu đến nơi rồi đi, các lính biệt kích bị chết đã được mang đi, người ta chụp ảnh, những người bị thương được chăm sóc,

cảnh tượng giống như bãi chiến trường. Những người hàng xóm hoảng sợ thức dậy khi nghe tiếng súng lúc mới rạng đông, họ đổ xô ra đường để hỏi xem chuyện gì đã xảy ra. Cảnh sát cố trấn an mọi người, giữ cho xe cộ lưu thông bình thường. Khi Ted trở về khách sạn, ông mệt phờ người, nhưng đến thăm Sam trong phòng Fernanda ngay. Họ vừa mới từ bệnh viện về và chú bé có sức khỏe rất tốt. Họ muốn hỏi nó nhiều chuyện, nhưng Ted nói nên để cho chú bé nghỉ ngơi lấy lại sức đã. Khi Ted vào phòng bà, ông thấy chú bé nằm ôm lấy mẹ. Chú tươi cười nhìn mẹ, đĩa thịt bò băm viên để bên cạnh và nó vừa ăn vừa xem truyền hình. Bất cứ người cảnh sát hay mật vụ nào tại đây cũng đều đến thăm Sam, nói chuyện với chú, vuốt tóc chú rồi mới ra khỏi phòng. Họ đã liều mình để cứu Sam và đã có bạn bè hy sinh vì bé. Chú bé đáng được như thế. Hôm ấy đã có nhiều người chết và người đã thay đổi tình thế vào phút chót để giúp cho việc giải cứu chú cũng đã chết.

Fernanda không rời khỏi Sam và khi Ted đi vào, bà tươi cười nhìn ông. Người ông dơ dáy, mệt mỏi, râu mọc lởm chởm hai má và dưới cằm. Khi Rick chia tay Ted để đi kiếm cái gì ăn, ông nói với bạn rằng trông Ted như kẻ sống lang thang ngoài đường. Ông nói phải đi gọi điện thoại sang châu Âu.

Ted nhìn Fernanda rồi nhìn Sam, cười với chú và nói:

- Chào, anh bạn trẻ. Gặp lại cậu thật tuyệt. Tôi cam đoan cậu là vị anh hùng, cậu là phó thám sát viên quá tuyệt vời. - Nhưng ông chưa muốn hỏi Sam nhiều. Mặc dù họ muốn hỏi chú nhiều chuyện, nhưng ông muốn để cho chú thoải mái trong một thời gian. Rồi chú sẽ gặp nhiều viên chức cảnh sát - Tôi nghĩ là mẹ cậu rất sung sướng được thấy lại cậu. - Rồi ông hạ thấp giọng nói tiếp một cách cụt ngủn - Tôi cũng vậy. - Giống như mọi người đã làm việc ngày đêm để tìm Sam, hôm ấy ông khóc luôn. Sam lăn người nằm ngửa, cười với ông, nhưng chú không rời khỏi mẹ một ly.

- Ông ấy nói ông ấy rất ân hận. - Sam nói, mặt trầm ngâm.

Ted gật đầu, ông biết chú bé nói đến Peter Morgan.

- Tôi biết. Hấn cũng nói với tôi như thế.

- Làm sao ông tìm ra cháu được? - Sam nhìn Ted với vẻ ngạc nhiên. Ông ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh cậu bé, thoa lên đầu chú. Chưa bao giờ ông sung sướng khi gặp lại người nào như thế này, ngoại trừ lần con trai ông bị lạc mà ông tưởng cậu ta chết đuối trong hồ, nhưng té ra không phải.

- Hấn gọi cho chúng tôi.

- Ông ấy thật tốt với cháu. Còn bọn kia thật dễ sợ.

- Chắc chắn chúng rất dễ sợ. Chúng sẽ không bao giờ ra khỏi nhà tù lại nữa, Sam ạ. - Ông không nói chúng có thể bị ghép tội tử hình vì bắt cóc. Ted nghĩ chú bé không cần biết về tin tức này - Một tên bị cảnh sát bắn chết. Hấn tên là Carlton Waters. - Sam gật đầu rồi nhìn mẹ.

- Con tưởng không bao giờ gặp lại mẹ. - Chú nói nho nhỏ.

- Mẹ tin sẽ gặp lại con. - Bà mạnh dạn đáp, mặc dù nhiều lúc bà không nghĩ thế. Khi về khách sạn, họ gọi cho Will. Khi mẹ cậu kể chuyện cho cậu nghe và khi cậu nói chuyện với Sam, cậu khóc sướt mướt. Rồi bà gọi cho cha Wallis. Ashley không hề biết Sam bị bắt cóc. Cô bé chỉ ở cách đây mấy dặm, Fernanda sẽ để cô ở với bạn vài hôm cho đến khi tình hình thật sự yên ổn trở lại. Fernanda không muốn làm cho con gái buồn cho đến khi mọi việc đã xong xuôi. Khi nào cô gái về nhà bà sẽ nói cho cô biết, làm thế sẽ hay hơn. Và bà không thể nào không nghĩ đến điều cha Wallis đã nói khi ông gặp bà, cha cho rằng việc Sam bị bắt cóc là phần thưởng của Chúa. Bà không muốn được phần thưởng nào như thế này nữa. Sáng hôm ấy khi bà nói chuyện với cha, ngài đã nhắc bà nhớ đến điều đó.

- lát nữa tôi sẽ đưa hai mẹ con về, bà nghĩ sao? - Ted nhìn hai mẹ con hỏi và Sam gật đầu, Ted phân vân không biết Sam có sợ ngôi nhà mà chú đã bị bắt cóc hay không. Nhưng ông nghĩ rằng họ không còn ở đây lâu nữa.

- Chúng đòi nhiều tiền lắm phải không, mẹ? - Sam hỏi, ngược

mắt nhìn bà và bà gật đầu - Con đã nói với ông ấy rằng chúng ta không có tiền. Con nói bố đã làm mất hết, nhưng ông ta không nói với các người kia hay có thể ông có nói, nhưng bọn kia không tin. - Chú bé tóm tắt tình hình lúc ấy.

- Làm sao con biết? - Fernanda cau mày nhìn con trai. Bà không ngờ chú bé biết nhiều như thế - Mẹ muốn nói con biết về chuyện tiền bạc. - Sam có vẻ hơi lúng túng, rồi chú cười bẽn lễn với mẹ.

- Con nghe mẹ nói chuyện trên điện thoại. - Sam thú nhận và bà nhìn Ted với nụ cười ân hận trên môi.

- Khi tôi còn bé, bố tôi thường nói tai vách mạch rừng.

Ted cười khi nghe bà nói đến câu tục ngữ mà ông cũng thường nghe, nhưng Sam có vẻ không hiểu, bèn hỏi:

- Nói thế nghĩa là sao hả mẹ?

- Nghĩa là con không nên nghe lén chuyện mẹ nói. - Bà đáp, có ý trách nhẹ con. Bây giờ bà không sợ điều chú bé đã nói. Chú đã biết chuyện này quá lâu rồi. Bà chỉ sung sướng vì đã đưa được chú về nhà.

Sau đó Ted hỏi Sam vài câu nữa, rồi một lát sau Rick vào với vài người làm việc với ông. Không có câu trả lời nào của Sam làm cho họ ngạc nhiên. Họ đã ráp những câu ấy lại với nhau thành một bức tranh tổng thể sít sao một cách kỳ lạ. Tất cả lực lượng cảnh sát đều rời khỏi khách sạn vào lúc sáu giờ. Fernanda và Sam cùng đi trên xe của Ted. Rick ngồi cùng xe với mấy nhân viên của ông và khi ra về, ông nháy mắt với Ted. Ted liền vui vẻ đáp trả bạn.

- Đừng nháy mắt như thế với tôi. - Ted rít lên nho nhỏ. Rick cười với Ted. Ông mừng vì công việc thắng lợi, vì họ rất dễ gặp chuyện không hay. Phải đợi cho đến xong việc mới biết thành hay bại. Hôm ấy họ đã mất những người can đảm, những người đã xả thân để cứu Sam.

- Công việc cam go thật đấy, nhưng phải làm thôi. - Rick nói đùa nho nhỏ, ám chỉ đến Fernanda. Bà là người tuyệt vời, ông

thích bà. Nhưng Ted có ý đồ làm chuyện điên rồ. Bây giờ sự nguy hiểm đã qua, nhưng ông còn trung thành với Shirley. Còn Fernanda tiếp tục cuộc sống riêng tư với nhiều khó khăn trước mắt phải giải quyết.

Chuyến xe đi về nhà thoải mái, không có chuyện gì xảy ra. Các thầy thuốc và bác sĩ ở bệnh viện đã xác nhận Sam có sức khỏe rất tốt, mặc dù chú đã trải qua sự thử thách rất nguy hiểm. Sam sút mất mấy cân và trên đường về nhà chú đói meo. Ted dừng lại ở Ikeda, mua cho chú thịt băm viên, pho mát, khoai chiên, sữa tươi và bốn hộp bánh bích qui. Đến khi xe họ dừng ở trước nhà, Sam ngủ say. Fernanda ngồi ở ghế trước với Ted, bà cũng quá mệt không bước ra nổi.

- Đừng đánh thức cháu dậy, để tôi bế cháu vào nhà. - Ted nói rồi tắt máy. Chuyến đi về này rất khác với chuyến đi đến Tahoe. Khi đi họ quá căng thẳng và lo sợ chú bé sẽ bị giết chết. Những tuần qua đầy căng thẳng, khủng khiếp.

- Tôi biết nói gì để cảm ơn ông đây? - Fernanda nói, mắt nhìn Ted. Mấy tuần qua, họ đã thành bạn bè và bà sẽ không quên chuyện này.

- Bà khỏi cần cảm ơn. Tôi ăn lương thì phải làm việc. - Ông đáp, nhìn bà, nhưng cả hai đều biết công việc của ông không phải chỉ vì ăn lương mà thôi. Có nhiều lý do hơn thế. Ông đã sống với từng cơn ác mộng của bà và sẵn sàng hy sinh tính mạng vì Sam vào bất cứ lúc nào. Con người của ông là thế, và suốt đời ông mãi mãi như thế. Fernanda nghiêng người hôn lên má ông. Thời gian như ngừng trôi giữa hai người - Tôi cần gặp cháu để hỏi một số việc cho công việc điều tra. Khi nào đến tôi sẽ gọi cho bà biết. - Ông biết Rick cũng muốn hỏi chú bé, Fernanda gật đầu.

- Ông cứ đến bất cứ lúc nào ông muốn - Bà đáp. Rồi ông bước ra khỏi xe mở cửa sau, bế chú bé ngủ say lên và bà đi theo ông vào nhà. Cửa trước mở rộng, hai người cảnh sát đeo súng bên vai hiện ra và Will đứng sau họ. Bỗng cậu có vẻ hốt hoảng.

- Ôi lạy Chúa, nó bị thương à? - Cậu nhìn Ted rồi nhìn qua mẹ. - Sao mẹ không nói cho con biết!

- Nó không sao, con à. - Bà ôm nhẹ cậu. Dù đã mười sáu tuổi, cậu vẫn còn con nít. - Em con đang ngủ - Hai mẹ con ôm nhau khóc một hồi lâu mới thôi. Tai họa đã biến nhịp sống của họ gấp gáp hơn. Họ phải thích nghi với tai biến đã xảy ra, phải quên nhanh những gì đã ập đến nhà họ.

Trong khi Fernanda cởi đôi giày đế mềm thì Ted mang Sam vào phòng, đặt chú bé lên giường. Sam ú ớ vài tiếng trong miệng, nằm nghiêng một bên và ngủ thiếp đi. Ted và Fernanda đứng yên nhìn nó. Cảnh chú bé nằm ngủ trên giường ở nhà, đầu tựa lên gối trông thật dễ thương.

Khi họ xuống dưới gác, Ted dừng lại, đứng ở ngưỡng cửa, nói với bà:

- Sáng mai tôi sẽ gọi cho bà. - Hai người cảnh sát vừa mới ra về, sau khi Fernanda cảm ơn họ xong.

- Chúng tôi sẽ không đi đâu hết. - Bà hứa với ông. Bà vẫn không tin khi rời nhà, bà có được yên ổn hay không. Bây giờ chỉ còn mấy mẹ con, bà cảm thấy lo sợ vì không biết ở bên ngoài có ai đang rình rập họ không. Bà hy vọng sẽ không còn cảnh vừa rồi xảy ra nữa. Bà đã gọi lại cho Jack Waterman ở Tahoe. Hai người đồng ý phải tuyên bố công khai cho mọi người biết về việc Allan đã mất hết tài sản, nếu không, mẹ con bà sẽ còn là mục tiêu cho bọn gian phi. Bà đã thám thía bài học ấy.

- Bà hãy đi nghỉ đi một lát. - Ted nói với bà và bà gật đầu. Bà không muốn ông ra về, mặc dù bà nghĩ đây là một ý nghĩ ngốc nghếch. Bà đã quen nói chuyện với ông vào lúc đêm khuya, đã biết tìm ông ở đâu để nói chuyện vào bất cứ giờ nào. Bà nhớ cảnh mình ngủ trên nền nhà bên cạnh ông, vì không biết ngủ ở đâu hơn. Bà luôn luôn cảm thấy yên ổn khi ở bên ông, bây giờ bà nhận ra thế. - Tôi sẽ gọi cho bà - Ông hứa thêm lần nữa mới ra về. Bà đóng cửa, lòng phân vân không biết cảm ơn ông bao nhiêu mới đủ.

Khi bà lên gác, ngôi nhà trống vắng, không có một tiếng động, không có cảnh sát mang súng, không điện thoại di động reo khắp nơi trong nhà, không người đàm phán chờ chực trên máy điện thoại của bà. Cám ơn Chúa. Will đang đợi bà trong phòng, trông cậu như đã trưởng thành sau vụ này.

- Mẹ khỏe chứ, mẹ?

- Khỏe. - Bà đáp. Bà cảm thấy như người rơi khỏi cao ốc, hồn bay phách lạc. Nhưng bây giờ bà đã lấy lại tinh thần vì Sam đã về nhà - Còn con thì sao?

- Con không biết. Chuyện thật đáng sợ. Không thể không nghĩ đến nó được. - Bà gật đầu với con. Cậu nói đúng. Họ sẽ nghĩ đến chuyện này trong một thời gian dài.

Khi Fernanda đi tắm và Will đi ngủ thì Ted lái xe về nhà ở Sunset. Không có ai ở nhà hết. Shirley không có ở nhà, bà hoặc là đi làm, hoặc là đi chơi với bạn, hầu hết bạn bà ông đều không quen. Ngôi nhà im lặng nặng nề và đây là lần đầu tiên trong thời gian dài, ông cảm thấy hết sức cô đơn. Ông nhớ cảnh gặp Ashley và Will, nhớ cảnh Fernanda nói chuyện với ông, nhớ cảnh gia đình bà có nhiều nhân viên của ông đến canh gác khi xảy ra biến cố. Cảnh tượng này nhắc ông nhớ đến thời trai trẻ của mình trong Sở Cảnh sát. Nhưng ông không chỉ nhớ nhân viên mà thôi, ông nhớ Fernanda nhiều hơn.

Ông ngồi xuống ghế, nhìn vào khoảng không, nghĩ đến việc gọi cho bà. Ông rất muốn nói chuyện với bà. Ông đã nghe những điều Rick nói. Nhưng đây là chuyện của Rick, còn đây là chuyện của ông. Ông không thể làm như lời Rick nói.

Ngày hôm sau, Ted nói chuyện với Rick, hỏi ông ta đã làm gì Addison rồi. Bang sẽ buộc tội y, sẽ ra lệnh bắt y về tội âm mưu bắt cóc, ngay khi y về thành phố. Ted nói ông sẽ làm như thế. Ông chánh án đã cam đoan với Rick rằng Phillip Addison là kẻ đã bị liên bang tố giác, nên y phải được nhân viên an ninh áp giải về nước. Ted hy vọng ông chánh án đúng.

- Khi chúng ta đang nói chuyện thì hắn đang bay về nhà. - Rick nói với Ted trên điện thoại, vừa cười toe toét.

- Thế là nhanh đấy. Tôi tưởng hắn sẽ đi suốt tháng chứ.

- Thì đúng thế. Hôm qua tôi gọi cho cảnh sát Quốc tế và cơ quan FBI ở Paris. Họ cho nhân viên canh chừng và vào bắt hắn. Chúng tôi buộc tội hắn âm mưu bắt cóc và hôm nay, người mật báo viên mà tôi tin cẩn nhất đã gọi cho tôi. Thực ra ông bạn trẻ này của tôi là một nhà khoa học, anh ta điều khiển công việc tinh chế ma túy của Addison trong một thời gian, đây là công việc kinh doanh quan trọng của hắn. Chúng ta sẽ được vui một trận về chuyện này, Ted à.

- Khi họ đưa ra bằng chứng, chắc hắn phải bó tay. - Ted cười khi nghĩ đến chuyện đó, nhưng chuyện hắn đã làm không có gì đáng cười. Hắn rất tự phụ về việc hắn hoạt động “xã hội” rất tích cực, Ted nghe như thế và chắc hắn sẽ dựa vào lý do này để xin giảm án.

- Nghe nói vợ hắn gần đứng tim. Bà ta tát hắn và người nhân viên.

- Chắc cảnh ấy trông rất buồn cười. - Ted cười. Ông vẫn còn mệt.

- Chắc thế.

- Nhân tiện báo anh biết luôn, anh nói đúng về vụ bom cài trong xe. Jim Free đã cho chúng tôi biết Waters làm việc ấy.

Chúng không cùng làm việc này, nhưng khi chúng ở tại Tahoe, hẳn nói cho đồng bọn biết hẳn làm vào một đêm hẳn say. Tôi nghĩ chắc anh muốn biết tin này.

- Ít ra ông chỉ huy trưởng sẽ nghĩ là tôi không điên.

Rồi Ted nói cho ông biết họ đã tìm ra số tiền mà Addison đã ứng cho Stark, Free và Waters ở trong va-li chúng gửi trong tủ két ở bên xe buýt Modesto. Đây là bằng chứng về tội ác của Addison. Free đã khai tiền ở đâu.

Rồi Rick thay đổi đề tài như ông thường làm, nói thẳng vấn đề ông muốn biết.

- Khi anh đưa bà ấy vào nhà, anh có nói gì với bà ấy không? - Ted biết ông ta muốn nói đến Fernanda.

- Nói về cái gì? - Ted giả vờ ngây ngô.

- Đừng hỏi tôi như thế, ông mãnh. Anh biết tôi muốn nói gì rồi.

Ted thở dài:

- Không, tôi không nói gì hết. Đêm qua tôi định gọi cho bà ấy, nhưng rồi thôi, tôi thấy không được. Tôi không thể làm như thế với Shirley.

- Shirley sẽ làm thế. Anh làm việc này cho anh và cho Fernanda. Bà ấy cần anh, Ted à.

- Có lẽ tôi cũng cần bà ấy nhưng tôi đã có vợ rồi.

- Người vợ anh đang có là trái chanh - Ông ta nói thẳng thừng, không đẹp chút nào, nhưng Ted không cãi, Shirley là người tốt, chỉ có điều bà không phải là người vợ tâm đầu ý hợp với ông từ nhiều năm nay. Bà cũng biết thế, nhưng bà thất vọng về Ted - Tôi muốn anh có người vợ hợp ý anh hơn và nhanh lên kẻo trễ - Rick hăng hái nói - Suýt nữa tôi quên, tôi có việc này muốn nói với anh, hẹn đến bữa ăn tối tuần sau tôi sẽ nói cho anh biết.

- Chuyện gì thế? - Ted tò mò muốn biết, ông phân vân không biết có phải về chuyện hôn nhân của bạn hay không. Nếu không phải chuyện ấy thì chuyện gì mà ông ta có vẻ bí mật đến thế.

- Tôi cần lời khuyên của anh, có tin hay không thì mặc anh.

- Rất vui lòng được làm việc ấy. Nhân tiện hỏi anh, khi nào anh đến thăm Sam?

- Tôi để anh đến thăm trước. Anh quen chú bé nhiều hơn tôi. Tôi không muốn làm cho chú bé sợ và anh có thể thu thập được những điều tôi cần.

- Tôi sẽ cho anh biết.

Họ bằng lòng vài ngày nữa sẽ gặp nhau nói chuyện. Ngày hôm sau, Ted đến thăm Sam, Fernanda đang nói chuyện với Jack Waterman. Trong họ có vẻ đang bàn công việc và sau khi Ted đến một lát thì Jack về, ông dành hầu hết thời gian với Sam. Fernanda có vẻ lơ đãng, bận bịu, Ted không thể nào không tự hỏi phải chăng đã có chuyện gì đáng nói giữa bà và Jack. Ông thấy chuyện này cũng hợp lý thôi và có vẻ thích hợp cho họ. Ông nghĩ có lẽ Jack cũng nghĩ thế.

Ngày hôm sau, trên các báo xuất hiện bài viết về việc phá sản của Allan Barnes. Điều đáng nói là trong bài viết, họ cho cái chết của Allan xem như tự tử. Sau khi đọc xong, Ted nghĩ rằng trong việc này có ý kiến của Fernanda. Ông tự hỏi không biết phải chăng bà đã cùng Jack quyết định công bố chuyện này và tại sao bà trông có vẻ hơi buồn khi quyết định như thế. Ông không trách bà, nhưng công bố như thế là tốt. Họ đã cố hết sức để báo chí không biết về vụ bắt cóc. Ted nghĩ rằng, rồi cuối cùng báo chí cũng biết khi bọn bắt cóc bị đưa ra tòa xử. Nhưng ngày xử chưa ấn định và chắc còn lâu mới mở phiên tòa. Cả hai tên Stark và Free bị đưa lại vào tù, vì khi chúng bị bắt thì người ta thu hồi lệnh quản chế, không cho chúng hưởng chế độ này nữa.

Sam hợp tác với Ted rất tốt. Chú bé nhớ hết những gì đã xảy ra, mặc dù chú ở trong hoàn cảnh rất đáng sợ. Chú quan sát hành vi của bọn bắt cóc rất kỹ. Mặc dù còn nhỏ tuổi, nhưng chú bé là nhân chứng tuyệt vời.

Sau đó, mọi việc biến chuyển rất nhanh cho mấy mẹ con.

Hôm sinh nhật lần thứ bốn mươi, các con đưa Fernanda đến khách sạn Quốc tế Pancakes để mừng lễ sinh nhật của bà. Năm ngoái chắc bà không muốn mừng sinh nhật như thế này, nhưng năm nay thì bà thích, vì cũng được chia vui với các con. Sau khi mừng sinh nhật xong, bà nói cho các con biết bà phải bán nhà. Ashley và Will sửng sốt khi nghe bà nói, nhưng Sam thì không. Chú đã biết như đã thú nhận với bà, vì chú nghe lén việc bà nói chuyện. Khi tuyên bố cho các con biết việc bán nhà, cuộc sống của họ thay đổi ngay. Ashley nói rằng bây giờ đi học thì quá xấu hổ, vì mọi người đều biết bố cô đã mất hết tài sản, sẽ không có cô gái nào muốn làm bạn với cô nữa. Will cho ý nghĩ của em gái thật ngu ngốc. Năm đó cậu sẽ lên lớp mười hai. Vào mùa hè đó không ai trong nhà tin họ là mục tiêu cho bọn bắt cóc. Câu chuyện quá khủng khiếp đến nỗi đã làm cho mọi người trong nhà không dám nhận công tác hè với chiến dịch: “Mùa hè hành động”. Họ chỉ nói về chuyện này cho nhau nghe. Cảnh sát đã dặn họ phải kín miệng để tránh các phóng viên báo chí “đánh hơi”. Rồi người mua nhà đến xem nhà. Khi nhìn thấy nhà bếp, bà ta há hốc mồm kinh ngạc.

- Lạy Chúa, tại sao bà không làm cho xong nhà bếp? Ngôi nhà như thế này phải có nhà bếp hẳn hoi chứ! - Bà ta nhìn người môi giới địa ốc và Fernanda với ánh mắt gay gắt, Fernanda muốn tát tai bà ta, nhưng bà không làm thế.

- Thường thì như thế đấy - Bà chỉ đáp vắn tắt - Mùa hè năm ngoái chúng tôi có tai nạn xảy ra ở đây.

- Tai nạn gì thế? - Bà khách lo lắng hỏi, bỗng Fernanda muốn nói cho khách biết đã có hai cảnh sát và hai FBI bị bắn chết trong nhà bếp, nhưng bà cố dằn mình, không nói gì hết.

- Không có gì nghiêm trọng. Nhưng tôi muốn lột hết đá granit ra - Bà nghĩ thầm: vì mặt đá bị máu vấy bẩn không thể nào tẩy sạch được.

Mọi người trong nhà vẫn xem việc bắt cóc là chuyện phi thực. Sam kể cho cậu bạn thân ở trường nghe, cậu ta không tin.

Còn cô giáo thì cho là Sam bịa đặt, nên dạy cho bé bài học về tội nói láo, khiến cậu bé khóc khi về nhà.

- Cô ấy không tin con! - Sam phàn nàn với mẹ. Ai mà tin nổi? Ngay bà có lúc cũng không tin. Chuyện quá khủng khiếp đến nỗi bà không ngờ có thực. Mỗi khi nghe đến là bà vẫn còn khiếp sợ đến nỗi phải nghĩ đến chuyện khác.

Bà đưa các con đến bác sĩ tâm thần chuyên về khoa chấn thương tâm trí. Bà bác sĩ quá ngạc nhiên là họ đã chịu được thảm cảnh này, mặc dù thỉnh thoảng Sam nằm ngủ vẫn còn thấy ác mộng, mẹ cậu cũng thế.

Ted tiếp tục đến thăm Sam trong tháng Chín để thu thập bằng chứng và lời khai, sang tháng Mười thì ông hoàn tất công việc. Sau đó ông không gọi cho bà, còn Fernanda thường nghĩ đến ông, muốn gọi cho ông. Bà bận việc bán nhà và tìm mua cái khác nhỏ hơn, rồi tìm việc làm nữa. Bà đã gần hết tiền, cố sức giữ bình tĩnh. Nhưng vào lúc đêm khuya, bà không giữ được bình tĩnh, thường có vẻ hốt hoảng và Will thấy mẹ lo sợ. Cậu đề nghị sau khi học xong trung học, cậu sẽ tìm việc làm. Bà muốn cho con vào đại học, may thay, cậu có kết quả học tập ở trung học tốt, nên đủ tiêu chuẩn để vào đại học thuộc hệ đại học California, nhưng bà nghĩ vẫn phải lo chạy tiền để trả tiền ký túc xá cho cậu. Nhiều lúc thật khó tin được chuyện Allan đã từng có hàng trăm triệu đô-la, mặc dù không lâu. Chưa bao giờ bà cùng cực như bây giờ. Tình cảnh này làm bà lo sợ vô cùng.

Một hôm Jack đưa bà đi ăn trưa, rồi nói với bà về chuyện ấy. Ông nói không muốn đả động đến chuyện này sớm hơn, sợ xúc phạm đến bà vì Allan mới chết, rồi sau đó xảy ra chuyện bắt cóc, mọi người đều đau buồn, hiển nhiên như thế. Nhưng ông nói ông đã nghĩ đến chuyện này nhiều tháng rồi và đã có quyết định. Ông dừng lại một lát, như thể đợi hồi âm, nhưng Fernanda vẫn thản nhiên hỏi ông:

- Quyết định gì thế?

-Tôi nghĩ chúng ta có thể thành hôn với nhau. - Bà nhìn ông

ta dăm dăm qua bàn ăn, cứ nghĩ là ông đùa, nhưng ông thực sự không đùa.

- Ông quyết định như thế à? Quyết định mà không hỏi tôi hay nói gì với tôi hết à? Ông không hỏi xem tôi nghĩ sao à?

- Fernanda, bà sạt nghiệp rồi. Bà không thể cho con bà đi học ở các trường tư được. Will sẽ vào đại học vào mùa thu, mà bà thì không có khả năng kinh doanh buôn bán. - Ông ta nói một cách tự nhiên.

- Ông đề nghị thuê tôi, hay cưới tôi? - Bà hỏi, bỗng trở nên giận dữ. Ông ta muốn thu xếp đời bà mà không tham khảo ý kiến của bà. Và quan trọng nhất là ông ta không nói đến tình yêu. Đề nghị của ông ta như đề nghị một công việc, không phải đề nghị về hôn nhân, cho nên đã xúc phạm Fernanda. Cách ông ta đưa ra đề nghị có vẻ trịch thượng, chiếu cố.

- Đừng kỳ cục như thế. Dĩ nhiên tôi đề nghị cưới cô. Vả lại, các cháu đều biết tôi. - Jack nói một cách giận dữ. Đối với ông, như thế là đủ rồi, tình yêu không quan trọng.

- Vâng... - Bà nghĩ sử dĩ ông ta nói thẳng ra như thế là vì ông ta hiểu lầm bà -... nhưng tôi không yêu ông. - Thực vậy, lời đề nghị của ông ta không làm bà sung sướng, mà chỉ làm cho bà đau khổ thôi. Bà cảm thấy như ông ta mua chiếc xe cũ, chứ không phải cưới bà vì tình yêu.

- Chúng ta có thể học cách yêu thương nhau. - Ông ta ngoan cố đáp. Bà thường thích ông ta, bà nghĩ ông là người có trách nhiệm, tận tâm, tốt bụng, nhưng giữa họ không có tình yêu. Bà nghĩ rằng nếu bà lấy chồng lại, bà muốn phải có sự rung động giữa hai người, hay ít ra phải có tình yêu.

- Tôi nghĩ là rồi chúng ta sẽ có sự cảm thông với nhau. Tôi góa vợ đã nhiều năm, còn Allan thì để lại cho cô nhiều khó khăn. Tôi muốn săn sóc cô và các con cô. - Lời ông ta làm xúc động lòng bà, nhưng không đủ.

Bà nhìn ông ta thờ dãi, còn ông ta thì đợi bà trả lời.

Ông ta thấy không có lý do gì để cho bà có thì giờ suy nghĩ.

Ông ta đã đưa ra đề nghị rất tốt và ông ta tin bà sẽ chấp nhận lời đề nghị như một công việc hay một ngôi nhà.

- Jack, tôi xin lỗi - Bà nói hết sức nhẹ nhàng - Tôi không thể làm thế. - Bây giờ thì bà đã hiểu tại sao ông ta không lấy vợ lại. Nếu ông ta đề nghị như thế, hay nhìn hôn nhân với con mắt thực tiễn như thế, ông ta nên sống với chó thì có lẽ sẽ thanh thản hơn.

- Tại sao không? - Trông ông ta có vẻ bối rối.

- Nói ra thì có vẻ điên, nhưng tôi xin thú thật là nếu tôi lấy chồng lại, tôi muốn lấy người tôi yêu.

- Cô không còn trẻ con nữa, cô phải nghĩ đến trách nhiệm. - Ông muốn bà bán thân làm nô lệ để bà có thể cho Will đi học Harvard. Bà thà cho con đi học trường cao đẳng của thành phố còn hơn. Bà không muốn bán linh hồn cho người mà mình không yêu, dù để nuôi con ăn học - Tôi nghĩ cô nên suy nghĩ lại.

- Tôi biết anh rất tuyệt vời và tôi thấy mình không xứng với anh. - Bà đáp và đứng dậy. Bà nhận ra bao nhiêu năm làm bạn với nhau và công lao ông ta giải quyết công việc cho họ bây giờ đều đổ xuống sông, xuống biển.

- Có lẽ đúng như thế - Ông ta nói, giọng nhấn mạnh và bà nghe như tiếng rít bên tai - Nhưng tôi vẫn muốn lấy cô.

- Còn tôi thì không muốn. - Bà đáp, mắt nhìn ông ta chăm chăm. Trước đây bà không hề nhận thấy ông ta quá ù lì và cố chấp như thế này. Ông ta chỉ quan tâm đến điều ông ta nghĩ chứ không cần để ý đến cảm xúc của bà và có lẽ vì thế mà ông ta không tái hôn. Đưa ra quyết định này, ông ta nghĩ rằng thế nào bà cũng chấp nhận, vì làm sao bà sống hết đời cho thoải mái được. Cách ông ta đề nghị là sự xúc phạm hơn là phần thưởng và thiếu sự tôn trọng bà - Nhân tiện xin báo anh biết, - Bà nói, vừa thả cái khăn ăn xuống ghế vừa quay đầu nhìn ông ta - anh đã bị sa thải, Jack à. - Nói xong, bà bước ra khỏi phòng.

Cuối cùng, ngôi nhà được bán vào tháng Mười hai năm đó. Dĩ nhiên nó bán ngay sau lễ Giáng sinh, cho nên họ hưởng một lễ Giáng sinh nữa trong phòng khách, với cây thông Noel dưới ngọn đèn chùm Vienna kỳ diệu. Dù sao thì đây cũng là dịp rất thích hợp cho gia đình bà, nó đã chấm dứt một năm gian khổ. Bà vẫn chưa có việc làm, nhưng đang tìm. Bà muốn tìm việc nào chỉ làm bán thời gian để có thì giờ đi đón Ashley và Sam ở trường. Chẳng nào các con bà còn ở nhà, bà còn muốn ở nhà với chúng. Mặc dù bà biết những bà mẹ khác thường thuê người đến chăm sóc trẻ con và để cho các con tự quản trong nhà, nhưng nếu bà có thì giờ thì bà không muốn làm thế. Bà muốn ở với con chẳng nào có thể ở được.

Khi bán nhà xong, bà có nhiều quyết định phải làm. Cặp vợ chồng mua nhà từ New York chuyển đến. Người môi giới địa ốc lên báo cho bà biết ông chồng làm ra rất nhiều tiền. Fernanda gật đầu, nói thế là tốt. Bà nghĩ đến trường hợp của mình trong thời gian trước đây. Năm ngoái, bà đã học được nhiều bài học về giá trị của cuộc đời, bà biết cái gì trên đời này là quan trọng. Sau vụ Sam bị bắt cóc, bà không quan tâm đến việc có nhiều tiền nữa, mà chỉ thấy các con bà mới là thứ quan trọng nhất. Tiền bạc bây giờ đối với bà, dù nhiều hay ít, chỉ dùng vào việc nuôi con thôi, chứ không quan trọng nữa.

Bà có kế hoạch tháo đồ đạc trong nhà để bán đấu giá. Nhưng người mua lại thích những thứ trong nhà của bà, nên họ trả thêm cho bà một số tiền rất lớn để giữ lại, ngoài số tiền mua nhà. Bà vợ người mua cho rằng bà có khiếu thẩm mỹ rất tuyệt vời, cho nên họ muốn giữ lại những thứ trang hoàng trong nhà để thưởng thức.

Sang tháng Một thì mấy mẹ con bà sẽ dọn nhà. Ashley khóc,

còn Sam có vẻ buồn. Riêng Will thì dạo này giúp mẹ rất nhiều công việc. Cậu mang các thùng đồ đạc sang nhà mới, luôn luôn có mặt với mẹ ở nhà mới. Sau khi bán nhà, bà còn lại một số tiền đủ mua một ngôi nhà nhỏ, rồi thế chấp ngôi nhà để vay một số tiền lớn. Ngôi nhà bà mua nằm ở Marin đúng như điều bà mong muốn. Nhà nằm trong khu Sausalito, trên một ngọn đồi, nhìn thấy cảnh thuyền buồm trên vịnh, đảo Angel và Belvedere. Ngôi nhà ấm cúng dễ chịu, giản dị và xinh xắn. Khi các con bà thấy ngôi nhà, chúng đều thích. Bà quyết định cho Ashley và Sam đi học trường công ở Marin, Will thì còn mấy tháng nữa sẽ tốt nghiệp trung học, nên cậu cố gắng theo học trường cũ thêm một thời gian nữa. Sau khi dọn đến nhà mới được hai tuần, bà xin được việc làm, đó là quản lý phòng trưng bày tranh, nơi làm việc chỉ cách nhà năm phút đi bộ. Hằng ngày bà có thể ra về lúc ba giờ chiều. Lương ít thôi, nhưng công việc có thể lâu dài. Và bà thuê người luật sư khác là một phụ nữ. Việc bà từ chối lời cầu hôn của Jack vẫn còn làm cho ông ta bị xúc phạm nặng nề. Thỉnh thoảng nghĩ đến chuyện đó, bà cảm thấy vừa buồn lại vừa tức cười. Khi Jack đề nghị ông ta có vẻ rất kهنh kiêu, tự tin. Trước đó chưa bao giờ bà thấy tính cách đó của ông ta.

Điều không làm cho bà vui và sẽ không bao giờ, là ký ức về chuyện bắt cóc trong mùa hè vừa qua. Bây giờ bà vẫn còn mơ thấy ác mộng. Chuyện này có vẻ phi thực quá và là một trong những nguyên nhân khiến bà rời khỏi ngôi nhà cũ này không một chút luyến tiếc. Không đêm nào ngủ trong ngôi nhà ấy mà bà không khởi lo sợ đến việc khủng khiếp sắp xảy ra. Ở Sausalito bà ngủ ngon giấc hơn. Và bà không nghe tin tức gì của Ted từ tháng Chín đến giờ. Đã bốn tháng trôi qua. Đến tháng Ba ông mới gọi cho bà. Phiên tòa sẽ mở xử Stark và Free vào tháng Tư, nó đã bị hoãn lại hai lần, Ted nói lần này sẽ không hoãn thêm nữa.

Sau khi hỏi thăm sức khỏe của bà, ông nói với vẻ lúng túng:

- Chúng tôi cần Sam đến làm chứng giữa tòa. - Ông thường nghĩ đến bà luôn, nhưng không gọi, mặc dù Rick Holmquist cứ giục ông gọi mãi.

- Tôi sợ việc này sẽ làm cho cháu bị tổn hại đến tinh thần. - Ted nói, giọng bình tĩnh.

- Tôi cũng sợ thế. - Fernanda đồng ý với ông. Bây giờ mỗi lần nghĩ đến ông, bà thấy thật kỳ lạ. Ông đã gắn liền với câu chuyện khủng khiếp vừa qua. Chính vì thế mà ông sợ mỗi lần bà nhớ đến ông là bà lại nghĩ đến chuyện tàn bạo đã xảy ra tại nhà bà, cho nên ông không gọi cho bà là vì thế: Ông biết thế nào ông cũng nhắc bà nhớ lại chuyện bắt cóc, Rick Holmquist nói là ông điên - Cháu nó sẽ quên chuyện ấy thôi. - Bà lại nói đến Sam.

- Cháu có khỏe không?

- Rất khỏe. Như là không có gì xảy ra cả. Nó đã đi học trường mới và Ashley cũng thế. Tôi nghĩ, thế tốt cho chúng hơn. Coi như bắt đầu lại.

- Tôi biết bà có địa chỉ mới.

- Tôi yêu ngôi nhà mới - Bà đáp và qua giọng nói của bà, ông biết bà đang cười - Tôi làm việc trong phòng triển lãm tranh, đi từ nhà đến chỉ năm phút thôi. thỉnh thoảng mời ông đến chơi.

- Vâng, tôi sẽ đến. - Ông hứa, nhưng mãi ba ngày sau trước khi phiên tòa mở ông mới gọi lại. Ông gọi để báo cho bà biết chỗ mở phiên tòa để bà dẫn Sam đến. Khi bà nói với Sam, chú bé khóc.

- Con không muốn làm việc ấy. Con không muốn thấy bọn chúng lại. - Bà cũng không. Nhưng việc thấy lại bọn chúng đối với chú bé tệ hơn. Bà gọi cho bác sĩ tâm thần, vì đây là việc ảnh hưởng về mặt tinh thần cho chú. Nhưng cuối cùng, Sam nói chú sẽ ra làm chứng và vị bác sĩ tâm thần nghĩ rằng đây là dấu hiệu cho thấy chú bé đã hết sợ. Fernanda cứ sợ việc này sẽ làm cho Sam mơ thấy ác mộng. Chú bé không có gì phải lo hết. Hai tên đã chết, gồm một tên đã giúp chú trốn thoát, còn hai tên kia đã ở tù. Bà cũng có lý do để hết sợ và bà cũng thấy Sam không

có gì để sợ nữa. Nhưng đến ngày hẹn, khi xuất hiện với Sam ở pháp đình, bà cũng cảm thấy lo sợ. Hôm ấy, sau bữa ăn sáng, Sam bị đau bụng và bà cũng vậy.

Ted đứng đợi bà ở ngoài tòa án. Trông ông như lần bà gặp trước đây, vẫn bình tĩnh, ăn mặc đẹp đẽ, chải chuốt, nhanh nhẹn và quan tâm đến sức khỏe của Sam.

- Sao đây, khỏe mạnh chứ, phó thẩm sát viên? - Ông cười, nhìn Sam và rõ ràng chú có vẻ đau khổ.

- Cháu cảm thấy như buồn nôn.

- Thế thì vợ vẫn quá. Ta nói về chuyện ấy một chút. Tại sao cháu lại có cảm giác như thế?

- Cháu sợ chúng làm hại cháu. - Sam thẳng thừng nói ra. Có lý do chú bé mới nói thế, vì trước kia chúng đã bắt chú.

- Tôi sẽ không để việc ấy xảy ra đâu - Ông cởi nút cái áo vét tông, cho hai tà áo rộng ra một chút, và Sam thấy khẩu súng - Thật đấy, vả lại chúng vào tòa án chân tay bị xích hết. Tất cả chúng đều bị trói.

- Chúng cũng trói cháu. - Sam khổ sở đáp và bật khóc. Ít ra chú đang nói chuyện ấy. Nhưng Fernanda cảm thấy đau đớn và nhìn Ted, trông ông cũng khổ sở như bà. Rồi bỗng ông nảy ra một ý kiến. Ông nói họ qua bên kia đường để kiếm cái gì uống và sẽ đưa Sam trở lại khi nào có thể được.

Ông dành hai mươi phút để gặp chánh án, gặp luật sư biện hộ, công tố viên và tất cả đều đồng ý với đề nghị của ông. Sam và mẹ cậu sẽ được thẩm vấn tại phòng chánh án, có sự hiện diện của hội thẩm đoàn, nhưng không có các bị cáo. Chú bé sẽ không gặp lại hai tên ấy. Chú có thể nhận diện chúng qua ảnh. Ted nhất quyết nói rằng, nếu Sam ra tòa làm chứng, khi thấy hai tên bắt cóc chú sẽ hoảng sợ, suy sụp tinh thần. Khi ông nói với Sam như thế, chú bé cười, còn Fernanda thì thở phào nhẹ nhõm.

Ông nói với Sam:

- Cháu sẽ thích chánh án cho mà xem. Chánh án là phụ nữ,

bà rất dễ thương. - Khi Sam bước vào, bà chánh án trông như bà ngoại chú, bà rất nhiệt tình. Trong thời gian nghỉ giải lao, bà cho chú sữa, bánh bích qui và đưa cho chú xem ảnh cháu ngoại của bà. Bà rất có cảm tình với hai mẹ con Sam, vì họ đã tích cực trả lời bà.

Ban công tố hỏi chú suốt cả buổi sáng và khi họ hỏi xong, Ted đưa hai mẹ con đi ăn trưa. Luật sư biện hộ sẽ hỏi Sam vào buổi chiều và họ có quyền mang chú trở lại vào bất cứ lúc nào. Chú đã trả lời họ rất rành mạch, Ted không ngạc nhiên về chuyện này.

Họ đi đến quán ăn nhỏ của người Ý cách pháp đình một đoạn. Họ không có thì giờ để đi xa, nhưng Ted nói rằng cả hai mẹ con cần phải đi khỏi tòa án, để được yên tĩnh mà ăn mì sợi. Sáng hôm ấy thật căng thẳng, Sam phải cố nhớ lại những chuyện đã xảy ra và Fernanda lo con bị ức chế. Nhưng chú bé có vẻ bình tĩnh, trả lời những câu hỏi rất tốt.

- Tôi xin lỗi phải để cho hai mẹ con ra tòa như thế này. - Ted nói khi ông trả tiền hóa đơn. Bà đề nghị trả một nửa, nhưng ông cười, lắc đầu từ chối. Bà mặc áo dài đỏ, mang giày cao gót và ông thấy bà có trang điểm. Ông phân vân không biết phải chăng bà có hẹn gặp Jack, nhưng ông không muốn hỏi. Có thể bà hò hẹn với ai đấy. Ông thấy bà tô điểm nhan sắc, khác xa với hồi tháng Sáu và tháng Bảy. Có công việc để đi làm khiến bà phải trang điểm đôi chút. Ông cũng sắp có thay đổi trong công việc. Ông bèn nói cho bà biết ông sẽ rời khỏi Sở Cảnh sát sau ba mươi năm làm việc.

- Chà, tại sao thế? - Bà ngạc nhiên, ông là thanh tra cảnh sát, tận tụy, tài giỏi và bà nghĩ là ông yêu thích nghề này.

- Người đồng nghiệp cũ của tôi, ông Rick Holmquist muốn thành lập một công ty bảo vệ an ninh tư. Điều tra cá nhân, bảo vệ danh tiếng khách hàng, công việc này rất thích hợp với tôi, nhưng anh ấy sẽ làm việc rất nghiêm ngặt. Tôi cũng vậy và anh ấy nói đúng. Sau ba mươi năm trong nghề, có lẽ đã đến lúc phải

thay đổi không khí. - Bà còn biết rằng sau ba mươi năm làm việc, ông sẽ có lương hưu một trăm phần trăm mức lương sau cùng. Đây là một việc rất tốt đẹp. Bà lại còn biết Rick Holmquist là người có đầu óc kinh doanh nữa.

Chiều hôm đó, luật sư biện hộ muốn đập toại bởi lời khai của Sam, nhưng không làm được. Sam không run sợ, điềm tĩnh và trí nhớ của chú không lẫn lộn. Chú trình bày câu chuyện trước sau như một và đã nhận diện được hai bị cáo khi ban công tố đưa ảnh chúng cho chú xem, Fernanda không nhận diện được những tên bắt cóc con bà vì chúng mang mặt nạ. Nhưng lời khai của bà về cảnh bắt cóc rất xúc động, và bà miêu tả về cảnh bốn người cảnh sát bị chúng giết trong nhà bếp quá khủng khiếp. Cuối cùng, chánh án cảm ơn hai mẹ con và để cho họ ra về.

- Cháu là ngôi sao rồi! - Ted tươi cười nói với Sam khi họ bước ra khỏi pháp đình - Cháu hết đau bụng chưa?

- Dạ hết rồi. - Sam đáp, vẻ sung sướng. Ngay cả chánh án cũng nói với chú rằng chú đã làm một việc tuyệt vời. Chú vừa lên bầy, Ted nói rằng ngay cả người lớn khi ra làm chứng trước tòa cũng khó khăn.

- Bây giờ chúng ta đi ăn kem. - Ted đề nghị, ông lái xe theo sau xe của Fernanda. Ông đề nghị đến quảng trường Ghirardelli để vui chơi và Sam rất thích. Ngay cả Fernanda cũng vui. Khi Sam gọi kem mút và Ted gọi nước uống không có cồn cho hai người lớn, không khí như đang trong ngày hội.

Fernanda cười nói:

- Tôi cảm thấy như mình còn bé được đi dự tiệc sinh nhật.

Bà rất sung sướng thấy nhiệm vụ của Sam trong tòa án đã hoàn tất. Ted cho biết có lẽ họ không cần chú bé ra làm chứng lần nữa. Lời khai hôm nay của Sam đã làm cho luật sư biện hộ bó tay. Ted nghĩ thế nào hai tên bắt cóc cũng sẽ bị buộc tội nặng và ông tin chắc dù bà chánh án trông có vẻ như bà ngoại hiền từ, bà cũng sẽ kết tội chúng với án tử hình. Kết án như thế mới

đúng công lý. Ted đã nói cho bà biết rằng Phillip Addison sẽ bị đưa ra xử tại một phiên tòa riêng, tòa án liên bang, về tội âm mưu bắt cóc cùng với những tội trạng khác gồm tội trốn thuế, rửa tiền và buôn lậu ma túy. Ông sẽ vắng mặt trong một thời gian dài và tin rằng có lẽ Sam sẽ không ra khai trong vụ án của Addison, ông sẽ đề nghị với Rick, nên dùng lời khai của Sam tại tòa án bang, để tránh cho chú bé gặp phải cảnh lo âu lần nữa. Ông không biết họ có chấp nhận đề nghị này không, nhưng ông sẽ làm bất cứ việc gì có thể làm được để tránh cho Sam khỏi ra trước tòa lần nữa. Và mặc dù Rick đã thôi làm cho cơ quan FBI, Ted biết ông ta sẽ giao vụ án của Addison cho người có khả năng giải quyết và chính bản thân ông ta sẽ ra khai trước tòa. Rick muốn Addison phải ngồi tù rục xương, hay nếu có thể, phải lĩnh án tử hình. Như Ted đã nói, đây là vấn đề quan trọng, ông muốn thấy công lý phải nghiêm minh, Fernanda mừng vì chuyện đó. Những chuyện xấu xa như thế bị đẩy vào quá khứ là điều rất tuyệt vời cho gia đình bà. Không còn cảnh ra tòa lớn vờn trước mắt, cơn ác mộng rồi sẽ chấm dứt.

Một tháng sau, tòa kết án hai tên ác ôn. Tính từ ngày xảy ra chuyện bắt cóc khủng khiếp cho đến khi ấy là gần đúng một năm. Hôm Fernanda đọc báo có bài viết về bản án hai tên này, thì Ted gọi đến cho bà. Bản án kết tội Malcolm Stark và Jim Free án tử hình, vì tội phạm của chúng quá đã man. Bà không biết khi nào chúng sẽ bị hành quyết, hay không biết chúng có bị hành quyết hay không, vì chúng có thể gửi đơn kháng án, nhưng bà tin chắc thế nào chúng cũng sẽ bị hành quyết. Phillip Addison chưa ra tòa, nhưng y bị bắt giam và các luật sư của y đang ra sức để trì hoãn phiên tòa. Nhưng Fernanda nghĩ rằng sớm hay muộn, y cũng bị kết tội. Trong vụ hai tên bắt cóc kia, luật pháp đã làm việc rất nghiêm minh và điều quan trọng hơn hết là Sam khỏe mạnh.

- Bà đã xem bản án trên báo chưa? - Ted hỏi qua điện thoại. Ông có vẻ đang hưng phấn mặc dù ông nói bặt việc. Ông đã

thôi làm việc cho Sở Cảnh sát và trong tuần qua, liên tục dự tiệc chiêu đãi ông về hưu.

- Rồi, tôi xem rồi - Fernanda đáp - Tôi không thích án tử hình. - Đối với bà, án tử hình không nên có, bà là người có đạo, nên bà nghĩ không ai có quyền lấy đi mạng sống của người khác. Nhưng chín người đã bị giết và một đứa bé bị bắt cóc. Vì vụ này có liên quan đến con bà, nên đây là lần đầu tiên bà nghĩ bản án này chính đáng - Nhưng lần này tôi hài lòng, - Bà xác nhận với ông - Tôi nghĩ nếu ông lâm vào hoàn cảnh của tôi, chắc ông cũng nghĩ như tôi thôi. - Nhưng bà cũng nghĩ rằng nếu chúng giết con bà, thì dù kết án chúng tử hình cũng chẳng đem con bà trở về hay đền bù được sự mất mát lớn lao này. Bà và Sam đã rất may mắn. Ted cũng nghĩ thế. Dù sao, hai mẹ con đã rất may mắn, ông mừng vì chúng chưa giết Sam.

Rồi bỗng bà nghĩ đến điều bà đã nói với ông từ lâu.

- Khi nào ông đến ăn tối với chúng tôi? - Bà mang ơn ông rất nhiều, bữa ăn tối là cách bà trả ơn tối thiểu nhất. Nhiều tháng nay bà không gặp ông, nhưng họ vẫn biết cuộc sống của nhau bình thường, không có gì khó khăn. Bà hy vọng sẽ không cần đến sự giúp đỡ của ông hay cần người nào như ông giúp đỡ nữa, nhưng nhìn chung bà rất mến ông, xem ông như một người bạn.

- Tôi gọi bà cũng vì lý do ấy đây. Tôi muốn hỏi bà tôi đến chơi có được không. Tôi có món quà muốn tặng Sam.

- Cháu sẽ rất sung sướng được gặp ông. - Bà cười và xem đồng hồ, bà phải đi làm việc - Ngày mai ông đến được không?

- Quá được. - Ông cười, ghi vội địa chỉ của bà lên giấy - Mấy giờ?

- Khoảng bảy giờ nhé?

Ông bằng lòng rồi cúp máy. Ông đang ngồi trong văn phòng mới, nhìn ra ngoài cửa sổ, suy nghĩ một hồi lâu. Thật không ngờ ông quen bà đã một năm nay. Khi ông đọc lời cáo phó mới đây của chánh án McIntyre, ông lại nghĩ đến chuyện gặp gỡ

này. Ông chánh án đã may mắn thoát chết cách đây một năm, bây giờ ông ấy chết vì tuổi già.

- Anh đang mơ màng về chuyện gì đấy? Anh không có việc làm hay sao? - Rick xuất hiện nơi ngưỡng cửa văn phòng của Ted và hỏi bạn. Công việc mới của họ đã bắt đầu và đang tiến hành, họ làm rất tốt. Nhiều nơi đã thuê họ làm và Ted đã nói với người cảnh sát đồng nghiệp cũ của mình, Jeff Stone, trong tuần trước rằng chưa bao giờ ông thấy vui trong công việc như bây giờ, ngoài sự mong chờ của mình. Và ông thích làm việc lại với Rick. Công việc bảo vệ an ninh mà họ đang làm này quả là một sáng kiến tuyệt vời.

- Đừng nói tôi mơ mộng tào lao, ông mật vụ. Hôm qua anh đã đi ăn trưa ba giờ đồng hồ. Nếu anh tái phạm tôi sẽ cắt lương anh đấy. - Rick cười lớn. Ông đi chơi với Peg. Họ sẽ cưới nhau trong vài tuần nữa. Mọi việc đều rất tuyệt đối với họ và Ted sẽ làm phù rể cho ông. - Và đừng nghĩ anh sẽ được hưởng lương trong thời gian nghỉ trắng mặt đấy nhé. Ở đây chúng ta làm việc nghiêm túc. Nếu anh muốn lấy vợ rồi dắt nhau đi Ý chơi, thì cứ xuất tiền lương ra mà đi.

Rick cười toe toét, đi vào phòng Ted, rồi ngồi xuống. Nhiều năm nay ông không được hạnh phúc như thế này. Ông khổ sở, mệt mỏi khi làm cho cơ quan FBI, ông thích làm việc của mình hơn.

- Anh đang nghĩ đến chuyện gì đấy? - Rick nhìn bạn. Ông biết có gì đấy làm cho Ted bận tâm.

- Tôi mai tôi sẽ đến ăn tối với gia đình Barnes ở Sausalito. Họ đã dọn đến đấy.

- Tuyệt! Tôi xin phép được hỏi anh câu hỏi vô duyên được không? Anh định làm gì, thanh tra Lee? - Rick nhìn Ted, mắt ông nghiêm hơn lời ông hỏi. Ông biết Ted đang nghĩ đến chuyện gì, hay ông đoán thế. Điều ông băn khoăn là bạn sẽ thực hiện việc đó như thế nào thôi. Nhưng Ted cũng không biết phải làm như thế nào.

- Tôi chỉ muốn đến thăm mấy đứa nhỏ.

- Thế thì vợ vẫn thật. - Rick có vẻ thất vọng, ông hạnh phúc với Peg, ông muốn mọi người cũng hạnh phúc như ông - Tôi thấy tiếc khi để mất một người đàn bà tuyệt vời như vậy.

- Phải, bà ấy là người tuyệt vời - Ted đáp. Nhưng có nhiều vấn đề mà ông không thể hòa giải được và có lẽ sẽ không bao giờ làm được - Tôi nghĩ có lẽ bà ấy đã hẹn hò với ai đấy, hôm ra tòa, trông bà ấy rất đẹp.

- Có lẽ bà ấy làm đẹp như thế là vì anh. - Rick nói và Ted cười.

- Ý kiến của anh thật ngốc!

- Anh cũng vậy. Thỉnh thoảng anh làm cho tôi nổi điên. Thật ra thì lúc nào anh cũng làm cho tôi điên. - Rick đứng dậy đi ra khỏi phòng của Ted. Ông biết người bạn này rất bướng bỉnh không thể thuyết phục được.

Hai người bạn bịu công việc suốt cả buổi chiều. Đêm đó Ted làm việc trễ như mọi lần.

Ngày hôm sau Rick có việc đi ra ngoài gần hết ngày, đến tối ông mới thấy bạn, khi Ted sắp đi đến Sausalito, đi thẳng từ văn phòng, tay cầm gói quà nhỏ.

- Cái gì thế? - Rick hỏi.

- Không việc gì đến anh. - Ted vui vẻ đáp.

- Tuyệt đấy. - Rick cười. Ted đi qua ông rồi ra ngoài.

- Chúc may mắn - Rick nói theo. Ted vừa cười vừa đóng cửa lại. Khi Ted đi rồi, Rick đứng nhìn cánh cửa một lát, hy vọng đêm nay mọi việc êm chèo mát mái cho bạn. Đã đến lúc chuyện tốt lành phải xảy đến cho bạn ông. Ông ấy đã chờ đợi quá lâu rồi.

Fernanda đang mang tạp dề nấu nướng trong bếp khi bà nghe chuông cửa reo, bèn nhờ Ashley ra mở cửa. Thấy cô gái, Ted giật mình ngạc nhiên, vì trong năm qua cô gái cao lên gần cả tấc. Với tuổi mười ba, trông cô không còn con nít mà như một phụ nữ rồi. Cô mặc chiếc váy bằng vải bông dệt chéo, đi đôi xăng-đan của mẹ, mặc áo thun, trông cô rất xinh và giống Fernanda như đúc. Hai mẹ con có nét mặt giống nhau, có nụ cười giống nhau, vóc dáng như nhau mặc dù bây giờ cô đã cao hơn mẹ và có mái tóc vàng thẳng dài như mẹ.

- Chào Ashley, cháu khỏe chứ? - Ted vừa đi vào vừa hỏi. Ông rất thích con của Fernanda. Chúng lễ phép, có tư cách, nhiệt tình, thân ái, thông minh và vui vẻ. Nhìn chúng, đủ biết bà đã dành nhiều thì giờ để chăm sóc con và rất mực yêu thương chúng.

Khi ông vào nhà, Fernanda từ trong bếp đi ra, mời ông ly rượu vang, nhưng ông từ chối. Ông không uống rượu nhiều, ngay cả khi không làm việc như bây giờ cũng vậy, Fernanda bèn trở vào bếp lại và khi ấy Will đi đến, cậu có vẻ rất mừng khi gặp Ted. Hai người bắt tay nhau. Cậu tươi cười cùng ngồi xuống ghế nói chuyện về công việc mới của Ted. Họ nói chuyện chừng vài phút thì Sam đi vào phòng. Chú bé cười toe toét với Ted, mái tóc đỏ nhạt làm cho chú có vẻ đặc biệt, khác người.

- Mẹ nói ông sẽ mang quà đến cho cháu. Vậy ông có mang theo đấy không? - Chú bé hỏi vừa khi mẹ chú từ bếp đi đến, khiến bà phải mắng chú.

- Sam, con mất lịch sự quá!

- Mẹ có nói ông ấy sẽ tặng con... - Chú bé cãi lại mẹ.

- Đúng thế, nhưng nếu ông ấy đổi ý hay quên mang đến thì sao? Con sẽ làm cho ông ấy lúng túng.

- Ô! - Sam có vẻ mất hứng vì bị mẹ chỉnh, nhưng ngay khi ấy Ted đưa cho chú gói quà ông mang theo từ phòng làm việc. Gói quà nhỏ, vuông vức, có vẻ rất bí mật với Sam. Chú bé cười rạng rỡ khi nhận gói quà - Cháu mở bây giờ được không?

- Được, tùy cháu. - Ông cảm thấy ân hận vì không có quà tặng những người khác, nhưng ông nghĩ đây là món quà ông dành riêng tặng Sam sau vụ ra tòa làm chứng. Món quà rất có ý nghĩa cho ông và cũng cho Sam nữa.

Sam liền mở hộp, trong hộp có cái bao da nhỏ, đây là cái bao cũ đựng món quà mà Ted đã có ba mươi năm rồi. Khi Sam mở cái bao ra, chú nhìn vào món quà rồi nhìn Ted đăm đăm. Đây là ngôi sao mà ông đã mang suốt ba mươi năm nay, trên ngôi sao có số của ông. Ngôi sao có rất nhiều ý nghĩa đối với ông và cả Sam lẫn mẹ cậu đều sửng sốt trước món quà.

- Đây là ngôi sao của ông thật à? - Sam nhìn ngôi sao rồi nhìn Ted với ánh mắt kinh ngạc. Chỉ cần nhìn chú bé cũng đã biết ngôi sao là của Ted. Ngôi sao đã mòn và Ted đánh bóng để tặng chú, ngôi sao nằm lóng lánh trong tay Sam.

- Phải, của tôi. Bây giờ tôi về hưu rồi, nên không cần nó nữa. Nhưng nó rất quý đối với tôi. Tôi muốn cháu giữ nó. Bây giờ cháu không còn là phó thám sát viên nữa, mà là thanh tra cảnh sát thật sự. Sau một năm mà thăng chức như thế là quá nhanh.

- Bây giờ đúng một năm sau ngày họ gặp nhau và ông “phong chức phó thám sát viên” cho chú, sau vụ xe bom nổ.

- Cháu mang được không?

- Dĩ nhiên. - Ted cài ngôi sao lên áo cho Sam. Chú chạy đến soi gương, Fernanda nhìn Ted với ánh mắt biết ơn.

- Món quà thật quá tuyệt vời. - Bà nói nho nhỏ.

- Sam xứng đáng với món quà ấy. - Mọi người đều biết vì sao chú bé xứng đáng. Fernanda gật đầu và Ted nhìn chú bé nháy nhót quanh phòng với ngôi sao đeo trên ngực.

- Tôi là thanh tra cảnh sát! - Chú bé reo to. Bỗng chú quay nhìn Ted và hăm hở hỏi - Cháu có thể bắt người được không?

- Tôi không biết cháu muốn bắt ai - Ted cười như muốn cảnh cáo chú - Tôi không muốn cháu bắt người lớn nào làm cho cháu phật ý. - Ted tin thế nào Fernanda cũng cất ngôi sao đi cùng với những thứ quan trọng khác, như đồng hồ và nút áo măng sét của bố cậu. Nhưng ông nghĩ thế nào thỉnh thoảng Sam cũng muốn lấy ra xem. Con trai đứa nào cũng thế.

- Cháu sẽ bắt hết bạn của cháu - Sam đáp với vẻ tự hào - Mẹ, con đem theo ngôi sao đến trường để cho chúng xem và nói thế được không? - Chú bé rất hưng phấn không thể chịu nổi và Ted có vẻ rất sung sướng. Ông đã làm một việc đáng làm.

- Mẹ sẽ đem đến trường cho con - Mẹ chú đáp - Và sau khi đã cho chúng xem, mẹ sẽ đem về nhà. Con chắc không muốn để mất ngôi sao hay bị thầy xước ở trường. Đây là món quà rất đặc biệt.

- Con biết. - Sam nói, trông mặt chú lại buồn xo.

Mấy phút sau, họ ngồi vào bàn ăn. Bà đã làm món thịt bò rôti, bánh pút đỉnh Yorkshire, khoai nghiền, rau và bánh kem sô-cô-la cùng kem lạnh để ăn tráng miệng. Các con bà rất ấn tượng khi thấy mẹ làm bữa ăn thịnh soạn và Ted cũng vậy. Bữa ăn rất tuyệt. Sau khi ăn xong, các con bà rút hết lên phòng, còn lại hai người ngồi nói chuyện. Chỉ còn mấy tuần nữa là nhà trường nghỉ hè và tuần sau thì Will sẽ thi tốt nghiệp, nên cậu phải học để chuẩn bị thi. Sam đem theo ngôi sao lên phòng xem, còn Ashley chạy nhanh lên phòng để gọi điện thoại cho bạn.

- Bữa ăn thật ngon, từ lâu tôi không được ăn bữa ăn nào ngon như thế này. Cám ơn bà. - Ông nói, cảm thấy như thể không nhúc nhích được. Bây giờ hầu như đêm nào ông cũng làm việc trễ, đi đến phòng tập thể dục và khi về đến nhà thì đã gần nửa đêm. Hiếm khi ông ghé vào quán để ăn. Thỉnh thoảng ông đi ăn tiệm vào ban ngày - Từ lâu tôi không được ăn cơm nấu ở nhà. Shirley rất ghét nấu nướng, bà ấy thích lấy thức ăn nấu sẵn ở tiệm của bố mẹ bà để đem về ăn. Thậm chí bà ấy cũng không

nấu cho các con, mà chỉ thích dẫn chúng đi ăn ngoài.

- Vợ ông không nấu cho ông ăn à? - Fernanda có vẻ ngạc nhiên, rồi bỗng nhiên bà chú ý đến trên tay ông không có chiếc nhẫn cưới. Năm ngoái, trong thời gian Sam bị bắt cóc, bà có thấy ông đeo nhẫn, còn bây giờ thì không.

- Không nấu ăn - Ông đáp, rồi thấy cần phải giải thích cho rõ việc này - Chúng tôi đã chia tay nhau sau lễ Giáng sinh. Tôi nghĩ đáng ra chúng tôi nên chia tay nhau từ lâu rồi, nhưng chuyện ấy khó nói quá. - Họ chia tay nhau đã năm tháng và ông chưa đi chơi với người đàn bà nào khác. Dù sao, ông vẫn còn cảm thấy mình là chồng bà ấy.

- Có chuyện gì đặc biệt xảy ra à? - Fernanda có vẻ thương xót cho ông. Bà nghĩ là ông rất trung thành với vợ và mặc dù ông đã xác nhận rằng tình hình giữa hai vợ chồng không được yên ổn, tốt đẹp và nói rằng mặc dù hai người rất khác nhau, nhưng ông rất trọng hôn nhân.

- Có mà không. Vào tuần lễ trước Giáng sinh, bà ấy nói với tôi rằng bà ấy sẽ đi châu Âu với một nhóm bạn gái vào dịp nghỉ lễ cho đến hết năm mới. Bà ấy không thấy làm thế tôi sẽ rất buồn. Bà ấy nghĩ tôi ngăn cản việc vui chơi của bà ấy, còn tôi thì nghĩ bà ấy nên ở nhà với chồng con. Bà ấy nói bà ấy đã làm thế gần ba mươi năm rồi, bây giờ đã đến lúc bà ấy nghỉ ngơi. Tôi nghĩ bà ấy nói cũng có lý. Bà ấy đã làm việc cật lực, dành dụm tiền bạc. Rõ ràng bà ấy đã vui chơi thoải mái. Tôi mừng cho bà ấy. Nhưng tôi thấy rằng chúng tôi không có thời gian bên nhau nhiều. Chúng tôi không tâm đầu ý hợp lâu rồi, nhưng tôi nghĩ dù sao chúng tôi cũng nên duy trì hôn nhân. Khi các con tôi còn nhỏ, tôi nghĩ ly dị nhau là điều không phải đạo. Nhưng trong khi bà ấy đi khỏi nhà, tôi đã suy nghĩ đến chuyện này và khi bà ấy về tôi hỏi bà ấy nghĩ sao về việc ly dị. Bà ấy nói bà ấy muốn chia tay nhau lâu rồi, nhưng ngại không nói với tôi. Bà ấy không muốn chạm đến tình cảm của tôi và cũng chính vì lý do e ngại đó mà chúng tôi duy trì hôn nhân lâu như vậy.

- Sau khi chúng tôi chia tay nhau được khoảng ba tuần, thì bà ấy gặp người khác. Tôi cho bà ấy ngôi nhà, còn tôi mua căn hộ ở dưới phố gần cơ quan. Phải cần một thời gian mới quen, nhưng ổn hết. Tôi ước chi chia tay với bà ấy sớm hơn. Bây giờ thì hơi già, đi cặp bồ với người khác cũng khó khăn. - Ông vừa đúng bốn mươi tám tuổi. Fernanda đến hè này thì được bốn mươi mốt và bà cũng cảm thấy như thế - Còn bà thì sao, bà sẽ đi chơi với ông luật sư của bà phải không? - Từ năm ngoái, ông tin chắc ông luật sư đã có ý ấy và ông ta chỉ đợi đến lúc Fernanda nguôi nỗi buồn góa phụ thì tấn công, nhưng rồi lại xảy ra vụ bắt cóc, Ted tin mình không nghĩ sai.

- Jack ư? - Bà cười và lắc đầu - Cái gì làm cho ông có ý nghĩ như thế? - Ông là người rất tinh tế. Nhưng nghề của ông là nghề quan sát con người.

- Tôi nghĩ là ông ấy để ý đến bà. - Ted nhún vai, nghĩ rằng có lẽ mình đã xét đoán sai lầm, vì bà phản ứng khi nghe ông nói.

- Đúng thế. Ông ta nghĩ rằng tôi nên lấy ông ta để nuôi con, vì ông ta có thể giúp tôi trả các chi phí của các cháu. Ông ta nói ông ta đã có “quyết định” về việc này và đây là quyết định đúng đắn cho tôi nên theo, vì các con tôi. Điều khó khăn duy nhất là ông ta quên hỏi ý kiến của tôi về quyết định này và tôi không bằng lòng với ông ta.

- Tại sao không? - Ted ngạc nhiên hỏi. Jack lạnh lợi, thành công và đẹp trai. Ted thấy ông ta hoàn toàn thích hợp cho bà, thế mà bà lại không ưng thuận.

- Tôi không yêu ông ta. - Bà đáp với lý do rất rõ ràng. Bà cười với ông - Tôi cũng sa thải ông ta luôn, ông ta không còn là luật sư của tôi nữa.

- Tội nghiệp ông ta. - Ted không thể không cười trước hình ảnh mà bà đã vẽ ra, vừa từ chối lời đề nghị của ông ta, vừa sa thải ông ta trong cùng ngày - Thế thì vợ vẫn thật. Ông ta có vẻ dễ thương.

- Vậy thì ông lấy ông ta đi. Tôi không muốn lấy ông ta. Tôi

thà sống với con còn hơn lấy ông ta. - Quả thật bà muốn vậy. Bây giờ chỉ nhìn bà thôi, Ted cũng đã nghĩ như thế. Ông không biết nói gì với bà tiếp theo. - Thế ông đã ly dị rồi à? Hay chỉ ly thân thôi? - Ly dị hay ly thân không thành vấn đề. Bà chỉ ngạc nhiên không biết ông thật tình muốn chia tay với Shirley hay không. Thật khó tin chuyện ông đã chia tay vợ và chính ông cũng thế.

- Giấy ly hôn trong sáu tuần nữa sẽ có - Ông đáp, giọng có vẻ buồn. Sau hai mươi chín năm lấy nhau, bây giờ chia tay làm sao không buồn được. Dĩ nhiên ông sẽ quen, nhưng đây là sự thay đổi lớn đối với ông - Có lẽ thỉnh thoảng chúng ta nên đi xem xinê - Ông thận trọng nói. Bà cười, có vẻ như họ đang bắt đầu thay đổi mối quan hệ sau những ngày ở bên nhau, sau những đêm ngủ trên nền nhà và khi đội đặc nhiệm đem Sam về, ông ở bên cạnh bà, nắm tay bà.

- Tôi thích vậy. Chúng tôi không gặp ông đã lâu rồi. - Bà nói, vẻ thành thật. Bà buồn khi không nghe ông gọi đến.

- Sau những chuyện xảy ra, tôi cứ sợ thấy tôi, bà và các cháu sẽ đau đớn khi nhớ lại chuyện cũ.

Bà lắc đầu.

- Ted, anh không làm cho chúng tôi khổ sở vì chuyện đã xảy ra đâu. Anh là người rất tốt; trong việc cứu sống Sam kia mà. - Bà lại cười, xúc động trước sự lo sợ của ông. Ông rất tốt với mấy mẹ con bà - Sam thích ngôi sao của anh.

- Tôi rất sung sướng. Tôi định sẽ cho một trong số các con trai tôi ngôi sao ấy, nhưng rồi tôi quyết định cho Sam. Sam đáng được nhận món quà ấy.

Bà gật đầu.

- Vâng, nó đáng được như vậy. - Khi nói câu ấy, bà nhớ lại thời gian trong năm qua, nhớ lại những gì họ đã nói với nhau, nhớ lại những gì tuy không nói ra nhưng cả hai đều nghĩ đến, đều cùng nhìn về một hướng. Hai người thông cảm, gắn bó với nhau, chỉ có một điều duy nhất ngăn họ tiến xa hơn là việc ông

trung thành với cuộc hôn nhân èo uột của mình và chính vì thế mà bà kính trọng ông. Bây giờ họ có vẻ đang bước sang một giai đoạn mới. Ông nhìn bà và bỗng nhiên cả hai người quên những gì trong năm qua. Những chuyện trong quá khứ như tan biến đâu mất và ông không nói một tiếng, nghiêng người qua phía bà, hôn bà. Hai người đang ngồi nơi bàn ăn.

- Anh rất nhớ em. - Ông thì thào nói và bà gạt đầu, cười với ông.

- Em cũng thế. Em rất buồn vì anh không gọi đến. Em tưởng anh quên mẹ con em rồi. - Hai người nói nho nhỏ với nhau để khỏi có ai nghe. Ngôi nhà nhỏ, các con bà ở đây, rất gần họ.

- Làm sao anh có thể quên được... anh thật ngu ngốc. - Ông nói và hôn bà lại. Ông rất muốn hôn bà và bây giờ ông không đợi lâu hơn nữa. Ông không gọi cho bà đã mấy tháng, vì cứ nghĩ mình không xứng với bà, hay không giàu có đủ để lo cho bà. Bây giờ ông nhận thấy đáng ra phải biết bà nhiều hơn. Bà không phải là loại người ham giàu và từ khi xảy ra vụ bắt cóc, ông biết ông yêu bà và bà cũng đã yêu ông. Đây là sự kỳ diệu mà bà đã nói với Jack, bà nghĩ ông ta không hiểu được điều này. Chính điều này mới là quà tặng chính đáng của Chúa chứ không phải thứ kia... nhưng bà tạm thời tin như thế để xoa dịu vết thương lòng do sự mất mát, hoảng sợ, bị kích gây ra. Đây mới đúng là món quà hạnh phúc hai người đã mơ ước mà họ không có từ lâu.

Họ ngồi hôn nhau nơi bàn ăn, rồi ông giúp bà dọn bàn, theo bà vào bếp, rồi hôn bà lại. Ông đang đứng ôm hôn bà trong tay thì bỗng cả hai giật mình, nhích ra một chút, vì khi ấy Sam chạy vào phòng và nói lớn:

- Ông bị bắt! - Chú bé chỉ ngón tay về phía hai người như chìa súng vào họ, nó làm như thật.

- Vì tội gì? - Ted quay nhìn chú, miệng cười toe toét. Sam đã làm cho ông gần đứng tim, còn Fernanda thì cười như trẻ con, vẻ bối rối.

- Vì tội hôn mẹ cháu! - Sam đáp, miệng cũng cười toe toét, rồi hạ “khẩu súng tưởng tượng” xuống. Ted cười với chú bé.

- Có luật cấm việc ấy à? - Ted hỏi. Ông kéo Sam vào với họ, ôm ghì chú làm thành nhóm ba người.

- Không. Chú yêu mẹ cháu đi. - Sam nói một cách tự nhiên, vùng ra khỏi vòng tay của họ. Chú bé thấy bối rối khi cùng đứng với hai người - Cháu biết mẹ cháu thích chú. Mẹ cháu nói mẹ cháu nhớ chú. Cháu cũng nhớ. - Nói xong chú bé chạy ra khỏi nhà bếp, đi báo cho chị biết chú đã thấy Ted hôn mẹ.

- Thế là chính thức rồi. - Ted quàng tay ôm bà với vẻ sung sướng - Cháu nói anh cứ yêu em. Anh yêu em ngay bây giờ được không, hay phải đợi một thời gian nữa?

- Anh có thể yêu em ngay bây giờ. - Bà đáp. Ông thích câu trả lời của bà.

- Có thể em sẽ chán anh. - Shirley đã chán ông, khiến ông mất niềm tin vào tình yêu, thật đau đớn khi bị người mình tận tình chăm sóc không yêu thương. Nhưng Fernanda là người khác xa với Shirley và Rick đã nói đúng, ông và Fernanda sẽ hợp nhau, chứ không phải như ông với Shirley trước đây.

- Em sẽ không chán anh. - Bà bình tĩnh đáp. Trong những tuần trước đây, bà chưa bao giờ cảm thấy thoải mái với ai như khi ở với ông, mặc dù bà đang ở trong tình trạng đau đớn. Chính đây là cách tuyệt vời nhất để hiểu được lòng người. Họ chỉ còn đợi thời gian đến nữa thôi và bây giờ thời gian đã đến.

Ông đứng ngoài hành lang, chúc bà ngủ ngon, rồi hứa hôm sau sẽ gọi cho bà. Bây giờ mọi chuyện đã thay đổi, ông đã có cuộc sống bình thường. Nếu muốn, ông có thể rời khỏi văn phòng để về nhà vào buổi tối. Sẽ không có lịch làm việc bất thường, cũng không có ca đêm. Ông đang chuẩn bị hôn từ biệt bà thì Ashley bước tới, nhìn hai người bằng ánh mắt thấu hiểu, nhưng cô bé có vẻ bằng lòng. Cô hoàn toàn vui vẻ khi thấy hai người đứng ôm nhau và Ted rất sung sướng. Đây là người đàn bà ông chờ mong, là gia đình ông thiếu vắng từ khi các con ông

khôn lớn, là chú bé ông cứu sống và thương yêu, là người phụ nữ ông cần. Ông là điều kỳ diệu mà bà mơ ước và nghĩ rằng bà sẽ không tìm lại được.

Ông hôn bà lần cuối rồi đi vội ra xe, đưa tay vẫy chào bà lần cuối cùng. Bà đứng nơi ngưỡng cửa, mỉm cười nhìn ông lái xe đi.

Khi ông đi được nửa đường, đang qua cầu, thì điện thoại di động reo. Ông tưởng Fernanda gọi, nhưng không phải, chính Rick gọi.

- Sao? Chuyện xảy ra như thế nào? Tôi không chịu được sự căng thẳng.

- Không dính dáng gì đến anh, - Ted đáp, miệng cười. Ông cảm thấy mình như con nít, nhất là khi nói chuyện với Rick. Nói chuyện với Fernanda, ông cảm thấy mình là người lớn.

- Phải, đúng thế. - Rick đáp - Tôi muốn anh được sung sướng.

- Tôi đang sung sướng đây.

- Thật không? - Rick có vẻ ngạc nhiên.

- Thật. Anh nói đúng. Chuyện gì cũng đúng.

- Trời đất! Thế thì tuyệt quá, tôi rất mừng. Thế là rất tốt cho anh, ông bạn ạ. Thật là đúng lúc, quá tuyệt. - Rick thốt lên mừng cho bạn.

- Đúng thế - Ted đáp - Rất đúng lúc. - Nói xong, ông tắt máy, mỉm cười một mình khi xe đi qua cầu.

MIET

[1]

Cử nhân Quản trị kinh doanh.

[2]

Môn thể thao giống như khúc côn cầu, do hai đội, mỗi đội 10 cầu thủ chơi, sử dụng vợt để bắt, đỡ và ném bóng.